

FREDRIK BACKMAN

Tác giả của best-seller *Người đàn ông mang tên Ove*

Hoàng Anh dịch

My Grandmother Sends Her Regards and Apologises

BÀ NGOẠI TÔI GỬI LỜI XIN LỖI

Tiểu thuyết



NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

Tác phẩm: **Bà Ngoại Tôi**
Gửi Lời Xin Lỗi

Tác giả: Fredrik Backman

Người dịch: Hoàng Anh

Nhà xuất bản: NXB Trẻ 01/2018

Ebook©VCTVEGROUP

10-03-2019

Tặng khỉ và ếch.

Cho mười ngàn đời cổ tích.

1. THUỐC LÁ

Ở cái tuổi lên bảy, mọi đứa trẻ đều cần có siêu anh hùng. Không thể khác được. Những ai không chấp nhận điều đó cần phải xem lại đầu óc của mình.

Bà ngoại của Elsa thường nói như vậy.

Elsa đã gần tám tuổi. Nó biết mình không giỏi làm một đứa bảy tuổi. Nó biết mình khác biệt. Thầy hiệu trưởng bảo là Elsa phải “thay đổi thái độ” để “chan hòa hơn với các bạn cùng tuổi”. Những người lớn khác luôn nhận xét rằng nó “quá già so với tuổi”. Elsa đoán đó chỉ là một cách nói để ám chỉ rằng nó là “một con bé phiền phức”, vì họ thường nói thế khi nó chỉnh lại cách phát âm chữ “déjà vu” hoặc những lỗi chính tả lặt vặt của họ. Giống như hầu hết những người lớn to đầu khác. Bởi vậy họ mới dùng chữ “già trước tuổi” để nói về Elsa, kèm theo một nụ cười gượng dành cho bố mẹ nó. Như thể đó là một căn bệnh, và Elsa làm gai mắt họ vì không tỏ ra ngờ ngạc nhiên như một đứa trẻ bảy tuổi. Đây là lí do tại sao nó không có người bạn nào ngoài bà ngoại. Bởi lẽ tất cả những đứa trẻ bảy tuổi ở trường đều ngớ ngẩn như những đứa trẻ lên bảy thường tỏ ra, trong khi nó thì khác.

Elsa không nên để tâm đến những gì họ nói, bà của nó đã khẳng định như thế. Bởi những người giỏi nhất đều khác biệt, cứ nhìn các siêu anh hùng mà xem. Nếu những siêu năng lực của họ là bình

thường thì mọi người ai cũng có siêu năng lực cả.

Bà ngoại đã bảy mươi bảy, gần bảy mươi tám tuổi. Bà cũng không giỏi làm một bà già bảy mươi bảy tuổi cho lắm. Mọi người có thể thấy bà già vì khuôn mặt bà giống như tờ giấy báo bị vo tròn nhét vào trong giày cho khỏi ầm mốc, nhưng không ai thấy bà trưởng thành đủ so với độ tuổi cả. “Trộm vía”, người ta thỉnh thoảng nói như vậy với mẹ Elsa. Sau đó, khuôn mặt họ sẽ trở nên đầy lo lắng hoặc rất giận dữ, và mẹ sẽ thở dài hỏi xem mình phải bồi thường bao nhiêu, chẳng hạn như khi bà hút thuốc làm kích hoạt hệ thống báo cháy ở bệnh viện và la lối rằng: “riết rồi bây giờ cái gì cũng phải đúng theo khuôn khổ” lúc bị các bảo vệ yêu cầu dập thuốc. Hoặc là lúc bà đập một người tuyết trong tư thế nằm sòng xoài dưới ban công nhà bà Britt-Marie và ông Kent, mặc quần áo người lớn cho nó để làm người ta tưởng có ai đó bị rơi xuống đất. Hoặc là khi những người đàn ông đeo kính đến gõ cửa từng nhà trong khu phố để nói về Chúa, Jesus và thiên đường, còn bà thì mặc áo choàng ngủ phong phanh bắn súng sơn vào họ từ trên ban công. Không rõ bà Britt-Marie thấy phiền phức vì vụ bắn súng sơn hay vì bà ngoại của Elsa không mặc gì bên trong lớp áo choàng ngủ hờ hững, chỉ biết bà ta báo cảnh sát với cả hai lí do đó cho chắc ăn.

Đó là những lúc mọi người thấy, trộm vía, bà ngoại rất trẻ so với tuổi tác.

Họ cũng nói bà điên rồ. Nhưng thật ra bà là một thiên tài. Chỉ có điều bà đồng thời cũng rất gàn. Hồi trước, khi còn làm bác sĩ, bà đã nhận được các giải thưởng, được báo chí viết bài, và bà từng tới những nơi tệ hại nhất thế giới, khi mà những người khác đều đã bỏ

đi. Bà đã cứu sống nhiều người và chống lại cái ác ở khắp nơi trên trái đất này. Như những gì các siêu anh hùng vẫn làm.

Nhưng rồi một ngày nọ, người ta quyết định rằng bà đã quá già để đi giải cứu thế giới, dù Elsa nghi ngờ điều người ta thật sự muốn ám chỉ qua hai chữ “quá già” chính là “quá điên rồ”. Bà ngoại gọi kẻ đó là “xã hội” và nói rằng ngày nay chỉ vì mọi việc phải đúng theo khuôn khổ một cách chết tiệt mà bà không còn được phép phẫu thuật người khác. Rằng chủ yếu chuyện đó là do xã hội làm rùm beng quá mức về việc cấm hút thuốc trong phòng mổ, ai có thể làm việc trong những điều kiện như thế kia chứ?

Thế nên bây giờ bà ngoại chủ yếu ở nhà để chọc điên bà Britt-Marie và mẹ. Bà Britt-Marie sống dưới bà ngoại một tầng lầu. Bà ta cũng sống dưới mẹ Elsa một tầng lầu, vì nhà mẹ ở sát vách nhà bà ngoại. Tức là Elsa cũng ở ngay bên cạnh bà ngoại, vì nó sống cùng mẹ. Ngoại trừ cứ hai tuần một lần, nó đến ở với bố và dì Lisette vào dịp cuối tuần. Và tất nhiên dượng George cũng là hàng xóm của bà ngoại, vì dượng sống với mẹ Elsa. Rồi rắc thế đấy.

Tuy nhiên, chúng ta hãy quay lại chủ đề chính: cứu người và làm người ta phát điên chính là những siêu năng lực của bà ngoại. Điều này có lẽ cũng biến bà thành một siêu anh hùng dị thường. Elsa biết chữ này vì con bé đã tra nó trên Wikipedia. Những người ở độ tuổi của bà ngoại gọi Wikipedia là “một bách khoa toàn thư trên mạng”, trong khi với Elsa, bách khoa toàn thư là “Wikipedia trên giấy”. Con bé đã tra cứu chữ “dị thường” ở cả hai nguồn đó, và nó được dùng để mô tả một thứ gì đó không hoạt động như lẽ ra nó phải thế. Đây cũng chính là một trong những điểm mà Elsa thích nhất ở bà ngoại.

Nhưng có lẽ không phải hôm nay. Bởi lúc này đã một giờ rưỡi đêm, Elsa khá mệt mỏi và rất muốn quay về giường ngủ. Chỉ có điều nó không thể làm điều đó, vì bà ngoại đã ném phân vào cảnh sát.

Chuyện này hơi phức tạp một chút.

Elsa nhìn quanh căn phòng nhỏ hình chữ nhật và há miệng ngáp to đến nỗi nhìn nó giống như đang cố nuốt chửng chính cái đầu của mình.

- Cháu đã bảo bà đừng có leo rào. - Con bé vừa lồm bồm vừa xem giờ.

Bà ngoại không đáp. Elsa tháo chiếc khăn quàng Gryffindor và đặt nó vào lòng. Con bé chào đời một ngày sau lễ Giáng sinh, bảy năm về trước (đúng hơn là gần tám năm). Cùng ngày hôm đó, các nhà khoa học người Đức đã ghi nhận vụ nổ tia gamma mạnh nhất của một ngôi sao từ có ảnh hưởng tới trái đất. Phải thừa nhận rằng con bé không biết sao từ là gì, ngoại trừ việc đó là một loại sao neutron. Và chữ đó trong tiếng Anh cũng hơi giống với “Megatron”, vốn là tên của một con robot hiểm ác trong bộ truyện *Người máy biến hình*. Những người không đọc nhiều văn chương có chất lượng vẫn gọi đó là một “thứ dành cho trẻ con”. Thật ra các Transformer là robot, nhưng theo lí thuyết người ta có thể coi họ là các siêu anh hùng. Elsa thích cả *Người máy biến hình* lẫn các ngôi sao neutron, con bé hình dung một “vụ nổ tia gamma” sẽ giống như lần bà ngoại làm đổ nước ngọt Fanta lên chiếc iPhone của cháu gái mình và cố làm khô nó bằng máy nướng bánh mì. Bà ngoại nói việc

sinh ra vào một ngày như thế làm cho Elsa trở nên đặc biệt.

Và “đặc biệt” là hình thức hay ho nhất của “khác biệt”.

Bà ngoại đang mãi chia thuốc rê thành nhiều phần trên cái bàn nhỏ trước mặt và cuộn chúng lại bằng thứ giấy vắn thuốc khô giòn.

- Cháu đã nói bà đừng có trèo qua cái hàng rào đó!

Bà ngoại hừ mũi và lục lọi trong cái túi xách quá khổ của mình để tìm chiếc bật lửa. Có vẻ như bà không hề coi chuyện này là nghiêm túc. Mà hình như bà chưa bao giờ coi bất cứ chuyện gì là nghiêm túc cả. Trừ phi bà muốn hút thuốc nhưng không thể tìm ra bật lửa.

- Lạy Chúa, nó chỉ là một cái hàng rào cỏn con thôi mà! - Bà nói với giọng vô lo. - Có gì đâu mà phải bận tâm!

- Bà đừng có nhắc đến Chúa với cháu! Bà là người đã ném phân vào cảnh sát.

- Thôi đi. Cháu nói năng y hệt mẹ cháu vậy. Cháu có bật lửa không?

- Cháu mới có bảy tuổi thôi!

- Cháu định dùng cái đó để viện cớ đến khi nào đây?

- Cho đến khi cháu không còn bảy tuổi nữa.

Bà ngoại lăm bằm gì đó đại loại như: “Hỏi thôi mà, làm gì dữ vậy?” và tiếp tục lục lọi các túi quần túi áo.

- Cháu không nghĩ bà có thể hút thuốc trong này được đâu, thật đấy. - Elsa đáp, lúc này giọng con bé đã bình tĩnh hơn. Tay nó mân mê vết rách dài trên chiếc khăn quàng Gryffindor.

- Dĩ nhiên là được. Chỉ cần chúng ta mở cửa sổ.

Elsa hoang mang nhìn mấy cái cửa sổ.

- Cháu không nghĩ chúng mở được.

- Tại sao?

- Vì chúng được lắp chấn song.

Bà ngoại bực bội lườm mấy cái cửa sổ. Rồi bà nhìn sang cô cháu gái.

- Thế ra bây giờ chúng ta thậm chí không thể hút thuốc trong đồn cảnh sát. Chúa ơi! Cứ như trong 1984 vậy.

Elsa lại ngáp dài.

- Cháu mượn điện thoại của bà được không?

- Để làm gì?

- Để kiểm tra một thứ.

- Ở đâu?

- Trên mạng.

- Cháu đầu tư quá nhiều thời gian vào cái trò internet đó đấy.

- Ý bà là bỏ á?

- Là sao?

- Ý cháu là, bà không nên dùng chữ “đầu tư” trong trường hợp này. Bà đâu có nói là “Tôi đầu tư hai giờ vào việc đọc truyện *Harry Potter và hòn đá phù thủy*”, đúng không ạ?

Bà ngoại đảo mắt và đưa điện thoại cho cô cháu gái.

- Cháu có bao giờ nghe nói tới một cô gái bị nổ tung vì suy nghĩ quá nhiều không?

Người cảnh sát lê bước vào phòng trông rất, rất mệt mỏi. Ông ta ngồi xuống đối diện với hai bà cháu và nhìn họ bằng ánh mắt chán nản.

- Tôi muốn gọi điện cho luật sư của tôi. - Bà ngoại nói ngay.
- Cháu muốn gọi điện cho mẹ. - Elsa cũng nói luôn.
- Trong trường hợp đó tôi muốn gọi điện cho luật sư của tôi trước! - Bà ngoại nhấn mạnh.

Ông cảnh sát lật giở một tập giấy.

- Mẹ cháu đang trên đường tới đây. - Ông ta thở dài và nói với Elsa.

Bà ngoại thốt ra một tiếng kêu mà chỉ có bà mới làm được.

- Sao anh lại gọi cho nó? Anh điên à? - Bà phản đối như thể ông cảnh sát vừa yêu cầu bà bỏ lại Elsa trong rừng cho một đàn sói nuôi dưỡng. - Con bé sẽ giận điên người!

- Chúng tôi phải gọi cho người giám hộ hợp pháp của đứa trẻ. - Ông ta giải thích với giọng điềm tĩnh.

- Tôi cũng là người giám hộ hợp pháp của nó mà! Tôi là bà ngoại của nó! - Bà dợm đứng lên khỏi ghế và vung vẩy điều thuốc chưa châm một cách đe dọa.

- Đã một giờ rưỡi đêm rồi. Phải có người nào đó chăm lo cho đứa trẻ.

- Thì tôi đây! Tôi đang chăm lo cho nó đây! - Bà lắp bắp.

Ông cảnh sát khoát tay chỉ quanh căn phòng thăm vắn và cố gắng giữ sự nhã nhặn.

- Thế cho đến lúc này bà có nghĩ rằng bà đã làm tốt chuyện đó

không?

Bà ngoại tỏ ra hơi bị xúc phạm.

- Ờ thì... mọi chuyện vẫn ổn cho đến khi anh bắt đầu truy đuổi tôi.

- Bà đã đột nhập vào một sở thú.

- Nó chỉ là một cái hàng rào cồng con...

- Chẳng có vụ đột nhập nào là “cồng con” cả.

Bà ngoại nhún vai và phẩy tay, như thể bà cho rằng họ đã nói chuyện đó đủ rồi. Ông cảnh sát nhận ra điều thuốc lá và nheo mắt nghi ngờ.

- Ồ, thôi nào! Tôi có thể hút thuốc trong này mà, đúng không?

Ông ta cương quyết lắc đầu. Bà ngoại chồm người tới trước, nhìn vào mắt ông ta và mỉm cười.

- Anh chiếu cố cho tôi nhé! Chiếu cố cho bà già này đi mà!

Elsa huých nhẹ vào mạng sườn bà ngoại và chuyển sang dùng mật ngữ của hai bà cháu. Bởi vì bà ngoại và nó có một thứ ngôn ngữ bí mật, như mọi cặp bà cháu trên đời, bởi vì nó được quy định bởi pháp luật, bà nói thế. Hay ít nhất cũng nên được quy định.

- Bà thôi đi. Gạ gẫm cảnh sát là một việc trái pháp luật.

- Ai bảo thế?

- Ờ thì, các cảnh sát! - Elsa đáp.

- Cảnh sát phải phục vụ các công dân. - Bà ngoại rít lên. - Bà đóng thuế đảng hoàng mà.

Ông cảnh sát quan sát họ bằng ánh mắt của một người chứng kiến bà ngoại bảy mươi bảy tuổi dùng một loại mật ngữ để tranh cãi

với cô cháu bảy tuổi tại đồn cảnh sát giữa đêm khuya. Sau đó bà lại chớp chớp hàng mi với ông ta và một lần nữa xin được hút thuốc. Tuy vậy, khi ông ta lắc đầu, bà ngả người ra lưng ghế và thốt lên bằng ngôn ngữ bình thường:

- Trời ạ, cái trò phép tắc khuôn khổ này! Bây giờ ở cái đất nước này đối với người hút thuốc tình hình còn tệ hơn cả chủ nghĩa apartheid!

- Bà đánh vần chữ đó được không ạ? - Elsa lên tiếng.

Nghe bà ngoại đánh vần xong, Elsa lập tức tra cứu bằng Google trên điện thoại của bà. Con bé phải mất vài lần thử - bà ngoại luôn là người đánh vần rất dở. Trong khi đó, ông cảnh sát cho biết họ đã quyết định để hai bà cháu ra về, nhưng sau đó bà ngoại sẽ bị triệu tập để giải thích về vụ đột nhập và “những vi phạm khác”.

- Những vi phạm nào?

- Đầu tiên là lái xe trái pháp luật.

- Trái là trái thế nào? Đó là xe hơi của tôi. Chẳng lẽ tôi phải xin phép mới được lái chiếc xe của mình hay sao?

- Không phải thế. - Ông cảnh sát kiên nhẫn giải thích. - Nhưng bà cần phải có bằng lái.

Bà ngoại bực dọc phẩy tay.

- Thật tình, cái xã hội này...

Một tiếng cạch vang lên ngay lúc đó. Elsa vừa dẫn mạnh cái điện thoại xuống bàn.

- Chủ nghĩa apartheid chẳng liên quan gì ở đây cả!!! Bà so sánh việc không được hút thuốc với chủ nghĩa apartheid, nhưng đó là hai

thứ hoàn toàn khác nhau. Không có một tí điểm chung nào luôn!

Bà ngoại phẩy tay.

- Ý bà là... nó cũng đại loại như thế...

- Không hề!

- Chỉ là một cách ví von thôi mà, vì Chúa...

- Ví von cũng không được!

- Mà làm sao cháu biết?

- WIKIPEDIA!

Bà ngoại quay sang ông cảnh sát hòng tìm kiếm đồng minh.

- Con cái anh có cư xử như thế này không vậy?

Ông ta tỏ ra khó xử.

- Chúng tôi... không để cho bọn trẻ tự do lướt web.

Bà ngoại dang tay về phía Elsa, tưởng như muốn nói: “Thấy chưa!” Nhưng Elsa chỉ lắc đầu và khoanh tay thật chặt trước ngực.

- Bà ơi, chỉ cần bà xin lỗi vì đã ném phân vào cảnh sát, là chúng ta có thể về nhà. - Con bé nói bằng mặt ngữ của hai bà cháu, dù vẫn tỏ ra bức bối vì vụ apartheid.

- Bà xin lỗi. - Bà ngoại nói bằng mặt ngữ.

- Bà xin lỗi cảnh sát ấy, đừng xin lỗi cháu. Chán bà quá đi!

- Còn lâu bà mới xin lỗi những kẻ phát xít ở đây. Bà đóng thuế đảng hoàng. Chán cháu quá đi!

- Chán bà ấy!

Tiếp đó hai bà cháu ngồi khoanh tay, không thèm nhìn mặt nhau, cho đến khi bà ngoại gật đầu với ông cảnh sát và nói bằng ngôn

ngữ bình thường:

- Phiên anh cho cháu tôi biết rằng nếu nó giờ thái độ như thế này thì nó sẽ phải cuốc bộ về nhà, có được không?

- Hãy bảo với bà ấy là cháu sẽ về nhà cùng mẹ, và chính bà ấy mới là người phải cuốc bộ! - Elsa đáp trả ngay lập tức.

- Bảo với nó...

Ông cảnh sát đứng dậy, không nói không rằng bước ra khỏi phòng và đóng cửa lại, như thể ông ta đang có ý định đi sang một phòng khác để úp mặt vào gối rồi gào tướng lên.

- Cháu thấy cháu đã gây nên cơ sự gì chưa? - Bà ngoại nói với Elsa.

- Bà thấy chuyện bà gây ra chưa?

Sau đó, một nữ cảnh sát có thân hình đồ sộ và đôi mắt xanh lục xuyên thấu bước vào phòng. Có vẻ như đây không phải là lần đầu tiên cô ta chạm trán bà ngoại, vì nụ cười mệt mỏi của cô ta rất điển hình cho những người đã quen biết bà ngoại. Nữ cảnh sát nói:

- Bà ngưng lại đi. Chúng tôi còn phải đối phó với bọn tội phạm thực sự.

- Sao các cô không chấm dứt chuyện này? - Bà ngoại lẩm bẩm đáp lại.

Thế rồi hai bà cháu được thả.

Đứng trên vỉa hè chờ mẹ tới đón, Elsa sờ chỗ rách của chiếc khăn quàng. Nó cắt thẳng qua biểu tượng của nhà Gryffindor. Con bé đã cố hết sức để không bật khóc, nhưng không thành công.

- Ô, thôi nào, mẹ cháu có thể vá nó được mà. - Bà ngoại cố tỏ ra

vui vẻ và vỗ nhẹ lên vai cô cháu gái.

Elsa lo lắng ngược mắt lên.

- Mà này... chúng ta có thể nói với mẹ cháu là chiếc khăn bị rách khi cháu cố ngăn bà trèo qua hàng rào chuồng khỉ.

Elsa gật đầu và lại sờ chiếc khăn. Nó không bị rách khi bà ngoại trèo qua hàng rào. Chiếc khăn bị rách ở trường, khi ba nữ sinh lớn hơn vốn dĩ căm ghét Elsa một cách vô cớ chặn con bé lại phía bên ngoài căng tin, đánh nó, xé chiếc khăn rồi quăng vào nhà vệ sinh. Tiếng cười hả hê của bọn chúng vẫn còn vang vọng trong đầu Elsa. Bà ngoại đã nhận ra ánh mắt đó của cô cháu gái và cúi xuống, thì thầm với con bé bằng mật ngữ:

- Một ngày nào đó, chúng ta sẽ đem lũ mất dạy đó tới Miamas và quăng chúng vào giữa bầy sư tử!

Elsa dùng mu bàn tay chùi mắt và mỉm cười yếu ớt.

- Cháu không ngốc đâu, bà ơi. - Con bé nói khế. - Cháu biết bà đã làm tất cả những chuyện trong buổi tối vừa nãy để khiến cháu quên đi việc xảy ra ở trường.

Bà ngoại đá một hòn sỏi và hắng giọng.

- Bà không muốn cháu nhớ đến ngày hôm nay vì chiếc khăn quàng. Thế nên bà muốn cháu nhớ đến hôm nay như là ngày mà bà của cháu đột nhập vào một sở thú...

- Và trốn khỏi bệnh viện. - Elsa bổ sung, miệng nhoẻn cười.

- Và trốn khỏi bệnh viện. - Bà ngoại lặp lại, miệng nhoẻn cười.

- Lại còn ném phân vào cảnh sát nữa.

- Thật ra nó là đất! Chủ yếu là đất.

- Thay đổi ký ức là một siêu năng lực hay ho, cháu nghĩ thế.

Bà ngoại nhún vai.

- Nếu không thể xóa bỏ cái xấu, cháu phải chôn lấp nó bằng nhiều cái không xấu.

- “Những cái tốt đẹp” chứ?

- Ờ.

- Cháu cảm ơn bà. - Elsa nói và ngả đầu vào cánh tay của bà ngoại.

Bà chỉ gật đầu và nói khẽ:

- Chúng ta là những hiệp sĩ của vương quốc Miamas, chúng ta phải thực hiện nghĩa vụ của mình.

Bởi vì mọi đứa trẻ lên bảy đều cần có siêu anh hùng.

Và những ai không chấp nhận điều đó cần phải xem lại đầu óc của mình.

2. KHỈ

Mẹ đón hai bà cháu ở đồn cảnh sát. Có thể thấy mẹ rất giận, nhưng kiềm chế được và thậm chí còn không nói lớn tiếng, vì mẹ hoàn toàn trái ngược với bà ngoại. Elsa ngủ thiếp đi trước cả khi được mẹ thắt dây an toàn cho. Lúc cả nhà ra đến xa lộ thì nó đã ở Miamas.

Miamas là vương quốc bí mật của Elsa và bà ngoại. Đó là một trong sáu vương quốc của xứ Mơ-màng-ngủ. Bà ngoại đã bịa ra nó hồi Elsa còn nhỏ, khi bố mẹ con bé ly dị và nó mắc chứng sợ ngủ vì đã đọc được trên internet về những đứa trẻ đột tử trong lúc ngủ. Bà ngoại rất giỏi bịa chuyện. Thế nên khi bố dọn đi và mọi người đều buồn bã mệt mỏi, tối nào Elsa cũng lén ra khỏi nhà, đi chân đất qua nhà bà ngoại. Sau đó hai bà cháu sẽ chui vào trong cái tủ áo không ngừng lớn lên, lim dim mắt và lên đường.

Bởi vì bạn không cần phải nhắm tịt mắt để tới được xứ Mơ-màng-ngủ. Đó chính là điểm thú vị của nó. Bạn chỉ cần gần như ngủ. Và trong những giây cuối cùng trước khi thiếp ngủ, khi màn sương trùm lên ranh giới giữa những thứ bạn nghĩ và những thứ bạn tin, đó là lúc bạn lên đường. Bạn sẽ bay vào xứ Mơ-màng-ngủ trên lưng của một con vân thú, cách duy nhất để đến đó. Những con vân thú đi vào qua cửa ban công nhà bà ngoại để đón hai bà cháu, sau đó chúng sẽ bay lên cao thật cao, cho đến khi Elsa trông thấy

những sinh vật huyền bí của xứ Mơ-màng-ngủ: đám tiểu tiên, bầy hồi hận, con Lập Tức, linh sói, thiên thần tuyết, hoàng tử, công chúa và các hiệp sĩ. Vân thú bay vút qua những khu rừng đen vô tận, nơi Tim Sói và các quái vật khác sinh sống, trước khi sà xuống qua những màu sắc chói lòa và những cơn gió nhẹ để tới cổng vương quốc Miamas.

Thật khó để khẳng định một cách chắc chắn là bà ngoại hơi kỳ quặc vì dành quá nhiều thời gian ở Miamas, hay Miamas kỳ quặc vì bà ngoại dành quá nhiều thời gian ở đó. Nhưng đây là nguồn gốc của mọi câu chuyện cổ tích kỳ thú, quái dị và ảo diệu của bà.

Bà ngoại bảo rằng vương quốc mang cái tên Miamas từ ít nhất mười ngàn đời cổ tích, nhưng Elsa biết lí do thật sự là do hồi còn bé nó bị nói ngọng chữ “pyjama” thành “mjama”. Tất nhiên bà ngoại quả quyết rằng bà không bao giờ bịa đặt, Miamas và năm vương quốc còn lại của xứ Mơ-màng-ngủ không những có thật mà còn thật hơn cả thế giới chúng ta đang sống, nơi “mọi người tăn tiện, uống sữa không lactose và làm nhiều chuyện vớ vẩn tương tự”. Việc sống ở thế giới thực có vẻ không phù hợp lắm đối với bà. Nó có quá nhiều quy định. Bà ăn gian khi chơi cờ tỉ phú, lái chiếc Renault vào làn xe buýt, lấy trộm những cái túi đựng hàng màu vàng của IKEA và không bao giờ đứng đằng sau người khác ở băng chuyền lấy hành lí của sân bay. Khi đi vệ sinh bà cũng không buồn đóng cửa.

Nhưng bà kể những câu chuyện cổ tích hay nhất trần đời, và vì lí do đó mà Elsa có thể bỏ qua một vài khuyết điểm trong tính cách của bà.

Mọi câu chuyện cổ tích có một chút ý nghĩa đều đến từ Miamas, theo lời bà ngoại. Năm vương quốc còn lại của xứ Mơ-màng-ngủ tập trung vào những thứ khác: Mirevas là nơi giám sát các giấc mơ, Miploris là nơi lưu giữ mọi nỗi buồn, Mimovas là cái nôi của âm nhạc, Miaudacas là khởi nguồn của lòng dũng cảm, còn Mibatalos là nơi nuôi dưỡng những chiến binh thực thụ, những người chống lại lũ bóng tối đáng sợ trong Cuộc-chiến-tranh-bất-tận.

Nhưng Miamas là vương quốc mà Elsa và bà ngoại thích nhất, bởi vì ở đó kể chuyện được coi là nghề nghiệp cao quý nhất. Trí tưởng tượng được dùng như tiền tệ: thay vì mua thứ gì đó bằng các đồng xu, bạn có thể mua bằng một câu chuyện hay. Thư viện được gọi là “ngân hàng”, và mọi câu chuyện cổ tích hay ho đều đáng giá cả gia tài. Bà ngoại tiêu hàng triệu mỗi đêm thông qua các câu chuyện về lũ rồng, bày quỷ lùn, các ông hoàng bà chúa và phù thủy. Và bóng tối nữa. Bởi vì mọi thế giới tưởng tượng đều phải có những địch thủ khủng khiếp, và tại xứ Mơ-màng-ngủ chúng là bóng tối. Bóng tối muốn tiêu diệt trí tưởng tượng. Nói đến bóng tối, không thể không nhắc tới Tim Sói. Ông ta là người đã đánh bại bóng tối trong Cuộc-chiến-tranh-bất-tận. Tim Sói là siêu anh hùng đầu tiên và vĩ đại nhất mà Elsa từng biết đến.

Elsa là hiệp sĩ tại Miamas, con bé được cưỡi vằn thắn và có thanh gươm riêng của mình. Nó không còn sợ ngủ từ khi được bà ngoại đưa đến đó mỗi đêm. Bởi vì tại Miamas không ai nói rằng con gái thì không thể làm hiệp sĩ, những ngọn núi vươn cao tới trời, lửa trại không bao giờ tắt, và không có những đứa đàn anh tìm cách xé chiếc khăn quàng Gryffindor của Elsa.

Tất nhiên bà ngoại cũng nói rằng ở Miamas không ai đóng cửa khi đi vệ sinh. Việc để cửa mở gần như được quy định bởi pháp luật trong mọi hoàn cảnh tại xứ Mơ-màng-ngủ. Nhưng Elsa khá chắc chắn rằng bà ngoại đã kể một phiên bản khác của sự thật. Đó là cách bà gọi những lời dối trá: “phiên bản khác của sự thật”. Khi Elsa thức giấc trên một chiếc ghế trong phòng bệnh của bà ngoại vào sáng hôm sau, bà đang ở trong buồng vệ sinh để ngỏ cửa, mẹ của con bé đứng ngoài hành lang, và bà đang kể một phiên bản khác của sự thật. Bà không được thành công cho lắm. Sự thật là bà ngoại đã trốn khỏi bệnh viện đêm qua, còn Elsa thì lên ra khỏi căn hộ trong khi mẹ và dượng George đang ngủ. Hai bà cháu đã cùng nhau đi tới sở thú trên chiếc Renault, và bà ngoại leo qua hàng rào. Elsa phải thừa nhận việc lôi kéo một đứa trẻ bảy tuổi vào tất cả chuyện đó giữa đêm hôm khuya khoắt đúng là có hơi vô trách nhiệm.

Bà ngoại, chủ nhân của đồng quần áo ám mùi khỉ nằm dưới sàn, đang nói rằng khi bà leo qua hàng rào cạnh chuồng khỉ thì một bảo vệ quá lớn, khiến cho bà tưởng anh ta là một kẻ tấn công. Thế nên bà mới ném phân vào anh ta và cảnh sát. Mẹ lạnh lùng lắc đầu và nói bà ngoại dựng chuyện. Bà ngoại không thích bị người khác nói mình dựng chuyện và nhắc mẹ rằng bà thích nói giảm bằng cụm từ “thách thức thực tế”. Mẹ rõ ràng không đồng tình nhưng cố kiềm chế. Bởi vì mẹ hoàn toàn không giống bà ngoại.

- Đây là một trong những việc tồi tệ nhất mà mẹ từng làm. - Mẹ cương quyết nói với cái toilet.

- Mẹ rất, rất nghi ngờ chuyện đó, gái cưng à. - Bà ngoại từ trong

toilet thần nhiên nói vọng ra.

Đáp lại, mẹ liệt kê tất cả những rắc rối mà bà ngoại từng gây ra. Bà ngoại thì bảo rằng mẹ nổi đóa chỉ vì không có óc khôi hài. Mẹ bèn nói bà ngoại nên ngừng cư xử như một đứa trẻ vô trách nhiệm. Và bà ngoại hỏi lại:

- Con có biết các hải tặc đậu xe hơi của họ ở đâu không?

Khi mẹ không trả lời, bà ngoại la lớn từ trong buồng vệ sinh:

- Trong GARA chứ còn ở đâu nữa!

Mẹ chỉ thờ dài, day nhẹ thái dương và đóng cửa toilet lại. Hành động của mẹ Elsa làm bà ngoại rất giận dữ vì bà không thích cảm giác bị nhốt khi bà đang ở trong đó.

Bà ngoại đã nhập viện được hai tuần nay, nhưng ngày nào bà cũng đào thoát để dẫn Elsa đi ăn kem, rải nước xà phòng trên hành lang chung cư rồi chơi trượt nước với con bé. Hoặc đột nhập vào sở thú. Nói chung là tất cả những gì bà thích, bất cứ lúc nào. Nhưng bà không coi đó là một cuộc “đào thoát” đúng nghĩa, vì bà tin rằng phải có một thách thức nào đó thì mới được tính là “đào thoát” - chẳng hạn như một con rồng, một loạt bão, hay ít nhất là một bức tường và một cái hào nước với kích thước đáng kể, đại loại thế. Mẹ và đội ngũ nhân viên bệnh viện không đồng ý với bà ngoại về điểm này.

Một y tá bước vào phòng và xin phép nói chuyện với mẹ một lúc. Cô ta đưa cho mẹ một tờ giấy và mẹ viết lên đó trước khi trả lại. Sau đó cô y tá ra ngoài. Từ lúc vào đây bà ngoại được chăm sóc bởi chín người y tá khác nhau. Bảy người bị bà từ chối hợp tác, và hai người từ chối hợp tác với bà, một trong hai người đó lấy lí do

rằng bà đã bảo anh ta có một cái móng đẹp. Bà ngoại khẳng khẳng cho rằng đó là một lời khen dành cho cặp móng của người y tá chứ không phải dành cho anh ta, và anh ta không nên làm âm ỉ chuyện đó. Sau đó mẹ bảo Elsa đeo tai nghe vào, nhưng con bé vẫn nghe thấy hai người tranh cãi về sự khác biệt giữa “quấy rối tình dục” và “một nhận xét đơn giản dành cho một cặp móng bá cháy”.

Mẹ và bà rất hay tranh cãi với nhau. Hai người đã như thế từ lúc Elsa có thể nhớ được. Họ cãi nhau về mọi thứ. Nếu bà ngoại là một siêu anh hùng dị thường thì mẹ là một siêu anh hùng hoàn chỉnh. Elsa thấy họ gần giống như Cyclops và Wolverine trong bộ truyện X-men, và bất cứ khi nào con bé có những suy nghĩ như vậy, nó lại ao ước bên cạnh mình là người nào đó có thể hiểu được ý mà nó muốn nói. Những người quen biết Elsa đọc quá ít “văn chương có chất lượng”, và rõ ràng không hiểu rằng bộ truyện tranh *X-men* được xếp vào loại đó. Với những người ít hiểu biết như thế, con bé sẽ giải thích một cách thật chậm rãi rằng các dị nhân cũng chính là siêu anh hùng. Mặc dù dị nhân là người đột biến và ở đây có một sự khác biệt nhất định về mặt lí thuyết, nhưng khi không muốn *lì luận dông dài*, Elsa sẽ tổng kết lại rằng các năng lực siêu anh hùng của bà ngoại và của mẹ là hoàn toàn trái ngược. Như thể Người Nhện, một trong những siêu anh hùng ưa thích của Elsa, có một *đối trọng* mang tên Người Trượt, với siêu năng lực là không thể leo lên một băng ghế. Nhưng theo nghĩa tích cực.

Cơ bản mà nói, mẹ là người ngăn nắp, trong khi bà ngoại là người lộn xộn. Elsa từng đọc đâu đó rằng “Hỗn độn là người hàng xóm của Chúa”, nhưng mẹ bảo nguyên nhân chẳng qua là Hỗn độn

dọn tới ở cùng tầng với Chúa sau khi không thể chịu nổi việc làm hàng xóm với bà ngoại.

Mẹ ghi chép và lên lịch trình cho mọi thứ, điện thoại của mẹ réo vang mỗi mười lăm phút một lần trước các cuộc họp. Bà ngoại viết thẳng lên tường những thứ mình cần nhớ, không chỉ trong những lúc bà ở nhà, mà trên bất cứ bức tường nào gần bà. Đó không phải là một phương pháp hoàn hảo, vì để nhớ một nhiệm vụ cụ thể, bà cần phải ở đúng cái nơi mà bà đã viết nó. Khi Elsa chỉ ra khuyết điểm này, bà ngoại bực bội đáp rằng “bà ít có nguy cơ đánh mất một mảng tường nhà bếp hơn so với nguy cơ mẹ cháu làm mất cái điện thoại vô tích sự đó!” Nhưng Elsa cãi là mẹ chưa bao giờ đánh mất thứ gì. Bà ngoại bèn đảo mắt và thở dài: “Phải rồi, nhưng mẹ cháu là một ngoại lệ. Cái bà nói chỉ áp dụng được cho... ừm... những người không hoàn hảo.”

Hoàn hảo chính là siêu năng lực của mẹ. Mẹ không vui tính như bà, nhưng mẹ luôn biết chiếc khăn quàng Gryffindor của Elsa nằm ở đâu. “Chỉ khi nào mẹ không tìm được thứ gì thì nó mới chính thức bị mất nó,” mẹ thường thì thềm như thế vào tai Elsa khi quàng cái khăn đó cho con gái.

Mẹ của Elsa là sếp. “Cái đó không chỉ là một công việc, mà còn là lối sống,” bà ngoại thường nói thế. Mẹ không phải là người để đi cùng, mẹ là người để đi theo. Trong khi bà ngoại của Elsa là người để né tránh hơn là để đi theo. Và cả đời bà ngoại chưa bao giờ tìm được cái khăn quàng nào.

Bà ngoại không thích những người sếp, đó là một vấn đề đặc biệt lớn tại bệnh viện này, bởi vì mẹ còn hơn cả sếp ở đây. Mẹ là bà

chủ.

- Con đang phản ứng quá mức đấy, Ulrika, lạy Chúa! - Bà ngoại nói vọng ra từ trong buồng vệ sinh ngay khi một y tá khác bước vào và mẹ lại hí hoáy gì đó trên một mảnh giấy trước khi nhắc tới một vài con số.

Mẹ cười xã giao với cô y tá, cô ta cười căng thẳng đáp lại. Sau đó trong toilet im lặng một lúc lâu và mẹ đột nhiên tỏ ra lo lắng. Giống như mọi người vẫn làm thế khi mọi thứ quanh bà ngoại yên ắng quá lâu. Thế rồi mẹ hít hít và mở toang cửa buồng vệ sinh. Bà ngoại đang trần truồng ngồi trên bồn cầu, chân thoải mái vắt chéo. Bà vung vẩy điều thuốc cháy đỏ với mẹ và nói:

- Nay, bây giờ đến đi vệ sinh cũng không được yên thân nữa à?

Mẹ lại day day thái dương, hít một hơi thật sâu và đặt tay lên bụng. Bà ngoại gật gù, điều thuốc vung vẩy chỉ vào bụng mẹ.

- Con biết rồi đấy, căng thẳng sẽ không tốt cho cháu ngoại tương lai của mẹ đâu. Nên nhớ bây giờ con đang phải lo cho hai người!

- Mẹ mới là người cần nhớ chuyện đó. - Mẹ đáp xẵng.

- Chuẩn. - Bà ngoại lẩm bẩm và hít một hơi.

Đó là một trong những chữ mà Elsa hiểu ngay mà không cần biết nghĩa của nó.

- Mẹ không nhận ra nó nguy hiểm đến thế nào cho đứa bé à, chưa kể Elsa nữa? - Mẹ của Elsa hỏi, tay chỉ vào điều thuốc.

- Đừng có làm toáng lên như thế! Người ta đã hút thuốc từ thời xưa thời xưa, và từ bấy đến nay những đứa trẻ mạnh khỏe vẫn ra đời. Thế hệ của con quên mất rằng nhân loại đã sống hàng ngàn

năm không biết đến test dị ứng và những thứ vớ vẩn như thế, trước khi các con xuất hiện và tự cho rằng mình giỏi. Thời con người ăn lông ở lỗ, con tưởng họ giặt tắm da voi ma-mút ở nhiệt độ chín mươi độ trước khi dùng nó để quần em bé à?

- Hồi đó họ có hút thuốc lá chưa ạ? - Elsa hỏi.

- Đừng có bắt đầu nhé. - Bà ngoại đáp luôn.

Mẹ áp bàn tay lên bụng. Elsa không rõ mẹ làm thế vì Một nửa vừa đạp chân, hay vì mẹ muốn bịt tai nó. Mẹ là mẹ của Một nửa, nhưng dượng George là cha của đứa bé, nên Một nửa là đứa em chung một nửa dòng máu của Elsa. “Sẽ là” thì đúng hơn. Thành hoặc con bé đó sẽ là một con người hoàn chỉnh, chứ không phải là một nửa con người, họ đã cam đoan như thế với Elsa. Elsa đã hoang mang mất hai ngày trước khi hiểu ra sự khác biệt. “Thông minh như cháu mà cũng có lúc chậm hiểu nhỉ,” bà ngoại đã thốt lên như thế khi Elsa thắc mắc chuyện đó. Và hai bà cháu cãi cọ suốt gần ba tiếng đồng hồ, suýt nữa đã thiết lập một kỷ lục mới đối với họ.

- Mẹ chỉ muốn cho con bé xem khỉ, Ulrika. - Bà ngoại lau bầu, tay đập thuốc trong bồn rửa mặt.

- Thôi, con không còn sức lực cho vụ này... - Mẹ đáp với giọng cam chịu dù hoàn toàn kiểm soát tình hình, trước khi đi ra hành lang để ký một tờ giấy dày đặc các con số.

Đúng là bà ngoại muốn cho Elsa xem khỉ. Hai bà cháu đã tranh cãi qua điện thoại về chuyện có loài khỉ nào ngủ đứng hay không. Tất nhiên bà ngoại sai, vì điều đó đã được đề cập trên Wikipedia và mọi thứ. Thế rồi Elsa nhắc đến vụ chiếc khăn quàng ở trường, và

bà ngoại quyết định cả hai bà cháu sẽ đi tới sở thú.

Mẹ đi ra hành lang với chiếc điện thoại áp chặt vào tai, còn Elsa thì trèo lên giường bà ngoại để chơi cờ tỉ phú. Bà ngoại lấy trộm tiền trong nhà băng, và khi bị Elsa bắt được, bà trộm luôn chiếc xe hơi để có thể đi tắt qua thành phố. Một lúc sau mẹ quay lại với vẻ mệt mỏi và bảo Elsa rằng hai mẹ con phải về nhà vì bà ngoại cần nghỉ ngơi. Con bé ôm bà một lúc lâu.

- Bao giờ bà về nhà ạ? - Elsa hỏi bà.

- Có lẽ là ngày mai! - Bà ngoại thở thẽ đáp.

Bà luôn nói như thế. Rồi bà vén mớ tóc che mắt Elsa, và khi mẹ lại biến ra ngoài hành lang, bà đột ngột tỏ vẻ nghiêm túc để nói với cô cháu gái bằng mặt ngữ:

- Bà có một nhiệm vụ quan trọng dành cho cháu.

Elsa gật đầu, vì bà ngoại luôn thông báo với nó những nhiệm vụ quan trọng bằng mặt ngữ, thứ ngôn ngữ mà chỉ những người đã từng đến xứ Mơ-màng-ngủ mới nói được. Elsa luôn hoàn thành nhiệm vụ. Vì đó là điều mà một hiệp sĩ của Miamas phải làm. Bất kể điều gì, nhưng không được dính đến thuốc lá hoặc thịt. Elsa đã đặt ra giới hạn đó. Bởi vì chúng khiến con bé cảm thấy muốn bệnh. Ngay cả các hiệp sĩ cũng có một số nguyên tắc.

Bà ngoại cúi xuống bên cạnh giường và cầm một cái túi nhựa đặt dưới sàn lên. Trong đó không có thuốc lá hay thịt thà gì cả. Chỉ toàn là đồ ngọt.

- Cháu phải đưa sôcôla cho Bạn của chúng ta.

Phải mất vài giây Elsa mới hiểu ra bà ngoại đang muốn nói tới

bạn nào. Và con bé nhìn bà ngoại với ánh mắt hốt hoảng.

- Bà có ĐIỀN không vậy? Bà muốn cháu CHẾT hay sao?

Bà ngoại đảo mắt.

- Đừng có vớ vẩn. Cháu đang nói với bà là các hiệp sĩ của Miamas nhát gan đến độ không hoàn thành nhiệm vụ hay sao?

Elsa tỏ ra bị xúc phạm.

- Bà chỉ cậy lớn bắt chẹt cháu.

- Cháu tôi nói năng lớn lối nhĩ.

Elsa chộp lấy cái túi nhựa. Trong túi toàn là những viên sôcôla Daim bọc trong giấy nhẵn. Bà ngoại nói thêm:

- Quan trọng là phải tháo giấy bọc của từng viên. Nếu không cậu ấy sẽ nổi cáu.

Elsa xụ mặt nhìn cái túi.

- Nhưng cậu ta không biết cháu...

Bà ngoại hừ mũi lớn tiếng đến nỗi tưởng như bà vừa hỉ mũi.

- Dĩ nhiên cậu ấy biết! Chúa ơi, cháu chỉ việc nói với cậu ta là bà gửi lời chào và xin lỗi.

Elsa nhướng mày.

- Xin lỗi vì chuyện gì thế ạ?

- Vì đã nhiều ngày rồi không đem đồ ngọt tới cho cậu ta. - Bà ngoại đáp, như thể đó là điều hiển nhiên nhất trên đời.

Elsa lại nhìn vào cái túi.

- Thật là vô trách nhiệm khi cử cháu ngoại duy nhất của bà đi làm nhiệm vụ này. Thật điên rồ! Cậu ta có thể giết cháu đấy.

- Đừng có vớ vẩn.
- Có bà đừng có vớ vẩn ấy!

Bà ngoại nhăn mặt. Elsa cũng nhăn mặt đáp trả. Bà ngoại hạ giọng.

- Cháu phải đưa sôcôla cho Bạn của chúng ta một cách bí mật. Hãy đợi cho đến khi mọi người dự cuộc họp chung cư tối mai để lên tới chỗ cậu ta.

Elsa gật đầu mặc dù vẫn rất sợ và vẫn tin rằng việc cử một đứa trẻ bảy tuổi đi thực hiện một nhiệm vụ nguy hiểm đến thế khá là vô trách nhiệm. Nhưng bà ngoại đã tóm lấy những ngón tay của nó rồi siết chúng trong đôi bàn tay của mình như vẫn làm, và thật khó mà cảm thấy e sợ khi có ai đó làm như vậy. Hai bà cháu lại ôm nhau.

- Gặp cháu sau nhé, nữ hiệp sĩ kiêu hãnh của Miamas. - Bà ngoại thì vào tai Elsa.

Bà ngoại không bao giờ nói “tạm biệt”, mà chỉ nói “hẹn gặp sau nhé”.

Trong khi Elsa mặc áo khoác ngoài hành lang, nó nghe thấy mẹ và bà nói chuyện về “việc điều trị”. Thế rồi mẹ bảo Elsa đeo tai nghe vào. Con bé làm theo. Nó đã đưa tai nghe vào danh sách quà muốn nhận được của mình hồi Giáng sinh năm ngoái, và nhất định rằng chi phí phải được mẹ và bà cùng chia sẻ, bởi vì như vậy mới công bằng.

Mỗi khi mẹ và bà tranh cãi, Elsa lại vặn to âm lượng và xem như hai người là diễn viên trong một bộ phim câm. Elsa đã sớm học

được rằng cuộc đời sẽ dễ chịu hơn nếu bạn được tự chọn nhạc nền.

Điều cuối cùng con bé nghe thấy là bà ngoại hỏi khi nào có thể đi lấy chiếc Renault tại đồn cảnh sát. Renault là chiếc xe hơi của bà ngoại. Theo lời bà kể thì bà đã thắng nó sau một ván poker. Hồi bé Elsa cứ tưởng Renault là cái tên được bà đặt riêng cho chiếc xe hơi, trước khi nhận ra có có nhiều chiếc xe khác cũng được gọi như vậy. Do đó con bé vẫn gọi chiếc xe là “Renault”.

Và đó là một cái tên rất phù hợp, vì Renault của bà ngoại vừa già, vừa han gỏi, lại là xe Pháp. Mỗi khi sang số, nó lại kêu khùng khục ầm ỉ như một ông già Pháp ho hen. Elsa biết chuyện đó là do thỉnh thoảng lúc bà ngoại vừa lái Renault vừa hút thuốc ăn kebab, bà chỉ còn hai cái đầu gối để ôm vô lăng, và mỗi khi bà đạp chân côn và la lên “NÀO!” là Elsa biết mình phải sang số.

Con bé thấy nhớ chuyện đó.

Mẹ bảo bà ngoại rằng bà không thể đi lấy chiếc xe. Bà ngoại đáp trả rằng đó là xe của bà, nhưng mẹ nhắc cho bà nhớ là lái xe không có bằng lái sẽ vi phạm pháp luật. Bà ngoại bèn gọi mẹ là “đồ con nít” và bảo bà đã có bằng lái ở sáu nước. Mẹ cố kiềm chế để hỏi bà rằng trong sáu nước đó có đất nước mà bà đang sống hay không, và bà nhăn nhó hờn dỗi suốt trong lúc được một y tá lấy máu.

Elsa chờ bên cạnh thang máy. Con bé không thích kim tiêm, bất kể chúng được cắm vào tay nó hay vào tay bà ngoại. Nó ngồi đọc truyện *Harry Potter* và *Hội phượng hoàng* lần thứ mười hai trên iPad. Đây là tập truyện Harry Potter mà Elsa ít thích nhất, do vậy nó mới đọc ít lần như vậy.

Chỉ khi mẹ đi đến chỗ Elsa và hai mẹ con chuẩn bị xuống tầng hầm lấy xe, con bé mới sực nhớ mình đã bỏ quên chiếc khăn quàng Gryffindor ở hành lang trước cửa phòng bệnh của bà ngoại. Nó vội vã chạy trở lại.

Bà ngoại đang ngồi trên mép giường, lưng quay ra cửa, chiếc điện thoại áp vào tai. Bà không trông thấy cô cháu gái. Elsa nhận ra bà đang nói chuyện với luật sư của mình, vì bà bảo ông ta cần mang theo loại bia gì trong lần đi thăm kế tiếp. Elsa biết luật sư của bà ngoại giấu chai bia trong một quyển bách khoa toàn thư lớn. Bà ngoại bảo là cần nó cho việc “nghiên cứu”, nhưng thật ra họ đã khoét một cái lỗ hình chai bia trong cuốn sách. Elsa lấy chiếc khăn quàng trên móc xuống và sắp sửa gọi bà thì nghe thấy bà nói vào điện thoại bằng một giọng xúc động:

- Nó là cháu ngoại tôi, Marcel. Cầu trời phù hộ cho đầu óc của nó. Tôi chưa bao giờ gặp một đứa trẻ nào thông minh và tốt bụng như nó. Nó phải được giao trách nhiệm. Nó là người duy nhất có thể ra những quyết định đúng.

Im lặng một chút. Sau đó bà ngoại nói tiếp với giọng quả quyết:

- TÔI BIẾT nó chỉ là một đứa trẻ, Marcel! Nhưng tất cả những kẻ ngu dốt trên đời có hợp lại cũng không khôn bằng nó đâu! Đây là di chúc của tôi, và anh là luật sư của tôi. Cứ làm như tôi nói.

Elsa nín thở đứng ngoài hành lang trong khi bà ngoại nói tiếp:

- Bởi vì tôi CHƯA MUỐN nói với con bé! Bởi vì mọi đứa trẻ lên bảy đều xứng đáng có siêu anh hùng!

Elsa lặng lẽ bỏ đi, chiếc khăn quàng Gryffindor ẩm nước mắt.

Và điều cuối cùng mà con bé nghe được là khi bà ngoại nói vào điện thoại:

- Tôi không muốn Elsa biết tôi sắp chết, bởi vì mọi đứa trẻ lên bảy đều xứng đáng có siêu anh hùng, Marcel. Và một trong những siêu năng lực của họ là không bị mắc bệnh ung thư.

3 CÀ PHÊ

Nhà bà ngoại có một thứ rất đặc biệt. Người ta không bao giờ quên được mùi của nó.

Nhìn chung đó là một tòa nhà bình thường. Nó có bốn tầng, chín căn hộ, và tất cả đượm mùi của ngoại (cả mùi cà phê nữa, nhờ ông Lennart). Tòa nhà có một bảng nội quy gắn trong phòng giặt, với dòng tiêu đề “ĐỂ KHÔNG LÀM PHIỀN CƯ DÂN”, trong đó chữ “KHÔNG LÀM PHIỀN” được gạch chân hai lần. Trong tòa nhà còn có một thang máy luôn hỏng, các thùng phân loại rác trong sân, một người say rượu, một con chó rất to, và dĩ nhiên là một bà ngoại.

Bà ngoại sống ở tầng trên cùng, đối diện với mẹ, Elsa và dượng George. Căn hộ của bà ngoại y hệt như của mẹ nhưng lộn xộn hơn rất nhiều, bởi vì căn hộ cũng giống như chủ nhân của nó.

Dượng George sống với mẹ, một việc không đơn giản vì nó đồng nghĩa dượng cũng là hàng xóm của ngoại. Dượng để râu, có một chiếc mũi nhỏ xíu, và bị ám ảnh bởi những cử chạy bộ, khi mà dượng nhất định phải mặc cái quần short bên ngoài bộ đồ thể dục của mình. Dượng nấu nướng bằng tiếng Anh, nên khi đọc công thức, dượng dùng chữ “pork” thay cho “thịt heo”. Bà ngoại không bao giờ dùng tên George để gọi dượng, mà toàn dùng biệt danh “đồ vô tích sự”. Chuyện đó làm mẹ điên tiết, nhưng Elsa hiểu vì sao bà ngoại làm như thế. Bà chỉ muốn Elsa biết là bà về phe nó, dù có thể

nào. Bởi lẽ đó là điều một người bà sẽ làm khi bố mẹ của đứa cháu mình ly dị, tái hôn và đột ngột bảo cháu của bà rằng nó sắp có một đứa em chung nửa dòng máu. Bà ngoại càng thích khi chuyện đó làm mẹ sôi máu.

Mẹ và dượng George không muốn biết Một nửa là thằng bé hay con bé, mặc dù không khó để tìm hiểu điều đó. Đặc biệt là dượng George. Dượng luôn gọi Một nửa là thằng-con, để không “trói buộc” đứa bé vào một vai trò giới tính”. Khi lần đầu tiên dượng nói như vậy, Elsa nghe nhầm thành “giới tính”. Rốt cuộc đó là một buổi chiều lẫn lộn lung tung đối với tất cả những người có liên quan.

Một nửa sẽ được mang tên Elvir hoặc Elvira, theo quyết định của mẹ và dượng. Lúc Elsa thông báo điều đó với bà ngoại, bà nhìn con bé chăm chăm.

“Elv... ir?”

“Đó là phiên bản nam của cái tên Elvira,” Elsa đã giải thích như thế.

“Nhưng mà, Elvir sao? Bọn họ định cử nó tới Mordor để phá hủy cái nhẫn hay sao?”

Mẫu đối thoại của hai bà cháu diễn ra không lâu sau khi bà ngoại xem hết cả ba tập phim *Chúa nhẫn* cùng với Elsa, vì mẹ của Elsa đã nói rõ với con bé là nó không được phép xem chúng.

Elsa biết bà ngoại không ghét Một nửa. Bà cũng không ghét dượng George. Bà ngoại chỉ nói như thế vì bà là bà ngoại. Có lần Elsa đã nói với bà là nó cực kỳ ghét dượng George, và đôi khi nó cũng ghét cả Một nửa luôn. Thật khó để không yêu một người đã nghe thấy bạn nói một điều kinh khủng như vậy mà vẫn ở bên bạn.

Căn hộ nằm bên dưới căn hộ của bà ngoại là của bà Britt-Marie và ông Kent. Họ thích sở hữu các thứ, và ông Kent đặc biệt thích khoe với người khác rằng mình đã mất bao nhiêu tiền để mua chúng. Kent hiếm khi có nhà, vì ông là một chủ doanh nghiệp. “Kentur-bản”, ông thích nói đùa như vậy với những người không quen. Nếu họ không cười, ông sẽ lặp lại lớn hơn. Như thể thánh giác của họ có vấn đề.

Bà Britt-Marie thì gần như lúc nào cũng ở nhà, nên Elsa đoán bà không phải là một chủ doanh nghiệp. Bà ngoại gọi bà Britt-Marie là “một mụ già lảm chuyện suốt ngày phàn nàn, tai ương của cái thân già này”. Bà Britt-Marie trông lúc nào cũng cứ như vừa cắn phải miếng sôcôla dở nhất của cả hộp. Bà ta chính là người đã gắn cái bảng nội quy “ĐỂ KHÔNG LÀM PHIỀN CƯ DÂN” lên tường phòng giặt. Sự không phiền hà là một thứ rất quan trọng đối với bà Britt-Marie, mặc dù hai vợ chồng bà là những người duy nhất có máy giặt và máy sấy trong căn hộ của mình. Có lần, sau khi dọn George giặt đồ xong, Britt-Marie lên tận nhà để nói chuyện với mẹ của Elsa. Bà ta đem theo một núi xơ vải màu xanh lấy ra từ trong túi lọc của máy sấy, và giơ ra cho mẹ Elsa xem như thể đó là một con gà mới nở, rồi nói: “Hình như chị bỏ quên cái này trong lúc giặt, Ulrika!” Khi dọn George bảo chính dọn mới là người giặt đồ, bà Britt-Marie nhìn dọn và nở một nụ cười giả lả. “Nhà này hiện đại ghê”, bà ta nói như vậy rồi nhìn mẹ với ánh mắt đầy ẩn ý, đưa cho mẹ núi xơ vải và bảo: “Để không làm phiền mọi người, trong cái chung cư này, chúng ta làm sạch lọc vải của máy sấy mỗi khi xong việc, Ulrika nhé!”

Thật ra thì đây chưa phải là một chung cư đúng nghĩa. Nhưng nó sẽ sớm trở thành chung cư, bà Britt-Marie quả quyết như thế. Bà ta và ông Kent sẽ chứng kiến điều đó. Và trong chung cư của bà Britt-Marie, việc tuân thủ các quy định là vô cùng quan trọng, chính vì thế mà bà ta là đối trọng của bà ngoại. Là người đọc văn chương có chất lượng, Elsa hiểu “đối trọng” nghĩa là gì.

Trong căn hộ đối diện với nhà của ông bà Britt-Marie, có một người phụ nữ mặc váy đen sinh sống. Người ta gần như không bao giờ thấy cô ta trừ những lúc sáng sớm và tối muộn, khi cô ta nhanh chóng di chuyển giữa cổng tòa nhà và cửa căn hộ của mình. Cô ta luôn đi giày cao gót, mặc một chiếc váy đen được ủi rất phẳng và nói chuyện cực kỳ lớn tiếng với sợi dây màu trắng lòng thòng buông xuống từ lỗ tai. Cô ta không bao giờ chào ai, và cũng không bao giờ mỉm cười. Bà ngoại bảo rằng chiếc váy của cô ta ủi phẳng phiu quá mức, và “nếu cháu là bộ trang phục được người phụ nữ đó khoác lên người, cháu sẽ không dám nhăn nhoe dù chỉ một chút.”

Bên dưới căn hộ của bà Britt-Marie và ông Kent là nhà của bà Maud ông Lennart. Ông Lennart uống ít nhất hai mươi tách cà phê một ngày và luôn tỏ ra vô cùng hãnh diện mỗi khi chiếc máy pha cà phê của mình được bật lên. Ông ấy là người tốt thứ hai trên thế giới, và là chồng của bà Maud. Bà Maud là người tốt nhất thế giới và gần như lúc nào cũng vừa nướng xong một chút bánh ngọt. Hai ông bà sống cùng con sâu ngủ Samantha. Samantha là một con chó xù, nhưng ông Lennart và bà Maud nói chuyện với nó như thể nó không phải là chó. Khi hai ông bà uống cà phê trước mặt Samantha, họ không nói mình đang uống cà phê, mà là “một món

đồ uống dành cho người lớn”. Bà ngoại bảo họ hơi bị hâm, nhưng Elsa chỉ thấy hai ông bà là người tử tế. Hai người luôn có giấc mơ và những cái ôm - giấc mơ là tên của một loại bánh cookie, còn những cái ôm là những cái ôm theo nghĩa thông thường.

Ông Alf sống ở đối diện nhà của ông Lennart và bà Maud. Là một tài xế taxi, ông luôn mặc áo khoác da và mang tâm trạng cáu kỉnh. Đôi giày của ông Alf có phần đế mỏng như tờ giấy vì ông không bao giờ nhấc chân lên khi bước đi. Bà ngoại bảo ông Alf là người có trọng tâm thấp nhất vũ trụ.

Căn hộ nằm bên dưới nhà của ông Lennart và bà Maud là chỗ ở của một thằng bé bị bệnh và mẹ nó. Thằng bé bị bệnh nhỏ hơn Elsa một tuổi vài tuần, và không bao giờ nói chuyện. Mẹ nó thì liên tục làm rơi đồ. Các thứ cứ rơi như mưa ra khỏi túi của cô ấy, giống như trong một bộ phim hoạt hình, khi một tên tội phạm bị cảnh sát tóm cổ và những món vũ khí mà hắn cất trong người được chất thành một đống cao hơn cả hắn. Hai mẹ con có đôi mắt rất hiền từ, ngay cả bà ngoại dường như cũng không ghét họ. Và thằng bé luôn nhún nhảy. Nó nhảy múa suốt ngày.

Quái vật sống trong căn hộ ở phía bên kia thang máy, đối diện với nhà của hai mẹ con thằng bé bị bệnh. Elsa không biết tên thật của ông ta là gì, nhưng nó gọi ông ta là Quái vật, vì tất cả mọi người đều sợ ông ta. Ngay cả mẹ của Elsa, người chẳng sợ bất kỳ cái gì trên đời, cũng đẩy nhẹ lưng con bé khi hai mẹ con sắp sửa đi ngang qua căn hộ của ông ta. Chưa có người nào từng nhìn thấy Quái vật, vì ông ta không bao giờ ra khỏi nhà vào ban ngày, nhưng ông Kent luôn cho rằng “những người như thế không nên được thả tự do”.

Ông còn đề thêm: “Đây là hậu quả của việc chính phủ chỉ đưa họ đi điều trị tâm lý thay vì tống vào tù!” Bà Britt-Marie đã viết nhiều lá thư cho người chủ tòa nhà để yêu cầu đuổi Quái vật đi, vì bà tin chắc đó là “nguồn thu hút bọn nghiện tới đây”. Elsa không hiểu lắm về chuyện đó, và cũng không chắc bà Britt-Marie hiểu. Có lần con bé đã hỏi bà ngoại về Quái vật, nhưng bà chỉ im lặng, và bảo rằng “có một số thứ nên được để yên”. Bà đã nói như thế, trong khi bà chính là người đã chiến đấu trong Cuộc-chiến-tranh-bất-tận chống lại bọn bóng tối tại xứ Mơ-màng-ngủ, đã từng gặp những sinh vật kinh khủng nhất từng xuất hiện trong mười ngàn đời cổ tích.

Đó là cách người ta đo thời gian tại xứ Mơ-màng-ngủ. Tại đây không có đồng hồ, nên thời gian được đo lường theo cảm nhận. Nếu cảm thấy thứ gì dài đằng dặc như cả một đời, bạn sẽ nói nó “dài một đời”. Nếu nó dài gấp cả chục lần hơn thế, bạn có thể nói nó “dài mười đời”. Đơn vị thời gian duy nhất dài hơn mười đời là một đời cổ tích. Và khoảng thời gian dài nhất từng tồn tại là mười ngàn đời cổ tích. Đó là con số lớn nhất ở xứ Mơ-màng-ngủ.

Quay lại với điểm chính: ở tầng dưới cùng của tòa nhà có một phòng sinh hoạt chung, nơi các cuộc họp của các cư dân được tiến hành mỗi tháng một lần. Lịch họp dày hơn so với hầu hết các khu nhà khác, nhưng đây là một tòa căn hộ cho thuê, và ông bà Britt-Marie rất muốn những người sống tại đây, thông qua “một tiến trình dân chủ”, yêu cầu chủ nhân bán lại tòa nhà cho họ để họ có thể trở thành chủ sở hữu của các căn hộ. Và để làm điều đó, các cuộc họp phải được tiến hành, bởi vì ngoài hai ông bà ra thì không ai thực sự muốn làm chủ căn hộ mình thuê cả. Phần dân chủ trong tiến trình

dân chủ là thứ mà ông Kent và bà Britt-Marie ít quan tâm nhất, có thể nói như vậy.

Các cuộc họp phải nói là vô cùng chán. Đầu tiên, mọi người tranh cãi về những gì họ đã tranh cãi ở cuộc họp trước, sau đó họ nhìn vào lịch trình và bàn cãi về thời điểm tổ chức cuộc họp tiếp theo. Cãi xong thì buổi họp cũng kết thúc. Nhưng Elsa vẫn đi dự họp ngày hôm nay, vì con bé cần biết khi nào mọi người bắt đầu cãi nhau và không để ý tới nó nữa.

Elsa có mặt từ sớm. Kent chưa đến, vì ông luôn đi trễ. Alf cũng chưa đến, vì ông luôn đúng giờ. Nhưng bà Maud và ông Lennart đang ngồi bên chiếc bàn lớn, còn bà Britt-Marie và mẹ nó thì đang bàn luận về cà phê ở góc bếp. Samantha nằm ngủ trên sàn nhà. Bà Maud đẩy một hộp bánh giắc mơ về phía Elsa. Ngồi cạnh họ, ông Lennart đợi cà phê và uống vài ngụm từ cái bình giữ nhiệt mà ông mang theo. Quan trọng là ông luôn có sẵn cà phê để uống trong khi chờ đợi cà phê mới pha.

Bà Britt-Marie đang đứng bên cạnh quầy bếp, hai tay bọc búi chắp lại trước bụng, mắt căng thẳng nhìn mẹ. Mẹ đang chuẩn bị pha cà phê, và chuyện đó làm bà Britt-Marie căng thẳng, vì bà cho rằng tốt nhất nên đợi ông Kent. Bà ta luôn nghĩ như thế, nhưng mẹ không thích đợi. Mẹ thích nắm quyền chủ động hơn. Bà Britt-Marie gượng cười với mẹ.

- Mọi chuyện vẫn ổn với cà phê chứ, Ulrika?
- Vâng ạ. - Mẹ nhã nhặn đáp.
- Có lẽ chúng ta nên đợi ông Kent.
- Ồ, cháu nghĩ chúng ta có thể tự xoay sở chuyện đó được mà

không cần chú Kent. - Mẹ đáp với giọng hài hước.

Một lần nữa, bà Britt-Marie chấp tay trước bụng. Và mỉm cười.

- Ờ, dĩ nhiên rồi, chị cứ làm theo ý mình vậy. Chị luôn làm thế mà.

Nom mẹ như thể đang đếm thềm tới một ngàn. Mẹ tiếp tục múc cà phê.

- Chỉ là cà phê thôi mà cô. - Mẹ đáp.

Bà Britt-Marie gạt gù và phửi phửi một hạt bụi vô hình trên váy. Luôn có một hạt bụi vô hình trên váy của bà Britt-Marie, và chỉ có mình bà trông thấy nó, nhưng bà ta nhất định phải phửi nó đi.

- Kent luôn pha cà phê rất ngon. Mọi người luôn nói là ông ấy pha cà phê ngon tuyệt. - Bà nói.

Ngồi ở bàn, bà Maud có vẻ lo lắng. Bà không thích xung đột. Đó là lí do vì sao bà nướng nhiều bánh cookie đến thế, vì người ta sẽ khó mà có xung đột khi có bánh ở bên cạnh mình.

- Thật dễ thương khi chị đưa cả Elsa tham gia ngày hôm nay. Tất cả chúng tôi đều cảm thấy... dễ thương. - Bà Britt-Marie nói tiếp.

Mẹ chỉ ậm ừ khe khẽ đáp lại. Một chút cà phê nữa được múc. Một hạt bụi khác được phửi.

- Ý tôi là, chắc chị rất vất vả trong việc xoay sở thời gian dành cho Elsa, chị vốn là người chú trọng sự nghiệp mà.

Mẹ múc cà phê như thể đang nghĩ đến việc hất nó vào mặt bà Britt-Marie. Nhưng mẹ kiềm chế được. Bà Britt-Marie đến bên cửa sổ, di chuyển một cái cây và nói như thể buột miệng:

- Và bạn tình của chị cũng thật tốt, anh ta ở nhà để quán xuyến

nhà cửa. Chị coi anh ta là bạn tình, đúng không Ulrika? Tôi thấy hai anh chị sống rất hiện đại. - Bà lại mỉm cười ý nhị, phỉ bụ một chút rồi nói thêm. - Là tôi nói vậy thôi, chứ chuyện đó không có gì sai trái cả. Không hề.

Mỗi khi mang tâm trạng căng thẳng hoặc giận dữ, hoặc cả hai cùng lúc, bà Britt-Marie thường lặp lại hai lần những gì mình nói. Elsa còn nhớ cái ngày mà nó cùng bà ngoại đi mua một chiếc chăn len dày màu xanh ở cửa hàng IKEA, bà ngoại đã dành cả buổi chiều để chải những sợi len thừa và gom chúng vào một cái túi. Sau đó, Elsa đã cầm đèn pin cảnh giới trên cầu thang trong lúc bà lên vào phòng giặt và trút toàn bộ cái túi vào máy sấy.

Sau đó, bà Britt-Marie lặp lại hai lần tất cả những gì bà nói trong suốt một tuần lễ.

Ông Alf bước vào phòng với một tâm trạng cực kỳ tồi tệ. Ông mặc chiếc áo khoác da cứng quèo với logo của hãng taxi trên ngực áo. Trên tay ông là một tờ bản tin chiều. Ông xem đồng hồ. Đúng bảy giờ tối.

- Chết tiệt, trong thông báo ghi là bảy giờ đúng mà! - Ông nói trống.

- Kent đến muộn một chút. - Bà Britt-Marie đáp và mỉm cười, chắp hai tay trước bụng trở lại. - Ông ấy có một cuộc họp quan trọng với Đức. - Bà giải thích thêm, như thể ông Kent đang họp với toàn bộ nước Đức vậy.

Mười lăm phút sau, ông Kent bước vào phòng như một cơn lốc làm chiếc áo vest bay lật phật, và nói lớn vào điện thoại của mình:

- *Yes, Klaus! Yes! Tôi sẽ thảo luận chuyện đó trong cuộc họp tại*

Frankfurt.

Ông Alf ngược mắt lên khỏi tờ báo và gõ vào đồng hồ đeo tay của mình, lẩm bẩm:

- Hi vọng chúng tôi không làm phiền vì đi đúng giờ.

Kent phớt lờ Alf. Ông ta hào hứng xoa tay, rồi quay sang phía bà Maud và ông Lennart, mỉm cười tuyên bố:

- Chúng ta bắt đầu được chưa? Ở đây đâu có giống như chúng ta đang sản xuất em bé, đúng không nào? - Ông ta quay sang chỉ tay vào bụng của mẹ Elsa và bật cười. Ít nhất là không sản xuất thêm.

Thấy mẹ của Elsa không cười, ông Kent lặp lại cử chỉ của mình và nói to hơn:

- Ít nhất là không sản xuất thêm!

Bà Maud bày bánh cookie, mẹ rót cà phê. Ông Kent nhấp một ngụm, ngừng một chút, rồi bảo là nó hơi đậm. Ông Alf uống ực một hơi hết luôn cả tách rồi lẩm bẩm:

- Vừa mà!

Còn bà Britt-Marie thì nhấp môi một ngụm nhỏ trước khi đặt cái tách xuống lòng bàn tay và tuyên bố:

- Cá nhân tôi thấy nó hơi đậm.

Đoạn bà liếc nhanh sang phía mẹ của Elsa và nói thêm:

- Nay Ulrika, chị đang có bầu mà vẫn uống cà phê đấy à!

Mẹ chưa kịp trả lời thì bà đã kịp thời đính chính:

- Là tôi nói vậy thôi chứ chuyện đó không có gì sai trái cả. Không hề.

Sau đó, ông Kent tuyên bố cuộc họp bắt đầu và mọi người cãi nhau hai tiếng đồng hồ về những gì họ đã tranh cãi trong cuộc họp kỳ trước. Khi đó Elsa lén ra ngoài mà không bị ai để ý.

Con bé nhón gót leo cầu thang bộ lên tầng lửng. Nó liếc nhìn cánh cửa căn hộ của Quái vật, nhưng rồi tự trấn tĩnh với suy nghĩ rằng ngoài trời vẫn còn sáng. Quái vật không bao giờ ra ngoài khi ngoài trời còn sáng.

Sau đó Elsa nhìn cánh cửa căn hộ không đề tên ở đối diện. Đó là nơi Bạn sống. Elsa đứng cách đó hai mét, nín thở vì sợ cậu ta nghe thấy sẽ đập tung cửa lao ra ngoài và tìm cách cản cổ mình, chỉ có bà ngoại mới gọi cậu ta là Bạn, tất cả những người khác đều gọi cậu là “con chó”. Đặc biệt là bà Britt-Marie. Elsa không biết trong Bạn có bao nhiêu dòng máu chiến binh, nhưng con bé chưa bao giờ trông thấy một con chó lớn đến thế trong đời. Khi nghe tiếng sửa của nó đằng sau cánh cửa, người ta có cảm giác như bị một quả tạ giáng vào bụng.

Nhưng Elsa đã từng trông thấy Bạn một lần ở trong căn hộ của bà ngoại, vài ngày trước khi bà nhập viện. Con bé không thể tưởng tượng còn nỗi sợ hãi nào lớn lao hơn, kể cả khi mặt đối mặt với một bóng tối ở xứ Mơ-màng-ngủ.

Đó là một ngày thứ Bảy, bà ngoại và Elsa sắp sửa đi xem một triển lãm về khủng long. Sáng hôm đó mẹ Elsa đã bỏ chiếc khăn quàng Gryffindor vào trong máy giặt mà không hỏi ý con bé và bắt nó quàng một chiếc khăn khác, một chiếc màu xanh lục tằm lợm. Mẹ biết Elsa ghét màu xanh lục. Đôi khi mẹ thật vô tâm.

Bạn nằm trên giường của bà ngoại, tựa như một con nhân sư

phía bên ngoài một kim tự tháp. Elsa đứng như trời trồng ngoài hành lang, giương mắt nhìn cái đầu đen hù đồ sộ và đôi mắt sâu hun hút đáng sợ. Bà ngoại từ trong bếp bước ra và khoác áo vào như thể sinh vật to tướng nằm trên giường kia là thứ bình thường nhất vũ trụ.

“Cái... gì thế kia?” Elsa đã thì thào như thế. Bà ngoại tiếp tục quán thuốc lá và đáp với giọng thản nhiên: “Đây là Bạn của chúng ta. Cậu ấy sẽ không làm hại cháu nếu cháu không làm hại cậu ấy.”

Bà nói sao mà dễ dàng quá, Elsa nghĩ bụng. Ai mà biết được thứ gì sẽ chọc tức một con quái thú như thế kia? Có lần, một đứa con gái ở trường đã đánh Elsa chỉ vì nó “quàng một cái khăn xấu”, chỉ đơn giản là thế.

Vậy nên Elsa đứng yên tại chỗ, chiếc khăn quàng thường ngày đã bị đem đi giặt và thay thế bởi một chiếc xấu mù được mẹ chọn. Con bé chỉ sợ màu xanh lục kinh tởm sẽ chọc giận con quái thú. Cuối cùng, Elsa đã giải thích chiếc khăn là của mẹ chứ không phải của mình, và mẹ có gu thẩm mỹ rất kinh khủng, trước khi lùi ra cửa. Bạn chỉ nhìn nó. Hay ít nhất đó là suy nghĩ của Elsa, nếu như nó đoán đúng vị trí đôi mắt của con chó. Con vật cũng nhe răng, Elsa gần như chắc chắn điều đó. Nhưng bà ngoại chỉ lắc đầu, lẩm bầm với Bạn: “Bọn trẻ con ấy mà!” Sau đó bà đi tìm chìa khóa xe và chở Elsa đi xem triển lãm khủng long. Bà ngoại để ngỏ cửa căn hộ, Elsa còn nhớ như vậy. Đến khi hai bà cháu đã yên vị trong xe hơi, Elsa mới hỏi Bạn làm gì trong căn hộ của bà ngoại, và bà đáp gọn lỏn: “Ghé chơi.” Khi Elsa hỏi tại sao con chó luôn sửa từ đằng sau cánh cửa căn hộ của nó, bà ngoại đáp một cách vui vẻ: “Sửa á? À, Bạn

của chúng ta chỉ làm thế khi Britt-Marie đi ngang qua thôi.” Bà toét miệng cười và giải thích thêm khi thấy Elsa chưa hết thắc mắc: “Bởi vì cậu ấy thích làm chuyện đó.”

Đến khi Elsa hỏi Bà sống với ai, bà ngoại đáp: “Không phải ai cũng cần sống chung với một người nào đó. Chẳng hạn như bà đây, bà có sống với ai đâu.” Mặc dù Elsa nhất quyết cho rằng chuyện đó không liên quan gì vì bà ngoại là người, không phải là chó, bà không giải thích thêm bất cứ điều gì nữa.

Và giờ đây, Elsa đứng trên hành lang, tay bóc những viên sôcôla Daim. Con bé ném viên đầu tiên qua cửa lật nhanh tới nỗi làm tấm kim loại kêu lên một tiếng “cạch” khi nó rút tay lại. Elsa nín thở, trống ngực đập thình thịch. Nhưng rồi nó nhớ lời bà ngoại dặn là phải làm chuyện này thật nhanh để bà Britt-Marie đang họp ở tầng dưới không nghi ngờ.

Bà ta rất ghét Bà. Elsa cố tự nhắc nhở mình rằng bất chấp tất cả, nó là một hiệp sĩ của Miamas, và rồi nó mở cửa lật của khe nhận thư báo với nhiều sự can đảm hơn.

Con bé nghe thấy tiếng thở. Cứ như thể có một vụ trượt đá trong phổi của con chó vậy. Tim Elsa đập lớn tới nỗi nó dám chắc Bà có thể cảm nhận được xung động qua cánh cửa.

- Bà ngoại tôi gửi lời chào và xin lỗi vì đã lâu không đem đồ ngọt cho cậu! - Nó thận trọng nói qua khe cửa, rồi gỡ giấy gói một nắm sôcôla và thả vào trong nhà.

Elsa nghe thấy con chó di chuyển và rút tay lại, hoảng hốt. Bên kia cửa im lặng trong vài giây. Rồi nó nghe thấy tiếng nhai sôcôla rào rào.

- Bà ngoại bị ốm. - Elsa giải thích.

Nó không nghĩ mấy chữ đó lại run rẩy như thế khi bật ra khỏi miệng mình. Elsa có cảm giác Bạn đang thở chậm lại. Nó mở giấy gói của một nắm sôcôla khác.

- Bà bị ung thư.

Elsa không có bạn bè, nên nó không rõ phải làm gì trong tình huống như thế này. Nhưng con bé nghĩ nếu mình có bạn bè, nó sẽ muốn họ biết nếu nó bị ung thư. Ngay cả khi người bạn đó là một con quái thú to lớn chưa từng thấy.

- Bà ngoại gửi lời chào và xin lỗi cậu. - Elsa thì thầm và bỏ nốt chỗ sôcôla còn lại vào trong nhà trước khi nhẹ nhàng đóng cửa lật lại.

Con bé đứng đó nhìn cánh cửa căn hộ của Bạn một lúc.

Rồi nó nhìn sang căn hộ của Quái vật. Nếu cánh cửa bên này che giấu một con quái thú, thì nó càng không muốn biết đằng sau cánh cửa bên kia là gì.

Sau đó Elsa chạy xuống thang, về phía cửa ra vào của tòa nhà.

Dượng George vẫn đang ở trong phòng giặt. Tại phòng sinh hoạt chung, mọi người vẫn đang uống cà phê và cãi nhau.

Vì đây là một tòa nhà bình thường.

Nhìn chung là vậy.

4. BIA

Căn phòng trong bệnh viện vừa lạnh vừa có cái mùi đặc trưng của một phòng bệnh khi ngoài trời gần xuống đến không độ, đồng thời có người nào đó giấu mấy chai bia dưới gối nằm và mở cửa sổ để cố xua mùi khói thuốc lá. Nhưng không thành công.

Bà ngoại và Elsa chơi cờ tỉ phú. Bà ngoại không đả động gì đến căn bệnh ung thư, vì Elsa. Elsa không đề cập tới cái chết, vì bà ngoại. Bởi bà không thích nói chuyện về cái chết, đặc biệt là cái chết của mình. Thế nên khi mẹ của Elsa và các bác sĩ ra khỏi phòng để trao đổi riêng ngoài hành lang, con bé cố không tỏ ra lo lắng. Chuyện đó cũng không thành công nốt.

Bà ngoại nhoẻn miệng cười bí hiểm.

- Bà có bao giờ kể cho cháu nghe về lần bà tìm công việc cho lũ rồng ở Miamas chưa? - Bà hỏi bằng mật ngữ của hai bà cháu.

Thật hay khi họ có mật ngữ riêng, vì bệnh viện là nơi tai vách mạch rừng, theo lời bà ngoại. Đặc biệt khi chủ nhân những vách tường ở đây là mẹ của Elsa.

- Rồi ạ!

Bà ngoại trịnh trọng gật đầu nhưng vẫn kể lại toàn bộ câu chuyện. Bởi vì không ai dạy bà làm thế nào để không kể. Và Elsa

lắng nghe, vì không ai dạy con bé làm thế nào để không nghe.

Đó là lí do vì sao Elsa biết mọi người thường nói sau lưng bà ngoại rằng: “Lần này bà ấy đã thực sự đi quá giới hạn.” Chẳng hạn như bà Britt-Marie rất hay nói như vậy. Elsa đoán nguyên nhân là do bà ngoại quá thích vương quốc Miamas: bạn không thể đi quá giới hạn ở Miamas, vì nó không có giới hạn. Không phải giống như trên ti vi, khi người ta hất tóc ra sau lưng và nói rằng họ “không có giới hạn”, mà thực sự là nó không có bất kỳ một ranh giới nào, vì không ai biết chắc chắn Miamas bắt đầu và kết thúc ở đâu. Một phần cũng bởi, khác với năm vương quốc còn lại được xây bằng đá và vôi vữa, Miamas được làm ra hoàn toàn bằng trí tưởng tượng. Cũng có thể là vì tường thành của Miamas cực kỳ đồng đều và có thể một sáng nọ bỗng nảy ra ý định di chuyển một vài dặm vào trong rừng chỉ vì nó cần một chút “riêng tư”. Để rồi sáng hôm sau nó di chuyển quãng đường gấp đôi theo hướng ngược lại, chỉ vì muốn nhốt một con rồng hoặc một con quỷ lùn mà nó đã quyết định áp dụng biện pháp mạnh. (Thường là do con rồng hoặc con quỷ đã uống quá chén đêm trước và tè bậy vào tường thành trong lúc mơ ngủ, theo lời bà ngoại).

Ở Miamas lũ rồng và quỷ lùn đông đảo hơn tại bất kỳ vương quốc nào của xứ Mơ-màng-ngủ. Bởi vì thứ được xuất khẩu nhiều nhất của Miamas là truyện cổ tích. Quỷ lùn và rồng có viễn cảnh công việc rất tốt tại Miamas, vì các câu chuyện cần bọn ác ôn. “Tất nhiên không phải lúc nào cũng như vậy,” bà ngoại nói với giọng trầm ngâm. “Có thời gian lũ rồng gần như bị bỏ quên bởi những người kể chuyện của Miamas, đặc biệt là những con lỗi thời.” Bà kể

về cái thời mà lũ rồng gây ra quá nhiều rắc rối tại Miamas, chúng thất nghiệp đi loanh quanh, uống rượu, hút xì gà và khuấy đảo tường thành. Cuối cùng người dân Miamas phải nhờ bà ngoại giúp họ nghĩ cách tạo công ăn việc làm cho chúng. Bà ngoại bèn đề xuất rằng lũ rồng nên đi canh gác kho báu vào phần cuối các câu chuyện.

Tận cho đến lúc ấy, có một vấn đề lớn về cốt truyện, đó là các người hùng cổ tích toàn đi tìm kho báu, và sau khi xác định được nó trong một hang sâu hóc hiểm nào đó, họ chỉ việc chui vào để lấy nó ra. Chỉ có vậy. Không có những trận chiến vĩ đại, những đỉnh cao kịch tính hay tương tự. “Các câu chuyện trở thành giống như một trò chơi điện tử nhạt nhẽo,” bà ngoại gật gù, vẻ mặt sa sầm. Bà ngoại biết về trò chơi điện tử vì hè năm trước Elsa đã dạy bà chơi trò *World of Warcraft*. Bà chơi hết ngày này sang ngày khác trong vài tuần lễ, cho đến khi mẹ của Elsa bảo là bà ngoại bắt đầu “bộc lộ những khuynh hướng gây phiền phức” và cấm bà ngủ chung phòng với Elsa kể từ đó.

Nhưng dẫu sao thì khi những người kể chuyện nghe thấy ý tưởng đề xuất của bà ngoại, toàn bộ vấn đề đã được giải quyết chỉ trong một buổi chiều. “Và đó là lí do tại sao mọi câu chuyện cổ tích ngày nay đều có lũ rồng xuất hiện ở cuối truyện. Nhờ bà đấy!” Bà ngoại cười hắc hắc như mọi khi.

Bà ngoại luôn có một câu chuyện cho mọi tình huống. Một trong số đó là về Miploris, vương quốc nơi tất cả các nỗi buồn được lưu trữ. Nàng công chúa của nó không ngừng truy lùng mục phù thủy xấu xí đã cướp mất kho báu huyền bí của nàng. Một câu chuyện

khác là về hai anh em hoàng tử, cả hai đều yêu công chúa của Miploris và gần như phá tan hoang xứ Mơ-màng-ngủ trong cuộc đấu điên cuồng để giành được trái tim nàng.

Một câu chuyện khác kể về thiên thần biển bị một lời nguyền làm cho cô ta trôi vờ dọc theo bờ biển của xứ Mơ-màng-ngủ sau khi mất đi những người yêu thương. Một câu chuyện nữa là về Người Được Chọn, vũ công được yêu thích nhất của vương quốc âm nhạc Mimovas. Các bóng tối cố bắt cóc Người Được Chọn để phá hủy Mimovas, nhưng các vân thú đã kịp thời cứu cậu ta và đưa cậu ta quay trở về Miamas. Khi lũ bóng tối đuổi theo họ, tất cả cư dân của sáu vương quốc, từ hoàng tử, công chúa, hiệp sĩ, chiến binh, quỷ lùn, thiên thần cho tới phù thủy đều đồng lòng bảo vệ Người Được Chọn. Và đó là lúc Cuộc-chiến-tranh-bất-tận nổ ra. Nó hoành hành suốt mười ngàn đời cổ tích, cho đến khi Tim Sói cùng với đàn linh sói rời khỏi khu rừng để dẫn dắt phe thiện đánh một trận cuối cùng và đuổi binh đoàn bóng tối về phía bên kia biển.

Dĩ nhiên, bản thân Tim Sói là cả một câu chuyện cổ tích, vì ông ta sinh ra tại Miamas, nhưng cũng giống như các chiến binh khác, ông ta lớn lên ở Mibatalos. Tim Sói có một trái tim dũng sĩ và tâm hồn của một người kể chuyện, ông ta là đấu sĩ bất bại duy nhất trên toàn bộ sáu vương quốc, ông ta sống ẩn dật trong rừng suốt nhiều đời cổ tích và tái xuất vào thời điểm mà xứ Mơ-màng-ngủ cần đến mình nhất.

Bà ngoại đã kể những câu chuyện ấy từ khi Elsa nhớ được. Lúc đầu, những câu chuyện chỉ để dỗ con bé ngủ, để nó luyện tập mật ngữ của bà, và một phần nhỏ vì bà là người gàn dở nhất trần đời.

Nhưng về sau, những câu chuyện mang một ý nghĩa sâu xa hơn. Một điều gì đó mà Elsa chưa thể tìm ra.

- Bà trả “Ga Marylebone” lại ngay. - Elsa đột ngột nói.

- Bà mua nó rồi mà?

- Ở, bà mua hồi nào? Bà trả lại đây.

- Gớm, cứ làm như bà đang chơi cờ tỉ phú với Hitler vậy!

- Hitler sẽ chỉ muốn chơi Risk thôi. - Elsa lẩm bẩm, con bé đã đọc về Hitler trên Wikipedia, sau vài bận tranh cãi giữa hai bà cháu về việc bà ngoại sử dụng Hitler như một ẩn dụ.

- Chuẩn. - Bà ngoại làu bàu.

Sau đó hai bà cháu im lặng chơi tiếp được một phút. Nó gần như bằng với quãng thời gian tranh cãi giữa họ.

- Cháu có đem sôcôla cho Bạn của chúng ta chưa? - Bà ngoại hỏi.

Elsa gật đầu. Nhưng con bé không dă động đến việc nó đã nói với con chó về căn bệnh ung thư của bà. Một phần vì nó nghĩ bà sẽ buồn lòng, một phần vì nó không muốn nói tới bệnh ung thư. Hôm qua Elsa đã tra cứu về bệnh này trên Wikipedia. Sau đó nó cũng tra xem di chúc là gì, và giận dữ đến nỗi mất ngủ cả đêm.

- Bà và Bạn của chúng ta trở thành bạn bè như thế nào vậy? - Elsa hỏi.

Bà ngoại nhún vai.

- Theo cách thông thường.

Elsa không biết cách thông thường là như thế nào, vì nó chỉ có mỗi bà ngoại là bạn. Nhưng con bé không nói gì, vì nó biết bà ngoại

sẽ thất vọng nếu nghe nó nói như vậy.

- Dù sao thì nhiệm vụ cũng đã hoàn thành. - Elsa nói khẽ.

Bà ngoại gạt đầu và liếc mắt ra cửa, như thể lo ngại bị ai đó theo dõi. Tiếp đó, bà thò tay vào bên dưới gối nằm. Một vài chai đập vào nhau lạch cạch và bà ngoại chửi thề khi làm đổ một chút bia ra vỏ gối. Rồi bà rút một chiếc phong bì ra và ấn nó vào tay Elsa.

- Đây là nhiệm vụ tiếp theo dành cho cháu, hiệp sĩ Elsa của bà. Nhưng cháu chỉ được mở nó vào ngày mai.

Elsa nghi ngại nhìn chiếc phong bì.

- Bà chưa nghe nói tới email bao giờ à?

- Cháu không thể email một chuyện quan trọng như thế này.

Elsa cân chiếc phong bì trên tay và ấn vào chỗ cộm lên ở phần đuôi của nó.

- Cái gì đây ạ?

- Một lá thư và một chiếc chìa khóa. - Bà ngoại đáp, gương mặt thoáng tỏ ra nghiêm trọng và sợ hãi, những cảm xúc rất hiếm gặp nơi bà.

Bà vươn tay ra nắm lấy hai ngón tay trở của Elsa và nói tiếp:

- Ngày mai bà sẽ đưa cháu vào một cuộc truy lùng kho báu lớn lao nhất mà cháu từng thấy, hiệp sĩ nhí can đảm của bà. Cháu đã sẵn sàng cho chuyện đó chưa?

Bà ngoại luôn thích truy lùng kho báu. Tại Miamas, truy lùng kho báu được xem là một môn thể thao, thậm chí còn được trở thành một môn thi đấu tại Thế Vận Hội Vô Hình. Đó là một sự kiện giống như Thế Vận Hội của Miamas, nhưng mang tên như vậy bởi vì

không ai trông thấy được những người tham gia. Đó không phải là một môn thể thao được nhiều người theo dõi, Elsa đã nhận xét như thế khi nghe bà ngoại kể về nó.

Elsa cũng thích truy lùng kho báu, nhưng không nhiều bằng bà ngoại. Không có người nào trong các vương quốc của xứ Mơ-màng-ngủ ham thích chúng bằng bà. Bà ngoại có thể biến mọi thứ thành một cuộc truy lùng kho báu: khi hai bà cháu đi mua sắm và bà ngoại không thể nhớ nổi mình đã đậu Renault ở đâu, hoặc khi bà muốn Elsa lọc đồng thư từ của mình và đi thanh toán các hóa đơn - đó là một công việc rất chán, hoặc khi trường học tổ chức ngày hội thể thao và Elsa biết những đứa học sinh lớp trên sẽ dùng khăn tắm cuộn lại quật vào người nó. Bà ngoại có thể biến một bãi đậu xe thành vùng núi thiêng, những cái khăn tắm thành lũ rồng ngu ngốc. Và Elsa luôn là người hùng.

Nhưng lần này nghe chừng là một cuộc truy lùng kho báu kiểu khác.

- Người nắm chiếc chìa khóa sẽ biết nên làm gì với nó. Cháu phải bảo vệ lâu đài, Elsa.

Bà ngoại luôn gọi tòa nhà nơi họ ở là “lâu đài”. Elsa trước giờ vẫn nghĩ nguyên nhân của chuyện đó là do bà hơi bị gàn dở. Nhưng lúc này con bé không còn chắc chắn như vậy nữa.

- Bảo vệ lâu đài, Elsa. Bảo vệ gia đình cháu. Bảo vệ bạn bè cháu! - Bà ngoại lặp lại với giọng cương quyết.

- Bạn bè nào ạ?

Bà ngoại áp hai bàn tay lên đôi má của Elsa và mỉm cười.

- Rồi cháu sẽ biết. Ngày mai bà sẽ cử cháu đi tìm kho báu. Cháu

sẽ có một câu chuyện tuyệt vời và một cuộc phiêu lưu vĩ đại. Nhưng cháu phải hứa không được ghét bà vì điều đó.

Elsa chớp mắt. Nó thấy cay cay sống mũi.

- Sao cháu lại ghét bà?

Bà ngoại vuốt ve mi mắt Elsa.

- Đặc quyền của một người bà là không bao giờ phải để cho những đứa cháu thấy các mặt chưa tốt của mình, không bao giờ phải tiết lộ về con người của mình trước khi lên chức bà, Elsa à.

- Cháu biết hàng đồng mặt chưa tốt của bà!

Elsa tưởng đâu sẽ làm bà ngoại bật cười vì nhận xét đó. Nhưng không. Bà chỉ thì thầm với một giọng buồn bã:

- Đây sẽ là một cuộc phiêu lưu vĩ đại và một câu chuyện tuyệt vời. Nhưng bà có lỗi vì cháu sẽ phải chạm trán một con rồng trước khi nó kết thúc, hiệp sĩ bé bỏng của bà.

Elsa nheo mắt nhìn bà ngoại. Nó chưa bao giờ nghe thấy bà nói năng như thế. Bà luôn coi sự xuất hiện của lũ rồng ở cuối các câu chuyện cổ tích là một công trạng của mình. Không phải một “lỗi lầm”. Bà ngoại ngồi trước mặt Elsa, bé nhỏ và mong manh hơn bao giờ hết. Không giống chút nào với một siêu anh hùng.

Bà hôn lên trán Elsa.

- Hãy hứa là cháu sẽ không ghét bà khi cháu phát hiện ra *con người trước đây* của bà. Và hãy hứa là cháu sẽ bảo vệ lâu đài. Bảo vệ những người bạn của cháu.

Elsa không hiểu gì cả, nhưng nó vẫn hứa. Bà ngoại ôm nó vào lòng lâu thật lâu.

- Hãy đưa lá thư cho người đang chờ đợi. Ông ta sẽ không muốn nhận nó, nhưng mà cháu hãy bảo ông ta rằng nó là thư của bà. Hãy bảo với ông ta bà ngoại cháu gửi lời chào và xin lỗi.

Nói đến đây bà đưa tay lau những giọt nước mắt trên má Elsa. Con bé bắt lỗi bà vì đã nói thừa chữ “mà”. Hai bà cháu tranh cãi một lúc về lỗi đó, như thường lệ. Sau đó họ chơi cờ tỉ phú, ăn bánh quế và tranh luận xem ai sẽ thắng trong cuộc đấu giữa Harry Potter và Người Nhện. Một câu hỏi nực cười, Elsa nghĩ bụng. Nhưng bà ngoại thích tranh luận về những thứ như vậy, vì bà chưa đủ trưởng thành để có thể hiểu được Harry Potter sẽ biến Người Nhện thành một nắm bụi.

Bà ngoại nhón lấy thêm một chiếc bánh quế từ trong cái túi giấy nhét dưới một chiếc gối khác. Bà không cần phải giấu những chiếc bánh khỏi mẹ của Elsa giống như những chai bia, nhưng bà thích đặt hai thứ đó gần nhau vì muốn thưởng thức chúng cùng một lượt. Bia và bánh quế là món nhâm nhi ưa thích của bà ngoại. Elsa nhận ra tên của hiệu bánh in trên túi. Bà ngoại chỉ ăn bánh quế của hiệu bánh này, vì theo bà không ai biết cách làm những chiếc bánh quế thực thụ của Mirevas. Đó là món đặc sản quốc hồn quốc túy của xứ Mơ-màng-ngủ. Đáng tiếc là người ta chỉ có thể ăn nó vào ngày quốc khánh, nhưng may mắn thay, tại xứ Mơ-màng-ngủ, tất cả mọi ngày đều là ngày quốc khánh. “Cuối cùng mọi vấn đề đều được giải quyết,” bà ngoại hay nói như thế.

- Bà sẽ khỏe lại chứ ạ? - Elsa buộc lòng phải đặt ra câu hỏi mà nó đã biết câu trả lời.

- Dĩ nhiên rồi! - Bà ngoại đáp với một sự tự tin tuyệt đối, mặc dù

đã nhận ra Elsa biết thừa bà nói dối.

- Bà hứa đi. - Con bé nằn nì.

Bà bèn nghiêng người tới trước và thì thào vào tai Elsa bằng mật ngữ của hai bà cháu:

- Bà hứa, hiệp sĩ đáng yêu của bà. Bà hứa là mọi chuyện rồi sẽ ổn. Mọi chuyện rồi sẽ tốt đẹp.

Bởi vì bà luôn nói như thế. Mọi chuyện rồi sẽ ổn. Mọi chuyện rồi sẽ tốt đẹp.

- Nhưng bà vẫn nghĩ Người Nhện sẽ hạ đo ván cậu Harry đó. - Bà ngoại nhoẻn cười và nói thêm.

Elsa rút cuộc cũng mỉm cười đáp lại.

Hai người ăn thêm bánh quế và tiếp tục chơi cờ tỉ phú. Mọi ưu phiền lại tan biến.

Mặt trời đã lặn. Elsa nằm sát bên cạnh bà ngoại trên chiếc giường hẹp của bệnh viện. Khi họ chỉ mới nhắm mắt, những con vân thú đã xuất hiện để đưa hai bà cháu cùng nhau đi tới Miamas.

Và tại một tòa căn hộ cho thuê ở bên kia thành phố, mọi người choàng tỉnh khi con chó trong căn hộ ở tầng một đột ngột cất tiếng tru. Âm thanh đó lớn và buồn thảm hơn tiếng kêu của bất kỳ con vật nào. Như thể nó đang cất tiếng với nỗi buồn và sự thống thiết của mười ngàn đời cổ tích. Nó tru lên hàng giờ liền trong đêm tối, cho đến khi bình minh ló dạng.

Khi ánh nắng ban mai len lỏi vào phòng bệnh, Elsa tỉnh

dậy trong vòng tay của bà ngoại. Nhưng bà đã ở lại Miamas.

5. HOA LOA KÈN

Có một người bà cũng giống như sở hữu một đội quân. Đây là đặc quyền tối thượng của một đứa cháu: biết ai đó luôn ở bên mình, bất chấp tất cả. Ngay cả khi bạn sai. Đặc biệt là khi bạn sai.

Một người bà vừa là thanh kiếm, vừa là lá chắn. Khi ở trường người ta nói rằng Elsa “khác biệt”, như thể đó là một điều sai trái, hoặc khi con bé về nhà với những vết bầm tím cùng với lời răn của thầy hiệu trưởng rằng nó “cần phải thay đổi thái độ để hòa nhập”, đó là lúc bà ngoại khích lệ nó. Bà không để nó xin lỗi. Bà từ chối để nó chấp nhận lời khiển trách. Bà không bao giờ bảo Elsa mặc kệ để cho “người ta chán trêu chọc cháu”, hoặc bảo con bé chỉ nên “quay lưng bỏ đi”. Bà ngoại giỏi hơn thế.

Mỗi đêm bà lại kể cho Elsa nghe một câu chuyện cổ tích về Miamas. Elsa càng cô độc ở thế giới thực, đội quân của con bé ở xứ Mơ-màng-ngủ càng mở rộng. Những cú quật khăn tắm càng mạnh bạo vào ban ngày, những chuyến phiêu lưu ban đêm càng tuyệt vời. Tại Miamas, không ai bảo con bé phải thay đổi thái độ để hòa nhập, chính vì thế mà Elsa không quá ấn tượng khi bố đưa nó tới một cái khách sạn bên Tây Ban Nha và bảo rằng kỳ nghỉ đã được “bao trọn gói”. Bởi vì khi có một người bà ở bên cạnh, cuộc đời bạn coi như được bao trọn gói.

Các thầy cô giáo ở trường bảo rằng Elsa “gặp vấn đề về tập trung”. Nhưng sự thật không phải vậy. Nó có thể kể vanh vách gần như toàn bộ các chi tiết của *Harry Potter* theo trí nhớ. Nó có thể liệt kê mọi siêu năng lực của tất cả các dị nhân trong *X-Men* và biết chính xác Người Nhện có thể thắng được những ai nếu đấu tay đôi. Và nó cũng có thể nhắm mắt vẽ lại một phiên bản chấp nhận được của tám bản đồ ở đầu tác phẩm *Chúa nhĩn*. Trừ phi bà ngoại giật lấy tờ giấy và than vãn rằng vẽ vờ là một công việc nhàm chán, rằng bà thích đánh Renault ra ngoài “làm gì đó” hơn. Bà ngoại là người khó có thể ngồi yên một chỗ. Nhưng ngược lại, bà cũng đã chỉ cho Elsa mọi góc ngách của Miamas và năm vương quốc còn lại của xứ Mơ-màng-ngủ. Kể cả những tàn tích của Mibatalos mà bọn bóng tối để lại sau Cuộc-chiến-tranh-bất-tận. Elsa đã đứng cạnh bà trên những vách đá của bờ biển, nơi chín mươi chín thiên thần tuyết đã hi sinh thân mình. Con bé đã nhìn về phía bên kia đại dương, nơi một ngày nào đó bọn bóng tối sẽ quay trở lại. Và nó đã biết tất cả về bóng tối, vì bà ngoại luôn bảo rằng người ta nên hiểu biết về kẻ thù rõ hơn chính bản thân mình.

Lúc đầu, bóng tối là những con rỗng, nhưng chúng có một tâm địa đen tối và quỷ quyết đến nỗi nó biến chúng thành một thứ khác. Một thứ nguy hiểm bội phần. Chúng thù ghét con người và những câu chuyện của họ. Chúng đã căm thù lâu dài và sâu sắc đến nỗi sự tăm tối đã bao trùm toàn bộ cơ thể chúng, xóa nhòa hình hài của chúng. Đây cũng là lí do khiến cho chúng khó bị đánh bại đến thế, bởi chúng có thể lẩn vào các bức tường hoặc mặt đất và lẩn ra xa. Chúng rất hung hãn và khát máu, nếu bị cắn người ta sẽ không chỉ

chết mà còn gặp một tai họa kinh khủng hơn nhiều: mất đi toàn bộ trí tưởng tượng. Nó sẽ thoát ra qua vết thương, bỏ mặc nạn nhân với một tâm hồn xám xịt và trống rỗng. Nạn nhân sẽ héo hon theo năm tháng cho đến khi cơ thể chỉ còn là một cái vỏ. Cho đến khi không ai còn nhớ bất kỳ câu chuyện cổ tích nào nữa.

Và thiếu vắng những câu chuyện cổ tích, Miamas cùng với toàn bộ xứ Mơ-màng-ngủ sẽ chết một cái chết không có trí tưởng tượng. Hình thức kinh tởm nhất của cái chết.

Nhưng Tim Sói đã đánh bại bọn bóng tối trong cuộc chiến tranh bất tận. Ông ta đã ra khỏi khu rừng khi xứ của những câu chuyện cổ tích cần đến ông ta nhiều nhất, và đánh bật bọn bóng tối qua bên kia biển. Dẫu vậy, một ngày kia binh đoàn bóng tối sẽ quay lại, và có thể đó là lí do bà ngoại kể cho nó nghe tất cả mọi chuyện, Elsa thầm nghĩ. Để nó chuẩn bị sẵn sàng.

Các thầy cô giáo đã nhầm. Elsa không gặp vấn đề gì trong việc tập trung cả. Chỉ có điều, nó tập trung vào những thứ đúng đắn.

Bà ngoại bảo những người suy nghĩ chậm chạp luôn chỉ trích những người nhanh trí là thiếu tập trung. “Bọn ngu dốt không thể chấp nhận được rằng những người không ngu đã nghĩ xong và chuyển sang việc kế tiếp trước khi chúng hiểu ra. Vì thế những kẻ ngu dốt luôn sợ hãi và hiếu chiến. Không có cái gì làm chúng sợ hơn một cô bé thông minh.”

Đó là điều mà bà ngoại thường nói với Elsa khi con bé có một ngày vất vả với việc tập trung học hành ở trường. Hai bà cháu sẽ nằm trên chiếc giường rộng mênh mông bên dưới những tấm ảnh đen trắng trên trần nhà, và nhắm mắt cho đến khi những người

trong ảnh bắt đầu nhảy múa. Elsa không biết họ là ai, bà ngoại chỉ gọi họ là “những ngôi sao”, bởi vì khi ánh đèn đường hắt vào phòng qua cửa chớp, họ lấp lánh như bầu trời đêm đầy sao. Có những người đàn ông mặc quân phục, những người khác mặc áo choàng trắng, và một vài người gần như không mặc gì. Người thì cao lớn, người tươi cười, người có râu, người bệ vệ đội mũ, tất cả đứng bên cạnh bà ngoại với vẻ mặt như thể vừa được nghe bà kể một câu chuyện tiểu lâm bầy bạ. Không ai trong số họ nhìn vào ống kính, bởi lẽ không một ai có thể rời mắt khỏi bà.

Bà ngoại thật trẻ. Thật đẹp. Và bất tử. Bà đứng bên cạnh những tấm biển ghi những ký tự mà Elsa không thể đọc được. Bà đứng bên ngoài những túp lều giữa sa mạc, cạnh những người đàn ông cầm súng trong tay. Và khắp nơi trong các tấm ảnh là bọn trẻ con. Một số đứa bị quán băng trên đầu, số khác nằm trên giường bệnh với đủ thứ dây nhợ cắm vào cơ thể, một đứa chỉ có một cánh tay và một mẩu thịt cụt lủn ở vị trí của cánh tay còn lại. Nhưng có một thằng bé trông gần như không bị đau đớn gì. Nom như nó có thể chạy chân đất hàng trăm cây số. Thằng bé trạc tuổi Elsa, mái tóc nó dày và rối đến mức độ có thể giấu được một chiếc chìa khóa trong đó. Đôi mắt của thằng bé có gì đó giống như thể nó vừa phát hiện một kho bí mật chứa đầy pháo hoa và kem cây. Đôi mắt của thằng bé to tròn và đen đến độ trông trắng xung quanh giống như lớp phấn trắng trên bảng đen. Elsa không biết thằng bé là ai, nhưng gọi nó là thằng bé người sói, vì nó gây ấn tượng như vậy với con bé.

Elsa luôn muốn hỏi bà ngoại về thằng bé người sói, nhưng khi ý nghĩ đó hiện lên trong đầu con bé thì mi mắt của nó cũng nặng trĩu,

và một giây sau nó đã cưỡi trên một con vân thú, bà ngoại cưỡi một con khác ngay bên cạnh. Hai bà cháu bay trên xứ Mơ-màng-ngủ rồi đáp xuống gần các cổng thành của Miamas. Elsa đành tự nhủ nó sẽ hỏi bà ngoại vào ngày hôm sau.

Thế rồi vào một buổi sáng, chẳng còn ngày hôm sau nào nữa.

Elsa ngồi trên băng ghế bên ngoài cửa kính. Con bé lạnh đến nổi răng va vào nhau lập cập. Mẹ đang nói chuyện với một phụ nữ khác ở bên trong. Cô ta phát ra âm thanh giống như của một con cá voi, hay ít nhất cũng là thứ âm thanh mà Elsa hình dung một con cá voi sẽ phát ra. Cũng khó mà biết chắc được khi bạn chưa bao giờ chạm mặt một con cá voi, nhưng giọng nói của cô ta giống như cái máy nghe nhạc của bà ngoại sau khi bà cố chế một con robot từ nó. Không rõ bà ngoại định làm loại robot nào, nhưng dù sao thì nó cũng không thành công. Và nó phát ra âm thanh như tiếng của một con cá voi mỗi khi người ta dùng nó để nghe một đĩa nhạc. Elsa đã học được sự khác biệt giữa đĩa than và đĩa CD buổi chiều hôm đó. Nó cũng nhận ra vì sao người già có nhiều thời gian rảnh rỗi như thế: vào cái thời trước khi có Spotify, chắc họ đã phải dùng gần như toàn bộ thời gian của mình vào việc để chuyển bài hát.

Elsa khép chặt cổ áo khoác và quấn chiếc khăn quàng Gryffindor quanh cổ. Đợt tuyết đầu tiên xuất hiện đêm qua. Gần như miễn cưỡng. Giờ thì tuyết đã dày đến nỗi bạn có thể làm những thiên thần tuyết. Elsa rất thích trò đó.

Ở Miamas, thiên thần tuyết tồn tại quanh năm. Nhưng như bà

ngoại luôn nói với Elsa, họ không được lịch sự cho lắm. Thiên thần tuyết khá ngạo nghễ và tự cao, luôn luôn phàn nàn về chất lượng dịch vụ mỗi khi ăn uống ở lữ quán. “Họ chê từ món rượu chê đi,” bà khịt mũi bảo thế.

Elsa giơ chân lên và chạm tay vào những bông tuyết bám trên giày. Con bé ghét ngồi ngoài trời để chờ mẹ, nhưng vẫn làm, bởi lẽ thứ duy nhất mà nó ghét hơn thế là ngồi chờ mẹ *bên trong*.

Nó muốn về nhà. Cùng với bà ngoại. Dường như cả ngôi nhà cũng đang nhớ bà ngoại. Những bức tường thút thít than van. Bạn đã tru lên không dứt suốt hai đêm liền.

Bà Britt-Marie đã bắt ông Kent bấm chuông căn hộ của Bạn, nhưng không có ai mở cửa. Con chó chỉ sủa to đến nỗi làm ông Kent choáng váng ngã vào tường. Bà Britt-Marie bèn gọi cảnh sát. Bà ta đã thù con chó từ lâu. Hai tháng trước bà ta đã huy động chữ ký của mọi người trong tòa nhà để yêu cầu chủ nhà “trục xuất con chó chiến kinh khủng đó”.

“Chúng ta không thể chấp nhận có chó trong tòa nhà. Đây là vấn đề an toàn! Chó nguy hiểm đối với bọn trẻ, và chúng ta *phải* nghĩ đến bọn trẻ!” Bà đã giải thích như vậy với mọi người bằng giọng điệu của một người quan tâm lo lắng cho trẻ em, nhưng trong tòa nhà chỉ có duy nhất hai đứa trẻ là Elsa và thằng bé bị bệnh, mà Elsa thì khá chắc bà ta không đếm xỉa gì đến sự an toàn của nó.

Thằng bé bị bệnh sống ngay đối diện với căn hộ có con chó, nhưng mẹ của thằng bé đã bảo bà Britt-Marie rằng con chó bị làm phiền bởi con cô ấy hơn là ngược lại. Bà ngoại cười không nín được khi nghe thấy điều đó, nhưng nó làm Elsa dâm lo ngại rằng bà

Britt-Marie có thể sẽ tìm cách cầm cả trẻ con trong tòa nhà.

Elsa nhảy xuống khỏi băng ghế và bắt đầu đi tới lui trên tuyết để làm ấm đôi chân. Bên cạnh cửa hiệu nơi người phụ nữ cá voi làm việc có một siêu thị với một tấm biển nhỏ đặt phía trước có đề chữ: “Sữa bò tươi 9,90 krona”. Elsa cố kìm nén bản thân vì mẹ luôn dặn nó như vậy. Nhưng cuối cùng nó vẫn lấy cây bút dạ trong túi ra và sữa dấu hỏi thành dấu ngã cho đúng chính tả.

Con bé nhìn thành quả của mình và gạt gù hài lòng trước khi cất cây bút vào túi áo, rồi ngồi xuống băng ghế trở lại. Nó ngửa đầu ra sau, nhắm mắt và cảm nhận những bông tuyết lạnh trên khuôn mặt. Khi mùi khói len lỏi vào hai lỗ mũi của Elsa, nó cứ nghĩ mình đang tưởng tượng. Thoạt đầu, thứ mùi hăng hắc đó không hiểu sao còn làm nó cảm thấy ấm áp và an toàn. Nhưng rồi Elsa nhận ra một thứ gì đó khác. Một thứ gì đó đập thùm thụp phía bên trong những đẽ xương sườn của nó. Như một dấu hiệu cảnh báo.

Người đàn ông đứng cách đó một quãng, trong bóng tối của một tòa chung cư cao tầng. Elsa không thể nhìn rõ mặt ông ta. Nó chỉ trông thấy đốm đỏ nơi đầu điều thuốc lá mà ông ta đang cầm trên tay, và một dáng người rất mỏng. Như thể bị thiếu các nét viền. Ông ta hơi quay đi, tựa như không nhìn con bé.

Elsa không hiểu vì sao mình thấy sợ, nhưng nó thấy mình lục lọi quanh băng ghế tìm một món vũ khí. Thật kỳ lạ, nó chưa bao giờ làm điều này ở thế giới thực. Bản năng luôn thúc đẩy nó chạy trốn. Chỉ có ở Miamas, Elsa mới thò tay tìm thanh kiếm của mình mỗi khi cảm thấy nguy hiểm. Nhưng không có thanh kiếm nào quanh đây.

Khi ngẩng mặt lên, Elsa thấy người đàn ông đã quay lưng về phía nó, nhưng nó dám thề là ông ta đã tiến lại gần hơn. Và ông ta vẫn đứng trong bóng của tòa nhà dù đã di chuyển ra xa bức tường. Như thể bóng tối của tòa nhà được ông ta điều khiển vậy. Elsa chớp mắt. Khi mở mắt ra nó không còn nghĩ là ông ta đã tiến lại gần hơn.

Nó biết chắc ông ta đã làm điều đó.

Elsa tuột xuống khỏi băng ghế và chạy về phía cửa kính, luống cuống tìm tay nắm cửa. Sau khi lao vào bên trong, nó đứng yên, miệng thở hồng hộc, cố gắng trấn tĩnh. Chỉ khi cánh cửa đã khép lại hẳn với một tiếng *teng* thân thiện, nó mới hiểu ra vì sao mình cảm thấy an toàn khi ngửi thấy mùi khói thuốc.

Người đàn ông kia hút cùng một loại thuốc lá với bà ngoại. Elsa có thể nhận ra mùi đó ở bất cứ nơi đâu, vì bà ngoại từng nhờ nó vẩn thuốc. Theo bà, Elsa có những ngón tay nhỏ nhắn, rất phù hợp để làm công việc đó.

Khi Elsa nhìn qua lớp kính, nó cảm thấy vô cùng bối rối. Một thoáng trước nó còn tưởng người đàn ông vẫn đứng đó, ở bên kia đường, nhưng ngay sau đó nó bắt đầu tự hỏi liệu mình có thực sự nhìn thấy ông ta hay không nữa.

Elsa nhảy dựng khi bàn tay của mẹ đặt lên vai nó. Con bé quay người, mở to mắt trước khi đôi chân khuyu xuống. Sự mệt mỏi đã tước đi mọi giác quan của con bé ngay khi nó chạm vào vòng tay của mẹ. Elsa đã không ngủ hai ngày. Cái bụng của mẹ lớn đến nỗi mẹ có thể đặt một tách trà lên đó. Dượng George bảo rằng đó là cách mà tự nhiên làm thư giãn một bà bầu.

- Chúng ta về nhà thôi. - Mẹ thì thầm khe khẽ vào tai Elsa.

Con bé giương mắt, cố xua đi sự mệt mỏi và kéo người ra khỏi cái ôm của mẹ.

- Con muốn nói chuyện với bà ngoại trước!

Mẹ tỏ ra suy sụp. Elsa biết chữ đó vì nó có nằm trong hộp chữ. (Chúng ta sẽ quay lại với cái hộp chữ sau).

- Cưng à... mẹ không biết liệu đó có phải là một ý hay hay không. - Mẹ thì thăm.

Nhưng Elsa đã chạy qua quầy tiếp tân để sang căn phòng bên cạnh. Nó có thể nghe thấy người phụ nữ cá voi hét toáng lên gọi mình, nhưng rồi nó nghe thấy tiếng mẹ yêu cầu cô ta để cho nó được làm theo ý muốn.

Bà ngoại đang đợi Elsa ở giữa phòng. Căn phòng thơm mùi hoa loa kèn, loại hoa ưa thích của mẹ. Bà ngoại không có bất kỳ loại hoa ưa thích nào, vì không có cái cây nào sống nổi quá hai mươi bốn tiếng trong căn hộ của bà, thuận theo đó, và cũng do sự khuyến khích nhiệt tình của cô cháu gái yêu, bà ngoại đã quyết định rằng sẽ là thiếu công bằng đối với tự nhiên nếu bà có bất kỳ loại hoa ưa thích nào.

Elsa dừng lại khi còn cách bà vài bước, hai tay buồn bã đút vào túi áo khoác. Nó giậm chân cho lớp tuyết bám trên giày rơi xuống sàn.

- Cháu không muốn tham gia cuộc truy lùng kho báu này, nó đúng là dở hơi.

Bà ngoại không trả lời. Bà không bao giờ trả lời khi biết Elsa có lí. Elsa giữ thêm một ít tuyết bám trên giày.

- Bà thật dở hơi. - Con bé nói một cách gay gắt.

Bà ngoại vẫn không đáp. Elsa ngồi xuống ghế bên cạnh bà và chìa lá thư ra.

- Bà có thể tự đi đưa lá thư dở hơi này. - Con bé thì thầm.

Hai ngày đã trôi qua kể từ khi Bận của chúng ta bắt đầu tru. Hai ngày đã trôi qua kể từ lần cuối cùng Elsa tới vương quốc Miamas. Không ai nói thẳng với con bé. Tất cả mọi người lớn đều cố gắng bọc sự thật trong một lớp vải len để nó không nguy hiểm, đáng sợ hoặc gây khó chịu. Như thể bà ngoại chưa từng bị ốm. Như thể toàn bộ chuyện này chỉ là một tai nạn. Nhưng Elsa biết họ nói dối, vì các tai nạn chưa bao giờ hạ gục được bà ngoại, chỉ có bà hạ gục chúng mà thôi.

Và Elsa biết ung thư là gì. Trên Wikipedia đã giải thích rất rõ ràng.

Con bé khẽ đẩy mép quan tài một cái, hòng tìm kiếm một phản ứng. Bởi trong thâm tâm, nó vẫn hi vọng đây chỉ là một trong những trò đùa của bà ngoại. Giống như lần bà đập tuyết thành hình thù giống như một người bị rơi từ trên ban công xuống, và bà Britt-Marie vô cùng giận dữ khi nhận ra đó chỉ là một trò đùa, đến mức bà ta gọi điện báo cảnh sát. Sáng hôm sau, khi nhìn qua cửa sổ, bà Britt-Marie nhận thấy bà ngoại của Elsa đã đập một người tuyết y hệt và “nổi cơn tam bành”, theo lời của bà ngoại, trước khi cầm xẻng xúc tuyết mò xuống tận nơi. Thế là thằng người tuyết nhảy bật dậy và hét lên “HÙ!” Bà ngoại kể với Elsa rằng bà đã phải nằm trong tuyết hai tiếng đồng hồ để bẫy bà Britt-Marie, và ít nhất hai con mèo đã tè lên người bà trong khoảng thời gian đó, “nhưng cũng

bổ công!” Bà Britt-Marie một lần nữa báo cảnh sát, nhưng họ nói rằng việc hù dọa người khác không phải là phạm tội.

Tuy vậy, lần này bà ngoại không ngồi dậy. Elsa đập tay vào quan tài, nhưng bà ngoại vẫn không đáp. Elsa đập mạnh hơn nữa, như thể chỉ cần làm thế thì mọi chuyện đâu sẽ vào đấy. Cuối cùng nó tuột xuống khỏi chiếc ghế, quỳ trên sàn nhà và thì thào:

- Bà có biết là họ đang nói dối không? Họ nói bà chỉ “ra đi”, hoặc “nhắm mắt”, chứ không ai nói là bà “đã chết” cả.

Elsa bấu mạnh vào lòng bàn tay của mình. Toàn thân con bé run rẩy.

- Cháu không biết làm sao tới được Miamas nếu như bà chết...

Bà ngoại không đáp. Elsa áp trán vào mép dưới của cổ quan tài. Nó cảm nhận lớp gỗ lạnh toát trên da thịt và những giọt nước mắt nóng hổi trên môi. Rồi nó nhận ra những ngón tay mềm mại của mẹ trên gáy mình. Nó quay lại, quàng tay ôm choàng lấy mẹ, để cho mẹ đưa ra khỏi phòng. Khi mở mắt ra, nó đã ngồi trong chiếc Kia của mẹ.

Mẹ đang đứng bên ngoài để nói chuyện điện thoại với dượng George. Elsa biết mẹ không muốn nó nghe mình bàn chuyện đám tang. Nó đâu có ngu. Trong tay nó vẫn đang cầm lá thư của bà ngoại. Nó biết mình không nên đọc thư của người khác, nhưng nó đã đọc lá thư này hàng trăm lần trong suốt hai ngày qua. Bà ngoại chắc đã đoán trước được trò xem trộm thư của Elsa, bởi vì bà viết thư bằng những ký tự mà Elsa không thể hiểu được. Chúng giống như những ký tự trên bảng hiệu ven đường trong một tấm ảnh của bà ngoại.

Elsa quắc mắt với lá thư. Bà ngoại luôn bảo là giữa hai bà cháu không có bí mật gì cả. Rằng họ chỉ có các bí mật chung. Elsa giận vì bà đã nói dối, vì giờ đây nó đang ngồi cùng với một bí mật lớn lao mà nó không thể hiểu được dù chỉ một chút xíu. Và nó biết nếu thua keo này, tỉ số giữa nó và bà ngoại sẽ chạm tới một kỷ lục không thể phá được.

Vết mực đã loang ra mép giấy khi Elsa cụp mắt nhìn xuống. Mặc dù chúng là những ký tự mà con bé không biết, bà ngoại rất có thể đã phạm nhiều lỗi chính tả. Mỗi khi viết lách, dường như bà ngoại chỉ vung vài chữ nghĩa ra mặt giấy trong khi đầu óc đã nghĩ đến chuyện gì khác. Không phải là bà không biết đánh vần, chẳng qua bà suy nghĩ nhanh đến nỗi chữ nghĩa cứ lú lú với nhau. Và khác với Elsa, bà không hiểu được mục đích của việc viết đúng chính tả. Dù sao thì bà cũng thoải mái hơn với các con số và những kiến thức khoa học. “Cháu thừa biết bà muốn nói gì mà!” Bà toàn nói như thế mỗi khi lén đưa mật thư cho Elsa sau lưng mẹ và dựng bên bàn ăn, để rồi bị con bé lấy bút dạ màu đỏ gạch chi chít lên các lỗi chính tả.

Đó là một trong vài chuyện mà hai bà cháu tranh cãi thực sự, vì Elsa nghĩ các con chữ quan trọng hơn là một phương tiện chuyển tải thông điệp.

Hay đúng hơn là hai bà cháu đã từng tranh cãi về chuyện đó.

Trong toàn bộ lá thư, chỉ có duy nhất một chữ Elsa đọc được. Đúng một chữ được viết bằng ký tự bình thường, giống như bị vứt đại giữa đám chữ nghĩa. Nó vô hình đến nỗi Elsa đã không nhận ra khi đọc lá thư lần đầu tiên. Con bé đã đọc đi đọc lại chữ đó cho đến

khi mắt nhòe đi. Nó cảm thấy mình bị phản bội và giận dữ vì mười ngàn lí do khác nhau, cộng thêm mười ngàn lí do khác mà nó chưa nghĩ ra. Bởi vì nó biết đây không phải là một sự trùng hợp. Bà ngoại đã viết chữ đó để Elsa có thể trông thấy.

Cái tên nằm trên bì thư trùng với tên trên hộp thư nhà Quái vật. Và chữ duy nhất mà Elsa có thể đọc được trong thư là “Miamas”.

Bà ngoại luôn thích những cuộc truy tìm kho báu.

6. CHẤT TẮY RỬA

Con bé có ba vết xước trên má, giống như bị cào. Nó biết họ sẽ muốn tìm hiểu sự việc bắt đầu từ đâu. Elsa đã chạy, đó là câu trả lời ngắn gọn. Nó rất giỏi chạy. Đó là hệ quả của việc bạn bị truy đuổi suốt ngày.

Sáng hôm đó, Elsa nói dối mẹ là buổi học bắt đầu sớm hơn thường lệ một tiếng. Khi mẹ thức mắc, nó giở ngay là bài “mẹ tệt” ra. Lá bài “mẹ tệt” cũng giống như chiếc Renault: không đẹp để cho lắm, nhưng hiệu quả cực kỳ. “Con đã nói với mẹ hàng trăm lần là con phải đi học sớm vào các ngày thứ Hai! Thậm chí con còn viết giấy cho mẹ, nhưng mẹ chẳng bao giờ chịu nghe con!”

Mẹ của Elsa lí nhí gì đó về “chứng đãng trí của bà bầu”, mặt tỏ vẻ áy náy. Cách tốt nhất để làm mẹ chao đảo là thuyết phục rằng mẹ đã mất kiểm soát. Đã từng có hai người trên thế giới này biết cách làm điều đó. Và bây giờ chỉ còn lại một. Trách nhiệm thật nặng nề đối với một đứa trẻ chưa đầy tám tuổi.

Vào giờ ăn trưa, Elsa đi xe buýt về nhà, vì nó nhận ra cơ hội né bà Britt-Marie vào ban ngày cao hơn. Nó ghé mua bốn túi Daim ở siêu thị. Không có sự hiện diện của bà ngoại, tòa căn hộ cho thuê thật u tối và tĩnh lặng. Có cảm giác như ngôi nhà cũng đang nhớ bà. Elsa cẩn thận nắp kỹ khi bà Britt-Marie đi tay không ra khu đồ rác. Sau khi kiểm tra mấy cái thùng đựng rác phân loại, bà ta mím môi

theo đúng cái kiểu cho thấy mình đã quyết định sẽ nêu vấn đề tại cuộc họp cư dân sắp tới, rồi đi về phía siêu thị để có thể loanh quanh một chút với cái miệng vẫn giữ nguyên như thế. Elsa lên vào trong nhà và đi lên tầng lửng. Nó đứng bên ngoài căn hộ đó, run rẩy vì sợ hãi và giận dữ, với lá thư trong tay. Sự giận dữ của nó là dành cho bà ngoại. Còn nỗi sợ hãi là dành cho Quái vật. Mọi chuyện đã bắt đầu như thế.

Không lâu sau đó, nó chạy qua sân chơi nhanh đến nỗi tưởng như hai bàn chân nó đang bốc cháy. Và giờ đây nó ngồi trong một căn phòng nhỏ với những vết đỏ trên má giống như bị cào để chờ mẹ, biết thừa mẹ sẽ muốn tìm hiểu chuyện đã xảy ra.

Elsa quay quả địa cầu đặt ở một đầu bàn. Thầy hiệu trưởng có vẻ rất bức bối khi nó làm như vậy. Thế nên nó cứ tiếp tục.

- Em có thể ngừng lại được không, Elsa? - Thầy hiệu trưởng hỏi mà không hề lên giọng ở cuối câu.

- Chúng ta đang sống tại một đất nước tự do. - Con bé đáp.

Thầy hiệu trưởng bức bối hừ mũi, rồi chỉ tay vào cái má bị thương của Elsa.

- Thế nào? Em có muốn kể cho tôi nghe chuyện gì đã xảy ra hay không?

Elsa thậm chí không buồn trả lời.

Bà ngoại thật là khôn, Elsa phải thừa nhận như vậy. Nó vẫn còn rất bức bối vì cái trò truy lùng kho báu dở hơi này, nhưng bà ngoại đã rất khôn khi viết chữ "Miamas" bằng ký tự bình thường trong thư.

Bởi lẽ lúc này Elsa đã đứng đó, trên hành lang, huy động toàn bộ dũng khí của mình trước khi bấm chuông cửa. Như thể bà ngoại đã biết cô cháu sẽ đọc thư dù không được phép, và nếu bà không viết chữ “Miamas” bằng ký tự thông thường, Elsa sẽ chỉ nhét thư qua khe nhận thư báo rồi bỏ chạy. Thay vào đó, con bé đã bấm chuông cửa, vì nó phải nghe cho bằng được những câu trả lời của Quái vật.

Bởi lẽ Miamas chỉ thuộc về bà ngoại và Elsa. Cảm giác giận dữ khi bà ngoại có thể đã đưa một kẻ ngớ ngẩn nào đó tới Miamas còn lớn hơn bất kỳ nỗi sợ hãi nào dành cho các quái vật của Elsa.

Ừ thì, cũng không lớn hơn nhiều lắm, nhưng đủ lớn.

Bạn của chúng ta vẫn đang tru lên trong căn hộ bên cạnh, nhưng không có gì xảy ra khi Elsa bấm chuông cửa nhà Quái vật. Con bé bấm thêm lần nữa, và đập cho tới khi cánh cửa gỗ kêu cọt kẹt, rồi nhòm vào bên trong qua khe nhận thư báo, nhưng trong nhà quá tối. Nó không thấy gì. Không chút động tĩnh gì. Không một hơi thở. Tất cả những gì nó cảm nhận được là một mùi hăng hăng của chất tẩy rửa, thứ mùi xộc thẳng vào mũi và làm nhẩn cầu nhức nhối khi bạn hít vào.

Nhưng không có bất kỳ dấu hiệu nào của một quái vật, dù là nhỏ nhất.

Elsa tháo ba lô xuống và lấy ra bốn túi Daim, trước khi nhét tất tần tật chỗ sôcôla qua khe nhận thư báo của Bạn. Trong một khoảng thời gian rất ngắn, tiếng tru của con thú ngừng lại. Elsa đã quyết định gọi nó như thế cho đến khi khám phá ra nó thực sự là con gì, vì khác với sự quả quyết của bà Britt-Marie, con bé gần như

chắc chắn nó không phải là một con chó bình thường.

- Cậu cần phải ngừng tru tréo, bà Britt-Marie sẽ báo cảnh sát, họ sẽ đến và giết cậu mất. - Elsa thì thảo qua khe cửa.

Con bé không biết liệu con thú có hiểu hay không.

Nhưng ít nhất nó cũng im lặng và ăn sôcôla. Giống như mọi sinh vật đều làm khi được cho sôcôla Daim.

- Nếu cậu thấy Quái vật, hãy nhắn ông ta là tôi có một lá thư dành cho ông ta.

Con thú không đáp, nhưng Elsa cảm thấy hơi thở ấm nóng phả ra khi nó hít hà sau cánh cửa.

- Hãy nói với ông ta là bà ngoại của tôi gửi lời chào và xin lỗi. - Elsa thì thảo.

Nói đoạn nó khoác ba lô lên và bắt xe buýt quay lại trường. Khi nhìn qua cửa kính xe buýt, Elsa có cảm giác mình lại trông thấy hắn ta một lần nữa. Người đàn ông gầy gò đã đứng phía ngoài nhà mai táng hôm qua, trong lúc mẹ nói chuyện với người phụ nữ cá voi. Lúc này hắn ta đang đứng khuất trong bóng tối ở phía bên kia đường. Elsa không thể nhìn rõ khuôn mặt hắn ta phía sau làn khói thuốc, nhưng một nỗi sợ bản năng lạnh lùng thít lấy lồng ngực của nó.

Thế rồi hắn ta biến mất.

Elsa tin rằng đây có thể là lí do khiến nó không thể biến mình thành vô hình khi tới trường. Vô hình là một loại siêu năng lực mà bạn có thể rèn luyện để có được, mà Elsa thì luyện tập nó thường xuyên. Nhưng nó sẽ không có hiệu quả nếu bạn giận dữ hoặc

hoảng sợ. Elsa có cả hai cảm xúc đó khi tới trường. Sợ người đàn ông trong bóng tối dù không hiểu tại sao, giận bà ngoại vì đã gửi thư cho một quái vật, và vừa sợ vừa giận các quái vật nói chung. Những quái vật bình thường chỉ sống trong hang sâu hoặc dưới đáy những hồ nước lạnh giá, chứ không sống trong các căn hộ và cần được giao thư.

Ngoài ra, Elsa ghét ngày thứ Hai. Trường học luôn tệ hại nhất vào các buổi sáng thứ Hai, vì những kẻ truy đuổi bạn vừa mới trải qua dịp cuối tuần không có ai để truy đuổi. Những lời nhắc nhét trong tủ cất đồ của Elsa luôn tệ nhất vào ngày thứ Hai. Đây cũng có thể là lí do khiến cho việc tàng hình không có hiệu quả.

Elsa lại bắt đầu nghịch quả địa cầu của thầy hiệu trưởng. Rồi nó nghe thấy tiếng cửa phòng phía sau lưng mình mở ra và thầy hiệu trưởng ngược lên, khuôn mặt thư thái hẳn.

- Tôi xin lỗi vì đã đến muộn! Giao thông tệ quá! - Mẹ của Elsa nói trong hơi thở ngắt quãng và con bé có thể cảm thấy những ngón tay của mẹ vuốt ve gáy mình.

Elsa không quay lại. Con bé cũng cảm thấy cái điện thoại của mẹ chạm vào gáy mình, vì mẹ luôn cầm điện thoại trong tay. Như thể mẹ là một người máy và đó là một phần cơ thể của mẹ vậy.

Elsa nghịch quả địa cầu càng dữ hơn. Thầy hiệu trưởng ngồi xuống ghế, trước khi chồm tới và kín đáo dịch quả địa cầu ra khỏi tầm với của con bé. Ông quay sang phía mẹ nó, mặt khắp khởi hi vọng.

- Chúng ta có cần phải đợi bố của Elsa không? - Ông hỏi.

Thầy hiệu trưởng muốn bố có mặt trong những cuộc gặp như

thế này, vì hình như ông nghĩ các ông bố sẽ dễ đối thoại hơn đối với những vấn đề kiểu này. Trông mẹ có vẻ không được hài lòng cho lắm.

- Bố của Elsa đang đi vắng. Đáng tiếc là ngày mai anh ấy mới quay về.

Thầy hiệu trưởng thất vọng ra mặt.

- Tất nhiên là chúng tôi không có ý làm cho chị sợ hãi. Đặc biệt là trong tình trạng của chị...

Ông hát đầu về phía cái bụng của mẹ Elsa. Hình như mẹ phải kiềm chế dữ lắm mới không hỏi thẳng ông ta định ám chỉ điều gì. Thầy hiệu trưởng hắng giọng và kéo quả địa cầu ra xa khỏi tầm tay Elsa thêm một chút. Có vẻ như ông muốn nhắc mẹ nghĩ đến đứa bé, giống như mọi người vẫn làm mỗi khi họ sợ mẹ nổi giận.

“Hãy nghĩ đến đứa bé.” Họ từng ám chỉ Elsa khi nói câu đó. Nhưng giờ đây đứa bé mà họ muốn nói tới chính là Một nửa.

Elsa duỗi thẳng chân và đá cái sọt đựng rác. Nó có thể nghe thấy mẹ và thầy hiệu trưởng trao đổi với nhau, nhưng không buồn để ý. Trong thâm tâm, nó vẫn hi vọng bà ngoại sẽ đột ngột xuất hiện với năm đầm vung cao như trong một trận đấu quyền Anh của một phim kinh điển. Ở lần gặp thầy hiệu trưởng gần nhất, đáng lẽ chỉ bố mẹ Elsa được mời, nhưng bà ngoại cũng có mặt. Bà ngoại không phải là loại người phải được mời mới xuất hiện.

Lần đó Elsa cũng ngồi nghịch quả địa cầu của thầy hiệu trưởng. Thành bé đã đánh bầm mắt Elsa cũng có mặt cùng với bố mẹ. Thầy hiệu trưởng đã quay sang bố của Elsa và nói: “Anh biết đấy, đây chỉ là trò quậy phá thông thường của một thằng con trai...” Sau đó, ông

ta đã phải dành một khoảng thời gian khá dài để giải thích cho bà ngoại một “trò quậy phá thông thường của một đứa con gái” có thể là gì, vì bà thực sự muốn biết.

Thầy hiệu trưởng đã cố gắng xoa dịu bà ngoại bằng cách nói với thằng bé đã đánh bầm mắt Elsa rằng “chỉ có bọn hèn nhát mới đánh con gái”. Nhưng bà ngoại không vì thế mà nguôi giận.

“Không phải thế!” Bà đã quát vào mặt thầy hiệu trưởng như thế. “Đứa trẻ này không phải là một thằng hèn nếu đánh con gái, nó là một thằng hèn khi đánh bất kỳ người nào!”

Câu nói đó làm bố của thằng bé nổi giận và bắt đầu nói hỗn với bà ngoại Elsa. Bà ngoại đáp trả rằng bà sẽ dạy cháu gái mình “đá vào cầu chì của bọn con trai” và chúng sẽ thấy đánh nhau với con gái “vui cỡ nào!” Nghe thấy vậy, thầy hiệu trưởng buộc phải yêu cầu mọi người bình tĩnh một chút, và mọi người có cố gắng một chút thật. Nhưng rồi thầy hiệu trưởng muốn Elsa và thằng bé bắt tay xin lỗi nhau, và bà ngoại đứng bật dậy hỏi ngay: “Việc quái gì cháu tôi phải xin lỗi?” Thầy hiệu trưởng bảo rằng Elsa cũng có phần lỗi vì đã “khiêu khích” thằng bé, và rằng mọi người cần phải hiểu là thằng bé cũng gặp khó khăn trong việc “kiểm soát bản thân”. Đến đây thì bà ngoại chỉ muốn ném quả địa cầu vào mặt thầy hiệu trưởng, nhưng mẹ của Elsa đã kịp túm tay bà ngoại vào giây cuối cùng, nên quả địa cầu trúng vào máy tính của ông ta và làm màn hình vỡ toang. “Ai bảo KHIÊU KHÍCH bà già này!” Bà ngoại đã gào lên như thế trong lúc bị mẹ lôi ra ngoài hành lang. “Tại tôi KHÔNG THỂ KIỂM SOÁT BẢN THÂN ĐÂY!”

Chính vì thế mà Elsa luôn xé những lời nhẩn nhét trong tủ cất đồ

của mình. Những dòng chữ chê nó xấu xí. Nói nó kinh tởm. Và đe dọa sẽ giết nó. Elsa luôn xé chúng thành từng mảnh vụn để không ai còn đọc nổi, trước khi quăng chúng vào những sọt rác khác nhau trong trường. Đó là một hành động rất nhân nhượng đối với những kẻ đã viết lời nhẩn, vì bà ngoại sẽ đập cho bọn nó một trận thừa sống thiếu chết nếu bà phát hiện ra.

Elsa hơi nhồm dầy và nhanh chóng chồm qua bàn để quay quả địa cầu. Nét mặt thầy hiệu trưởng gần như chạm ngưỡng tuyệt vọng. Con bé hài lòng ngồi xuống ghế trở lại.

- Chúa ơi, Elsa! Má con bị sao kìa! - Mẹ thốt lên với một dấu chấm cảm ở cuối câu khi nhìn thấy ba vết xước đỏ lôm trên mặt Elsa.

Con bé chỉ nhún vai không đáp. Mẹ quay sang phía thầy hiệu trưởng, mắt phùng phùng lửa giận.

- Má của con tôi bị làm sao vậy?!

Thầy hiệu trưởng vắn vẹo người trên ghế.

- À, chuyện này. Chúng ta cần phải bình tĩnh một chút. Hãy nghĩ đến... ý tôi là, hãy nghĩ đến đứa trẻ.

Thầy hiệu trưởng không chỉ tay vào Elsa khi nói câu đó, mà chỉ vào mẹ của con bé. Elsa duỗi chân đá cái sọt rác một lần nữa. Mẹ hít một hơi thật sâu và nhắm mắt lại, trước khi cương quyết dịch cái sọt rác ra xa. Elsa giận dữ nhìn mẹ, rồi nhào người trên ghế hết mức, tới khi những ngón chân của nó gần như chạm được mép của cái sọt rác. Mẹ thở dài thành tiếng. Elsa thở dài to hơn. Thầy hiệu trưởng nhìn cả hai mẹ con, rồi nhìn quả địa cầu. Ông ta kéo quả địa cầu lại gần mình hơn.

- Thôi thì... - Cuối cùng thầy hiệu trưởng lên tiếng, miệng nở nụ cười héo hắt với mẹ của Elsa.

- Tuần lễ vừa rồi thật khó khăn đối với cả gia đình. - Mẹ ngắt lời ông ta và nói với giọng như thể đang cố xin lỗi.

Elsa rất ghét điều đó.

- Chúng tôi hoàn toàn có thể thông cảm chuyện đó. - Thầy hiệu trưởng nói với giọng của một người không hiểu mình đang nói gì, và bối rối nhìn quả địa cầu. - Tiếc rằng đây không phải lần đầu Elsa dính vào rắc rối ở trường.

- Cũng không phải là lần cuối. - Elsa lẩm bẩm.

- Elsa! - Mẹ thốt lên.

- Mẹ!!! - Elsa đáp trả với ba dấu chấm cảm.

Mẹ thở dài. Elsa thở dài to hơn. Thầy hiệu trưởng hắng giọng và dùng cả hai tay giữ lấy quả địa cầu khi nói tiếp:

- Chúng tôi... tức là đội ngũ giáo viên trong trường và tôi ấy, chúng tôi đã hỏi ý kiến chuyên viên xã hội, và cảm thấy rằng Elsa nên nhận sự giúp đỡ của một nhà tâm lý học để kiểm soát sự hung hăng của mình.

- Nhà tâm lý học ă? - Mẹ ngập ngừng hỏi lại. - Như thế có phải là hơi nghiêm trọng hóa vấn đề không?

Thầy hiệu trưởng giơ tay lên như thể muốn xin lỗi, hoặc cũng có thể là ông ta muốn chơi một cái trống vô hình.

- Không phải chúng tôi cho rằng có gì đó sai! Hoàn toàn không! Rất nhiều đứa trẻ có nhu cầu đặc biệt đã được hưởng lợi từ việc trị liệu. Đó không phải là chuyện gì đáng xấu hổ!

Elsa duỗi ngón chân và hắt đổ sọt rác.

- Vậy sao thầy không đi trị liệu tâm lí đi? - Nó lắm bầm.

- Elsa! - Mẹ thốt lên.

- Mẹ!!! - Elsa đáp trả với ba dấu chấm cảm.

Thầy hiệu trưởng quyết định đặt quả địa cầu xuống sàn nhà bên cạnh mình, cho an toàn. Mẹ nghiêng người về phía Elsa và cố hết sức để không cao giọng.

- Nếu con nói cho mẹ và thầy hiệu trưởng biết đứa nào đã gây sự với con, mẹ và thầy có thể giúp con giải quyết rắc rối thay vì để cho mọi chuyện ra cơ sự như thế này.

Elsa ngẩng mặt lên, môi mím lại thành một đường thẳng.

Vết thương trên má con bé đã ngừng chảy máu, nhưng vẫn đỏ rực như ánh đèn neon.

- Đứa nào hót leo đứa đó bị xẻo miệng. - Nó đáp với một nụ cười gượng.

Thầy hiệu trưởng nhìn mẹ Elsa.

- Chúng tôi... tức là đội ngũ giáo viên trong trường và tôi ấy, chúng tôi tin rằng Elsa có thể đơn giản là bỏ đi khi cảm thấy một vụ xô xát sắp...

Elsa không đợi câu trả lời của mẹ nữa, vì nó biết mẹ sẽ không bảo vệ mình. Nó vớ lấy cái ba lô dưới sàn và đứng dậy.

- Em và mẹ em đi được chưa ạ?

Thầy hiệu trưởng bảo rằng nó có thể ra ngoài hành lang. Giọng ông ta có vẻ nhẹ nhõm. Elsa bước ra khỏi phòng, trong khi mẹ nó tiếp tục ngồi lại, miệng xin lỗi rồi rít. Elsa không thích như thế. Nó

chỉ muốn về nhà để ngày thứ Hai chấm dứt.

Trong tiết học cuối trước giờ nghỉ trưa, một trong những giáo viên ưa nịnh của bọn trẻ thông báo rằng bài tập trong kỳ nghỉ Giáng sinh sẽ là chuẩn bị một bài nói về chủ đề “Nhân vật anh hùng trong văn học mà tôi ngưỡng mộ”. Bọn trẻ sẽ cải trang thành nhân vật của mình và nói bằng ngôi thứ nhất. Tất cả đều giơ tay và tranh nhau chọn nhân vật người hùng cho mình. Elsa muốn chọn Harry Potter, nhưng một đứa khác đã chọn mất rồi. Thế nên khi đến lượt mình, con bé chọn Người Nhện. Thế là một trong những đứa con trai ngồi sau nó bực bội vì thằng bé cũng định chọn nhân vật này. Tranh cãi nổ ra.

“Mày không được chọn Người Nhện!” Thằng bé đã thốt lên như vậy.

“Tiếc nhỉ, vì tôi vừa làm điều đó mất rồi!” Elsa đáp.

“Chính MÀY sẽ phải hối tiếc đấy!” Thằng bé đe dọa.

“Ờ!” Elsa đáp bằng tiếng Anh, bởi vì “sure” là từ tiếng Anh mà nó thích nhất.

Sau đó thằng bé la lên rằng Elsa không thể làm Người Nhện, vì “chỉ có con trai mới có thể làm Người Nhện!” Elsa đáp trả rằng thằng bé có thể đóng vai bạn gái của Người Nhện. Thằng bé xô Elsa vào một cái máy sưởi. Elsa đập sách vào người nó.

Con bé vẫn nghĩ thằng bé đó nên cảm ơn mình, vì đó có lẽ là sự tiếp cận gần gũi nhất với sách vở mà nó có được. Nhưng thầy giáo đã lao tới can ngăn hai đứa và bảo rằng không ai được làm Người Nhện, vì Người Nhện chỉ tồn tại trên phim ảnh và không phải là một “người hùng trong văn học”. Elsa phản ứng hơi quá đà khi hỏi liệu

thầy có từng nghe nói đến cái gọi là truyện tranh Marvel không và hét toáng lên “VẬY MÀ HỌ ĐỂ CHO THẦY DẠY TRẺ CON SAO?!” trước cái lắc đầu của thầy. Sau đó, con bé phải ngồi lại sau giờ học để “nói chuyện” với thầy, mặc dù chỉ có thầy là người nói.

Thằng bé kia cùng vài đứa khác đã đợi sẵn khi Elsa ra khỏi lớp. Sự tàng hình không phát huy tác dụng vì Elsa đang giận dữ, thế nên con bé chỉ siết chặt quai đeo của chiếc ba lô để nó dính vào lưng mình như một con koala, rồi bỏ chạy.

Giống như mọi đứa trẻ khác biệt khác, Elsa rất giỏi chạy. Con bé nghe thấy một thằng bé quát lên: “Tóm lấy nó!” và tiếng chân chạy rầm rập phía sau lưng trên lớp nhựa đường lạnh cứng. Nó nghe thấy hơi thở dồn dập hào hứng của chúng. Nó chạy nhanh đến nỗi đầu gối đập vào mạng sườn, và nếu không có chiếc ba lô thì nó đã lao qua hàng rào để ra ngoài đường, khi đó bọn kia sẽ không bao giờ tóm được nó. Nhưng một thằng con trai đã tóm được ba lô của Elsa. Tất nhiên Elsa có thể bỏ cái ba lô lại để chạy thoát thân.

Nhưng lá thư của bà ngoại gửi Quái vật nằm trong đó. Elsa đành phải quay lại và chiến đấu.

Như thường lệ, Elsa cố gắng che chắn khuôn mặt để mẹ không lên máu khi nhìn thấy hậu quả. Nhưng nó không thể vừa giữ ba lô vừa che mặt. Mọi chuyện đã diễn ra như thế. “Cháu có thể chọn trò đánh nhau nếu có cơ hội, nhưng nếu trò đánh nhau chọn cháu, hãy đá cho địch thủ một cú trời giáng vào cầu chì của nó!” Bà ngoại từng nói như vậy với Elsa, và nó làm theo. Mặc dù ghét bạo lực, con bé vẫn là một đứa đánh đấm khá, vì nó luyện tập rất nhiều. Đó cũng là lí do vì sao hiện giờ nó bị nhiều đứa truy đuổi như vậy.

Mẹ bước ra khỏi phòng thầy hiệu trưởng sau ít nhất mười đời cổ tích, và hai mẹ con im lặng băng qua sân chơi. Elsa ôm ba lô trèo vào ghế sau của chiếc Kia. Mẹ nó tỏ ra không vui.

- Làm ơn đi, Elsa...

- Không phải con là đứa gây sự! Thằng đó nói con gái không được làm Người Nhện!

- Ủ, nhưng tại sao con đánh nhau?

- Tại vì phải thế!

- Con chỉ là một đứa trẻ con, Elsa à. Con luôn nói mẹ phải cư xử với con như với một người lớn. Vậy thì con đừng có trả treo với mẹ như một đứa con nít. Tại sao con đánh nhau?

Elsa chọc chọc cái gioăng cao su ở cửa sổ xe.

- Vì con đã quá chán việc bỏ chạy.

Mẹ cố gắng với tay ra phía sau để vuốt ve những vết trầy xước trên mặt Elsa, nhưng con bé dịch người ra xa.

- Mẹ không biết phải làm gì bây giờ. - Mẹ thở dài, cố nén những giọt nước mắt.

- Mẹ không cần phải làm gì cả. - Elsa lẩm bẩm.

Mẹ lùi xe ra khỏi bãi đỗ và lái đi. Hai mẹ con ngồi đó trong sự im lặng mà chỉ có các bà mẹ và các cô con gái mới tạo ra được.

- Có lẽ đúng là chúng ta nên đi tư vấn tâm lý. - Cuối cùng mẹ nói. Elsa nhún vai.

- Sao cũng được.

Bởi vì “whatever” là từ tiếng Anh ưa thích thứ nhì của Elsa.

- Mẹ... Elsa.... Cưng à, mẹ biết chuyện của bà ngoại đã tác động rất mạnh đến con. Cái chết là thứ mà mọi người rất khó...

- Mẹ chẳng biết gì cả! - Elsa ngắt lời và kéo cái gioăng cao su mạnh tới nỗi làm nó đập mạnh vào lớp kính cửa sổ khi con bé buông tay.

- Mẹ cũng buồn mà, Elsa. Bà ngoại là mẹ của mẹ, chứ không chỉ là bà của con.

- Mẹ ghét bà. Mẹ đừng nói vớ vẩn nữa.

- Mẹ không ghét bà. Bà là mẹ của mẹ.

- Bà với mẹ cãi nhau suốt ngày! Bà chết chắc mẹ MỪNG LẮM!!!!

Elsa ước gì nó đã không nói ra hai chữ cuối cùng đó. Nhưng đã quá trễ. Im lặng trong xe tưởng như kéo dài thiên thu, và Elsa kéo cái gioăng cao su cho đến khi nó rời hẳn ra khỏi cửa sổ. Mẹ cũng nhận thấy điều đó, nhưng không nói gì. Khi hai mẹ con dừng chờ đèn đỏ, mẹ đưa tay lên che mắt và nói với giọng chán nản:

- Mẹ đang cố gắng đây, Elsa à. Thực sự cố gắng. Mẹ biết mẹ là người mẹ tồi và không ở nhà đủ, nhưng mẹ đang thực sự cố gắng...

Elsa không đáp. Mẹ day day thái dương.

- Có lẽ chúng ta nên nói chuyện với chuyên gia tâm lí.

- Mẹ đi mà nói chuyện với chuyên gia tâm lí ấy. - Elsa đáp.

- Ừ. Có lẽ mẹ nên thử.

- Đúng rồi. Có lẽ mẹ nên thử.

- Tại sao con đáng sợ như vậy?

- Tại sao MẸ đáng sợ như vậy?

- Cưng à, mẹ rất buồn vì bà ngoại mất, nhưng chúng ta phải...

- Không, mẹ không buồn!

Lúc đó xảy ra một chuyện chưa bao giờ xảy ra. Mẹ không còn giữ được bình tĩnh nữa và gào lên:

- CÓ, MẸ BUỒN LẮM CHÚ! HÃY CỐ MÀ HIỂU RẰNG CON KHÔNG PHẢI LÀ NGƯỜI DUY NHẤT BIẾT BUỒN, VÀ NGỪNG CƯ XỬ NHƯ MỘT ĐỨA CON NÍT PHÁCH LỐI!

Hai mẹ con quắc mắt nhìn nhau. Mẹ lấy tay bịt miệng.

- Ôi, Elsa... mẹ... cứng à...

Elsa lắc đầu và lôi toàn bộ cái gioăng cao su ra khỏi cửa sổ xe. Nó biết mình đã thắng. Mỗi khi mẹ mất bình tĩnh, nó luôn là người chiến thắng.

- Mẹ thôi đi. Hét lên như thế chẳng hay ho gì đâu. - Con bé lắm bằm.

Rồi không nhìn vào mẹ, nó đế thêm:

- Hãy nghĩ đến đứa bé.

7. DA THUỘC

Người ta có thể yêu quý bà của mình suốt nhiều năm trời mà chẳng biết gì về bà hết.

Elsa gặp Quái vật lần đầu tiên vào một ngày thứ Ba. Việc đi học vào các ngày thứ Ba có khá hơn. Hôm nay Elsa chỉ bị một vết bầm. Mà các vết bầm thì có thể được giải thích bởi việc chơi đá bóng.

Con bé ngồi trong chiếc Audi. Audi là xe của bố. Nó là một sự đối lập hoàn toàn so với Renault. Thường thì bố sẽ đón Elsa ở trường mỗi hai thứ Sáu một lần, vì đó là lúc nó đến ở với bố, dì Lisette và các con của dì. Bà ngoại đón Elsa tất cả các ngày còn lại, và từ giờ mẹ sẽ phải đảm trách công việc đó. Nhưng hôm nay mẹ và dượng George phải đi khám bác sĩ về tình hình của Một nửa, nên bố đến đón Elsa, dù hôm nay là thứ Ba.

Bà ngoại luôn đến đúng giờ và đứng đợi Elsa tại cổng trường. Bố toàn đi muộn và ngồi đợi con bé trong chiếc Audi tại bãi đỗ.

- Mắt con bị sao thế? - Bố lo lắng hỏi Elsa.

Bố vừa mới cùng dì Lisette và các con của dì đi Tây Ban Nha về sáng nay, nhưng bố không rám nắng tí nào, vì bố không biết làm điều đó.

- Bọn con chơi đá bóng. - Elsa đáp.

Bà ngoại sẽ không bao giờ hài lòng với câu trả lời đó.

Nhưng bố không phải là bà ngoại, nên bố chỉ tần ngần gặt đầu rồi bảo con bé cài dây an toàn. Bố làm việc đó rất thường xuyên. Tần ngần gặt đầu. Bố là một người do dự. Mẹ là một người cầu toàn trong khi bố lại tỉ mỉ, đó là lí do vì sao cuộc hôn nhân của hai người không suôn sẻ, theo suy nghĩ của Elsa. Bởi vì cầu toàn và tỉ mỉ là hai phạm trù hoàn toàn khác nhau. Khi mẹ và bố dọn dẹp nhà cửa, mẹ luôn lên một kế hoạch chi tiết đến từng phút, nhưng rồi bố cứ loay hoay làm sạch căn của máy pha cà phê suốt hai tiếng rưỡi đồng hồ, và người ta không thể lập kế hoạch cuộc sống với một người như thế được, theo lời của mẹ. Các giáo viên ở trường luôn nói với Elsa rằng vấn đề của nó là thiếu tập trung. Đúng là lạ đời, Elsa đã nghĩ như thế, vì vấn đề lớn của bố nó là bố tập trung quá mức.

- Thế, con muốn làm gì nào? - Bố hỏi, hai tay tần ngần đặt trên vô lăng.

Bố hay làm như thế. Hỏi xem Elsa muốn làm gì. Bởi vì bố hiếm khi muốn làm gì đó. Và ngày thứ Ba này là một sự đột xuất đối với bố. Bố không giỏi xoay sở với những ngày thứ Ba đột xuất, chính vì thế mà Elsa chỉ ở với bố mỗi hai kỳ cuối tuần một lần, bởi sau khi bố gặp dì Lisette và mẹ con dì dọn đến ở cùng, bố bảo tình hình đã trở nên quá “rối” đối với Elsa. Khi bà ngoại biết chuyện, bà đã gọi điện cho bố và gọi bố là “đồ yếu kém” cả chục lần. Đó là một kỷ lục, kể cả với bà ngoại. Và sau khi gác máy, bà ngoại đã quay sang nói với Elsa: “Lisette á? Tên kiểu gì vậy?” Elsa biết bà không thực sự có ý đó, tất nhiên rồi, vì mọi người đều yêu quý dì Lisette - dì có cùng thứ siêu năng lực của dòng George. Nhưng bà ngoại là loại người

sẽ sát cánh cùng bạn khi bạn ra chiến trường, và đó là điều mà Elsa thích nơi bà.

Bố luôn đi đón Elsa muộn. Bà ngoại thì không bao giờ. Elsa vẫn đang cố hiểu chính xác ý nghĩa của chữ “trở trêu”, nhưng con bé khá chắc nó có nghĩa là bố không bao giờ trễ nải trong bất cứ chuyện gì ngoài việc đi đón con gái, còn bà ngoại thì luôn trễ nải trong mọi thứ ngoại trừ việc đó.

Bố lại mân mê vô lăng.

- Thế... hôm nay con muốn đi đâu nào?

Elsa tỏ ra ngạc nhiên, vì câu hỏi nghe như thể bố thực sự có ý muốn hai bố con đi đâu đó. Bố vận vẹo người trên ghế lái.

- Bố đang nghĩ có thể con muốn làm... gì đó.

Elsa biết bố chỉ nói như vậy cho có vẻ tử tế. Bởi vì bố không thích làm này nọ, bố không phải là loại người thích làm cái này cái nọ. Elsa nhìn bố. Bố nhìn vô lăng.

- Con nghĩ là con chỉ muốn về nhà thôi. - Elsa nói.

Bố gật đầu và có vẻ vừa thất vọng lại vừa nhẹ nhõm. Đó là vẻ mặt mà cả thế giới này chỉ có bố làm được. Bởi vì bố không bao giờ nói không với Elsa, mặc dù thỉnh thoảng con bé ước gì bố làm chuyện đó.

- Audi đẹp thật. - Elsa nói khi hai bố con đã đi được nửa đoạn đường về nhà trong im lặng.

Con bé vỗ nhẹ vào hộc găng tay của Audi như thể đó là một con mèo. Những chiếc xe mới có mùi da thuộc mềm mại, đối lập hoàn toàn với mùi da cũ cứng quèo của chiếc sofa nhà bà ngoại. Elsa

thích cả hai cái mùi này, mặc dù nó thích động vật sống hơn là những con thú chết đã bị đem đi bọc ghế.

- Với một chiếc Audi, ta luôn biết mình đang có gì. - Bố gật gù.

Chiếc xe trước của bố cũng là Audi. Bố thích biết rõ thứ mình đang có. Có một lần vào năm ngoái, siêu thị gần nhà của bố và dì Lisette bố trí lại các kệ hàng, và Elsa đã phải tiến hành những bước kiểm tra mà nó từng được xem trên ti vi để bảo đảm rằng bố không bị lên cơn nhồi máu cơ tim.

Về đến nơi, bố bước xuống xe và cùng với Elsa đi tới cổng tòa nhà. Bà Britt-Marie đang đứng canh ở bên kia lối vào, khom người tựa như một yêu tinh giận dữ. “Bà ta giống như một lá thư của sở thuế, con mụ già ấy,” bà ngoại từng nói như vậy. Hình như bố của Elsa cũng đồng tình về chuyện đó - bà Britt-Marie là một trong số ít những chủ đề mà bố và bà ngoại đồng tình được với nhau. Bà ta đang cầm một tờ tạp chí ô chữ trong tay. Bà Britt-Marie rất thích chơi ô chữ vì chúng có những luật lệ rõ ràng. Nhưng bà ta chỉ dùng viết chì để điền các chữ cái. Bà ngoại luôn bảo rằng bà Britt-Marie là loại phụ nữ phải uống rượu cho say mới nghĩ đến chuyện giải ô chữ bằng bút mực.

Bố ngấp ngừng cất tiếng chào, nhưng bị bà Britt-Marie cắt ngang.

- Anh có biết ai là tác giả của cái này không? - Bà hỏi Elsa, tay chỉ vào một chiếc xe đẩy được khóa vào lan can cầu thang bên dưới bảng thông báo.

Chỉ đến lúc này Elsa mới nhận ra sự hiện diện của chiếc xe đẩy. Kể cũng lạ, vì trong tòa nhà này không có đứa trẻ nhỏ nào khác

ngoài Một nửa, và thằng/con bé ấy vẫn còn đang được mẹ khệ nệ bê đi khắp nơi. Tuy nhiên có vẻ như bà Britt-Marie không nghĩ sâu xa đến thế.

- Xe đẩy không được phép để ở đây! Do nguy cơ hỏa hoạn! - Bà tuyên bố, hai bàn tay chấp lại vung vẩy tờ tạp chí ô chữ như một thanh gươm.

- Vâng ạ, trên cái thông báo này cũng có nói. - Elsa chỉ tay vào một tờ giấy mới viết nằm ngay phía trên chiếc xe đẩy: KHÔNG ĐƯỢC ĐỂ XE ĐẨY TẠI ĐÂY. NGUY CƠ HỎA HOẠN!

- Chính là cái tôi đang muốn nói đây. - Bà Britt-Marie đáp với giọng điệu hơi cất cao nhưng vẫn có kiểm soát.

- Cháu không hiểu. - Bố nói.

- Tôi đang tự hỏi liệu có phải các anh các chị đã gắn cái thông báo này ở đây hay không. - Bà Britt-Marie đi tới đi lui, như thể muốn nhấn mạnh tính chất nghiêm trọng của sự việc.

- Cái thông báo này có gì sai ạ? - Elsa thắc mắc.

- Tất nhiên là không. Tất nhiên là không. Nhưng trong cái chung cư này không có chuyện tự dưng đi dán thông báo lung tung khi chưa làm cho rõ ràng với các cư dân khác của tòa nhà!

- Nhưng đây chưa phải là chung cư mà bà? - Elsa hỏi lại.

- Chưa, nhưng rồi sẽ là như thế. Và từ giờ tới lúc đó, ta là người phụ trách thông tin của ban quản trị. Không thể có chuyện tự dưng đi dán thông báo lung tung khi chưa báo với người phụ trách thông tin của ban quản trị!

Bà bị ngắt lời bởi tiếng sủa của một con chó, lớn đến nỗi làm

cửa kính rung lên.

Mọi người giật mình. Ngày hôm qua Elsa đã nghe mẹ nói với dưỡng George là bà Britt-Marie gọi cảnh sát để yêu cầu bắt hạ Bạn. Có vẻ như lúc này nó đã nghe thấy giọng của bà ta, và cũng giống như bà ngoại, Bạn không thể ngậm miệng dù chỉ một giây trước giọng nói ấy.

Bà Britt-Marie bắt đầu nói về việc xử lý con chó. Bố tỏ ra bối rối.

- Biết đâu ai đó muốn nói với bà về việc này nhưng bà không có nhà? - Elsa cố đổi chủ đề, tay chỉ vào tờ thông báo gắn trên tường.

Con bé đã thành công, dù chỉ là tạm thời. Bà Britt-Marie quên mất phải bực bội về Bạn khi bà bực bội trở lại vì tờ thông báo. Bởi lẽ với bà quan trọng nhất là luôn có cái để mà bực bội. Elsa cân nhắc việc nói bà Britt-Marie gắn một thông báo lên tường rằng nếu muốn dán thông báo, mọi người cần phải báo cho các hàng xóm của mình trước đã. Bằng cách dán một thông báo khác, chẳng hạn.

Con chó lại sửa từ trong căn hộ trên tầng lửng. Bà Britt-Marie mím môi.

- Tôi đã gọi cảnh sát! Tôi đã làm thế! Nhưng tất nhiên là họ sẽ không làm gì cả. Họ nói chúng ta phải chờ cho đến ngày mai để xem người chủ có xuất hiện không.

Bố không đáp, và bà Britt-Marie xem sự im lặng đó là dấu hiệu cho thấy bố muốn nghe thêm.

- Ông Kent nhà tôi đã bấm chuông căn hộ đó nhiều lần, nhưng không có động tĩnh của ai cả! Cứ như thể con thú đó tự tồn tại vậy! Anh có tin nổi không?

Elsa nín thở, nhưng không có tiếng sữa nào vang lên. Đường như rốt cuộc Bạn đã biết điều một chút.

Cánh cửa phía sau lưng bố mở ra, và người phụ nữ mặc váy đen bước vào. Đôi giày cao gót của cô ta khua lộc cộc trên sàn nhà, trong lúc cô ta nói chuyện lớn tiếng với sợi dây màu trắng gắn ở tai.

- Cháu chào cô! - Elsa lên tiếng để lái sự chú ý của bà Britt-Marie khỏi con chó.

- Chào chị! - Bố lịch sự mở lời.

- Này, này, cái chị kia! - Bà Britt-Marie nói như thể người phụ nữ mặc váy đen là thủ phạm của vụ dán thông báo trên tường.

Người phụ nữ không trả lời mà chỉ nói lớn tiếng hơn vào sợi dây cáp màu trắng, lườm mắt nhìn ba người hàng xóm, rồi biến mất trên cầu thang.

Một sự im lặng kéo dài bao trùm lấy cầu thang bộ sau khi cô ta đã đi khỏi. Bố của Elsa không giỏi xoay sở với những khoảng lặng.

- Helvetica. - Bố nói giữa hai tiếng hắng giọng căng thẳng.

- Gì cơ? - Bà Britt-Marie hỏi, môi càng mím chặt hơn.

- Helvetica. Kiểu chữ ấy. - Bố nói với giọng e dè và hát đầu về phía tờ giấy thông báo trên tường. - Nó là một kiểu chữ... đẹp.

Kiểu chữ là thứ quan trọng đối với bố. Có lần, khi mẹ đang dự một buổi họp phụ huynh ở trường của Elsa và bố gọi điện vào phút chót để thông báo rằng mình không thể đến do công việc đột xuất, mẹ đã trừng phạt bố bằng cách đưa bố vào danh sách tình nguyện viên làm poster cho phiên chợ trời của trường. Bố đã tỏ ra rất ngại ngùng khi biết chuyện. Bố mất ba tuần để quyết định loại kiểu chữ sử

dụng cho các tấm poster. Khi bố đem chúng tới trường, các giáo viên của Elsa không muốn treo chúng lên, vì phiên chợ đã diễn ra rồi, nhưng bố của Elsa hình như không hiểu được chuyện đó thì liên quan gì.

Nó cũng gần giống như việc bà Britt-Marie không thực sự hiểu được kiểu chữ Helvetica thì có liên quan gì với vụ việc hiện tại.

Bố nhìn xuống sàn và một lần nữa hắng giọng.

- Con có... chìa khóa không? - Bố hỏi Elsa.

Elsa gật đầu. Hai bố con ôm nhau một cái nhanh gọn. Nhẹ nhõm, bố biến mất sau cánh cửa, còn Elsa lao vội lên cầu thang trước khi bà Britt-Marie kịp bắt chuyện với mình. Con bé dừng lại trước căn hộ của Bạ, ngó qua vai để bảo đảm không bị bà Britt-Marie dòm ngó, rồi mở khe nhận thư báo và thì thào: “Im lặng nhé, làm ơn!” Elsa biết Bạ hiểu. Nó hi vọng Bạ sẽ nghe theo.

Elsa chạy lên tầng trên cùng với chùm chìa khóa trong tay, nhưng nó không vào căn hộ của mẹ. Thay vào đó, nó mở cửa căn hộ của bà ngoại. Có nhiều thùng đồ ngoài tiền sảnh và một cái xô trong bếp. Nó cố không để ý đến chúng, nhưng bất thành. Nó chui vào trong tủ áo. Bóng tối trong tủ trùm lên người nó, và không ai biết nó đang khóc.

Cái tủ áo từng có phép màu. Elsa từng nằm dài trong tủ mà chỉ có thể chạm vách bằng các đầu ngón tay ngón chân. Elsa lớn thêm bao nhiêu thì cái tủ cũng phình ra bấy nhiêu. Tất nhiên, bà ngoại quả quyết rằng đó là chuyện tầm phào, vì kích thước của cái tủ vẫn y như cũ. Nhưng Elsa đã đo rồi. Con bé biết chắc chắn.

Nó nằm xuống, duỗi dài người hết mức có thể, và chạm vào hai

vách cửa tủ áo. Sau vài tháng nữa nó sẽ không cần phải với. Sau một năm nó sẽ không thể nằm trong này được nữa. Bởi vì phép màu đã không còn.

Elsa có thể nghe thấy giọng nói khe khẽ của bà Maud và ông Lennart trong căn hộ, nó có thể ngửi thấy mùi cà phê của họ. Elsa biết Samantha cũng có mặt trước cả khi nghe thấy tiếng con chó xù gõ móng trong phòng khách, và sau đó ít lâu là tiếng ngáy của nó trên chiếc sofa của bà ngoại. Ông Lennart và bà Maud đang dọn dẹp căn hộ của bà ngoại và bắt đầu đóng thùng đồ đạc của bà. Mẹ đã nhờ họ giúp đỡ, và Elsa ghét mẹ vì chuyện đó. Nó ghét tất cả mọi người vì chuyện đó.

Chẳng bao lâu sau, Elsa cũng nghe thấy giọng nói của bà Britt-Marie. Cứ như thể bà ta đã bám theo bà Maud và ông Lennart vậy. Bà ta đang rất tức giận và chỉ muốn nói chuyện với kẻ đã cả gan dán tờ thông báo dưới sảnh, cũng như kẻ đã trơ tráo khóa chiếc xe đẩy ngay phía dưới thông báo đó. Ngay cả bà Britt-Marie dường như cũng chưa rõ trong hai vụ đó cái nào làm bà bức bối hơn. Nhưng ít ra bà ta cũng không nhắc đến Bạn nữa.

Elsa ở trong tủ áo được khoảng một tiếng đồng hồ thì thằng bé bị bệnh mò vào. Qua cánh cửa mở hé, Elsa trông thấy mẹ của thằng bé cúi húi dọn dẹp, và bà Maud cẩn thận đi phía sau, nhặt nhạnh các thứ.

Ông Lennart đặt một cái đĩa lớn đựng đầy bánh giắc mơ ở phía ngoài tủ áo. Elsa lôi chỗ bánh vào trong tủ và cùng với thằng bé bị bệnh đánh chén trong im lặng. Thằng bé không nói gì, vì nó không bao giờ làm thế. Đó là một trong những điểm mà Elsa thích nhất nơi

thằng bé.

Nó nghe thấy giọng nói của dượng George trong bếp. Giọng nói ấm áp và trấn an hỏi xem ai muốn ăn trứng, để dượng làm. Mọi người đều thích dượng George, đó là siêu năng lực của dượng. Elsa ghét dượng vì điều đó. Rồi nó nghe thấy giọng của mẹ, và trong một thoáng nó chỉ muốn chạy ra khỏi tủ để lao vào vòng tay mẹ. Nhưng nó không làm thế, vì nó không muốn mẹ hài lòng. Elsa biết nó đã thắng, nhưng nó muốn mẹ cũng biết điều đó cơ. Để làm cho mẹ đau đớn nhiều như Elsa trước cái chết của bà ngoại.

Thằng bé bị bệnh ngủ thiếp đi trong tủ áo. Mẹ của nó nhẹ nhàng mở tủ sau đó ít lâu để bỏ vào bế con trai ra ngoài. Như thể mẹ của thằng bé biết chính xác thời điểm nó ngủ. Có lẽ đó là siêu năng lực của cô ấy.

Một lát sau, bà Maud bò vào trong tủ áo và cẩn thận nhặt nhanh tất cả những thứ mà mẹ của thằng bé làm rơi trong lúc bế con ra ngoài.

- Cảm ơn bà vì chiếc bánh. - Elsa thì thào.

Bà Maud vỗ vỗ vào má con bé. Bà có vẻ buồn thay cho nó đến nỗi làm nó thấy buồn thay cho bà.

Elsa ở lại trong tủ áo cho đến khi tất cả mọi người đã ngừng dọn dẹp, ngừng đóng đồ và quay về căn hộ của mình. Biết thừa mẹ đang ngồi trước phòng khách nhà mẹ để chờ nó, Elsa bèn trốn trong hốc cửa sổ lớn ở cầu thang một lúc lâu. Để cho mẹ chờ tiếp. Nó ngồi đó cho đến khi các bóng đèn trong cầu thang tự động tắt đi.

Một lát sau, người say rượu lão đảo bước ra từ trong một căn hộ ở phía dưới Elsa vài tầng lầu và bắt đầu dùng cái xỏ giày của mình

quạt vào lan can cầu thang, miệng lẩm nhẩm gì đó về việc người khác không được phép tắm đêm. Cô ta vẫn làm như thế vài lần mỗi tuần. Chuyện này chẳng có gì lạ đối với Elsa.

- Tắt nước đi! - Người say lẩm bẩm, nhưng Elsa không đáp.

Không ai trả lời hết. Bởi vì những người sống trong những tòa nhà như thế này dường như tin rằng đám người say rượu cũng giống như lũ quái vật, nếu cứ vờ như họ không hiện diện thì họ sẽ biến đi.

Elsa nghe thấy người phụ nữ say rượu hùng hổ nói về tiết kiệm nước trước khi trượt chân ngã phịch xuống sàn và bị cái xô giày đập vào đầu. Cô ta cãi lộn với cái xô giày một thôi một hồi, tựa như hai người bạn cũ tranh cãi chuyện tiền nong. Sau đó rốt cuộc mọi thứ cũng chìm vào im lặng. Rồi Elsa nghe thấy bài hát. Bài hát mà người say rượu luôn hát. Con bé ngồi trong bóng tối trên cầu thang và quàng tay tự ôm mình, như thể đó là một bài hát ru dành riêng cho nó. Sau cùng bài hát cũng tắt đi. Elsa nghe thấy người say rượu cố gắng dỗ yên cái xô giày, trước khi biến vào trong căn hộ của mình trở lại. Nó nhắm hờ mắt, cố hình dung ra đàn vân thú và những cánh đồng mênh mông của xứ Mơ-màng-ngủ, nhưng không thành công. Nó không thể tới đó được nữa. Không thể khi không có bà ngoại đi cùng. Elsa mở mắt, thất vọng tràn trề. Những bông tuyết rơi chạm vào ô cửa sổ như những chiếc găng tay ướt.

Và đó là lúc nó nhìn thấy Quái vật lần đầu tiên.

Vào một buổi tối mùa đông như thế này, khi bóng đêm dày đặc đến mức như thể toàn bộ khu nhà đã cắm đầu vào trong một

cái xô đựng đầy bóng tối, Quái vật lĩnh ra ngoài và băng qua quãng sáng hình bán nguyệt của ngọn đèn đường gần nhất, nhanh chóng đến mức nếu Elsa chớp mắt mạnh hơn chắc nó đã nghĩ mình chỉ tưởng tượng. Nhưng nó biết mình nhìn thấy gì và nhanh chân chạy xuống cầu thang.

Elsa chưa bao giờ thấy Quái vật trước đây, nhưng nhìn cái vóc người dềnh dàng đó, nó biết chỉ có thể là ông ta. Ông ta lướt đi trên tuyết như một con thú, một con quái vật từ trong câu chuyện cổ tích của bà ngoại. Elsa biết rất rõ chuyện mình sắp làm vừa nguy hiểm lại vừa xuẩn ngốc, nhưng nó vẫn lao xuống cầu thang ba bậc một. Vớ chân của nó trượt đi trên bậc thang cuối cùng, khiến nó lao thẳng qua mặt sàn, đập cằm vào tay nắm cửa.

Khuôn mặt Elsa đau điếng, nhưng nó vẫn mở toang cửa và vội vã băng qua tuyết trên đôi vớ.

- Tôi có thư cho ông! - Elsa hét vào bóng tối. Chỉ khi đó nó mới nhận ra nước mắt đã làm cổ họng mình nghẹn lại. Nó rất muốn biết người mà bà ngoại đã tiết lộ về Miamas này là ai.

Không có lời đáp nào. Elsa nghe thấy tiếng chân của ông ta trên tuyết, linh hoạt một cách đáng kinh ngạc so với sự đồ sộ của cơ thể ông ta. Quái vật đang đi xa dần. Elsa lẽ ra phải e ngại, lẽ ra nó nên sợ những gì mà Quái vật có thể làm với mình, ông ta đủ to lớn để xé xác nó chỉ bằng một cú ra tay, nó biết. Nhưng nó giận dữ tới nỗi không sợ nữa.

- Bà ngoại tôi gửi lời xin lỗi ông! - Nó hét lên.

Con bé không thể nhìn thấy ông ta. Nhưng nó không còn nghe thấy tiếng chân bước lạo xạo trên tuyết nữa. Ông ta đã dừng lại.

Elsa không suy nghĩ, cứ thế lao đi trong bóng tối, dựa vào bản năng của mình, hướng tới chỗ mà ông ta vừa mới đặt bàn chân xuống. Nó cảm nhận được luồng không khí chuyển động từ áo khoác của Quái vật. Ông ta bắt đầu chạy. Elsa loạng choạng băng qua tuyết và lao tới, chộp được ống quần của ông ra. Khi nó ngã ngửa người trên tuyết, Elsa có thể nhìn thấy Quái vật đang nhìn xuống mình, nhờ ánh sáng của ngọn đèn đường gần nhất. Nó có đủ thời gian để cảm thấy nước mắt đông lại trên má mình.

Quái vật cao phải đến hơn hai mét. Ông ta to như một thân cây. Một cái mũ trùm che kín đầu ông ta, mái tóc đen lòa xòa trên vai ông ta. Gần như toàn bộ khuôn mặt của Quái vật nằm khuất sau một bộ râu dày như lông thú, và nổi lên trong bóng tối của chiếc mũ trùm đầu, một vết sẹo chạy dích dắc qua một con mắt của ông ta, sâu đến nỗi trông như thể lớp da đã bị chảy ra. Elsa cảm thấy ánh mắt của ông ta xuyên vào tận xương tủy mình.

- Đi đi!

Bóng tối đồ sộ của bộ ngực Quái vật trùm lên người Elsa trong lúc ông ta rút lên mấy chữ đó.

- Bà ngoại tôi gửi lời xin lỗi ông! - Elsa thở hổn hển, tay giơ cao chiếc phong bì.

Quái vật không cầm thư. Elsa buông ống quần ông ta ra vì con bé nghĩ ông ta sẽ đá mình, nhưng Quái vật chỉ lùi lại một chút. Và thứ bật ra từ ông ta sau đó giống với tiếng gầm gừ hơn là lời nói. Như thể ông ta tự nói chuyện với mình, chứ không phải nói với Elsa.

- Bỏ đi, con bé ngu ngốc...

Mấy chữ đó đập vào màng nhĩ Elsa. Không hiểu sao chúng có vẻ sai sai. Elsa hiểu chúng, nhưng chúng cọ xát vào màng nhĩ của nó như thể không thuộc về nơi đó.

Quái vật quay người với một động tác nhanh gọn và thù địch. Một giây sau ông ta đã biến mất. Như thể ông ta vừa bước qua một ngưỡng cửa trong bóng tối.

Elsa nằm trên tuyết, cố lấy lại hơi thở trong khi cái lạnh đè nặng trên ngực nó. Rồi nó đứng dậy, thu hết sức lực vo tròn lá thư, và ném vào bóng tối theo hướng đi của ông ta.

Con bé không biết bao nhiêu đời đã trôi qua trước khi nghe thấy tiếng cửa ra vào tòa nhà mở ra phía sau lưng mình. Rồi nó nghe thấy tiếng chân của mẹ, nghe thấy mẹ gọi tên mình. Elsa lao bừa về phía vòng tay mẹ.

- Con đang làm gì ngoài này vậy? - Mẹ hoảng hốt hỏi Elsa.

Nó không trả lời. Thật dịu dàng, mẹ đưa hai tay nâng khuôn mặt nó lên.

- Mắt con bị bầm như thế nào?

- Đá bóng ạ.

- Con nói dối. - Mẹ nói khế.

Elsa gật đầu. Mẹ ghì chặt nó vào lòng. Elsa bật khóc nức nở.

- Con nhớ bà ngoại...

Mẹ cúi xuống áp trán mình vào trán nó.

- Mẹ cũng thế.

Họ không nghe thấy tiếng Quái vật di chuyển trong bóng đêm. Họ cũng không thấy ông ta nhặt lá thư bị vo tròn lên. Nhưng rồi, khi

thu mình lại trong vòng tay mẹ, Elsa nhận ra vì sao lời nói của ông ta nghe có vẻ sai sai.

Quái vật đã sử dụng mật ngữ của Elsa và bà ngoại.

Người ta có thể yêu quý bà ngoại của mình suốt nhiều năm trời mà chẳng biết gì về bà hết.

8. CAO SU

Hôm nay là thứ Tư. Con bé lại chạy.

Nó không biết lí do chính xác của lần này. Có thể vì đây là một trong những ngày học cuối cùng trước dịp lễ Giáng sinh, và bọn kia biết chúng sẽ không có ai để truy đuổi trong vài tuần tới nên chúng phải giải tỏa bức xúc. Hoặc cũng có thể là một lí do hoàn toàn khác. Những người chưa từng bị ăn hiếp dường như luôn cho rằng phải có một lí do cho chuyện đó. “Bọn kia không thể vô cớ làm chuyện đó, đúng không nào? Hẳn là bạn đã làm điều gì đó khiêu khích chúng.” Như thế trò ực hiếp bắt nạt luôn diễn ra theo cách đó.

Nhưng chỉ vô ích khi cố giải thích cho những người này, cũng giống như khi ta cố giải thích với người mang chân thỏ như một vật may mắn rằng nếu cái chân đó mang lại may mắn thực sự thì nó lẽ ra vẫn còn đang gắn trên người con thỏ mới phải.

Và đây thực sự không phải lỗi của ai cả. Không phải lỗi của bố đi đón Elsa muộn, cũng không phải do ngày học đã kết thúc hơi sớm. Thật khó để tự biến mình thành vô hình khi cuộc săn đuổi bắt đầu trong khuôn viên nhà trường.

Thế nên Elsa bỏ chạy.

- Tóm lấy nó! - Đưa con gái hét to sau lưng Elsa.

Hôm nay mọi chuyện đã bắt đầu với chiếc khăn quàng của Elsa.

Hay ít nhất con bé cũng nghĩ như vậy. Nó đã bắt đầu biết được những kẻ truy đuổi mình là người như thế nào, và bọn chúng hành động ra sao. Một số chỉ bắt nạt những đứa trẻ yếu hơn mình. Số khác truy đuổi vì trò đó hứng thú, chúng thậm chí không đánh nạn nhân khi bắt được mà chỉ muốn nhìn thấy sự sợ hãi trong mắt họ. Và có những đứa giống như thằng bé mà Elsa đã tranh cãi về việc đóng vai Người Nhện: đánh đấm và truy đuổi những người khác như một nguyên tắc, vì không thể chịu nổi những người bất đồng ý kiến với mình, nhất là những người khác biệt.

Trường hợp đứa con gái này lại khác. Con bé này muốn một lí do để biện minh cho việc truy đuổi, muốn cảm thấy như một người hùng trong khi đuổi bắt, Elsa nghĩ thầm với một sự sáng suốt lạ lùng trong khi chạy về phía hàng rào với quả tim đập như trống trận và cổ họng rát bỏng như lần ném món sinh tố ớt jalapeño của bà ngoại.

Elsa quăng mình tới hàng rào, khi tiếp đất trên vỉa hè nó bị cái ba lô đập vào đầu mạnh đến nỗi mắt nó tối sầm lại trong vài giây. Nó kéo mạnh hai quai đeo để siết chúng sát vào lưng, rồi chớp mắt nhìn sang bên trái về phía bãi đậu xe, nơi Audi có thể xuất hiện vào bất cứ lúc nào. Nó nghe thấy đứa con gái hét toáng lên phía sau lưng mình, tựa như một gã Orc háu đói bị sỉ nhục, và hiểu rằng đã quá muộn. Elsa bèn nhìn sang phía bên phải, xuôi theo triền đồi về phía con đường lớn. Những chiếc xe tải tựa như một đạo quân xâm lược rầm rập tiến về phía tòa lâu đài đang được đối phương nắm giữ, nhưng qua những khoảng trống giữa các chiếc xe, Elsa trông thấy lối vào của một công viên nằm bên kia đường.

“Bãi đáp con nghiện” là biệt danh mà mọi người trong trường đặt cho công viên đó, vì nó là nơi bọn nghiện hút truy đuổi những đứa trẻ với kim tiêm chứa đầy heroin trên tay. Ít nhất đó cũng là những gì con bé được nghe, và điều đó làm nó sợ chết khiếp. Đây kiểu công viên mà ánh sáng ban ngày không bao giờ chạm tới được, trong khi hôm nay mặt trời dường như không chịu ló dạng.

Elsa đã xoay sở khá ổn cho tới giờ ăn trưa, nhưng ngay cả những người giỏi tàng hình nhất cũng khó lòng làm được điều đó trong một căng tin. Đứa con gái đã xuất hiện đột ngột tới nỗi Elsa bị bất ngờ và làm đổ nước sốt của món xà lách lên chiếc khăn quàng Gryffindor của mình. Đứa con gái đã chỉ vào đó và lớn tiếng: “Tao đã nói mày đừng có đi lòng vòng với cái khăn xấu òm này mà?” Elsa nhìn đáp lại theo cái cách duy nhất mà người ta có thể nhìn vào một kẻ vừa mới chỉ trở cái khăn Gryffindor của họ và chê nó “xấu òm”. Cũng không khác mấy với cách người ta nhìn một người mà vừa mới trông thấy con ngựa đã vui vẻ thốt lên: “Máy cày kìa!” Lần đầu tiên chiếc khăn quàng thu hút sự chú ý của đứa con gái, Elsa đã suy đoán đơn giản rằng con nhỏ đó là một Slytherin. Chỉ sau khi con nhỏ đập vào mặt Elsa, giật chiếc khăn và quăng vào toilet, Elsa mới nhận ra sự thật là nó chưa hề đọc Harry Potter. Tất nhiên con nhỏ biết Harry Potter là ai, giống như tất cả mọi người, nhưng nó chưa đọc truyện. Thậm chí con nhỏ đó còn không hiểu được ý nghĩa biểu tượng cơ bản nhất của một chiếc khăn quàng Gryffindor. Không phải Elsa muốn kỳ thị gì, nhưng làm thế nào người ta có thể nói chuyện đàng hoàng với một người như thế được kia chứ?

Một đứa Muggle.

Thế nên hôm nay khi đưa con gái trong căng tin vươn tay định giật chiếc khăn quàng của Elsa, nó đã quyết định sử dụng cách đối phó tương xứng với trình độ nhận thức của con nhỏ đó: hắt ly sữa vào mặt đối thủ rồi bỏ chạy. Xuyên qua hành lang, lên tầng hai, rồi tầng ba, nơi có một khoảng không bên dưới cầu thang được các lao công dùng làm nơi cất dụng cụ. Elsa thu mình trốn trong đó, tự biến mình thành vô hình hết mức có thể trong lúc nghe con nhỏ kia cùng với đồng bọn chạy lên tầng bốn. Sau đó, nó trốn trong lớp cho đến hết buổi học.

Quãng đường từ phòng học tới cổng trường là thử thách khó khăn nhất. Ngay cả những người cực giỏi cũng không thể tàng hình suốt được. Thế nên Elsa phải có chiến thuật của mình.

Đầu tiên nó đứng gần giáo viên trong lúc các bạn cùng lớp chen chúc nhau ra khỏi phòng học. Sau đó, nó lách qua cửa lớp giữa lúc lộn xộn và lao xuống cầu thang còn lại, cái không dẫn ra cổng chính. Tất nhiên những kẻ truy đuổi biết Elsa sẽ làm thế, thậm chí chúng còn muốn nó làm, vì như vậy nó sẽ dễ bị tóm trên cầu thang hơn. Nhưng buổi học kết thúc sớm, và nhân lúc các lớp học ở tầng dưới còn chưa kết thúc, Elsa có khoảng nửa phút chạy xuống cầu thang rồi lao qua hành lang trống vắng, tạo được một chút lợi thế cho mình, trong khi bọn truy đuổi bị mắc kẹt với đám đông học sinh túa ra từ các phòng học.

Elsa đã tính đúng. Con bé thấy đứa con gái và đồng bọn ở phía sau chừng mười mét, nhưng chúng không thể bắt kịp được nó.

Bà ngoại đã kể cho Elsa nghe hàng ngàn câu chuyện cổ tích có

liên quan đến truy đuổi và chiến đấu. Làm sao để cắt đuôi bọn bóng tối khi bị chúng bám đuôi, làm thế nào cài bẫy và phá bĩnh chúng. Giống như mọi thợ săn, bọn bóng tối có một điểm yếu rất đáng kể: chúng tập trung toàn bộ sự chú ý vào người mà chúng đang truy đuổi hơn là quan sát xung quanh. Người bị truy đuổi thì khác, dành mọi sự chú ý vào việc tìm ra một con đường thoát. Đây có thể không phải là một lợi thế lớn, nhưng vẫn là một lợi thế. Elsa biết điều này, vì nó đã tra cứu chữ “gây phân tán”.

Thế nên Elsa rút tay vào trong túi quần jean và lấy ra một nắm xu mà nó đã cất để phòng trường hợp khẩn cấp. Ngay khi đám đông học sinh bắt đầu tản ra và nó đến gần cái cầu thang dẫn ra cổng chính, nó thả chỗ xu xuống sàn rồi co chân chạy.

Elsa đã ghi nhận một điểm rất kỳ lạ của con người. Gần như tất cả chúng ta khi nghe tiếng những đồng xu kêu leng keng khi chạm mặt sàn đều theo bản năng đứng lại và nhìn xuống. Một đám học sinh đột ngột chen lấn với những cánh tay háo hức nhất tiên đã cản đường bọn truy đuổi và tiếp tục tặng cho Elsa thêm vài giây lợi thế. Nó tranh thủ phóng cật lực.

Nhưng giờ đây con bé đã nghe thấy tiếng bọn truy đuổi nhảy lên hàng rào. Những đôi boots mùa đông hợp thời trang đập lên lớp dây thép cong oằn. Chỉ vài giây nữa thôi là bọn chúng sẽ tóm được nó. Elsa nhìn sang bên trái, về phía bãi đậu xe. Không có chiếc Audi nào cả. Nó nhìn sang phải, về phía con đường nhộn nhịp và công viên tĩnh lặng. Nó lại nhìn sang trái, tự nhủ đây sẽ là lựa chọn an toàn nếu bố xuất hiện kịp thời. Rồi nó quay sang phải, cảm thấy một nỗi sợ hãi gặm nhấm gan ruột mình khi thoáng thấy công viên phía

sau những chiếc xe tải gầm rú.

Elsa nghĩ đến những câu chuyện về Miamas của bà ngoại, chuyện làm thế nào một trong các hoàng tử ở đó đã thoát được cả một binh đoàn bóng tối truy đuổi bằng cách ẩn mình trong khu rừng đen tối nhất của xứ Mơ-màng-ngủ. Bọn bóng tối là những kẻ đáng kinh tởm nhất từng tồn tại trong bất cứ thế giới nào, nhưng ngay cả chúng cũng cảm thấy sợ hãi, bà ngoại đã bảo như thế. Ngay cả những quân ác ôn đó cũng biết thế nào là sợ. Bởi vì chúng cũng có trí tưởng tượng.

“Đôi khi chốn nguy hiểm nhất cũng là nơi an toàn nhất,” bà ngoại nhận xét như thế trước khi kể rằng chàng hoàng tử kia đã phi ngựa thẳng vào trong rừng, và bọn bóng tối dừng lại, hú hét nơi bìa rừng. Bởi lẽ ngay cả chúng cũng không dám chắc phía bên kia những cái cây có thứ gì đang ẩn nấp, và không có gì làm người ta sợ hơn là cái không biết, cái mà họ chỉ có thể tưởng tượng ra. “Nói về sự sợ hãi, thực tế không thể nào so được với sức mạnh của trí tưởng tượng đâu,” bà ngoại bảo Elsa.

Thế là Elsa chạy về phía bên phải. Nó có thể ngửi thấy mùi cao su khét lẹt khi những chiếc xe phanh gấp trên mặt đường đóng băng. Đó là cái mùi gần như thường trực của Renault. Nó lao qua giữa những chiếc xe tải, tai nghe thấy tiếng còi xe inh ỏi và tiếng la hét của những kẻ truy đuổi. Elsa vừa chạy tới vỉa hè thì đưa đầu tiên tóm được ba lô của nó. Elsa đang ở gần công viên tới mức chỉ cần thò tay ra là chạm được bóng tối, nhưng đã quá trễ. Khi bị đè xuống tuyết, Elsa biết những cú đâm và cái đá sẽ đổ xuống người nó như mưa, không cách nào che chắn kịp, thế nên nó co đầu gối

vào người và nhắm mắt, cố gắng che mặt để mẹ không buồn lòng một lần nữa.

Elsa chờ đợi những cú đánh thành thịch vào phía sau ót của mình. Thường thì chúng không làm nó đau ngay, mà phải sang ngày hôm sau mới đau thực sự. Cái đau mà nó cảm thấy trong lúc hứng đòn là một kiểu đau khác.

Nhưng không có gì xảy ra cả.

Elsa nín thở.

Chẳng có gì.

Con bé mở mắt ra. Xung quanh nó vang lên những tiếng động khe khẽ. Nó có thể nghe thấy tiếng la hét của bọn chúng. Có thể nghe thấy tiếng chúng chạy. Thế rồi nó nghe thấy giọng nói của Quái vật bật ra tựa như một sức mạnh nguyên sơ.

- ĐỪNG BAO GIỜ. ĐỘNG VÀO. CON BÉ!

Mọi thứ vang vọng.

Màng nhĩ của Elsa rung lên. Quái vật không nói bằng mật ngữ của Elsa và bà ngoại, mà bằng ngôn ngữ bình thường. Những chữ đó nghe thật khác lạ trên miệng ông ta. Ngữ điệu của các âm tiết bị tuột đi và không chuẩn xác, như thể đã rất lâu ông ta không nói.

Elsa ngẩng mặt lên. Quái vật nhìn xuống nó qua bóng tối của mũ trùm đầu và bộ râu rậm rạp. Bộ ngực ông ta nhấp nhô vài lần. Elsa bắt giác co người lại, lo sợ rằng hai bàn tay hộ pháp của ông ta sẽ tóm lấy nó và quăng nó ra giữa dòng xe đang lưu thông như người ta ném một con chuột nhắt. Nhưng Quái vật chỉ đứng đó thở hổn hển, tỏ vẻ giận dữ và bối rối. Cuối cùng ông ta giơ tay lên chỉ về

phía ngôi trường.

Khi Elsa quay nhìn, nó trông thấy đứa con gái không đọc Harry Potter và đồng bọn đã tan tác như những mẩu giấy bay trong gió.

Phía đằng xa, nó nhận thấy Audi đang rẽ vào bãi đậu xe. Elsa hít một hơi thật sâu và cảm thấy luồng không khí tươi mát tràn vào buồng phổi mình lần đầu tiên sau vài phút.

Khi nó quay lại, Quái vật đã biến mất.

9. XÀ PHÒNG

Có hàng ngàn câu chuyện cổ tích trên đời, nhưng tất cả đều bắt nguồn từ xứ Mơ-màng-ngủ. Và những truyện hay nhất đến từ Miamas.

Năm vương quốc còn lại dĩ nhiên lâu lâu cũng sản xuất ra những câu chuyện cổ tích lẻ tẻ, nhưng không có truyện nào hay bằng. Tại Miamas, người ta liên tục sản xuất ra những câu chuyện cổ tích, từng truyện từng truyện một, bằng tài nghệ khéo léo, và chỉ có những truyện đặc sắc nhất mới được xuất khẩu. Hầu hết chỉ được kể một lần và rơi thịch xuống đất, trong khi những câu chuyện hay nhất và đẹp nhất bay lên từ môi người kể sau khi câu chữ cuối cùng đã được nói ra, chúng chậm rãi lướt qua đầu người nghe tựa như những chiếc đèn lồng nhỏ lung linh bằng giấy. Khi đêm xuống, chúng được các tiểu tiên tập hợp lại. Tiểu tiên là những sinh vật rất nhỏ đội mũ kiểu cách cưỡi vân thú (tiểu tiên cưỡi, chứ không phải cái mũ cưỡi nhé). Những chiếc đèn lồng được bày tiểu tiên gom vào trong những cái lưới lớn bằng vàng, sau đó bày vân thú xoay tròn bay lên trời nhanh tới nỗi ngay cả gió cũng phải tránh ra. Và nếu như gió không mở lối đủ nhanh, các vân thú sẽ biến thành một con vật có bàn tay để giơ ngón tay giữa với gió. (Bà ngoại luôn cười ngặt nghẽo khi kể đến chi tiết này, còn Elsa phải một lúc sau mới hiểu ra tại sao.)

Tại đỉnh của ngọn núi cao nhất của xứ Mơ-màng-ngủ mang tên núi cổ tích, bảy tiểu tiên mở các tấm lưới ra, thả cho những câu chuyện bay đi. Và những câu chuyện đã đi đến thế giới thực như thế.

Lúc đầu khi bà ngoại của Elsa bắt đầu kể những câu chuyện của Miamas, chúng dường như chỉ là những truyện cổ tích rời rạc, được kể bởi một người có đầu óc cần phải được kiểm tra. Phải mất vài năm trời Elsa mới hiểu ra tất cả đều có liên quan với nhau. Những câu chuyện thực sự hay ho đều là như thế cả.

Bà ngoại đã kể cho nó nghe câu chuyện về lời nguyện của thiên thần biển, về hai hoàng tử chiến đấu với nhau vì cùng yêu nàng công chúa của Miploris. Bà cũng kể về nàng công chúa quyết tâm truy lùng mụ phù thủy đã đánh cắp kho báu giá trị nhất của xứ Mơ-màng-ngủ. Bà miêu tả các chiến binh của Mibatalos, các vũ công của Mimovas và thợ bắt mộng của Mirevas. Họ thường xuyên cãi vã và bất hòa vì chuyện này chuyện nọ cho đến cái ngày mà Người Được Chọn của Mimovas trốn khỏi bọn bóng tối đang cố gắng bắt cóc cậu ta. Bảy vân thú đã đưa cậu ta tới Miamas, và các cư dân của xứ Mơ-màng-ngủ nhận ra họ có một điều quan trọng hơn để bảo vệ. Khi bọn bóng tối tập hợp một đạo quân và đến bắt Người Được Chọn, mọi người đã đoàn kết chống lại bọn chúng. Ngay cả khi Cuộc-chiến-tranh-bất-tận dường như sẽ không thể tránh khỏi một kết cục điều tàn, khi vương quốc Mibatalos thất thủ và bị san bằng, những vương quốc khác vẫn không đầu hàng. Bởi lẽ họ biết nếu bọn bóng tối bắt mất Người Được Chọn, chúng sẽ hủy diệt âm nhạc, tiếp đó là toàn bộ sự tưởng tượng của xứ Mơ-màng-ngủ, và

rồi sẽ không còn tồn tại bất thứ gì khác biệt nữa. Những câu chuyện cổ tích có một đời sống riêng là nhờ sự khác biệt. “Chỉ những người khác biệt mới làm thay đổi thế giới,” bà ngoại từng nói như thế. “Không người tầm thường nào có thể thay đổi dù chỉ là một điều vớ vẩn.” Bà ngoại từng kể cho Elsa nghe về linh sói. Lẽ ra Elsa nên hiểu ra ngay từ đầu. Con bé lẽ ra nên hiểu mọi thứ ngay từ đầu.

Bố tắt nhạc ngay trước khi Elsa leo vào trong xe. Con bé thật mừng khi bố làm thế, vì bố luôn xụ mặt mỗi khi bị con gái chê là chỉ nghe thứ âm nhạc dở nhất trên đời. Nhưng thật khó mà không nói ra điều đó khi phải ngồi trên chiếc Audi và nghe thứ âm nhạc dở nhất trên đời.

- Dây an toàn kìa! - Bố nhắc.

Tim Elsa vẫn đang đập thành thịch trong lồng ngực.

- Chào cảnh già! - Nó reo lên.

Elsa luôn nói thế mỗi khi được bà ngoại đón. Bà ngoại sẽ vui vẻ đáp lại: “Chào lá non!” Và mọi thứ sẽ dễ chịu hơn hẳn. Người ta vẫn có thể thốt lên “Chào cảnh già!” mà vẫn còn sợ hãi, nhưng khó hơn nhiều.

Đáp lại, bố chỉ nhìn Elsa với một ánh mắt do dự. Con bé thở dài, cài dây an toàn và cố làm chậm nhịp tim bằng cách nghĩ đến những thứ mà nó không sợ. Nom bố càng do dự.

- Mẹ con và dưỡng George lại đi bệnh viện...

- Con biết. - Elsa đáp với giọng điệu của một người chưa hết sợ hãi.

Bố gật gù. Elsa quăng bừa cái ba lô của mình ra băng ghế phía sau. Bố quay lại và cẩn thận dựng nó nằm ngay ngắn.

- Con có muốn làm gì đó không? - Bố hỏi với giọng điệu hơi lo lắng.

Elsa nhún vai.

- Chúng ta có thể làm gì đó... vui vui.

Elsa biết bố chỉ nói thế để tỏ ra tử tế. Bởi vì bố cần rút lương tâm do gặp nó quá ít, bố thấy thương nó do bà ngoại đã qua đời, và cũng bởi ngày thứ Tư này hơi đột ngột đối với bố. Elsa biết vì bố sẽ không bao giờ đề nghị làm điều gì đó “vui vui”. Bố không thích vui vẻ. Các thứ vui vẻ làm bố căng thẳng. Có lần cả nhà đi biển hồi Elsa còn bé, họ đã vui vẻ đến mức bố phải uống hai viên thuốc ibuprofen và nằm nghỉ nguyên một buổi chiều trong khách sạn. “Bố quá vui,” mẹ Elsa đã bảo thế.

“Vui chơi quá liều,” Elsa đáp, và mẹ cười suốt một lúc lâu.

Điều lạ lùng là không ai ngoài bố có thể làm cho mẹ vui nhiều như vậy. Cứ như thể mẹ luôn là cực trái dấu của một cục pin. Không ai ngoài bà ngoại có thể làm cho mẹ ngán nấp và kỷ luật đến thế, và không ai ngoài bố có thể làm cho mẹ bẽ bộn và thất thường như vậy. Có lần, khi Elsa còn bé và mẹ nói chuyện điện thoại với bố, con bé cứ hỏi luôn mồm: “Bố ạ? Bố ạ? Cho con nói chuyện với bố được không? Bố đang ở đâu vậy mẹ?” Cuối cùng mẹ phải quay lại và thở hắt ra: “Không, con không thể nói chuyện với bố vì bố đang ở trên thiên đường!” Thấy con bé im bặt và trở mắt nhìn, mẹ nhoẻn cười. “Trời ạ! Mẹ chỉ đùa thôi mà, Elsa. Bố đang ở siêu thị.”

Mẹ cười y hệt như bà ngoại.

Sáng hôm sau đó, Elsa vào bếp với đôi mắt long lanh trong lúc mẹ đang ngồi uống cà phê pha với cả đồng sữa không lactose. Khi mẹ lo lắng hỏi Elsa tại sao nó buồn bã như thế, con bé đáp rằng nó đã mơ thấy bố ở trên thiên đường. Thế là mẹ hối hận vô cùng, mẹ ôm Elsa thật chặt và luôn miệng xin lỗi. Lúc đó con bé mới nhoẻn miệng cười và nói: “Trời ơi! Con chỉ đùa thôi mà. Con mơ thấy bố đi siêu thị.”

Sau lần ấy, mẹ và Elsa thường hỏi đùa bố về tình trạng của thiên đường. “Trên đó có lạnh không anh? Người ta có bay trên đó không? Người ta có được phép gặp Chúa trên đó không?” Mẹ hỏi. “Họ có cái bào phô mai trên đó không hả bố?” Elsa hỏi. Và cả nhà cười lăn cười bò. Bố thường tỏ ra khá lúng túng khi bị trêu như thế. Elsa thấy nhớ câu chuyện đó. Nó thấy nhớ chuyện bố ở trên thiên đường.

- Bây giờ bà ngoại có đang ở trên thiên đường không ạ? - Elsa hỏi bố và nhoẻn cười vì nó chỉ định nói đùa, tưởng đâu bố cũng sẽ bật cười.

Nhưng không. Bố chỉ có cái vẻ mặt khiến cho Elsa thấy xấu hổ vì đã làm cho bố thành ra như thế.

- Thôi bỏ qua đi, bố. - Nó lẩm bẩm và vỗ vỗ học găng tay. - Chúng ta có thể về nhà. Trời lạnh rồi. - Nó nhanh chóng thêm vào.

Bố gật đầu, tỏ vẻ vừa thất vọng vừa nhẹ nhõm.

Từ xa hai bố con đã trông thấy chiếc xe cảnh sát đậu phía ngoài tòa nhà. Và Elsa có thể nghe thấy tiếng chó sủa ngay khi bước xuống xe cùng với bố. Cầu thang đầy người. Tiếng tru giận dữ của Bọn vọng ra từ trong căn hộ làm cho cả tòa nhà rung chuyển.

- Con có... chìa khóa không? - Bố hỏi.

Elsa gật đầu và ôm bố một cái. Cầu thang bộ đầy người khiến cho bố đâm ngại. Bố leo lên xe, để Elsa vào nhà một mình. Ngoài tiếng tru nhức óc của Bọn, Elsa còn nghe thấy những âm thanh khác. Tiếng người.

Tăm tối, cứng rắn, và đe dọa. Khoác trên người bộ đồng phục, bọn họ đi tới đi lui trước cửa căn hộ nơi thằng bé bị bệnh và mẹ nó sinh sống.

Mắt quan sát cửa căn hộ của Bọn, nhưng rõ ràng sợ mình đến quá gần, bọn họ nép sát vào bức tường đối diện. Một trong số các nữ cảnh sát quay lại. Đôi mắt xanh lục của cô ta bắt gặp ánh mắt của Elsa. Đó chính là người nữ cảnh sát mà bà ngoại và Elsa đã gặp tại đồn cảnh sát đêm nọ. Cô cảnh sát rầu rĩ gật đầu với Elsa như thể đang tìm cách xin lỗi.

Không gật đầu đáp lại, Elsa co chân chạy qua chỗ họ.

Con bé loáng thoáng nghe thấy tiếng một cảnh sát khác nói vào điện thoại mấy chữ “kiểm soát động vật” và “cần phá hủy”. Bà Britt-Marie đứng ở lưng chừng cầu thang, đủ gần để đưa ra những đề xuất với cảnh sát về việc họ nên làm, nhưng giữ một khoảng cách an toàn trong trường hợp con quái thú xông ra ngoài. Bà ta mỉm cười nửa miệng với Elsa. Nó ghét bà ta. Khi Elsa lên đến tầng trên cùng, Bọn bắt đầu sửa lớn hơn bao giờ hết, tựa như một cơn cuồng phong mười ngàn đời cổ tích có một. Nhìn xuống dưới qua khe hở lan can cầu thang, Elsa có thể thấy các cảnh sát đang lùi ra xa.

Đáng lẽ Elsa phải hiểu tất cả chuyện này ngay từ đầu. Lẽ ra nó phải hiểu.

Trong các khu vực rừng núi của Miamas có một số lượng đáng kinh ngạc các quái vật vô cùng đặc biệt. Nhưng bà ngoại chỉ thực sự nể trọng khi nhắc đến các linh sói.

Linh sói to lớn như gấu trắng, chuyển động linh hoạt như cáo sa mạc, và tấn công mau lẹ như rắn hổ mang. Linh sói khỏe hơn trâu, dai sức như ngựa hoang và có bộ hàm dữ tợn hơn cả hổ. Chúng có bộ lông đen bóng mềm mại như một cơn gió mùa hè, nhưng lớp da bên dưới dày như áo giáp. Theo những câu chuyện cổ xưa, linh sói bất tử. Trong một số truyện từ những đời cổ tích gần hơn, linh sói sống tại Miploris và phục vụ cho hoàng gia dưới vai trò canh gác lâu đài.

Chính công chúa của vương quốc Miploris đã trục xuất họ khỏi xứ Mơ-màng-ngủ, theo lời kể có phần hối tiếc của bà ngoại. Lúc công chúa còn là một đứa trẻ, nàng muốn chơi đùa với một linh sói con đang ngủ và giật đuôi nó. Hoảng hốt vì bị đánh thức, linh sói con đã cắn vào tay công chúa. Dĩ nhiên mọi người đều biết lỗi là ở cha mẹ của nàng, vì đã không dạy con mình đừng bao giờ đánh thức một linh sói đang ngủ. Nhưng công chúa quá sợ hãi và cha mẹ nàng giận dữ đến độ họ phải đổ lỗi cho một người khác để có thể đối diện với chính mình trong gương. Do vậy triều đình đã quyết định trục xuất các linh sói ra khỏi vương quốc mãi mãi. Họ đã cho một nhóm quý lùn tàn nhẫn xua đuổi linh sói bằng lửa và những mũi tên tẩm độc.

Rõ ràng linh sói có thể phản công lại. Không một đạo quân nào của xứ Mơ-màng-ngủ dám đối đầu với linh sói trên chiến trường, tất cả đều e sợ những chiến binh quái thú đó. Nhưng thay vì chiến đấu,

các linh sói chỉ bỏ chạy, chúng chạy rất xa và chui sâu vào trong những vùng núi non đến mức không ai tin rằng chúng sẽ được tìm thấy một lần nữa. Các linh sói chạy trốn cho đến khi bọn trẻ ở sáu vương quốc lớn lên và cả một đời không thấy con linh sói nào. Chúng chạy trốn lâu đến nỗi đi vào huyền thoại.

Chỉ đến khi nổ ra Cuộc-chiến-tranh-bất-tận, công chúa của Miploris mới nhận ra sai lầm khủng khiếp của mình. Bọn bóng tối đã tàn sát tất cả các chiến binh ở vương quốc Mibatalos trước khi biến nó thành bình địa và dồn ép phần còn lại của xứ Mơ-màng-ngủ với sức mạnh kinh hoàng. Khi mọi hi vọng dường như đã tắt, đích thân công chúa đã cưỡi con bạch mã rời khỏi tường thành. Nàng lao như gió lốc lên vùng núi, tại đó, sau một cuộc tìm kiếm tưởng chừng như bất tận đã khiến con ngựa của nàng kiệt sức mà chết và bản thân nàng cũng suýt bỏ mạng, các linh sói tìm thấy nàng.

Khi bọn bóng tối nghe thấy mặt đất rung chuyển trong tiếng ồn như sấm dậy thì đã quá trễ. Công chúa dẫn đầu đoàn linh sói, cưỡi trên lưng chiến binh đồ sộ nhất của chúng. Đó cũng là lúc Tim Sói tái xuất từ trong rừng. Có lẽ bởi vì Miamas đang ở bên bờ hủy diệt và cần ông ta hơn bao giờ hết. “Nhưng có thể...” bà ngoại thì thầm vào tai Elsa khi hai bà cháu đang cưỡi vùn vụt vào một đêm nọ, “có thể là công chúa, bằng cách thừa nhận mình đã bắt công như thế nào với các linh sói, đã chứng tỏ rằng mọi vương quốc đều đáng được cứu.”

Cuộc-chiến-tranh-bất-tận chấm dứt vào ngày hôm đó. Bọn bóng tối bị đẩy lùi qua bên kia biển. Tim Sói lại biến vào trong rừng. Nhưng các linh sói ở lại và trở thành đội lính cận vệ của công chúa

tại Miploris cho đến ngày nay.

Lúc này Elsa nghe thấy Bạ sửa điên cuồng ở dưới đó. Con bé nhớ bà ngoại đã nói “gây huyên náo làm nó thích thú.” Elsa cảm thấy hơi hoài nghi về óc hài hước của Bạ, nhưng rồi lại nhớ bà ngoại đã nói Bạ không cần sống với ai hết. Bà ngoại cũng chẳng cần sống với ai cả, nhưng khi Elsa nói rằng bà ngoại không nên tự so sánh mình với một con chó, bà chỉ đảo mắt. Giờ thì con bé đã hiểu vì sao.

Đáng lẽ nó phải hiểu ra toàn bộ chuyện này ngay từ đầu. Lẽ ra nó phải hiểu.

Bởi vì đây không phải là một con chó.

Một cảnh sát viên lúi húi làm gì đó với một chùm chìa khóa lớn. Elsa nghe thấy cổng chính mở ra ở dưới lầu và giữa những tiếng sửa của Bạ, nó nghe thấy thằng bé bị bệnh nhảy chân sáo đi lên cầu thang.

Các cảnh sát nhẹ nhàng lừa hai mẹ con thằng bé vào trong căn hộ của họ. Bà Britt-Marie đơn đả đi tới đi lui tại tầng lầu của mình. Sau lan can cầu thang, trong lòng Elsa dâng lên nỗi ghét thâm với bà ta.

Bạ im lặng hoàn toàn một lúc, như thể đang tạm rút lui chiến thuật để huy động sức lực cho trận chiến thực sự. Viên cảnh sát lúc lắc chùm chìa khóa và bảo mọi người “sẵn sàng trong trường hợp nó tấn công”. Tất cả bọn họ nghe chừng đã tự tin hơn, vì Bạ không còn sửa nữa.

Elsa nghe thấy tiếng một cánh cửa khác mở ra, rồi giọng của

ông Lennart cất lên. Ông rụt rè hỏi xem chuyện gì đang diễn ra. Viên cảnh sát giải thích rằng họ đến để “xử lí con chó nguy hiểm”, ông Lennart có vẻ hơi lo lắng và hình như không biết phải nói gì. Rồi ông nói câu cửa miệng của mình: “Có ai muốn dùng cà phê không? Bà Maud vừa mới pha xong.”

Bà Britt-Marie chen ngang và bảo ông Lennart nên hiểu các cảnh sát có những việc quan trọng để làm hơn là uống cà phê. Viên cảnh sát có vẻ hơi thất vọng. Elsa trông thấy ông Lennart quay trở lên cầu thang. Thoạt đầu có vẻ như ông định nán lại ngoài hành lang, nhưng rồi cân nhắc tình hình cà phê sắp nguội và sự việc đang diễn ra không đáng để đổi lấy nguy cơ đó, ông quay trở vào nhà.

Tiếng sửa đầu tiên sau đó rất ngắn gọn. Như thể Bạn chỉ thử giọng. Tiếng thứ hai lớn đến nỗi suốt một lúc lâu trong tai của Elsa chỉ nghe thấy tiếng ong ong mà nó gây ra. Khi cuối cùng âm vang cũng tắt đi, con bé nghe thấy một tiếng *thình* đáng sợ. Lại một tiếng nữa. Một tiếng nữa. Chỉ đến lúc này nó mới nhận ra ý nghĩa của tiếng động đó. Bạn đang lao cả cơ thể vào cánh cửa.

Elsa lại nghe thấy một cảnh sát viên nói chuyện điện thoại. Con bé không thể nghe được phần lớn câu chuyện, nhưng cũng kịp nghe thấy mấy chữ “cực kỳ lớn và hung dữ”. Nó nhìn xuống dưới qua lan can cầu thang và thấy cảnh sát đang đứng cách cửa căn hộ của Bạn vài mét, sự tự tin của họ càng lúc càng giảm sút khi Bạn quăng mình vào cửa với cường độ tăng dần. Thêm hai cảnh sát nữa xuất hiện. Một trong hai người dắt theo một con chó berger. Con chó berger có vẻ như không tán thành ý tưởng chui vào nơi mà

cái giống kia, bất luận nó là giống gì, đang cố gắng thoát ra. Con chó nhìn người dắt mình gần giống như cách Elsa nhìn bà ngoại mỗi khi bà tìm cách thay sợi dây điện cho lò vi sóng của mẹ.

- Gọi cho bên kiểm soát động vật đi. - Nữ cảnh sát có đôi mắt xanh lục nói, và buông một tiếng thở dài chán nản.

- Tôi đã bảo mà! Tôi cũng nói y như thế! - Bà Britt-Marie vội nói.

Đôi mắt xanh lục ném cho bà ta một cú liếc làm bà ta im bật.

Bạn cất lên tiếng sửa cuối cùng, lớn khủng khiếp. Sau đó im lặng quay trở lại. Trên cầu thang có nhiều âm thanh lao xao một lúc, tiếp đó Elsa nghe thấy tiếng cổng ra vào đóng lại. Cảnh sát rõ ràng đã quyết định chờ đợi đội kiểm soát động vật ở một vị trí cách xa thứ đang sống trong căn hộ kia. Elsa quan sát họ qua cửa sổ. Trong ngôn ngữ hình thể của họ có gì đó cho thấy sự thiếu thốn cà phê. Còn ngôn ngữ hình thể của con chó berger thì cho thấy nó đang nghĩ đến việc rút lui sớm.

Cầu thang chung cư đột ngột trở nên yên ắng đến độ những bước chân mau mắn của bà Britt-Marie vang lên lờn lộng.

Elsa đứng yên, phân vân. Con bé biết chữ này vì nó có nằm trong cái hộp chữ. Con bé có thể trông thấy các cảnh sát qua cửa sổ. Về sau, nó không thể giải thích chính xác vì sao mình lại làm như thế. Nhưng không một hiệp sĩ thực thụ nào của Miamas có thể đứng nhìn người bạn của bà ngoại bị giết mà không cố gắng làm một điều gì đó. Thế là nó nhanh chóng xuống cầu thang, hết sức rón rén khi đi ngang qua căn hộ của bà Britt-Marie, chốc chốc lại dừng chân lắng nghe xem các cảnh sát có quay trở vào trong tòa nhà không.

Cuối cùng, Elsa đứng trước cửa căn hộ của Bạn và thận trọng mở khe nhận thư báo. Trong nhà tối om, nhưng con bé có thể nghe thấy tiếng thở phì phò của Bạn.

- Là... tôi đây. - Elsa lắp bắp.

Con bé không biết phải mở đầu cuộc đối thoại kiểu này như thế nào. Bạn không trả lời. Nhưng cũng không quăng mình vào cánh cửa. Elsa xem đây là dấu hiệu tiến bộ rõ ràng trong giao tiếp giữa họ.

- Là tôi đây. Người đã mang sôcôla Daim cho cậu.

Bạn không đáp. Nhưng Elsa nghe thấy tiếng thở chậm lại. Chữ nghĩa lập bắp văng ra khỏi miệng con bé như thể bị xô đẩy.

- Đây... tôi nghĩ... chuyện này có vẻ rất kỳ cục... nhưng tôi nghĩ bà ngoại tôi sẽ muốn cậu ra khỏi đây bằng cách nào đó. Cậu biết không? Nếu cậu có một cửa hậu hay thứ tương tự. Bởi vì nếu không bọn họ sẽ bắt cậu! Có thể chuyện này nghe rất kỳ cục, nhưng việc cậu có căn hộ riêng cũng kỳ cục không kém... nếu cậu hiểu ý tôi muốn nói.

Một khi mọi chữ nghĩa đã tuôn ra hết, Elsa mới nhận ra mình vừa nói bằng mật ngữ. Giống như một phép thử. Bởi vì nếu bên kia cánh cửa chỉ là một con chó tầm thường, nó sẽ không hiểu gì hết. Nhưng nếu nó hiểu, con bé nghĩ thầm, thì sẽ là một điều gì đó rất khác. Elsa nghe thấy âm thanh của một cái chân to bằng chiếc lốp xe hơi cào nhanh mặt trong cánh cửa.

- Hi vọng cậu đã hiểu. - Elsa thì thào bằng mật ngữ.

Con bé không hề nghe thấy tiếng cửa mở sau lưng mình. Điều

duy nhất mà nó kịp ghi nhận được là Bạn đã lùi ra xa cánh cửa. Như để thủ thế.

Elsa nhận ra có một người nào đó đang đứng đằng sau lưng mình, tựa như một bóng ma vừa hiện hình. Hay đúng hơn là...

- Coi chừng đó! - Giọng nói gầm gừ.

Elsa nép sát vào tường trong lúc Quái vật im lặng đi qua, trên tay cầm một chiếc chìa khóa. Một giây sau, con bé đã bị kẹt giữa Quái vật và Bạn. Quả thực đó là linh sói lớn nhất và quái vật lớn nhất mà Elsa từng thấy trong đời. Elsa cảm thấy như ai đó đang bóp nghẹt hai lá phổi của mình. Nó muốn hét lên, nhưng không có gì bật ra cả.

Mọi chuyện diễn ra cực kỳ nhanh chóng sau đó. Họ nghe thấy tiếng cửa mở dưới chân cầu thang. Giọng các cảnh sát vang lên. Cùng với một người nữa, mà Elsa đoán là nhân viên kiểm soát động vật. Ngấm lại, Elsa không tin mình hoàn toàn kiểm soát mọi hành vi của bản thân trong thời điểm đó. Nếu nó bị ếm bùa hoặc thứ gì tương tự thì cũng dám lắm, vì mặc dù khả năng đó rất thấp, khả năng chạm trán một linh sói chính thực thụ lại càng hiếm hoi hơn. Nhưng khi cánh cửa khép lại sau lưng Elsa, con bé nhận ra mình đang đứng trong tiền sảnh căn hộ của Quái vật.

Nó có mùi xà phòng.

10. CỒN

Tiếng rảng rắc vang lên khắp cầu thang khi cảnh sát luôn xà beng vào khung cửa.

Elsa quan sát họ qua lỗ nhòm ở cửa căn hộ của Quái vật. Thật ra hai chân con bé không chạm sàn, vì linh sói đã ngồi xuống tấm thảm chùi chân, khiến cho Elsa bị kẹp giữa phần thân sau đồ sộ của con vật và mặt trong của cánh cửa. Con thú tỏ ra cực kỳ bực bội. Không đáng sợ mà chỉ bực bội thôi. Giống như khi người ta thấy có một con bọ trong chai nước chanh của mình.

Hóa ra Elsa sợ các cảnh sát ở bên kia cánh cửa hơn là hai kẻ đang ở trong tiền sảnh cùng với nó. Nghe thì có vẻ không được hợp lí cho lắm, nhưng nó quyết định tin tưởng ở bạn bè của bà ngoại nhiều hơn là những người thuộc phe bà Britt-Marie. Elsa thận trọng quay người lại cho đến khi đối mặt với linh sói, rồi thì thảo bằng mặt ngữ:

- Bây giờ cậu tuyệt đối không được sửa, làm ơn đi nhé. Nếu không bọn họ sẽ giết cậu đấy!

Con linh sói tỏ ra không hoàn toàn tin rằng mọi chuyện sẽ tệ hơn nếu như con bé mở cửa, thả nó ra giữa đám cảnh sát rồi thủng thẳng quay đi. Nó dịch thân mình ra một chút, để cho chân Elsa có thể chạm đất, và giữ im lặng, mặc dù tỏ ra là vì con bé nhiều hơn là

vì bản thân nó.

Phía ngoài hành lang, cảnh sát đã sắp cạy bung cánh cửa. Elsa nghe thấy tiếng họ hò hét bảo nhau chuẩn bị sẵn sàng.

Elsa quan sát tiền sảnh và phòng khách. Căn hộ khá nhỏ nhưng ngăn nắp chưa từng thấy. Gần như không có đồ đạc gì, những món đồ hiện diện được xếp gọn ghẽ như thể chỉ cần một hạt bụi vương trên mình chúng sẽ mổ bụng tự sát ngay. Elsa biết vì con bé từng trải qua một giai đoạn samurai khoảng một năm về trước.

Quái vật biến vào trong phòng tắm. Tiếng nước chảy vang lên trước khi ông ta quay trở ra. Ông ta lau tay kỹ lưỡng vào một chiếc khăn bông màu trắng, rồi gấp nó lại và bỏ vào giỏ đồ cần giặt, ông ta phải khom người để chui lọt qua cửa phòng. Elsa cảm thấy mình giống như Odysseus trong hang của Polyphemus, do nó vừa mới đọc về Odysseus trước đó chưa lâu. Ngoại trừ việc tên khổng lồ một mắt có lẽ sẽ không rửa tay kỹ lưỡng như Quái vật, và Elsa cũng không cao ngạo như Odysseus. Nhưng những thứ còn lại thì giống.

Quái vật nhìn con bé. Ông ta không tỏ ra giận dữ. Thật ra thì ông ta hoang mang, gần như sợ sệt. Có lẽ điều đó làm cho Elsa có đủ dũng khí để hỏi ngay:

- Tại sao bà ngoại tôi gửi thư cho ông?

Elsa nói bằng ngôn ngữ bình thường, vì không hiểu sao con bé không muốn nói chuyện với Quái vật bằng mật ngữ. Lông mày của Quái vật lặn vào máu tóc nên không thể xác định được nét mặt của ông ta phía sau hàng lông mày, bộ râu và vết sẹo. Ông ta không đi giày, nhưng mang cái bọc giày màu xanh mà người ta vẫn thấy ở

bệnh viện. Đôi giày của Quái vật được đặt ngay ngắn ở phía bên trong cửa, thẳng hàng với tấm thảm chùi chân, ông ta đưa cho Elsa hai cái bọc giày bằng nylon xanh, nhưng rút tay lại ngay khi con bé cầm lấy chúng, làm như sợ bị đụng chạm vào tay mình. Elsa cúi xuống trèo chúng qua đôi giày lấm bùn của mình. Con bé nhận thấy mình đã hơi bước ra khỏi tấm thảm và để lại hai nửa dấu chân trên mặt sàn gỗ.

Quái vật cúi xuống với một sự linh hoạt đáng kinh ngạc, và bắt đầu lau sàn bằng một cái khăn bông sạch màu trắng. Sau khi làm xong, ông ta xịt vào khu vực đó một chút thứ chất tẩy rửa khiến mắt Elsa cay cay và lau lại bằng một chiếc khăn trắng khác, ông ta đứng lên và bỏ mấy cái khăn vào trong giỏ đựng đồ cần giặt, trước khi đặt bình xịt vào đúng chỗ cũ trên kệ.

Tiếp đó, ông ta quan sát con linh sói hồi lâu với một ánh mắt lo ngại. Nó nằm chéo người ở tiền sảnh, thân mình gần như choán hết mặt sàn. Quái vật trông như sắp lên cơn hen suyễn đến nơi. Ông ta biến vào trong phòng tắm trước khi quay trở ra và bắt đầu xếp một cách cẩn thận những chiếc khăn bông thành một vòng kín xung quanh con linh sói, nhất quyết không chạm vào bất cứ bộ phận nào của con thú. Rồi ông ta quay trở vào phòng tắm và kỳ cọ hai bàn tay dưới vòi nước chảy, mạnh đến mức làm cho cái chậu hứng rung lên.

Lúc quay trở ra, Quái vật cầm theo một lọ gel cồn sát khuẩn. Elsa nhận ra nó ngay, vì con bé phải xoa thứ đó vào tay mỗi khi đi thăm bà ngoại tại bệnh viện. Nó lén nhòm qua bên dưới cánh tay của Quái vật để quan sát phòng tắm khi ông ta chìa tay ra. Trong đó

chắc phải có nhiều lọ gel còn sát khuẩn hơn cả số lượng được trang bị tại bệnh viện của mẹ.

Quái vật trông có vẻ rất bức bối. Ông ta để cái lọ xuống và chà gel lên các ngón tay như thể chúng bị bao phủ bởi một lớp da mà ông ta đang cố loại bỏ. Sau đó Quái vật giơ hai bàn tay to như cái quạt lên và gật đầu với Elsa.

Elsa cũng chìa ra hai lòng bàn tay to bằng trái banh tennis. Quái vật đổ gel sát khuẩn lên đó, cố hết sức để không tỏ ra kinh tởm. Con bé nhanh chóng xoa gel còn trên tay và chùi phần còn dư vào ống quần. Quái vật trông như thể sắp cuộn mình trong chăn và gào khóc. Để bù lại, ông ta đổ thêm gel lên tay mình và chà xát, chà xát, chà xát. Rồi Quái vật nhận thấy Elsa đã đung phải đôi giày của ông ta, làm chúng không còn nằm ngay ngắn, ông ta cúi xuống và chỉnh lại đôi giày. Sau đó ông ta lại xoa thêm gel.

Elsa nghiêng đầu quan sát ông ta.

- Ông bị rối loạn ám ảnh cưỡng chế à? - Elsa hỏi.

Quái vật không trả lời. Ông ta cứ tiếp tục chà xát hai tay vào nhau như thể đang muốn làm ra lửa.

- Tôi đã đọc về nó trên Wikipedia.

Bộ ngực Quái vật phập phồng theo những hơi thở bức dọc. Ông ta biến vào trong phòng tắm. Elsa lại nghe thấy tiếng nước chảy.

- Bố tôi cũng hơi bị như thế! - Elsa nói với theo ông ta, rồi nhanh chóng thêm vào. - Nhưng trời ạ, không đến mức như ông. Ông đúng là bị chập mạch rồi!

Chỉ sau đó con bé mới nhận ra câu nói của mình giống như một

lời sỉ nhục. Nó hoàn toàn không có ý đó. Nó chỉ không muốn so sánh thứ rối loạn ám ảnh đầy nghiệp dư của bố với kiểu rối loạn ám ảnh rõ chuyên nghiệp của ông ta.

Quái vật quay lại và thấy linh sói đang nhăm nhăm cái ba lô của Elsa, chắc con thú cho rằng trong đó vẫn còn sôcôla Daim. Quái vật trông như thể đang cố đi đến một nơi vui vẻ hơn trong đầu. Cả ba đứng đó, một linh sói, một đứa bé, và một quái vật bị ám ảnh bởi sự sạch sẽ ngăn nắp, thứ không phù hợp một chút nào với sự hiện diện của linh sói và bọn trẻ con.

Ở bên kia cánh cửa, cảnh sát và nhân viên kiểm soát động vật vừa mới phá cửa vào trong căn hộ của con chó nguy hiểm, chỉ để nhận ra rằng con chó nguy hiểm đó đã biến mất.

Elsa đưa mắt quan sát linh sói. Rồi nó nhìn quái vật.

- Làm sao ông có chìa khóa của... căn hộ... đó? - Con bé hỏi.

Quái vật dường như thở nặng nhọc hơn.

- Lá thư. Của bà ngoại cháu. Trong phong bì. - Cuối cùng ông ta đáp với giọng trầm trầm.

Elsa nghiêng đầu sang phía bên kia.

- Bà ngoại có viết là ông phải chăm sóc nó sao?

Quái vật miễn cưỡng gật đầu.

- Viết: “bảo vệ lâu dài”.

Elsa gật đầu. Ánh mắt họ giao nhau trong thoáng chốc. Về mặt của Quái vật nom giống như khi bạn thăm ước những người khác quay về nhà để làm bản tiền sảnh nhà họ. Elsa nhìn linh sói.

- Tại sao nó tru suốt đêm?

Con linh sói tỏ ra không tán thành việc người ta dùng đại từ nhân xưng ngôi thứ ba số ít để chỉ mình. Đó là nếu nó được tính là một nhân vật ở ngôi thứ ba, nó không chắc lắm về quy tắc ngữ pháp trong trường hợp này. Quái vật đã bắt đầu thấy mệt mỏi với các câu trả lời.

- Đau buồn. - Ông ta hạ giọng đáp và đưa mắt nhìn linh sói, xoa hai bàn tay vào nhau mặc dù chỗ gel đã khô hết từ lâu.

- Đau buồn chuyện gì? - Elsa hỏi.

Ánh mắt Quái vật tập trung vào hai lòng bàn tay của mình.

- Chuyện bà ngoại cháu.

Elsa nhìn linh sói. Con thú nhìn đáp lại với đôi mắt đen buồn bã. Sau này, khi nghĩ lại, Elsa tin rằng đây chính là lúc mình bắt đầu thấy quý mến linh sói. Con bé lại nhìn sang phía Quái vật.

- Tại sao bà ngoại tôi lại gửi thư cho ông?

Quái vật xoa tay mạnh hơn.

- Bạn cũ. - Ông ta lẩm bẩm sau nùi râu đen nhánh.

- Trong thư viết gì?

- Chỉ là xin lỗi. Chỉ là xin lỗi thôi... - Quái vật đáp và càng mắt hút nhiều hơn vào trong lớp lông tóc.

- Tại sao bà ngoại tôi lại xin lỗi ông?

Elsa bắt đầu cảm thấy mình bị gạt ra rìa câu chuyện này, mà nó thì lại rất ghét bị gạt ra rìa.

- Không phải chuyện của cháu. - Quái vật đáp khẽ.

- Đó là bà ngoại của TÔI! - Elsa dồn ép.

- Lời xin lỗi dành cho tôi.

Elsa co hai nắm tay lại.

- Chuẩn. - Cuối cùng con bé thừa nhận.

Quái vật không ngước mặt lên. Ông ta cứ thế quay người đi vào phòng tắm lần nữa. Lại có tiếng nước chảy. Lại thoa gel cồn. Lại chà xát. Linh sói lúc này đã sục hắc mồm vào trong ba lô của Elsa. Nó gầm gừ thất vọng khi phát hiện ra trong ba lô chẳng có miếng sôcôla nào.

Elsa nheo mắt nhìn Quái vật và nói với giọng truy vấn gay gắt hơn:

- Khi tôi đưa cho ông lá thư, ông đã nói bằng mật ngữ của chúng tôi! Ông đã nói “con bé ngu ngốc”! Có phải bà ngoại đã dạy cho ông mật ngữ của chúng tôi không?

Lúc này Quái vật mới ngẩng đầu lên. Đôi mắt ông ta mở to đầy ngạc nhiên. Elsa nhìn ông ta trừng trừng, miệng há ra.

- Không phải bà ấy dạy tôi. Tôi... dạy bà ấy. - Quái vật hạ giọng và trả lời bằng mật ngữ.

Giờ thì Elsa bắt đầu thấy khó thở.

- Ông... ông là...

Đúng lúc đó nó nghe thấy tiếng cánh sắt đóng cửa căn hộ của linh sói lại và bước ra ngoài, trong sự phản đối gay gắt của bà Britt-Marie. Elsa nhìn thẳng vào đôi mắt của Quái vật.

- Ông là... cậu bé người sói.

Thế rồi, sau khi hít thở một hơi, nó thì thào bằng mật ngữ.

- Ông là Tim Sói.

Quái vật buồn bã gật đầu.

11. THANH PROTEIN

Những câu chuyện cổ tích về Miamas của bà ngoại nhìn chung khá là kịch tính, chiến tranh, bão tố, săn đuổi, âm mưu và những thứ tương tự như thế, bởi vì đó là kiểu truyện hành động mà bà ngoại thích. Gần như chẳng có câu chuyện nào kể về cuộc sống thường ngày ở xứ Mơ-màng-ngủ. Do vậy Elsa biết rất ít về mối quan hệ giữa quái vật và linh sói khi cả hai không có đạo quân nào để cầm đầu và không có bọn bóng tối để đánh đuổi.

Hóa ra mối quan hệ đó không được hữu hảo cho lắm.

Mọi chuyện bắt đầu khi con linh sói đánh mất sự kiên nhẫn vì Quái vật cứ tìm cách lau sàn trong lúc nó vẫn đang nằm trên đó, và vì Quái vật cực kỳ ngại chạm vào con thú, ông ta đã sợ ý làm văng một chút gel sát khuẩn vào mắt nó. Elsa đã kịp thời can thiệp để ngăn chặn một cuộc ẩu đả, nhưng trong cơn bực tức, Quái vật nhất định bắt Elsa đeo mấy cái bao nylon xanh vào chân của linh sói, và con thú cho rằng cái gì cũng phải có giới hạn. Cuối cùng, vào lúc chạng vạng tối, sau khi Elsa đã chắc chắn các cảnh sát không còn loanh quanh trên cầu thang của tòa nhà, con bé buộc cả hai đi ra ngoài giữa trời tuyết, để nó có thể yên thân nghĩ cách xử lý tình huống này.

Đáng lẽ nó đã sợ bị bà Britt-Marie trông thấy từ ban công nhà bà, nhưng lúc này là sáu giờ đúng, mà ông Kent và bà luôn ăn tối

vào đúng sáu giờ, vì “chỉ có bọn mọi rợ” mới ăn tối vào bất cứ thời điểm nào khác. Elsa rút cằm vào trong chiếc khăn quàng Gryffindor và cố suy nghĩ một cách sáng suốt. Con linh sói hình như bị xúc phạm vì mấy cái bao chân màu xanh, nó lúi vào bụi rậm cho đến khi chỉ còn ló đúng cái mũi ra ngoài. Con thú ở lì trong đó, đôi mắt chăm chú nhìn Elsa với vẻ rất cáu kỉnh. Một phút sau, Quái vật thở hắt ra và làm một cử chỉ trêu chọc.

- Đi nặng. - Ông ta làm bầm, mắt nhìn đi chỗ khác.

- Xin lỗi cậu. - Elsa nói với con linh sói bằng giọng áy náy rồi quay mặt đi.

Họ lại đang nói bằng ngôn ngữ bình thường, vì có gì đó nặng trĩu trong lòng Elsa khi nó dùng mặt ngữ để trò chuyện với một người không phải bà ngoại.

Về phần mình, Quái vật có vẻ không câu nệ chuyện ngôn ngữ. Trong lúc đó, con linh sói có biểu hiện của kẻ đang giải quyết nhu cầu tự nhiên thì bị người khác thò mặt vào và phải mất một lúc người ta mới nhận ra sự vô duyên của mình. Chỉ đến lúc này Elsa mới nhận ra con thú đã không có dịp nào giải quyết nhu cầu cá nhân trong vài ngày, trừ phi làm điều đó trong căn hộ. Nhưng Elsa gạt ngay khả năng này, vì con bé không thể hình dung làm thế nào con linh sói sử dụng được bồn cầu, và chắc chắn con thú cũng không hạ mình làm vậy ngay trên sàn nhà. Elsa đoán một trong các siêu năng lực của linh sói là nín nhịn.

Con bé quay sang phía Quái vật. Ông ta đang xoa hai tay vào nhau và nhìn xuống những dấu vết trên tuyết như thể muốn là phẳng chúng.

- Ông có phải là một người lính không? - Elsa hỏi, tay chỉ vào quần của Quái vật.

Ông ta lắc đầu. Elsa tiếp tục chỉ vào cái quần, vì nó đã thấy loại quần này trong các bản tin thời sự.

- Đây là quần của lính.

Quái vật gật đầu.

- Tại sao ông mặc quần của lính khi ông không phải là lính? - Elsa truy vấn.

- Đồ cũ. - Quái vật đáp gọn lỏn.

- Sao ông lại có vết sẹo đó? - Elsa hỏi, tay chỉ vào khuôn mặt của Quái vật.

- Tai nạn.

- No shit, Sherlock... Tôi đâu có nói ông cố tình tạo ra nó đâu?

“No shit, sherlock” là một trong những thành ngữ tiếng Anh được con bé ưa thích. Nó gần giống như câu “Thế à?” với hàm nghĩa mỉa mai. Bố của Elsa luôn nói rằng người ta không nên xỏ tiếng Anh nếu có những từ tương đương trong tiếng mẹ đẻ, nhưng Elsa thực sự nghĩ rằng trong trường hợp này không có từ tương đương nào thích hợp cả.

- Xin lỗi ông, tôi không có ý lếu láo. Tôi chỉ muốn biết đó là loại tai nạn gì thôi.

- Tai nạn thường. - Quái vật đáp, làm như đó là một câu trả lời đầy đủ.

Ông ta giấu mặt dưới phần mũ trùm to lớn của chiếc áo khoác, rồi nói thêm:

- Muộn rồi. Đi ngủ.

Elsa hiểu câu nói đó là dành cho mình, chứ không phải cho ông ta. Con bé chỉ tay về phía linh sói.

- Đêm nay nó sẽ ngủ với ông.

Quái vật nhìn Elsa như thể con bé vừa yêu cầu ông ta làm một chuyện điên rồ nhất trên đời. Ông ta lắc đầu, làm cho cái mũ trùm lật phật như cánh bướm.

- Không ngủ ở đó. Không thể. Không thể nào. Không thể.

Elsa khoanh tay trước bụng, quắc mắt nhìn Quái vật.

- Vậy nó sẽ ngủ ở đâu đây?

Quái vật càng rúc vào sâu hơn nữa trong chiếc mũ trùm đầu. Ông ta chỉ tay vào Elsa.

Con bé hừ mũi.

- Mẹ tôi thậm chí còn không để tôi nuôi cú! Ông nghĩ mẹ tôi sẽ phản ứng như thế nào khi tôi về nhà cùng với cái con kia?

Con linh sói chui ra khỏi bụi rậm, làm nhặng xị với vẻ phật lòng. Elsa hắng giọng và xin lỗi.

- Xin lỗi. Tôi nói thế không có ý gì xấu đâu.

Con thú trông như thể chỉ muốn lằm bằm: “Ờ, phải rồi.” Quái vật xoa tay mỗi lúc một nhanh, và bắt đầu tỏ ra hốt hoảng, ông ta nói, mắt nhìn xuống đất:

- Phân trên lông. Có phân trên lông. Phân trên lông.

Elsa đảo mắt. Con bé nhận ra nếu nó cứ dồn ép chắc ông ta sẽ lên cơn đau tim mất. Quái vật quay mặt đi và trông như thể đang cố nhét một cục tẩy vô hình vào trong đầu để xóa đi vĩnh viễn hình ảnh

đó.

- Bà ngoại tôi đã viết gì trong thư? - Elsa hỏi.

Quái vật thở hắt ra bên dưới mũ trùm đầu.

- Viết: “xin lỗi”. - Ông ta đáp, không quay người lại.

- Còn gì nữa? Lá thư dài lắm mà!

Quái vật thở dài và lắc đầu, chỉ tay về phía cửa ra vào của tòa nhà.

- Muộn rồi. Đi ngủ.

Elsa lắc đầu.

- Không, chừng nào ông chưa nói cho tôi biết về lá thư!

Quái vật trông giống như một người kiệt quệ cứ bị người khác đánh thức liên tục bằng cách đập thật mạnh một chiếc gối chứa đầy sữa chua vào người. Đại loại thế. Ông ta nhìn Elsa từ đầu đến chân, như thể đang cân nhắc xem mình có thể ném con bé được bao xa.

- Viết: “Bảo vệ lâu đài”.

Elsa tiến thêm một bước để cho thấy nó không sợ ông ta. Hay đúng hơn là để thuyết phục bản thân về điều đó.

- Còn gì nữa?

Quái vật khom người dưới cái mũ trùm và bắt đầu bỏ đi.

- Bảo vệ cháu. Bảo vệ Elsa.

Nói đoạn ông ta biến vào trong bóng tối. Ông ta sẽ thường xuyên làm điều đó, Elsa biết. Đối với một người to lớn dềnh dàng như thế thì ông ta làm chuyện đó rất giỏi.

Elsa nghe thấy tiếng chân chạy thình thịch vắng đến từ bên kia

sân và quay đầu lại. Dượng George đang chạy bộ về phía tòa nhà. Con bé biết vì dượng luôn mặc quần short bên ngoài chiếc quần bó tập thể dục và chiếc áo gió xanh nhất trần đời. Dượng George không trông thấy Elsa và linh sói vì còn mãi nhảy lên nhảy xuống một băng ghế. Dượng tập luyện môn chạy bộ và nhảy lên xuống các thứ rất nhiều. Elsa đôi khi vẫn nghĩ dượng lúc nào cũng giống như sắp đi tuyển vai cho trò chơi Super Mario đến nơi.

- Lại đây! - Elsa thì thào với con linh sói để đưa nó vào trong nhà trước khi bị dượng George phát hiện. Thật ngạc nhiên, con thú đồ sộ ngoan ngoãn nghe lời.

Con linh sói lướt qua Elsa, bộ lông dày của nó quệt vào con bé từ chân tới đầu. Con bé suýt nữa thì ngã nhào.

Elsa bật cười. Linh sói nhìn con bé và dường như cũng mỉm cười.

Ngoài bà ngoại, linh sói là người bạn đầu tiên mà Elsa từng có.

Sau khi chắc chắn bà Britt-Marie không đứng nhìn trên cầu thang và dượng George vẫn không để ý, Elsa dẫn con linh sói xuống hầm. Mỗi căn hộ có một cái kho nhỏ dưới đó, kho của bà ngoại không có khóa và trống trơn, ngoại trừ chỗ giấy báo cất trong mấy chiếc túi IKEA màu vàng. Elsa trải một ít giấy báo xuống mặt sàn bê tông để con linh sói có thể nằm thoải mái hơn đôi chút.

- Cậu có thể ở đây đêm nay. - Elsa thì thầm. - Sáng mai chúng ta sẽ tìm ra một nơi ẩn náu tốt hơn.

Con linh sói tỏ ra không quá hài lòng, nhưng vẫn nằm kènh ra, đưa mắt thờ ơ nhìn những góc khuất trong bóng tối của cái kho. Elsa kiểm tra xem nó nhìn gì, rồi nói với linh sói:

- Bà ngoại luôn nói dưới này có ma. Cậu không được dọa bọn chúng, nghe chưa?

Con linh sói hờ hững nằm nghiêng người trên sàn, những chiếc răng nanh lấp lánh trong bóng tối.

- Ngày mai tôi sẽ đem sôcôla nếu cậu ngoan. - Elsa hứa hẹn.

Con linh sói trông như thể nó đang cân nhắc đề xuất này. Elsa cúi người xuống hôn lên mũi nó. Sau đó con bé leo lên cầu thang và cẩn thận đóng cửa hầm lại sau lưng. Con bé đi lên tầng trên mà không bật đèn để giảm thiểu nguy cơ bị người khác nhìn thấy. Lúc đi ngang qua căn hộ của bà Britt-Marie và ông Kent, nó khom người xuống, trước khi phóng lên đoạn cầu thang cuối cùng. Nó gần như chắc chắn bà Britt-Marie đang đứng trong nhà nhòm ngó động tĩnh qua lỗ quan sát.

Sáng hôm sau cả căn hộ của Quái vật lẫn cái kho đồ dưới hầm đều tối om và trống rỗng. Dượng George lái xe đưa Elsa tới trường. Mẹ đã tới bệnh viện, vì như thường lệ, ở đó đang có chuyện khẩn cấp và công việc của mẹ là giải quyết những thứ cấp bách.

Dượng George nói về mấy thanh protein của mình trong suốt chuyến đi. Dượng đã mua nguyên một hộp nhưng không tìm thấy đâu nữa cả. Dượng thích nói về các thanh protein và những món đồ chức năng khác. Quần áo chức năng, giày chức năng chẳng hạn. Dượng thích các thứ có chức năng. Elsa hi vọng không có người nào sáng chế ra những thanh protein có chức năng này nọ, vì khi đó đầu của dượng có thể sẽ nổ tung mất. Không phải con bé thấy chuyện đó kinh khủng, nhưng nó hình dung mẹ sẽ rất bức mình, và công việc dọn dẹp nhà cửa sẽ bị dôn lại. Dượng George thả nó

xuống bãi đậu xe trước khi hỏi một lần nữa xem nó có thấy mấy thanh protein thất lạc ở đâu hay không. Elsa rên lên chán nản và nhảy xuống xe.

Những đứa trẻ khác giữ khoảng cách và nhìn Elsa với ánh mắt cảnh giác. Tin đồn về vụ can thiệp của Quái vật bên ngoài công viên đã lan ra, nhưng Elsa biết chuyện đó sẽ không kéo dài. Vụ việc diễn ra ở quá xa trường học. Nó có thể được nghỉ ngơi vài giờ, nhưng những đứa trẻ truy đuổi nó sẽ tiếp tục thách thức các giới hạn, và một khi tập hợp đủ dũng khí để tấn công lần nữa, chúng sẽ đánh Elsa mạnh bạo hơn bao giờ hết.

Elsa cũng biết Quái vật sẽ không bao giờ đến gần hàng rào trường học, dù là vì sự an nguy của con bé, bởi vì trong trường đầy trẻ con, mà trẻ con thì đầy vi khuẩn, và trên đời này sẽ không có đủ gel sát khuẩn cho ông ta sử dụng sau đó.

Nhưng bất chấp tất cả, sáng hôm đó Elsa vẫn tận hưởng sự tự do của mình, chỉ còn hai ngày nữa là kỳ nghỉ Giáng sinh sẽ bắt đầu. Kể từ ngày kia, con bé sẽ có hai tuần lễ không phải chạy trốn. Hai tuần không có những lời nhắn trong tủ cất đồ nhắc nhở Elsa rằng nó xấu xí và bọn chúng sẽ giết nó.

Vào giờ giải lao đầu tiên, Elsa tự cho phép mình đi dạo một chút dọc theo hàng rào. Thỉnh thoảng con bé siết chặt quai ba lô để đảm bảo nó không quá lỏng. Elsa biết những đứa trẻ kia sẽ không truy đuổi mình vào lúc này, nhưng đó là một thói quen khó bỏ. Khi quai ba lô bị lỏng, bạn sẽ chạy chậm hơn.

Thế rồi con bé để cho đầu óc mình lang thang với những suy nghĩ vẩn vơ. Có lẽ vì thế mà Elsa không trông thấy nó. Con bé nghĩ

về bà ngoại và Miamas, về những kế hoạch mà bà ngoại đã trù tính khi đưa cháu gái mình vào cuộc truy lùng kho báu này, và liệu bà có mục đích gì hay không. Bà ngoại luôn điều chỉnh kế hoạch trong lúc mọi thứ đang diễn ra, nên lúc này khi bà không còn nữa Elsa không rõ bước tiếp theo của cuộc truy lùng kho báu sẽ là gì. Hơn hết thảy, Elsa tự hỏi bà hàm ý điều gì khi nói rằng bà lo sẽ bị cháu gái mình ghét bỏ khi con bé khám phá thêm nhiều điều về bà. Cho tới hiện tại, Elsa mới chỉ nhận ra bà có những người bạn khá mờ ám, một điều không lấy gì làm bất ngờ đối với con bé.

Và Elsa cũng hiểu ra quá khứ của bà ngoại trước khi trở thành bà ngoại có liên quan gì đó với mẹ của nó, nhưng con bé sẽ không hỏi mẹ trừ phi bắt buộc phải làm thế. Trong những ngày này mọi chuyện mà Elsa nói với mẹ dường như đều châm ngòi cho một cuộc đấu khẩu. Con bé không thích như vậy. Nó không thích việc không được biết gì cả nếu không khơi lên những cuộc tranh cãi.

Và con bé cũng ghét sự cô độc mà người ta chỉ có thể có khi không còn bà ngoại.

Hẳn là vì thế mà con bé không nhận ra nó. Bởi vì Elsa chỉ còn cách nó vài ba mét lúc trông thấy nó. Đối với một con thú có kích thước lớn như linh sói thì đây là một cự ly gần một cách bất thường. Nó đang ngồi bên cạnh cổng trường, ngay ở phía ngoài hàng rào. Elsa bật cười ngạc nhiên. Con linh sói hình như cũng cười, nhưng là cười thầm.

- Sáng nay tôi đã đi tìm cậu đấy. - Elsa lên tiếng trước khi đi ra khỏi cổng trường, mặc dù chuyện này bị cấm trong giờ giải lao. - Cậu có cư xử tử tế với mấy con ma không vậy?

Linh sói không tỏ vẻ gì là có cả, nhưng Elsa vẫn quàng hai cánh tay ôm cổ con thú, vọc sâu vào trong lớp lông đen dày và tuyên bố:

- Này, tôi có cái này cho cậu!

Con linh sói hau háu sục mồm vào trong ba lô của Elsa, nhưng rồi lại rút ra, thất vọng tràn trề.

- Chúng chỉ là những thanh protein thôi. - Elsa nói với giọng xin lỗi. - Tôi không có đồ ngọt ở nhà vì mẹ không cho phép tôi ăn, nhưng dượng George bảo là chúng rất ngon!

Con linh sói không thích mấy thanh protein một chút nào. Nó chỉ ăn có chín thanh. Khi chuông báo hết giờ chơi vang lên, một lần nữa Elsa ôm cổ con thú thật chặt và thì thầm:

- Cảm ơn vì cậu đã đến!

Con bé biết những đứa trẻ khác trong sân chơi đã trông thấy mình làm chuyện đó. Các giáo viên có thể không nhận ra con linh sói đen tuyền to lớn từ đâu xuất hiện giữa giờ chơi, nhưng không đứa trẻ nào trên đời này có thể không nhận ra con thú.

Ngày hôm đó trong tủ đồ của Elsa tuyệt nhiên không có lời nhắn nào.

12. BẠC HÀ

Elsa đứng một mình trên ban công nhà bà ngoại. Hai bà cháu từng đứng ở đây nhiều lần. Đây là nơi lần đầu tiên bà ngoại chỉ vào những con vân thú và nói về xứ Mơ-màng-ngủ, ngay sau khi bố mẹ Elsa ly dị. Đêm đó con bé đã thấy Miamas lần đầu tiên. Elsa nhìn vu vơ bóng đêm và thấy nhớ bà hơn bao giờ hết. Nó đã nằm trên giường bà, ngược mắt nhìn những tấm ảnh trên trần và cố nghĩ xem lúc ở bệnh viện bà ngoại muốn ám chỉ điều gì khi bà nói Elsa không được ghét bà. Cũng như cái câu “đặc quyền của một người bà là không phải để cho những đứa cháu thấy con người của mình trước khi lên chức bà”. Elsa đã dành nhiều giờ để tìm hiểu mục đích của cuộc truy lùng kho báu này, và manh mối tiếp theo của nó, nếu có.

Con linh sói ngủ trong cái kho dưới hầm. Elsa đã sắp xếp cho nó một cái giường với gối, mền và những cái túi vàng của IKEA. Con bé cũng ép dẹp bốn thùng các-tông và dùng băng keo dán chúng lên cửa để ngăn không cho bà Britt-Marie quan sát được bên trong kho nếu như chẳng may bà ta xuống dưới này lục lọi. Điều hay ho của toàn bộ chuyện này là Elsa biết được linh sói đang ở gần mình. Nó làm cho con bé cảm thấy bớt cô đơn một chút.

Elsa nhòm qua hàng lan can của ban công. Nó có cảm giác một thứ gì đó vừa di chuyển dưới mặt đất, trong bóng tối. Tất nhiên con

bé không trông thấy gì, nhưng nó biết Quái vật đang ở dưới đó. Bà ngoại đã dự kiến câu chuyện như thế. Quái vật bảo vệ lâu đài. Bảo vệ Elsa.

Con bé chỉ bực mình vì bà ngoại đã không cho nó biết ông ta bảo vệ nó khỏi điều gì.

Một giọng nói văng vẳng cất lên xé toang im lặng.

- ...Vâng, vâng, em đã mua đủ rượu cho bữa tiệc. Em chỉ vừa mới lên đường về nhà! - Giọng nói nghe có vẻ khó chịu khi đến gần hơn.

Đó là người phụ nữ mặc váy đen đang nói chuyện vào sợi dây màu trắng. Cô ta xách bốn túi nhựa nặng trĩu. Chúng va vào nhau và vào cẳng chân của cô ta theo từng bước đi. Người phụ nữ vừa chửi thề vừa loay hoay dùng chìa khóa mở cửa.

-Ồ, chúng ta sẽ có ít nhất hai mươi người, mà anh biết cánh đàn ông trong văn phòng uống khỏe thế nào rồi đấy. Không phải là họ không có thời gian để phụ giúp... Ừ, sao cơ? Em biết! Cứ làm như em cũng không phải làm việc toàn thời gian ấy?

Nói đến đây thì người phụ nữ bước vào trong nhà.

Elsa không biết gì nhiều về người phụ nữ mặc váy đen, ngoại trừ chuyện cô ta luôn thơm mùi bạc hà, luôn mặc quần áo được là ủi phẳng phiu và luôn tỏ ra vội vã. Bà ngoại từng bảo đó là “do những cậu con trai của cô ta”. Elsa không hiểu câu đó nghĩa là sao.

Trong nhà, mẹ đang ngồi trên cái ghế cao chân ở trong bếp, vừa nói chuyện điện thoại vừa nghịch luôn tay một trong những cái khăn lau bát của bà ngoại. Mẹ chẳng bao giờ phải tỏ ra chăm chú lắng nghe những gì đầu dây bên kia đang nói. Không ai bắt đồng với mẹ

cả. Không phải vì mẹ cao giọng hoặc cắt ngang, chẳng qua mẹ không phải là kiểu người mà người ta muốn tranh cãi. Mẹ thích giữ cho mọi chuyện như thế, vì xung đột không có lợi cho tính hiệu quả, và tính hiệu quả rất quan trọng đối với mẹ. Dượng George thỉnh thoảng vẫn trêu đùa rằng mẹ sẽ sinh Một nửa vào giờ nghỉ trưa, để tránh mọi tác động tiêu cực đến tính hiệu quả chung của bệnh viện. Elsa ghét dượng vì những câu đùa cợt ngớ ngẩn kiểu đó. Nó ghét vì dượng nghĩ mình hiểu mẹ đủ rõ để trêu chọc mẹ.

Dĩ nhiên, bà ngoại coi tính hiệu quả chỉ là cỏ rác, và bà không thèm để ý đến những tác động tiêu cực của xung đột. Elsa đã từng nghe một bác sĩ trong bệnh viện của mẹ bảo rằng bà ngoại “có thể khơi lên một cuộc tranh cãi trong một căn phòng trống”, nhưng khi nó mách bà ngoại, bà chỉ tỏ ra bức bối và nói: “Biết đâu căn phòng mới là thứ bắt đầu trước?” Sau đó bà kể câu chuyện cổ tích về cô bé nói không. Mặc dù Elsa đã nghe nó vô số lần.

“Cô bé nói không” là một trong những câu chuyện đầu tiên về xứ Mor-màng-ngủ mà Elsa được nghe. Chuyện kể về nữ hoàng của Miaudacas, một trong sáu vương quốc. Lúc đầu, nữ hoàng là một công chúa quả cảm và công bằng, rất được lòng mọi người, nhưng đáng tiếc thay, khi lớn lên nàng lại trở thành một người sợ sệt như những người lớn khác. Nàng bắt đầu coi trọng tính hiệu quả và né tránh xung đột. Như những người lớn khác.

Thế là nữ hoàng nghiêm cấm mọi sự xung đột tại Miaudacas. Mọi người lúc nào cũng phải hòa thuận với nhau. Và bởi vì gần như mọi xung đột đều bắt đầu với việc một ai đó nói “không”, nữ hoàng cũng cấm luôn chữ đó. Bất cứ ai phá vỡ luật này sẽ lập tức bị tống

vào “nhà tù của những người nói không”, hàng trăm quân lính với biệt danh “đội nói có” đi tuần trên khắp các nẻo đường để bảo đảm không có bất kỳ vụ bất hòa nào xảy ra. Bấy nhiêu chưa đủ làm hài lòng nữ hoàng. Không lâu sau, chẳng những chữ “không” bị cấm, mà cả những chữ như “có thể” và “có lẽ” cũng bị cấm nốt. Nếu nói ra một trong ba chữ này, người ta sẽ bị tống ngay vào ngục tối và không bao giờ thấy lại ánh sáng ban ngày nữa.

Một vài năm sau, những chữ như “có khả năng”, “tùy tình hình” và “để chờ xem” cũng bị cấm. Cuối cùng chẳng ai dám mở miệng ra nữa. Thế rồi nữ hoàng cảm thấy mình có thể cấm luôn việc nói năng, vì xét cho cùng mọi mâu thuẫn đều bắt đầu với việc một ai đó nói ra điều gì đó. Từ sau lệnh cấm ấy, cả vương quốc chìm vào yên lặng trong suốt vài năm.

Cho đến một ngày kia, một cô bé gái đến vương quốc Miaudacas, vừa đi vừa hát. Mọi người trở mắt nhìn cô bé. Ca hát là một trọng tội ở đây, vì nếu một người thích bài hát và một người khác không thích thì mâu thuẫn sẽ có nguy cơ nổ ra. Đội nói có lập tức xuất hiện để bắt cô bé, nhưng không thể bắt được vì cô bé chạy rất giỏi. Bọn họ đành phải rung chuông gọi thêm chi viện. Lực lượng tinh nhuệ của nữ hoàng vào cuộc. Lực lượng này được gọi là Cao ngữ binh, vì họ cưỡi trên một loại động vật đặc biệt, lai giữa loài hươu cao cổ và cuốn sách ngữ pháp. Tuy vậy, ngay cả Cao ngữ binh cũng không thể tóm được cô bé thích hát. Cuối cùng nữ hoàng phải thân chinh xuất hiện từ trong lâu đài và hét lên yêu cầu cô bé ngừng hát.

Thế nhưng cô bé chỉ quay về phía nữ hoàng, nhìn thẳng vào

mắt người và đáp: “Không”. Ngay khi đó, một viên đá rơi ra khỏi vách tường của nhà tù. Khi cô bé nói “Không” một lần nữa, một viên đá khác rơi ra. Chẳng mấy chốc, không chỉ cô bé mà mọi thần dân của vương quốc, kể cả Đội nói có và các Cao ngữ binh, cũng nhất loạt hét lên: “Không! Không! Không!” Và nhà tù sụp đổ tan tành. Những người Miaudacas đã nhận ra nữ hoàng sẽ còn trị vì chừng nào các thần dân của bà ta còn sợ xung đột.

Ít nhất thì đó cũng là bài học đạo đức mà Elsa rút ra từ câu chuyện. Con bé biết một phần vì nó đã tra chữ “bài học đạo đức” trên Wikipedia, và một phần vì chữ đầu tiên mà nó được dạy nói chính là “không”. Chuyện đó đã làm nổ ra nhiều cuộc khẩu chiến giữa mẹ và bà ngoại.

Tất nhiên họ cũng tranh cãi với nhau về nhiều chuyện khác. Có lần bà ngoại nói với mẹ rằng việc mẹ trở thành một nhà quản lí chỉ là biểu hiện của sự nổi loạn tuổi vị thành niên - vì sự phản kháng ghê gớm nhất mà mẹ của Elsa có thể nghĩ ra là “đi học kinh tế”. Elsa không hiểu điều này có nghĩa là gì. Nhưng đêm hôm đó, khi hai người nghĩ là con bé đã ngủ, mẹ đã đốp chát với bà rằng: “Mẹ thì biết gì về tuổi vị thành niên của con nào? Mẹ có bao giờ hiện diện đâu!” Đó là lần duy nhất Elsa nghe thấy mẹ nói với bà bằng giọng ghen ngào chực khóc. Thế là bà ngoại lặng người, và sau đó bà không bao giờ nhắc đến sự nổi loạn tuổi vị thành niên với Elsa nữa.

Mẹ đã gọi điện thoại xong và đang đứng trong bếp với cái khăn lau bát trong tay, ngờ ngác như thể đã quên mất một điều gì đó. Mẹ nhìn Elsa. Con bé ngừng vực nhìn lại. Mẹ mỉm cười buồn rầu.

- Con có muốn giúp mẹ đóng thùng mấy món đồ của bà ngoại không?

Elsa gật đầu. Mặc dù nó không muốn làm chuyện đó. Mẹ cương quyết tới nào cũng đóng thùng bất chấp lời can ngăn của bác sĩ và dưỡng George rằng mẹ nên nghỉ ngơi. Mẹ không giỏi cả hai chuyện đó - nghỉ ngơi và nghe lời.

- Chiều mai bố sẽ đi đón con ở trường. - Mẹ nói trong lúc đi ngang qua, tay bấm chọn gì đó trong bảng Excel đóng đồ của mình.

- Mẹ làm việc muộn ă? - Elsa hỏi với giọng tỉnh bơ.

- Mẹ sẽ... ở lại bệnh viện một lúc. - Mẹ đáp, bởi vì mẹ không thích nói dối Elsa.

- Vậy dưỡng George đi đón con được không mẹ?

- Dưỡng George sẽ ở bệnh viện cùng mẹ.

Elsa bỏ các món đồ vào thùng một cách hoàn toàn ngẫu nhiên, không buồn để ý đến cái bảng Excel.

- Một nửa bị bệnh ă?

Mẹ cố mỉm cười một lần nữa. Nhưng không thành công.

- Đừng lo, cưng à.

- Đó là cách nhanh nhất để con biết mình nên lo lắng. - Elsa đáp.

- Chuyện này phức tạp lắm.

- Mọi thứ đều phức tạp nếu không ai giải thích cho con nghe.

- Chỉ là một kiểm tra thường quy thôi mà.

- Không, không phải thế. Không ai kiểm tra nhiều đến thế trong khi mang bầu. Con không ngu đâu.

Mẹ day hai bên thái dương và quay mặt đi chỗ khác.

- Elsa, làm ơn đi con. Con cũng đừng làm rối thêm cả chuyện này nữa.

- Mẹ nói "cũng" tức là sao? Con đang làm rối chuyện gì khác nữa sao? - Elsa cao giọng như mọi đứa trẻ tám tuổi vẫn làm khi cảm thấy bị buộc tội.

- Đừng có hét lên như thế. - Mẹ nói với giọng điềm tĩnh.

- CON KHÔNG HẾT!

Thế rồi cả hai mẹ con cùng nhìn xuống sàn nhà một hồi lâu, tìm cách nói lời xin lỗi. Không ai biết phải bắt đầu từ đâu. Elsa đóng sập nắp thùng đồ lại, dùng dùng bỏ vào trong phòng ngủ của bà ngoại và đập cửa sau lưng.

Im lặng tuyệt đối bao trùm căn hộ trong ba mươi phút tiếp theo. Bởi vì Elsa tức giận đến nỗi con bé bắt đầu đo thời gian bằng phút thay cho đời cổ tích. Nó nằm trên giường của bà ngoại và nhìn những tấm ảnh đen trắng trên trần. Thằng bé người sói dường như vẫn chào và mỉm cười với nó. Trong thâm tâm, Elsa không hiểu nổi làm thế nào một đứa bé cười tươi như thế lại có thể trở thành một người cực kỳ buồn thảm như Quái Vật.

Elsa nghe thấy chuông cửa reng lên. Hồi chuông thứ hai nhanh chóng tiếp nối, nhanh hơn nhiều so với bình thường. Như vậy chỉ có thể là bà Britt-Marie.

- Tôi ra ngay đây! - Mẹ lên tiếng. Qua giọng nói của mẹ, Elsa đoán mẹ vừa khóc.

Những câu chữ tiếp theo tuôn tràn từ miệng bà Britt-Marie như

thể trong người bà ta có lắp một động cơ dây cót và vừa được ai đó lên dây:

- Tôi bấm chuông nhà chị mà mãi chẳng có ai ra mở cửa!

Mẹ Elsa thở dài.

- Vâng, bọn cháu không ở bên đó. Bọn cháu ở bên này.

- Xe hơi của mẹ chị đang đậu trong gara! Và con chó vẫn đang nhõn nhơ đâu đó trong tòa nhà! - Bà Britt-Marie nói một lèo, dường như bà ta không rõ việc nào làm mình bức bối hơn.

Elsa ngồi dậy trên chiếc giường của bà ngoại, nhưng phải mất một phút sau nó mới thấm được những điều bà Britt-Marie nói. Con bé nhảy xuống giường, mở cửa phòng, và huy động toàn bộ sự kiềm chế để không lao ra cửa căn hộ. Nó không muốn bà ta nghi ngờ.

Bà Britt-Marie đang đứng ngoài hành lang, hai tay xoắn vào nhau, miệng mỉm cười với mẹ của Elsa một cách đầy hàm ý. Bà ta liền thoáng về việc không thể để một con chó chạy tung tăng giữa cái chung cư này.

- Một mối nguy hại về vệ sinh môi trường, nó chính là một mối nguy hại về vệ sinh môi trường.

- Lúc này chắc con chó đó đã cao chạy xa bay rồi. Cháu sẽ không lo lắng về nó...

Bà Britt-Marie mỉm cười ý nhị.

- À, ừ, tất nhiên là chị không lo rồi, Ulrika. Chị không phải là kiểu người biết lo lắng cho sự an toàn của người khác, kể cả con cái của mình, đúng không? Nó là một đặc tính di truyền thì phải. Đặt sự

nghiệp của bản thân lên trên con cái ấy. Gia đình chị luôn như thế.

Khuôn mặt của mẹ cực kỳ thư giãn. Đôi tay mẹ thả lỏng. Điều duy nhất tổ giác mẹ là hai nắm đấm từ từ co lại. Elsa chưa bao giờ thấy mẹ mình có biểu hiện như vậy.

Bà Britt-Marie cũng đã nhận ra điều đó. Bà ta hoán đổi vị trí của hai bàn tay trước bụng. Hình như bà ta đang toát mồ hôi. Nụ cười của bà ta cứng lại.

- Dĩ nhiên chuyện đó không có gì sai cả, Ulrika. Dĩ nhiên rồi. Chị có những lựa chọn và ưu tiên của mình, rõ ràng là thế!

- Còn gì nữa không ạ? - Mẹ chậm rãi hỏi lại, nhưng trong ánh mắt mẹ có một sự đổi khác khiến bà Britt-Marie lùi lại một chút.

- Không, không còn gì nữa. Không hề.

Elsa thò đầu ra đúng lúc bà Britt-Marie quay lưng bỏ đi.

- Bà vừa nói gì về chiếc xe của bà ngoại thế ạ?

- Nó đang đậu trong gara. - Bà ta sáng giọng, tránh ánh mắt của mẹ Elsa. - Nó đang đậu ở chỗ *của tôi*. Nếu nó không được dời đi *ngay lập tức*, tôi sẽ báo cảnh sát!

- Làm thế nào nó lại nằm ở đó được ạ? - Elsa không giấu nổi ngạc nhiên.

- Làm sao tôi biết được kia chứ?! - Nói đoạn bà ta quay sang phía mẹ Elsa với dũng khí đã được phục hồi. - Chiếc xe phải được dời đi ngay, nếu không tôi sẽ báo cảnh sát đấy, Ulrika!

- Cháu không biết chìa khóa xe nằm ở đâu. Vội lại, nếu cô không phiền, cháu xin phép được ngồi xuống một lát... Cháu thấy hơi đau đầu.

- Nay Ulrika, có lẽ nếu bớt uống cà phê đi thì chị sẽ không bị đau đầu thường xuyên như thế!

Nói đoạn bà ta quay lưng và đi một mạch xuống cầu thang, nhanh đến nỗi không ai kịp nói thêm điều gì.

Mẹ đóng cửa căn hộ theo cách ít kiểm chế hơn bình thường, trước khi đi vào bếp.

- Bà ấy nói vậy là sao ạ? - Elsa hỏi mẹ.

- Bà ta cho rằng mẹ không nên uống cà phê trong lúc đang mang bầu. - Mẹ đáp.

Điện thoại của mẹ để trên bàn bếp bắt đầu đổ chuông. Mẹ cầm nó lên.

- Mẹ phải trả lời điện thoại, cưng à.

- Bà Britt-Marie có ý gì khi bảo là trong gia đình mình mọi người toàn “đặt sự nghiệp của bản thân lên trên con cái”? Bà ấy ám chỉ bà ngoại đúng không ạ?

Điện thoại tiếp tục đổ chuông.

- Bệnh viện gọi, mẹ phải nghe máy.

- Không, mẹ không phải nghe.

Hai mẹ con im lặng đứng nhìn nhau trong khi chiếc điện thoại tiếp tục réo thêm hai hồi chuông nữa. Bây giờ đến lượt Elsa siết nắm đấm.

Những ngón tay của mẹ lướt trên màn hình điện thoại.

- Mẹ phải nghe cú điện thoại này, Elsa.

- Không, mẹ không phải nghe mà.

Mẹ nhắm mắt lại và áp điện thoại vào tai. Trước khi mẹ bắt đầu

nói vào điện thoại, Elsa đã kịp dập cửa phòng ngủ của bà ngoại một lần nữa.

Khi mẹ nhẹ nhàng mở cửa phòng nửa tiếng sau, Elsa giả vờ ngủ. Mẹ rón rén vào phòng và đắp mền cho con bé. Mẹ hôn má nó một cái, rồi tắt đèn.

Khi Elsa tỉnh giấc sau đó một tiếng, mẹ đang ngủ trên ghế sofa ngoài phòng khách. Elsa rón rén lại gần đắp mền cho mẹ và Một nữa. Nó hôn má mẹ một cái, rồi tắt đèn. Mẹ vẫn đang cầm cái khăn lau bát của bà ngoại trong tay.

Elsa lấy một chiếc đèn pin từ trong một thùng đồ nằm ở tiền sảnh và đi giày.

Bởi vì giờ đây nó đã biết phải tìm manh mối tiếp theo ở đâu.

13. RƯỢU

Chuyện này hơi khó giải thích, nhưng một số chi tiết trong những câu chuyện cổ tích của bà ngoại cũng khó giải thích như vậy. Trước hết, bạn phải hiểu là không có sinh vật nào của xứ Mơ-màng-ngủ buồn hơn thiên thần biển, và chỉ khi Elsa nhớ tới câu chuyện này thì cuộc truy lùng báu vật của bà ngoại mới bắt đầu có ý nghĩa.

Sinh nhật của Elsa cực kỳ quan trọng đối với bà ngoại. Có lẽ là do nó rơi vào hôm sau của ngày Giáng sinh. Mà Giáng sinh thì quá quan trọng đối với mọi người, nên không có đứa trẻ nào ra đời một ngày sau Giáng sinh nhận được sự quan tâm ngang bằng với một đứa sinh vào tháng Tám hoặc tháng Tư. Bởi vậy nên bà ngoại có xu hướng bù đắp cho chuyện đó hơi quá tay.

Mẹ đã cấm bà mở những bữa tiệc bất ngờ, sau cái lần bà đốt pháo hoa trong một nhà hàng thức ăn nhanh khiến lửa bén vào một cô gái mười bảy tuổi đóng giả làm hề để “mua vui cho bọn trẻ”, chị ấy tức cười lắm mà, Elsa đã nói như vậy để bênh bà ngoại. Ngày hôm đó, con bé đã học được một số câu văng tục rất hay ho.

Chuyện là ở Miamas, thay vì được nhận quà vào ngày sinh nhật của mình, người ta tặng quà cho người khác. Họ tặng món đồ trong nhà mà họ rất quý cho một người mà họ còn quý hơn. Đó là lí do mọi người ở Miamas trông ngóng đến sinh nhật của những người khác, và cũng là nguồn gốc của câu nói: “Ta nhận được gì từ một

người có tất cả?” Khi các tiểu tiên thả câu chuyện này vào thế giới thực, ai đó đã hiểu nhầm thông điệp thành “Ta TẶNG gì cho một người có tất cả?” Nhưng chuyện đó cũng không có gì bất ngờ. Chính những người lớn ngu ngốc ấy đã hiểu sai chữ “thông ngôn”, vốn mang một ý nghĩa khác hẳn. Tại Miamas, thông ngôn là một sinh vật mà ta có thể mô tả một cách đơn giản là sự kết hợp giữa con dê và bánh cookie sôcôla. Thông ngôn rất có năng khiếu về ngôn ngữ, đồng thời khi nướng lên ăn rất ngon. Ít nhất thì chúng cũng ngon cho đến khi Elsa bắt đầu ăn chay và bà ngoại không được phép nhắc đến chúng nữa.

Dù sao thì Elsa cũng đã chào đời vào một ngày sau lễ Giáng sinh gần tám năm về trước, đúng cái ngày mà các nhà khoa học ghi nhận bức xạ tia gamma của ngôi sao từ kia. Một sự kiện khác cũng xảy ra vào ngày này là vụ sóng thần ở Ấn Độ Dương. Elsa biết sóng thần là một con sóng cực lớn gây ra bởi một trận động đất. Nhưng là động đất ở ngoài biển. Thế nên nếu muốn tránh bị bắt bẻ thì đúng ra phải gọi nó là động biển. Và Elsa là một người bắt bẻ hơi nhiều.

Hai trăm ngàn người đã chết vào lúc Elsa chào đời. Có vài lần mẹ của Elsa tưởng con bé không nghe và nói với dưỡng George rằng mặc cảm tội lỗi vẫn còn khiến mẹ đau nhói mỗi khi nghĩ đến ngày đó như ngày hạnh phúc nhất đời mình.

Khi sắp sửa được sáu tuổi, lần đầu tiên Elsa đọc về sự kiện đó trên mạng. Vào sinh nhật thứ sáu của con bé, bà ngoại đã kể cho nó nghe câu chuyện của thiên thần biển. Để cho nó hiểu rằng không phải mọi quái vật đều là quái vật ngay từ đầu, và không phải quái vật nào nhìn cũng giống quái vật. Có một số quái vật giấu sự quái dị

trong mình.

Điều cuối cùng mà bọn bóng tối làm trước khi Cuộc-chiến-tranh-bất-tận chấm dứt là phá tan tàn Mibatalos, vương quốc nơi các chiến binh trưởng thành. Nhưng sự xuất hiện của Tim Sói và các linh sói đã làm cho cục diện đảo chiều. Khi bóng tối bỏ chạy khỏi xứ Mơ-màng-ngủ, chúng đã lao qua biển chung của sáu vương quốc với một sức mạnh cực lớn. Và ảnh hưởng của chúng trên mặt biển đã làm dấy lên những con sóng đáng sợ. Những con sóng dần dần nhập vào nhau tạo thành một ngọn sóng duy nhất, cao chưa từng thấy trong suốt mười ngàn đời cổ tích. Nó quay đầu lao về phía đất liền.

Con sóng có thể xóa sổ toàn bộ xứ Mơ-màng-ngủ. Nó lẽ ra đã ập vào đất liền và phá tan mọi lâu đài nhà cửa cùng những người sống trong đó, tàn bạo hơn bội phần so với sức công phá của mọi binh đoàn bóng tối trong tất cả các đời cổ tích.

Nhưng đúng lúc ấy một trăm thiên thần tuyết đã cứu năm vương quốc còn lại. Bởi lẽ, trong khi tất cả những người khác bỏ chạy khỏi con sóng, các thiên thần tuyết lại lao thẳng vào nó. Với đôi cánh dang rộng và sức mạnh của mọi huyền thoại trong tim, các thiên thần tuyết tạo thành một bức tường chống nước và ngăn con sóng lại. Ngay cả một con sóng được bọn bóng tối dựng lên cũng không thể vượt qua một trăm thiên thần tuyết sẵn sàng hy sinh tính mạng để cả thế giới cổ tích tiếp tục tồn tại.

Chỉ có một thiên thần tuyết duy nhất quay lưng lại với khối nước biển khổng lồ.

Cho dù bà ngoại bảo rằng những thiên thần tuyết kia chỉ là

những kẻ gàn dở nồng nặc mùi rượu và gây ồn ào, bà không bao giờ tìm cách phủ nhận hành động anh hùng của họ vào cái ngày định mệnh đó. Bởi cái ngày mà Cuộc-chiến-tranh-bất-tận chấm dứt cũng là ngày hạnh phúc nhất đời đối với mọi cư dân của xứ Mơ-màng-ngủ, ngoại trừ thiên thần tuyết thứ một trăm kia.

Kể từ đó, thiên thần tuyết ấy trôi vạt vờ dọc theo bờ biển, bị đè nặng bởi một lời nguyên ngán cản nó rời khỏi nơi mà tất cả những gì nó yêu thương nhất đã vĩnh viễn ra đi. Nó lênh đênh ở đó lâu đến nỗi những người dân làng sống dọc theo bờ biển quên mất danh tính ban đầu mà gọi nó là “thiên thần biển”. Năm tháng trôi qua, thiên thần càng ngày càng chìm vào hố sâu đau buồn, cho đến khi trái tim nó tách làm đôi và cơ thể của nó rạn vỡ như một tấm gương bể nát. Khi bọn trẻ con trong làng chạy ra biển để rình xem nó, một giây trước chúng còn nhìn thấy một khuôn mặt đẹp đến nao lòng, giây tiếp theo những mảnh vỡ của khuôn mặt đã lật lại, biến thành một thứ khủng khiếp và dị dạng đến nỗi cả bọn hét toáng lên rồi chạy thục mạng về nhà.

Bởi vì không phải mọi quái vật đều là quái vật ngay từ đầu, có một số quái vật sinh ra từ sự đau buồn.

Theo một trong số những câu chuyện được kể nhiều nhất tại xứ Mơ-màng-ngủ, chính một đứa trẻ của Miamas đã thành công trong việc phá vỡ lời nguyên của thiên thần biển, giải thoát nó khỏi những ký ức đau buồn đã cầm tù nó trong nhiều năm.

Khi bà ngoại kể cho Elsa nghe câu chuyện đó lần đầu tiên vào sinh nhật lần thứ sáu của con bé, Elsa nhận ra mình không còn là một đứa trẻ nữa. Thế nên con bé tặng cho bà ngoại con sư tử bông

xinh xắn của mình. Bởi vì Elsa không cần đến nó nữa, và con bé muốn nó bảo vệ bà ngoại thay vì mình. Đêm hôm đó, bà ngoại thì thầm vào tai Elsa rằng nếu hai bà cháu có khi nào rời xa nhau, nếu bà bị lạc, bà sẽ gửi con sư tử đến nói cho Elsa biết chỗ của bà.

Mất mấy ngày Elsa mới hiểu ra. Chỉ đến tối nay, khi bà Britt-Marie nhắc đến việc Renault bỗng dừng đậu trong gara mà không ai hay biết làm thế nào nó tới được đó, Elsa mới sực nhớ nơi bà ngoại đặt con sư tử canh gác.

Hộc găng tay của Renault. Đó là chỗ bà ngoại cất thuốc lá. Trong đời bà không có thứ gì cần một con sư tử canh gác hơn thuốc lá.

Thế là giờ đây Elsa ngồi trên ghế phụ lái của chiếc xe và hít thở thật sâu. Như thường lệ, cửa xe không khóa, vì bà ngoại chẳng bao giờ khóa cái gì, và trong xe vẫn còn mùi khói thuốc. Elsa biết cái mùi đó chẳng thơm tho gì, nhưng bởi vì nó là mùi khói thuốc lá của bà ngoại, nên nó vẫn hít hà hồi lâu.

- Cháu nhớ bà lắm. - Elsa thì thầm vào lưng ghế.

Rồi con bé mở hộc găng tay, gạt con sư tử qua một bên và lấy lá thư ra. Trên bì thư viết: “Nhờ hiệp sĩ quả cảm nhất Miamas chuyển lá thư này đến...” cùng với một cái tên và một dòng địa chỉ được ghi bằng nét chữ như gà bới của bà ngoại.

Elsa bước xuống xe và vuốt ve sau tai con linh sói.

- Cảm ơn cậu đã cảnh giới. Tôi hứa ngày mai sẽ đem kẹo cho cậu. - Elsa vừa nói vừa lôi từ trong túi ra thanh protein cuối cùng.

Linh sói xử thanh protein chỉ bằng một cú tộp, trước khi cụp tai, lững thững đi về phía cửa kho. Elsa quan sát nó, rồi hắng giọng và

nói với theo:

- Từ trước đến giờ tôi chưa có người bạn nào ngoài bà ngoại đấy!

Linh sõi dừng bước và quay đầu nhìn con bé. Rồi nó mỉm cười. Elsa chắc chắn điều đó, cho dù tất cả những người lớn to đầu trên thế giới này có khẳng định rằng linh sõi không cười.

Một lát sau, Elsa rón rén trèo ngược trở lên cầu thang dẫn xuống tầng hầm, với lá thư của bà ngoại trong tay. Nó rồi trí đến nỗi suýt nữa đâm sầm vào ông Alf.

Đứng ngay đầu cầu thang trong chiếc áo da cứng quèo, ông Alf có vẻ mặt cau kỉnh như thường lệ. Elsa lúng túng không biết nói sao nữa.

- Khỉ gió! Cháu tính đi lên hay đi xuống? - Ông hỏi.

- Dạ... đi lên ạ. - Elsa đáp, mắt nhìn xuống dưới.

Ông Alf nép người vào tường, vẻ mặt sốt ruột. Con bé chạy vội qua chỗ ông ta. Nó nghe thấy tiếng ông loẹt quẹt đi xuống. Có vẻ như ông Alf đang rất mệt mỏi. Lúc nào ông ta cũng tỏ ra mệt mỏi, nhưng hôm nay hình như ông mệt hơn thường lệ. Elsa đoán chuyện này có liên quan với cái trọng tâm thấp mà bà ngoại hay nhắc đến.

Nó dừng chân, nín thở chờ đợi cho đến khi chắc chắn là ông Alf không đi vào trong kho mà bước sang gara. Thở phào nhẹ nhõm, nó tiếp tục đi lên.

Elsa ngồi ở bậc cầu thang trên cùng trước cửa nhà bà ngoại,

cho đến khi những bóng đèn trên trần tắt đi. Con bé lướt ngón tay trên những dòng chữ trên bì thư của bà ngoại hết lần này tới lần khác, nhưng không mở nó ra. Elsa cất thư vào ba lô và đuổi người nằm xuống, nhắm mắt lại, một lần nữa cố quay lại Miamas. Nó nằm trên sàn hàng giờ liền, nhưng chẳng đi đến đâu. Cuối cùng cửa ra vào của tòa nhà mở ra và đóng lại. Elsa nằm trên sàn nhà và nhắm mắt cho đến khi cảm thấy màn đêm bao phủ hoàn toàn các cửa sổ và nghe thấy người say rượu bắt đầu gây ồn ào phía dưới thang gác.

Mẹ của Elsa không thích chữ con bé dùng chữ “say rượu”.

“Vậy con phải gọi người ta là gì?” Elsa từng hỏi lại như vậy, và mẹ bỗng trở nên ngập ngừng, không thể nói gì hơn ngoài câu:

“Một... một... người... mỗi một.”

Sau đó bà ngoại xen vào:

“Một mỗi á? Phải rồi, nốc rượu cả đêm không mệt mỗi mới lạ!”

“Mẹ à!” Mẹ của Elsa thốt lên, và bà ngoại dang tay ra, hỏi lại:

“Ồ, lạy Chúa, mẹ đã nói gì sai à?”

Đó là lúc Elsa đeo tai nghe lên.

- Tắt nước đi, tôi đã nói rồi! Không được tắm đêm!!!

- Người say rống lên phía bên dưới mà không nhắm vào ai cả, tay đập cái xô giày vào lan can cầu thang.

Người say rượu luôn luôn làm như thế. Rống lên, la hét và đập mọi thứ bằng cái xô giày. Trước khi hát lại đúng cái bài hát cũ rích đó. Dĩ nhiên không ai ra khỏi nhà, kể cả bà Britt-Marie, vì trong tòa nhà này, những kẻ say rượu cũng giống như quái vật. Mọi người

nghĩ rằng nếu phốt lò thì họ sẽ không còn tồn tại nữa.

Elsa ngồi xổm lên và ghé mắt quan sát qua khe hở lan can. Con bé chỉ có thể thoáng thấy đôi vớ chân của người say rượu khi cô ta lê bước đi ngang qua, tay vung cái xỏ giày tựa như đang xén cỏ. Elsa không thể lí giải được vì sao mình lại làm điều này, nhưng nó nhón gót và bắt đầu đi xuống cầu thang. Do tò mò, có lẽ vậy. Hoặc nhiều khả năng hơn là do nó thấy chán và bức bối vì không đi tới Miamas được.

Cửa căn hộ của người say rượu đang mở. Một cái đèn cây bị đổ xuống sàn hắt ra thứ ánh sáng leo lét. Trên mọi bức tường đều có treo ảnh. Elsa chưa bao giờ thấy nhiều ảnh như thế, con bé tưởng chỗ ảnh trên trần nhà bà ngoại là nhiều lắm rồi, nhưng ở đây số lượng ảnh phải lên đến hàng ngàn. Mỗi tấm ảnh đều được lồng trong khung bằng gỗ màu trắng, và những người trong ảnh chỉ có hai cậu bé tuổi thiếu niên cùng với người đàn ông chắc hẳn là cha chúng, ở một tấm ảnh, người đàn ông và hai cậu bé đang đứng trên một bãi biển, làn nước xanh ngắt phía sau lưng họ. Hai cậu bé mặc đồ lặn. Chúng đang mỉm cười. Chúng rám nắng và trông rất hạnh phúc.

Bên dưới khung ảnh là một cái thiệp rẻ tiền, loại mà người ta mua ở trạm xăng khi quên không mua một cái tử tế hơn ở cửa hàng quà tặng. Tấm thiệp viết: “Tặng mẹ, từ hai nhóc của mẹ.”

Bên cạnh cái thiệp là một tấm gương. Rạn vỡ.

Tiếng thét vang vọng khắp hành lang đột ngột và giận dữ đến nỗi Elsa mất thăng bằng ngã xuống bốn, năm bậc cầu thang, đập người vào tường.

- MÀY ĐANG LÀM GÌ ĐÓ?

Elsa ngược mắt nhìn lên qua lan can và thấy kẻ điên rồ đó đang chĩa cái xỏ giày vào mình, khuôn mặt vừa giận dữ vừa hoảng hốt. Đôi mắt cô ta long lên. Chiếc váy đen lúc này đầy những nếp nhăn. Cô ta nòng nặc mùi rượu, Elsa có thể ngửi thấy từ tầng bên dưới. Tóc của người say giống như một mớ sợi bị hai con chim vầy vọc trong lúc đánh nhau. Đôi mắt cô ta thâm quầng.

Người phụ nữ lão đảo. Cô ta muốn hét lên, nhưng chỉ nói ra thành tiếng thều thào:

- Mày không được tắm đêm. Nước... Tắt nước đi. Mọi người sẽ chết hết...

Sợi dây cáp màu trắng vẫn gắn ở tai cô ta, nhưng đầu kia treo lòng thòng bên hông người phụ nữ. Elsa hiểu ra sợi dây có lẽ chưa bao giờ được cắm, một chi tiết không dễ nhận ra đối với một đứa trẻ sắp lên tám. Bà ngoại từng kể nhiều chuyện về các thứ, nhưng chưa bao giờ bà kể về những người phụ nữ mặc váy đen giả vờ nói chuyện điện thoại trong lúc đi lên cầu thang để hàng xóm không nghĩ cô ta mua tất cả chỗ rượu kia về uống một mình.

Người phụ nữ có vẻ bối rối. Như thể cô ta đột ngột quên mất mình đang ở đâu. Cô ta biến mất, và giây lát sau Elsa cảm thấy mẹ nó nhẹ nhàng nâng nó đứng dậy trên cầu thang. Nó cảm thấy hơi thở ấm áp của mẹ sau gáy và tiếng “suyt” của mẹ bên tai. Như thể hai mẹ con đang đứng quá gần một con nai.

Elsa mở miệng, nhưng mẹ đã đặt những ngón tay lên môi nó.

- Suyt! - Mẹ thì thào, hai tay vẫn ôm chặt Elsa.

Con bé thu mình lại trong vòng tay mẹ và thấy người phụ nữ váy đen đi tới đi lui phía tầng dưới như một lá cờ bay phất phơ trong gió. Những cái túi nhựa nằm vương vãi khắp nơi trong căn hộ của cô ta. Một thùng rượu vang đã bị đổ. Vài giọt màu đỏ cuối cùng đang nhỏ xuống mặt sàn gỗ. Mẹ khẽ lay bàn tay của Elsa. Hai mẹ con khẽ khàng đứng dậy và quay trở lên gác.

Đêm hôm đó, mẹ của Elsa kể cho nó nghe chuyện mà mọi người đều nhắc đến về cái ngày con bé chào đời, ngoại trừ bố và mẹ. Về một con sóng đã ập vào bờ biển cách đó mấy ngàn dặm và phá hủy mọi thứ trên đường đi. Về hai cậu bé đã bơi đi tìm bố và không bao giờ trở về.

Elsa nghe thấy người say rượu hát bài hát của mình. Không phải quái vật nào nhìn cũng giống quái vật. Có một số quái vật giấu sự quái dị trong mình.

14. THUỐC LÁ NHAI

Rất nhiều con tim đã vỡ nát vào ngày Elsa chào đời. Chúng bị sóng biển đập vỡ với một lực mạnh đến nỗi những mảnh vụn của chúng bắn ra khắp địa cầu. Thảm họa khó tin tạo ra nơi mọi người những phản ứng khó tin, những nỗi buồn khó tin và chủ nghĩa anh hùng khó tin. Nó gây ra số lượng người chết nằm ngoài khả năng nắm bắt của đầu óc con người. Hai cậu bé đã đưa mẹ tới nơi an toàn trước khi quay lại tìm bố. Bởi vì một gia đình không thể bỏ lại thành viên nào phía sau. Thế nhưng rốt cuộc, đó lại chính là điều mà hai cậu bé đã làm. Bỏ lại người mẹ một mình.

Bà ngoại của Elsa sống theo một nhịp độ khác với mọi người. Bà phẫu thuật cũng theo một cách khác biệt, ở thế giới thực, giữa những thứ hoạt động bình thường, bà quả là lộn xộn. Nhưng khi thế giới sụp đổ, khi mọi thứ trở nên hỗn loạn, thì những người như bà đôi khi lại trở thành những người duy nhất còn hoạt động. Đó là một siêu năng lực nữa của bà. Khi bà ngoại của Elsa đi đến một nơi xa xôi, thì một điều chắc chắn là mọi người đang cố trốn thoát khỏi nơi đó. Và nếu như có ai đó hỏi tại sao bà lại làm như thế, bà sẽ đáp rằng: “Vì tôi là một bác sĩ, và tôi không cho phép mình được quyền chọn những người mà tôi cứu giúp.”

Bà ngoại không giỏi về tính hiệu quả và tiết kiệm, nhưng mọi người lắng nghe bà khi hỗn loạn xảy ra. Các bác sĩ khác không

sống chết với bà vào những ngày tốt trời, nhưng khi thế giới sụp đổ họ sẽ đi theo bà như một đoàn quân. Bởi vì những bi kịch khó tin tạo ra những người hùng khó tin.

Vào một đêm nọ khi hai bà cháu đang trên đường đến Miamas, Elsa đã hỏi bà ngoại về chuyện đó, về cảm giác khi hiện diện ở nơi thế giới sụp đổ. Về cảm giác khi có mặt tại xứ Mơ-màng-ngủ trong Cuộc-chiến-tranh-bất-tận, và về cảm giác khi người ta thấy chín mươi chín thiên thần tuyết bị sóng cuốn đi. Bà ngoại đã trả lời rằng:

“Nó giống như điều tồi tệ nhất mà cháu có thể hình dung, được tạo ra bởi thứ ác độc nhất mà cháu có thể tưởng tượng, và được nhân lên với một con số mà cháu có nằm mơ cũng không hình dung nổi.” Đêm đó Elsa đã rất sợ hãi, con bé đã hỏi bà ngoại xem hai bà cháu phải làm gì nếu một ngày kia thế giới của họ sụp đổ.

Lúc đó bà ngoại đã nắm chặt ngón tay trở của Elsa và đáp:

“Chúng ta sẽ làm điều mà mọi người đều làm, chúng ta sẽ làm tất cả những gì có thể làm.”

Elsa rúc vào lòng bà và hỏi tiếp:

“Nhưng chúng ta có thể làm được gì?”

Bà ngoại hôn lên tóc con bé, ôm nó thật chặt và thì thầm:

“Chúng ta sẽ đón tất cả những đứa trẻ có thể đưa đi, và chạy nhanh nhất có thể.”

“Cháu giỏi chạy lắm,” Elsa thì thầm.

“Bà cũng thế,” bà ngoại đáp khẽ.

Ngày Elsa chào đời, bà ngoại ở một nơi rất xa. Giữa một cuộc chiến tranh. Bà đã ở đó nhiều tháng và đang trên đường ra sân bay

để về nhà. Lúc đó bà nghe được tin về vụ sóng thần ở một nơi khác, thậm chí còn xa hơn, nơi mà mọi người đang tìm cách chạy khỏi. Thế là bà tới đó, vì họ cần bà giúp. Bà đã kịp thời giúp nhiều đứa trẻ thoát khỏi tử thần, trong số đó không có hai đứa con trai của người phụ nữ vấy đen. Bà đã đưa cô ta về thay cho hai đứa trẻ.

- Đó là chuyến đi lớn cuối cùng của bà ngoại con. - Mẹ nói.
- Sau đó bà về nhà.

Elsa và mẹ đang ngồi trong chiếc Kia. Lúc này đang là buổi sáng và có một vụ tắc đường. Những bông tuyết to tướng rơi lả tả trên kính chắn gió.

Elsa không thể nhớ nổi lần cuối cùng được nghe mẹ kể một câu chuyện dài như thế là khi nào nữa. Mẹ ít khi kể chuyện, nhưng câu chuyện này dài đến nỗi mẹ ngủ thiếp đi khi đang kể giữa chừng đêm qua và phải kể nốt trên đường đưa Elsa đi học.

- Tại sao nó lại là chuyến đi cuối cùng của bà ngoại thế ạ? - Elsa hỏi.

Mẹ mỉm cười với một sự pha trộn giữa buồn bã và vui vẻ mà trên đời này chỉ có mẹ mới làm được.

- Vì bà đã có một công việc mới.

Thế rồi trông mẹ giống như vừa nhớ ra một điều gì đó. Như thể ký ức đó vừa mới rơi ra từ một cái bình bị nứt.

- Con ra đời thiếu tháng. Cả nhà rất lo lắng cho quả tim của con, nên mọi người đã ở lại bệnh viện cùng con trong vài tuần lễ. Bà ngoại quay về cùng với chị ta đúng ngày mà chúng ta về nhà...

Elsa nhận ra mẹ đang muốn nói đến người phụ nữ mặc váy đen. Tay mẹ nắm chặt vô lăng.

- Mẹ chưa bao giờ nói chuyện lâu với chị ta. Mẹ nghĩ mọi người trong chung cư không dám đặt quá nhiều câu hỏi. Mọi người để cho bà ngoại con xử lí. Thế rồi...

Mẹ thở dài, ánh mắt lộ rõ sự tiếc nuối.

- Thế rồi năm tháng cứ thế trôi qua. Mọi người thì bận rộn. Và chị ta cũng chỉ là một người hàng xóm sống cùng tòa nhà. Nói thực với con, ngay chính mẹ cũng đã quên mất chị ta dọn đến đây như thế nào. Con và chị ta đến tòa nhà này vào cùng một ngày...

Mẹ quay sang Elsa, cố mỉm cười.

- Mẹ có phải là một người kinh khủng không con, khi mẹ quên chuyện đó?

Elsa lắc đầu. Con bé đã định nói về Quái vật và linh sói, nhưng rồi lại thôi, vì nó sợ mẹ sẽ không cho nó gặp họ nữa. Các bà mẹ có nhiều nguyên tắc rất lạ lùng khi chạm đến vấn đề tương tác xã hội giữa con cái họ với các quái vật và linh sói. Elsa biết mọi người đều sợ, và sẽ phải mất một thời gian dài để làm cho họ hiểu rằng Quái vật và con linh sói không giống như vẻ ngoài. Cũng y như trường hợp người phụ nữ say rượu.

- Bà ngoại đi công tác có thường xuyên không ạ? -Elsa hỏi.

Một chiếc xe màu bạc phía đằng sau hai mẹ con bấm còi khi nhận ra khoảng cách giữa xe của họ và chiếc xe phía trước tăng lên. Mẹ nhả thắng, chiếc Kia chậm chậm tiến về phía trước.

- Khi thế này khi thế khác. Nó phụ thuộc vào nơi người ta cần

bà, và họ cần bao lâu.

- Có phải đây là điều mẹ muốn ám chỉ khi bà ngoại nói mẹ muốn học kinh tế chỉ để chọc tức bà?

Chiếc xe hơi phía sau họ một lần nữa bóp còi.

- Cái gì cơ?

Elsa nghịch nghịch cái gioăng cao su ở cửa xe.

- Con đã nghe được. Cũng lâu lắm rồi. Khi bà ngoại nói rằng mẹ đi học kinh tế do khủng hoảng tuổi vị thành niên, mẹ đã đáp rằng bà chẳng biết gì vì bà không bao giờ ở nhà. Có phải ý mẹ là như vậy không?

- Lúc đó mẹ giận quá, Elsa à. Đôi khi rất khó để kiểm soát lời nói khi con giận dữ.

- Mẹ thì không. Mẹ không bao giờ mất kiểm soát.

Mẹ Elsa cố mỉm cười lần nữa.

- Với bà ngoại của con thì chuyện đó... khó hơn.

- Mẹ bao nhiêu tuổi khi ông ngoại mất?

- Mười hai.

- Và bà ngoại đã bỏ rơi mẹ?

- Bà đi tới những nơi người ta cần bà, cưng à.

- Thế mẹ không cần bà sao?

- Những người khác cần bà nhiều hơn.

- Có phải vì chuyện đó mà mẹ và bà thường xuyên gây gổ với nhau không?

Mẹ thở dài theo cách của một phụ huynh nhận ra mình đã bị lôi

vào một câu chuyện sâu hơn dự định.

- Phải, phải, có khi bà và mẹ cãi nhau vì lí do đó. Nhưng cũng có khi là vì chuyện khác. Bà ngoại và mẹ rất... khác biệt.

- Không phải. Bà và mẹ khác biệt mỗi người một kiểu.

- Có lẽ thế.

- Bà và mẹ còn cãi nhau vì chuyện gì nữa?

Chiếc xe hơi phía sau hai mẹ con lại bóp còi. Mẹ nhắm mắt và nín thở. Chỉ sau khi nhả thẳng tay và để cho chiếc Kia lăn bánh tới trước, câu trả lời mới chui ra khỏi mẹ một cách khó nhọc.

- Chuyện của con. Bà và mẹ luôn bất đồng về con, cưng à.

- Sao lại thế?

- Vì khi yêu thương ai đó quá nhiều, người ta khó lòng học được cách chia sẻ người đó với một ai khác.

- Giống như Jean Grey. - Elsa bình phẩm với giọng thản nhiên.

- Ai cơ?

- Một siêu anh hùng. Trong truyện X-Men. Cả Wolverine và Cyclops đều yêu cô ấy. Thế nên họ cãi cọ rất nhiều vì Jean, một điều quá sức ngu ngốc.

- Mẹ tưởng X-Men là những dị nhân, chứ không phải siêu anh hùng. Không phải con đã nói như thế ở lần trước sao?

- Nó rất phức tạp. - Elsa đáp, mặc sự thực không phải vậy dù nếu người ta đọc văn chương có chất lượng đủ nhiều.

- Thế Jean Grey có loại siêu năng lực gì?

- Ngoại cảm.

- Cái đó hay đấy.

- Hay cực luôn ạ. - Elsa gật đầu đồng tình.

Con bé quyết định không nói rằng Jean Grey cũng có thể di chuyển đồ vật bằng ý nghĩ, vì nó không muốn làm cho mọi chuyện phức tạp hơn cần thiết đối với mẹ vào lúc này. Mẹ đang có bầu mà.

Thay vào đó, Elsa chỉ nghịch cái gioăng cao su ở cửa xe. Kéo ra rồi lại nhét vào. Con bé đang rất mệt mỏi, mệt mỏi như một đứa bé sắp tám tuổi sau một đêm gần như thức trắng vì giận dữ. Mẹ của Elsa không bao giờ có một người mẹ của riêng mình, vì bà ngoại luôn ở đâu đó để giúp ai đó. Elsa chưa bao giờ nghĩ về bà ngoại theo cách đó.

- Có phải mẹ giận con vì bà ngoại ở bên con nhiều đến thế trong khi chẳng bao giờ bên mẹ? - Con bé thận trọng hỏi.

Mẹ lắc đầu nhanh và mạnh đến nỗi Elsa lập tức hiểu ra điều mẹ sắp nói là một sự dối trá.

- Không, cưng à. Không bao giờ! Không bao giờ!

Elsa gật gù và nhìn xuống cái khe hở ở cửa kính xe.

- Con rất giận bà, vì bà đã không nói thật.

- Ai cũng có bí mật của mình, cưng à.

- Mẹ có giận con vì bà và con chia sẻ một số bí mật không ạ?

Elsa nghĩ đến mật ngữ mà hai bà cháu vẫn dùng trao đổi với nhau để mẹ không hiểu. Nó nghĩ đến xứ Mơ-màng-ngủ và tự hỏi bà ngoại có bao giờ đưa mẹ tới đó hay không.

- Không bao giờ... - Mẹ thì thảo, rồi vờ tay qua ghế ngồi trước khi nói, thật khế. - Chỉ ghen tỵ thôi.

Mặc cảm tội lỗi như làn nước lạnh dâng lên trong lòng Elsa đúng

vào lúc mà nó ít mong chờ nhất.

- Hóa ra đây mới là điều bà ngoại muốn nói. - Nó buột miệng.

- Bà ngoại đã nói gì thế?

Elsa khịt khịt mũi.

- Bà bảo con sẽ ghét bà nếu biết được bà là người như thế nào trước lúc con ra đời. Ý bà là thế. Bà sợ con sẽ phát hiện ra bà là một người mẹ tồi, đã bỏ rơi đứa con ruột của mình...

Mẹ quay sang Elsa với đôi mắt long lanh đến nỗi con bé có thể thấy hình ảnh mình phản chiếu trong đó.

- Bà ngoại không bỏ rơi mẹ. Con không được ghét bà như thế, cưng à.

Khi thấy Elsa không đáp, mẹ đặt tay lên má con bé và thì thầm:

- Mọi đứa con gái đều giận mẹ mình vì một chuyện gì đó. Nhưng bà ngoại là một người bà tốt, Elsa à. Bà là người bà tuyệt vời nhất mà người ta có thể hình dung được.

Elsa vẫn bướng bỉnh kéo cái gioăng cao su.

- Nhưng bà bỏ mặc mẹ một mình. Những lần bà đi xa, bà toàn bỏ mẹ ở nhà một mình, đúng không?

- Mẹ còn có ông ngoại, hồi mẹ còn bé.

- Vâng, cho đến khi ông mất.

- Sau khi ông mất thì mẹ có những người hàng xóm.

- Người nào ạ? - Elsa thắc mắc.

Chiếc xe phía sau lưng họ lại bóp còi. Mẹ của Elsa ra dấu xin lỗi và cho chiếc Kia lăn bánh tới trước.

- Bà Britt-Marie. - Cuối cùng mẹ đáp.

Elsa ngừng nghịch cái gioăng cao su ở cửa xe.

- Mẹ bảo sao cơ, bà Britt-Marie á?

- Bà ấy là người chăm sóc mẹ.

Lông mày Elsa nhăn tít lại.

- Vậy tại sao bây giờ bà ấy đối xử với mẹ tệ bạc như thế?

- Con đừng nói như vậy, Elsa.

- Nhưng đúng là thế mà!

Mẹ thở hắt ra.

- Bà Britt-Marie không phải lúc nào cũng như thế. Chỉ là bà ấy... cô đơn.

- Bà ta có ông Kent mà!

Mẹ chớp mắt chậm đến nỗi tựa như nhắm hắt lại.

- Người ta có nhiều kiểu cô đơn lắm, cưng à.

Elsa quay lại nghịch cái gioăng cao su ở cửa xe.

- Nhưng bà ta vẫn là một người ngu ngốc.

- Người ta có thể trở nên như thế nếu cô đơn đủ lâu. - Mẹ gật gù.

Chiếc xe phía sau hai mẹ con lại bóp còi.

- Có phải đó là lí do bà ngoại không xuất hiện trên bất cứ tấm ảnh cũ nào ở nhà không ạ?

- Sao cơ?

- Bà ngoại không có trong bất cứ tấm ảnh nào chụp trước khi con ra đời. Hồi còn nhỏ con cứ tưởng bà là ma cà rồng, vì ma cà rồng không thể xuất hiện trong các tấm ảnh và có thể hút thuốc bao

nhiều cũng được mà không bị rát cổ. Nhưng bà ngoại không phải là ma cà rồng, đúng không ạ? Chỉ là bà không bao giờ có mặt ở nhà.

- Chuyện này phức tạp lắm.

- Vâng, cho đến khi có ai đó giải thích cho con! Nhưng mỗi khi con thắc mắc, bà toàn đổi chủ đề. Và khi con hỏi bố thì bố cứ ậm ừ kiểu như: “Ờ... con muốn ăn gì không? Ăn kem nhé? Con có thể ăn một que kem được đấy!”

Mẹ bật cười. Elsa giễu nhại bố rất giỏi.

- Bố con không thích xung đột. - Mẹ cười khúc khích.

- Bà ngoại có phải là ma cà rồng không ạ?

- Bà ngoại con đi khắp thế giới để cứu trẻ con, cưng à. Bà là một... một...

Mẹ có vẻ như đang muốn tìm một từ chuẩn xác. Khi tìm ra, mặt mẹ sáng bừng lên. Mẹ mỉm cười tươi tắn.

- Một siêu anh hùng! Bà ngoại con là một siêu anh hùng!

Elsa cụp mắt nhìn cái khe trống ở cửa xe.

- Các siêu anh hùng không bỏ rơi con cái của họ.

Mẹ im lặng.

- Mọi siêu anh hùng đều phải hy sinh, cưng à. - Cuối cùng mẹ cố vót vát.

Nhưng cả mẹ lẫn Elsa đều biết mẹ không thật lòng.

Chiếc xe phía sau họ lại bóp còi một lần nữa. Tay mẹ giơ lên phác cử chỉ xin lỗi về phía sau, và chiếc Kia lăn bánh tới trước vài mét. Elsa nhận ra nó vẫn đang ngồi chờ mẹ la hét. Hoặc khóc lóc. Hoặc làm bất cứ điều gì. Nó chỉ muốn thấy mẹ phản ứng. Thế là nó

hành động giống như mọi đứa trẻ sắp tròn tám tuổi sẽ làm trong tình huống tương tự. Nó nhìn khe hở dưới cái gioăng cao su ở cửa kính xe và nhìn quanh quất tìm một thứ có thể nhét vào khe để giữ cái gioăng ở nguyên vị trí.

Elsa mở hộp găng tay. Mắt nó bắt gặp một hộp kẹo cao su. Nó cầm lấy cái hộp, mắt len lén liếc nhìn mẹ. Sau đó nó nhét một thanh kẹo cao su vào khe hở ở cửa kính. Một thanh nữa. Mẹ đã trông thấy, Elsa biết mẹ đã trông thấy nó làm thế, nhưng không nói gì cả. Mẹ vẫn giữ nguyên sự lạnh lùng bình tĩnh. Elsa ghét như thế.

Chiếc xe màu bạc bóp còi. Mẹ lại giơ tay xin lỗi và cho chiếc Kia nhích tới trước. Elsa không thể hiểu được có ai lại chăm chăm nhích lên từng mét một để phải bóp còi inh ỏi như thế giữa một vụ kẹt xe. Con bé quan sát người đàn ông lái chiếc xe bạc qua kính chắn gió. Hình như ông ta cho rằng vụ kẹt xe là do mẹ của Elsa gây ra. Con bé chỉ ước gì mẹ sẽ làm điều mà mẹ đã làm hồi mang bầu nó, bước xuống xe và quát vào mặt ông ta rằng như thế là đủ rồi.

Bố của Elsa đã kể cho con bé nghe câu chuyện đó. Bố gần như không bao giờ kể chuyện, nhưng vào một đêm trước ngày Hạ chí, cả nhà đi ăn tiệc - đó là lúc trước khi mẹ bắt đầu trở nên ngày càng buồn bã hơn, đi ngủ sớm và để bố ngồi một mình trong bếp, vừa sắp xếp lại các biểu tượng trên màn hình máy tính của mẹ vừa khóc. Bố đã uống ba chai bia và kể lại chuyện làm thế nào mà mẹ trong lúc mang bầu vượt mặt vẫn ra khỏi xe, đi tới chỗ một người đàn ông cầm lái một chiếc xe hơi màu bạc và đe dọa sẽ “để ngay trên capo xe nếu ông ta còn bóp còi một lần nữa”. Mọi người cười như nắc nẻ. Ngoại trừ bố, tất nhiên rồi, vì bố không phải là người

thích cười. Nhưng Elsa biết ngay cả bố cũng thấy chuyện đó rất là vui. Rồi bố khiêu vũ với mẹ. Đó là lần cuối cùng Elsa thấy bố và mẹ nhảy với nhau. Bố khiêu vũ cực dở. Nom bố giống như một con gấu dềnh dàng đứng dậy và nhận ra hai bàn chân của nó đã tê cứng. Elsa thấy nhớ cái cảnh đó.

Nó cũng thấy nhớ cảnh ai đó bước ra ngoài và quát mắng những người đàn ông lái xe hơi màu bạc.

Người đàn ông trong chiếc xe hơi màu bạc phía sau hai mẹ con lại bóp còi. Elsa nhặt ba lô của mình dưới sàn lên, lôi ra cuốn sách nặng nhất trong đó, rồi mở toang cửa và nhảy xuống xe. Con bé nghe thấy mẹ hét gọi nó quay lại, nhưng nó cương quyết chạy tới chỗ chiếc xe bạc và đập cuốn sách mạnh hết mức có thể vào capo xe. Cuốn sách để lại một vết lõm lớn. Đôi tay Elsa run lên.

Người đàn ông cầm lái nhìn Elsa như thể không tin nổi mắt mình.

- ĐỦ RỒI, đồ ngu ngốc!

Khi ông ta không đáp ngay, Elsa đập cuốn sách thêm ba cái nữa, và chỉ tay vào ông ta, nói với giọng đe dọa:

- Ông không thấy mẹ tôi ĐANG CÓ BẦU hả?

Lúc đầu, người đàn ông có vẻ như sắp mở cửa xe. Nhưng rồi ông ta đổi ý và chỉ kinh ngạc quan sát hành động của con bé.

Elsa nghe thấy tiếng tạch báo hiệu cửa xe đã bị khóa.

- Chỉ một lần bấm còi nữa thôi là mẹ tôi sẽ ra khỏi xe và để em Một nửa ngay trên CAPO XE CỦA ÔNG! -Elsa hét lên.

Con bé đứng đó, trên xa lộ, giữa chiếc xe bạc và chiếc Kia,

miệng thở hổn hển, cho đến khi tai ù đi. Nó nghe thấy mẹ la hét và bắt đầu quay về chỗ Kia. Tất cả chuyện này là ngoài dự tính của Elsa. Nhưng rồi nó cảm thấy một bàn tay đặt trên vai mình và một giọng nói cất lên:

- Cháu cần giúp đỡ à?

Khi Elsa quay lại, nó thấy một cảnh sát viên đang đứng lững lững trước mặt mình. Anh ta có mùi thuốc lá nhai.

- Chúng tôi giúp gì được cho cháu? - Anh cảnh sát hỏi lại với một giọng thân thiện.

Anh cảnh sát trông còn rất trẻ. Như thể anh ta chỉ làm một thực tập sinh ở vị trí cảnh sát viên trong mùa hè. Mặc dù hiện đang là mùa đông.

- Ông ta cứ bóp còi mãi với mẹ con cháu! - Elsa nói.

Anh cảnh sát quan sát người đàn ông cầm lái chiếc xe bạc. Ông ta nhìn đi chỗ khác. Elsa quay về phía chiếc Kia. Con bé thực sự không định nói câu tiếp theo, nhưng chữ nghĩa cứ vọt ra khỏi miệng nó:

- Mẹ cháu chuẩn bị sinh em bé và mẹ con cháu đã có một ngày vất vả ở đây...

- Mẹ cháu đang chuyển dạ sao? - Anh ta hỏi lại, mặt căng thẳng thấy rõ.

- Ý cháu là... - Elsa lắp bắp, nhưng đã quá trễ.

Người cảnh sát chạy vội tới chỗ chiếc Kia. Mẹ đã chui ra khỏi chiếc xe sau một hồi vất vả và đang đi về phía họ, hai tay đỡ lấy Một nửa.

- Chị có lái xe được không? Hay là... ? - Anh cảnh sát hỏi lớn với chất giọng đến nỗi Elsa vội nhét hai ngón tay vào tai, nhăn mặt và di chuyển sang phía bên kia của chiếc Kia.

Mẹ của Elsa ngạc nhiên thấy rõ.

- Sao cơ? Hay là sao cơ? Dĩ nhiên là tôi lái được. Có gì sao...

- Tôi sẽ đi trước dẫn đường! - Viên cảnh sát vội nói lớn mà không nghe hết câu.

Anh ta đỡ mẹ của Elsa trở lại chiếc Kia rồi chạy nhanh đến chỗ chiếc xe tuần tra của mình.

Mẹ ngồi thịch vào ghế lái, đưa mắt nhìn Elsa. Con bé lục lọi hộp găng tay để có cớ không nhìn vào mắt mẹ.

Chiếc xe tuần tra hụ còi chạy qua chỗ hai mẹ con. Anh cảnh sát vẫy tay lia lịa ra hiệu cho họ đi theo mình.

- Con nghĩ anh ta muốn mẹ lái xe theo sau anh ta. -Elsa lí nhí nói mà không ngước lên.

- Có chuyện gì thế? - Mẹ hỏi khẽ trong lúc cho xe lăn bánh chạy theo chiếc xe tuần tra.

- Con nghĩ là anh ta đang hộ tống chúng ta đến bệnh viện, vì anh ta nghĩ mẹ sắp sửa... mẹ biết rồi mà... Anh ta nghĩ mẹ sắp sửa sinh em bé. - Elsa lí nhí nói với cái hộp găng tay.

- Sao con lại nói với anh ta như thế?

- Không phải con nói! Có ai nghe con đâu! - Elsa vọt miệng.

- Được rồi! Thế theo con mẹ nên làm gì bây giờ nào? - Mẹ rít lên, giọng nói có vẻ hơi mất kiểm soát.

- Ờ thì, chúng ta vẫn lái theo anh ta này giờ, nên anh ta có thể

sẽ rất tức giận nếu phát hiện ra mẹ không đi để thật. - Elsa đáp với giọng hiểu biết.

- ÔI TRỜI ƠI, CON NGHĨ THẾ THẬT SAO?! - Mẹ hét lên.

Elsa quyết định không tranh cãi xem liệu mẹ đang mỉa mai hay than trời ở đây.

Họ dừng lại ở phía ngoài cổng cấp cứu của bệnh viện. Mẹ của Elsa đã xuống xe để đi thú nhận toàn bộ mọi chuyện với anh cảnh sát, nhưng anh ta ấn mẹ vào trong xe trở lại và nói lớn rằng mình sẽ đi gọi trợ giúp. Mẹ tỏ ra rất xấu hổ. Đây là bệnh viện của mẹ. Mẹ là sếp ở đây.

- Giải thích chuyện này với đội ngũ nhân viên sẽ là một cơn ác mộng. - Mẹ lẩm bẩm, tuyệt vọng tì trán vào vô lăng.

- Mẹ có thể nói đây là một bài tập chẳng hạn? - Elsa đề nghị.

Mẹ không đáp. Elsa lại háng giọng.

- Bà ngoại sẽ thấy chuyện này buồn cười.

Mẹ mỉm cười yếu ớt và quay mặt, áp tai vào vô lăng. Hai mẹ con nhìn nhau hồi lâu.

- Buồn cười bỏ mẹ luôn ấy nhỉ. - Mẹ gật gù.

- Mẹ không được nói bậy. - Elsa nói.

- Con toàn nói bậy đấy thôi!

- Con chưa làm mẹ.

- Chuẩn. - Mẹ mỉm cười.

Elsa mở rồi đóng hộc găng tay vài lần. Nó ngược lên nhìn mặt tiền của bệnh viện. Phía sau một trong những cái cửa sổ kia, nó đã

từng ngủ trên cùng một chiếc giường với bà ngoại vào cái đêm bà đi tới Miamas lần cuối. Có cảm giác như chuyện đó đã lâu lắm rồi. Đã lâu lắm rồi kể từ khi Elsa có thể tự mình đi tới Miamas.

- Là công việc gì thế ạ? - Con bé hỏi, chủ yếu chỉ để không phải nghĩ đến chuyện đó.

- Gì cơ? - Mẹ hỏi lại.

- Mẹ đã nói vụ liên quan đến sóng thần là chuyến đi cuối cùng của bà ngoại trước khi bà có một công việc mới. Đó là công việc gì thế ạ?

Những ngón tay của mẹ khẽ chạm vào ngón tay của Elsa khi mẹ thì thầm câu trả lời:

- Làm bà ngoại. Đó là công việc mới của bà. Và bà không bao giờ bỏ đi nữa.

Elsa chậm rãi gật đầu. Mẹ vuốt ve cánh tay nó. Elsa mở hộc ngăn tay. Rồi nó ngược mắt lên như thể vừa nghĩ ra một điều gì đó, nhưng chủ yếu là để đổi chủ đề. Nó không muốn nghĩ đến sự tức giận mà nó dành cho bà ngoại vào lúc này.

- Có phải mẹ và bố ly hôn vì hai người không còn yêu nhau nữa không? - Câu hỏi bật ra nhanh đến nỗi chính Elsa cũng phải ngạc nhiên.

Mẹ ngồi thẳng người lại, luồn các ngón tay vào trong tóc rồi lắc đầu.

- Sao con lại hỏi thế?

Elsa nhún vai.

- Chúng ta phải nói về chuyện gì đó trong lúc chờ anh cảnh sát

quay lại cùng với các nhân viên của mẹ và mọi thứ trở nên hết sức khó xử đối với mẹ...

Mẹ lại tỏ ra bối rối. Elsa nghịch cái gioăng cao su. Nó nhận ra còn hơi sớm để lấy chuyện này ra làm trò cười.

- Người ta không cưới nhau vì họ yêu nhau hết mực và rồi ly hôn khi không còn yêu nhau nữa sao? - Nó khẽ hỏi.

- Con học cái đó ở trường à?

- Đó là giả thiết của riêng con thôi.

Mẹ đột ngột cười phá lên. Elsa nhăn mặt.

- Thế bà ngoại và ông ngoại có bao giờ hết yêu nhau không ạ? - Con bé hỏi sau khi mẹ đã ngưng cười.

Mẹ đưa tay quệt mắt.

- Ông và bà chưa bao giờ làm đám cưới cả, cưng à.

- Sao lại thế ạ?

- Bà ngoại con rất đặc biệt. Rất khó để sống chung với bà.

- Mẹ nói vậy nghĩa là sao?

Mẹ day day mí mắt.

- Cũng khó giải thích lắm. Nhưng hồi đó, phụ nữ giống như bà ngoại không nhiều. Nói chung là... những người giống như bà không nhiều. Hồi đó, không nhiều phụ nữ trở thành bác sĩ, chẳng hạn. Còn bác sĩ phẫu thuật thì quên đi. Môi trường học thuật hồi đó rất khác... thế nên...

Mẹ im lặng. Elsa nhướn mày, như một cách để hỏi thúc mẹ nói nốt.

- Mẹ nghĩ nếu bà ngoại của con là một người đàn ông chứ

không phải một phụ nữ ở thế hệ của mình, chắc bà đã được xem như một “tay chơi”.

Elsa im lặng một lúc. Rồi nó gật đầu.

- Bà ngoại có nhiều bạn trai không ạ?

- Có. - Mẹ đáp một cách dè dặt.

- Ở trường con có một người cũng có nhiều bạn trai. - Elsa nói.

-Ồ, mẹ không muốn nói rằng cô bạn học cùng trường với con là một... - Mẹ luống cuống nói.

- Đó là một bạn nam. - Elsa sửa lại.

Mặt mẹ hoang mang tợn.

Elsa nhún vai.

- Chuyện này phức tạp lắm. - Con bé nói.

Mặc dù nó không phải như thế. Nhưng mẹ vẫn không tỏ ra bớt hoang mang.

- Ông ngoại và bà ngoại của con rất yêu nhau. Nhưng ông bà chưa bao giờ là một... cặp. Con có hiểu không?

- Con hiểu rồi. - Elsa đáp, vì nó có mạng Internet.

Rồi nó vươn tay ra tóm lấy hai ngón tay trở của mẹ và siết lại.

- Con rất tiếc vì bà ngoại là một người mẹ tồi, mẹ à!

- Bà là một bà ngoại tuyệt vời, Elsa! Con chính là cơ hội thứ hai của bà. - Mẹ vuốt ve mái tóc của con bé rồi nói tiếp. - Mẹ nghĩ bà ngoại con hoạt động tốt đến vậy ở những nơi hỗn loạn bởi vì bản thân bà cũng hỗn loạn. Bà luôn là một người phi thường giữa tâm điểm thảm họa. Chỉ có những thứ này, cuộc sống thường nhật và sự ổn định, là bà không biết phải xử lí như thế nào.

- Giống như một cái đồng hồ chạy sai giờ. Nó không bị hỏng, chẳng qua nó không ở đúng chỗ mà thôi. - Elsa nói, cố gắng đè nén sự giận dữ trong lòng.

Nhưng đó là một nỗ lực bất thành.

- Ủ, có lẽ thế. Với lại... thật ra thì... bà ngoại không có tấm ảnh cũ nào là do bà thường xuyên vắng nhà, nhưng cũng vì mẹ đã xé toàn bộ những cái có mặt bà.

- Tại sao thế ạ?

- Lúc đó mẹ là một con bé ở tuổi thiếu niên. Máu nóng. Hai cái đó đi cùng với nhau, ở nhà mọi thứ lúc nào cũng rối tung. Hóa đơn không được thanh toán, những lúc có thức ăn thì để đến thiu thối trong tủ lạnh, những lúc khác lại chẳng có gì để ăn... Trời ạ, thật khó mà giải thích cho con hiểu. Mẹ đã rất điên tiết.

Elsa khoanh tay lại, ngả người trên lưng ghế và liếc nhìn ra ngoài cửa sổ.

- Người ta không nên có con cái nếu không muốn chăm sóc chúng.

Mẹ vươn tay chạm vào vai Elsa.

- Bà ngoại con đã lớn tuổi khi sinh ra mẹ. Ý mẹ là, bà cũng làm mẹ ở độ tuổi bằng với mẹ khi mẹ đẻ ra con. Nhưng vào thời của bà ngoại thì như vậy là lớn tuổi. Bà không nghĩ mình còn sinh đẻ được. Bà chỉ thử.

Elsa rút cổ lại.

- Vậy ra mẹ chỉ là một tai nạn.

- Đúng.

- Tức là con cũng thế.

Mời mẹ mím lại.

- Không ai muốn một thứ nhiều như bố mẹ muốn con, cưng à. Con hoàn toàn không phải là một tai nạn.

Elsa ngược nhìn lên trần xe và chớp chớp mấy cái để hết hoa mắt.

- Có phải vì thế mà mẹ có đầu óc siêu tổ chức không? Bởi vì mẹ không muốn giống như bà ngoại?

Mẹ nhún vai.

- Mẹ dạy bản thân tự làm mọi thứ, có vậy thôi. Bởi vì mẹ không tin vào bà ngoại của con. Xét cho cùng, khi bà có mặt ở nhà, tình hình chỉ tệ đi. Mẹ giận bà khi bà đi vắng, nhưng còn giận bà nhiều hơn khi bà ở nhà.

- Con cũng giận bà... bởi vì bà đã nói dối về việc bị bệnh và không ai nói với con, giờ thì con đã biết nhưng con vẫn nhớ bà, và CHUYỆN ĐÓ làm con tức giận.

Mẹ nhắm nghiền mắt, áp trán vào trán Elsa.

Quai hàm con bé rung lên.

- Con giận bà vì bà qua đời. Con giận bà vì bà ra đi và biến mất khỏi cuộc đời con. - Con bé thì thầm.

- Mẹ cũng vậy.

Đúng lúc đó, anh cảnh sát đã mở đường cho hai mẹ con lao ra từ cửa cấp cứu. Hai y tá mang theo băng ca chạy phía sau anh ta.

Elsa và mẹ nhích sát vào nhau.

- Con nghĩ bà ngoại con sẽ làm gì trong trường hợp này? - Mẹ

hỏi với giọng bình tĩnh.

- Bà sẽ chạy trốn. - Elsa đáp, trán vẫn tì lên trán mẹ.

Mẹ chậm rãi gật đầu khi viên cảnh sát và hai y tá còn cách chiếc xe vài mét. Rồi mẹ vào số, và với những chiếc lốp quay tròn trên tuyết, chiếc xe lao ra đường, phóng vút đi. Elsa chưa bao giờ thấy mẹ mình vô trách nhiệm như vậy.

Và nó sẽ mãi yêu mẹ vì chuyện này.

15. MẠT CỬA

Có lẽ sinh vật kỳ lạ nhất trong số các sinh vật kỳ lạ của xứ Mơ-màng-ngủ, ngay cả đối với các tiêu chuẩn của bà ngoại, là con hồi hận. Chúng là những sinh vật hoang dã sống thành đàn, với các khu vực kiếm ăn nằm ngay bên ngoài Miamas, nơi chúng quần tụ đông đảo. Thật sự không ai biết chúng sinh tồn như thế nào. Thoạt nhìn, loài hồi hận trông khá giống những con ngựa trắng, mặc dù chúng nước đôi hơn nhiều và bị mắc một khiếm khuyết di truyền là không bao giờ quyết định được. Chuyện này rõ ràng đã gây ra một số vấn đề thực tế: là loài sống theo bầy đàn, những con hồi hận gần như lúc nào cũng va vào nhau khi chúng di chuyển theo một hướng rồi đổi ý. Vì lí do này mà con hồi hận luôn có một cục u to dài trên trán, và trong nhiều câu chuyện cổ tích của Miamas đến được với thế giới thực, chúng thường xuyên bị người ta nhầm lẫn với loài kỳ lân. Tuy nhiên, tại Miamas, tất cả những người kể chuyện đều biết mình không nên cắt giảm chi phí bằng cách thuê một con hồi hận làm thay công việc của kỳ lân, vì mỗi khi họ làm như vậy, các câu chuyện cổ tích có xu hướng đi lòng vòng không bao giờ chấm dứt. Và cũng bởi vậy mà không ai cảm thấy thoải mái khi đứng xếp hàng sau một con hồi hận ở quầy cà phê.

“Thế nên đổi ý chẳng để làm gì cả, nó sẽ chỉ làm cháu đau đầu mà thôi!” Bà ngoại từng vỗ tay vào trán và nói như thế. Elsa nhớ lại

chuyện đó trong khi ngồi trên chiếc Kia đậu phía ngoài trường học và đưa mắt nhìn mẹ.

Con bé tự hỏi có bao giờ bà ngoại hối hận về khoảng thời gian đã bỏ rơi mẹ nó. Nó tự hỏi liệu trên đầu bà ngoại có cục u nào không. Nó hi vọng là có.

Mẹ đang day day thái dương và rửa xả qua hai hàm răng nghiền chặt. Rõ ràng mẹ đang hối hận vì đã lao đi mất như thế, và điều đầu tiên mà mẹ sẽ làm sau khi đưa Elsa tới trường là lái xe quay trở lại bệnh viện để làm việc. Elsa vỗ nhẹ vai mẹ.

- Mẹ có thể đổ thừa cho chứng đãng trí của bà bầu mà?

Mẹ nhắm mắt lại, nhấn nhục. Đạo gần đây mẹ bị đãng trí hơi nhiều. Đến mức độ sáng nay mẹ không tài nào tìm được cái khăn quàng Gryffindor của Elsa, và cứ liên tục bỏ điện thoại di động ở những chỗ lạ lùng. Trong tủ lạnh, thùng rác, giỏ đồ giặt, thậm chí là trong chiếc giày chạy bộ của dượng George. Sáng nay Elsa đã phải gọi vào số di động của mẹ ba lần, một việc không phải là không phức tạp vì màn hình điện thoại của con bé đã bị mờ tịt đi sau cuộc đụng độ với cái máy nướng bánh mì. Nhưng rốt cuộc hai mẹ con cũng tìm được di động của mẹ trong ba lô đi học của Elsa. Cùng với chiếc khăn quàng Gryffindor.

“Đấy con thấy chưa!” Mẹ của Elsa đã cố gắng vớt vát như thế. “Chỉ khi nào mẹ không thể tìm thấy thì nó mới thực sự bị mất!” Nhưng con bé chỉ đảo mắt, làm mẹ nó đỏ mặt và lảm bảm nhắc đến “chứng đãng trí bà bầu”.

Hiện tại mẹ cũng đang tỏ ra xấu hổ. Và hối hận nữa.

- Mẹ không nghĩ họ sẽ để mẹ lãnh đạo một bệnh viện nếu mẹ

nói với họ rằng mẹ đã nhờ cảnh sát mở đường cho mình đến cổng cấp cứu, cưng à.

Elsa vươn tay vỗ nhẹ nhẹ lên má mẹ.

- Sẽ ổn thôi mà, mẹ. Mọi chuyện rồi sẽ tốt đẹp.

Con bé lập tức nhận ra mình nói hết như bà ngoại.

Mẹ đặt tay lên Một nửa và gật đầu với sự yên tâm giả tạo để thay đổi chủ đề.

- Chiều nay bố sẽ đón con, đừng quên nhé. Và đừng George sẽ đưa con đến trường vào thứ Hai. Hôm đó mẹ có hội thảo và...

Elsa kiên nhẫn gãi đầu mẹ.

- Thứ Hai con không phải đi học nữa, mẹ à. Lúc đó con nghỉ đông rồi.

Mẹ dụi mũi vào bàn tay của Elsa và hít thật sâu, như thể muốn làm đầy buồng phổi mình bằng hơi ấm của con gái. Giống như các bà mẹ vẫn hay làm với những cô con gái lớn quá nhanh.

- Mẹ xin lỗi, cưng à. Mẹ... quên.

- Không có vấn đề gì đâu mẹ. - Elsa đáp.

Mặc dù cũng hơi có vấn đề một chút.

Hai mẹ con ôm nhau một cái thật chặt trước khi Elsa nhảy xuống xe. Con bé đợi cho đến khi chiếc Kia đã khuất dạng rồi mới mở ba lô, lấy ra chiếc điện thoại di động của mẹ, tìm số của bố trong danh bạ rồi gửi tin nhắn như thế này: “CHIỀU NAY ANH KHÔNG CẦN ĐÓN ELSA ĐÂU. EM SẼ TỰ LO ĐƯỢC!” Con bé biết bố mẹ luôn trao đổi về nó với giọng điệu như thế này. Nó là thứ cần được “đón” hoặc được “lo liệu”. Giống như một túi đồ giặt. Con bé biết bố mẹ

nó không có ý gì, nhưng chẳng có đứa bé bảy tuổi nào từng xem phim về mafia Ý lại muốn mình được gia đình “lo liệu” cả.

Di động của mẹ rung lên trong tay Elsa. Con bé nhìn thấy tên của bố hiện trên màn hình, kèm theo dòng tin nhắn “ANH HIỂU RỒI.” Elsa xóa tin nhắn đi, đồng thời xóa luôn cái tin mà nó đã gửi cho bố khỏi bộ nhớ. Sau đó nó đứng trên vỉa hè, đếm ngược từ hai mươi. Lúc nó đếm đến bảy, chiếc Kia thắng kết trên bãi đỗ, và mẹ quay kính xuống, miệng thở hổn hển. Con bé đưa trả điện thoại cho mẹ. Mẹ lẩm bẩm nhắc đến “chứng đãng trí bà bầu” và Elsa hôn lên má mẹ.

Mẹ hắng giọng và hỏi Elsa xem con bé có trông thấy cái khăn quàng cổ của mẹ ở đâu hay không.

- Nó nằm trong túi bên phải áo choàng của mẹ đấy. - Elsa đáp.

Mẹ Elsa lôi chiếc khăn ra, rồi dùng hai tay ôm lấy đầu của con gái, kéo nó lại gần trước khi hôn lên trán nó một cái thật kêu. Elsa nhắm mắt.

- Chỉ khi nào con gái mẹ không thể tìm thấy thì nó mới thực sự bị mất! - Con bé thì thầm vào tai mẹ.

- Con sẽ trở thành một cô chị lớn tuyệt vời. - Mẹ thì thầm đáp lại.

Elsa không đáp. Nó chỉ đứng đó vẫy tay trong lúc chiếc Kia chạy đi. Nó không nói gì vì không muốn mẹ biết mình chẳng muốn làm một người chị chút nào. Nó không muốn bất kỳ ai biết mình là một con bé ghê gớm, căm ghét đứa em cùng mẹ khác cha chỉ vì Một nửa sẽ được yêu thương nhiều hơn. Nó không muốn bất kỳ ai biết mình sợ bị bỏ rơi như thế nào.

Con bé quay người và nhìn vào trong sân trường. Chưa ai trông

thấy nó cả. Nó thò tay vào trong ba lô và lôi lá thư đã tìm thấy trong chiếc xe của bà ngoại ra. Nó không biết địa chỉ này, và bà ngoại luôn dở tệ trong việc chỉ đường. Elsa thậm chí không dám chắc địa chỉ trên thư có thực sự hiện diện hay không, vì bà ngoại đã từng nhiều lần mô tả những địa điểm không còn tồn tại nữa. “Nó nằm ở ngay chỗ mà mấy gã có nuôi chim vẹt đuôi dài sống, bên kia sân tennis cũ, nơi từng có một nhà máy cao su hoặc một thứ gì đó,” có lẽ bà ngoại sẽ nói như thế, và khi người ta không hiểu bà đang nói gì, bà bực bội đến nỗi hút liền hai điếu thuốc, điếu thứ hai được mời bằng điếu thứ nhất. Khi người ta nói rằng thuốc lá bị cấm hút trong tòa nhà, bà nổi giận đến nỗi sau đó chẳng thể nào moi được bất kỳ chỉ dẫn đường hoàng nào từ bà. Thực ra là không gì khác ngoài ngón tay thối của bà.

Thật sự điều Elsa muốn làm lúc này là xé bức thư thành hàng ngàn mảnh và để cho gió cuốn đi. Đó là quyết định đêm qua của con bé. Bởi vì nó giận bà ngoại. Nhưng giờ đây, sau khi nghe mẹ kể toàn bộ câu chuyện và chứng kiến nỗi đau trong mắt mẹ, nó đã quyết định không xé thư nữa. Nó sẽ đi giao lá thư này và tất cả những lá thư khác mà bà ngoại để lại cho mình. Đây sẽ là một cuộc phiêu lưu vĩ đại và một câu chuyện tuyệt vời, đúng như bà ngoại đã dự liệu. Nhưng Elsa không làm điều này vì bà ngoại.

Trước hết, con bé cần một chiếc máy vi tính.

Elsa nhìn sân trường một lần nữa. Đúng lúc chuông reng và mọi người không còn nhìn ra ngoài đường, con bé chạy men theo hàng rào về phía trạm xe buýt. Nó xuống xe sau đó vài trạm, lao vào một cửa hàng và đi thẳng tới quầy kem. Về đến nhà, Elsa lên xuống

dưới hầm rồi vùi mặt vào bộ lông dày của con linh sói. Đây là chỗ yêu thích mới của nó.

- Tôi có kem cho cậu đây. - Con bé nói khi ngẩng mặt lên.

Con linh sói thích thú chìa mồm ra.

- Đây là kem New York Super Fudge Chunk của Ben & Jerry. Mùi yêu thích của tôi đấy. - Elsa giải thích.

Linh sói đã ăn được hơn phân nửa cây kem trước khi con bé kịp nói hết câu. Elsa vuốt ve lỗ tai nó.

- Tôi cần một cái máy tính. Cậu cứ ở đây và cố gắng nấp cho kỹ không để bị nhìn thấy nhé!

Con thú nhìn Elsa theo cách của một con linh sói to lớn vừa được bảo phải hành xử như một con linh sói nhỏ hơn nó nhiều.

Elsa tự hứa tìm cho con thú một nơi ẩn náu tốt hơn. Thật nhanh.

Con bé chạy lên cầu thang. Sau khi cẩn thận kiểm tra xem bà Britt-Marie có đang rình mò đâu đó không và chắc chắn bà ta không làm chuyện đó, Elsa bấm chuông cửa nhà Quái vật. Không có ai trả lời. Con bé bấm chuông lần nữa. Mọi thứ im lặng như tờ. Elsa rên lên, mở khe thư báo và nhòm vào bên trong. Đèn đóm trong nhà đều tắt, nhưng điều này không thuyết phục được nó.

- Tôi biết ông ở trong đó! - Con bé gọi.

Không có lời đáp. Elsa hít một hơi thật sâu.

- Nếu ông không mở cửa, tôi sẽ hắt hơi thẳng vào trong nhà đó! Và tôi đang bị cúm...

Nói đến đó thì con bé bị cắt ngang bởi một tiếng “xùy”, như thể ai đó đang cố làm cho một con mèo nhảy khỏi cái bàn.

Elsa quay lại. Quái vật bước ra khỏi vùng bóng tối trên cầu thang. Con bé không tài nào hiểu nổi làm thế nào một người to lớn như ông ta có thể làm cho mình vô hình suốt từ nãy đến giờ như vậy. Quái vật xoa hai tay vào nhau, làm chỗ da quanh các khớp ngón tay đỏ ửng lên.

- Đừng hắt hơi, đừng hắt hơi. - Ông ta van nài với giọng lo lắng.

Elsa đảo mắt.

- Trời đất, ông tưởng tôi điên hay sao? Với lại, tôi cũng không hề bị cúm!

Chưa hết nghi ngại, Quái vật giữ một khoảng cách an toàn và tiếp tục chà xát hai tay.

- Tại sao ông lảng vảng ngoài cầu thang mà không ở trong nhà?

- Elsa vừa hỏi vừa chỉ tay về phía cửa căn hộ.

Quái vật biến mất dưới cái mũ trùm đầu, chỉ còn thấy được mỗi bộ râu.

- Bảo vệ.

- Ông có biết câu chuyện về thằng bé cứ toàn kêu có chó sói trong khi chẳng có con sói nào xuất hiện không?

Thấy Quái vật không đáp, Elsa nhún vai và nói tiếp:

- Tôi cần mượn máy tính của ông vì tôi nghĩ dự án George có thể đang ở nhà. Điện thoại di động của tôi tịt rồi vì bị hỏng màn hình sau vụ bà ngoại đánh đổ nước ngọt Fanta và sấy nó trong lò nướng.

Cái mũ trùm đầu chậm rãi lắc qua lắc lại.

- Không máy tính.

- Chỉ cần ông cho tôi mượn máy để tôi kiểm tra cái địa chỉ này! - Elsa vừa nói vừa vẫy vẫy chiếc phong bì của bà ngoại.

Quái vật tiếp tục lắc đầu.

- Tốt thôi, vậy ông cho tôi xin mật mã Wi-Fi của ông để tôi có thể lên mạng bằng iPad của tôi. - Elsa vừa nói vừa đảo mắt cho đến khi có cảm giác như hai đồng tử đi lạc chỗ lúc nó ngừng lại. - Cái iPad của tôi không có 3G, vì bố là người mua nó và mẹ nổi đóa do không muốn tôi có một thứ đắt tiền như vậy. Ngoài ra mẹ cũng không thích đồ Apple, nên đó là một sự thỏa hiệp! Rất phức tạp, đúng không? Tôi chỉ cần dùng nhờ Wi-Fi của ông, có vậy thôi! Trời ơi!

- Không máy tính. - Quái vật lặp lại.

- Không... máy tính? - Elsa hỏi lại, cực kỳ ngỡ ngàng.

Quái vật lắc đầu.

- Ông không có máy tính sao?

Cái mũ trùm đầu lắc qua lắc lại. Elsa ngó người đàn ông như thể hoặc ông ta đang lừa nó, hoặc ông ta bị điên, hoặc cả hai.

- Làm thế nào mà ông lại không có nổi một cái MÁY TÍNH kia chứ?

Quái vật lấy từ trong túi áo khoác ra một cái túi nhựa nhỏ, bên trong đựng một chai gel sát khuẩn.

Ông ta cẩn thận bóp một chút gel ra lòng bàn tay và bắt đầu xoa lên da.

- Không cần máy tính. - Quái vật lau bầu.

Elsa bực dọc hít một hơi và nhìn quanh quất. Dượng George có lẽ vẫn đang ở nhà nên nó không thể về nhà, vì dượng sẽ hỏi tại sao

nó không ở trường. Nó cũng không thể sang nhà bà Maud và ông Lennart, họ không thể nói dối nên nếu mẹ Elsa hỏi thì họ sẽ kể sự thật. Thằng bé bị bệnh và mẹ nó không có ở nhà vào ban ngày. Bà Britt-Marie thì có thể quên đi.

Tình hình là Elsa không có nhiều lựa chọn. Con bé định thần, cố tâm niệm rằng một hiệp sĩ của Miamas không bao giờ e ngại bất kỳ cuộc truy lùng kho báu nào, dù có khó khăn đến đâu chẳng nữa. Rồi nó đi lên lầu.

Alf mở cửa sau hồi chuông thứ bảy. Căn hộ của ông có mùi mật cưa. Ông khoác một cái áo choàng ngủ thảm hại, chỗ tóc còn lại trên đầu trông giống như những ngôi nhà lung lay còn sót lại sau một cơn bão. Ông đang cầm một cái cốc lớn màu trắng có đề chữ “Juventus”, từ đó tỏa ra thứ mùi cà phê nồng đượm mà bà ngoại luôn ưa thích. “Khi Alf pha cà phê, người ta có thể lái xe cả buổi sáng,” bà từng nói như thế. Elsa không rõ bà ngụ ý điều gì, mặc dù nó hiểu câu nói đó.

- Gì đấy? - Ông Alf làu bàu.

- Ông có biết chỗ này ở đâu không ạ? - Elsa hỏi, tay giơ ra cái phong bì có nét chữ viết tay của bà ngoại.

- Cháu đánh thức ta để hỏi về cái địa chỉ vớ vẩn này sao? - Alf nói với giọng hoàn toàn không niềm nở trước khi uống một ngụm cà phê lớn.

- Ông vẫn còn đang ngủ sao?

Alf uống tiếp một ngụm nữa và hất cằm chỉ cái đồng hồ đeo tay.

- Ta lái ca khuya. Bây giờ là ban đêm đối với ta. Ta có đến nhà cháu giữa đêm hôm khuya khoắt để hỏi linh tinh không hả?

Elsa nhìn cái cốc, rồi nhìn ông Alf.

- Nếu đang ngủ thì sao ông lại uống cà phê?

Alf nhìn cái cốc, rồi nhìn Elsa. Trông ông cực kỳ lúng túng. Elsa nhún vai.

- Ông có biết chỗ này không ạ? - Con bé vừa hỏi vừa chỉ tay vào địa chỉ trên phong bì.

Alf trông như thể đang nhắc lại câu hỏi của con bé trong đầu với một giọng rất cường điệu và coi thường. Một ngụm cà phê nữa.

- Ta đã làm tài xế taxi hơn ba mươi năm.

- Và?

- Và dĩ nhiên ta biết thừa cái chỗ này nằm ở đâu. Nó ở cạnh nhà máy nước cũ. - Ông đáp trước khi uống hết cốc cà phê.

- Nhà máy nào cơ?

Ông Alf chán nản ra mặt.

- Bọn trẻ bây giờ chẳng biết gì về lịch sử, phải nói là như thế. Chỗ đó từng có nhà máy cao su trước khi nó bị di dời. Và một nhà máy gạch.

Về mặt của Elsa cho thấy nó hoàn toàn không có một chút khái niệm gì về điều mà ông Alf vừa nói.

Alf gỡ gỡ chỗ tóc còn lại rồi biến vào trong căn hộ. Ông quay lại với một cốc đầy cà phê và một tấm bản đồ. Dồn mạnh cốc cà phê xuống một cái kệ ở tiền sảnh, ông dùng bút bi khoanh một vòng tròn trên bản đồ.

- À, chỗ này á! Đây là chỗ trung tâm mua sắm. Sao ông không nói luôn?

Alf lằm bằm gì đó mà Elsa không nghe được rồi đóng sầm cửa lại ngay trước mũi con bé.

- Cháu sẽ giữ cái bản đồ! - Elsa nói chõ vào trong khe nhận thư báo một cách vui vẻ.

Không có tiếng trả lời.

- À, giờ đang là kỳ nghỉ đông, nếu ông thắc mắc! Thế nên cháu mới không phải đi học! - Con bé nói to.

Ông ta vẫn không trả lời.

Con linh sói đang nằm nghiêng với hai cái chân thoải mái duỗi thẳng trong không khí khi Elsa bước vào trong buồng kho. Trông con thú giống như đang tập sai một động tác Pilates. Quái vật đứng chờ phía ngoài, hai tay xoa mạnh vào nhau, khuôn mặt tỏ vẻ rất không thoải mái.

Elsa giờ cái phong bì ra.

- Ông có đi với chúng tôi không?

Quái vật gật đầu. Cái mũ trùm tuột ra sau một chút, để lộ vết sẹo lớn loang loáng dưới ánh đèn huỳnh quang, ông ta thậm chí không hỏi xem họ sắp đi đâu. Thật khó mà không cảm kích vì điều đó.

Elsa nhìn Quái vật, rồi nhìn linh sói. Nó biết mẹ sẽ giận vì nó cúp học và đi ra ngoài không xin phép, nhưng khi Elsa hỏi mẹ tại sao mẹ luôn lo lắng về mình, mẹ toàn trả lời rằng: "Vì mẹ quá sợ có chuyện gì đó xảy ra với con." Elsa khó mà nghĩ ra chuyện gì có thể xảy đến với mình khi được hộ tống bởi một linh sói và một quái vật. Thế nên trong tình huống này, nó không cảm thấy áy náy chút nào.

Con linh sói tìm cách liếm Quái vật lúc bước ra khỏi buồng kho. Quái vật kinh hãi nhảy dựng, rút tay lại và vớ lấy một cái chổi đang tựa vào vách buồng bên. Lưỡi của linh sói thè ra rứt vào trông như đang trêu ngươi.

- Thôi ngay! - Elsa bảo con thú.

Quái vật giơ cây chổi như một cây thương và cố gắng đẩy lùi linh sói bằng cách ấn đầu chổi vào mũi con thú.

- Tôi đã nói thôi mà! - Elsa mắng cả hai.

Linh sói khép hai hàm răng lại và cắn tan tành cái chổi.

- Thôi...

Elsa chưa kịp nói hết thì Quái vật đã dùng hết sức bình sinh ném cả linh sói lẫn cây chổi bay qua căn hầm, làm con thú đập mạnh vào bức tường cách đó vài mét.

Trước cả khi nó chạm đất, con linh sói đã cuộn người lại, và phóng tới. Đôi hàm nó mở to, phô ra những chiếc răng sắc lẹm như dao làm bấp. Quái vật đối diện con thú với khuôn ngực ưỡn căng và hai nắm tay gồng cứng.

- THÔI NGAY, TÔI ĐÃ NÓI RỒI! - Elsa hét lên và lao thân hình nhỏ bé của mình ra chắn giữa hai sinh vật điên cuồng. - Hai người lẽ ra phải bảo vệ tôi mà, đồ ngốc! Bĩnh tĩnh lại đi!

Con bé đứng đó, tay không tắc sất trước hai hàm răng nhọn hoắt và đôi bàn tay đủ khỏe để bứt đầu nó ra khỏi cổ. Vũ khí duy nhất của Elsa là sự thản nhiên của một cô bé sắp tám tuổi đối với sức lực có hạn của mình. Nhưng chỉ như vậy cũng đủ.

Con linh sói dừng lại giữa lưng chừng cú nhảy và tiếp đất êm ái

bên cạnh Elsa. Quái vật lui lại vài bước, từ từ thả lỏng cơ bắp và thở ra. Cả hai đều tránh ánh mắt con bé.

- Hai người lẽ ra phải bảo vệ tôi. - Elsa nói với giọng nhỏ hơn và cố gắng không khóc, dù không thành công cho lắm. - Tôi chưa bao giờ có bạn bè, thế mà giờ đây hai người đang cố gắng kết liễu hai người bạn duy nhất mà tôi có, ngay sau khi tôi làm quen!

Con linh sói hạ mồm xuống. Quái vật xoa tay và biến vào trong cái mũ trùm đầu trước khi ngập ngừng đi về phía con thú.

- Nó bắt đầu trước. - Ông ta nói.

Con linh sói gầm gừ đáp lại.

- Thôi đi! - Elsa cố gắng thể hiện sự giận dữ, nhưng nhận ra giọng mình nghe như đang khóc.

Quái vật lo lắng di chuyển bàn tay lên xuống bên cạnh người con bé, rất gần nhưng không chạm vào nó.

- Xin... lỗi. - Ông ta lí nhí.

Linh sói dùng mồm đẩy nhẹ vai Elsa. Con bé áp trán vào mũi nó.

- Chúng ta đang có một nhiệm vụ quan trọng, nên cả hai không thể cứ gây rối như thế. Chúng ta phải giao lá thư này, vì tôi tin rằng bà ngoại muốn xin lỗi ai đó. Và chắc vẫn còn những lá thư khác phải giao nữa đấy. Câu chuyện của chúng ta là như vậy: chuyển giao mọi lời xin lỗi của bà ngoại.

Úp mặt vào bộ lông của con linh sói, Elsa hít một hơi và nhắm mắt lại.

- Chúng ta phải làm vì mẹ tôi. Bởi vì tôi đang hi vọng rằng lời xin lỗi cuối cùng sẽ được dành cho mẹ.

16. BỤI

Hóa ra đó là một cuộc phiêu lưu vĩ đại. Và một câu chuyện cổ tích lớn lao.

Elsa quyết định rằng cả ba nên bắt đầu bằng việc đón xe buýt như những hiệp sĩ bình thường trong những sứ mạng bình thường của các câu chuyện cổ tích bình thường, khi họ không có ngựa hoặc vân thú để cưỡi. Nhưng khi tất cả mọi người ở trạm xe buýt trông thấy Quái vật đi cùng linh sói và hốt hoảng tránh xa cả hai hết mức có thể, Elsa nhận ra mọi chuyện sẽ không đơn giản.

Khi họ lên xe buýt, linh sói rõ ràng không thích di chuyển bằng phương tiện giao thông công cộng một chút nào. Sau khi con thú khụt khịt đánh hơi, giẫm lên ngón chân của hành khách, hất đổ các túi xách với cái đuôi của nó và rỏ dãi lên một cái ghế gần Quái vật đến nỗi làm ông ta đứng ngồi không yên, Elsa quyết định quên đi toàn bộ vụ xe buýt. Họ xuống xe ở trạm dừng kế tiếp.

Elsa quấn cái khăn quàng Gryffindor chặt hơn quanh cổ, đút tay vào túi, rồi đi trước dẫn đường. Linh sói mừng rỡ vì được thoát khỏi chiếc xe buýt tới nỗi nó cứ chạy vòng quanh Elsa và Quái vật như một chú cún tăng động. Quái vật thể hiện sự kinh tởm ra mặt. Elsa cảm thấy ông ta không quen với việc ra ngoài trời vào ban ngày. Có lẽ là do Tim Sói từng sống trong những khu rừng âm u phía bên ngoài Miamas, nơi ánh sáng ban ngày không dám héo lánh. Ít nhất

đó cũng là nơi ông ta sống theo lời kể của bà ngoại, nên nếu câu chuyện này có một căn cứ nào đấy thì nó chắc chắn là lời giải thích hợp lý.

Những người chạm mặt họ trên vỉa hè cũng có cách phản ứng giống như mọi người vẫn thường làm khi trông thấy một cô bé gái, một linh sói và một quái vật đi bộ cùng nhau: tránh đường. Một số người cố vờ như việc đó không liên quan gì tới chuyện họ sợ hãi các quái vật, linh sói và các bé gái, bằng cách giả vờ nói chuyện lớn tiếng qua điện thoại với một người nào đó và đột ngột nhận lệnh đổi hướng di chuyển. Bố của Elsa thỉnh thoảng cũng làm như thế khi đi nhảm đường mà không muốn cho người khác biết. Mẹ của Elsa thì không bao giờ gặp phải vấn đề này, vì nếu đi nhảm đường, mẹ sẽ cứ thế đi tiếp, cho đến khi người mà mẹ cần gặp không còn cách nào khác đành phải đi theo mẹ. Bà ngoại trước đây vẫn xử lý vấn đề này bằng cách gào ầm lên với mấy cái bảng chỉ đường. Thật phong phú, cách giải quyết của mọi người.

Nhưng những người khác mà bộ ba gặp trên đường lại chẳng buồn che giấu gì cả. Họ quan sát Elsa từ phía bên kia đường, như thể con bé đang bị bắt cóc. Elsa có cảm giác Quái vật giỏi nhiều thứ, nhưng một kẻ bắt cóc dễ dàng bị khuất phục chỉ bằng cách hất xì vào người có lẽ không phải là một tên tội phạm sừng sỏ. Đúng là một cái gót chân Achilles lạ lùng đối với một siêu anh hùng, con bé cảm thấy như thế. Nước mũi.

Chuyến đi bộ kéo dài hơn hai giờ. Elsa ước gì đang là lễ Halloween, vì nếu thế họ có thể lên xe buýt mà không gây kinh sợ cho những người bình thường, mọi người sẽ cho rằng họ đang cãi

trang. Đó là lí do khiến con bé thích lễ Halloween: vào dịp lễ này khác biệt là chuyện bình thường.

Trời đã gần trưa khi họ tìm được đúng nơi cần tìm. Chân Elsa đau nhức, nó cảm thấy đói bụng và không vui. Nó biết một hiệp sĩ của Miamas không bao giờ than vãn hay e ngại khi được cử đi truy lùng kho báu, nhưng có ai nói là một hiệp sĩ không thể đói hay đau bản đầu nào?

Có một tòa nhà cao tầng tại địa chỉ ghi trên bì thư, và một tiệm hamburger ở bên kia đường. Elsa bảo Quái vật và linh sói chờ, còn nó thì băng qua đường, mặc dù về nguyên tắc nó cực kỳ phản đối các chuỗi nhà hàng thức ăn nhanh, giống như mọi đứa trẻ sắp tám tuổi biết dùng Internet và không ngu dốt. Nhưng ngay cả những đứa trẻ sắp tám tuổi cũng không thể ăn các nguyên tắc của mình, thế nên nó miễn cưỡng mua kem cho linh sói, một chiếc hamburger cho Quái vật, và một chiếc burger chay cho mình. Lúc đi ra, nó rút cây bút dạ màu đỏ trong túi và sửa lại dấu hỏi thành dấu ngã cho dòng chữ “Khuyến mãi mua 1 tặng 1” trên tấm bảng đặt bên ngoài tiệm.

Bất chấp cái lạnh cắt da, họ ngồi trên băng ghế bên ngoài tòa nhà. Hay đúng hơn, chỉ có Elsa và linh sói ngồi, trong khi Quái vật nhìn băng ghế như thể nó sắp liếm mình. Ông ta thậm chí còn từ chối chạm vào tờ giấy gói chống thấm dầu của chiếc hamburger. Lúc con linh sói làm rơi một chút kem xuống băng ghế và vô tư liếm luôn, nom Quái vật như sắp nghẹt thở đến nơi. Sau khi con thú cắn một miếng burger của Elsa và con bé cắn tiếp cùng chỗ, Elsa phải giúp Quái vật thổi vào cái túi giấy để lấy lại bình tĩnh.

Cuối cùng, khi cả ba đã ăn xong, Elsa ngửa đầu quan sát tòa

nhà. Nó cao phải đến mười lăm tầng. Con bé rút chiếc phong bì từ trong túi ra, tuột xuống khỏi băng ghế, rồi đi vào bên trong. Quái vật cùng với linh sói đi theo trong im lặng và mùi gel sát khuẩn. Elsa lướt mắt nhìn danh sách tên các cư dân trên tường và tìm thấy cái tên được viết trên phong bì mặc dù nó bắt đầu với chữ “*TS. Tâm lý trị liệu*”, Elsa không hiểu chữ đó nghĩa là gì, nhưng nó có thể có liên quan với “lo liệu”, mà Elsa thì không thích chữ “lo liệu” cho lắm.

Con bé đi tới thang máy ở cuối hành lang. Linh sói khựng lại khi họ đến nơi và từ chối đi tiếp. Elsa nhún vai rồi bước vào thang máy. Quái vật đi theo con bé sau một chút ngập ngừng, cố gắng không chạm vào bất cứ thứ gì trên vách buồng thang máy.

Elsa quan sát quái vật trong lúc họ đi lên. Bộ râu của ông ta lòi ra khỏi phần mũ trùm tựa như một con sóc bự tò mò, và khiến cho ông ta trông có vẻ càng lúc càng bất an hơn. Quái vật rõ ràng đã biết mình đang bị dò xét, ông ta bối rối xoắn hai tay vào nhau. Elsa ngỡ ngàng nhận ra thái độ của ông ta làm nó động lòng thương.

- Nếu ông thấy ngại vụ này, ông có thể ngồi canh cùng với linh sói ở dưới kia. Chắc là tôi sẽ không gặp rắc rối gì trong lúc đưa thư cho người trị liệu đâu.

Con bé nói bằng ngôn ngữ bình thường, vì không muốn dùng mật ngữ với Quái vật. Khi nó biết mật ngữ của bà ngoại không phải là của bà ngoại ngay từ đầu, sự đổ vỡ đã xuất hiện trong lòng nó và vẫn còn chưa tan biến.

- Dù sao thì ông cũng không cần phải kè kè đi theo để canh chừng tôi mọi lúc mọi nơi. - Con bé nói với giọng bực bội hơn dự

định.

Elsa đã bắt đầu xem Quái vật như một người bạn, nhưng vẫn nhớ rằng ông ta chỉ đi với mình vì bà ngoại bảo thế. Quái vật đứng đó, im lặng.

Khi cửa thang máy mở ra, Elsa bước ra ngoài trước. Quái vật theo sau con bé trên những bước chân êm ái. Họ đi qua một loạt những cánh cửa cho đến khi tìm thấy cửa phòng của người trị liệu. Elsa gõ cửa mạnh đến nỗi đau cả tay. Quái vật lùi ra xa, như thể muốn để cho người đang ở bên kia cửa có thể nhìn thấy ít nhất là một nửa cơ thể của ông ta qua lỗ quan sát. Ông ta cố gắng làm cho bản thân bé lại và ít đáng sợ hết mức có thể. Thật khó để không thấy chuyện đó dễ thương, mặc dù “ít đáng sợ” là một chữ không thích hợp cho lắm.

Elsa lại gõ cửa một lần nữa. Nó áp tai vào lỗ khóa. Thêm một tiếng gõ thứ ba. Vẫn không có ai đáp lại.

- Trống rỗng. - Quái vật nói một cách chậm rãi.

- No shit, sherlock.

Không phải Elsa giận Quái vật, người mà nó giận là bà ngoại kia. Nhưng nó thấy mệt mỏi. Rất, rất mệt. Nó nhìn quanh và trông thấy hai cái ghế gỗ.

- Chắc họ đã ra ngoài để ăn trưa, chúng ta đành phải đợi thôi. - Elsa rầu rĩ nói, rồi chán nản buông mình ngồi xuống một trong hai cái ghế.

Với Elsa, sự im lặng chuyển dần từ dễ chịu sang khó chịu và không thể chịu nổi. Con bé làm cho mình bận rộn với mọi thứ mà nó có thể nghĩ ra: gõ gõ ngón tay trên mặt bàn, móc vật liệu nhồi qua

một cái lỗ của lớp vỏ bọc đệm ghế, dùng móng tay của ngón trỏ khắc tên mình vào lớp gỗ mềm ở phần tay tựa của chiếc ghế. Nó phá vỡ im lặng với một câu hỏi nghe như lời buộc tội:

- Sao ông lại mặc quần của lính nếu ông không phải là một người lính?

Quái vật thở chậm rãi bên dưới lớp mũ trùm đầu.

- Quần cũ.

- Ông từng là một người lính à?

Cái mũ trùm di chuyển lên xuống.

- Chiến tranh là sai trái và binh lính cũng vậy. Họ giết người!

- Không phải loại lính đó. - Quái vật đáp.

- Chỉ có một loại binh lính mà thôi!

Quái vật không nói gì. Elsa dùng móng tay khắc một chữ bậy bạ vào lớp gỗ của tay tựa chiếc ghế. Thật ra nó không muốn nói ra câu hỏi đang thiêu đốt trong lòng mình, vì nó không muốn Quái vật biết nó bị tổn thương như thế nào. Nhưng nó không cầm lòng được.

Đó là một trong những vấn đề lớn của Elsa, như lời người ta nói ở trường. Nó không bao giờ có thể kiểm soát bản thân được.

- Ông là người giới thiệu Miamas với bà ngoại tôi, hay bà là người giới thiệu nó với ông? - Elsa tuân một tràng.

Cái mũ trùm không nhúc nhích, nhưng con bé có thể nhận thấy Quái vật đang thở. Nó sắp sửa lặp lại câu hỏi thì từ bên dưới cái mũ vọng ra tiếng trả lời.

- Bà ấy. Giới thiệu. Khi tôi bé.

Quái vật đáp với giọng điệu thường lệ khi sử dụng ngôn ngữ

bình thường. Như thể các từ ngữ rơi lộp độp ra khỏi miệng ông ta vậy.

- Hồi ông trạc tuổi tôi. - Elsa vừa nói vừa nghĩ đến những tấm ảnh chụp cậu bé người sói.

Cái mũ trùm di chuyển lên xuống.

- Bà có kể chuyện cổ tích cho ông nghe không? - Elsa khẽ hỏi và thầm mong câu trả lời sẽ là không, mặc dù nó biết thừa.

Cái mũ trùm di chuyển lên xuống.

- Hai người gặp nhau trong một cuộc chiến tranh à? Có phải vì thế mà bà ngoại gọi ông là Tim Sói không?

Elsa không muốn hỏi thêm, vì nó cảm thấy sự ganh tỵ đang lớn dần trong mình. Nhưng cái mũ trùm tiếp tục gật.

- Trại. Trại cho người chạy trốn.

- Một trại tị nạn. Bà ngoại đã mang ông về đây cùng với bà à? Có phải bà là người thu xếp để ông ở trong căn hộ đó không?

Một tiếng thở dài hắt ra từ bên dưới cái mũ.

- Sống ở nhiều nơi. Nhiều nhà.

- Những mái ấm đỡ đầu?

Quái vật gật đầu.

- Sao ông không ở lại đó?

Cái mũ trùm lắc qua lắc lại, rất chậm rãi.

- Mái ấm tẻ. Nguy hiểm. Bà ấy đến đón tôi.

- Sao ông lại trở thành một người lính khi lớn lên. Có phải vì như thế ông có thể đi tới những nơi mà bà ngoại đến?

Quái vật gật đầu.

- Ông cũng muốn giúp người khác à? Giống như bà ngoại ấy?

Cái mũ trùm chậm rãi di chuyển lên xuống.

- Vậy sao ông không trở thành một bác sĩ giống như bà?

Quái vật xoa hai tay vào nhau.

- Máu. Không thích... máu.

- Thế mà ông lại trở thành một người lính, ông có phải là một đứa trẻ mồ côi không?

Cái mũ trùm lặng yên. Quái vật im lặng, nhưng Elsa nhận thấy bộ râu thụt sâu hơn vào trong bóng tối. Bỗng con bé hồ hởi gật đầu lia lịa.

- Giống như các X-men! - Nó thốt lên, hào hứng hơn mình muốn để lộ ra. Rồi nó hắng giọng, trấn tĩnh lại. - Dĩ nhiên là... những người đột biến. Và nhiều người trong số họ là trẻ mồ côi. Chuyện này hay đây!

Cái mũ trùm không nhúc nhích. Elsa moi thêm một chút vật liệu nhồi đệm ghế và cảm thấy mình thật ngu ngốc. Nó đã định nói thêm rằng Harry Potter cũng là trẻ mồ côi, và việc có điểm chung với Harry Potter là một điều hay ho nhất trên đời, nhưng nó bắt đầu nhận ra Quái vật có lẽ không đọc nhiều văn chương chất lượng như người ta tưởng. Thay vào đó, nó hỏi ông ta:

- Miamas có phải là một chữ trong mật ngữ hay không? Ý tôi là, có phải nó là một chữ trong ngôn ngữ của ông hay không? Nghe nó không giống với những chữ khác trong mật ngữ... à quên, trong ngôn ngữ của ông.

Cái mũi tròn không nhúc nhích. Nhưng câu chữ tuôn ra nhẹ nhàng hơn. Không giống như những từ ngữ khác của Quái vật, luôn luôn cảnh giác, những từ ngữ này nghe có vẻ mơ màng.

- Ngôn ngữ của mẹ. “Miamas”. Tiếng của... mẹ đẻ.

Elsa ngược lên và nhìn chăm chăm vùng tối bên dưới cái mũi tròn.

- Ông và mẹ không nói cùng ngôn ngữ sao?

Cái mũi tròn lắc qua lắc lại.

- Mẹ ông từ đâu đến? - Elsa hỏi.

- Nơi khác. Cuộc chiến khác.

- Vậy Miamas có nghĩa là gì?

- Tôi yêu.

Hai chữ đó bật ra tựa như một tiếng thở dài.

- Vậy ra nó là vương quốc của ông. Vì thế nên nó được gọi là Miamas. Hoàn toàn không phải vì tôi nói ngọng “pyjama” thành “mjama”.

Elsa moi ra nhúm vật liệu độn ghế cuối cùng rồi vo thành một cục tròn để xua đi cảm giác ghen tức. Cung cách diễn hình của bà ngoại, dựng lên Miamas cho ông để ông biết mẹ ông yêu ông, con bé nghĩ thầm, và ngưng bật khi nhận ra mình vừa nói thành tiếng suy nghĩ đó.

Quái vật dồn trọng lượng cơ thể từ chân nọ sang chân kia. Ông ta hít thở chậm rãi hơn. Hai tay xoa vào nhau.

- Miamas. Không dựng. Không giả vờ. Không phải với... một đứa nhỏ. Miamas. Là thật đối với... trẻ con.

Thế rồi, trong lúc Elsa nhắm mắt để không cho thấy sự đồng tình

của mình, Quái vật ngậm ngừng nói tiếp.

- Trong thư. Lời xin lỗi của bà ngoại. Là xin lỗi mẹ. - Ông ta thì thào bên dưới cái mũ trùm.

Elsa mở bừng mắt, nhúu mày.

- Gì cơ?

Lòng ngực của Quái vật nhấp nhô lên xuống.

- Cháu đã hỏi. Về lá thư của bà ngoại. Bà ngoại viết gì. Bà xin lỗi mẹ. Chúng tôi chưa bao giờ tìm ra... mẹ tôi.

Ánh mắt họ giao nhau, như hai người bằng vai phải lứa. Một sự tôn trọng nhỏ được nhen lên giữa họ, hai người Miamas. Elsa nhận ra Quái vật đang kể cho nó nghe về nội dung của bức thư. Ông ta hiểu cảm giác của nó khi bị người ta che giấu này nọ chỉ vì nó là một đứa trẻ. Nó hỏi với giọng bốt giận dữ hơn rõ rệt:

- Ông có đi tìm mẹ không?

Cái mũ trùm di chuyển lên xuống.

- Trong bao lâu?

- Luôn luôn. Từ hồi... trong trại.

Elsa hơi cúi mặt.

- Vậy có phải đây là lí do mà bà ngoại cứ đi miết những chuyến đó? Để đi tìm mẹ ông?

Tốc độ xoa tay của Quái vật tăng lên. Ngực ông ta phập phồng. Cái mũ trùm khẽ hạ xuống, rồi lại ngẩng lên, thật chậm rãi. Sau đó mọi thứ chìm vào yên lặng.

Elsa gật đầu và cúi nhìn xuống hai đầu gối mình. Một lần nữa sự giận dữ trong lòng con bé lại dâng lên một cách vô cớ.

- Bà ngoại tôi cũng là một người mẹ! Ông có bao giờ nghĩ đến chuyện đó không hả?

Quái vật không đáp.

- Ông không phải canh chừng tôi đâu! - Elsa gắt lên và bắt đầu dùng móng tay khắc những chữ bậy bạ vào tay tựa của cái ghế gỗ.

- Không canh chừng. - Cuối cùng Quái vật làu bàu. Đôi mắt đen lộ ra khỏi cái mũ trùm. - Không canh chừng. Bọn bè.

Ông ta lại biến vào trong cái mũ trùm. Elsa cúi mặt xuống nhìn sàn nhà và cọ gót giày trên lớp thảm, làm bụi bặm bốc lên.

- Cảm ơn. - Con bé khẽ nói cộc lốc.

Quái vật không nói gì, nhưng khi ông ta xoa tay trở lại, động tác đó không còn mạnh bạo và gấp gáp như lúc nãy.

- Ông không thích nói chuyện, đúng không?

- Ừ. Nhưng cháu thì... thích. Luôn thích.

Đó là lần đầu tiên Elsa đoán chắc Quái vật đã mỉm cười. Hay gần như cười.

- Chuẩn đấy. - Con bé nhoẻn cười.

Elsa không biết họ đã chờ bao lâu, nhưng họ tiếp tục ngồi đợi cho đến khi con bé quyết định bỏ cuộc. Đúng lúc đó cửa thang máy xịch mở và người phụ nữ váy đen bước ra hành lang. Cô ta sải bước tiến tới, nhưng khựng lại nửa chừng khi trông thấy người đàn ông to lớn râu ria rậm rì và cô bé gái nhỏ đến độ có thể nằm lọt thỏm trong lòng bàn tay của ông ta. Cô bé nhìn cô ta. Người phụ nữ váy đen đang cầm một hộp salad nhỏ. Bàn tay run lên. Có vẻ như

cô ta đang nghĩ đến chuyện quay gót bỏ chạy, hoặc giống như một đứa trẻ, cô ta tin rằng nếu nhắm mắt lại thì mình sẽ trở thành vô hình. Nhưng thay vào đó, cô ta chỉ đứng chôn chân tại chỗ, cách hai người kia vài mét, bàn tay bầu vào mép hộp salad như thể nó là rìa của một vách đá.

Elsa đứng lên khỏi ghế. Tim Sói lùi ra xa khỏi hai người. Nếu để ý quan sát, chắc con bé đã ghi nhận một biểu hiện chưa từng có trên khuôn mặt của ông ta. Một sự sợ sệt mà không ai ở xứ Mơ-màng-ngủ nghĩ là Tim Sói có thể có. Nhưng Elsa không quan sát ông ta trong lúc đứng lên khỏi ghế. Nó chỉ nhìn vào người phụ nữ váy đen.

- Cháu nghĩ... cháu có một lá thư dành cho cô. -Cuối cùng con bé cũng thốt nên lời.

Người phụ nữ đứng im, các khớp ngón tay cầm chiếc hộp trắng bệch ra. Elsa quả quyết tiến đến chỗ cô ta cùng với chiếc phong bì.

- Thư của bà ngoại cháu, cháu nghĩ là bà muốn xin lỗi về điều gì đó.

Người phụ nữ nhận lá thư. Elsa đút tay vào túi áo vì không biết phải làm gì với chúng. Không rõ người phụ nữ váy đen làm gì ở đây, nhưng Elsa chắc chắn bà ngoại có lí do để khiến nó mang lá thư đến tận nơi. Bởi lẽ không có gì là tình cờ ở Miamas hay trong các câu chuyện cổ tích cả. Mọi thứ đều có mục đích.

- Tên họ trên phong bì không phải là của cô, nhưng cháu biết lá thư này dành cho cô.

Hôm nay người phụ nữ tỏa ra mùi bạc hà, thay vì mùi rượu. Cô ta cẩn thận mở thư. Đôi môi cô ta mím chặt. Lá thư rung rung trong

tay cô ta.

- Tôi... tôi từng mang cái họ này, trước đây rất lâu. Tôi lấy lại họ thời con gái khi dọn đến tòa nhà của cháu, nhưng cái này đúng là họ của tôi khi... tôi gặp bà ngoại cháu.

- Sau vụ sóng thần. - Elsa ướm lời.

Đôi môi người phụ nữ mím lại cho đến khi biến mất vào bên trong.

- Tôi... tôi đã định thay đổi bảng tên gắn trên cửa. Nhưng tôi... cũng chẳng biết nữa. Chuyện đó đã không... không bao giờ xảy ra.

Lá thư càng rung dữ hơn.

- Thư viết gì vậy? - Elsa hỏi, thăm tiếc vì đã không liếc qua nội dung trước khi đưa nó ra.

Xem vẻ người phụ nữ mặc váy đen sắp khóc đến nơi, nhưng dường như nước mắt đã cạn khô.

- Bà ngoại cháu viết lời xin lỗi. - Cô ta nói một cách chậm rãi.

- Vì chuyện gì ạ? - Elsa hỏi ngay.

- Vì đã cử cháu đến đây.

Elsa đã định chỉnh lại là “cử *chúng cháu*”, nhưng khi quay lại, nó nhận ra Tim Sói đã bỏ đi. Nó không hề nghe thấy tiếng đóng mở cửa thang máy hay cửa ra vào dưới sảnh. Nhưng ông ta đã biến mất. “Như một phát rắm bay qua cửa sổ,” bà ngoại từng nói thế khi có những thứ không còn tồn tại ở chỗ lẽ ra là của chúng.

Người phụ nữ váy đen tiến đến cánh cửa có gắn chữ “TS. Tâm lý trị liệu” và cái họ mà cô ta từng mang. Cô ta xoay chìa khóa trong ổ và nhanh chóng ra hiệu cho Elsa bước vào, mặc dù đây rõ ràng

không phải là điều cô muốn.

Khi nhận ra ánh mắt của Elsa vẫn đang tìm kiếm người bạn to xác, người phụ nữ váy đen nói khẽ với giọng chán chường:

- Tôi ngồi ở một phòng làm việc khác khi bà ngoại cháu và anh ta đến gặp. Vì vậy anh ta không biết cháu tìm đến chỗ tôi. Anh ta sẽ không bao giờ tới đây nếu biết điều đó. Anh ta... sợ tôi.

17. BÁNH QUẾ

Trong một câu chuyện cổ tích của xứ Mơ-màng-ngủ, một cô bé từ Miamas đã phá vỡ lời nguyền và giải thoát cho thiên thần biển. Nhưng bà ngoại không bao giờ giải thích chuyện đó diễn ra như thế nào.

Elsa ngồi bên bàn làm việc của người phụ nữ áo đen, trên chiếc ghế được dành cho khách, theo suy đoán của con bé. Căn cứ vào đám mây bụi bốc lên khi con bé ngồi xuống, dày như thể nó đã vô tình vấp phải một cái máy tạo khói trong một show diễn ảo thuật, Elsa đoán cô ta không có nhiều khách hàng. Ngồi một cách không thoải mái ở bên kia bàn, người phụ nữ đọc lại lá thư của bà ngoại Elsa, mặc dù con bé khá chắc chắn cô ta chỉ giả vờ làm thế để không phải nói chuyện với nó. Trông cô ta như thể đã cảm thấy hồi tiếc ngay khi mời Elsa vào phòng. Hơi giống như khi những nhân vật trong bộ phim truyền hình mời ma cà rồng vào nhà và khám phá ra chân tướng của chúng, họ tự nhủ “thôi toi rồi” trước lúc bị cắn. Ít nhất Elsa cũng tin đây là điều mà người ta sẽ nghĩ trong tình huống tương tự. Và vẻ mặt của người phụ nữ cho thấy như vậy. Các bức tường của căn phòng được phủ kín bởi giá sách. Elsa chưa bao giờ trông thấy nhiều sách đến thế ở một nơi không phải thư viện. Nó tự hỏi liệu người phụ nữ này có từng nghe nói tới iPad hay chưa.

Thế rồi, một lần nữa, những suy nghĩ của Elsa lại trôi về phía bà

ngoại và xứ Mơ-màng-ngủ. Bởi lẽ nếu như người phụ nữ mặc váy đen là thiên thần biển, cô ta là sinh vật thứ ba đến từ thế giới cổ tích sinh sống trong cùng một tòa nhà với nó, sau Tim Sói và linh sói. Con bé không biết liệu điều này đồng nghĩa với việc bà ngoại đã dựa vào thế giới thật để dựng nên những câu chuyện của mình rồi đặt chúng trong bối cảnh Miamas, hay những câu chuyện của Miamas đã trở nên chân thực đến nỗi các sinh vật bước sang thế giới thực. Nhưng rõ ràng xứ Mơ-màng-ngủ và ngôi nhà nó ở đang hòa nhập với nhau.

Elsa còn nhớ bà ngoại từng nói “những câu chuyện hay nhất không bao giờ là chân thực hoàn toàn hoặc bịa đặt hoàn toàn”. Đó là hàm ý của bà ngoại khi gọi một số thứ là “thách thức thực tế”. Đối với bà ngoại, không có gì là tuyệt đối cả. Các câu chuyện vừa hoàn toàn có thực lại vừa không.

Elsa chỉ ước gì bà ngoại đã kể nhiều hơn về lời nguyên của thiên thần biển và cách phá vỡ nó. Bởi con bé cho rằng đó là lí do bà ngoại cử mình tới đây, và nếu thất bại, có thể nó sẽ không bao giờ tìm thấy lá thư tiếp theo. Và nó sẽ không bao giờ tìm thấy lời xin lỗi của bà ngoại gửi cho mẹ.

Elsa ngược lên nhìn người phụ nữ ở bên kia bàn và hắng giọng. Mi mắt cô ta hấp háy, nhưng cô vẫn tiếp tục đọc thư.

- Cô có bao giờ nghe nói đến người phụ nữ đã đọc cho đến chết không? - Elsa hỏi.

Ánh mắt của người phụ nữ mặc váy đen rời khỏi tờ giấy trong tay, lướt qua con bé, rồi lại nhanh chóng quay về với lá thư.

- Tôi không biết... nó có nghĩa là gì. - Cô ta nói với giọng khá sợ

hải.

Elsa thở dài.

- Cháu chưa bao giờ trông thấy nhiều sách như thế này. Thật điên rồ. Cô chưa nghe nói tới iPad bao giờ à?

Ánh mắt người phụ nữ lại đột ngột ngược lên, nấn ná lâu hơn nơi con bé.

- Tôi thích sách.

- Cô nghĩ cháu thì không à? Cô có thể lưu những quyển sách của mình trong iPad. Cô không cần bày cả triệu cuốn sách trong phòng làm việc như thế này.

Điểm nhìn của người phụ nữ dịch chuyển tới lui trên bàn. Cô ta lấy một viên kẹo bạc hà từ trong một chiếc hộp nhỏ và đặt nó lên lưới, với một cử chỉ vụng về như thể tay và lưới cô ta thuộc về hai người khác nhau.

- Tôi thích sách... sách giấy.

- Cô có thể có mọi loại sách trong một chiếc iPad.

Những ngón tay của người phụ nữ run rẩy nhẹ nhàng.

Cô ta ngó Elsa theo cách người ta ngó một người bước ra từ phòng vệ sinh sau khi nán lại trong đó hơi lâu.

- Ý tôi không phải như thế. “Sách” đối với tôi phải có bìa rời, bìa trong, các trang sách...

- Sách là một dạng văn bản. Và cô có thể đọc văn bản trên một chiếc iPad.

Mi mắt người phụ nữ nhắm lại rồi mở ra như hai cái quạt lớn.

- Tôi thích cầm sách trên tay khi đọc.

- Cô có thể cầm một chiếc iPad.
- Ý tôi là... tôi có thể lật các trang sách. - Cô ta cố gắng giải thích.

- Cô cũng có thể lật trang trên iPad.

Người phụ nữ váy đen gật đầu. Đó là cái gật đầu chậm rãi nhất mà Elsa từng thấy trong đời. Nó dang hai tay ra.

- Nhưng tùy cô thôi ạ! Cháu chỉ hỏi thế thôi. Một cuốn sách vẫn là một cuốn sách khi cô đọc nó trên iPad. Súp thì vẫn là súp, bất kể nó được đựng trong cái bát thế nào.

Khóe miệng người phụ nữ co giật, làm những nếp nhăn xuất hiện ở vùng da quanh miệng.

- Tục ngữ này tôi chưa nghe bao giờ.

- Nó đến từ Miamas. - Elsa đáp.

Người phụ nữ cụp mắt, không nói gì.

Trông cô thật sự không giống một thiên thần, Elsa nghĩ bụng. Nhưng mặt khác, cô cũng không giống một người say. Thế nên hai chuyện đó bù trừ cho nhau. Chắc những sinh vật dạng nửa nọ nửa kia thường giống như thế này.

- Tại sao bà ngoại lại đưa Tim Sói tới đây ạ? - Elsa hỏi.

- Tôi xin lỗi, ai cơ?

- Cô nói bà ngoại đã từng đưa ông ta tới đây, do vậy ông ta sợ cô.

- Tôi không biết cháu gọi anh ta là Tim Sói.

- Đó là tên của ông ta. Tại sao ông ta lại sợ cô trong khi cô thậm chí còn không biết con người thật của ông ta?

Người phụ nữ đặt hai bàn tay lên đầu gối và xem xét như thể đây là lần đầu tiên cô ta nhìn thấy chúng và tự hỏi chúng đang làm gì ở đó.

- Bà ngoại cháu đưa anh ta đến đây để nói về chiến tranh. Bà cháu nghĩ tôi có thể giúp anh ta, nhưng anh ta đâm ra sợ tôi. Anh ta sợ tất cả những câu hỏi của tôi, và sợ... những ký ức của anh ta, tôi nghĩ vậy. Anh ta đã chứng kiến rất, rất nhiều cuộc chiến tranh, đã sống gần như cả cuộc đời trong chiến tranh, theo cách này hoặc cách khác. Nó gây ra những điều không thể chịu đựng nổi đối với một con người.

- Vì sao ông ta cứ làm chuyện đó với đôi tay mình?

- Tôi xin lỗi?

- Ông ta cứ chà xát hai tay liên tục, giống như đang cố gạt bỏ một thứ mùi kinh tởm, kiểu kiểu thế.

- Đôi khi bộ não con người phản ứng rất lạ lùng sau một bi kịch. Tôi nghĩ có thể anh ta đang cố gột rửa...

Người phụ nữ im bật và cụp mắt nhìn xuống.

- Thứ gì ạ?

- Máu. - Cô ta nói nốt với giọng trống rỗng.

- Ông ta đã từng giết ai đó à?

- Tôi không biết.

- Ông ta có bệnh trong đầu sao?

- Tôi xin lỗi?

- Cô là một nhà tâm lý học, đúng không?

- Đúng.

- Chẳng phải vai trò của cô là điều trị cho những người như họ hay sao, những người có bệnh trong đầu ấy? Có lẽ bảo họ bị bệnh thì không được lịch sự cho lắm. Có phải vậy không ạ? Có phải đầu óc ông ta đã hỏng không?

- Tất cả những ai đã từng trải qua chiến tranh đều bị hỏng.

Elsa nhún vai.

- Vậy thì lẽ ra ông ta không nên trở thành một người lính. Cũng bởi những người lính mà chúng ta có chiến tranh.

Đôi bàn tay của người phụ nữ chậm rãi vuốt nhẹ cạnh bàn trước khi yên vị trên hai đầu gối.

- Tôi không nghĩ anh ta là kiểu lính đó. Anh ta là một người lính gìn giữ hòa bình.

- Như nhau cả thôi. - Elsa phản bác.

Con bé biết mình là một kẻ đạo đức giả khi nói như vậy. Bởi vì nó ghét các chiến binh và chiến tranh, nhưng nó cũng biết nếu Tim Sói không chiến đấu chống lại bọn bóng tối trong Cuộc-chiến-tranh-bất-tận thì toàn bộ xứ Mơ-màng-ngủ đã bị biến thành bình địa. Và nó đã ngẫm nghĩ rất nhiều về chuyện đó. Những tình huống cho phép bạn đánh nhau và ngược lại. Elsa nhớ bà ngoại từng nói: “Anh có tiêu chuẩn của anh, nhưng tôi có tiêu chuẩn kép, nên tôi thắng.” Tuy nhiên nó không đem lại cho Elsa cảm giác của một người thắng cuộc.

- Có lẽ vậy. - Người phụ nữ khẽ nói, lôi Elsa ra khỏi dòng suy tưởng.

- Cô không tiếp nhiều bệnh nhân ở đây, đúng không ạ? - Con bé

hỏi và hất đầu chỉ căn phòng.

Người phụ nữ không đáp. Bàn tay cô ta vẫn mân mê lá thư của bà ngoại. Elsa thở dài sốt ruột.

- Bà ngoại có viết gì nữa không ạ?
- Bà ấy xin lỗi... xin lỗi về nhiều chuyện khác nhau.
- Chẳng hạn như là gì?

Người phụ nữ nom như thể đang hớp từng ngụm không khí.

- Nhiều lắm.
- Bà có xin lỗi vì đã không thể cứu được gia đình cô không?

Đôi mắt người phụ nữ dao động.

- Có. Cùng với... những chuyện khác.

Elsa gật đầu.

- Chẳng hạn như việc bà cử cháu tới đây?
- Ừ.
- Tại sao?
- Tại vì bà biết cháu sẽ hỏi rất nhiều. Là một nhà tâm lý, tôi quen với việc đặt câu hỏi hơn.

- Hai chữ cái TS ngoài cửa có nghĩa là gì ạ?
- Tiến sĩ.
- À.

Có vẻ như người phụ nữ không biết phải nói gì nữa. Khóe miệng của cô ta cử động theo cách khiến cho Elsa liên tưởng đến một nụ cười. Nhưng nó giống một cái co giật nhiều hơn, như thể cơ miệng của cô ta chưa quen với việc đó. Elsa một lần nữa nhìn quanh

phòng. Khác với trong căn hộ của người phụ nữ, tại đây không có tấm ảnh nào, chỉ toàn sách là sách.

- Chắc cô có nhiều sách hay lắm nhỉ? - Con bé hỏi trong lúc lướt mắt dọc theo các kệ sách.

- Tôi không rõ định nghĩa sách hay của cháu là như thế nào. - Cô ta trả lời một cách thận trọng.

- Cô có cuốn Harry Potter nào không?

- Không.

- Một cuốn cũng không á? - Elsa kinh ngạc hỏi lại.

- Ừ.

- Cô có *cả đống sách* đồ sộ này, nhưng lại không có nổi *một* cuốn Harry Potter sao? Và họ để cô chữa trị cho những người có vấn đề về đầu óc?

Người phụ nữ không đáp. Elsa ngửa người ra sau, làm cho hai chân trước của chiếc ghế bị nhấc bổng lên khỏi mặt sàn, đúng kiểu mà mẹ nó cực ghét. Người phụ nữ lấy thêm một viên kẹo bạc hà. Cô ta ra dấu mời Elsa một viên, nhưng con bé lắc đầu.

- Cô có hút thuốc không ạ? - Elsa hỏi.

Người phụ nữ tỏ ra ngạc nhiên. Elsa nhún vai.

- Bà ngoại từng ngậm kẹo rất nhiều những khi bà không thể hút thuốc. Người ta thường xuyên cấm bà hút thuốc trong nhà.

- Tôi ngừng hút thuốc rồi.

- Bỏ hẳn hay chỉ ngưng tạm thời ạ? - Elsa thắc mắc.

Người phụ nữ gật đầu, lập ra một kỷ lục mới về sự chậm rãi.

- Đó là một câu hỏi khó trả lời.

Elsa lại nhún vai.

- Cô gặp bà ngoại cháu ở đâu? Có phải là sau vụ sóng thần không? Hay đó cũng là một chuyện khó trả lời?

- Đó là một câu chuyện dài.

- Cháu thích những câu chuyện dài.

Người phụ nữ giấu hai bàn tay trong lòng.

- Khi đó tôi đang đi nghỉ. Đúng ra là... tôi và gia đình. Và chuyện đó... một thảm họa đã xảy ra.

- Vụ sóng thần. - Elsa gật gù.

Ánh mắt người phụ nữ đảo quanh phòng trong lúc cô ta nói:

- Bà ngoại cháu đã... tìm thấy tôi...

Người phụ nữ mút viên kẹo bạc hà trong miệng mạnh đến nỗi cặp má cô ta trông giống như bà ngoại Elsa lúc bà phải mượn xăng từ chiếc Audi của bố nó và dùng một đoạn ống nhựa để hút ra.

- Sau khi chồng và các... con trai tôi...

Những câu chữ lập bập rơi vào khoảng trống mà chúng để lại khi đi qua. Như thể cô ta đột ngột quên mất mình đang nói dở một câu.

- Chết đuối? - Elsa điền vào chỗ trống, và lập tức cảm thấy xấu hổ khi nhận ra mình không nên nói chữ đó với một người đã mất cả gia đình trong vụ sóng thần.

Nhưng người phụ nữ chỉ gật đầu mà không tỏ vẻ giận dữ. Elsa chuyển sang dùng mặt ngữ và hỏi nhanh:

- Cô có biết dùng mặt ngữ không?

- Tôi xin lỗi?

- À, không có gì. - Elsa làm bầm dập bằng ngôn ngữ bình thường, mắt nhìn xuống đôi giày của mình.

Đó là một phép thử. Con bé rất ngạc nhiên khi thiên thần biển không biết mật ngữ, vì mọi người ở xứ Mơ-màng-ngủ đều biết đến ngôn ngữ này. Nhưng có thể đây là một phần của lời nguyền.

Người phụ nữ nhìn đồng hồ.

- Cháu không phải đi học à?

Elsa nhún vai.

- Đang là kỳ nghỉ Giáng sinh mà cô.

Người phụ nữ gật đầu, lần này với một vận tốc tương đối bình thường.

- Cô có bao giờ tới Miamas chưa?

- Đây có phải là một trò đùa không vậy?

- Nếu thế thì cháu đã nói: “Một thằng mù và ba thằng điếc đi ăn. Mỗi người ăn một suất, hỏi họ ăn tổng cộng bao nhiêu suất?”

Người phụ nữ không trả lời. Elsa dang tay.

- Cô không đoán ra à? Ba thằng điếc ở đây là ba của thằng điếc...

Người phụ nữ nhìn vào mắt Elsa và khẽ mỉm cười.

- À, tôi hiểu rồi.

Elsa nhún vai chua chát.

- Nếu đã hiểu thì cô cười thành tiếng đi chứ.

Người phụ nữ hít một hơi thật sâu, sâu đến nỗi nếu người ta ném một đồng xu xuống thì họ sẽ không nghe thấy tiếng nó chạm

đáy.

- Cháu tự nghĩ ra đấy à? - Sau đó cô ta hỏi.

- Ý cô là sao ạ? - Elsa hỏi lại.

- Chuyện thằng mù và ba thằng điếc ấy.

- À không. Bà ngoại kể cho cháu.

- Hai thằng con trai của tôi cũng từng kể cho tôi những thứ như thế. Những câu đố hóc búa mà tôi phải trả lời, sau đó chúng sẽ giải đáp và cười phá lên.

Nói đến đây, cô ta đứng dậy trên cặp chân mỏng manh như đôi cánh tàu bay giấy.

Sau đó mọi thứ nhanh chóng thay đổi. Toàn bộ cung cách của người phụ nữ. Cách nói chuyện của cô ta. Thậm chí cả cách hít thở của cô ta.

- Tôi nghĩ cháu nên về được rồi đấy. - Người phụ nữ nói trong lúc đứng bên cạnh cửa sổ, quay lưng về phía Elsa. Giọng nói của cô ta yếu ớt nhưng khá hằn học.

- Tại sao?

- Tôi muốn thế. - Người phụ nữ nói với giọng cứng rắn.

- Nhưng tại sao? Cháu đã đi bộ qua thành phố để đưa cho cô lá thư của bà ngoại, trong khi cô gần như chẳng chia sẻ điều gì, giờ cô lại còn muốn cháu đi về? Cô có biết ngoài kia trời lạnh như thế nào không?

- Cháu... lẽ ra cháu không nên tới đây.

- Cháu tới đây vì cô là bạn của bà ngoại.

- Tôi không cần sự thương hại! Tôi tự xoay sở được.

- Phải rồi, cô xoay sở giỏi ghê. Thật đấy. Nhưng cháu tới đây không phải vì thương hại. - Elsa đáp.

- Ờ, vậy thì cút đi, đồ oắt con! Cút mẹ mày đi!

Elsa bắt đầu thở phì phò, hoảng sợ vì sự hung hãn đột ngột, và tổn thương vì người phụ nữ không buồn nhìn mặt mình. Nó siết hai nắm tay lại rồi nhảy khỏi ghế.

- Được thôi! Vậy ra mẹ tôi đã nhầm khi cho rằng cô chỉ mệt mỏi. Bà ngoại tôi đã nói đúng. Cô đúng là một...

Và chuyện xảy ra tiếp theo cũng giống như mọi tình huống cả giận mất khôn. Những cơn sóng giận dữ dâng cao trong lồng ngực cho đến khi tuôn trào. Elsa tức người phụ nữ váy đen vì cô ta không nói ra bất cứ điều gì giúp làm sáng tỏ câu chuyện cổ tích ngớ ngẩn này. Con bé cũng bực Tim Sói đã bỏ nó một mình chỉ vì ông ta sợ người phụ nữ. Nhưng người mà nó giận nhất là bà ngoại. Cùng với câu chuyện cổ tích ngu ngốc này. Quá nhiều sự giận dữ cùng một lúc. Thế nên, trước cả khi những lời nói tiếp theo vọt ra khỏi miệng nó, Elsa đã biết mình phạm sai lầm.

- BỌM RƯỢU! CÔ CHỈ LÀ ĐỒ BỌM RƯỢU!!!

Elsa lập tức cảm thấy hối tiếc, nhưng đã quá trễ. Người phụ nữ mặc váy đen quay lại. Khuôn mặt cô ta nhăn nhúm tựa như một tấm gương bị vỡ thành hàng ngàn mảnh vụn.

- Cút ngay!

- Cháu... - Elsa lắp bắp trong lúc đi giật lùi ra cửa, hai tay giơ ra trước trong một cử chỉ hối lỗi. - Xin lỗi...

- C-Ú-T! - Người phụ nữ gào lên, hai tay vung vẩy trong không

khí như thể đang tìm thứ gì đó để ném vào con bé.

Và Elsa bỏ chạy.

Nó vội vã chạy dọc theo hành lang, xuống cầu thang và qua một cánh cửa ra tiền sảnh. Nó nức nở mạnh tới mức sẩy chân, loạng choạng ngã nhào tới trước. Chiếc ba lô đập vào sau ót Elsa, và nó chờ đợi cơn đau tê tái khi gò má chạm vào mặt sàn. Nhưng thay vào đó, nó chỉ cảm thấy một lớp lông êm ái. Và rồi mọi thứ bùng nổ trong lòng Elsa. Con bé ôm con thú đồ sộ chặt đến nỗi có thể cảm thấy nó há miệng để hợp không khí.

- Elsa. - Giọng nói của ông Alf vang lên từ cửa ra vào. Điềm đạm. Không giống một câu hỏi. - Thôi nào, vì Chúa. - Ông lau bầu. - Ta đi về thôi, cháu không thể cứ nằm đây khóc lóc mãi được.

Elsa chỉ muốn kể hết mọi sự tình với ông Alf. Tất cả mọi thứ, từ thiên thần biển, việc bà ngoại đưa nó vào cuộc phiêu lưu ngu ngốc mà nó chẳng biết phải làm gì, việc Tim Sói bỏ rơi nó đúng lúc nó cần ông ta nhiều nhất, “lời xin lỗi” mà Elsa đã hi vọng tìm thấy ở đây, và chuyện em Một nửa sẽ ra đời kéo theo sự thay đổi của mọi thứ. Tất cả sự cô độc mà nó đang rơi vào. Nó muốn hét toáng lên mọi thứ với Alf. Nhưng nó biết ông ta sẽ không hiểu được. Bởi vì không ai hiểu được bạn khi bạn chỉ là một đứa trẻ chưa đầy tám tuổi.

- Ông làm gì ở đây vậy? - Elsa sụt sịt.

- Cháu đã đưa cho ta cái địa chỉ chết tiệt này. - Ông lầm bầm. - Phải có ai đó tới đón cháu. Với ba mươi năm lái taxi, ta biết không thể bỏ mặc các cô bé ở bất kỳ nơi đâu, trong bất kỳ hoàn cảnh nào. - Ông im lặng một vài giây trước khi nói tiếp với cái mặt sàn. - Và bà

ngoại cháu sẽ cho ta một trận nên thân nếu ta không tới đón cháu.

Elsa gật đầu, chùi mặt vào bộ lông của con linh sói.

- Cái thứ này cũng về luôn à? - Ông Alf hỏi với giọng câu kinh.

Con linh sói nhìn ông ta với ánh mắt còn câu kinh hơn. Elsa gật đầu, cố không bật khóc trở lại.

- Vậy thì nó sẽ phải ngồi trong cốp xe. - Alf quả quyết.

Nhưng dĩ nhiên sự thể không diễn ra như thế. Elsa vùi mặt vào bộ lông của con linh sói trong suốt quãng đường về nhà. Một trong những ưu điểm hay ho nhất của linh sói là chúng có bộ lông không thấm nước.

Tiếng nhạc opera vang lên từ dàn âm thanh của chiếc xe. Ít ra đó cũng là suy đoán của Elsa. Do không được nghe nhiều vở opera, nên nó chỉ đoán mò. Khi họ đi được nửa chặng đường, ông Alf lo lắng nhìn con bé qua gương chiếu hậu.

- Cháu có cần gì không?

- Chẳng hạn như gì ạ?

- Ta không biết. Cà phê nhé?

Elsa ngẩng đầu lên, trừng mắt nhìn ông ta.

- Cháu mới có bảy tuổi!

- Chuyện đó thì liên quan quái gì?

- Ông có biết đứa bé bảy tuổi nào uống cà phê không?

- Ta không quen nhiều đứa bảy tuổi cho lắm.

- Nhìn ông là biết.

- Ờ, vậy thôi, quên chuyện đó đi. - Ông Alf làu bàu. Elsa lại vùi mặt vào bộ lông của linh sói. Alf rửa sả một chút ở phía trước, sau

đó ông ta đưa cho con bé một cái túi giấy. Trên túi có ghi tên của hiệu bánh mà bà ngoại luôn ghé mua.

- Trong này có bánh quế đấy. - Đoạn ông ta nói thêm. - Nhưng đừng có vừa khóc vừa ăn, bánh sẽ mất ngon đi.

Elsa khóc tu tu. Bánh vẫn ngon như thường.

Khi họ về đến nhà, Elsa chạy một mạch từ nhà để xe lên căn hộ của mình mà không cả nói lời cảm ơn ông Alf hay chào tạm biệt linh sói, cũng không nghĩ gì đến việc bây giờ ông ta đã trông thấy con vật và có thể sẽ báo cảnh sát. Không nói không rằng, con bé băng qua phòng ăn, nơi dự định George đang dọn bàn. Lúc mẹ về đến nhà, nó giả vờ như đã ngủ say.

Và khi người say rượu bắt đầu la lối dưới lầu, khi lời hát một lần nữa vang lên, lần đầu tiên trong đời Elsa làm giống như mọi cư dân khác của tòa nhà.

Nó vờ như không nghe thấy gì cả.

18. KHÓI THUỐC

Mọi câu chuyện cổ tích đều có một con rồng. Cũng tại bà ngoại cả.

Đêm nay Elsa gặp những cơn ác mộng tồi tệ. Nó những tưởng điều tệ hại nhất có thể xảy ra là việc không thể đến được xứ Mơ-màng-ngủ nữa, và khi nhắm mắt nó sẽ chỉ có một giấc ngủ trống rỗng. Nhưng đêm nay, nó biết đến một thứ còn tồi tệ hơn. Bởi vì nó không thể đến được xứ Mơ-màng-ngủ, nhưng vẫn mơ về nơi đó. Elsa có thể quan sát mọi thứ một cách rõ ràng từ trên cao, tựa như đang nằm úp bụng trên một mái vòm khổng lồ bằng kính và phóng mắt nhìn xuống dưới. Nhìn mà không ngửi được mùi hương nào, không nghe được tiếng cười nào, cũng không cảm thấy luồng gió thổi qua mặt mình khi bày vân thú cất cánh. Đây là giấc mơ hãi hùng nhất mọi đời cổ tích.

Miamas đang bốc cháy.

Con bé trông thấy các công chúa hoàng tử, những con linh sói, đám thợ bắt mộng, thiên thần biển và những cư dân vô tội của xứ Mơ-màng-ngủ bỏ chạy thực mạng. Binh đoàn bóng tối đuổi theo họ, tiêu diệt sạch trí tưởng tượng và để lại phía sau chúng một vùng đất chỉ có sự chết chóc. Elsa cố gắng tìm kiếm Tim Sói, nhưng ông ta đã biến mất. Bầy vân thú bị tàn sát không thương tiếc nằm trong những đồng tro tàn. Tất cả những câu chuyện cổ tích của bà ngoại

bốc cháy.

Một bóng người đi lững thững giữa bầy bóng tối. Một người đàn ông gầy gò chìm trong một đám khói thuốc lá. Đó là thứ mùi duy nhất mà Elsa ngửi thấy từ trên mái vòm bằng kính. Mùi thuốc lá của bà ngoại. Bóng người đàn ông ngược lên, hai con mắt xanh nhạt xuyên thủng lớp mây mù. Một sợi khói rỉ ra từ giữa đôi môi mỏng dính của hắn ta. Thế rồi hắn chỉ thẳng về phía Elsa, ngón trỏ của hắn biến thành một cái vuốt màu xám, và hắn hét một câu gì đó. Ngay lập tức, hàng trăm bóng tối từ dưới mặt đất lao lên, vây quanh con bé.

Elsa tỉnh dậy khi nó quăng mình ra khỏi chiếc giường và ngã sấp mặt xuống sàn. Nó nằm co ro tại chỗ, lồng ngực đập phồng, hai bàn tay ôm lấy cổ họng. Có cảm giác như cả triệu đời cổ tích đã trôi qua trước khi nó dám tin rằng mình đã quay trở lại trần gian. Elsa chưa từng mơ thấy ác mộng kể từ lần đầu tiên được bà ngoại và đàn vên thú đưa tới xứ Mơ-màng-ngủ. Nó đã quên mất cảm giác gặp ác mộng giống như thế nào. Nó nâng cơ thể đầm mồ hôi và mệt lử đứng dậy, kiểm tra người ngợm xem có bị bóng tối cắn ở chỗ nào không, và cố gắng sắp xếp những suy nghĩ của mình.

Elsa bỗng nghe thấy ai đó nói chuyện ngoài sảnh. Nó phải huy động toàn bộ khả năng tập trung để xua đi cơn ngái ngủ và lắng nghe câu chuyện đang diễn ra.

- Tôi hiểu! Nhưng chắc chị cũng thấy hơi lạ, việc họ gọi cho chị ấy, Ulrika. Sao họ không gọi cho ông Kent? Ông ấy hiện đang là chủ tịch ban quản trị, còn tôi là người phụ trách thông tin, theo lẽ thường những chuyện kiểu này thì kế toán viên nên gọi cho chủ tịch ban

quản trị mới đúng, chứ không phải bất kỳ ai!

Elsa nhận ra mấy chữ “bất kỳ ai” mang hàm ý sỉ nhục. Mẹ thở dài mạnh đến nỗi có cảm giác như luồng gió mà nó gây ra làm tấm vải giường loạt soạt.

- Cháu không biết tại sao họ gọi cháu, cô à. Nhưng kế toán viên bảo là hôm nay ông ta sẽ đến để giải thích mọi thứ.

Elsa mở cửa phòng ngủ và đứng trên ngưỡng cửa trong bộ đồ ngủ. Ngoài tiền sảnh không chỉ có bà Britt-Marie mà còn có ông Lennart, bà Maud và ông Alf. Con Samantha đang nằm ngủ trên hành lang phía ngoài căn hộ. Mẹ mặc độc chiếc áo choàng ngủ buộc dây vội quanh bụng. Bà Maud trông thấy Elsa và mỉm cười nhẹ, trên tay bà cầm một hộp bánh cookie. Ông Lennart uống cà phê từ một cái bình giữ nhiệt.

Đây là lần hiếm hoi ông Alf không ở trong tâm trạng hoàn toàn tệ hại. Ông ta gật đầu với Elsa như thể giữa hai người có một bí mật chung. Elsa sức nhớ hôm qua mình đã bỏ lại ông Alf và con linh sói trong gara khi nó chạy một mạch lên nhà. Sự hốt hoảng dâng lên trong lòng nó, nhưng ông Alf đã liếc mắt và nhanh chóng ra dấu “bình tĩnh đi”. Con bé làm theo. Nó nhìn bà Britt-Marie và cố đoán xem có phải bà ta bực bội là do đã tìm thấy con linh sói, hay đó chỉ là thói cảm ràm thường lệ. Có vẻ như là khả năng thứ hai, ơn trời, nhưng mẹ Elsa vẫn là người hững hờ.

- Vậy ra người chủ có ý muốn bán các căn hộ cho chúng ta để biến tòa nhà này thành chung cư thực thụ à? Sau chừng ấy năm Kent viết thư yêu cầu! Giờ thì *tự dưng* lại quyết định! Cứ như lật bàn tay ấy nhỉ? Mà họ lại liên hệ với chị thay vì với ông ấy? Lạ đời, chị

có thấy làm thế là lạ đời không, Ulrika? - Bà Britt-Marie liên tục chấp tay lại rồi bỏ tay ra trước bụng.

Mẹ siết lại dây lưng áo choàng ngủ.

- Chắc là vì họ không liên lạc được với chú ấy. Cháu sống ở đây khá lâu, nên có thể họ nghĩ...

- Thật ra bọn tôi ở đây lâu nhất, Ulrika. Ông Kent và tôi sống ở đây lâu hơn bất cứ ai khác!

- Chú Alf mới là người sống lâu năm nhất ở đây. -Mẹ chỉnh lại.

- Bà ngoại chứ. - Elsa nói khẽ.

Nhưng không ai tỏ ra nghe thấy con bé nói câu đó, đặc biệt là bà Britt-Marie.

- Vợ chồng tôi sống ở đây lâu nhất, nên trong trường hợp này theo thông lệ kế toán viên phải liên hệ với ông Kent nhà tôi! - Bà ta khẳng khẳng.

- Có thể họ không liên lạc được với chú Kent. - Mẹ uể oải đáp.

- Ông ấy đang trên đường di chuyển. Máy bay của ông ấy còn chưa hạ cánh. - Bà Britt-Marie nói với giọng không mấy hồ hởi.

- Chính vì thế mà họ không liên lạc được với chú ấy. Thế nên cháu đã gọi cho cô ngay sau khi gác máy...

- Nhưng dù sao theo thông lệ kế toán viên vẫn phải liên hệ với chủ tịch ban quản trị chung cư. - Bà Britt-Marie ngắt lời mẹ với giọng kinh ngạc.

- Đây chưa phải là một chung cư ạ. - Mẹ thở dài đáp.

- Nhưng nó sẽ là như thế! - Bà Britt-Marie nhấn mạnh.

Mẹ gật đầu, cố gắng kiềm chế.

- Cũng chính vì chuyện đó mà kế toán viên của chủ tòa nhà muốn đến thảo luận với chúng ta ngày hôm nay. Cháu đang cố nói với cô chuyện đó đây. Ngay sau khi gác máy, cháu đã gọi cho cô. Và cô đã đánh thức cả tòa nhà dậy, nên bây giờ chúng ta đang ở cả đây. Cô còn muốn cháu làm gì nữa, Britt-Marie?

- Nhưng sao anh ta lại đến đây vào ngày thứ Bảy kia chứ? Rõ ràng người ta không tổ chức những buổi họp hành như thế này vào ngày thứ Bảy, đúng không nào? Chị thấy như vậy là văn minh sao, Ulrika? Phải rồi, chị thấy thế mà.

Mẹ day day thái dương. Bà Britt-Marie hít vào rồi thở ra thật mạnh, đoạn quay sang các ông bà kia để tìm kiếm sự ủng hộ. Bà Maud cố gắng nở nụ cười khích lệ. Ông Lennart rót cho bà Britt-Marie một chút cà phê trong lúc chờ đợi. Còn ông Alf thì tỏ vẻ như sắp sửa quay về với tâm trạng cáu kỉnh thường lệ.

Bà Britt-Marie nhận ra Elsa.

- A, chúng ta đã đánh thức cô nhóc rồi à!

Mẹ quay lại vén mớ tóc lòa xòa che mặt Elsa và giải thích ngắn gọn sự tình với con bé.

- Nhưng chúng ta không thể họp mà không có Kent. - Bà Britt-Marie nói luôn.

- Vâng, tất nhiên rồi, nếu chú Kent về kịp. - Mẹ mệt mỏi đáp. - Sao cô không thử gọi chú ấy lần nữa?

- Máy bay chở Kent còn chưa hạ cánh mà! Ông ấy đang di chuyển, Ulrika à!

Ông Alf lau bầu gì đó sau lưng họ. Bà Britt-Marie quay lại. Ông

ta đút hai tay vào túi và lại cắn nhẩn.

- Sao ạ? - Cả mẹ lẫn bà Britt-Marie đồng thanh lên tiếng, nhưng với hai giọng điệu trái ngược nhau.

- Tôi chỉ đang cố nói là tôi vừa mới gửi tin nhắn cho Kent hai mươi phút trước, và Kent đã nhắn lại là đang trên đường về. - Ông Alf làu bàu, trước khi nói thêm. - Thằng cha đó sẽ không bỏ lỡ chuyện này vì bất cứ thứ gì trên đời.

Bà Britt-Marie làm như không nghe thấy câu nói vừa rồi. Bà phủi một hạt bụi vô hình trên váy, rồi chấp tay lại và ném cho ông ta một ánh mắt bẽ trên, bởi bà biết khá rõ rằng ông Kent không thể nào đang trên đường về, vì trên thực tế máy bay của ông ta chưa đáp. Nhưng rồi có tiếng cửa mở dưới tầng trệt, tiếp nối bởi tiếng bước chân của ông Kent. Có thể khẳng định chuyện này vì ông ta đang la lối bằng tiếng Đức vào trong điện thoại:

- Phải, Klaus! PHẢI! Chúng ta sẽ thảo luận về chuyện này ở Frankfurt!

Bà Britt-Marie lập tức đi xuống cầu thang để đón ông Kent và kể về sự tro tráo đã dám tro tráo xảy ra tại đây trong lúc ông đi vắng.

Dượng George từ trong bếp đi ra đứng phía sau mẹ Elsa, trên người mặc chiếc quần chạy bộ, một chiếc áo nỉ xanh lè, và khoác một cái tạp dề thậm chí còn xanh hơn. Dượng nhìn mọi người với ánh mắt thích thú, tay cầm cái chảo rán bốc khói.

- Có ai muốn ăn sáng không nào? Tôi có trứng đây.

Trông dượng như sắp nói thêm rằng dượng sẵn lòng chia sẻ mấy thanh protein mới mua, nhưng rồi đổi ý vì sợ chúng sẽ bị lấy hết.

- Tôi có mang theo ít bánh. - Bà Maud nói với giọng hòa nhã, đoạn đưa cả cái hộp đựng bánh cho Elsa và vỗ nhẹ lên má con bé.
- Cháu cầm lấy hết đi, bà có thể lấy thêm. - Bà thì thào với nó trước khi đi vào trong căn hộ.

- Có cà phê không đấy? - Ông Lennart hỏi và nhấp thêm một ngụm cà phê từ cái bình giữ nhiệt trong lúc đi theo vợ.

Ông Kent sỏi bước trên các bậc cầu thang và xuất hiện ở ngưỡng cửa. Ông đang mặc quần jean và khoác một chiếc áo vest đắt tiền. Elsa biết vì ông thường khoe với nó về giá trị các món đồ của mình với giọng điệu vô cùng hãnh diện. Bà Britt-Marie lật đật đi theo ông, miệng lải nhải:

- Bực nhất là không gọi cho anh, hoặc cho một người lớn nào khác. Thế có trơ tráo không cơ chứ! Không thể để cho những chuyện như thế này xảy ra được, anh ạ!

Ông Kent không quan tâm lắm tới những lời cảm ràm của vợ mà chỉ tay vào mẹ Elsa.

- Tôi muốn biết chính xác tay kế toán đã nói gì khi gọi điện.

Trước khi mẹ kịp trả lời thì bà Britt-Marie đã phủi một hạt bụi vô hình trên cánh tay ông Kent và nói khẽ với ông bằng một giọng điệu khác hẳn.

- Kent này, có lẽ anh nên xuống nhà thay áo cái đã.

- Thôi nào Britt-Marie, ở đây chúng ta đang bận công việc. - Ông Kent gạt đi với giọng điệu gần giống như của Elsa khi mẹ muốn nó mặc thứ gì đó màu xanh lá.

Bà Britt-Marie ỉu xiu thấy rõ.

- Em có thể bỏ nó vào máy giặt. Đi mà, Kent. Trong tủ áo của anh có sơ mi ủi sẵn đấy. Anh không thể mặc áo nhăn để gặp thằng cha kế toán, hấn sẽ nghĩ thế nào về chúng mình? Khéo nó tưởng đến cái áo mình cũng không ủi được ấy? - Bà bật cười một cách căng thẳng.

Mẹ mở miệng định nói, nhưng ông Kent đã trông thấy dựng George.

- A, có trứng à? - Ông ta hồ hởi reo lên.

Dựng George gật đầu với vẻ hài lòng, ông Kent lập tức bước nhanh qua chỗ mẹ Elsa để tiến vào căn hộ. Bà Britt-Marie nhăn nhó đi theo ông. Khi đi ngang chỗ mẹ Elsa, bà tỏ ra khó chịu và bỏ nhỏ với mẹ:

- Ờ há, dĩ nhiên là người ta không có thời gian để làm việc nhà khi bận rộn với sự nghiệp như cháu, Ulrika. Mặc dù căn hộ hoàn toàn ngăn nắp.

Mẹ siết dây thắt lưng áo choàng ngủ chặt hơn một chút và đáp, với một tiếng thở dài kiềm chế:

- Mời các cô các chú vào trong nhà. Mọi người cứ tự nhiên đi ạ.

Elsa vội quay vào trong phòng của mình và nhanh chóng tròng vào người một chiếc quần jeans. Nó muốn chạy xuống kiểm tra tình hình linh sói dưới hầm trong lúc mọi người bận bịu trên này. Ông Kent đang truy vấn mẹ nó ở trong bếp về người kế toán viên, còn bà Britt-Marie chốc chốc lại để thêm những tiếng “hừm”.

Người duy nhất còn đứng ngoài tiền sảnh là ông Alf. Elsa nhét hai ngón cái vào trong túi quần jeans và rón rén đặt ngón chân lên

ngưỡng cửa, tránh không nhìn vào mắt ông ta.

- Cảm ơn ông vì đã giữ kín chuyện... - Nó kịp thời dừng lại trước khi nói ra hai chữ “linh sói”.

Ông Alf cau có lắc đầu.

- Cháu không nên bỏ nhà đi như hôm qua. Nếu quyết định chăm sóc con thú đó, cháu phải chịu trách nhiệm về nó, cho dù cháu là một đứa trẻ, khỉ ẹ.

- Cháu không phải là một đứa trẻ khỉ! - Elsa đáp trả.

- Vậy thì đừng hành xử như thế.

- Chuẩn. - Elsa thì thào trên ngưỡng cửa.

- Con thú đang ở trong buồng kho. Ta đã che vài tấm ván ép để không ai có thể nhìn vào bên trong. Ta đã bảo nó giữ im lặng. Ta nghĩ nó hiểu đấy. Nhưng cháu phải tìm một chỗ tốt hơn để giấu nó. Người ta sẽ phát hiện ra nó dưới đó, không sớm thì muộn.

Elsa biết ông Alf ám chỉ bà Britt-Marie khi dùng chữ “người ta”. Và nó biết ông có lý. Nó cảm thấy vô cùng cắn rứt lương tâm khi bỏ mặc linh sói ngày hôm qua. Ông Alf đã có thể báo cảnh sát đến bắt hạ con thú. Elsa đã bỏ rơi nó giống như bà ngoại bỏ rơi mẹ, và chuyện này làm con bé sợ hơn bất cứ cơn ác mộng nào.

- Họ đang bàn chuyện gì thế ạ? - Con bé hất đầu về phía nhà bếp và hỏi ông Alf để xua tan suy nghĩ đó.

Ông ta hừ mũi.

- Máy cái căn hộ chung cư chết tiệt.

- Chuyện này nghĩa là sao ạ?

- Chúa ơi, đứng đây mà giải thích thì dài dòng lắm. Sự khác biệt

giữa một tòa căn hộ cho thuê và một chung cư chết tiệt là...

- Cháu biết chung cư là gì, cháu không phải là một đứa dốt nát.

- Thế sao còn phải hỏi?

- Cháu đang muốn hỏi là việc mọi người bàn bạc về nó có ý nghĩa như thế nào! - Elsa giải thích một cách không được rõ ràng cho lắm.

- Kent cứ đeo bám vụ này kể từ khi quay trở lại sống tại đây. Thằng cha đó sẽ không hài lòng chừng nào chưa cầm được tiền. - Ông Alf giải thích với cung cách của một người không quen biết nhiều đứa bé bảy tuổi.

Elsa định hỏi ngay ý ông là gì khi dùng chữ “quay trở lại”, nhưng con bé quyết định để sau.

- Chẳng phải tất cả chúng ta sẽ kiếm được tiền hay sao? Ông, mẹ cháu, dựng George và những người khác ấy?

- Nếu bọn ta bán căn hộ và dọn đi thì đúng là vậy. -Alf làu bàu.

Elsa ngẫm nghĩ, ông Alf làm chiếc áo da kêu sột soạt.

- Và đó là điều Kent muốn, cái thằng khốn khiếp ấy. Thằng cha đó luôn muốn dọn đi khỏi đây.

Đó là lí do Elsa gặp ác mộng. Bởi nếu các sinh vật của xứ Mơ-màng-ngủ xuất hiện tại tòa nhà này thì có thể nó bắt đầu trở thành một phần của xứ Mơ-màng-ngủ, và nếu tất cả bọn họ đều muốn bán căn hộ của mình thì...

- Thì chúng ta sẽ không trốn chạy khỏi Miamas. Chúng ta sẽ ra đi một cách tự nguyện. - Elsa nói thành tiếng với chính mình.

- Sao cơ?

- Không có gì ạ. - Con bé lí nhí đáp.

Tiếng dập cửa dưới tầng trệt vang vọng khắp cầu thang của tòa nhà. Tiếp đó, những bước chân khe khẽ đi lên. Đó là người kế toán.

Giọng bà Britt-Marie át cả tiếng ông Kent trong bếp. Do không nhận được đáp ứng của ông Kent về vụ thay áo, bà bù đắp bằng cách trút giận vào những thứ khác. Có muôn vàn chủ đề và thật khó để bà quyết định xem cái nào làm mình bức bối hơn cả, tất nhiên rồi, nhưng bà cũng kịp điểm qua một số cái, trong đó có việc đe dọa báo cảnh sát nếu mẹ của Elsa không lập tức di dời chiếc xe của bà ngoại khỏi chỗ đậu của bà trong gara, cũng như việc nhờ cảnh sát phá khóa chiếc xe đẩy vẫn đang được buộc xích cạnh cửa ra vào tòa nhà. Ngoài ra, bà ta sẽ không ngần ngại gây áp lực buộc chủ nhà lắp camera giám sát ở cầu thang để vạch mặt những kẻ đùa bỡn dán thông báo mà không thông qua người phụ trách. Bà Britt-Marie bị cắt ngang bởi người đàn ông lùn tịt có khuôn mặt rất thân thiện xuất hiện trên ngưỡng cửa, tay ngập ngừng gõ vào khung cửa.

- Tôi là kế toán viên. - Ông nói với giọng thân thiện.

Khi trông thấy Elsa, ông ta nháy mắt với con bé. Như thể họ chia sẻ với nhau một bí mật. Hay ít ra Elsa cũng có cảm giác như vậy.

Ông Kent dường như bước ra từ trong bếp, hai tay chống lên phần áo choàng ở hông và quan sát nhân viên kế toán từ đầu đến chân.

- Nào nào, vụ chung cư đến đâu rồi? - Ông hỏi ngay. - Các anh đề nghị mức giá bao nhiêu cho một mét vuông nào?

Sau lưng ông Kent, bà Britt-Marie dùng dùng đi từ trong bếp ra và chỉ tay vào mặt kế toán viên.

- Làm sao anh vào được tòa nhà? Kent, anh đã để cửa mở à? Lẽ ra nó phải được đóng liên tục. Đây chính là điều tôi đang muốn nói đến. Bất kỳ người nào cũng có thể vào trong tòa nhà để dán thông báo này nọ. Bọn nghiện và dân lang thang có thể thoải mái đi vào đây.

- Cửa đang mở ạ. - Kế toán viên đáp với giọng thân thiện.

Ông Kent sốt ruột cắt ngang:

- Rồi, rồi, nhưng vụ chung cư đến đâu rồi? Mức giá của các anh thế nào?

Người kế toán viên thân thiện chỉ tay vào chiếc cặp của mình và phác một cử chỉ về phía căn bếp.

- Chúng ta nên ngồi xuống cái đã.

- Có cà phê đấy. - Ông Lennart nói với giọng cởi mở.

- Cả bánh cookie nữa. - Bà Maud gật đầu.

- Và món trứng! - Dượng George nói vọng ra từ trong bếp.

- Xin lỗi về sự bừa bộn, trong nhà này ai cũng bận lo sự nghiệp riêng. - Bà Britt-Marie nói với giọng đầy ngụ ý.

Mẹ của Elsa cố hết sức giả vờ như không nghe thấy. Khi mọi người vào cả trong bếp, bà Britt-Marie khựng lại, quay sang phía Elsa và chắp hai tay vào nhau.

- Cháu cũng biết đấy, nhóc à, chắc chắn ta không bao giờ cho rằng cháu và đám bạn bè của bà ngoại cháu có dính dáng gì đến bọn nghiện. Rõ ràng ta không biết quý ông đến tìm cháu ngày hôm

qua có bị nghiện hay không. Ta hoàn toàn không định nói như thế.

Elsa trở mắt nhìn bà, ngờ ngác.

- Sao cơ ạ? Bạn bè nào? Hôm qua ai đã đến tìm cháu?

Suýt nữa thì nó đã nói thêm “Có phải là Tim Sói không?” Nhưng nó tự kìm mình lại, vì nó không thể hình dung được làm thế nào bà Britt-Marie có thể biết Tim Sói là bạn của nó.

- Người bạn đến đây tìm cháu hôm qua ấy. Người mà ta đã đuổi thẳng cổ. Không được hút thuốc lá trên cầu thang, cháu có thể nói với anh ta như vậy. Chúng ta không làm điều đó trong chung cư này. Ta biết cháu và bà ngoại cháu có những người bạn rất kỳ lạ, nhưng ai cũng phải tôn trọng nội quy, thế đấy! - Bà ta vuốt phẳng một nếp nhăn vô hình trên chiếc váy rồi lại chấp tay trước bụng và nói tiếp. - Cháu biết người ta muốn nói đến là ai rồi đấy. Anh ta rất gầy và đứng hút thuốc trên cầu thang. Anh ta đến tìm một đứa trẻ, một người bạn của gia đình, anh ta bảo thế, rồi anh ta mô tả cháu. Anh ta cư xử rất khó chịu, thật đấy, nên ta đã đuổi cổ anh anh ta ra ngoài và bảo rằng trong chung cư này mọi người không được phép hút thuốc.

Tim Elsa thất lại và rút cạn lượng oxy trong cơ thể con bé. Nó phải bám vào khung cửa để khỏi khuỵu xuống. Không ai nhận thấy điều đó, kể cả ông Alf. Nhưng giờ đây nó đã hiểu điều gì sắp xảy ra trong cuộc phiêu lưu này.

Bởi vì mọi câu chuyện cổ tích đều có một con rồng.

Cũng tại bà ngoại cả.

19. BỘT BÁNH BÔNG LAN

Các câu chuyện cổ tích của Miamas mô tả vô số cách thức đánh bại một con rồng. Nhưng nếu con rồng này là một bóng tối, dạng xấu xa nhất của chúng, và trông giống một con người, thì ta phải làm sao? Ngay đến Tim Sói, Elsa cũng không chắc ông ta có thể làm được chuyện đó vào cái thời ông ta là chiến binh lừng danh nhất xứ Mơ-màng-ngủ. Còn bây giờ ư? Khi mà ông ta sợ nước mũi và không thể thôi nghĩ đến đôi bàn tay vấy máu của mình ư?

Elsa không biết tí gì về bóng tối, ngoại trừ việc đã trông thấy hắn hai lần, lần đầu ở nhà dịch vụ tang lễ, lần thứ hai là khi bắt xe buýt tới trường ngày hôm đó. Nó cũng đã mơ thấy bóng tối, và giờ thì hắn tới tận nhà tìm nó. Không có gì là trùng hợp ở Miamas. Trong các câu chuyện cổ tích, mọi thứ luôn diễn ra như chúng phải thế.

Hóa ra đây là điều mà bà ngoại ngụ ý khi bảo Elsa “bảo vệ lâu đài, bảo vệ bạn bè”. Nó chỉ ước gì bà ngoại cho nó một đội quân để làm điều đó.

Elsa thức đợi cho đến tối muộn, khi trời đã đủ tối để một đứa bé và một con linh sói có thể đi qua phía dưới ban công nhà bà Britt-Marie mà không bị trông thấy, rồi mới mò xuống tầng hầm. Dượng George đã ra ngoài chạy bộ, mẹ vẫn đang chuẩn bị các thứ cho ngày mai. Kể từ sau cuộc họp với kế toán viên sáng nay, mẹ nói chuyện điện thoại không ngừng nghỉ với người phụ nữ cá voi ở dịch

vụ mai táng, người bán hoa, cha xứ, bệnh viện, rồi lại cha xứ. Trong lúc đó Elsa ngồi trong phòng đọc truyện *Người Nhện*, cố gắng hết sức để không nghĩ đến ngày mai. Nhưng nó không được thành công cho lắm.

Elsa mang cho con linh sói một ít bánh cookie của bà Maud. Khi chỗ bánh đã bị xơi hết, nó phải giật cái hộp lại thật nhanh, và thiếu chút nữa đã bị mấy cái răng cửa bập vào móng tay. Bà ngoại luôn nói nước bọt của linh sói rất khó rửa sạch, mà Elsa thì đang tính trả lại cái hộp cho bà Maud. Sau vài ngày, tất nhiên rồi, đó là thời gian đủ hợp lý để một người bình thường có thể ăn hết chùng ấy bánh. Cái hộp khá lớn, nhất là đối với những ai không phải là linh sói. Nhưng con linh sói, đại diện điển hình của loài mình, đã lại sục mõm vào trong ba lô của Elsa, rõ ràng nó cảm thấy khó mà hiểu được làm thế nào con bé có thể xuống dưới này với chỉ một cái hộp bánh tẻo teo.

- Tôi sẽ cố xoay cho cậu thêm bánh, nhưng trong lúc này cậu phải bằng lòng với cái này thôi. - Elsa mở cái bình giữ nhiệt. - Đây là bột bánh bông lan. Nhưng tôi không biết làm thế nào trộn nó cho đúng cách đâu đấy, - con bé lí nhí xin lỗi. - Tôi tìm thấy nó trong tủ bếp, ngoài hộp có đề là “bột bánh bông lan pha sẵn”, nhưng hóa ra chỉ có bột thôi. Thế nên tôi đã cho nước vào. Nó giống như bột cho trẻ con ăn dặm hơn là bột bánh bông lan.

Con linh sói có vẻ nghi ngờ, nhưng cái lưỡi to như chiếc khăn mặt của nó cũng lập tức vét sạch chỗ bột trong bình giữ nhiệt. Thà có còn hơn không. Cái lưỡi siêu linh hoạt là một trong những siêu năng lực nổi trội của loài linh sói.

- Có một người đàn ông đang tìm tôi. - Elsa thì thầm vào tai linh sói, cố tỏ ra can đảm. - Tôi nghĩ hẳn là một bóng tối. Chúng ta sẽ phải cảnh giác.

Linh sói rúc mõm vào cổ con bé. Elsa vòng tay ôm lấy nó, cảm nhận những cơ bắp săn chắc bên dưới bộ lông của con thú. Nó cố tỏ ra nghịch ngợm, nhưng Elsa hiểu nó đang làm điều mà loài linh sói làm giỏi nhất: chuẩn bị cho cuộc chiến. Con bé yêu quý linh sói cũng vì điều đó.

- Tôi không biết hẳn đến từ đâu. Bà ngoại chưa bao giờ kể cho tôi nghe về loại rồng này.

Linh sói lại rúc mõm vào cổ Elsa và nhìn con bé với đôi mắt to đầy cảm thông của mình. Dường như nó đang ước gì mình có thể kể mọi chuyện với con bé. Elsa thậm chí mong có Tim Sói ở đây. Lúc này con bé đã bấm chuông cửa nhà ông ta, nhưng không có ai đáp lại. Con bé không muốn gọi vì sợ bà Britt-Marie nghe thấy, nhưng nó đã khụt khịt mũi qua khe nhận thư báo để ra hiệu rằng mình sẽ hét hơi rõ to, to đến nỗi mọi thứ trong nhà sẽ vương đầy nước mũi. Vẫn không có động tĩnh.

- Tim Sói đã biến mất. - Rốt cuộc con bé phải thừa nhận như thế với linh sói.

Elsa cố tỏ ra can đảm. Mọi chuyện khá suôn sẻ khi hai đứa băng qua tầng hầm. Lúc chúng đi lên cầu thang, tình hình vẫn ổn. Nhưng khi đứng ở tiền sảnh, ngay phía trong cửa ra vào của tòa nhà, Elsa ngửi thấy mùi khói thuốc, cùng loại thuốc lá mà bà ngoại từng hút, và một nỗi sợ dai dẳng từ cơn ác mộng vừa qua làm con bé tê liệt. Đôi giày nó bỗng nặng cả ngàn cân. Đầu nó ong ong như thể có thứ

gì đã bung ra và quần đảo trong đó.

Thật lạ khi ý nghĩa của một mùi hương có thể thay đổi tùy theo lộ trình mà nó quyết định đi qua trong bộ não. Thật lạ khi tình yêu thương và sự sợ hãi lại ở gần nhau đến thế.

Elsa tự nhủ mình chỉ đang tưởng tượng, nhưng vô ích. Linh sói sốt ruột đứng bên cạnh con bé, nhưng đôi giày của Elsa không nhúc nhích.

Một tờ báo bị gió cuốn bay ngang qua cửa sổ. Đó là loại báo mà người ta nhận được ngay cả khi đã dán trước cửa thông báo “Vui lòng không nhét thư rác. Cảm ơn!” Nó làm Elsa nhớ tới bà ngoại. Con bé vẫn đứng đó, bất động, nhưng tờ báo làm nó giận dữ, vì chính bà ngoại là người đã đặt nó vào tình cảnh này. Tất cả là lỗi của bà ngoại.

Elsa còn nhớ lần bà ngoại gọi điện thoại cho tòa báo và mắng một thôi một hồi vì tội nhét báo vào nhà dù bà đã dán trên cửa thông báo với những con chữ vô cùng rõ ràng: “Vui lòng không nhét thư rác, xin cảm ơn!” Elsa đã nghĩ ngợi rất nhiều về lí do bà ngoại viết “Xin cảm ơn”, vì mẹ nó luôn bảo rằng nếu không thể nói cảm ơn thực lòng thì người ta đừng mất công nói làm gì. Mà tờ thông báo trên cửa nhà bà ngoại chẳng có vẻ gì là muốn nói lời cảm ơn thực lòng cả.

Tuy nhiên, người nhận điện thoại ở tòa báo đã bảo với bà ngoại của Elsa là tờ báo của họ không có quảng cáo mà chỉ đăng các “thông tin xã hội”, và nó có thể được bỏ vào thùng thư của mọi người bất luận người ta có nói cảm ơn để khỏi phải nhận hay không.

Bà ngoại đã yêu cầu được biết ai là người chủ sở hữu tờ báo và được trao đổi vài lời với ông ta. Đầu dây bên kia đáp rằng bà chắc chắn hiểu ông chủ không có thời gian cho chuyện vớ vẩn này.

Dĩ nhiên họ không nên nói thế, vì có rất nhiều thứ mà bà ngoại không “chắc chắn hiểu” một chút nào. Ngoài ra, khác với người chủ sở hữu tờ báo, bà có rất nhiều thời giờ rảnh rỗi. “Đừng bao giờ chọc giận một người có nhiều thời gian rảnh rỗi hơn cháu,” bà ngoại từng nói như thế. Elsa thì dịch nghĩa câu đó thành: “Đừng bao giờ chọc giận một người tự đắc về tuổi tác của mình.”

Trong những ngày sau đó, bà ngoại đi đón Elsa ở trường như thường lệ, rồi hai bà cháu quần thảo trong khu phố với những chiếc túi đựng hàng màu vàng của IKEA trên tay. Họ gõ cửa từng ngôi nhà. Mọi người hình như thấy chuyện đó hơi kỳ cục, nhất là khi ai cũng biết họ không được phép đem mấy cái túi IKEA màu vàng đó ra khỏi cửa hàng. Nếu có người nào bắt đầu hỏi han quá nhiều, bà ngoại trả lời đơn giản rằng hai bà cháu đến từ một tổ chức môi trường chuyên thu gom giấy để tái chế. Thế là mọi người không dám nói gì nữa. “Người ta sợ các tổ chức môi trường, họ nghĩ chúng ta sẽ lao vào trong nhà và tố cáo họ không phân loại rác đúng cách. Họ xem quá nhiều phim ảnh,” bà ngoại đã giải thích như thế trong lúc hai bà cháu chất những cái túi đầy ắp lên Renault.

Elsa không bao giờ biết được bà ngoại đã xem những chi tiết như thế trong bộ phim nào. Nhưng con bé biết bà ngoại ghét cay ghét đắng các tổ chức môi trường, bà gọi họ là “bọn phát xít gấu trúc”.

Dẫu có thế nào thì người ta cũng không được phép đem mấy cái

túi đựng hàng màu vàng ra khỏi cửa hàng IKEA. Tất nhiên bà ngoại chỉ bình thản nhún vai. “Bà không hề ăn cắp chúng, chẳng qua bà chưa trả chúng lại thôi,” bà đã lẩm bẩm như thế trước khi đưa cho Elsa một cây bút dạ lớn. Đáp lại, con bé nói mình muốn ít nhất bốn hộp kem New York Super Fudge Chunk của Ben & Jerry cho chuyện này. Bà ngoại kỳ kèo: “Một!” Elsa đáp: “Ba!” Bà ngoại mặc cả: “Hai!” Elsa khẳng khái: “Ba, nếu không cháu sẽ mách mẹ!” Bà ngoại bèn la lên: “Bà không thương lượng với bọn khủng bố!” Nhưng Elsa chỉ ra rằng trong định nghĩa của chữ “khủng bố” trên Wikipedia có nhiều cái áp dụng được cho bà ngoại nhưng không một cái nào phù hợp với nó. “Mục tiêu của những kẻ khủng bố là gây rối loạn, và mẹ cháu bảo đó chính là điều bà làm suốt ngày.” Thế là bà ngoại đành chấp thuận mua cho Elsa bốn hộp kem nếu con bé cầm lấy cây bút dạ và giữ mồm giữ miệng. Elsa đã làm đúng như thế. Đêm hôm đó, nó ngồi trong bóng tối trên chiếc Renault để làm nhiệm vụ cảnh giới trong khi bà ngoại chạy ra chạy vào các tòa nhà với mấy cái túi IKEA màu vàng trên tay. Sáng hôm sau, người chủ sở hữu của tờ báo kia bị đánh thức bởi tiếng chuông cửa. Hàng xóm bức tức dựng ông ta dậy vì không biết kẻ nào đó đã chất đầy thang máy với hàng trăm tờ báo miễn phí. Mọi thùng thư đều bị nhét đầy báo, từng xen-ti-mét vuông của cánh cửa ra vào lớn bằng kính của tòa nhà đều bị dán giấy báo, và trước cửa mọi căn hộ những chồng báo lớn bị bỏ lại, đổ tràn cả xuống các bậc cầu thang khi mọi người mở cửa. Trên mọi tờ báo, cái tên của người đàn ông kia được viết bằng những chữ cái to tướng, kèm theo hàng chữ bên dưới: “Thông tin xã hội miễn phí, mời quý vị đọc giải khuây!!!”

Trên đường về nhà, bà ngoại và Elsa đã dừng lại ở một cây xăng để mua kem. Vài ngày sau, bà ngoại lại gọi cho tờ báo, và sau đó bà không bao giờ phải nhận một tờ báo miễn phí nào nữa.

Elsa quan sát tờ báo miễn phí bay theo chiều gió trên mặt tuyết và tự nhủ chỉ có những người như bà ngoại mới đi làm chuyện này. Không có gì làm cho con bé giận dữ hơn là những thứ gọi nhắc đến bà ngoại.

- Cháu đi vào hay đi ra?

Giọng nói của ông Alf phá tan bầu không khí u tối của cầu thang, tựa như một tiếng cười. Elsa quay lại và bất giác chỉ muốn lao vào vòng tay ông, nhưng kịp ngăn mình lại vì nó đã nhận ra ông Alf có lẽ cũng ghét chuyện đó nhiều như Tim Sói. Ông rút tay vào trong túi cùng với tiếng sột soạt của chiếc áo da, và hất đầu về phía cửa.

- Vào hay ra? Ngoài bọn cháu ra, cũng có nhiều người muốn đi dạo đấy, biết chưa.

Elsa và linh sói ngơ ngác nhìn ông Alf lẩm bầm gì đó rồi đi qua chỗ họ và mở cửa. Ngay lập tức hai đứa bám theo, mặc dù ông không hề yêu cầu chúng đi cùng. Khi tất cả đã đi vòng qua góc nhà, khuất tầm nhìn của ban công nhà bà Britt-Marie, linh sói lùi vào trong một bụi cây và nhăm nhắng lịch sự đúng kiểu một con linh sói đang cần tập trung. Hai ông cháu quay đi. Ông Alf tỏ ra chẳng thích thú gì với hai bạn đồng hành không mời. Elsa háng giọng và cố nghĩ ra điều gì đó để bắt chuyện, để giữ chân ông.

- Chiếc xe vẫn ổn chứ ạ? - Nó mở lời.

Đó là câu nó từng nghe bố nói khi không biết nói gì.

Ông Alf chỉ gật đầu, không nói gì cả. Elsa thở hắt ra.

- Kế toán viên đã nói gì ở cuộc họp vậy ạ? - Nó hỏi, với hi vọng chuyện đó sẽ làm ông Alf giận dữ và bắt đầu mở miệng, giống như trong những cuộc họp của cư dân tòa nhà.

Làm cho người khác nói về những thứ họ không thích sẽ dễ dàng hơn so với những thứ họ thích, Elsa đã nhận ra điều đó. Và người ta đỡ sợ bóng tối hơn khi có ai đó nói chuyện, bất kể là chuyện gì.

- Thằng cha kế toán khốn khiếp đó đã nói rằng chủ tòa nhà muốn bán lại các căn hộ cho đám người thuê chết tiệt, nếu tất cả mọi người đều đồng ý.

Elsa quan sát khóe miệng của ông Alf. Hình như đó là một nụ cười.

- Chuyện đó có gì vui à?

- Cháu có sống trong cùng tòa nhà với ta không vậy? Xung đột chết tiệt giữa Israel và Palestine có lẽ sẽ được giải quyết trước khi những người sống ở đây đồng thuận về bất kỳ điều gì.

- Có ai muốn bán lại căn hộ của mình nếu như tòa nhà được biến thành chung cư đúng nghĩa không ạ? -Con bé hỏi.

Khóe miệng của Alf mím lại, đúng kiểu đặc trưng của ông.

- Muốn thì không biết thế nào, nhưng hầu hết sẽ phải bán.

- Tại sao?

- Khu này ngon. Giá các căn hộ đất đỏ phát khiếp lên được. Hầu hết mọi người sẽ không thể xoay sở để có được khoản vay ngân

hàng chết tiệt đó.

- Vậy là ông sẽ phải dọn đi?
- Có lẽ thế.
- Cả mẹ cháu, dượng George và cháu nữa?
- Làm thế quái nào ta biết được kia chứ?

Elsa ngẫm nghĩ.

- Vậy còn bà Maud và ông Lennart?
- Cháu hỏi gì mà lảm thế?
- Ờ, thế ông đang làm gì ngoài này nếu không muốn nói chuyện?

Chiếc áo da của ông Alf phát ra tiếng sột soạt về phía con linh sói.

- Ta chỉ muốn đi dạo thôi, khỉ ạ. Có ai mời cháu và cái thứ kia đâu nào.

- Ông vắng tục nhiều kinh khủng, có ai từng nói cho ông biết điều đó chưa vậy? Bố cháu bảo vắng tục là dấu hiệu của một vốn từ nghèo nàn.

Ông Alf quắc mắt nhìn con bé, tay đút túi quần.

- Bà Maud và ông Lennart sẽ phải dọn đi. Con bé có thằng con trai sống ở tầng một cũng cuốn gói, dám lảm. Ả trị liệu tâm lý mà cháu đến gặp hôm qua thì ta không biết, ả ta có cả đồng tiền, có lẽ thế...

Ông ngừng lời, cố gắng tự kiềm chế.

- Cô... nàng đó. Chắc có lẽ cô ta có... cả núi tiền... Người phụ nữ đó. - Ông sửa lại.

- Bà ngoại cháu có ý kiến thế nào về chuyện này ạ?

Khóe miệng của ông Alf giật một cái.

- Như thường lệ, trái ngược hoàn toàn với suy nghĩ của Britt-Marie.

Elsa dùng giày vẽ một thiên thần tuyết nhỏ.

- Biết đâu chuyện này cũng tốt? Nếu tòa nhà được chuyển đổi thành chung cư đúng nghĩa, thì mọi người có thể chuyển đến nơi nào đó... ngon lành? - Nó ướm hỏi.

- Ở đây là ngon rồi. Chúng ta hoàn toàn ổn. Đây là nhà của chúng ta.

Elsa không phản đối. Đây cũng là nhà của nó.

Lại một tờ báo miễn phí bị gió cuốn bay ngang qua. Tờ báo vướng vào chân Elsa một lúc, trước khi rách toạc và tiếp tục lao đi như một con sao biển giận dữ. Nó khiến cho con bé bực bội trở lại. Khiến con bé nghĩ đến những chuyện mà bà ngoại sẵn sàng làm để khỏi phải nhận báo miễn phí trong hộp thư nữa. Nó làm Elsa giận dữ vì chỉ có bà ngoại mới làm chuyện này, bà làm chuyện này vì cô cháu gái. Những chuyện bà làm luôn là thế. Vì Elsa.

Bởi thật ra bà ngoại thích báo miễn phí, bà từng dùng chúng để nhét vào những đôi giày khi trời mưa. Nhưng một ngày nọ, khi Elsa đọc thấy trên mạng về số lượng cây xanh bị đốn hạ để làm ra một tờ báo, nó đã dán thông báo "Vui lòng không nhét thư rác, xin cảm ơn!" lên cửa căn hộ của mẹ lẫn của bà ngoại, vì nó là một người yêu môi trường. Những tờ báo vẫn tiếp tục xuất hiện, và khi Elsa gọi cho tòa soạn báo, bọn họ cười vào mũi nó. Lẽ ra họ không nên làm

thế. Bởi vì không ai được phép cười vào cô cháu gái của bà ngoại.

Bà ngoại chẳng ưa gì môi trường, nhưng bà là loại người sát cánh cùng bạn khi bạn ra chiến trường. Thế nên bà đã trở thành một kẻ khùng bố vì Elsa. Con bé giận bà vì chuyện đó, bởi nó muốn giận bà. Vì mọi chuyện khác. Vì những lời nói dối, vì bà bỏ rơi mẹ nó, và vì bà qua đời. Nhưng không thể giận một người sẵn sàng biến mình thành một kẻ khùng bố vì cô cháu gái. Và chuyện đó càng khiến Elsa giận dữ hơn vì nó không thể nổi giận.

Thậm chí nó không thể giận bà ngoại như mọi người. Ngay cả chuyện đó cũng không bình thường.

Elsa im lặng đứng bên cạnh ông Alf và chớp mắt cho đến khi đầu đau nhức. Ông Alf cố tỏ ra dừng dừng, nhưng con bé nhận ra ông đang quan sát màn đêm xung quanh như thể tìm kiếm ai đó. Hệt như Tim Sói và con linh sói. Như thể ông cũng đang canh gác. Elsa nheo mắt, cố tìm một vị trí cho ông Alf trong cuộc đời của bà ngoại, tựa như một mảnh ghép của bức tranh xếp hình. Nó không nhớ bà ngoại có từng nói gì về ông Alf, ngoại trừ việc ông chẳng bao giờ nhớ nhắc chân lên và làm cho đế giày của ông luôn mòn vẹt đi.

- Ông biết bà ngoại cháu rõ đến mức nào ạ?

Chiếc áo da kêu sột soạt.

- Ý cháu là sao? Bọn ta là hàng xóm của nhau, có thể thôi. - Ông Alf trả lời với giọng lảng tránh.

- Thế ý của ông là gì khi ông đến đón cháu và bảo là bà ngoại sẽ không bao giờ tha thứ cho ông nếu bỏ rơi cháu ở ngôi nhà đó?

Thêm một tiếng sột soạt.

- Ta chẳng có ý gì cả, khi... gió. Ta chỉ tình cờ có mặt ở khu vực đó. Khi...

Ông Alf có vẻ bức tức. Elsa gật đầu tỏ vẻ đã hiểu, theo cái cách mà ông không hề thích.

- Vậy tại sao ông ở đây?

- Gì cơ?

- Sao ông lại theo cháu ra ngoài? Lúc này lẽ ra ông phải đang lái taxi chứ?

- Cháu không... chuyện đi dạo không phải là đặc quyền của riêng cháu.

- Vâng, tất nhiên rồi.

Chiếc áo khoác da của ông Alf càng sột soạt dữ hơn.

- Ta không thể để cháu và con chó đó lang thang ngoài này trong lúc trời tối. Bà ngoại cháu sẽ...

Ông khựng lại, cắn nhần. Rồi thở dài.

- Bà ngoại cháu sẽ không bao giờ tha thứ cho ta nếu có chuyện gì xảy đến với cháu.

Trông ông Alf giống như hồi tiếc vì đã nói như thế.

- Ông và bà cháu từng có quan hệ tình cảm với nhau à? - Elsa hỏi sau khi đã chờ một khoảng thời gian lâu hơn cần thiết.

Trông ông Alf giống như vừa bị con bé ném một cục tuyết vào mặt.

- Con nít con nôi, biết cái gì mà nói chứ?

- Có hàng đồng thứ mà cháu chưa đủ tuổi để biết, nhưng cháu vẫn biết đấy ạ. - Elsa hắng giọng rồi nói tiếp. - Có lần, khi cháu còn

bé, mẹ đã giải thích về công việc của mình, vì trước đó cháu đã hỏi bố nhưng có vẻ bố không nắm được. Mẹ bảo là mẹ làm kinh tế. Cháu hỏi lại “Là sao ạ?” và mẹ đáp: “Mẹ tìm hiểu xem bệnh viện có bao nhiêu tiền, để bọn mẹ biết mình có thể mua những món gì.” Thế là cháu thốt lên: “Tức là giống như trong một cửa hàng ấy ạ?” Mẹ nói phải và bảo chuyện đó có gì khó hiểu đâu, bố cháu đúng là dốt.

Ông Alf xem giò.

- Nhưng dù sao thì cháu cũng đã xem một bộ phim truyền hình trong đó có hai người kia cùng sở hữu một cửa hàng. Và họ có quan hệ với nhau, hay ít ra cháu cũng nghĩ thế. Vậy nên cháu biết chuyện quan hệ đó có nghĩa là gì. Cháu nghĩ ông và bà ngoại cháu đã quen nhau theo cách đó! Có phải vậy không ạ?

- Con chó kia đi xong chưa nhỉ? Người ta cũng có công việc phải làm chứ. - Ông Alf lẩm bẩm, né tránh câu hỏi của Elsa.

Ông quay về phía bụi cây. Elsa tự lự nhìn ông.

- Cháu chỉ nghĩ ông có thể hợp với bà ngoại. Vì ông trẻ hơn bà một chút. Và bà luôn tán tỉnh mấy ông cảnh sát trạc tuổi ông. Họ hơi bị già quá đối với công việc đó, nhưng họ vẫn là cảnh sát. Không phải ông giống cảnh sát, ý cháu không phải thế. Nhưng ông lớn tuổi mà... không thực sự già. Ông hiểu ý cháu không ạ?

Ông Alf có vẻ không hiểu. Trông ông giống như đang bị một cơn đau nửa đầu hành hạ.

Con linh sói đã xong việc và cả ba quay trở vào trong nhà. Elsa đi giữa. Tuy không lớn, nhưng cũng là một đội quân, Elsa nghĩ bụng và cảm thấy đỡ sợ bóng đêm hơn một chút. Khi họ chia tay nhau trong hầm ở đoạn giữa cánh cửa gara và cửa kho, Elsa miết để

giày trên sàn, cất tiếng hỏi ông Alf:

- Loại nhạc mà ông nghe trên xe lúc đưa cháu về đây là gì thế ạ? Có phải là opera không?

- Chúa ơi, hỏi thế đủ rồi!

- Cháu chỉ hỏi thôi mà!

- Chúa ơi... phải. Nó là một vở opera chết tiệt.

- Đó là ngôn ngữ gì thế ạ?

- Tiếng Ý.

- Ông có nói được tiếng Ý không?

- Có.

- Thật ạ?

- Không thật thì đùa chắc?

- Nhưng mà... ông nói giỏi tiếng Ý chứ?

- Cháu phải tìm một nơi ẩn náu khác cho cái thứ này, ta đã nói rồi. - Ông Alf chỉ tay về phía linh sói, cố gắng đổi chủ đề. - Sớm muộn mọi người sẽ phát hiện ra nó thôi.

- Ông có biết nói tiếng Ý hay không?

- Ta biết đủ để hiểu một vở opera. Cháu còn câu hỏi chết... nào không?

- Thế vở opera trên xe nói về chuyện gì ạ? - Elsa không bỏ cuộc.

Ông Alf mở cửa gara.

- Tình yêu. Tất cả đều là về tình yêu, chết tiệt.

Hai chữ “tình yêu” được ông nói ra với giọng điệu gần giống như khi người ta nói “tủ lạnh” hoặc “tua vít”.

- THẾ ÔNG CÓ YÊU BÀ NGOẠI CHÁU KHÔNG? -

Elsa hét với theo ông ta, nhưng Alf đã đóng sập cánh cửa lại.

Con bé đứng đó, nhoẻn cười. Linh sói cũng làm như vậy, Elsa khá chắc chắn về điều này. Thật khó mà sợ bóng tối và bóng đêm khi ta mỉm cười.

- Tôi nghĩ ông Alf là bạn của chúng ta. - Con bé thì thào.

Linh sói trông có vẻ như đồng tình.

- Chúng ta sẽ cần đến mọi người bạn mà ta tìm được. Bởi vì bà ngoại không nói cho tôi biết chuyện gì sẽ xảy ra trong câu chuyện này.

Linh sói dịch sát vào người Elsa.

- Tôi nhớ Tim Sói ghê. - Elsa thì thào vào bộ lông của con thú.

Linh sói dường như cũng đồng tình về chuyện này.

Dù có hơi miễn cưỡng.

20. VÀI

Hôm nay là cái ngày khủng khiếp ấy. Và nó bắt đầu với một đêm hãi hùng chưa từng thấy.

Elsa thức giấc trong tư thế miệng há to, nhưng tiếng thét chỉ vang vọng trong đầu óc nó thay vì lan ra khắp căn phòng. Nó gào lên trong căm lặng và vươn tay gạt mền gối qua một bên, nhưng chúng đã nằm dưới sàn nhà từ lúc nào. Nó bước ra khỏi phòng. Trong nhà có mùi trứng. Dượng George rụt rè mỉm cười với con bé từ trong bếp. Nó không cười đáp lại. Nom dượng có vẻ buồn. Nó mặc kệ.

Elsa tắm vòi sen và để nước nóng tới mức nó có cảm giác lớp da của mình sắp bong ra như một miếng vỏ quýt. Nó ra khỏi phòng tắm. Mẹ đã rời nhà từ mấy tiếng trước. Mẹ đi thu xếp mọi thứ, như thường lệ.

Dượng George gọi với theo Elsa để nói gì đó, nhưng con bé không nghe, cũng không trả lời. Nó mặc bộ quần áo được mẹ chuẩn bị sẵn và bước ra khỏi nhà, khóa cửa lại sau lưng. Căn hộ của bà ngoại có mùi thật tệ. Mùi sạch sẽ. Trong tiền sảnh, đồng thùng giấy đựng đồ hắt bóng xuống sàn nhà, tựa như đài kỷ niệm của những thứ đã xa vắng.

Elsa đứng trong cửa, không tài nào bước thêm được nữa. Đêm

qua nó đã ở đây, nhưng dưới ánh sáng ban ngày, chuyện đó khó hơn bội phần. Những hồi ức trở nên đau đớn hơn khi mặt trời đã len qua các khe cửa chớp. Bầy vân thú bay qua bầu trời. Một buổi sáng đẹp trời nhưng tệ hại, vì hôm nay là một ngày khủng khiếp.

Da của Elsa vẫn còn rát vì nước tắm. Nó khiến con bé nghĩ đến bà ngoại, vì vòi sen của bà ngoại bị hỏng cả năm trời, nhưng thay vì gọi cho chủ nhà để yêu cầu sửa chữa, bà ngoại sang tắm nhờ bên nhà của mẹ Elsa. Thỉnh thoảng bà lại quên buộc dây áo choàng ngủ khi băng qua căn hộ của con gái, và có mấy lần bà còn quên cả khoác cái áo đó lên người. Một lần nọ, mẹ đã quát bà suốt gần mười lăm phút vì bà không tôn trọng dương George, người cũng đang ở cùng nhà với hai mẹ con Elsa. Chuyện đó xảy ra không lâu sau khi Elsa bắt đầu đọc tuyển tập các tác phẩm của Charles Dickens. Bà ngoại không quen đọc sách, nên Elsa thường đọc cho bà trong lúc họ lái Renault, vì con bé muốn có ai đó để thảo luận về sách vở. Đặc biệt là truyện *Giáng sinh yêu thương* mà Elsa đã đọc vài lần, do bà ngoại thích nghe những câu chuyện về Giáng sinh.

Thế nên khi mẹ bảo bà ngoại không nên đi lại tổng ngồng trong căn hộ vì như thế là thiếu tôn trọng dương George, lúc đó, trên người vẫn không một mảnh vải che thân, bà ngoại quay sang dương và hỏi: “Cái chuyện tôn trọng vớ vẩn này là gì vậy? Anh đang ở chung nhà với con gái tôi mà, vì Chúa.” Tiếp đó, bà cúi người thật thấp và trịnh trọng nói thêm: “Tôi là hồn ma của những Giáng sinh tương lai đây, anh George!”

Mẹ đã rất giận bà về chuyện đó, nhưng cố không tỏ ra, vì Elsa. Thế nên, vì mẹ, Elsa cũng cố không tỏ ra mình tự hào như thế nào

về bà ngoại khi bà đã có thể trích dẫn Charles Dickens.

Elsa đi vào trong nhà mà không buồn cởi giày. Nó đang đi đôi giày có thể làm xước sàn gỗ căn hộ, nên mẹ đã bảo nó không được đi giày trong nhà, nhưng với nhà của bà ngoại thì không thành vấn đề, vì sàn nhà đã trông như bị người ta trượt patin sẵn rồi. Một phần vì lớp ván sàn đã cũ, phần vì bà ngoại từng trượt patin trên đó thật.

Elsa mở cửa cái tủ áo lớn. Linh sói liếm mặt con bé. Nó có mùi của thanh protein và bột bánh bông lan. Đêm qua lúc Elsa vừa đi ngủ thì chợt nhận ra hôm nay mẹ nhiều khả năng sẽ cử dựng George xuống buồng kho dưới hầm để lấy mấy cái ghế, vì mọi người sẽ ghé vào nhà uống cà phê sau khi mọi việc xong xuôi. Bởi vì hôm nay là cái ngày khủng khiếp ấy, và mọi người sẽ uống cà phê ở đâu đó sau một ngày như thế.

Buồng kho của mẹ và dựng George nằm cạnh buồng kho của bà ngoại dưới hầm. Hiện tại đây cũng là nơi duy nhất có thể quan sát được con linh sói, sau khi ông Alf đã bịt mấy miếng ván ép. Thế nên Elsa lén xuống kho trong đêm, với tâm trạng không rõ là sợ bóng tối, sợ ma hay sợ bà Britt-Marie nhiều hơn, rồi đưa con linh sói lên nhà bà ngoại.

- Ở đây đáng lẽ có nhiều không gian hơn cho cậu ẩn nấp, nếu bà ngoại không chết, - Elsa nói với giọng tiếc nuối, - vì cái tủ áo sẽ không ngừng phình to ra. Nhưng nếu bà ngoại không chết thì cậu cũng chẳng cần phải ẩn nấp làm gì.

Linh sói liếm mặt Elsa một lần nữa và thò đầu qua cửa tủ, tìm kiếm cái ba lô của con bé. Elsa chạy đi lấy nó ở tiền sảnh, rồi lôi từ

trong đó ra ba hộp bánh giắc mơ và một lít sữa.

- Tối qua bà Maud đã để lại chỗ này cho mẹ. - Elsa mới giải thích tới đó thì con linh sói đã bắt đầu hít hà đôi bàn tay của nó, như thể sắp xơi tái toàn bộ chỗ bánh cùng với cái hộp bên ngoài.

Con bé giơ một ngón tay lên cảnh báo:

- Cậu chỉ được ăn hai hộp! Một hộp để làm đạ!

Con linh sói cầu nhàu một chút vì chuyện đó, nhưng cuối cùng cũng thừa nhận mình ở trong tình thế thương lượng bất lợi và chỉ ăn hết hai hộp rưỡi bánh. Dù gì thì nó vẫn là một linh sói. Và mấy cái này vẫn là bánh.

Elsa cầm lấy hộp sữa và đi tìm khẩu súng bánh-sữa của mình. Hôm nay nó hơi chậm. Do đã nhiều năm không mơ thấy ác mộng nên đến giờ Elsa mới nhận ra mình có thể cần đến khẩu súng. Lần đầu tiên bóng tối xuất hiện trong cơn ác mộng của con bé, nó đã cố gắng quên đi vào sáng hôm sau. Giống như mọi người. Cố gắng thuyết phục bản thân rằng “đó chỉ là một cơn ác mộng”. Nhưng lẽ ra con bé nên khôn ngoan hơn. Bởi vì tất cả những ai từng đến xứ Mơ-màng-ngủ đều phải ngộ ra.

Thế nên khi mơ thấy ác mộng đêm qua, Elsa nhận ra mình phải đi đâu để chiến đấu với ác mộng. Để giành lại những đêm ngủ của mình từ tay chúng.

- Mirevas! - Con bé nói với linh sói bằng giọng cương quyết khi con thú bước ra khỏi tủ áo của bà ngoại, kéo theo một lô những thứ linh kinh mà mẹ của Elsa chưa có thời gian để đóng thùng.

- Chúng ta phải đi tới Mirevas! - Con bé tuyên bố với linh sói, tay vung vẩy khẩu súng bánh-sữa.

Mirevas là một trong những vương quốc giáp ranh với Miamas. Nó là vương quốc nhỏ nhất ở xứ Mơ-màng-ngủ và vì lí do đó gần như bị lãng quên. Khi những đứa trẻ ở xứ Mơ-màng-ngủ phải kể tên sáu vương quốc trong giờ địa lí, Mirevas là cái tên mà chúng luôn bỏ sót. Kể cả những đứa sống tại đó. Bởi vì các cư dân của Mirevas vô cùng khiêm nhường, tốt bụng, và đặc biệt là không muốn choán chỗ hay gây phiền toái dù là nhỏ nhất. Nhưng họ có một nhiệm vụ rất quan trọng, một trong những nhiệm vụ quan trọng nhất ở một xứ sở mà sự tưởng tượng là thứ quan trọng nhất: bởi vì Mirevas chính là nơi các thợ bắt mộng được huấn luyện.

Chỉ có những người to đầu gối nghếch ở thế giới thực mới nói ra một thứ ngu xuẩn như cái câu “đó chỉ là một ác mộng.” Đã là ác mộng thì không có “chỉ” - chúng là những sinh vật sống, những đám mây đen nhỏ nặng trĩu bất an và khốn khổ, len lỏi giữa những ngôi nhà khi mọi người đang say ngủ, xem xét mọi cửa chính và cửa sổ để tìm kẻ hở chui vào bên trong gây rối. Chính vì thế nên mới có các thợ bắt mộng. Bất cứ ai có đầu óc cũng biết người ta phải dùng súng bánh-sữa để săn đuổi ác mộng. Trong con mắt của những người kém cỏi, súng bánh-sữa giống với một khẩu súng bắn sơn bình thường được chế lại bởi bà ngoại của một ai đó, bằng cách gắn thêm một bình đựng sữa ở bên hông và một cái ná ở phía trên. Elsa thì khác, con bé biết mình có gì trong tay. Nó đổ sữa vào bình rồi đặt một cái bánh giấc mơ vào ná.

Người ta không thể giết một ác mộng, nhưng có thể làm nó sợ. Và không gì làm cho ác mộng sợ hãi hơn là sữa và bánh cookie. Đây là một chứng dị ứng mang tính di truyền. Một câu chuyện dài.

Nó làm cho bọn ác mộng bị chàm.

- Đêm nay bọn nó cứ việc đến, lũ khốn khiếp!

Linh sói gật gù ra về động viên. Mặc dù nó chỉ muốn xoi nốt chỗ đạn.

Tiếng chuông cửa vang lên phía sau lưng làm Elsa giật bắn người, và trong sự khốn khổ tột cùng của linh sói, con bé xả vào nó hàng đồng sữa nhưng không bắn cái bánh nào.

- Xin lỗi cậu. - Elsa lúng túng nói khẽ trong khi con linh sói ướt nhẹp vội vàng tránh xa khẩu súng.

Trong một thoáng, Elsa tự hỏi làm thế nào một ác mộng có thể bấm chuông cửa, nhưng hóa ra dựong George là người gọi cửa. Dựong mỉm cười khi nó ra mở, nhưng Elsa không cười đáp lại. Dựong buồn ra mặt. Elsa mặc kệ.

- Dựong sẽ xuống dưới kho để đem lên mấy cái ghế. - Dựong vừa nói vừa cố trưng ra bộ mặt tươi tỉnh của một người cha dựong vào những ngày mà họ cảm thấy mình bị gạt ra rìa.

Elsa nhún vai rồi đóng sầm cửa lại. Con linh sói bước ra khỏi chỗ nấp, và Elsa bước lên lưng nó để nhòm qua lỗ quan sát trên cánh cửa. Con bé thấy dựong George nấn ná thêm cả phút đồng hồ, mặt buồn rười rượi. Elsa ghét dựong vì chuyện đó. Mẹ luôn nói với Elsa rằng dựong George chỉ muốn nó đón nhận dựong, vì dựong quan tâm đến nó. Làm như Elsa không hiểu điều đó vậy. Nó biết dựong quan tâm, và đó là lí do nó không thể đón nhận dựong. Không phải vì nó có cố cũng không làm được, mà bởi vì nó biết mình sẽ yêu quý dựong. Bởi vì mọi người đều thích dựong George. Đó là siêu năng lực của dựong.

Và Elsa biết nếu cũng yêu quý dưỡng George, nó sẽ chỉ thất vọng khi em Một nửa ra đời và dưỡng quên bằng sự tồn tại của nó. Tốt nhất là không thích dưỡng ngay từ đầu.

Nếu bạn không thích người ta thì họ sẽ không thể làm bạn tổn thương. Một đứa trẻ sắp tròn tám tuổi và thường được miêu tả với tính từ “khác người” nắm bắt điều đó rất nhanh chóng.

Elsa nhảy xuống khỏi lưng linh sói. Con thú bập hàm vào khẩu súng bánh-sữa, nhẹ nhàng nhưng cương quyết lôi nó ra khỏi tay con bé, trước khi khệnh khạng đi tới chỗ một cái ghế đầu và đặt nó lên đó, cách xa ngón trỏ của Elsa. Nhưng linh sói tránh không ăn cái bánh, một điều mà những người biết linh sói thích bánh cookie nhiều như thế nào xem là một dấu hiệu thể hiện sự tôn trọng rõ ràng đối với Elsa.

Lại một hồi chuông cửa nữa vang lên. Elsa mở toang cửa và sắp trút bụi tức lên đầu dưỡng George, thì kịp nhận ra người gọi cửa không phải là dưỡng.

Một sự im lặng kéo dài tưởng như cả mấy đời cổ tích.

- Chào cháu, Elsa. - Người phụ nữ mặc váy đen lên tiếng với giọng khá hoang mang.

Nhưng hôm nay cô ta không mặc váy đen, mà mặc quần jeans, thơm mùi bạc hà và trông có vẻ sợ hãi.

Người phụ nữ thở chậm đến nỗi Elsa sợ cô ta sẽ ngất vì thiếu oxy.

- Tôi... tôi rất xin lỗi vì đã to tiếng với cháu tại văn phòng làm việc. - Cô mở lời.

Hai người cùng nhìn đôi giày của nhau.

- Không sao đâu ạ. - Cuối cùng Elsa cũng nói ra được.

Khóe miệng của người phụ nữ rung nhè nhẹ.

- Tôi hơi bị bất ngờ khi cháu đến văn phòng. Tôi không có nhiều khách khứa ở đó. Tôi... tôi không giỏi xoay sở với các chuyện thăm viếng.

Elsa xáu hổ gật đầu, mắt vẫn không rời đôi giày của người phụ nữ.

- Không có gì đâu ạ. Cháu xin lỗi vì đã nói... - Con bé lí nhí, không tài nào nói ra được mấy chữ cuối.

Người phụ nữ xua tay.

- Là lỗi của tôi. Tôi gặp khó khăn trong việc nói về gia đình của mình. Bà ngoại của cháu đã cố gắng giúp tôi làm điều đó, nhưng chỉ khiến tôi... bực mình.

Elsa dùng đầu ngón chân gõ gõ mặt sàn.

- Người ta uống rượu để quên đi những chuyện khó khăn, đúng không ạ?

- Hoặc để có dũng khí mà nhớ. Tôi nghĩ thế.

Elsa khụt khịt mũi.

- Cô cũng bị hỏng, đúng không? Giống như Tim Sói ấy?

- Bị hỏng theo một cách khác, có lẽ thế.

- Thế cô không tự chữa cho mình được sao?

- Bởi vì tôi là một nhà tâm lý học, có phải ý cháu là vậy không?

Elsa gật đầu.

- Chuyện đó không thể được hay sao?

- Tôi không nghĩ các bác sĩ phẫu thuật có thể tự mổ cho mình.
Trường hợp của tôi cũng gần giống như vậy.

Elsa lại gật đầu. Trong một thoáng người phụ nữ mặc quần jeans trông như sắp vươn tay về phía con bé, nhưng cô khựng lại và thay vào đó gãi gãi lòng bàn tay mình một cách lơ đãng.

- Bà ngoại cháu viết trong thư là muốn tôi trông chừng cháu. -
Cô nói khẽ.

Elsa gật đầu.

- Lá thư nào bà ngoại cũng viết như vậy, hình như thế.

- Nghe giọng cháu có vẻ bức bối.

- Bà chẳng viết cho cháu lá thư nào.

Người phụ nữ với lấy cái túi nằm trên sàn nhà và lôi ra một thứ.

- Tôi... tôi đã mua mấy cuốn Harry Potter này hôm qua. Tôi chưa có thời gian để đọc nhiều, nhưng... cháu cũng biết rồi đấy.

- Điều gì đã làm cô đổi ý?

- Tôi... tôi nhận ra Harry Potter quan trọng đối với cháu.

- Harry Potter quan trọng với tất cả mọi người!

Những nếp nhăn quanh miệng người phụ nữ lại xuất hiện. Cô hít một hơi dài và sâu, rồi nhìn vào mắt Elsa và nói:

- Tôi cũng rất thích cậu bé này, đó là điều tôi muốn nói. Đã lâu lắm rồi tôi mới có một trải nghiệm đọc sách tuyệt vời như vậy. Người ta gần như không thể có được điều đó một khi đã lớn. Có những thứ chỉ đạt đỉnh điểm khi cháu là một đứa trẻ, sau đó tất cả sẽ xuống dốc... ừm... do sự hoài nghi, tôi nghĩ thế. Tôi chỉ muốn

cảm ơn cháu vì đã nhắc tôi nhớ điều đó.

Elsa chưa bao giờ nghe người phụ nữ nói nhiều đến thế mà không lắp bắp. Cô ta đưa cho con bé một thứ trong túi. Elsa nhận lấy. Đó cũng là một cuốn sách. Truyện cổ tích. *Anh em tìm sự tử*, của Astrid Lindgren. Elsa biết, bởi đây là một trong những câu chuyện ưa thích không đến từ xứ Mơ-màng-ngủ của nó. Con bé đã đọc cho bà ngoại nghe truyện này nhiều lần trong lúc hai bà cháu lái Renault đi lòng vòng. Chuyện kể về hai anh em Karl và Jonathan, hai người sau khi qua đời đã đến Nangiyala, nơi họ phải chiến đấu chống lại bạo chúa Tengil và con rồng Katla.

Ánh mắt của người phụ nữ lại trở nên mờ lung.

- Tôi từng đọc nó cho hai thằng con trai nghe khi bà của chúng mất. Tôi không biết cháu có đọc chưa... Mà chắc cháu đọc rồi. - Cô ta nói thêm, liến thoắng như thể chỉ muốn giật lấy quyền sách trong tay con bé và bỏ chạy.

Elsa lắc đầu, tay giữ chặt quyền sách.

- Chưa ạ. - Nó nói dối.

Bởi lẽ Elsa đủ lịch sự để hiểu rằng khi một ai đó tặng bạn quyền sách, bạn phải giả vờ như mình chưa từng đọc nó.

Người phụ nữ mặc quần jeans trông có vẻ nhẹ nhõm. Sau đó cô ta hít một hơi thật sâu, sâu đến nỗi Elsa tưởng như xương đòn của cô sắp gãy đến nơi.

- Cháu biết đấy... cháu đã hỏi liệu chúng tôi có gặp nhau tại bệnh viện hay không, bà ngoại cháu và tôi. Sau trận sóng thần, tôi... họ... họ đã sắp xếp các thi thể tại một quảng trường nhỏ. Để cho gia đình và bạn bè có thể đi tìm người thân sau khi... ý tôi là... bà ấy đã gặp

tôi ở đó. Tại quảng trường nhỏ đó. Tôi đã ngồi ở đó trong... tôi không nhớ là bao lâu nữa. Vài tuần lễ. Bà của cháu đã đưa tôi về nhà và bảo là tôi có thể ở tạm nhà bà cho đến khi tôi biết nơi mà tôi... sẽ đi.

Đôi môi của người phụ nữ mở ra rồi khép lại, như thể chạy bằng điện.

- Tôi đã ở lại đây. Tôi chỉ... ở lại.

Elsa nhìn xuống đôi giày của mình.

- Hôm nay cô có đến không? - Con bé hỏi.

Nó thoáng thấy người phụ nữ lắc đầu. Như thể cô ta muốn bỏ chạy lần nữa.

- Tôi không nghĩ mình nên... tôi nghĩ bà cháu hẳn rất thất vọng về tôi.

- Có thể bà thất vọng về cô vì cô đã quá tự thất vọng.

Một âm thanh tắc nghẹn vang lên trong cổ họng của người phụ nữ. Mất một lúc Elsa mới hiểu ra đó có lẽ là một tiếng cười. Như thể phần không dùng đến trong cổ họng của cô ta vừa mới được ai đó tìm ra chiếc chìa khóa và bật lên lại.

- Cháu là một đứa trẻ rất khác biệt.

- Cháu không phải là một đứa trẻ. Cháu đã gần tám tuổi rồi.

- À ừ, tôi xin lỗi. Cháu chỉ là một đứa trẻ sơ sinh. Hồi tôi dọn đến đây. Sơ sinh.

- Khác biệt không có gì sai cả. Bà ngoại nói rằng chỉ những người khác biệt mới làm thay đổi thế giới.

- Phải. Tôi xin lỗi. Tôi... tôi phải đi. Tôi chỉ muốn nói... xin lỗi.

- Không sao đâu ạ. Cảm ơn cô về quyền sách.

Đôi mắt người phụ nữ ngân ngừ, rồi chiếu thẳng vào Elsa trở lại.

- Bạn của cháu có quay lại chưa? Sói... gì ấy nhỉ?

Elsa lắc đầu. Trong đôi mắt của người phụ nữ có gì đó trông rất giống một sự quan tâm thật lòng.

- Anh ta thỉnh thoảng vẫn làm thế. Biến mất tăm. Cháu không nên lo lắng. Anh ta trở nên... sợ hãi mọi người. Và biến mất một thời gian. Nhưng anh ta luôn quay trở lại. Anh ta chỉ cần thời gian.

- Cháu nghĩ Tim Sói cần được giúp đỡ.

- Thật khó mà giúp được những người không muốn tự giúp mình.

- Người muốn tự giúp mình có lẽ không phải là người cần sự giúp đỡ từ người khác nhất. - Elsa phản bác.

Người phụ nữ gật đầu không đáp.

- Tôi phải đi đây. - Cô ta lặp lại.

Elsa những muốn ngăn cô ta lại, nhưng người phụ nữ đã xuống đến nửa đoạn cầu thang. Cô gần như đã khuất dạng ở tầng dưới khi Elsa nghiêng người qua lan can, thu hết sức lực và nói to:

- Cô có tìm thấy họ không? Cô có tìm thấy những người con trai của mình trên quảng trường đó không?

Người phụ nữ dừng bước, tay siết chặt lan can cầu thang.

- Có.

Elsa cắn môi.

- Cô có tin vào cuộc sống sau cái chết không?

Người phụ nữ ngẩng lên nhìn con bé.

- Đó là một câu hỏi khó.

- Ý cháu là, cô có tin ở Chúa không?

- Đôi khi thật khó để tin ở Chúa. - Cô ta đáp.

- Bởi vì cô không hiểu vì sao Chúa không ngăn vụ sóng thần lại, phải không ạ?

- Bởi vì tôi không hiểu tại sao trên đời này lại có sóng thần.

Elsa gật gù.

- Cháu từng thấy một nhân vật trong phim nói rằng: “Niềm tin có thể dời núi”. - Elsa nói tiếp dù không hiểu vì sao, có lẽ vì con bé không muốn để cho người phụ nữ đi mất trước khi nó kịp hỏi câu mà nó rất muốn hỏi.

- Tôi có nghe câu đó. - Cô ta đáp.

Elsa lắc đầu.

- Nhưng cô biết chuyện đó không có thật. Bởi vì nó đến từ Miamas, từ một người khổng lồ tên là Niềm tin. Bà ta có một sức mạnh đáng kinh ngạc. Và đúng là bà ta có thể dịch chuyển các ngọn núi!

Người phụ nữ trông như thể đang cố tìm một lí do để biến xuống tầng dưới. Elsa hít vội một hơi.

- Mọi người bảo là hiện tại cháu đang rất nhớ bà nhưng chuyện đó sẽ qua. Cháu thì không chắc chắn lắm.

Người phụ nữ lại ngẩng lên nhìn con bé. Với ánh mắt cảm thông.

- Tại sao vậy?

- Vì với cô, chuyện đó đâu có qua được?

Người phụ nữ nhắm hờ mắt.

- Có thể vì chuyện của tôi khác.

- Khác thế nào ạ?

- Bà của cháu nhiều tuổi rồi.

- Đối với cháu thì không, cháu chỉ mới biết bà được bảy năm. Gần tám năm.

Người phụ nữ không đáp. Elsa xoa hai tay vào nhau giống Tim Sói.

- Hôm nay cô nên đến! - Nó gọi với theo, nhưng người phụ nữ đã khuất dạng.

Con bé nghe thấy tiếng cửa căn hộ đóng lại, sau đó mọi thứ im lặng như tờ cho đến khi giọng của bố nó vang lên từ dưới cổng chung cư.

Elsa trấn tĩnh lại, chùi nước mắt và dụ con linh sói vào trong tủ áo với nửa chổ đạn của khẩu súng bánh-sữa. Sau đó nó khép cửa căn hộ của bà ngoại nhưng không khóa, và chạy xuống cầu thang. Giây lát sau nó đã nằm dài trên cái ghế được ngả lưng tối đa về phía sau của chiếc Audi, mắt nhìn ra ngoài qua trần kính.

Bầy vân thú giờ đây đang bay là là. Bố đã mặc comple, và lặng im không nói gì. Chuyện này thật lạ lùng, vì bố hiếm khi nào mặc comple. Nhưng hôm nay là cái ngày khủng khiếp ấy.

- Bố có tin ở Chúa không ạ? - Elsa hỏi theo cái cách luôn làm bố bất ngờ như một trái banh nước ném xuống từ trên ban công.

Con bé biết vì bà ngoại thích banh nước, và bố chưa bao giờ

học được chuyện tránh đi qua dưới ban công nhà bà.

- Bố không biết.

Elsa ghét bố vì bố không đưa ra câu trả lời, nhưng con bé thấy yêu bố một chút vì bố không nói dối. Chiếc Audi dừng lại bên ngoài một cánh cổng sắt màu đen. Hai bố con ngồi nán lại một chút.

- Con có giống bà ngoại không ạ? - Elsa hỏi, mắt vẫn nhìn lên trời.

- Ý con là về mặt ngoại hình á hả? - Bố ngập ngừng.

- Không, kiểu như... về con người ấy. - Elsa thở dài.

Trông bố như thể đang vật lộn với sự do dự trong một thoáng, giống như mọi ông bố có con gái tám tuổi trên đời. Như thể vừa được hỏi những em bé từ đâu mà ra.

- Con nên ngừng dùng mấy chữ “kiểu như”, hoặc “đại loại” đi. Chỉ có những người có vốn từ kém mới... - Bố nói thay cho câu trả lời, vì không thể kìm mình lại được.

- Con mặc kệ! - Elsa gắt lên, hơi quá so với ý muốn của mình, vì hôm nay nó không có tâm trạng để nghe bố chỉnh.

Thường thì hai bố con rất hay chỉnh nhau. Đó là thú vui duy nhất của họ. Bố có một cái hộp chữ để cho Elsa bỏ vào đó những chữ khó mà nó học được, chẳng hạn như “súc tích”, “tự phụ”, hoặc những câu như “ba yêu con như lon bia yêu tử lạnh”. Mỗi khi hộp chữ đầy, con bé lại nhận được một phiếu quà tặng để tải một cuốn sách bằng iPad. Hộp chữ đã trang trải chi phí mua cả bộ truyện Harry Potter cho Elsa, mặc dù bố tỏ ra cực kỳ ngần ngại về bộ truyện này. Bố không thể cảm được một câu chuyện không dựa trên

thực tế.

- Con xin lỗi! - Elsa lầm bầm.

Bố thu người lại trên ghế lái. Hai bố con thi nhau xem ai cảm thấy xấu hổ nhiều hơn. Sau đó bố nói với giọng đã bốt ngáp ngừng:

- Phải. Con rất giống bà. Con thừa hưởng mọi phẩm chất tốt đẹp từ bà ngoại và mẹ.

Elsa không đáp, con bé không rõ liệu đây có phải là câu trả lời mà nó muốn hay không. Bố cũng không nói gì, vì bố không chắc đó có phải là điều mình nên nói hay không. Elsa muốn nói với bố là nó muốn được ở cùng bố nhiều hơn. Hai lần một tuần rõ ràng là không đủ. Nó muốn gào tướng lên với bố rằng khi em Một nửa ra đời và tương đối bình thường, dự định George và mẹ sẽ không muốn có nó ở nhà nữa, vì mọi bậc cha mẹ đều muốn có những đứa trẻ bình thường, chứ không phải những đứa khác biệt. Bên cạnh Elsa, Một nửa sẽ nhắc nhở hai người đó về tất cả sự khác biệt giữa hai đứa. Nó muốn gào lên rằng bà ngoại đã nhầm, khác biệt không phải lúc nào cũng tốt, vì khác biệt là một sự đột biến, và gần như không nhân vật nào trong X-Men có một gia đình cả.

Elsa muốn hét lên. Nhưng nó không làm thế. Bởi vì nó biết bố sẽ không bao giờ hiểu được. Và nó biết bố không muốn nó sống với mình và dì Lisette, vì dì Lisette có những đứa con riêng của dì. Những đứa trẻ không khác biệt.

Bố ngồi im lặng và có vẻ mặt của một người không thích mặc complê. Nhưng ngay khi Elsa mở cửa xe để nhảy ra ngoài, bố ngáp ngừng quay sang nó và nói nhỏ:

- Có những lúc bố thực lòng mong rằng không phải MỌI tính tốt

của con đều đến từ bà ngoại và mẹ, Elsa à.

Lúc đó Elsa nhắm tịt mắt, áp trán lên vai bố và đút ngón tay vào trong túi, xoay xoay phần nắp của cây bút dạ màu đỏ được bố tặng lúc bé để nó có thể sửa các lỗi chính tả. Giờ đây đó vẫn là món quà hay ho nhất nó từng nhận từ bố. Hay từ bất kỳ ai.

- Bố đã cho con vốn từ của bố. - Con bé thầm thì.

Bố chớp mắt, cố giấu đi sự hãnh diện trong đó. Nhưng Elsa đã thấy. Nó chỉ muốn nói với bố rằng hôm thứ Sáu vừa rồi nó đã lừa dối bố. Rằng nó chính là người đã nhắn tin cho bố từ điện thoại của mẹ. Nhưng nó không muốn làm bố thất vọng, nên nó im lặng. Sẽ không có ai thất vọng nếu bạn không nói gì cả. Và mọi đứa trẻ gần tám tuổi đều biết điều đó.

Bố hôn vào tóc Elsa. Con bé ngẩng mặt lên và hỏi bằng quơ:

- Bố và dì Lisette sẽ có em bé chứ ạ?

- Bố không nghĩ vậy. - Bố buồn bã đáp, như thể đó là chuyện rất hiển nhiên.

- Tại sao lại không ạ?

- Vì bố và dì đã có những đứa con mà mình cần rồi.

Bố kịp ngăn mình lại để không nói thêm: “hơn cả thế ấy chứ”. Hay ít ra Elsa cũng có cảm giác như vậy.

- Có phải vì con mà bố không muốn có thêm em bé không? - Elsa hỏi, thầm mong bố sẽ đáp “Không”.

- Phải.

- Bởi vì con hóa ra là một đứa khác người?

Bố không đáp. Và Elsa cũng không chờ đợi. Nhưng khi nó sắp

đóng sầm cánh cửa của chiếc xe, bố vươn người qua ghế và vuốt ve những đầu ngón tay nó. Ánh mắt hai bố con giao nhau, và bố ngập ngừng, như thường lệ. Nhưng rồi bố thì thầm:

- Bởi vì hóa ra con là một đứa trẻ hoàn hảo.

Elsa chưa bao giờ nghe thấy bố nói điều gì với giọng không do dự như vậy. Nếu nó nói suy nghĩ ấy ra thành lời, chắc bố sẽ bảo là chữ đó không tồn tại. Và con bé yêu bố cũng vì điều đó.

Đứng bên cạnh cổng, dượng George có vẻ buồn. Dượng cũng mặc comple. Elsa chạy qua chỗ dượng và mẹ tóm lấy nó, mascara của mẹ chảy nhoe nhoét. Elsa áp mặt vào em Một nửa. Chiếc váy của mẹ có mùi vải mới. Bầy vôn thú đang bay là đà.

Hôm nay là ngày người ta chôn cất bà ngoại của Elsa.

21. SÁP NẸN

Có những người kể chuyện ở xứ Mơ-màng-ngủ cho rằng tất cả chúng ta đều có một giọng nói nội tâm thầm thì mách bảo những điều cần làm, và chúng ta chỉ việc lắng nghe. Elsa chưa bao giờ tin vào điều đó, vì nó không thích ý tưởng có ai đó lên tiếng trong đầu mình, vả lại bà ngoại luôn bảo rằng chỉ có những nhà tâm lý học và những tên sát nhân mới có “giọng nói trong đầu”. Bà ngoại không thích tâm lý học. Mặc dù bà đã thử với người phụ nữ mặc váy đen.

Tuy vậy, bất chấp tất cả, Elsa vẫn nghe thấy một giọng nói trong đầu mình, rất rõ ràng. Nó không thì thào, mà hét toáng lên: “Chạy đi!” Và Elsa vất chân lên cổ chạy. Với bóng tối bám theo phía sau.

Tất nhiên, Elsa chưa biết điều đó lúc nó bước chân vào trong nhà thờ. Tiếng rì rào khe khẽ của hàng trăm người lạ mặt vọng lên đến tận trần, tựa như âm thanh phát ra từ một cái đài gắn xe hơi bị hỏng. Đám người lớn to đầu chỉ trở con bé và thì thầm. Đôi mắt họ làm nó ngọt ngào.

Elsa không biết họ là ai, và điều này làm nó cảm thấy như bị phản bội. Nó không muốn chia sẻ bà ngoại với người khác. Nó không muốn nhớ rằng bà ngoại là người bạn duy nhất của nó

nhưng bản thân bà ngoại lại có hàng trăm người bạn khác.

Elsa tập trung hết cỡ vào việc bước thẳng lưng qua đám đông, nó không muốn họ thấy nó đang cảm thấy như sắp gục ngã bất cứ lúc nào và không còn sức lực để buồn bực thêm nữa. Mặt sàn nhà thờ hút lấy đôi bàn chân của con bé, cổ quan tài trên kia thiêu đốt mắt nó.

Năng lực mạnh nhất của cái chết không phải là đưa người ta ra đi, mà là làm cho những người ở lại không muốn sống nữa, Elsa nghĩ trong đầu, không nhớ đã nghe điều đó từ đâu. Có lẽ là từ xứ Mơ-màng-ngủ, mặc dù chuyện này ít có khả năng nếu căn cứ theo những gì bà ngoại nghĩ về cái chết. Cái chết là kẻ thù của bà. Chính vì thế mà bà không bao giờ muốn nói về nó. Và đó cũng là lí do khiến bà trở thành một bác sĩ phẫu thuật. Để phá rồi cái chết nhiều nhất có thể.

Nhưng cũng có thể nó đến từ Miploris, Elsa tự nhủ. Bà ngoại không bao giờ muốn ghé thăm vương quốc này khi hai bà cháu tới xứ Mơ-màng-ngủ, nhưng thỉnh thoảng bà vẫn phải làm thế vì Elsa nằn nì. Và đôi khi Elsa tự mình tới đó trong lúc bà ngoại ngồi tại một tủu quán của Miamas để chơi poker với một quỹ lùn hoặc phàn nàn về rượu với một thiên thần tuyết.

Miploris là vương quốc đẹp nhất trong tất cả các vương quốc của xứ Mơ-màng-ngủ. Ở đó cây cối cất tiếng hát, cỏ ve vuốt lòng bàn chân bạn, và không khí luôn có mùi bánh mì mới nướng. Những ngôi nhà đẹp đến mức để cho an toàn, bạn nên ngồi vững trước khi ngắm nhìn chúng. Nhưng không ai sống trong những ngôi nhà đó, chúng chỉ được sử dụng để làm kho lưu trữ. Bởi Miploris là

nơi mọi sinh vật cổ tích mang nỗi buồn đến gửi lại. Đời đời kiếp kiếp.

Con người luôn nói rằng, khi một chuyện khủng khiếp xảy ra, nỗi buồn, sự mất mát và nỗi đau đớn trong tim sẽ “vơi dần theo thời gian”, nhưng sự thật không phải như vậy. Nỗi buồn và sự mất mát không thay đổi, nhưng nếu tất cả chúng ta phải mang chúng trong suốt phần đời còn lại, có lẽ chúng ta sẽ không thể chịu nổi. Nỗi buồn sẽ làm chúng ta tê liệt. Thế nên cứ lâu lâu người ta lại cất chúng vào túi và tìm đến nơi nào đó để gửi lại.

Miploris là nơi đó: một vương quốc để cho những người kể chuyện từ bốn phương kéo về, lời theo những đồng hành lí chạt căng nỗi buồn. Một nơi mà người ta có thể trút bỏ gánh nặng và quay lại với cuộc sống. Khi trở về, những bước chân của họ nhẹ nhõm hơn hẳn, vì Miploris được xây dựng sao cho bạn luôn có mặt trời trước mặt và gió thổi sau lưng, bất luận bạn rời khỏi nó theo hướng nào.

Các cư dân của Miploris tập hợp tất cả những chiếc vali, túi và bị chứa nỗi buồn lại, rồi cẩn thận ghi chú tất cả. Họ cẩn mẫn sắp xếp các nỗi buồn vào những khu vực khác nhau và cất chúng vào hệ thống nhà kho, nơi chúng được tích trữ. Miploris rất ngăn nắp, họ có một hệ thống nhiều quy định và những khu vực cực kỳ rạch ròi dành cho mọi nỗi buồn. “Cái đám quan liêu chết tiệt” là từ mà bà ngoại dùng để gọi người Miploris, do tất cả chỗ biểu mẫu mà những người trút bỏ nỗi buồn ngày nay phải điền vào. Nhưng ta không thể chấp nhận sự bừa bãi khi đụng đến các nỗi buồn, người Miploris luôn nói như vậy.

Miploris từng là vương quốc nhỏ bé nhất của xứ Mơ-màng-ngủ, nhưng sau Cuộc-chiến-tranh-bất-tận, nó đã trở thành vương quốc rộng lớn nhất. Đó cũng là nguyên nhân khiến bà ngoại không đi tới Miploris, bởi lẽ rất nhiều nhà kho có ghi tên bà trên tấm biển trước cửa. Và ở Miploris, mọi người nói bằng giọng nội tâm, Elsa sức nhớ ra. Người Miploris tin rằng giọng nói nội tâm là của những người quá cố hiện về giúp đỡ người thân.

Bàn tay dịu dàng của bố đặt trên vai Elsa lúc nó trở về thực tại. Con bé nghe thấy bố thì thầm với mẹ: “Em thu xếp mọi thứ khéo lắm, Ulrika”. Nó thoáng nhìn thấy mẹ mỉm cười, hát đầu về phía tờ chương trình lễ nằm trên các băng ghế của nhà thờ rồi đáp lại: “Cảm ơn anh vì tờ chương trình. Kiểu chữ rất đẹp.”

Elsa ngồi xuống cuối băng ghế gỗ đầu tiên, mắt nhìn xuống sàn cho đến khi tiếng rì rầm lắng xuống. Nhà thờ đông người đến nỗi một số khách tham dự phải đứng dọc theo hai bên tường. Nhiều người trong số họ mặc những bộ quần áo rất kỳ cục, như thể vừa chơi cò quay quần áo với một người không thể đọc được các hướng dẫn giặt ủi trên trang phục.

Elsa sẽ cho “cò quay quần áo” vào hộp chữ, nó nghĩ thế. Nó cố gắng tập trung vào điều đó. Nhưng nó nghe thấy những ngôn ngữ mà mình không thể hiểu được, và nghe thấy tên mình được phát âm theo nhiều cách kỳ lạ. Chuyện đó lúc nó trở về thực tại. Elsa trông thấy những người xa lạ chỉ trở mình, với các mức độ kín đáo khác nhau. Con bé nhận ra họ đều biết nó là ai, chuyện này khiến nó giận đến nỗi khi liếc thấy một khuôn mặt quen thuộc ở cạnh một

bức tường, lúc đầu nó gặp khá nhiều vất vả trong việc định vị ông ta. Giống như khi bạn nhìn thấy một nhân vật nổi tiếng trong một quán cà phê, bộ não của bạn mách nhỏ: “Này, đó là một người bạn quen, chào người ta đi”, và bạn bất giác buột miệng: “Ồ, chào anh!” trước khi bộ não nói thêm: “Mà khoan đã, đó chỉ là một người bạn từng thấy trên truyền hình thôi.” Bởi vì bộ não của bạn rất thích biến bạn thành một kẻ ngốc nghếch.

Khuôn mặt ông ta khuất sau một cái vai trong chốc lát, nhưng khi xuất hiện trở lại, đôi mắt ông ta chiếu thẳng vào Elsa. Đó chính là người kế toán viên đã đến chung cư ngày hôm qua. Nhưng lúc này ông ta đang ăn mặc như một cha xứ. Ông ta nháy mắt với con bé.

Một cha xứ khác bắt đầu nói về bà ngoại, rồi về Chúa, nhưng Elsa không buồn lắng nghe. Nó tự hỏi liệu đây có phải là điều mà bà ngoại mong muốn hay không. Nó không nghĩ bà ngoại thích nhà thờ nhiều lắm. Hai bà cháu gần như không bao giờ nói chuyện về Chúa, vì bà ngoại gắn Chúa với cái chết.

Và chuyện này thật giả tạo. Như thể mọi thứ sẽ ổn vì họ đang cử hành tang lễ. Mọi thứ sẽ không ổn với Elsa, con bé thừa biết điều đó. Nó toát mồ hôi lạnh. Một số người lạ mặt trong những bộ trang phục kỳ dị bước đến chỗ chiếc micro và phát biểu. Vài người trong số họ nói bằng tiếng ngoại quốc và được một phụ nữ nhỏ người phiên dịch vào một micro khác. Nhưng không ai dùng chữ “chết”. Mọi người chỉ nói là bà ngoại “ra đi”, hoặc họ đã “mất bà”. Như thể bà là một chiếc vớ bị lạc mất trong máy sấy quần áo. Vài người trong số họ bật khóc, nhưng Elsa không nghĩ họ có quyền, vì bà

ngoại không phải là bà của họ, và họ không có quyền làm cho Elsa cảm thấy như thể bà ngoại có những vương quốc, những đất nước khác, những chỗ mà nó chưa từng được đưa tới.

Thế nên, khi một phụ nữ mập mạp có mái tóc giống như vừa từ trong lò nướng bánh chui ra bắt đầu đọc thơ, Elsa cảm thấy thế là đủ và lách qua hàng ghế để ra ngoài. Con bé nghe thấy mẹ thì ào gì đó sau lưng, nhưng nó cứ tiếp tục lê bước trên mặt sàn đá bóng loáng và ra khỏi nhà thờ, trước khi những người khác có thời gian để đuổi theo.

Không khí mùa đông ập vào Elsa, cho cảm giác giống như nó vừa bị nắm tóc lôi ra khỏi một bồn tắm nước nóng. Những con vân thú đang bay là là trông thật đáng ngại. Elsa bước đi chậm rãi và hít thở làn không khí tháng Mười hai, với những hơi thở sâu đến nỗi làm mất nó tối sầm lại. Nó nghĩ đến Storm. Storm luôn là một trong những siêu anh hùng ưa thích của Elsa, vì cô có khả năng thay đổi thời tiết. Ngay cả bà ngoại cũng từng thừa nhận đó là một siêu năng lực rất hay ho.

Elsa thầm mong Storm sẽ xuất hiện và thổi bay toàn bộ cái nhà thờ chết tiệt này. Toàn bộ cái nghĩa trang chết tiệt này. Toàn bộ mọi thứ.

Những khuôn mặt mà Elsa thấy trong nhà thờ quay vòng vòng trong đầu nó. Có thực là nó đã trông thấy người kế toán viên hay không? Có phải ông Alf đứng trong đó không? Nó nghĩ là có. Nó còn trông thấy một khuôn mặt quen thuộc khác, người nữ cảnh sát có đôi mắt xanh lục. Elsa rảo bước ra xa khỏi nhà thờ, vì nó không

muốn bất kỳ ai trong số họ đuổi theo và hỏi han xem nó có ổn hay không. Nó không ổn. Tất cả chuyện này không ổn. Nó không muốn nghe tiếng rì rầm của họ, không muốn nhận rằng họ đang nói về nó. Kể về nó. Sau lưng nó. Bà ngoại không bao giờ nói sau lưng nó.

Elsa đi được khoảng năm mươi mét giữa những hàng bia mộ thì bắt gặp một mùi khói thuốc. Thoạt đầu có một thứ gì đó rất đỗi quen thuộc trong đó, một thứ có tính xoa dịu. Một thứ mà Elsa chỉ muốn vùi mũi vào, giống như chiếc gối mới giặt của một buổi sáng Chủ nhật. Nhưng còn có một thứ gì khác.

Và giọng nói bên trong Elsa vang lên.

Con bé biết nơi người đàn ông đó đứng giữa những tấm bia mộ trước cả khi quay người lại. Hắn ta đứng cách nó có vài mét. Hắn thông thả cầm điếu thuốc lá bằng những đầu ngón tay. Chỗ này quá xa nhà thờ nên sẽ không có ai nghe thấy tiếng hét của Elsa, và bằng những cử chỉ bình thản lạnh lùng, hắn đã chặn đường quay lại của nó.

Elsa liếc qua vai mình về phía cổng ra của nhà thờ. Hai chục mét. Khi nó quay lại, người đàn ông đã tiến một bước dài về phía nó.

Và giọng nói trong đầu Elsa vang lên. Giọng của bà ngoại. Giọng nói không thủ thỉ, mà hét lên.

Chạy đi.

Elsa cảm thấy bàn tay ram ráp của người đàn ông túm lấy cánh tay mình, nhưng nó vùng ra. Nó chạy cho đến khi những cơn gió quất vào mắt mình như những cái móng tay vào cào lớp kính chắn gió đóng sương. Elsa không biết mình đã chạy bao lâu. Vài đời,

nhưng không phải cổ tích, mà là đời thực. Khi ký ức về đôi mắt và điều thuốc lá của người đàn ông đọng lại trong đầu nó, khi từng hơi thở tựa như cú đâm trong buồng phổi nó, Elsa mới nhận ra hẳn ta đi khắp khiêng. Nhờ vậy mà nó chạy thoát, chỉ chần chờ một giây thôi là hẳn đã tóm được váy nó, nhưng Elsa chạy rất giỏi. Quá giỏi là đằng khác. Nó chạy cho đến khi không còn dám chắc mắt mình chảy nước do gió lạnh hay do nỗi đau. Nó chạy cho đến khi nhận ra mình đã gần tới trường.

Elsa giảm tốc độ. Nó nhìn quanh. Ngập ngừng. Rồi nó lao sang phải, vào trong công viên tắm tối ở bên kia đường, lớp vải váy tung bay quanh nó. Ngay cả những cái cây trông cũng giống như kẻ thù. Mặt trời dường như không đủ sức để chiếu sáng xuống dưới này. Con bé nghe thấy những giọng nói rời rạc, tiếng cơn gió gào thét qua đám cành cây, tiếng rầm rì của dòng xe cộ lưu thông phía xa, rất xa. Một đứt hơi và tức giận, nó loạng choạng hướng về phía sâu trong công viên. Nó nghe thấy nhiều giọng nói. Một trong số đó gọi với theo nó: “Này! Cô bé!”

Elsa dừng lại, mệt rũ. Nó buông người xuống một băng ghế, và nghe thấy giọng nói đã gọi “cô bé” đang tiến đến gần. Nó hiểu điều này đồng nghĩa với nguy hiểm. Công viên dường như đang trườn vào bên dưới một tấm mền. Elsa nghe thấy một giọng nói khác, líu ríu và vấp vấp như thể xỏ nhầm giày. Cả hai giọng nói dường như tăng tốc khi tiến đến chỗ nó. Nhận ra nguy hiểm, Elsa bật dậy và bỏ chạy. Hai giọng nói bám theo. Đột nhiên nó nhận ra trong tuyệt vọng rằng ánh sáng mùa đông làm cho mọi thứ trong công viên trở nên giống nhau, và nó không biết lối ra. Trời ơi, một đứa bé bảy tuổi

xem tivi nhiều như nó sao lại có thể ngu ngốc đến thế? Đây là điều khiến cho người ta xuất hiện trên các vỏ hộp sữa, hoặc những phương tiện truyền thông có trời mới biết được sử dụng để loan báo về những đứa trẻ mất tích.

Nhưng đã quá muộn. Elsa chạy giữa hai hàng cây rậm rạp, với cảm giác như tim mình đang vọt lên tận cổ. Nó không biết lí do nào đã khiến mình lao vào công viên này. Không một người bình thường nào tự nguyện dẫn xác vào đây, vì đám nghiện hút sẽ tóm cổ họ, như lời đồn đại của mọi người ở trường. Có lẽ đó chính là lí do, Elsa nghĩ bụng. Có lẽ nó muốn ai đó tóm lấy mình và kết liễu đời mình.

Năng lực mạnh nhất của cái chết không phải là đưa người ta ra đi, mà là làm cho những người ở lại không muốn sống nữa.

Elsa không bao giờ nghe thấy tiếng cành cây gãy trong bụi rậm. Không bao giờ nghe thấy tiếng lớp băng kêu răng rắc. Nhưng trong tích tắc, những giọng nói líu ríu phía sau lưng nó bỗng biến mất. Màn nhĩ của Elsa ù đặc cho đến khi nó chỉ muốn hét lên. Và rồi mọi thứ rơi vào im lặng. Thật chậm rãi, nó được nhấc bổng lên khỏi mặt đất. Đôi mắt nó nhắm lại. Chúng chỉ mở ra khi nó đã được mang ra khỏi công viên.

Tim Sói đang cúi nhìn nó. Nằm trong vòng tay ông ta, Elsa nhìn đáp lại. Nhận thức của nó dường như trôi đi đâu mất. Nếu không phải vì một phần trong con bé nhận ra trên đời này sẽ không có đủ túi giấy để Tim Sói thở vào nếu nó nhỏ dãi vào ông ta trong lúc ngủ, chắc nó đã ngủ ngay tại chỗ. Thế nên Elsa cố gắng giữ cho mình tỉnh táo, và xét cho cùng, ngủ luôn bây giờ cũng hơi bất lịch sự,

nhất là khi ông ta vừa mới cứu mạng nó. Một lần nữa.

- Không chạy một mình. Không bao giờ chạy một mình. - Tim Sói cần nhân.

Elsa vẫn còn chưa dám chắc liệu mình có muốn được cứu hay không, mặc dù nó thấy vui khi gặp ông ta. Vui hơn nó tưởng, thật sự là thế. Nó cứ nghĩ mình sẽ giận ông ta nhiều hơn.

- Nơi nguy hiểm. - Tim Sói gầm gừ, hát hàm về phía công viên, và bắt đầu đặt con bé xuống đất.

- Tôi biết rồi. - Elsa lẩm bẩm.

- Không bao giờ nữa! - Ông ta ra lệnh, và Elsa có thể nghe thấy sự lo sợ trong đó.

Con bé vòng tay quanh cổ Tim Sói và thì thầm nói lời cảm ơn bằng mật ngữ trước khi ông ta có thể đứng thẳng người lại. Rồi nó nhận ra việc đó làm ông ta không thoải mái như thế nào và lập tức buông ra.

- Tôi đã rửa tay rất kỹ, sáng nay tôi đã tắm cực lâu! - Nó thì thào.

Tim Sói không đáp, nhưng Elsa có thể đọc được trong mắt ông ta rằng một khi đã về đến nhà, ông ta sẽ trút hàng đồng gel sát khuẩn lên người.

Elsa nhìn quanh. Tim Sói xoa hai tay vào nhau và lắc đầu.

- Đi rồi. - Ông ta nói với giọng dịu dàng.

Elsa gật đầu.

- Làm sao ông biết tôi ở trong đó?

Ánh mắt Tim Sói hướng xuống lớp nhựa đường.

- Canh chừng. Bà ngoại của cháu bảo... canh chừng cháu.

Elsa gạt đầu.

- Ngay cả khi tôi không biết ông đang ở gần mình?

Cái mũ trùm đầu của Tim Sói di chuyển lên xuống.

Elsa cảm thấy như đôi chân mình sắp khuỵu xuống.

- Tại sao ông biến mất? - Elsa thì thầm với giọng buộc tội. - Tại sao ông bỏ lại tôi với cái kẻ trộm kinh khủng đó?

Khuôn mặt Tim Sói biến vào trong chiếc mũ trùm.

- Cô ta muốn nói chuyện. Luôn luôn nói chuyện. Về chiến tranh. Luôn luôn. Tôi... không muốn.

- Biết đâu ông sẽ nhẹ nhõm hơn nếu nói ra?

Tim Sói im lặng xoa tay. Ông ta quan sát con đường như thể chờ đợi trông thấy một thứ gì đó.

Elsa vòng tay ôm quanh người mình và nhận ra nó đã bỏ cả áo khoác lẫn chiếc khăn quàng Gryffindor ở nhà thờ.

Ai lại có thể làm điều đó với một chiếc khăn quàng Gryffindor cơ chứ?

Con bé cũng nhìn tới nhìn lui con đường, tìm kiếm một thứ mà nó chẳng biết là gì. Rồi nó cảm thấy có gì đó lướt qua vai mình, và khi quay lại nó nhận ra Tim Sói đã lấy áo choàng của ông ta quấn quanh người nó. Chiếc áo dài quét đất và có mùi thuốc tẩy. Đây là lần đầu tiên con bé nhìn thấy Tim Sói không có mũ trùm đầu. Lạ lùng thay, trông ông ta càng to lớn. Mái tóc dài và bộ râu đen của ông ta cuộn bay trong gió.

- Ông đã nói “Miamas” có nghĩa là “Tôi yêu” trong tiếng mẹ đẻ của ông, đúng không? - Elsa hỏi, cố không nhìn thẳng vào vết sẹo

của Tim Sói, vì nó có thể thấy ông ta cào chà xát hai tay nhiều hơn mỗi khi nó làm thế.

Tim Sói gật đầu trong lúc vẫn quan sát con đường.

- Thế "Miploris" có nghĩa là gì? - Elsa hỏi.

Khi Tim Sói không trả lời, Elsa đoán là ông ta không hiểu câu hỏi và giải thích thêm:

- Một trong sáu vương quốc ở xứ Mơ-màng-ngủ có tên là Miploris. Đó là nơi mọi nỗi buồn được lưu trữ. Bà ngoại không bao giờ muốn...

Tim Sói ngắt lời con bé, một cách nhẹ nhàng.

- Tôi than khóc.

Elsa gật đầu.

- Còn Mirevas?

- Tôi mơ.

- Còn Miaudacas?

- Tôi dám.

- Còn Mimovas?

- Nhảy. Tôi nhảy.

Elsa để cho những từ ngữ đó chạm vào sâu thẳm trong lòng mình trước khi hỏi về vương quốc cuối cùng. Con bé nghĩ tới những điều bà ngoại luôn nói về Tim Sói, rằng ông ta là chiến binh vô địch đã đánh bại bọn bóng tối, và chỉ có ông ta mới làm được điều đó, bởi vì ông ta có trái tim của một chiến binh và tâm hồn của một người kể chuyện. Bởi vì Tim Sói sinh ra tại Miamas, nhưng lớn lên tại Mibatalos.

- Mibatalos có nghĩa là gì? - Con bé hỏi.

Ông ta nhìn thẳng vào Elsa khi nó hỏi câu đó. Với đôi mắt đen mở to, chất chứa tất cả những thứ được lưu giữ tại Miploris.

- Mibatalos... Tôi chiến đấu. Mibatalos... mất rồi. Không còn Mibatalos nữa.

- Tôi biết. Bóng tối đã phá hủy nó trong Cuộc-chiến-tranh-bất-tận, và tất cả các cư dân ở đó đều đã chết ngoại trừ ông, vì ông là người Mibatalos cuối cùng và...

Elsa không thể nói hết câu vì Tim Sói chà xát hai bàn tay mạnh đến nỗi nó phải ngưng lại.

Mái tóc lòa xòa che mặt Tim Sói. Ông ta lui lại một bước.

- Mibatalos không tồn tại. Tôi không chiến đấu. Không bao giờ nữa.

Và Elsa hiểu, theo cách mà người ta luôn hiểu khi đọc được trong đôi mắt của những người nói ra những lời lẽ như thế, rằng ông ta đã không ẩn mình trong khu rừng sâu tại xứ Mơ-màng-ngủ vì sợ bóng tối, mà bởi vì ông ta sợ bản thân mình. Sợ thứ mà người ta đã biến ông ta trở thành tại Mibatalos.

Đôi mắt Tim Sói hướng ra phía sau Elsa, và con bé nghe thấy giọng của ông Alf. Khi nó quay lại, chiếc Taxi đã đậu lại bên vệ đường, máy vẫn nổ. Đôi giày của ông Alf lê bước trên tuyết. Người nữ cảnh sát đứng lại bên cạnh Taxi, đôi mắt nhanh chóng quét qua công viên. Khi Alf bế Elsa lên trong tấm áo choàng to như cái túi ngủ, ông nói với giọng điềm tĩnh:

- Chúng ta về nhà thôi, cháu không thể ở ngoài này cho đến khi

lạnh cóng được!

Nhưng trong giọng nói của ông, Elsa nghe thấy sự lo sợ, nỗi sợ của một người biết thứ gì đã đuổi theo con bé ở nghĩa trang nhà thờ, và qua ánh mắt cảnh giác của người cảnh sát, nó nhận ra cô ta cũng biết. Họ biết nhiều hơn những gì họ để lộ ra.

Elsa không ngoái nhìn khi ông Alf đưa nó ra Taxi.

Nó biết Tim Sói đã đi rồi. Và khi nó ùa vào vòng tay mẹ ở nhà thờ, nó cũng nhận ra mẹ biết nhiều hơn những gì mẹ cho thấy. Mẹ luôn biết nhiều hơn.

Elsa nghĩ đến câu chuyện về anh em Tim sư tử. Về con rồng Katla mà không người nào có thể chiến thắng được. Cũng như về mãng xà Karm, kẻ duy nhất có thể tiêu diệt Katla. Bởi lẽ trong những câu chuyện cổ tích, thứ duy nhất có thể đánh bại một con rồng khủng khiếp là một sinh vật còn khủng khiếp hơn.

Một quái vật.

22. O'BOY

Elsa đã từng bị truy đuổi hàng trăm lần trước đó, nhưng chưa bao giờ giống như tại nghĩa trang nhà thờ. Và nỗi sợ mà nó đang cảm thấy lúc này cũng khác. Bởi nó đã kịp nhìn thấy đôi mắt của hắn ngay trước khi bỏ chạy. Chúng rất quyết đoán, rất lạnh lùng, như thể hắn đã sẵn sàng để kết liễu nó. Như thế là quá nhiều đối với một đứa trẻ gần tám tuổi như nó.

Elsa từng cố gắng không hoảng sợ hồi bà ngoại còn sống. Hay ít ra là cố gắng không tỏ ra hoảng sợ. Vì bà ngoại ghét bọn hoảng sợ. Ở xứ Mơ-màng-ngủ, hoảng sợ là những sinh vật nhỏ, hung hăng, có bộ lông xù xì trông rất giống với một túm xơ vải màu xanh trong máy sấy quần áo. Nếu bạn cho chúng một cơ hội dù là nhỏ nhất, chúng sẽ nhảy lên, gặm vào da bạn và cố cào mắt bạn. Hoảng sợ cũng giống như thuốc lá vậy, bà ngoại từng nói như thế. Cái khó không phải là ngừng lại, mà là không bắt đầu.

Chính con Vội Vã đã mang bọn hoảng sợ đến xứ Mơ-màng-ngủ, trong một câu chuyện cổ tích khác của bà ngoại, cách nay nhiều đời cổ tích hơn những con số mà bất kỳ ai có thể đếm được. Lâu đến nỗi thời đó chỉ có năm vương quốc, thay vì sáu.

Vội Vã là một quái vật tiền sử, nó luôn muốn mọi thứ diễn ra ngay tắp lự. Mỗi khi một đứa trẻ nói “lát nữa”, hoặc “để sau” hoặc “con sẽ...”, Vội Vã sẽ gầm lên giận dữ: “Khô-ô-ông! NÓ PHẢI

ĐƯỢC LÀM NGAY LẬP TỨC!” Vội Vã ghét bọn trẻ con vì chúng không tin vào lời nói dối của nó, theo đó thời gian có tính tuyến tính. Bọn trẻ biết thời gian chỉ là một sự cảm nhận, nên “ngay lập tức” chẳng có nghĩa lý gì đối với chúng, cũng như với bà ngoại. Dượng George từng nói rằng bà ngoại không phải là một người lạc quan về thời gian, mà là một người vô thần về thời gian, và tôn giáo duy nhất mà bà tin vào là Phật Giáo Mật Tông.

Vội Vã đã đưa bọn hoảng sợ đến xứ Mơ-màng-ngủ để bắt trẻ con, bởi khi nó tóm được một đứa trẻ, nó sẽ nuốt chửng tương lai của nạn nhân, và bỏ mặc đứa bé nằm đó, đối diện với cả một cuộc đời chỉ có ăn, ngủ rồi dọn dẹp ngay lập tức. Đứa trẻ sẽ không bao giờ có thể tạm gác lại những thứ nhàm chán để làm những chuyện vui vẻ trước. Tất cả những gì còn lại với nó là hiện tại. Một số mệnh tòi tệ hơn cái chết rất nhiều, bà ngoại luôn nói như thế, thế nên câu chuyện về con Vội Vã bắt đầu với chi tiết là nó rất ghét truyện cổ tích. Bởi không gì sánh bằng truyện cổ tích trong việc làm cho một đứa trẻ tạm gác lại những việc khác. Do vậy, một đêm nọ, con Vội Vã đã trườn lên núi cổ tích, ngọn núi cao nhất của xứ Mơ-màng-ngủ, và gây ra một vụ trượt đất kinh hoàng, phá hủy toàn bộ đỉnh núi. Sau đó, nó nằm đợi trong một cái hang tối. Núi Cổ tích là nơi bầy tiểu tiên phải leo lên để thả các câu chuyện cổ tích sang thế giới thực, nếu các câu chuyện không thể rời ngọn núi, toàn bộ vương quốc Miamas sẽ bị chết ngạt. Bởi lẽ không có câu chuyện nào có thể sống được khi không có những đứa trẻ lắng nghe chúng.

Khi bình minh ló dạng, tất cả những chiến binh quả cảm nhất của Mibatalos cố gắng trèo lên núi để đánh bại con Vội Vã, nhưng

không ai thành công. Bởi vì con quái vật đã đẻ ra những con hoảng sợ trong hang. Lũ hoảng sợ cần phải được xử lý một cách cẩn thận, do các mối đe dọa sẽ chỉ làm chúng to lớn thêm ra. Bởi thế, mỗi khi một ông bố bà mẹ ở đâu đó đe dọa một đứa trẻ, hành động đó có tác dụng như một chất kích thích tăng trưởng. Nếu một đứa trẻ ở đâu đó nói: “Lát nữa ạ,” và một người bố hoặc mẹ gào lên: “Không, ngay lập tức! Nếu không...” thì *bùm* một tiếng, một con hoảng sợ khác nở ra ở một trong những hang sâu của Vội Vã.

Khi các chiến binh đến từ Mibatalos trèo lên núi, con Vội Vã thả bày hoảng sợ ra, và chúng tức thì biến thành những cơn ác mộng tồi tệ nhất của bọn họ. Bởi lẽ, mọi sinh vật đều có một nỗi sợ ghê gớm, các chiến binh của Mibatalos cũng vậy. Khí quyển của xứ Mơ-màng-ngủ dần dần mỏng đi. Những người kể chuyện càng lúc càng cảm thấy khó thở hơn.

Dĩ nhiên Elsa luôn ngắt lời bà ngoại ở đây để nói với bà rằng chi tiết lũ hoảng sợ biến thành điều mà người ta sợ hãi nhất rõ ràng được chôn chĩa từ Harry Potter, vì đó chính là cách ông Kẹ dọa nạt người ta. Bà ngoại chỉ khinh khỉnh đáp: “Biết đâu chính cái cậu Harry ngớ ngẩn đó mới là người ăn cắp ý tưởng của bà thì sao?” Và Elsa sẽ vặc lại: “Harry Potter không ăn cắp!” Sau đó, hai bà cháu sẽ tranh cãi một hồi lâu về chuyện đó, để rồi cuối cùng bà ngoại bỏ cuộc và lẩm bẩm: “Được thôi! Vậy thì quên toàn bộ chuyện đó đi! Lũ hoảng sợ không biến hình, chúng chỉ cắn cổ và cào vào mắt người ta, như vậy cháu HÀI LÒNG chưa?” Elsa chấp nhận và hai bà cháu tiếp tục câu chuyện.

Lúc ấy, hai hiệp sĩ mặc giáp vàng xuất hiện. Mọi người cố can ngăn không để họ cưỡi ngựa lên núi, nhưng dĩ nhiên là họ không nghe. Các hiệp sĩ rất là cứng đầu, mà như thế lại hay. Nhưng khi họ lên núi và toàn bộ lũ hoảng sợ ùa ra khỏi hang, hai hiệp sĩ không đánh lại. Họ không la hét, chửi rủa như những chiến binh khác. Thay vào đó, họ làm điều duy nhất mà người ta có thể làm để đối phó với lũ hoảng sợ: họ cười vào chúng. Cười lớn và thách thức. Thế là lũ hoảng sợ lần lượt hóa đá, từng con, từng con một.

Bà ngoại rất thích kết thúc các câu chuyện cổ tích với màn hóa đá, vì dứt điểm luôn là khâu mà bà kém nhất. Nhưng Elsa không bao giờ phàn nàn. Con Vội Vã dĩ nhiên đã bị tổng giam vô hạn định, điều đó làm nó cực kỳ giận dữ. Và hội đồng pháp lý của xứ Mơ-màng-ngủ đã quyết định thành lập một nhóm nhỏ gồm đại diện của từng vương quốc, từ các chiến binh của Mibatalos, thợ bắt mòng của Mirevas, người thủ sấu từ Miploris, nhạc công của Mimovas cho đến những người kể chuyện của Miamas. Nhóm người này nhận nhiệm vụ canh gác núi Cổ Tích. Những tảng đá do lũ hoảng sợ hóa thành được sử dụng để xây lại một đỉnh núi cao hơn bao giờ hết, và ở chân núi, vương quốc thứ sáu được dựng lên: Miaudacas. Trên các cánh đồng của Miaudacas, quả cảm được gieo trồng để không ai phải e ngại lũ hoảng sợ nữa.

Ờ thì, đó là điều mà họ vẫn làm, như bà ngoại từng kể với Elsa, họ đã thu hoạch hết số quả cảm và chế thành một loại thức uống đặc biệt mà nếu uống vào, người ta sẽ trở nên vô cùng can đảm. Elsa bèn tra cứu trên Google và chỉ ra rằng phép ẩn dụ mà bà ngoại

sử dụng không phù hợp để nói với trẻ con. Bà ngoại đành rên rỉ chấp nhận: “Thôi được rồi, quả cảm cứ thế mà hiện diện thôi, họ không uống nó, cháu hài lòng chưa?” Đó là toàn bộ câu chuyện về hai hiệp sĩ mặc giáp vàng đánh bại lũ hoảng sợ. Bà ngoại kể nó mỗi khi Elsa e sợ bất kỳ cái gì, và mặc dù con bé là một người nghe khó tính, câu chuyện luôn phát huy hiệu quả của nó. Sau đó Elsa không còn hoảng sợ nữa.

Thứ duy nhất mà câu chuyện không tác động được là nỗi sợ chết của bà ngoại. Và giờ thì nó cũng không có hiệu quả với Elsa. Vì ngay cả các câu chuyện cổ tích cũng không đánh bại được bóng tối.

- Con có sợ không? Mẹ hỏi Elsa.

- Có ạ. - Elsa thừa nhận.

Mẹ không bảo Elsa đừng sợ, cũng không cố làm cho nó tin rằng nó không nên sợ. Elsa yêu mẹ vì điều đó.

Mẹ và Elsa đã ngả hết lưng ghế của chiếc Renault ra phía sau. Con linh sói choán hết toàn bộ không gian giữa hai mẹ con. Mẹ lơ đãng gãi bộ lông của con thú. Mẹ thậm chí không nổi giận khi Elsa thú nhận mình đã giấu linh sói ở trong buồng kho. Và mẹ cũng không sợ khi Elsa đưa con thú ra. Mẹ chỉ gãi gãi sau tai nó như thể nó là một con mèo con.

Elsa vươn tay ra chạm vào bụng mẹ và cảm thấy Một nửa đều đặn đập chân bên trong. Em cũng không sợ. Vì Một nửa giống mẹ và dượng George, trong khi Elsa giống bố nửa phần, mà bố thì sợ đủ thứ. Thế nên Elsa sợ khoảng năm mươi phần trăm các thứ.

Nhưng sợ nhất vẫn là bóng tối.

- Mẹ có biết hắn ta là ai không? Kẻ đã đuổi theo con ấy? - Con bé hỏi.

Linh sói ngả đầu vào Elsa. Mẹ dịu dàng vuốt má con bé.

- Có. Bọn mẹ biết.

- Bọn mẹ là những ai?

Mẹ hít một hơi thật sâu.

- Ông Lennart, bà Maud, ông Alf. Cả mẹ nữa.

Elsa tưởng mẹ sẽ kể thêm vài cái tên nữa, nhưng mẹ dừng lại ở đó.

- Ông Lennart và bà Maud á? - Con bé vọt miệng. Mẹ gật đầu.

- Mẹ e rằng họ là người biết anh ta rõ nhất.

- Thế tại sao mẹ không bao giờ kể cho con nghe về hắn ta? - Elsa hỏi.

- Mẹ không muốn làm con hoảng sợ.

- Nhưng con vẫn sợ đấy thôi?

Mẹ thở dài, tay gãi gãi lớp lông của linh sói. Con thú liếm mặt Elsa. Nó vẫn có mùi bột bánh bông lan. Thật khó mà giận dữ khi ai đó thơm mùi bột bánh bông lan liếm láp mặt bạn.

- Đó là một bóng tối. - Elsa thì thào.

- Mẹ biết.

- Thật à?

- Bà ngoại của con cũng đã từng cố gắng kể chuyện cho mẹ nghe, cưng à. Về xứ Mơ-màng-ngủ và bọn bóng tối.

- Về cả Miamas nữa? - Elsa hỏi.

Mẹ lắc đầu.

- Không. Mẹ biết hai bà cháu chia sẻ nhiều thứ mà bà không bao giờ chia sẻ với mẹ. Với lại, chuyện đã lâu lắm rồi. Hồi đó mẹ cỡ tuổi con bây giờ. Xứ Mơ-màng-ngủ còn rất nhỏ. Các vương quốc cũng chưa có tên.

Elsa sốt ruột cắt ngang:

- Con biết tại sao! Chúng được đặt tên sau khi bà ngoại gặp Tim Sói, bà dùng ngôn ngữ mẹ đẻ của ông ta để đặt tên cho các thứ. Bà cũng chế ra mặt ngữ từ ngôn ngữ đó, để ông ta dạy bà, và để bà có thể trò chuyện với ông ta. Nhưng tại sao bà ngoại không đưa mẹ theo cùng? Tại sao bà ngoại không cho mẹ thấy phần còn lại của xứ Mơ-màng-ngủ?

Mẹ cắn môi.

- Bà muốn lắm chứ, cưng à. Nhưng mẹ không muốn đi.

- Tại sao?

- Vì mẹ đã lớn. Mẹ là một thiếu nữ nóng nảy, và mẹ không muốn nghe kể chuyện cổ tích qua điện thoại nữa. Mẹ muốn được có mẹ ở nhà. Mẹ muốn có mẹ bằng xương bằng thịt kia.

Elsa gần như chưa bao giờ nghe mẹ gọi bà ngoại là mẹ .

- Mẹ cũng không phải là một đứa trẻ dễ bảo, cưng à. Mẹ cãi bà nhiều lắm. Mẹ khước từ mọi thứ. Bà ngoại của con gọi mẹ là “cô gái luôn nói không”.

Đôi mắt Elsa mở to. Mẹ thở dài và mỉm cười cùng một lúc, như thể hai cảm xúc đó đang cố nuốt chửng nhau.

- Ủ, mẹ là nhiều thứ khác nhau trong những câu chuyện của bà ngoại con. Vừa là cô gái vừa là nữ hoàng, mẹ nghĩ thế. Rốt cuộc, mẹ không biết được đâu là ranh giới giữa hư cấu và hiện thực nữa. Đôi khi mẹ còn nghĩ là bà ngoại của con cũng tự hỏi mình câu ấy.

Elsa im lặng nằm nhìn lên trần xe, với hơi thở nhẹ nhàng của linh sói bên tai. Nó nghĩ đến Tim Sói và thiên thần biển, bao nhiêu năm sống trong chung cư này mà không ai thực sự hiểu họ. Những người hàng xóm ở gần nhau đến nỗi, nếu những cái lỗ được khoan trên các vách tường, trần và sàn của các căn hộ, tất cả có thể vươn tay ra chạm vào nhau. Thế nhưng rốt cuộc họ vẫn gần như không biết gì về nhau. Mặc dù đã bao nhiêu năm tháng trôi qua.

- Mẹ tìm được chìa khóa xe chưa ạ? - Elsa hỏi.

Mẹ lắc đầu.

- Mẹ nghĩ bà ngoại của con giấu chúng. Có lẽ là để chọc tức bà Britt-Marie. Hẳn là vì thế nên nó mới chiếm chỗ đậu xe của bà ấy...

- Thế bà Britt-Marie có xe hơi riêng không ạ? -

Elsa hỏi mẹ, vì từ chỗ mình nằm nó có thể thấy chiếc BMW to quá khổ của ông Kent.

- Không. Nhưng bà ấy từng có một chiếc xe nhiều năm về trước. Một chiếc màu trắng. Và đây vẫn là chỗ đậu xe của bà. Mẹ nghĩ đây là vấn đề nguyên tắc. Bà Britt-Marie luôn coi trọng các nguyên tắc. - Mẹ đáp với một nụ cười mỉm.

Elsa không hiểu lắm về ý nghĩa câu nói của mẹ. Con bé cũng không biết liệu nó có quan trọng gì hay không.

- Vậy làm thế nào Renault đậu ở đây được, nếu không ai có chìa

khóa của nó? - Elsa buột miệng nói ra suy nghĩ của mình, dù nó biết mẹ không có câu trả lời, bởi vì bản thân mẹ cũng không biết.

Con bé bèn hỏi mẹ về bóng tối. Mẹ lại đưa tay vuốt má nó và uể oải nâng người dậy trên ghế, một tay đặt trên Mọt nữa.

- Mẹ nghĩ chuyện này phải để bà Maud và ông Lennart giải đáp cho con, cưng à.

Elsa muốn phản đối, nhưng mẹ đã bước ra khỏi xe, nên nó không còn lựa chọn nào khác ngoài đi theo. Đó là siêu năng lực của mẹ mà. Mẹ cầm chiếc áo choàng của Tim Sói và bảo là sẽ giặt nó để ông ta có áo khi quay về nhà. Elsa thích cách nghĩ ấy. Khi Tim Sói quay về nhà.

Hai mẹ con phủ mền lên con linh sói ở ghế sau, và mẹ điềm tĩnh cảnh báo con thú phải nằm yên mỗi khi nghe có tiếng người lại gần. Nó đồng ý. Elsa hứa sẽ tìm một nơi trú ẩn tốt hơn cho linh sói, mặc dù con thú dường như không hiểu được lợi ích của chuyện đó. Nhưng nó tỏ ra rất hài lòng trước viễn cảnh Elsa đi lấy thêm bánh.

Ông Alf đang đứng canh chừng ở chân cầu thang dẫn lên tầng trệt.

- Tôi đã pha cà phê. - Ông lẩm bẩm.

Mẹ vui vẻ đón lấy một cốc. Ông đưa cho Elsa cốc còn lại.

- Cháu đã nói với ông là cháu không uống cà phê rồi mà. - Elsa nói với giọng uể oải.

- Đây không phải là cà phê, đây là món sôcôla nóng O'boy chết tiệt. - Ông Alf bực bội đáp.

Elsa ngạc nhiên nhìn vào cái cốc.

- Ông lấy cái này từ đâu thế? - Nó hỏi.

Mẹ không bao giờ cho Elsa uống O'boy ở nhà, vì nó có quá nhiều đường.

- Từ nhà. - Ông Alf lẩm bẩm.

- Nhà ông có O'boy á? - Elsa hỏi lại với giọng nghi hoặc.

- Khi gió, ta có thể đi ra cửa hàng mua được mà?

Elsa nhoen cười với ông. Nó đang nghĩ đến việc gọi ông Alf là Hiệp sĩ lãng mạn, vì nó đã đọc bài viết về lãng mạn trên *Wikipedia* và cảm thấy có quá ít hiệp sĩ loại này. Rồi nó nhấp một ngụm và suýt nữa thì phun thẳng vào chiếc áo da của ông ta.

- Ông đã cho bao nhiêu muỗng O'boy vào đây vậy?

- Ta không biết. Mười bốn hay mười lăm gì đó thì phải.

- Lẽ ra ông chỉ nên cho ba muỗng thôi!

Ông Alf bực bội ra mặt. Hay ít ra Elsa cũng nghĩ vậy. Nó đã từng bỏ chữ “bực bội” vào cái hộp chữ của bố, và hình dung khi bực bội người ta trông sẽ giống như ông lúc này.

- Nhưng nó nên có chút mùi vị gì đó, chết tiệt.

Elsa dùng muỗng để múc nốt chỗ O'boy còn lại trong cốc.

- Vậy là ông cũng biết ai đã trộm lòng cháu ở nghĩa trang nhà thờ, đúng không? - Con bé hỏi với một nửa lượng sôcôla trong cốc dính ở mép và mũi.

- Hắn không lòng tìm cháu.

- O'!? Rõ ràng là có mà? - Elsa phản bác và ho sặc sụa, làm vài giọt O'boy bắn lên chiếc áo da của ông Alf.

Nhưng ông chỉ từ tốn lắc đầu.

- Không. Cháu không phải là người hấn tìm.

23. KHĂN LAU BÁT

Elsa có hàng ngàn câu hỏi quanh câu nói vừa rồi của ông Alf, nhưng không nói ra, vì mẹ đã quá mệt sau khi hai mẹ con trèo lên đến nhà. Mẹ và Một nửa lập tức đi nằm. Những ngày này mẹ thường tỏ ra mệt mỏi như thể bị ai đó rút phích cắm điện. Rõ ràng đó là lỗi của Một nửa. Dượng George bảo rằng để bù đắp cho mười tám năm mất ngủ sắp tới, Một nửa đang làm cho mẹ ngủ suốt ngày trong chín tháng đầu tiên của em. Elsa ngồi ở mép giường vuốt tóc mẹ. Mẹ hôn tay nó và thì thầm: “Sẽ ổn thôi, cưng à. Mọi chuyện rồi sẽ tốt đẹp.” Giống như bà ngoại của Elsa từng nói.

Và con bé rất, rất muốn tin điều đó. Mẹ nở nụ cười ngái ngủ.

- Bà Britt-Marie vẫn ở đây à? - Mẹ hỏi và hát hàm về phía cửa phòng.

Giọng nói của bà Britt-Marie vọng ra từ trong bếp, biến câu hỏi của mẹ trở thành thừa thãi. Bà đang đòi dượng George “ra quyết định” về chiếc Renault, hiện vẫn đang chiếm chỗ đậu xe của bà trong gara.

- Chúng ta không thể sống tùy tiện được George. Ngay cả Ulrika cũng phải hiểu điều đó!

Dượng George vui vẻ đáp rằng dượng hiểu bà, tất nhiên rồi, vì dượng có thể hiểu được suy nghĩ của mọi người. Đó là một trong

những điểm phiền phức của dự phòng, và nó dường như đang làm bà Britt-Marie nổi đóa. Dự phòng George bèn mời bà dùng món trứng, nhưng bà gạt đi và nhấn mạnh rằng mọi người sẽ phải bị “điều tra kỹ lưỡng” quanh vụ chiếc xe đẩy đang bị khóa vào chân cầu thang.

- Đừng lo, cưng à, ngày mai chúng ta sẽ tìm ra một nơi trú ẩn tốt hơn cho bạn của con. - Mẹ lẩm bẩm trong cơn buồn ngủ, rồi mỉm cười nói tiếp. - Hay là chúng ta giấu nó trong chiếc xe đẩy nhỉ?

Elsa bật cười, nhưng chỉ một chút thôi. Vụ chiếc xe đẩy bị khóa làm nó nghĩ tới phần mở đầu một tiểu thuyết trinh thám dở tệ của Agatha Christie. Elsa biết điều này, vì nó đã đọc gần như tất cả các tiểu thuyết của Agatha Christie trong iPad, và bà Britt-Marie là một nhân vật phản diện quá điển hình. Nhưng nhiều khả năng bà ta sẽ là một nạn nhân, vì Elsa có thể tưởng tượng ra một vụ án mạng bí ẩn trong đó bà ta bị đập chết bằng một cái giá nến trong thư viện, và bất cứ ai quen biết bà ta đều là nghi phạm, bởi vì mọi người đều có động cơ: “Mụ già ấy đúng là một cơn ác mộng!” Elsa cảm thấy xấu hổ vì đã có ý nghĩ như thế. Một chút thôi.

- Bà Britt-Marie không ác đâu, chỉ là bà cần cảm thấy mình quan trọng. - Mẹ cố gắng giải thích.

- Bà ta vẫn là một bà già khó chịu. - Elsa lẩm bẩm.

Mẹ mỉm cười.

Sau đó mẹ ngả đầu thoải mái trên gối và Elsa giúp mẹ kê một cái gối dưới lưng. Mẹ vuốt má con bé và thì thào:

- Bây giờ mẹ muốn nghe kể chuyện, nếu được. Mẹ muốn nghe những câu chuyện cổ tích của Miamas.

Elsa đáp với giọng điềm tĩnh rằng mẹ cần phải nhắm mắt,

nhưng khép hờ thôi. Trong lúc mẹ làm theo lời nó, con bé có cả ngàn câu hỏi cần được nói ra. Nhưng thay vào đó, nó kể về bầy vân thú, đám tiểu tiên, con hồi hận, lũ sư tử, quỷ lùn, hiệp sĩ, con Vội Vã, Tim Sói, các thiên thần tuyết và thiên thần biển, các thợ bắt mộng. Khi nó bắt đầu kể đến công chúa của Miploris cùng hai chàng hoàng tử cạnh tranh trái tim nàng và mụ phù thủy đã đánh cắp kho báu của công chúa, thì mẹ và Một nửa đã ngủ.

Elsa vẫn còn cả ngàn câu hỏi chưa có lời đáp. Nhưng nó chỉ đắp mền cho mẹ và Một nửa rồi hôn lên má mẹ, cố ép bản thân tỏ ra can đảm. Bởi nó phải làm điều mà bà ngoại đã bắt nó hứa thực hiện: bảo vệ lâu đài, bảo vệ gia đình, bảo vệ bạn bè.

Bàn tay mẹ quờ quạng tìm con gái khi Elsa đứng lên, và ngay khi nó dợm bước ra ngoài, mẹ thì thào trong tình trạng mơ màng:

- Tất cả những tấm ảnh trên trần phòng ngủ của bà ngoại con. Tất cả những đứa trẻ trong đó. Họ là những người đã đến dự đám tang hôm nay. Bây giờ họ đều đã trưởng thành. Họ được như ngày hôm nay là nhờ ơn cứu mạng của bà ngoại con...

Nói đến đó mẹ lại ngủ thiếp đi. Elsa không dám chắc mẹ có vừa thức dậy hay không nữa.

- No shit, sherlock. - Elsa lẩm bẩm trong lúc tắt đèn.

Bởi vì thực sự không khó để đoán ra những người lạ mặt ở nhà thờ là ai. Việc tha thứ cho họ mới là khó.

Mẹ thiếp ngủ với một nụ cười mỉm trên môi. Elsa cẩn thận đóng cửa phòng.

Căn hộ có mùi khăn lau bát, còn dựng George thì đang thu gom những tách cà phê đã dùng. Những người lạ mặt đã đến đây uống cà phê sau tang lễ. Họ mỉm cười nhã nhặn với Elsa, và con bé ghét họ vì điều đó. Nó ghét vì họ được biết bà ngoại trước mình. Elsa đi vào trong căn hộ của bà ngoại và nằm lên chiếc giường của bà. Ánh đèn đường hắt lên những tấm ảnh trên trần, và trong lúc quan sát chúng, Elsa vẫn không biết liệu mình có thể tha thứ cho bà ngoại vì đã bỏ rơi mẹ để đi cứu những đứa trẻ khác hay không. Nó cũng không biết liệu mẹ có tha thứ được chuyện đó hay không. Ngay cả khi mẹ có vẻ nỗ lực làm điều đó.

Elsa ra khỏi nhà, đi xuống cầu thang, định bụng sẽ quay lại với con linh sói dưới gara. Nhưng thay vào đó, nó buông người xuống sàn, ngồi thật lâu. Nó cố gắng nghĩ ngợi, nhưng chỉ thấy sự trống trải và im lặng tại nơi bình thường vẫn có các ý nghĩ.

Elsa có thể nghe thấy tiếng chân vọng lên từ chỗ cách mình vài tầng nhà bên dưới - nhẹ nhàng, êm ái như thể chúng đang lác bước. Hoàn toàn không phải thứ nhịp bước tự tin, năng động mà người phụ nữ mặc váy đen từng có khi cô tỏa mùi bạc hà và nói chuyện vào sợi dây cáp màu trắng. Lúc này cô mặc quần jeans. Và không có sợi dây cáp trắng nào cả. Cô ta dừng lại khi còn mười bước nữa là lên đến chỗ Elsa.

- Chào cháu.

Người phụ nữ trông khá nhỏ nhắn. Giọng nói cô mệt mỏi, nhưng là một kiểu mệt mỏi khác với mọi khi. Lần này là một sự mệt mỏi tích cực hơn. Và cô không tỏa ra mùi bạc hà hay mùi rượu. Chỉ có mùi dầu gội đầu.

- Cháu chào cô.

- Hôm nay tôi đã đến nhà thờ. - Người phụ nữ chậm rãi nói.

- Cô đã dự đám tang?

Người phụ nữ lắc đầu với vẻ hối lỗi.

- Tôi đã không tham dự. Xin lỗi cháu. Tôi... tôi không thể. Nhưng tôi... - Cô ghen lìu, mắt nhìn xuống đôi bàn tay. - Tôi đã đến thăm... mộ của hai con trai tôi. Đã từ lâu tôi không làm điều đó.

- Chuyện đó có giúp cô khuây khỏa không ạ?

Người phụ nữ bậm môi.

- Tôi không biết nữa.

Elsa gật đầu. Ánh đèn trên cầu thang tắt phụt. Con bé chờ cho mắt mình quen dần với bóng tối. Cuối cùng, người phụ nữ dường như thu hết toàn bộ sức lực để mỉm cười, phần da quanh miệng cô không nhăn nhiều như trước nữa.

- Tang lễ thế nào? - Cô ta hỏi.

Elsa nhún vai.

- Giống như một đám tang bình thường. Quá nhiều người tham dự.

- Đôi khi thật khó để chia sẻ nỗi đau buồn với những người mà ta không quen. Nhưng tôi nghĩ... có rất nhiều người yêu quý bà ngoại của cháu.

Elsa để cho mái tóc xõa xuống mặt mình. Người phụ nữ gãi gáy.

- Tôi... tôi hiểu chuyện này rất khó khăn. Biết được bà ngoại của mình bỏ nhà bỏ cửa đi giúp những người xa lạ ở nơi nào đó... như tôi chẳng hạn.

Elsa bực bội thở hắt ra, như thể người phụ nữ đã đọc được suy nghĩ của con bé.

- Nó được gọi là “vấn đề xe điện”. Thuộc về đạo đức học. Ý tôi là... cái này dành cho sinh viên. Nó là... thế này... liệu có đúng đắn về mặt đạo đức khi ta hi sinh một người để cứu nhiều người khác? Cháu có thể đọc về nó trên Wikipedia.

Elsa không đáp. Người phụ nữ trở nên không thoải mái.

- Cháu có vẻ giận.

Con bé nhún vai, cố xác định xem mình bực bội vì chuyện gì nhất. Có cả một danh sách khá dài.

- Cháu không giận cô. Cháu chỉ giận bà Britt-Marie dở hơi thôi. - Cuối cùng nó đáp.

- Tôi hiểu. - Người phụ nữ đáp, hơi bối rối.

Elsa giải thích thêm:

- Bà Britt-Marie là một người cực kỳ dở hơi. Dở hơi đến nỗi người ta tin rằng mình có thể bị lây con virus dở hơi nếu đứng gần bà ta quá lâu.

Người phụ nữ cup mắt nhìn thứ đang cầm trong tay. Cô gõ gõ ngón tay vào đó.

- Đừng đánh nhau với lũ quái vật, vì cháu có thể trở thành một con quái vật. Nếu cháu nhìn xuống vực thẳm quá lâu, vực thẳm sẽ nhập vào cháu.

- Cô đang nói gì thế? - Elsa buột miệng, mừng thầm vì người phụ nữ nói chuyện với nó như thể nó không phải là một đứa trẻ.

- Tôi xin lỗi, đó là... Nietzsche. Ông ấy là một triết gia người Đức.

Tôi... có thể dẫn sai, nhưng tôi nghĩ nó có nghĩa là nếu cháu cầm thù ai đó, cháu có nguy cơ trở thành giống như người đó.

Hai vai Elsa nhô cao đến tận mang tai.

- Bà ngoại luôn nói: “Đừng đá đồng phân, nó sẽ dây ra khắp nơi!”

Và đó là lần đầu tiên Elsa chứng kiến một tiếng cười thực sự bật ra từ người phụ nữ mặc váy đen. Dù hôm nay cô ta mặc quần jean.

- Phải, phải, có lẽ nói như thế hay hơn.

Cô thật đẹp khi cười. Nụ cười rất hợp với cô. Tiếp đó, cô bước hai bước về phía Elsa và vươn tay ra hết mức để đưa cho con bé cái phong bì mình đang cầm mà không phải tiến đến gần hơn.

- Cái này nằm trên... bia mộ của hai con trai tôi. Tôi không... không biết ai đã đặt nó ở đó. Nhưng bà ngoại cháu... có lẽ bà biết tôi sẽ đến đó...

Elsa cầm lấy cái phong bì. Người phụ nữ mặc quần jeans đã biến xuống tầng dưới trước khi con bé ngẩng đầu lên. Trên phong bì có đề dòng chữ: “Gửi Elsa! Cháu hãy chuyển thư này cho ông Lennart và bà Maud!”

Elsa đã tìm ra lá thư thứ ba của bà ngoại như thế.

Ông Lennart đang cầm một tách cà phê trên tay lúc ra mở cửa. Bà Maud và con Samantha đứng phía sau ông, cả hai đều tỏ ra tươi tắn. Họ có mùi bánh cookie.

- Cháu có một lá thư cho ông bà đây ạ. - Elsa tuyên bố.

Ông Lennart cầm lấy lá thư, nhưng ông chưa kịp nói gì thì Elsa đã nói tiếp:

- Thư này của bà ngoại cháu! Có lẽ bà gửi lời chào và xin lỗi, vì trong các lá thư kia bà cũng làm như thế.

Ông Lennart gật đầu với vẻ mặt phúc hậu. Bà Maud gật đầu còn phúc hậu hơn.

- Ông bà rất buồn về chuyện bà ngoại cháu, Elsa à. Nhưng đó là một tang lễ rất tuyệt vời, ông bà nghĩ thế. Thật vui khi được các cháu mời đến. Cháu vào đây, ăn một cái bánh giắc mơ đi nào, ông Alf cũng đã mang lên một chút thức uống sôcôla nữa. - Bà Maud nói.

Samantha sữa vang. Ngay cả tiếng sữa của con chó nghe cũng thân thiện. Elsa nhón lấy một chiếc bánh giắc mơ từ cái hộp đầy ắp được đưa cho. Nó nhả nhận mỉm cười với bà Maud.

- Cháu có một người bạn rất thích bánh giắc mơ. Bạn ấy đang phải lủi thủi một mình cả ngày, ông bà cho phép cháu dẫn bạn ấy lên đây được không ạ?

Bà Maud và ông Lennart gật đầu như thể đó là chuyện khỏi phải bàn.

24. BÁNH GIẤC MƠ

Trông bà Maud không còn tự tin như trước, khi con linh sói ngồi xuống tắm thắm trong nhà bếp của bà sau đó ít phút. Nhất là khi nó choán hết toàn bộ tắm thắm.

- Cháu đã nói là bạn ấy rất thích bánh giấc mơ, ông bà thấy chưa? - Elsa nói với giọng vui vẻ.

Bà Maud im lặng gật đầu. Ông Lennart ngồi ở bên kia chiếc bàn, với con Samantha kinh hãi tột độ trong lòng. Con linh sói ăn cả chục cái bánh một lúc.

- Nó thuộc giống gì thế? - Ông Lennart hỏi Elsa rất khẽ, như thể sợ con thú phản ứng.

- Linh sói ạ! - Elsa đáp với giọng hài lòng.

Ông Lennart gật đầu theo kiểu của người không hiểu gì cả. Bà Maud mở tiếp một hộp bánh giấc mơ và thận trọng dùng đầu ngón chân đẩy nó qua sàn nhà. Con linh sói vét sạch cái hộp sau ba cú tộp đầy nước dãi, rồi ngẩng đầu lên và nhìn bà với đôi mắt to như hai cái đĩa. Bà Maud lấy hai hộp bánh khác và cố không tỏ ra thích thú, nhưng không mấy thành công.

Elsa nhìn lá thư của bà ngoại. Nó đã được mở và đang nằm trên bàn. Ông Lennart và bà Maud hẳn là đã đọc nó trong lúc con bé xuống dưới tầng hầm tìm linh sói. Nhận thấy ánh mắt của Elsa, ông

Lennart đặt một bàn tay lên vai con bé.

- Cháu nói đúng, Elsa. Bà ngoại cháu gửi lời xin lỗi.

- Về chuyện gì ạ?

Bà Maud đưa cho con linh sói vài cái bánh quế và một nửa cái bánh mì ngọt.

- Ờ, danh sách khá dài đấy. Bà ngoại cháu rõ ràng là...

- Khác biệt. - Elsa thêm vào.

Bà Maud cười ấm áp và vỗ nhẹ lên đầu con linh sói.

Ông Lennart hát đầu về phía lá thư.

- Đầu tiên, bà ấy xin lỗi vì thường xuyên to tiếng với chúng tôi. Vì thường xuyên nổi giận. Cả vì hay tranh cãi và gây rối nữa. Thực sự cũng chẳng có gì đáng phải xin lỗi, mọi người ai chẳng thỉnh thoảng làm những điều đó! - Ông nói, như thể muốn bào chữa cho bà ngoại của Elsa.

Ông bà thì không, Elsa tự nhủ. Nó thích họ cũng vì điều đó. Bà Maud bắt đầu cười khúc khích.

- Bà ấy cũng xin lỗi vì cái lần đã bắn vào ông Lennart từ ban công nhà mình với cái... họ gọi là gì ấy nhỉ... súng bắn sơn!

Đột nhiên bà tỏ ra bối rối.

- Có phải nó được gọi như vậy không? Súng bắn sơn ấy?

Elsa gật đầu. Mặc dù không phải thế. Bà Maud có vẻ hãnh diện.

- Có lần bà ngoại cháu đã nhắm vào bà Britt-Marie. Chiếc áo khoác in hoa của bà ta đã bị dính một vệt sơn to tướng màu hồng. Đó là cái áo mà bà ta thích nhất, và vệt sơn không thể tẩy được dù là bằng Vanish! Cháu có tưởng tượng nổi không?

Bà Maud cười khúc khích, trước khi tỏ ra cực kỳ xấu hổ.

- Bà Britt-Marie đã vô cùng tức giận, dĩ nhiên rồi. Bà thật không phải khi cười bà ta như thế.

Elsa lại thấy chuyện đó chẳng thành vấn đề.

- Bà ngoại cháu còn xin lỗi về chuyện gì nữa không ạ? - Elsa hỏi với hi vọng được nghe nhiều hơn về vụ bà Britt-Marie bị bắn đạn sơn vào người.

Nhưng ông Lennart chỉ cúi gục đầu. Ông liếc nhìn bà Maud. Thấy bà gật đầu, ông quay sang phía Elsa và nói:

- Bà ngoại của cháu còn xin lỗi vì phải yêu cầu ông bà kể cho cháu nghe toàn bộ câu chuyện. Những gì mà cháu cần phải biết.

- Chuyện gì thế ạ?

Elsa hỏi chưa dứt câu thì nhận ra có người nào đó đứng sau lưng mình. Nó quay người trên ghế, và thấy thằng bé bị bệnh đứng trên ngưỡng cửa phòng ngủ, tay ôm một con sư tử nhồi bông. Thằng bé nhìn Elsa, nhưng khi con bé nhìn lại, nó giấu mặt sau mái tóc lòa xòa, giống như Elsa thỉnh thoảng vẫn làm. Thằng bé nhỏ hơn Elsa chừng một tuổi nhưng cao bằng con bé, hai đứa cũng có màu tóc và kiểu tóc giống nhau. Điều duy nhất giúp phân biệt chúng là Elsa khác biệt, còn thằng bé thì bị bệnh. Bệnh cũng là một dạng khác biệt đặc biệt.

Thằng bé không nói gì. Nó chưa bao giờ nói. Bà Maud hôn lên trán thằng bé và thì thào:

- Ác mộng hả?

Thằng bé gật đầu. Bà rót một ly sữa đầy, lấy một hộp bánh, rồi

cầm tay thằng bé dắt nó quay trở vào phòng ngủ, vừa đi vừa nói với giọng cứng cỏi:

- Đi nào, chúng ta hãy xua đuổi chúng ngay lập tức!

Ông Lennart quay sang nói với Elsa:

- Ông nghĩ bà ngoại cháu muốn ông kể từ đầu.

Và đó là cái ngày mà Elsa được nghe câu chuyện về thằng bé bị bệnh. Một câu chuyện cổ tích mà nó chưa bao giờ được nghe. Câu chuyện khủng khiếp đến nỗi người nghe chỉ muốn thu mình lại như quả bóng, ông Lennart kể với Elsa về người cha của thằng bé, kẻ chất chứa trong lòng nhiều thù hận hơn sự tưởng tượng của bất kỳ ai. Anh ta nghiện ma túy. Kể đến đó ông Lennart ngừng lại, dường như lo ngại điều đó làm con bé sợ, nhưng con bé chỉ ngồi thẳng lưng lại, luồn tay vào bộ lông của linh sói và bảo ông mình không sao cả. Ông Lennart hỏi Elsa có biết ma túy là gì không, và nó đáp mình đã đọc về ma túy trên Wikipedia.

Ông Lennart mô tả người đó đổi khác như thế nào mỗi khi dùng ma túy. Đầu óc anh ta đã trở nên đen tối như thế nào. Anh ta đã đánh đập mẹ của thằng bé khi chị mang bầu, vì không muốn làm cha. Đôi mắt của ông Lennart chớp chớp chậm rãi hơn, và bảo có thể anh ta sợ đứa trẻ sẽ trở thành giống như mình, đầy hận thù và bạo lực. Rồi khi thằng bé chào đời, và được bác sĩ chẩn đoán mắc một chứng bệnh, anh ta đã giận điên lên. Anh ta không thể chấp nhận việc thằng bé khác thường. Có lẽ vì anh ta căm thù mọi thứ khác thường. Cũng có thể khi nhìn vào thằng bé, anh ta thấy tất cả những điểm khác thường nơi bản thân mình.

Thế là anh ta uống rượu, xài ma túy nhiều hơn, bỏ nhà đi nhiều

đêm, có khi cả tuần lễ, mà chẳng ai biết anh ta đi đâu. Đôi khi anh ta quay về nhà với tâm trạng bình tĩnh và khép mình. Anh ta khóc, giải thích rằng mình phải tránh mặt đi đâu đó cho đến khi giải tỏa được cơn giận. Như thể có thứ gì đó tồn tại bên trong con người anh ta, làm anh ta biến đổi, và anh ta phải vật lộn với nó. Anh ta có thể giữ được sự bình tĩnh cả tuần lễ sau đó. Hoặc cả tháng.

Thế rồi một đêm, phần đen tối trong anh ta trỗi dậy. Anh ta đánh đập hai mẹ con cho đến khi cả hai không còn cử động nữa. Và anh ta bỏ chạy.

Giọng nói của bà Maud vang lên cắt ngang sự im lặng mà ông Lennart bỏ lại trong bếp, sau lưng ông. Thằng bé bị bệnh đã ngáy vang trong phòng ngủ, đó là một trong những âm thanh đầu tiên mà Elsa từng nghe nó phát ra. Những ngón tay của bà Maud mân mê mấy cái hộp bánh trống rỗng trên quầy bếp.

- Ông bà đã tìm thấy họ. Ông bà đã cố gắng trong suốt một thời gian dài để thuyết phục cô đưa thằng bé đi trốn, nhưng cô quá sợ. Ông bà cũng sợ. Anh ta là một kẻ rất nguy hiểm. - Bà nói khẽ.

Elsa ôm linh sói chặt hơn.

- Rồi sau đó ông bà đã làm gì?

Bà Maud buông mình xuống bên cạnh bàn bếp. Trong tay bà là một phong bì thư, giống như cái mà Elsa đã mang đến.

- Ông bà biết bà ngoại của cháu, ở bệnh viện. Hồi đó ông bà có mở một căngtin dành cho bác sĩ, và bà ngoại cháu ngày nào cũng ghé qua. Một chục bánh giắc mơ và một chục bánh quế, ngày nào cũng thế! Em gái của bà vẫn mở một hiệu bánh ở phía nam thành

phổ, lâu lâu bà lại làm bánh ở đó, và bà ngoại cháu tiếp tục mua bánh quế ở chỗ em gái bà quanh năm, ngay cả sau khi...

Bà ngưng nói và khoát tay với vẻ mặt bối rối của một người lớn tuổi chợt nhận ra mình cứ kể đi kể lại hoài những câu chuyện cũ.

- Bà không nhớ mọi chuyện đã bắt đầu ra sao nữa, thật đấy. Nhưng bà ngoại của cháu là kiểu người hay được người ta hay dốc bầu tâm sự, cháu hiểu ý bà nói không? Bà đã không biết phải làm thế nào. Bà không biết phải trông cậy vào ai. Cả ông lẫn bà đều rất sợ hãi, nhưng bà chỉ gọi cho bà ngoại của cháu. Thế là bà ấy đã đến trên chiếc xe cà tàng giữa đêm hôm khuya khoắt...

- Renault! - Elsa thốt lên, vì chiếc xe xứng đáng được nhắc tên trong câu chuyện nếu nó là vị cứu tinh của mọi người.

Ông Lennart hắng giọng, mỉm cười buồn bã.

- Chiếc Renault của bà ấy, phải rồi. Ông bà đưa hai mẹ con thằng bé đi theo cùng, và bà ngoại cháu đã chở mọi người tới đây, giao cho cả nhà chìa khóa của hai căn hộ. Ông không biết bà ngoại cháu có chúng như thế nào, nhưng bà bảo là đã thu xếp mọi chuyện với chủ tòa nhà. Mọi người sống ở đây kể từ lúc đó.

- Vậy còn người bố? Chuyện gì xảy ra khi anh ta nhận ra cả gia đình đã bỏ đi? - Elsa hỏi, mặc dù nó không thực sự muốn biết câu trả lời.

Bàn tay của ông Lennart lần tìm những ngón tay của bà Maud.

- Ông bà không biết. Bà ngoại cháu đã dẫn ông Alf đến gặp ông bà, giới thiệu ông ấy, và bảo rằng ông ấy sẽ đi lấy đồ đạc của thằng bé. Bà ngoại cháu và ông Alf đã quay lại đó và cha của thằng bé xuất hiện trong bộ dạng... hoàn toàn đen tối. Đen tối từ bên trong.

Anh ta đã đánh ông Alf trọng thương...

Ông Lennart ngừng nói theo cách người ta vẫn làm khi đột ngột nhận ra mình đang trò chuyện với một đứa trẻ. Ông lướt nhanh qua đoạn đó.

- Ờ thì, dĩ nhiên là anh ta đã biến đi khi cảnh sát đến nơi. Còn ông Alf thì, Chúa ơi, ông không biết nói sao nữa. Ông ấy được băng bó ở bệnh viện trước khi tự lái xe về nhà và không bao giờ nhắc đến sự cố dù chỉ một lần. Hai ngày sau ông ấy đã lại chạy xe taxi. Ông ấy đúng là một người đàn ông thép.

- Thế còn người bố? - Elsa hỏi dồn.

- Anh ta biến mất. Trong suốt nhiều năm trời. Ông bà tưởng anh ta sẽ không bao giờ từ bỏ việc truy lùng gia đình mình, nhưng anh ta đã biến mất lâu đến nỗi cả nhà hi vọng... - Ông Lennart nghẹn ngào, những từ ngữ trở nên quá nặng nề đối với ông.

- Nhưng giờ thì anh ta đã tìm ra chúng tôi. - Bà Maud nói.

- Bằng cách nào ạ? - Elsa thắc mắc.

Ánh mắt của ông Lennart quét qua mặt bàn.

- Ông Alf cho rằng anh ta đã đọc được tin cáo phó của bà ngoại cháu, và nhờ đó lần ra được cơ sở dịch vụ mai táng. Tại đó, anh ta đã thấy...

- Cháu? - Elsa thốt lên.

Ông Lennart gật đầu, trong khi bà Maud buông tay ông ra và chạy vòng qua bàn để ôm chầm lấy Elsa.

- Elsa, cưng à! Cháu phải hiểu, anh ta đã nhiều năm không gặp thằng bé. Hai đứa lại có cùng vóc dáng và kiểu tóc. Anh ta nghĩ

cháu chính là đứa cháu của ông bà.

Elsa nhắm mắt lại. Hai bên thái dương của nó đập thành thành, và lần đầu tiên trong đời nó dùng ý chí điên rồ để đến xứ Mơ-màng-ngủ mà không cần đi ngủ. Với tất cả sức mạnh tinh thần huy động được, nó triệu hồi bầy vân thú và bay tới Miaudacas, thu thập tất cả sự can đảm mà mình có thể mang theo được. Sau đó nó mở mắt ra, nhìn vào ông Lennart và bà Maud, rồi hỏi:

- Như vậy hai người là ông bà ngoại của cậu ấy?

Những giọt nước mắt của ông Lennart rơi lã chã trên mặt bàn như mưa rơi xuống bậu cửa sổ.

- Không phải, chúng tôi là ông bà nội.

Elsa nheo mắt.

- Ông bà là bố mẹ của người bố đó?

Lòng ngực bà Maud nhô lên rồi hạ xuống. Bà vỗ nhẹ vào đầu con linh sói và đi lấy một cái bánh sôcôla. Samantha cảnh giác nhìn con thú to lớn. Ông Lennart đi lấy thêm cà phê. Cái tách trong tay ông chao đảo mạnh đến nỗi làm cà phê sánh cả ra quầy bếp.

- Ông biết chuyện đó nghe thật tồi tệ, Elsa à, việc tách một đứa trẻ ra khỏi bố nó ấy. Chưa kể bố nó lại chính là con trai của mình. Nhưng khi đã làm ông bà, người ta phải là ông bà trước nhất...

- Chúng tôi trước hết là người ông người bà! Luôn là như thế! Luôn luôn! - Bà Maud nói thêm với một sự quả quyết không gì lay chuyển được. Đôi mắt bà bùng cháy một ngọn lửa mà Elsa chưa bao giờ tin có thể tồn tại nơi bà.

Sau đó, bà Maud đưa cho Elsa chiếc phong bì đem ra từ trong

phòng ngủ.

Trên phong bì là dòng chữ viết tay của bà ngoại con bé. Elsa không nhận ra cái tên nằm trên đó, nhưng con bé hiểu đó là tên của mẹ thằng bé.

- Cô ấy đã đổi họ sau khi tới đây. - Bà Maud giải thích, rồi bằng một giọng dịu dàng nhất, bà nói thêm. - Bà ngoại cháu đã để lại lá thư này cho chúng tôi cách đây vài tháng. Bà ấy bảo cháu sẽ đến tìm nó. Bà ấy biết cháu sẽ đến.

Ông Lennart lấy hơi một cách khổ sở. Ánh mắt ông bà lại chạm nhau, rồi ông giải thích thêm:

- Nhưng ông e là trước hết ông bà phải nói cho cháu biết về thằng con trai hư hỏng ấy. Về Sam. Phải, nó tên là Sam. Và đó là một trong những điều khiến bà ngoại cháu phải xin lỗi trong thư. Bà ấy xin lỗi vì đã... cứu mạng Sam...

Giọng bà Maud lạc đi. Những lời nói tiếp theo của bà giống như tiếng thì thầm:

- Và bà ấy xin lỗi vì đã phải viết thư để xin lỗi, xin lỗi vì đã phải hối tiếc khi cứu mạng con trai chúng tôi. Xin lỗi vì không thể biết liệu nó có đáng sống hay không. Mặc dù bà ấy là bác sĩ...

Màn đêm buông xuống những đường phố bên ngoài cửa sổ. Căn bếp thơm mùi cà phê và bánh sôcôla. Elsa lắng nghe câu chuyện về Sam.

Con trai của cặp vợ chồng nhân hậu nhất thế giới lại trở thành một kẻ xấu xa ngoài sức tưởng tượng của bất kỳ ai. Kẻ đã làm cha của một cậu bé bị bệnh, người mà đến lượt mình, ít xấu xa hơn sự tưởng tượng của bất kỳ ai, như thể cha của cậu ta đã gánh hết mọi

cái xấu trên đời và không chừa lại chút nào cho con trai. Elsa lắng nghe chuyện Sam từng là một cậu bé như thế nào, ông bà Lennart đã yêu thương hẳn ta như thế nào, sau khi đã mòn mỏi chờ đợi một đứa con qua nhiều năm tháng, như bao bậc làm cha làm mẹ khác. Bởi lẽ tất cả các bậc cha mẹ, ngay cả những người tồi tệ nhất, cũng đều có một lúc nào đó yêu thương con cái mình. Bà Maud giải thích như thế. “Bởi vì nếu không thì người ta không thể là con người, bà không thể tưởng tượng người ta có thể là con người theo cách khác được,” bà khẽ nói. Bà cũng nhất mực cho rằng đó là lỗi của mình, vì bà không thể hình dung một đứa trẻ nào sinh ra đã mang tâm địa xấu xa. Lỗi thuộc về người mẹ, nếu một thằng con trai từng rất đổi bé nhỏ và yếu ớt lớn lên trở thành một kẻ khủng khiếp đến thế, bà quả quyết như vậy. Bất chấp Elsa có nói rằng bà ngoại của nó luôn bảo con người là thứ rác rưởi, và đó chẳng phải là lỗi của ai khác ngoài những đồng rác.

- Nhưng Sam luôn tỏ ra giận dữ, bà không hiểu tất cả sự giận dữ đó từ đâu mà ra nữa. Hẳn là bà đã truyền cho nó phần đen tối trong tâm hồn của bà, thứ mà bà không biết bắt nguồn từ đâu. - Bà Maud nói với giọng mệt mỏi.

Sau đó, bà kể tiếp về một thằng bé đánh lộn tối ngày, ở trường thì đánh bạn, ăn hiếp những đứa trẻ khác biệt. Lớn lên, anh ta đi lính và tới những vùng đất xa xôi, vì anh ta hiếu chiến, ở đó anh ta đã gặp một người bạn. Người bạn thực sự đầu tiên trong đời. Tất cả những người chứng kiến điều đó đều nói rằng nó đã làm thay đổi anh ta, khơi lên một chút tốt đẹp trong lòng anh ta. Bạn của anh ta cũng là một người lính, nhưng không có sự hiếu chiến như của anh

ta. Họ dính với nhau như hình với bóng. Sam bảo rằng người bạn đó là chiến binh quả cảm nhất mình từng gặp.

Họ về nhà cùng nhau, và bạn của Sam đã giới thiệu cho anh ta một cô gái mình quen. Cô gái ấy đã nhìn thấy điều gì đó trong Sam, và trong một thời gian ngắn ngủi ông bà Lennart cũng đã nhìn thấy thấp thoáng một con người khác. Một Sam khác, phía sau tất cả những điều tăm tối.

- Ông bà tin rằng cô ấy đã cứu nó, cả ông lẫn bà đều hi vọng điều đó, vì nó sẽ giống như một câu chuyện cổ tích, và khi sống trong tăm tối quá lâu, người ta thật khó mà không tin vào phép màu cổ tích. - Bà Maud thừa nhận, trong lúc ông Lennart nắm tay bà.

- Nhưng rồi những khúc mắc vụn vặt của cuộc sống xuất hiện, - ông Lennart thở dài, - cũng giống như trong nhiều câu chuyện cổ tích. Có thể đó không phải là lỗi của Sam. Hoặc cũng có thể hoàn toàn là lỗi của Sam. Có lẽ phải cần đến những người khôn ngoan hơn ông để quyết định xem một người nào đó có hoàn toàn chịu trách nhiệm cho những hành động của mình hay không. Nhưng Sam lại ra chiến trường. Và nó quay về nhà, tội tệ hơn trước nhiều.

- Sam từng là một người duy tâm. - Bà Maud nói thêm với giọng u ám. - Bất chấp tất cả những sự hằn học và giận dữ, nó là một người duy tâm. Chính vì thế mà Sam muốn trở thành một người lính.

Đến đây, Elsa xin phép ông bà Lennart cho mình mượn máy vi tính.

- Nếu ông bà có một cái ạ! - Nó nói thêm, trong đầu nghĩ đến cuộc đối thoại với Tim Sói khi nó hỏi mượn máy tính của ông ta.

- Dĩ nhiên rồi. - ông Lennart ngăn người đáp. - Thời buổi này, có ai mà không có máy tính kia chứ?

Quá đúng, Elsa nghĩ bụng. Lần sau nó sẽ đem câu này nói với Tim Sói. Nếu có lần sau.

Ông Lennart dẫn con bé đi ngang qua phòng ngủ. Trong phòng đọc nhỏ nằm ở phía cuối căn hộ, ông giải thích rằng máy tính của hai ông bà đã rất già cỗi, tất nhiên rồi, nên Elsa cần phải kiên nhẫn một chút. Và trên chiếc bàn là một cái máy tính cồng kềnh nhất mà con bé từng trông thấy, với một cái hộp to tướng ở phía sau, và dưới sàn nhà là một cái hộp khác.

- Cái gì đây ạ? - Elsa hỏi, tay chỉ vào cái hộp dưới sàn.

- Đó là cái máy tính.

- Thế còn cái kia? - Elsa chỉ vào cái hộp còn lại.

- Đó là màn hình.

Nói đoạn ông Lennart ấn vào một cái phím to tướng trên cái hộp nằm dưới sàn, và nói thêm:

- Nó cần khoảng một phút để khởi động, nên chúng ta sẽ phải chờ một chút.

- MỘT PHÚT cơ á! - Elsa vọt miệng, rồi lẩm bẩm. - Ồ, đúng là nó già thật.

Nhưng khi chiếc máy tính già cỗi khởi động xong, ông Lennart với một chút nỗ lực đã vào được Internet và Elsa đã tìm được thứ mình cần tìm, con bé quay trở ra bếp rồi ngồi xuống trước mặt bà Maud.

- Hóa ra chữ đó có nghĩa là một người mơ mộng. Người duy tâm

ấy, nó có nghĩa là người mơ mộng.

- Phải, phải, cháu có thể nói như thế. - Bà Maud đáp với một nụ cười thân thiện.

- Không phải chỉ là có thể. Nó thực sự có nghĩa như thế. - Elsa chỉnh lại.

Bà Maud gật đầu, vẻ mặt càng thân thiện hơn. Sau đó bà kể câu chuyện về một người mơ mộng trở thành một kẻ hoài nghi, và Elsa biết chữ đó có nghĩa là gì, vì một giáo viên ở trường đã từng gọi nó như thế. Mẹ đã nổi trận lôi đình khi phát hiện ra chuyện đó, nhưng người giáo viên giữ vững lập trường của mình. Elsa không nhớ chính xác từng chi tiết, nhưng hình như đó là lần nó kể với các bạn mẫu giáo về cách người ta làm xúc xích.

Con bé tự hỏi liệu mình có đang nghĩ về những chuyện đó như một kiểu cơ chế tự vệ hay không. Bởi câu chuyện này có quá nhiều thực tế trong đó. Khi bạn đã gần tám tuổi thì đây là điều thường xảy ra. Một câu chuyện có quá nhiều thực tế.

Bà Maud kể lại Sam đã đi chiến trường như thế nào. Anh ta đi cùng với người bạn, và trong vài tuần lễ, họ đã bảo vệ một ngôi làng khỏi sự tấn công của những người mà, vì những lí do bà không hiểu được, chỉ muốn giết sạch tất cả những ai sống ở đó. Cuối cùng, hai người nhận được lệnh rút đi, nhưng bạn của Sam từ chối. Anh ấy thuyết phục Sam và những người lính khác tiếp tục ở lại cho đến khi ngôi làng được an toàn, rồi đưa những đứa trẻ bị thương theo xe của họ tới bệnh viện gần nhất, nằm cách đó nhiều dặm, vì Sam biết một phụ nữ làm bác sĩ ở đó, và ai cũng biết cô ấy là bác sĩ phẫu thuật giỏi nhất thế giới.

Trong khi đi qua sa mạc, họ đã bị trúng mìn. Vụ nổ thật tàn khốc. Máu và lửa rơi rớt như mưa.

- Có ai chết không ạ? - Elsa hỏi, dù không thực sự muốn nghe câu trả lời.

- Tất cả mọi người. - Ông Lennart đáp, dù không muốn nói ra những chữ đó. - Ngoại trừ Sam và người bạn. Sam bất tỉnh nhân sự, nhưng người bạn của anh ta đã lôi anh ta ra khỏi đám lửa. Sam là người duy nhất anh ấy cứu kịp. Anh đã bị trúng mảnh lựu đạn ở mặt và bị bỏng rất nặng, nhưng khi nghe thấy tiếng nổ và nhận ra họ bị phục kích, anh đã vớ lấy khẩu súng chạy vào sa mạc, bắn không ngừng cho đến khi chỉ còn anh và Sam nằm đó trên cát, miệng thở hổn hển, máu chảy khắp người.

Những kẻ nổ súng vào họ là bọn trẻ con. Những đứa trẻ con không khác gì những đứa mà họ đã cố gắng cứu mạng. Bạn của Sam chỉ phát hiện ra điều đó sau khi đến gần thi thể của chúng, với máu của chúng trên tay mình. Anh ấy mãi mãi không còn là mình nữa.

Không hiểu làm thế nào bạn của Sam đưa được anh ta qua sa mạc và chỉ dừng lại khi đã tới bệnh viện nơi bà ngoại của Elsa làm việc. Bà đã cứu sống Sam. Anh ta sẽ có một cái chân hơi khập khiễng, nhưng anh ta sẽ sống. Cũng chính tại bệnh viện đó, Sam đã bắt đầu hút loại thuốc mà bà ngoại của Elsa hút. Trong thư bà ngoại cũng xin lỗi về chuyện đó.

Bà Maud cẩn thận đặt cuốn album hình trước mặt Elsa, như thể đó là một sinh vật nhỏ có cảm xúc. Bà chỉ vào tám ảnh chụp mẹ của thằng bé bị bệnh. Cô đứng giữa ông Lennart và bà Maud, trên

người mặc áo cô dâu, và cả ba người đều tươi cười vui vẻ.

- Bà nghĩ anh bạn của Sam yêu cô ấy. Nhưng anh ấy đã giới thiệu hai người với nhau và họ phải lòng nhau. Bà không nghĩ bạn của Sam có bao giờ nhắc đến chuyện đó. Họ giống như anh em với nhau, cháu có hiểu không? Bà nghĩ anh bạn của Sam là người tử tế đến nỗi không nói ra cảm xúc của mình, cháu có hiểu không?

Elsa ra hiệu đã hiểu. Bà Maud mỉm cười.

- Anh ấy luôn là một chàng trai hiền lành, bạn của Sam ấy. Bà luôn cho rằng anh ấy có tâm hồn của một nhà thơ. Họ khác nhau lắm, Sam và người bạn ấy. Thật khó mà tưởng tượng anh ấy đã làm tất cả những chuyện đó để cứu mạng Sam. Và cái nơi họ đã ở, nó đã biến anh ấy thành một chiến binh đáng sợ như thế nào...

Bà im lặng hồi lâu, bị chế ngự bởi nỗi buồn.

- Một chiến binh đáng sợ. - Elsa thì thào, bàn tay lật sang trang mới của cuốn album.

Nó không cần phải nhìn tám ảnh để biết người đó là ai.

Trong ảnh, Sam đang đứng ở giữa sa mạc, trên người mặc bộ quân phục, tay chống nạng. Cạnh đó là bà ngoại của Elsa với chiếc ống nghe trên cổ. Và đứng giữa họ là người bạn thân thiết nhất của Sam. Tim Sói.

25. CÂY LINH SAM

Những con vằn thú đã cứu Người Được Chọn khi bọn bóng tối bí mật lén vào vương quốc Mimovas để bắt cóc cậu ta. Bởi lẽ trong khi Miamas được xây nên bằng trí tưởng tượng, Mimovas được tạo dựng từ tình yêu. Không có tình yêu thì không có âm nhạc, và không có âm nhạc thì không có Mimovas. Người Được Chọn là nhân vật được yêu mến nhất vương quốc, nên nếu như bọn bóng tối bắt mất cậu ta, điều đó sẽ dẫn đến sự suy sụp của xứ Mơ-màng-ngủ. Nếu Mimovas sụp đổ thì Mirevas sẽ suy vong, nếu Mirevas suy vong thì Miamas sẽ lụi tàn, nếu Miamas lụi tàn thì Miaudacas sẽ tiêu tan và nếu Miaudacas tiêu tan thì Miploris sẽ biến mất. Bởi vì không có âm nhạc thì sẽ không thể có những giấc mơ, không có giấc mơ sẽ không thể có truyện cổ tích, không có truyện cổ tích sẽ không thể có lòng can đảm, không có lòng can đảm thì không ai có thể chịu nổi nỗi buồn, và không có âm nhạc, giấc mơ, truyện cổ tích, lòng can đảm hay nỗi buồn thì xứ Mơ-màng-ngủ sẽ chỉ còn lại một vương quốc duy nhất: Mibatalos. Nhưng Mibatalos không thể tồn tại độc lập, vì các chiến binh ở đó sẽ vô giá trị khi không có các vương quốc khác, bởi họ chẳng còn gì để bảo vệ.

Bà ngoại cũng mượn chi tiết này từ Harry Potter, chuyện có gì đó để chiến đấu bảo vệ ấy. Nhưng Elsa tha cho bà vì nó thật sự hay. Có thể chiêm chước nếu kết quả tốt đẹp.

Và chính bầy vân thú đã trông thấy bọn bóng tối len lỏi giữa những ngôi nhà ở Mimovas. Khi đó chúng đã làm điều mà vân thú vẫn làm: phóng xuống như những mũi tên rồi lao lên như những con tàu dũng mãnh, biến hình thành lạc đà một bướu, quả táo và ông lão đánh cá hút xì gà. Bọn bóng tối rơi vào bẫy. Bởi vì chẳng mấy chốc chúng không biết ai hay cái gì đang truy đuổi mình nữa. Bầy vân thú đột ngột biến mất, mang theo Người Được Chọn trên lưng một con Thằng tới Miamas.

Và Cuộc-chiến-tranh-bất-tận đã bắt đầu như thế.

Nếu không có bầy vân thú, nó đã kết thúc ngay ngày hôm đó, với thắng lợi về phe bóng tối.

Elsa lưu lại xứ Mơ-màng-ngủ cả đêm. Bây giờ nó đã có thể tới đó bất cứ khi nào mình muốn. Nó không rõ vì sao, nhưng đoán là do nó chẳng còn gì để mất. Bóng tối giờ đã có mặt ở thế giới thực, Elsa biết hẳn là ai, nó cũng biết bà ngoại và Tim Sói có liên hệ như thế nào với hắn. Nó không còn sợ nữa. Nó biết chiến tranh sẽ xảy ra, đó là điều không thể tránh khỏi, và việc biết chuyện đó khiến nó bình thản lạ lùng.

Xứ Mơ-màng-ngủ không bùng cháy như trong cơn ác mộng của Elsa. Bất cứ nơi nào nó tới, mọi thứ đều đẹp đẽ và yên bình như vẫn thế. Chỉ khi tỉnh giấc Elsa mới nhận ra mình đã tránh không ghé qua Miamas. Nó đã bay qua tất cả các vương quốc còn lại, kể cả những tàn tích của Mibatalos, nhưng Miamas thì không. Bởi nó không muốn biết liệu bà ngoại có ở đó, hay là không.

Bố đang đứng ở cửa phòng ngủ của Elsa. Ngay lập tức con bé choàng tỉnh như thể ai đó vừa dúi menthol vào mũi nó. Xin được mở

ngoặc đơn là cách này cực kỳ hiệu nghiệm nếu bạn muốn dưng ai đó dậy. Elsa biết vì người ta sẽ biết những chuyện như vậy nếu có một người bà như bà ngoại của nó.

- Có chuyện gì vậy ạ? Mẹ bị ốm sao? Hay là Một nửa?

Bố tỏ ra ngập ngừng, và hơi lúng túng một chút. Elsa chớp chớp mắt cho tỉnh và nhớ ra mẹ đang dự một cuộc họp ở bệnh viện, vì mẹ đã cố gắng đánh thức nó trước khi đi, nhưng nó giả vờ ngủ. Và lại, dượng George đang ở trong bếp, vì mới vừa nãy dượng đã vào phòng hỏi xem nó có muốn ăn trứng không, nhưng nó giả vờ ngủ. Thế nên Elsa nhìn bố với ánh mắt ngờ ngác.

- Hôm nay đâu phải là ngày bố đến đón con, đúng không ạ?

Bố hắng giọng. Giống như khi các ông bố vỡ lẽ ra điều mà họ từng làm vì nó quan trọng với con gái mình giờ đã trở thành một trong những thứ mà cô con gái phải làm vì nó quan trọng với bố. Đó là một ranh giới rất mỏng manh. Cả các ông bố lẫn các cô con gái đều quên mất họ đã vượt qua nó khi nào.

Elsa nhắm tính trong đầu, con bé nhớ ra ngay và lập tức xin lỗi. Nó đã đúng, hôm nay không phải ngày nó sang ở với bố. Nhưng nó vẫn sai, vì hôm nay là ngày 23 tháng Mười hai. Thật kinh khủng khi nó quên bằng mất điều đó. Bởi ngày 23 tháng Mười hai là ngày của nó và bố. Ngày sắm cây Giáng sinh.

Đúng như tên gọi, hôm nay là ngày Elsa và bố đi mua cây Giáng sinh. Một cái cây bằng nhựa, dĩ nhiên rồi, vì Elsa không chịu mua cây thật. Nhưng vì bố thích truyền thống hàng năm này quá, nên Elsa quyết định mỗi năm họ sẽ mua một cái cây nhựa mới. Một số người thấy đó là một truyền thống hơi kỳ quặc, nhưng bà ngoại

từng nói rằng “mọi đứa trẻ có bố mẹ ly dị đều có quyền thỉnh thoảng tỏ ra lập dị.”

Về phần mình, mẹ tất nhiên rất bức bà ngoại vì vụ cây nhựa, vì mẹ thích mùi của một cây linh sam thật, và luôn cho rằng bà ngoại là người đã nhồi nhét ý tưởng mua cây nhựa vào đầu Elsa. Bởi bà ngoại là người đã kể cho Elsa nghe về vũ điệu cây Giáng sinh ở Miamas, và những ai từng nghe câu chuyện này đều không muốn có trong nhà một cây linh sam bị người ta chặt cụt trước khi đem bán làm nô lệ. Tại Miamas, linh sam là những sinh vật sống biết suy nghĩ, và có một mối quan tâm dành cho việc trang trí nhà cửa rất cao đối với một loại cây thuộc họ tùng bách.

Linh sam không ru rú trong rừng, mà sống ở khu vực phía nam Miamas, nơi trong vài năm gần đây đã trở nên khá thời thượng. Chúng thường làm việc trong ngành quảng cáo và có thói quen quàng khăn trong nhà. Mỗi năm một lần, không lâu sau đợt tuyết đầu mùa, tất cả các cây linh sam tụ tập tại quảng trường lớn phía trước lâu đài và tranh nhau quyền lưu lại trong nhà người nào đó suốt dịp lễ Giáng sinh. Các cây linh sam lựa chọn ngôi nhà chúng muốn, chứ không phải ngược lại, và quyền lựa chọn được phân định bằng một cuộc thi nhảy. Ngày trước, chúng từng sử dụng biện pháp đấu súng tay đôi, nhưng những cây linh sam nói chung bắn kém đến nỗi các cuộc đấu súng mất rất nhiều thời gian. Thế nên bây giờ chúng thi nhảy, một việc có vẻ hơi khác thường, vì linh sam không có chân, và nếu một cái cây không phải linh sam muốn bắt chước điệu nhảy linh sam, nó chỉ biết nhảy lên xuống tại chỗ. Như thế cũng tiện, nhất là khi tất cả tụ tập ở một sàn nhảy đông đúc.

Elsa biết vì khi bố uống một ly rượu sâmpanh vào đêm giao thừa, bố thường nhảy điệu linh sam trong bếp với dì Lisette. Mặc dù với bố đó là “khiêu vũ”.

- Con xin lỗi, con biết hôm nay là ngày gì rồi! - Elsa ré lên rồi mặc vội chiếc quần jeans, áo chui đầu và áo khoác, trước khi lao ra tiền sảnh. - Nhưng con cần làm một việc này trước.

Đêm qua Elsa đã giấu linh sói trong Renault. Con bé đã mang xuống cho nó một cái xô đựng bánh quế của bà Maud và bảo nó nắp dưới tấm mền ở băng ghế sau nếu có ai đó đi vào gara.

- Cậu phải giả vờ như mình là một đồng hồ, hoặc một cái tivi nào đó! - Elsa nói, mặc dù linh sói tỏ ra không mấy đồng tình.

Con bé đành phải quay lên lấy một bao đầy bánh giắc mơ của bà Maud. Sau đó linh sói mới ưng thuận và chui vào dưới tấm mền. Dầu vậy trông nó vẫn không giống một cái ti vi cho lắm.

Elsa đã chúc nó ngủ ngon, rón rén quay lên cầu thang và đứng trong bóng tối bên ngoài căn hộ của hai mẹ con thằng bé bị bệnh. Nó muốn gọi cửa, nhưng không thể nào bắt mình làm chuyện đó được. Nó không muốn nghe thêm bất cứ câu chuyện nào nữa, không muốn biết thêm về bóng tối và sự xấu xa. Thế nên nó chỉ bỏ lá thư qua khe cửa rồi chạy biến đi.

Hôm nay cánh cửa đó đóng chặt. Cũng giống như mọi cánh cửa khác. Bất cứ người nào đang thức cũng đã ra khỏi nhà, còn những người khác thì đang ngủ. Thế nên Elsa mới nghe được giọng của ông Kent vang lên cách mình vài tầng lầu phía trên đầu, mặc dù ông ta đang nói thầm, vì giếng cầu thang truyền âm rất tốt. Elsa biết vì “truyền âm” là một chữ đã được bỏ vào trong cái hộp chữ. Nó nghe

thấy ông Kent khẽ nói: “Ừ, anh hứa tối nay anh sẽ quay lại.” Nhưng khi bước xuống đoạn cầu thang cuối cùng chạy ngang qua căn hộ của Tim Sói và hai mẹ con thằng bé bị bệnh, ông Kent đột ngột nói to trở lại: “Phải, Klaus! Ở Frankfurt! Phải, phải rồi!” Sau đó ông ta quay người lại và làm như chỉ vừa mới nhận thấy Elsa đứng sau lưng mình.

- Ông đang làm gì vậy? - Elsa hỏi với giọng nghi ngờ.

Ông Kent yêu cầu Klaus giữ máy, đúng kiểu người ta vẫn làm khi chẳng có Klaus nào ở đầu dây bên kia cả. Ông ta đang mặc một cái áo thun có cổ với mấy con số và hình một người cưỡi ngựa bé tí trên ngực, ông Kent từng khoe với Elsa rằng loại áo này có giá cả ngàn krona, và bà ngoại cũng từng nói kiểu áo này rất hay, vì hình con ngựa chính là một lời cảnh báo của nhà sản xuất rằng kẻ mặc áo nhiều khả năng là một gã ngựa to đầu.

- Cháu muốn gì? - Ông Kent khinh khỉnh hỏi lại.

Elsa nhìn ông ta không chớp mắt. Rồi nó nhìn những cái bát nhỏ màu đỏ đựng thịt mà ông đặt trên cầu thang.

- Những cái này là gì ạ?

Ông Kent dang tay ra, nhanh đến nỗi suýt nữa ném bay Klaus vào vách tường.

- Con chó đó vẫn đang quanh quẩn đâu đây. Nó làm giảm giá trị của các căn hộ.

Elsa cẩn thận lùi lại, mắt không rời mấy cái bát thịt. Dường như nhận ra mình nói năng hơi vụng về, ông Kent thử lại một lần nữa, với giọng điệu mà những người ở độ tuổi ông ta vẫn dùng khi nói chuyện với các cô bé tám tuổi để chúng hiểu được:

- Bà Britt-Marie tìm thấy mấy sợi lông chó trên cầu thang, cháu hiểu không? Chúng ta không thể để mặc cho bọn thú hoang lang vảng quanh tòa nhà, nó làm giá nhà giảm xuống, cháu đã hiểu chưa nào?

Ông ta nở một nụ cười mà đám người lớn ngó ngán thường dành cho bọn trẻ con, chắc hẳn rằng trong đầu chúng không có não. Elsa thấy ông ta lo ngại liếc nhìn cái điện thoại.

- Không phải là chúng ta sẽ giết nó! Nó sẽ chỉ ngủ thiếp đi một ít lâu, cháu hiểu chưa? Nào, bây giờ sao cháu không làm một cô bé ngoan và quay về nhà với mẹ đi?

Elsa cảm thấy không ổn. Nó không thích cách ông Kent dùng ngón tay vẽ dấu ngoặc kép trong không khí khi nói ra mấy chữ “ngủ thiếp đi”. Chỉ những người có vốn từ hạn hẹp mới mở ngoặc kép trong không khí như thế.

- Ông nói chuyện điện thoại với ai vậy ạ?

- Klaus, một đầu mối kinh doanh của ta ở bên Đức. - Ông ta đáp với giọng mà người ta thường sử dụng khi lừa phỉnh.

- Thế à.

Lông mày ông Kent hạ xuống.

- Cháu ăn nói cái giọng đó với ta đó hả?

Elsa nhún vai.

- Ta nghĩ cháu nên quay về nhà với mẹ ngay. - Ông ta nhắc lại với giọng điệu đe nẹt hơn.

Elsa chỉ tay vào mấy cái bát.

- Trong đó có thuốc độc ạ?

- Nghe này, nhóc, chó hoang là thứ gây hại. Chúng ta không thể chấp nhận những thứ vô hại ở đây, những đồng sắt vụn dưới gara, và các thể loại rác rưởi khác. Nó làm mất giá trị nhà cửa, cháu không hiểu à? Làm như thế này chỉ tốt cho mọi người thôi.

Nhưng Elsa đã nghe thấy điềm chẳng lành trong giọng điệu của ông Kent khi ông ta nhắc tới “những đồng sắt vụn”, thế nên nó lao qua ông ta để chạy xuống hầm. Nó mở toang cửa gara và đứng đó, tay run rẩy, tim đập thình thịch. Rồi nó dùng dùng quay trở lên, vừa đi vừa động đầu gối vào các bậc cầu thang.

- RENAULT ĐÂU RỒI? ÔNG ĐÃ LÀM GÌ VỚI RENAULT? - Elsa hét vào mặt ông Kent.

Nó vung nắm đấm về phía ông ta, nhưng chỉ tóm được Klaus, nên nó ném luôn Klaus xuống cầu thang, làm màn hình và vỏ nhựa của chiếc điện thoại vỡ tung, các linh kiện điện tử rơi như mưa xuống hầm.

- Mà bị điên hả con... con bé kia! Mà có biết cái điện thoại đó giá bao nhiêu không? - Ông Kent gầm lên, trước khi thông báo giá của nó là tám ngàn krona.

Elsa đáp trả rằng mình không thèm quan tâm tới cái giá đó. Thế rồi ông ta nói cho nó biết mình đã làm gì với chiếc Renault, ánh mắt long lanh những tia hiểm độc.

Elsa chạy ngược lên cầu thang để tìm bố, nhưng khựng lại trước khi lên đến tầng trên cùng. Bà Britt-Marie đang đứng trên ngưỡng cửa nhà mình. Hai tay bà ta chấp lại trước bụng, và Elsa có thể thấy bà ta đang toát mồ hôi. Từ trong căn bếp phía sau lưng bà ta, mùi đồ ăn Giáng sinh bốc ra, và bà ta đang mặc trên người cái

áo vest in hoa có một cái ghim cài áo to tướng, vết sơn hồng gần như không còn trông thấy được nữa.

- Bà không thể để ông Kent làm điều đó. - Elsa van nài với đôi mắt mở to. - Cháu xin bà, đó là bạn...

Bà Britt-Marie nhìn thẳng vào mắt con bé, và trong một giây ngắn ngủi đôi mắt của bà thấp thoáng một chút nhân từ. Elsa có thể trông thấy điều đó. Nhưng rồi giọng ông Kent từ dưới nhà vọng lên. Ông ta bảo bà Britt-Marie mang thêm bả chó xuống, và con người mọi ngày của bà ta quay trở lại.

- Các con của Kent sẽ đến đây ngày mai. Chúng rất sợ chó. - Bà ta giải thích với giọng cứng rắn.

Nói đoạn, bà ta vuốt phẳng một nếp gấp vô hình trên váy, và phúi một hạt bụi vô hình trên cái áo vest in hoa.

- Bọn ta sẽ tổ chức một buổi tiệc Giáng sinh truyền thống ở đây ngày mai. Với những món ăn của lễ Giáng sinh. Giống như những gia đình văn minh, chứ không giống như bọn mọi rợ, cháu biết đấy.

Nói đến đây bà ta đóng sầm cửa căn hộ. Elsa đứng yên tại chỗ, con bé nhận ra bố sẽ không có khả năng giải quyết chuyện này, vì sự do dự không phải là một siêu năng lực hữu ích trong những tình huống khẩn cấp như thế này. Nó cần tìm chi viện.

Elsa đập cửa hơn một phút mới nghe thấy tiếng lê chân của ông Alf vang lên trong căn hộ. Ông ra mở cửa với một cốc cà phê trong tay. Mùi cà phê đậm đến nỗi Elsa dám chắc một cái thìa có thể đứng thẳng nếu được cắm vào đó.

- Ta đang ngủ. - Ông Alf làu bàu.

- Ông ta sẽ giết Renault mất! - Elsa nắc lên.

- Giết ai? Làm gì có chuyện giết chóc ở đây? Nó chỉ là một con xe chết tiệt thôi mà! - Ông Alf nói trước khi nhấp một ngụm cà phê và ngáp dài.

- Đó không phải chỉ là một con xe! Đó là Renault!

- Gã quái nào đã nói với cháu là hắn sẽ giết Renault vậy?

- Ông Kent!

Elsa thậm chí không kịp nói về thứ nằm ở ghế sau của chiếc Renault, vì ông Alf đã đặt cốc cà phê xuống, xỏ chân vào giày, và bước xuống cầu thang. Con bé nghe thấy ông và ông Kent cãi nhau ầm ĩ, đến mức nó phải bịt tai lại. Nó không nghe rõ họ nói gì, ngoại trừ một loạt những từ ngữ tục tĩu. Ông Kent la lối gì đó về vụ chung cư, về những “đồng sắt vụn” không được phép để trong gara, vì như thế người khác sẽ nghĩ là chung cư này toàn bọn “theo phe xã hội”. Đó là cách ông ta dùng để gọi “bọn ngu dốt chết tiệt”, Elsa ngàm hiểu. Ông Alf hét lên đáp trả: “đồ ngu dốt chết tiệt”, đó là cách ông nói thẳng ra, vì ông Alf không giỏi trong việc làm phức tạp mọi thứ.

Sau đó, ông Alf dùng dùng bỏ lên cầu thang, mắt long sòng sọc, miệng lẩm bẩm:

- Thằng con hoang đã nhờ ai đó cầu cái xe đi mất. Bố cháu có ở đó không?

Elsa gật đầu. Ông Alf hậm hực đi lên lầu, không nói một lời, và một lúc sau Elsa đã cùng bố yên vị trên Taxi, mặc dù bố của Elsa không muốn chút nào.

- Cháu không nghĩ là mình muốn làm chuyện này đâu ạ. - Bố của Elsa nói.

- Phải có ai đó để lái chiếc Renault chết tiệt đó về đây. - Ông Alf gằn giọng.

- Nhưng làm sao chúng ta biết được ông Kent đã đưa Renault đi đâu? - Elsa thắc mắc trong lúc bố nó cố hết sức để không tỏ ra do dự.

- Ta đã lái một cái taxi chết tiệt ba chục năm rồi. - Ông đáp.

- Thì sao ạ?

- Nên ta biết thừa phải tìm một chiếc Renault ở đâu khi nó bị cầu đi.

Hai mươi phút sau họ đã đứng giữa một bãi phế liệu ở ngoại vi thành phố, và Elsa ôm chầm lấy mũi của chiếc Renault như người ta ôm một con vượn thú, tức là dùng toàn bộ cơ thể để ôm. Con bé có thể trông thấy cái tivi ở ghế sau đang cựa quậy, rõ ràng không hài lòng vì không được ôm trước, nhưng nếu bạn tám tuổi và quên ôm một con linh sói trong một chiếc Renault, thì đó là vì bạn không lo lắng cho con linh sói nhiều bằng lo cho người làm công ở bãi phế liệu tình cờ chạm trán nó.

Ông Alf và người quản lý mấp mạp tranh cãi một lúc về giá cả để đưa chiếc Renault đi. Sau đó ông và Elsa tranh cãi một lúc vì con bé đã không cho ông biết việc nó không có chìa khóa xe. Ông mấp thì đi loanh quanh, miệng lẩm nhẩm bảo là rõ ràng mình đã để chiếc xe mobylette ở đây lúc này, thế mà bây giờ nó đã biến đi đâu mất. Sau đó ông Alf và ông mấp thương lượng về giá để cầu chiếc Renault trở về chung cư. Và bố của Elsa phải thanh toán tất cả chi

phí đó.

Đó là món quà tuyệt vời nhất mà bố từng tặng cho Elsa. Thậm chí còn tuyệt hơn chiếc bút dạ màu đỏ.

Ông Alf cẩn thận đưa chiếc Renault vào chỗ để xe của bà ngoại trong gara, chứ không phải ở chỗ của bà Britt-Marie. Khi Elsa giới thiệu bố với linh sói, bố nhìn con thú với vẻ mặt của một người sắp được điều trị tùy rằng. Linh sói nhìn lại với ánh mắt hơi tự phụ. Quá tự phụ là đằng khác, Elsa thầm nghĩ, trước khi tra vấn nó về chiếc xe mobylette của ông quản lý bãi phế liệu. Ngay lúc đó con thú bỏ ngay ánh mắt tự phụ và quay vào nằm dưới cái mền, với vẻ mặt cho thấy nếu người ta không muốn cho nó xoi cả chiếc xe mobylette thì nên hào phóng một chút với món bánh quế.

Elsa bảo bố đi ra chờ mình trên chiếc Audi. Sau đó, nó và ông Alf đi thu gom hết những cái bát thịt trên cầu thang để bỏ vào một túi rác lớn màu đen. Bắt gặp cảnh đó, ông Kent sôi máu bảo rằng chỗ bả chó làm ông ta tốn hết sáu trăm krona. Bà Britt-Marie chỉ đứng im quan sát.

Sau rốt, Elsa cùng bố đi mua một cái cây nhựa. Bởi vì bà Britt-Marie đã nhầm, gia đình nó không phải là một gia đình “mọi rợ”. Ở Miamas, chữ đó được đám linh sam dùng để gọi những kẻ ngu ngốc ở thế giới thực chuyên đi đốn những cái cây đang sống rồi mang đi bán làm nô lệ.

- Cháu sẽ trả ba trăm. - Elsa nói với người đàn ông ở hiệu bán cây.

- Cưng ơi, ở đây không có trả giá nhé. Chúng tôi bán đúng giá, bốn trăm chín mươi lăm.

- Vậy thì hai trăm rưỡi.

Người bán cây cười chế giễu.

- Giờ thì cháu chỉ trả hai trăm thôi. - Elsa tuyên bố.

Người đàn ông ngó sang phía bố của Elsa. Bố nhìn xuống đôi giày của mình. Elsa nhìn ông ta và lắc đầu, vẻ mặt cực kỳ nghiêm túc.

- Bố cháu sẽ không giúp chú đâu. Cháu sẽ chỉ trả hai trăm.

Người bán cây khoác cho mình vẻ mặt mà người ta hay có khi nhìn những đứa trẻ dễ thương nhưng ngu ngốc.

- Không trả giá như thế được đâu, cưng à.

Elsa nhún vai.

- Hôm nay mấy giờ chú đóng cửa?

- Năm phút nữa. - Người đàn ông thở dài.

- Thế ở đây chú có nhà kho lớn không nào?

- Cái đó thì có liên quan gì?

- Cháu chỉ đang thắc mắc thôi.

- Không. Chúng tôi không có kho chứa ở đây.

- Thế ngày trước Giáng sinh chú có mở cửa bán không?

- Không. - Người đàn ông nói sau một thoáng ngập ngừng.

Elsa trề môi với một vẻ ngạc nhiên vờ vịt.

- Tức là chú có một cái cây ở đây. Và không có nhà kho để chứa nó. Thế ngày mai là ngày gì nào?

Elsa mua được cái cây đó với giá hai trăm. Kèm theo đó là một hộp đèn trang trí ban công và một con tuần lộc Giáng sinh cỡ lớn.

- Con CẤM bố quay lại và đưa thêm tiền cho chú ấy! - Elsa cảnh báo trong lúc bố chất đồ lên chiếc Audi. Bố thờ dãi.

- Bố chỉ làm chuyện đó có một lần thôi mà, Elsa. Và lần đó con thực sự đã rất khó chịu với người bán hàng.

Chiếc Audi dừng lại bên ngoài tòa nhà. Như thường lệ, bố vẫn nhỏ dãi để Elsa không phải nghe thứ âm nhạc của mình, ông Alf bước ra giúp bố Elsa mang đồ lên nhà, nhưng bố nhất định tự mang lên. Bởi vì theo truyền thống thì bố luôn mang cây Giáng sinh về nhà cho con gái. Trước khi bố đi, Elsa muốn nói là nó thích ở với bố hơn sau khi em Một nửa ra đời. Nhưng nó không muốn làm bố buồn, nên rốt cuộc nó chẳng nói gì, ngoài mấy lời lí nhí: “Cảm ơn bố vì cái cây”. Bố tỏ ra vui sướng. Rồi bố về nhà với dì Lisette và các con của dì. Elsa đứng đó nhìn bố lái xe đi.

Bởi vì sẽ không có ai thất vọng nếu bạn không nói gì cả. Mọi đứa trẻ sắp tám tuổi đều biết rõ điều đó.

26.

PIZZA

Ở Miamas, cũng như ở Thụy Điển, mọi người mừng Giáng sinh ngày 23 tháng Mười hai, bởi vì đó là khi những câu chuyện Giáng sinh được kể. Mọi câu chuyện đều được xem như báu vật tại Miamas, nhưng những câu chuyện Giáng sinh là một thứ thực sự đặc biệt. Một câu chuyện bình thường có thể hài hước hoặc buồn bã, gay cấn, đáng sợ hoặc cảm động, nhưng một câu chuyện Giáng sinh phải có tất cả những thứ đó. “Câu chuyện Giáng sinh phải được viết bằng tất cả khả năng của cháu,” bà ngoại từng nói như thế. Và kết thúc của chúng phải có hậu, Elsa đã quyết định như thế.

Bởi vì con bé không ngốc. Nó biết nếu đã có một con rồng ở đầu câu chuyện thì con rồng sẽ lại xuất hiện trước khi truyện kết thúc. Nó biết mọi thứ phải trở nên tăm tối hơn và kinh khủng hơn trước khi được giải quyết suôn sẻ ở phần kết. Bởi vì mọi câu chuyện hay ho nhất đều như thế.

Elsa biết mình sẽ phải chiến đấu, mặc dù đã chán chuyện đó. Tốt nhất là câu chuyện này phải kết thúc có hậu.

Nó phải như thế.

Con bé nhớ mùi pizza khi bước xuống cầu thang. Bà ngoại bảo ở Miamas có một luật lệ bắt buộc người ta phải ăn bánh pizza vào Giáng sinh. Bà ngoại hay bịa lung tung, dĩ nhiên rồi, nhưng Elsa

chấp nhận chuyện này vì nó thích pizza, và các món ăn Giáng sinh không thích hợp cho lắm đối với người ăn chay.

Món pizza còn có một tác dụng bổ trợ nữa là mùi của nó lan xuống cầu thang làm bà Britt-Marie nổi điên. Bởi vì bà ta treo mấy món đồ trang trí Giáng sinh trước cửa căn hộ để chào đón hai người con của ông Kent đến nhà chơi trong dịp Giáng sinh, và bà ta muốn “làm cho cầu thang đẹp trong mắt mọi người!” Để rồi suốt cả năm trời mấy món đồ đó ám mùi bánh pizza, điều đó làm bà ta nổi đóa và gọi bà ngoại của Elsa là “thiếu văn minh”.

“Con mụ già đó là ai mà dám nói bà thiếu văn minh cơ chứ?! Không ai văn minh hơn bà đâu nhé!” Năm nào bà ngoại Elsa cũng sẽ nói như thế trước khi lên xuống tầng dưới, theo đúng như truyền thống, để treo những mẫu pizza calzone lên tất cả các món đồ trang trí Giáng sinh của bà Britt-Marie. Và khi bà Britt-Marie xuất hiện tại căn hộ của mẹ và dựng George vào sáng hôm sau trong một tâm trạng xấu đến mức bà ta nhắc lại mọi thứ hai lần, bà ngoại tự vệ bằng cách nói rằng chúng là những “món pizza trang trí Giáng sinh”, và bà chỉ muốn “làm cho mọi thứ đẹp trong mắt mọi người!” Có lần bà ngoại của Elsa đã bỏ nguyên một cái pizza calzone vào trong nhà bà Britt-Marie qua khe nhận thư báo, khiến cho sáng hôm Giáng sinh bà ta giận dữ đến mức quên cả mặc chiếc áo vest in hoa của mình.

Không ai có thể giải thích nổi làm thế nào người ta nhét được cả một cái bánh pizza calzone vào trong hộp thư của nhà người khác.

Trên cầu thang, Elsa hít một hơi thật sâu và có kiểm soát,

vì mẹ luôn bảo nó làm như thế mỗi khi nó nổi giận. Mẹ làm những chuyện mà bà ngoại không bao giờ làm. Chẳng hạn như bảo Elsa mời bà Britt-Marie và ông Kent tham dự buổi tiệc mừng Giáng sinh cùng với tất cả những người hàng xóm khác. Bà ngoại sẽ không đời nào làm chuyện đó. “Bước qua xác tôi đây này!” Bà sẽ gào lên như thế nếu mẹ đề nghị. Giờ thì bà ngoại không thể làm như thế được nữa rồi, Elsa thầm nghĩ, nhưng đó là vấn đề nguyên tắc. Đó là điều mà bà ngoại vẫn sẽ nói nếu bà có mặt.

Nhưng Elsa không thể từ chối lời đề nghị của mẹ, vì sau khi nghe nó mè nheo, mẹ đã đồng ý để con linh sói trốn trong căn hộ của bà ngoại trong dịp lễ Giáng sinh. Cho dù mẹ thờ dài và bảo Elsa chỉ “nói quá” khi quả quyết rằng ông Kent đang sắp tâm giết chết con thú.

Mặt khác, Elsa rất mừng khi linh sói lập tức không thích dượng George. Không phải vì con bé cảm thấy mọi người nên ghét dượng, mà bởi vì chưa từng có ai làm điều đó, nên một chút thay đổi cũng hay.

Hai mẹ con thằng bé bị bệnh sẽ dọn vào căn hộ của bà ngoại. Elsa biết chuyện vì nó đã chơi trốn tìm với thằng bé suốt cả buổi chiều trong lúc mẹ nó, dượng George, ông Alf, ông Lennart, bà Maud và mẹ thằng bé ngồi bàn chuyện bí mật trong bếp. Dĩ nhiên là họ phủ nhận, nhưng Elsa biết những cuộc thảo luận bí mật nghe giống như thế nào. Bạn biết điều đó khi sắp tám tuổi. Con bé không thích việc mẹ giữ bí mật với nó. Khi bạn biết ai đó đang giữ bí mật với mình, bạn cảm thấy mình giống như một kẻ ngốc, và chẳng ai thích cảm thấy mình ngu ngốc cả. Người khác thì không nói, chứ

còn mẹ nó, lẽ ra mẹ phải biết điều đó.

Elsa biết mọi người cho rằng căn hộ của bà ngoại là một nơi dễ bảo vệ hơn nếu Sam mò đến đây. Con bé biết hẳn sớm muộn gì cũng sẽ đến, và mẹ sẽ tập hợp đội quân của bà ngoại ở tầng trên cùng của chung cư. Elsa đang ở trong căn hộ của ông Lennart và bà Maud khi mẹ nó bảo bà Maud “gói ghém những thứ thiết yếu” với giọng điệu cố tỏ ra không có gì nghiêm trọng. Sau đó, khi thấy bà Maud và linh sói nhét tất cả các hộp bánh giắc mơ tìm được vào những cái túi lớn, mẹ Elsa đã thở dài thườn thượt và nói: “Cô ơi, cháu đã nói chỉ những thứ thiết yếu thôi mà!” Đáp lại, bà Maud nhìn mẹ Elsa với ánh mắt bối rối và nói: “Bánh cookie là một thứ thiết yếu.”

Linh sói gầm gừ một cách sung sướng với câu nói đó, rồi nhìn mẹ của Elsa như thể nó thất vọng nhiều hơn là giận dữ, trước khi công khai đẩy thêm một hộp bánh sôcôla đậu phộng vào trong túi. Sau đó họ đã mang tất cả lên căn hộ của bà ngoại, và dựng George mời mọi người uống *glögg*. Linh sói uống nhiều nhất. Lúc này thì tất cả người lớn đang ngồi trong bếp nhà mẹ, bàn chuyện bí mật.

Mặc dù cửa nhà bà Britt-Marie treo đầy đồ trang trí Giáng sinh, không có người nào ra mở khi Elsa bấm chuông. Con bé tìm thấy bà ta ở dưới tầng trệt, ngay chỗ cửa ra vào của chung cư. Bà Britt-Marie đang chấp tay trước bụng, chán chường nhìn cái xe đẩy vẫn đang bị khóa vào lan can cầu thang. Bà ta đang mặc cái áo vest in hoa cùng với chiếc ghim cài áo. Trên tường có một thông báo mới.

Thông báo đầu tiên cấm mọi người để xe đẩy tại đây. Nó đã bị

một người nào đó gỡ xuống. Và giờ thì ai đó đã gắn một thông báo mới lên tường. Chiếc xe đẩy vẫn nằm đó. Nhưng nó không thực sự là một thông báo, Elsa nhận ra điều đó khi tiến lại gần. Đó là một ô chữ.

Bà Britt-Marie giật nảy người khi trông thấy con bé.

- Chắc cháu thấy chuyện này hay ho lắm, - bà ta lên tiếng, - cháu và người nhà cháu. Biến mọi người trong tòa nhà này thành một lũ ngu. Nhưng ta sẽ truy tận gốc chuyện này và tìm ra người chịu trách nhiệm. Cháu có thể chắc chắn về điều đó. Rõ ràng việc để xe đẩy ở cầu thang và dán thông báo linh tinh trên tường làm tăng nguy cơ hỏa hoạn! Giấy là vật liệu dễ bắt lửa!

Bà ta phúi một hạt bụi vô hình trên cái ghim cài áo.

- Ta không ngu đâu. Hoàn toàn không. Ta biết mọi người bàn tính sau lưng ta trong cái chung cư này, ta biết hết đấy!

Elsa không rõ chuyện gì đang xảy ra trong đầu mình vào lúc ấy, nhưng đó hẳn phải là sự kết hợp của hai chữ “không ngu” và “sau lưng ta”, có lẽ vậy. Một thứ gì đó rất đáng ghét, chua chát và khó ngửi dâng lên trong cổ họng Elsa, và phải mất một lúc lâu, trong sự kinh tởm, nó mới thừa nhận với bản thân rằng đó là sự cảm thông.

Chẳng ai thích cảm thấy mình ngu ngốc cả.

Thế nên Elsa không nói gì về việc có lẽ bà Britt-Marie nên cố gắng đừng làm một người xấu tính nữa, nếu bà ta muốn người khác nói chuyện với mình nhiều hơn. Con bé thậm chí không nhắc đến chuyện tòa nhà chưa được chuyển đổi thành một chung cư thực sự. Nó chỉ nuốt vào trong tất cả sự kiêu hãnh của mình và lí nhí nói:

- Mẹ và dượng George muốn mời bà và ông Kent ăn tiệc mừng Giáng sinh vào ngày mai. Mọi người trong tòa nhà sẽ có mặt ở đó.

Ánh mắt của bà Britt-Marie nao núng trong đúng một giây. Elsa chợt nhớ đến vẻ mặt của bà trước đó ít lâu, vẻ mặt nhân từ khi bà tỏ ra không muốn ông Kent đánh bả con linh sói, nhưng rồi bà gạt phăng nó đi.

- Nào, nào, ta không thể nhận lời được, bởi vì ông Kent đang ở văn phòng, vì một số người trong tòa nhà này còn có công việc phải làm. Cháu có thể nói với mẹ cháu như thế. Không phải ai cũng được nghỉ suốt cả kỳ Giáng sinh. Con cái của ông Kent sẽ đến vào ngày mai, và chúng không muốn đi loanh quanh tham dự tiệc tùng nhà người khác, chúng thích ở nhà với ông Kent và ta thôi, chúng ta sẽ ăn một số món ăn truyền thống Giáng sinh, như một gia đình văn minh. Đúng vậy. Cháu có thể chuyển lời nhắn này cho mẹ cháu!

Bà Britt-Marie dùng dùng bỏ đi. Elsa đứng nguyên tại chỗ, lắc đầu hồi lâu, rồi đưa mắt nhìn ô chữ phía trên cái xe đẩy. Con bé không biết ai đã gắn nó lên đó, nhưng ước gì chính mình đã nghĩ ra chuyện đó, vì rõ ràng nó đang làm cho bà Britt-Marie nổi điên.

Elsa quay trở lên cầu thang và gõ cửa nhà người phụ nữ mặc váy đen.

- Gia đình cháu sẽ tổ chức bữa tiệc Giáng sinh vào ngày mai. Mời cô đến dự ạ. - Elsa nói. - Có lẽ sẽ rất vui, vì bà Britt-Marie và ông Kent không tham dự.

Người phụ nữ cứng người.

- Tôi... tôi không giỏi gặp gỡ người khác.

- Cháu biết. Nhưng hình như cô cũng không giỏi ở một mình.

Người phụ nữ nhìn con bé hồi lâu, bàn tay chậm rãi luồn vào mái tóc. Elsa nhìn lại với ánh mắt cương quyết.

- Tôi... có lẽ tôi sẽ tham dự. Một... một lúc thôi.

- Chúng ta có thể mua pizza! Nếu cô không thích... cô biết đấy... nếu cô không thích các món ăn Giáng sinh. - Elsa nói với giọng khấp khểnh.

Người phụ nữ mỉm cười. Elsa cười đáp lại.

Ông Alf bước ra khỏi căn hộ của bà ngoại ngay lúc Elsa đang đi lên. Thằng bé bị bệnh vui vẻ nhảy nhót bên cạnh ông ta. Trong tay ông Alf là một cái thùng đồ nghề rất lớn. Thấy Elsa, ông vội tìm cách giấu nó đi.

- Ông đang làm gì thế ạ? - Elsa hỏi.

- Có gì đâu. - Ông lảng tránh.

Thằng bé nhún nhảy đi vào trong căn hộ của mẹ Elsa và tiến thẳng đến chỗ một bát tô to đựng đầy sôcôla ông già Noel. Ông Alf tìm cách lách qua chỗ Elsa, nhưng con bé đã ngăn lại.

- Cái gì đây ạ? - Elsa hỏi, tay chỉ vào thùng đồ nghề.

- Có gì đâu! - Ông lặp lại và cố giấu cái thùng ra sau lưng.

Từ ông toát ra mùi mặt cưa rất rõ, Elsa ghi nhận.

- Không có gì thì thôi vậy! - Nó phụng phịu đáp.

Con bé cố không cảm thấy ngu ngốc. Nhưng nó không được thành công cho lắm.

Elsa nhìn thằng bé bị bệnh. Thằng bé trông thật hạnh phúc, kiểu hạnh phúc chỉ gặp ở những đứa trẻ sắp lên bảy khi đứng trước một

bát tô to tướng đựng đầy sôcôla ông già Noel. Con bé tự hỏi liệu thằng bé có đang ngóng đợi ông già Noel bằng xương bằng thịt chứ không phải bằng sôcôla hay không. Hiển nhiên là Elsa không tin vào sự tồn tại của ông già Noel, nhưng nó rất ủng hộ những người tin vào điều đó. Nó từng viết thư cho ông già Noel vào các dịp Giáng sinh. Không chỉ là những danh sách quà tặng mong muốn, mà là những lá thư hoàn chỉnh. Trong thư, nó viết về Giáng sinh thì ít, mà về chính trị thì nhiều. Bởi Elsa chủ yếu cảm thấy ông già Noel chưa tham gia đầy đủ vào các vấn đề xã hội, và tin rằng ông cần được cung cấp thông tin về chúng, giữa hàng núi những lời chúc tụng mà nó biết ông vẫn nhận từ bọn trẻ con hàng năm. Ai đó phải nhận trách nhiệm chứ. Có một năm nó xem được mẫu quảng cáo của Coca-Cola, và lá thư năm đó tập trung khá nhiều vào việc trách cứ ông già Noel đã trở thành một “công cụ để bán hàng”. Một năm khác, Elsa xem được một bộ phim tài liệu trên truyền hình về lao động trẻ em, rồi ngay sau đó là vài bộ phim hài lấy đề tài Giáng sinh của Mỹ. Bởi vì nó không chắc định nghĩa về “tiên” của ông già Noel giống như trong thần thoại Na Uy cổ hay trong bộ truyện Chúa Nhẫn của Tolkien, hay đơn giản được dùng để chỉ một người lùn, nên Elsa yêu cầu ông gửi cho nó một định nghĩa chính xác.

Ông già Noel không hồi âm, nên Elsa gửi một lá thư khác, rất dài và đầy lời lẽ bức bối. Năm sau đó, con bé đã học được cách dùng Google, và biết nguyên nhân khiến cho ông già Noel không bao giờ hồi âm là bởi vì ông không tồn tại. Thế là nó không viết thư cho ông nữa. Ngay ngày hôm sau, nó đã thông báo với mẹ và bà ngoại rằng ông già Noel không có thật trên đời. Mẹ nó đã hoảng hốt đến nỗi bị

sắc rượu, còn bà ngoại thì quay sang nó với bộ mặt giả vờ kinh hoàng và thốt lên: “Đừng có nói như thế chứ, Elsa! Cháu đang thách thức thực tế đấy!”

Mẹ không hề cười khi nghe câu đó, nhưng Elsa cười sằng sặc và làm bà ngoại cực kỳ hài lòng. Một ngày trước Giáng sinh, con bé đã nhận được một lá thư của ông già Noel, trong đó ông chỉnh nó vì đã “tỏ thái độ hỗn xược”, tiếp theo là cả một đoạn dài bắt đầu bằng “đồ ranh con láo toét”, ông bảo chỉ vì nó không tin vào ông già Noel nữa mà bày tiên phụ việc năm đó đã không thể đạt được một thỏa thuận tập thể tương xứng với công trạng.

“Cháu biết bà là người viết lá thư này,” Elsa đã nói với bà ngoại như vậy.

“Sao cháu biết?” Bà ngoại hỏi lại với giọng giễu cợt.

“Bởi vì ngay cả ông già Noel cũng không lảm cảm đến nỗi viết sai chính tả chữ “thỏa thuận”.

Thế là bà ngoại xin lỗi con bé với giọng điệu ít giễu cợt hơn. Sau đó bà bảo Elsa chạy đi mua thuốc lá còn mình thì bấm giờ. Nhưng Elsa không ngu.

Đến đây thì bà ngoại bực bội lấy ra bộ đồ ông già Noel mới mua, và hai bà cháu đi tới bệnh viện nhi nơi bạn của bà ngoại làm việc. Bà đi loanh quanh ở đó cả ngày để kể chuyện cổ tích cho những đứa trẻ bị bệnh, còn Elsa lẻo đẻo theo sau để phát đồ chơi. Đó là Giáng sinh tuyệt vời nhất của Elsa. Bà ngoại đã hứa biến nó thành một truyền thống, nhưng đó là một truyền thống thất bại, vì họ chỉ làm được đúng một lần trước khi bà qua đời.

Elsa quan sát thằng bé bị bệnh, rồi liếc nhìn ông Alf. Khi thằng bé khuất dạng trong căn hộ, Elsa lén vào tiền sảnh của căn hộ, mở cái rương nằm ở đó, và lôi bộ đồ ông già Noel ra. Nó quay trở ra ngoài hành lang và ấn bộ trang phục vào tay ông Alf.

Ông Alf nhìn bộ đồ cải trang như thể nó đang cố chọc cười ông.

- Cái gì thế này?

- Ông thấy nó giống cái gì? - Elsa hỏi.

- Quên đi! - Ông gạt phắt và đẩy trả bộ đồ cho con bé.

- Ông quên đi thì có! - Elsa đáp và đẩy trả bộ trang phục cho ông.

- Bà ngoại cháu bảo là cháu không tin ông già Noel mà!

Elsa đảo mắt.

- Vâng, nhưng không phải mọi chuyện trên đời này đều là vì cháu, đúng không ạ?

Nói đoạn nó chỉ tay về phía trong căn hộ. Thằng bé bị bệnh đang ngồi xem tivi dưới sàn. Ông Alf nhìn thấy thằng bé và hậm hực vặc lại:

- Lão Lennart không làm ông già Noel được hay sao?

- Không được, bởi vì ông ấy không thể giữ bí mật với bà Maud. -

Elsa đáp với giọng sốt ruột.

- Chuyện đó thì liên quan gì.

- Liên quan chứ, vì bà Maud không thể giữ bí mật với bất kỳ ai!

Ông Alf nheo mắt nhìn Elsa. Rồi ông miễn cưỡng làm bầm bảo là con bé nói đúng. Bởi bà Maud không thể giữ nổi một bí mật cho dù nó được gắn keo vào lòng bàn tay của bà. Trước đó, lúc dựng

George chơi trò giấu chìa khóa với Elsa và thằng bé bị bệnh, bà Maud đã vòng ra sau lưng họ và thì thầm nhắc đi nhắc lại: “Sao các cháu không thử tìm ở lọ hoa trên giá sách nhỉ?” Khi mẹ của Elsa giải thích với bà rằng mục đích của trò chơi là phải tự mình tìm ra nơi giấu chìa khóa, bà tỏ ra chán nản và đáp: “Tại bọn trẻ trông cứ buồn rười rượi vì tìm không ra, nên cô không nỡ lòng nào để chúng thất vọng.”

- Bởi thế nên ông phải làm ông già Noel. - Elsa chốt lại.

- Thế còn George? - Ông Alf cố vớt vát.

- Dựng ấy cao quá. Chưa kể dựng sẽ mặc cái quần short chạy bộ ra ngoài bộ đồ cải trang, và làm lộ tẩy mọi chuyện.

Khuôn mặt ông Alf cho thấy chuyện đó chẳng thành vấn đề. Ông hậm hực bước vào trong tiền sảnh căn hộ và ngó nghiêng xem trong rương có còn lựa chọn nào tốt hơn hay không. Nhưng những thứ duy nhất mà ông thấy là mấy tấm vải trải giường, cùng với bộ đồ Người Nhện của Elsa.

- Cái gì đây? - Ông Alf hỏi, tay chọc chọc bộ đồ.

- Đồ hóa trang làm Người Nhện của cháu. - Elsa lau bàu đáp và tìm cách đóng nắp rương.

- Cháu định mặc nó lúc nào? - Ông Alf thắc mắc, như thể trên đời có một ngày kỷ niệm Người Nhện.

- Lẽ ra cháu sẽ phải mặc nó vào ngày đi học lại. Chúng cháu có một bài tập ở lớp.

Elsa đóng sầm cái rương lại. Ông Alf đứng đó với bộ đồ ông già Noel trong tay, khuôn mặt giả vờ không quan tâm. Con bé rên rĩ:

- Nếu ông nhất định muốn biết thì cháu sẽ không mặc bộ đồ Người Nhện, vì bọn con gái không được phép đóng vai Người Nhện. Nhưng cháu không bận tâm chuyện đó vì cháu không có hơi sức đâu để đánh nhau với mọi người suốt ngày.

Ông Alf đã bắt đầu đi xuống cầu thang. Elsa nuốt nước mắt vào trong để ông không nghe thấy. Nhưng có lẽ ông vẫn nghe thấy. Bởi vì ông đã dừng lại ngay cạnh góc lan can, tay siết chặt bộ đồ ông già Noel, miệng thở dài. Ông lẩm nhẩm gì đó mà con bé không nghe được.

- Gì thế ạ?

Ông thở dài cái nữa.

- Ta đang nói là bà ngoại cháu sẽ muốn cháu mặc bất cứ thứ gì cháu thích. - Ông đáp mà không quay đầu lại.

Elsa đút tay vào túi quần, mắt nhìn xuống sàn.

- Đám bạn học của cháu ở trường nói là con gái không thể làm Người Nhện...

Ông Alf lê bước xuống hai bậc cầu thang, rồi dừng lại, và ngẩng lên nhìn Elsa.

- Cháu không nghĩ là đã có rất nhiều thằng con hoang nói điều đó với bà ngoại cháu à?

Elsa ngó ông.

- Bà cháu từng làm Người Nhện sao?

- Không.

- Thế ông đang nói chuyện gì vậy?

- Bà ấy đã làm bác sĩ.

- Bọn họ bảo bà ngoại không được làm bác sĩ sao? Chỉ vì bà là con gái á?

Ông Alf sắp xếp lại thứ gì đó trong thùng đồ nghề, rồi nhét bộ đồ ông già Noel vào trong đó.

- Chủ yếu bọn chúng bảo bà ấy không được làm hàng đồng thừ, vì nhiều lí do khác nhau. Nhưng bà ấy vẫn làm điều mình muốn. Vài năm sau khi bà ấy ra đời, người ta vẫn còn nói với đám con gái rằng chúng không được tham gia những cuộc bầu cử chết tiệt, nhưng giờ thì bọn con gái đi bầu thoải mái đấy thôi. Đó là cách đáp trả bọn con hoang luôn mồm bảo cháu những gì được làm hay không được làm. Cháu cứ làm điều cháu thích, xem chúng nó làm gì được cháu.

Elsa nhìn xuống đôi giày của mình, ông Alf nhìn thùng đồ nghề của ông. Sau đó con bé đi vào trong nhà, lấy hai cái sôcôla hình ông già Noel, ăn một cái, và bước ra ngoài tung cái còn lại cho ông Alf. Ông bắt lấy bằng bàn tay rảnh rỗi, và khẽ nhún vai.

- Ta nghĩ bà ngoại cháu sẽ muốn cháu mặc bất cứ thứ quái quỷ nào mà cháu thích.

Nói đến đó, ông quày quả đi xuống cầu thang. Điệu nhạc opera của Ý vang lên khi ông mở cửa căn hộ của mình và đóng lại sau lưng. Elsa quay trở vào trong nhà, vớ lấy cái bát tô đựng sôcôla hình ông già Noel. Rồi nó nắm tay thằng bé và gọi linh sói. Cả ba đưa băng qua hành lang sang nhà bà ngoại, ở đó chúng rúc vào trong cái tủ áo đã thôi phình to ra sau cái chết của bà. Có mùi mật cưa trong đó. Trên thực tế, cái tủ áo đã to ra một cách thần kỳ, đáp ứng khoảng không gian mà hai đứa trẻ và một con linh sói cần đến.

Thằng bé bị bệnh nhắm hờ mắt, và Elsa đưa nó tới xứ Mơ-màng-ngủ. Chúng bay qua sáu vương quốc. Khi chúng sà xuống Mimovas, thằng bé nhận ra mình đang ở đâu. Nó nhảy xuống từ trên lưng vân thú và bắt đầu chạy. Lúc thằng bé gần đến cổng thành, tiếng nhạc của Mimovas quán lấy nó, và thằng bé bắt đầu nhảy múa. Nó nhảy rất đẹp. Và Elsa cũng nhảy múa cùng với nó.

Khi một thằng bé nhảy múa đẹp đến thế thì việc nó không biết nói cũng không còn nghiêm trọng lắm.

27. GLÖGG

Đêm hôm đó con linh sói đánh thức Elsa vì nó muốn đi vệ sinh. Con bé làu bàu với giọng ngái ngủ rằng có lẽ nó không nên uống nhiều glögg như thế, rồi cố gắng ngủ lại. Nhưng xui thay, linh sói bắt đầu tỏ thái độ của loài linh sói khi chúng định tè lên một chiếc khăn quàng Gryffindor, thế nên Elsa đành phải giật lấy cái khăn và miễn cưỡng đưa con thú ra ngoài.

Khi chúng chui ra khỏi tủ áo, mẹ của Elsa và mẹ thằng bé bị bệnh vẫn còn thức, họ đang dọn giường.

- Linh sói cần đi tè. - Elsa giải thích với giọng uể oải.

Mẹ miễn cưỡng gạt đầu và bảo con bé gọi ông Alf đi cùng. Elsa gạt đầu. Mẹ của thằng bé bị bệnh mỉm cười với nó.

- Thông qua bà Maud, cô đoán cháu là người đã bỏ lá thư của bà ngoại vào hộp thư của nhà cô hôm qua.

Elsa nhìn chăm chăm vào đôi vớ của mình.

- Cháu đã định bấm chuông, nhưng cháu không muốn... làm phiền.

Mẹ của thằng bé bị bệnh mỉm cười lần nữa.

- Bà ấy viết thư để xin lỗi. Bà ngoại của cháu ấy. Xin lỗi vì không thể bảo vệ mẹ con cô được nữa. Bà cũng viết là cô có thể tin tưởng ở cháu. Như mọi khi. Và bà bảo cô cố gắng làm cho cháu tin cô.

- Cháu có thể hỏi cô một câu hơi riêng tư được không ạ? - Elsa dò hỏi, mắt nhìn vào lòng bàn tay mình.

- Được chứ.

- Làm thế nào cô có thể sống trong nỗi sợ hãi thường trực như vậy ạ? Ý cháu là, khi cô biết có một người ở ngoài kia đang săn lùng mình ấy?

- Elsa à... - Mẹ của Elsa nói khẽ và mỉm cười xin lỗi mẹ thằng bé bị bệnh.

Mẹ của thằng bé bị bệnh xua tay ra hiệu không sao cả.

- Bà ngoại của cháu thỉnh thoảng vẫn nói chúng ta nên làm những việc nguy hiểm, vì không có điều đó thì chúng ta không phải là con người, mà chỉ là loài giun đất thôi.

- Bà cháu chôm chĩa câu đó từ *Anh em tim sự tử*. - Elsa đáp.

Mẹ thằng bé bị bệnh quay sang mẹ của Elsa và có vẻ như muốn đổi chủ đề. Vì Elsa nhiều hơn là vì bản thân cô.

- Chị đã biết là con trai hay con gái chưa?

Mẹ của Elsa nhoẻn cười và lắc đầu.

- Chúng tôi muốn chờ cho đến lúc đưa bé ra đời.

- Không là con gái thì cũng là con trai thôi mà. - Elsa nói.

- Tôi cũng không muốn biết hồi đẻ thằng bé. Tôi muốn biết mọi thứ về nó cùng một lúc!

- Phải đấy, tôi cũng cảm thấy như thế. Có gì quan trọng đâu, miễn là nó khỏe mạnh!

Vẻ hối tiếc lập tức xuất hiện trên mặt mẹ Elsa ngay sau khi mẹ nói câu đó. Mẹ nhìn qua đầu Elsa về phía cái tủ áo, nơi thằng bé

đang ngủ.

- Xin lỗi chị. Tôi không có ý... - Mẹ lắp bắp.

Mẹ của thằng bé cắt ngang:

-Ồ, lỗi phải gì. Không sao đâu. Tôi biết mọi người nói gì. Thằng bé chỉ hơi thái quá một chút thôi mà.

- Cháu cũng thế! - Elsa vui vẻ thốt lên, nhưng rồi nó cũng cảm thấy xấu hổ và lí nhí nói tiếp. - Ngoại trừ món burger chay. Cháu luôn bỏ cà chua ra.

Thế là hai bà mẹ cùng cười sảng khoái. Tiếng cười vang khắp căn hộ. Có lẽ đó là thứ mà họ đang cần nhiều nhất. Mặc dù không có chủ ý, Elsa quyết định nhận công trạng đó về mình.

Ông Alf đứng đợi con bé và linh sói dưới chân cầu thang. Elsa không rõ làm thế nào ông biết hai đứa đang đi xuống. Bóng đêm bên ngoài dày đặc đến nỗi nếu ném một cục tuyết đi thì nó sẽ mất dấu ngay khi rời chiếc gang tay của bạn. Họ đi qua bên dưới ban công nhà bà Britt-Marie để linh sói không bị lộ. Con thú lù vào trong một bụi cây, vẻ mặt của nó giống như sẽ rất cảm kích nếu có một tờ báo hay thứ gì đó.

Elsa và ông Alf lịch sự quay đi. Con bé háng giọng.

- Cảm ơn ông về vụ Renault.

Ông Alf phát ra một tiếng càu nhàu. Elsa đút tay vào túi áo.

- Ông Kent là một kẻ thói tha. Lẽ ra người bị đánh bả nên là ông ta!

Ông Alf từ từ quay đầu.

- Đừng có nói năng như thế!

- Sao ạ?

- Đừng có nói năng linh tinh như thế.

- Sao chứ? Ông ta là một kẻ thối tha, không phải vậy sao?

- Có thể. Nhưng cháu đừng có chửi bới Kent như thế trước mặt ta.

- Chẳng phải ông cũng chửi bới ông ta suốt đấy thôi!

- Phải. Nhưng ta được quyền làm thế. Còn cháu thì không.

- Tại sao ạ?

Chiếc áo da của ông Alf kêu sột soạt.

- Bởi vì ta được quyền mắng chửi đứa em trai của mình. Còn cháu thì không.

Phải mất mấy đời cổ tích Elsa mới tiêu hóa nổi thông tin đó.

- Cháu không biết chuyện đó. - Cuối cùng nó cũng thốt nên lời. - Tại sao hai ông là anh em mà cư xử với nhau tệ như vậy?

- Người ta không được quyền chọn anh em cho mình. - Ông Alf lẩm bẩm.

Elsa không biết phải nói gì. Nó nghĩ tới Một nửa, và vội đổi chủ đề câu chuyện.

- Sao ông không có bạn gái?

- Không phải chuyện của cháu, chết tiệt.

- Ông có từng yêu ai bao giờ chưa ạ?

- Ta là người lớn nhé, nên đương nhiên là rồi. Ai rồi cũng đều có lúc yêu một người nào đó.

- Lúc đó ông bao nhiêu tuổi ạ?

- Lần đầu tiên á?

- Vâng ạ.

- Mười.

- Thế còn lần thứ hai?

Chiếc áo khoác da của ông Alf lại kêu sột soạt, ông xem giờ và bắt đầu quay trở vào trong nhà.

- Không có lần thứ hai.

Elsa định hỏi thêm, nhưng đúng lúc đó họ nghe thấy. Hay đúng hơn là con linh sói nghe thấy. Tiếng thét. Con thú nhảy ra khỏi bụi cây và lao vào bóng tối như một mũi tên. Rồi Elsa nghe thấy nó sữa tiếng đầu tiên. Con bé tưởng mình đã từng nghe con thú sữa trước đó, nhưng hóa ra nó đã nhầm. Tất cả những lần trước chỉ là tiếng rên ư ử hoặc sữa ăng ẳng nếu so với lần này. Tiếng sữa làm rung chuyển cả nền móng ngôi nhà. Tựa như một tiếng gầm xung trận.

Elsa chạy đến nơi trước tiên. Nó chạy giỏi hơn ông Alf.

Bà Britt-Marie đang đứng cách cửa tòa nhà vài mét, mặt cắt không còn hột máu. Một cái túi mua hàng nằm trên mặt tuyết. Kẹo mút và truyện tranh từ trong túi văng ra tứ tung. Cách đó một tầm ném đá là Sam. Elsa không nhìn rõ mặt nhưng nhận ra hấn nhờ nỗi sợ hãi đang làm cho bà ta tê liệt.

Trong tay hấn cầm một con dao.

Linh sói đứng giữa họ, hai chân trước tựa như hai cột trụ chống xuống tuyết, răng nhe ra. Sam không nhúc nhích, nhưng Elsa có thể thấy hấn đang do dự. Hấn chậm rãi quay đầu và trông thấy con bé.

Ánh mắt của hắn làm nó lạnh sống lưng. Hai đầu gối của nó chỉ muốn khụy xuống. Con dao loang loáng phản chiếu ánh đèn đường. Bàn tay của Sam lơ lửng trong không khí, cơ thể hắn cứng đờ vì thù hận. Đôi mắt hắn lạnh băng và hiếu chiến, tưởng như muốn ăn tươi nuốt sống Elsa. Nhưng con dao không nhắm vào con bé, nó có thể thấy điều đó.

Elsa nghe thấy tiếng nấc của bà Britt-Marie. Nó không biết từ đâu trỗi dậy bản năng, hay sự can đảm, hay là sự ngu dốt thuần túy - bà ngoại luôn nói rằng hai bà cháu là loại người về bản chất hơi ngu ngốc một chút nên sớm muộn gì cũng gặp rắc rối - nhưng nó bắt đầu chạy. Thẳng về phía Sam. Con bé có thể thấy hắn hạ con dao xuống một chút và giờ bàn tay còn lại lên như một gọng kìm để đón lõng nó.

Nhưng Elsa không kịp chạy đến nơi. Nó va phải một thứ gì đó khô và đen. Ngửi thấy mùi da. Nghe thấy tiếng sột soạt của chiếc áo da ông mặc.

Ông Alf đang đứng trước mặt Sam, với cùng ngôn ngữ hình thể đáng ngại như hắn. Elsa thấy cái búa trượt xuống bàn tay ông từ trong ống tay áo. Ông bình thản vung vẩy nó. Con dao của Sam không di chuyển. Hai người không rời mắt khỏi nhau.

Elsa không biết họ đứng đó bao lâu. Tưởng như rất nhiều đời cổ tích đã trôi qua. Con bé có cảm giác như mình sắp chết đến nơi. Sự kinh hoàng đang làm tim nó vỡ ra.

- Cảnh sát đang đến đây. - Cuối cùng ông Alf nói khẽ, như thể đó là một điều đáng tiếc, vì hai người không thể kết thúc chuyện này ngay tại đây, ngay bây giờ.

Ánh mắt của Sam thần nhiên dịch chuyển từ ông Alf sang con linh sói. Lông cổ của con thú dựng ngược, tiếng sủa của nó tựa như tiếng sấm rền vọng ra từ trong lồng ngực. Nụ cười nhạt xuất hiện trên môi Sam với một sự chậm rãi không thể chịu nổi. Rồi hắn lùi lại một bước, và bóng tối nuốt chửng lấy hắn.

Chiếc xe cảnh sát thẳng kít trên phố, nhưng Sam đã biến mất tăm. Elsa đổ sụp xuống tuyết như thể bộ trang phục của nó bỗng được giải thoát khỏi con người bên trong. Con bé cảm thấy ông Alf đỡ lấy mình, và nghe thấy ông bảo linh sói chạy lên cầu thang trước khi bị cảnh sát trông thấy. Nó nghe thấy tiếng bà Britt-Marie thở hổn hển và tiếng những bước chân của cảnh sát lạo xạo trên tuyết. Nhưng nhận thức của nó đã bắt đầu mờ nhạt dần. Nó thấy xấu hổ vì điều đó, xấu hổ vì đã sợ đến mức chỉ nhắm mắt lại và rúc vào trong đầu mình. Không một hiệp sĩ nào của Miamas tê cứng người vì sợ như thế. Một hiệp sĩ thực thụ sẽ giữ vững vị trí, lưng thẳng, không trốn vào trong giấc ngủ. Nhưng Elsa không thể ngăn cản điều đó.

Thực tế đó quá phũ phàng đối với một đứa bé chưa đầy tám tuổi. Quá phũ phàng đối với bất kỳ ai, ở bất kỳ độ tuổi nào.

Con bé tỉnh lại trên chiếc giường của bà ngoại. Nó thật ấm áp. Cảm thấy mồm của linh sói dụi vào vai mình, Elsa xoa đầu con thú.

- Cậu can đảm lắm. - Con bé thì thào.

Linh sói trông như thể đang chờ được thưởng một cái bánh. Elsa chui ra khỏi lớp mền ấm mồm hôi và đặt chân xuống sàn. Qua

ngưỡng cửa, nó trông thấy mẹ đứng ở tiền sảnh, khuôn mặt tái mét. Mẹ đang la hét gì đó với ông Alf, mẹ giận đến phát khóc lên. Ông Alf chỉ im lặng đứng nghe. Elsa lao vào vòng tay mẹ.

- Không phải là lỗi của mọi người đâu, mọi người chỉ cố bảo vệ con thôi mà! - Nó thút thít.

Giọng nói của bà Britt-Marie vang lên:

- Không, rõ ràng là lỗi của tôi! Đúng vậy. Mọi thứ rõ ràng là do tôi gây ra.

Elsa quay sang phía bà ta và nhận thấy bà Maud, ông Lennart cùng với mẹ của thằng bé bị bệnh cũng đang đứng đó. Mọi người nhìn bà Britt-Marie. Bà ta chấp tay lại trước bụng.

- Hắn đứng nấp ở phía ngoài cửa, nhưng tôi đã ngửi thấy mùi khói thuốc lá. Thế là tôi bảo hắn ở trong cái chung cư này mọi người không được phép hút thuốc! Và hắn rút ra một...

Bà Britt-Marie không đủ can đảm nói ra chữ “con dao”. Giọng bà lạc đi. Trông bà có cái vẻ tổn thương của người sau cùng được tiết lộ một bí mật.

- Tất cả mọi người đều biết hắn là ai, nhưng không một người nào cảnh báo với tôi về hắn. Mặc dù tôi là người phụ trách thông tin của ban quản trị chung cư này!

Bà ta vuốt phẳng một nếp nhăn trên váy. Lần này là một nếp nhăn thật sự. Cái túi đựng kẹo mút và truyện tranh đang nằm dưới chân bà ta. Bà Maud đặt tay lên cánh tay bà Britt-Marie để xoa dịu, nhưng bà ta gạt đi. Bà Maud buồn bã mỉm cười.

- Ông Kent đâu rồi? - Bà nhẹ nhàng hỏi.

- Ông ấy đi họp! - Bà Britt-Marie đáp với giọng gắt gỏng.

Ông Alf nhìn bà ta, rồi liếc cái túi mua hàng trước khi nhìn bà ta trở lại.

- Bà ra ngoài muộn thế này để làm gì? - Ông hỏi.

- Máy đưa con của anh Kent muốn có kẹo mút và truyện tranh khi chúng đến đây nghỉ lễ Giáng sinh. Luôn luôn như vậy! Tôi đi mua cho chúng. Tôi chẳng việc gì phải biện minh cho hành động của mình, vì tôi không phải là kẻ thu hút bọn nghiện tới đây, rõ ràng là thế.

Một lần nữa bà Maud tìm cách nắm tay bà Britt-Marie, nhưng bà ta gạt đi. Bà Maud vẫn chìa tay về phía bà ta.

- Xin lỗi bà. Chúng tôi không biết phải nói gì. Nhưng này, sao bà không ở đây đêm nay? Có lẽ sẽ an toàn hơn nếu mọi người ở cùng nhau.

Bà Britt-Marie chấp tay trước bụng và nhìn nhóm người lom lom.

- Tôi sẽ ngủ ở nhà của tôi. Đêm nay ông Kent sẽ về. Tôi luôn ở nhà khi ông ấy về.

Người nữ cảnh sát có đôi mắt xanh lục xuất hiện trên đầu cầu thang phía sau lưng bà Britt-Marie. Bà ta quay người lại. Đôi mắt xanh lục nán lại nơi bà ta, dè chừng.

- Cô xuất hiện đúng lúc nhỉ! - Bà Britt-Marie thốt lên.

Nữ cảnh sát viên không nói gì. Một cảnh sát khác đứng phía sau cô ta, và Elsa có thể nhận ra anh ta khá bối rối khi trông thấy hai mẹ con nó. Dường như anh ta đã nhớ ra lần hộ tống mẹ con Elsa tới bệnh viện để rồi bị bẽ mặt.

- Chúng tôi sẽ rà soát trong khu vực với chó nghiệp vụ. - Anh cảnh sát với vẻ ngoài của một thực tập sinh thông báo.

Ông Lennart mời hai người vào nhà dùng cà phê, nhưng anh cảnh sát có vẻ thích đi lòng sục với chó nghiệp vụ hơn. Tuy vậy, sau một cái liếc sắc lạnh của cấp trên, anh ta cụp mắt xuống, lắc đầu. Cô nữ cảnh sát lên tiếng với một giọng nói vang vọng khắp phòng mà không phải gắng sức.

- Chúng tôi sẽ tìm ra hắn. - Cô nói, ánh mắt vẫn găm lại nơi bà Britt-Marie. - Thế còn con chó hôm qua ông Kent đã gọi báo thì sao? Ông ấy nói đã bắt gặp mấy sợi lông chó trên cầu thang. Hôm nay bà có nhìn thấy nó không, Britt-Marie?

Elsa nín thở. Mạnh đến nỗi nó quên cả thức mặc vì sao người nữ cảnh sát lại gọi ông Kent và bà Britt-Marie bằng tên, chứ không phải bằng họ theo phép lịch sự. Bà ta đưa mắt nhìn quanh phòng. Lần lượt từ mẹ con Elsa, bà Maud, ông Lennart cho tới mẹ của thằng bé bị bệnh. Cuối cùng là ông Alf. Khuôn mặt ông Alf trơ lì như đá. Đôi mắt xanh lục quan sát tiền sảnh căn hộ. Lòng bàn tay của Elsa ẩm mồ hôi khi nó co duỗi để bớt run rẩy. Con bé biết linh sói đang nằm ngủ cách mình có vài mét, trong phòng ngủ của bà ngoại. Nó biết tất cả đang sụp đổ, nhưng không biết phải làm gì để ngăn lại. Nó sẽ không bao giờ có thể đưa linh sói thoát ra khỏi vòng vây cảnh sát đứng dưới cầu thang mà nó đã nghe thấy. Ngay cả một con linh sói cũng không thể làm chuyện đó được. Bọn họ sẽ bắn hạ linh sói mất thôi. Con bé tự hỏi liệu có phải đây là điều mà bóng tối dự tính hay không. Vì hắn không dám đấu với linh sói. Không có linh sói và Tim Sói, lâu đài sẽ mất đi sự bảo vệ.

Bà Britt-Marie bậm môi khi thấy Elsa nhìn mình. Bà đổi tư thế của hai bàn tay trước bụng và đáp trả đôi mắt xanh lục với một sự tự tin trở lại.

- Có lẽ chúng tôi đã nhận định nhầm về nó, ông Kent và tôi. Có lẽ đó không phải là lông chó mà chỉ là rác rưởi linh tinh. Cũng không lạ, khi dạo này những nhân vật lạ lùng cứ xuất hiện ở đây như thế. - Bà nói với giọng nửa xin lỗi nửa tổ cáo, tay chỉnh lại chiếc ghim cài trên áo.

Đôi mắt xanh lục liếc nhanh Elsa. Rồi nữ cảnh sát viên gạt đầu, như thể mọi chuyện đã được thu xếp.

- Đêm nay chúng tôi sẽ cho người giám sát tòa nhà.

Trước khi mọi người kịp phản ứng, hai cảnh sát viên đã xuống cầu thang. Mẹ của Elsa thở hắt hắt và giơ hai tay về phía bà Britt-Marie, nhưng bà ta dịch ra xa.

- Rõ ràng các người thích giữ bí mật với tôi. Các người thích biến tôi thành kẻ ngốc, đúng là như thế!

- Britt-Marie à... - Bà Maud cố nói.

Nhưng bà Britt-Marie đã lắc đầu và nhặt cái túi mua hàng lên.

- Tôi về nhà đây, Maud! Tối nay ông Kent về nên tôi sẽ ở nhà! Ngày mai bọn trẻ của ông ấy sẽ đến, và chúng tôi sẽ ăn mừng Giáng sinh như một gia đình văn minh trong một cái chung cư văn minh.

Nói đoạn bà dùng dùng bước ra khỏi căn hộ. Rất dứt khoát.

Nhưng Elsa đã trông thấy cách ông Alf nhìn theo bà Britt-Marie. Con linh sói đang đứng ở cửa phòng ngủ cũng có biểu hiện như

vậy. Và giờ con bé đã hiểu bà Britt-Marie là người như thế nào.

Vì một lí do mà Elsa không biết, mẹ của nó cũng đi xuống cầu thang. Ông Lennart pha thêm cà phê. Dượng George làm thêm trứng và hâm thêm rượu. Bà Maud bày bánh ra. Mẹ của thằng bé bị bệnh bò vào trong tủ áo để tìm con trai, và Elsa nghe thấy tiếng thằng bé cười. Đó là một siêu năng lực của thằng bé.

Ông Alf bước ra ngoài ban công, và Elsa đi theo. Nó ngập ngừng đứng sau lưng ông một chút, trước khi tiến đến ngó qua hàng lan can. Nữ cảnh sát mắt xanh lục đang đứng nói chuyện với mẹ của Elsa trên tuyết. Cô ta mỉm cười giống như lần gặp bà ngoại ở đồn cảnh sát.

- Họ có biết nhau không ạ? - Elsa ngạc nhiên hỏi.

Ông Alf gật đầu.

- Biết chứ. Hai người là bạn thân của nhau hồi ở tuổi cháu.

Elsa quan sát và thấy mẹ vẫn chưa hết tức giận. Rồi nó nhìn cái búa mà ông Alf đã đặt xuống sàn ban công.

- Ông đã định giết Sam à?

Đôi mắt ông tỏ ra hối lỗi, nhưng trung thực.

- Không.

- Vậy sao mẹ cháu lại giận ông?

Vai áo khoác da của ông hơi nhô lên.

- Mẹ cháu giận vì mẹ cháu không phải là người cầm búa ở dưới đó.

Vai Elsa chùng xuống. Nó khoanh tay lại để chống lạnh. Ông Alf quàng chiếc áo khoác da che cho con bé. Elsa thu mình bên dưới

lớp áo.

- Đôi khi cháu nghĩ cháu muốn ai đó giết hẳn.

Ông Alf không đáp. Elsa liếc nhìn cái búa.

- Ý cháu là... kiểu như thế. Cháu biết không nên nói người khác đáng chết. Nhưng đôi khi cháu không chắc những người như hẳn xứng đáng được sống...

Ông Alf tựa người vào lan can.

- Con người là vậy.

- Con người muốn người khác chết ư?

Ông điềm tĩnh lắc đầu.

- Bởi là con người nên cháu mới không chắc chắn. Elsa càng thu mình lại dưới lớp áo khoác. Nó cố gắng cảm thấy can đảm.

- Cháu sợ. - Con bé thì ào.

- Ta cũng thế.

Và hai ông cháu không nói thêm gì nữa.

Sau khi mọi người đã ngủ, hai ông cháu đưa linh sói lên ra ngoài, nhưng Elsa biết mẹ đã trông thấy họ. Con bé cũng tin nữ cảnh sát mắt xanh lục nhìn thấy họ và giám sát họ, từ đâu đó trong bóng đêm, giống như Tim Sói sẽ làm nếu ông ta có mặt ở đây. Elsa cố gắng không giận Tim Sói vì đã biến mất, vì đã bỏ rơi nó sau khi đã hứa sẽ luôn bảo vệ nó. Nhưng không thành công cho lắm.

Elsa không nói gì với ông Alf. Ông cũng không nói. Chỉ còn một ngày nữa là đến Giáng sinh rồi, nhưng mọi thứ cho cảm giác thật kỳ lạ.

Khi họ quay trở lên cầu thang, ông Alf dừng lại một chút trước

cửa căn hộ của bà Britt-Marie. Ông nhìn cánh cửa giống như một người đã từng có một cơ hội, nhưng không bao giờ có lần thứ hai. Con bé quan sát những món đồ trang trí Giáng sinh lần đầu tiên không bốc mùi bánh pizza.

- Các con của ông Kent bao nhiêu tuổi rồi ạ? - Nó hỏi.
- Chúng lớn hết cả rồi. - Ông Alf đáp với giọng cay đắng.
- Vậy sao bà Britt-Marie vẫn mua kẹo mút và truyện tranh?
- Giáng sinh nào Britt-Marie cũng mời chúng đến. Nhưng chúng chẳng bao giờ ghé qua. Lần cuối đến đây thì chúng vẫn còn bé. Lúc đó chúng thích kẹo mút và truyện tranh.

Trong khi ông Alf lê bước đi lên cầu thang và Elsa nổi gót ông, linh sói vẫn đứng nguyên chỗ cũ. Mặc dù rất nhanh nhậy, Elsa phải mất mấy đời cổ tích để hiểu ra lí do vì sao.

Công chúa của vương quốc Miploris được hai hoàng tử si mê đến độ họ đánh nhau vì tình yêu của nàng và trở nên căm thù nhau. Công chúa Miploris từng có một kho báu bị đánh cắp bởi một phù thủy, và giờ đây nàng sống trong vương quốc của nỗi buồn.

Linh sói đang canh gác cổng lâu đài của nàng. Bởi vì đó là điều mà loài linh sói làm.

28.

KHOAI TÂY NGHIỀN

Elsa không định nghe lén. Nó không phải loại người đi nghe lén chuyện người khác.

Con bé chỉ tình cờ đứng trên cầu thang vào sáng hôm sau, đúng lúc bà Britt-Marie và ông Kent nói chuyện. Nó không cố tình - nó đang đi tìm linh sói và chiếc khăn quàng Gryffindor của mình. Cánh cửa căn hộ của bà Britt-Marie mở toang. Sau khi đứng nghe một lúc, Elsa nhận ra nếu tiếp tục đi xuống qua chỗ hai ông bà thì họ sẽ trông thấy nó và sẽ hiểu là nó cố tình nghe lén. Thế nên Elsa đứng im.

- Britt-Marie! - Ông Kent gọi to từ trong căn hộ.

Căn cứ theo âm thanh của giọng nói thì ông ta đang ở trong phòng tắm, và âm lượng của giọng nói cho biết bà đang đứng cách ông rất xa.

- Vâng? - Bà Britt-Marie đáp.

Nghe chừng bà đang đứng khá gần ông chồng của mình.

- Cái máy cạo râu chạy điện chết tiệt của tôi đâu rồi? - Ông Kent hét toáng lên mà không buồn xin lỗi vì đã to tiếng.

- Ngăn kéo thứ hai. - Bà Britt-Marie đáp.

- Sao bà lại cất nó ở đó? Nó luôn nằm ở ngăn kéo trên cùng mà?

- Nó luôn nằm ở ngăn kéo thứ hai.

Cái ngăn kéo thứ hai được mở ra, sau đó tiếng máy cạo râu vang lên. Không có một tiếng “cảm ơn” nào từ phía ông Kent. Bà Britt-Marie bước ra tiền sảnh và nghiêng người ra ngoài cửa với bộ comple của ông Kent trong tay, nhẹ nhàng phủi những hạt bụi vô hình ở một ống tay áo. Bà ta không trông thấy Elsa, hoặc ít ra con bé cũng không nghĩ bà ta trông thấy. Do không chắc chắn nên nó buộc phải đứng yên tại chỗ và tỏ ra thật tự nhiên. Như thể nó chỉ đang xem xét chất lượng của hàng lan can hay thứ gì đó tương tự. Chứ không phải nó đang nghe lén. Toàn bộ chuyện này đã trở nên quá phức tạp.

Bà Britt-Marie quay trở vào trong căn hộ.

- Ông nói chuyện với David và Pernilla chưa? - Bà hỏi với giọng vui vẻ.

- Rồi, rồi.

- Thế khi nào bọn trẻ đến?

- Làm thế quái nào tôi biết được?

- Nhưng tôi phải chuẩn bị nấu nướng...

- Thì cứ ăn lúc chúng nó đến thôi... sáu hay bảy giờ gì đó. - Ông Kent đáp cho qua chuyện.

- Giờ nào đây, Kent? - Bà Britt-Marie hỏi. - Sáu hay bảy giờ?

- Chúa ơi, Britt-Marie, có khác biệt gì đâu.

- Nếu thế thì sáu rưỡi được không?

- Được. Sao cũng được.

- Ông có nói với bọn trẻ là chúng ta thường ăn tối lúc sáu giờ

không?

- Chúng ta luôn ăn tối lúc sáu giờ.
- Nhưng ông có nói điều đó với David và Pemilla không?
- Từ trước đến nay chúng ta vẫn ăn tối lúc sáu giờ, chắc chúng phải nhận ra điều đó chứ. - Ông Kent thở dài.
- Hiểu rồi. Thế bỗng dưng chuyện đó có gì sai à?
- Không, không. Vậy sáu giờ đi. Nếu chúng không đến, thì tức là chúng không đến. - Ông Kent đáp, như thể khá chắc chắn về điều đó.
- Tôi chỉ đang cố thu xếp một buổi tối Giáng sinh vui vẻ cho cả nhà thôi mà, Kent. - Bà Britt-Marie nói với giọng chán nản.
- Giờ tôi phải đi, tôi có cuộc họp với bên Đức. - Ông ta vừa nói vừa bước ra khỏi phòng tắm.
- Nhưng tôi phải chuẩn bị món khoai tây nghiền lúc nào đây? - Bà Britt-Marie gặng hỏi.
- Tùy bà.
- Kent, bọn trẻ không thể ăn đồ nguội lạnh được. Chuyện đó là không thể được. - Bà Britt-Marie nhấn mạnh.
- Chúng ta không thể hâm nóng đồ ăn khi chúng tới được hay sao?!
- Nếu tôi biết khi nào chúng đến, tôi có thể bảo đảm đồ ăn nóng sốt ngay lúc đó.
- Nếu chuyện đó quan trọng như vậy thì chúng ta hãy ăn khi nào mọi người có mặt đông đủ vậy.
- Thế khi đó là khi nào?

- Chết tiệt, Britt-Marie! Tôi không biết! Bà hiểu chúng mà... chúng có thể đến lúc sáu giờ, hoặc cũng có thể đến lúc tám rưỡi.

Bà Britt-Marie im lặng trong vài giây. Sau đó bà ta hít một hơi sâu và cố giữ nguyên giọng điệu, giống như khi người ta không muốn cho người khác biết mình đang gào thét trong lòng.

- Chúng ta không thể ăn bữa tối Giáng sinh lúc tám rưỡi.

- Tôi biết chứ! Thế nên bọn trẻ sẽ phải ăn khi nào chúng đến, được chưa!

- Không cần phải gay gắt như thế. - Bà Britt-Marie nói với giọng hơi gay gắt.

- Mấy cái khuy măngsét chết tiệt của tôi đâu rồi? - Ông Kent hỏi, và bắt đầu rảo bước quanh căn hộ với chiếc cà vạt đang thắt dở.

- Trong ngăn kéo thứ hai của cái tủ commốt. - Bà Britt-Marie đáp.

- Không phải chúng luôn nằm ở ngăn kéo trên cùng sao?

- Chúng luôn nằm ở ngăn kéo thứ hai...

Elsa đứng im tại chỗ. Nó không nghe lén, rõ ràng là thế. Nhưng có một cái gương to treo ở tiền sảnh ngay phía sau cửa căn hộ, và từ chỗ nó đứng con bé có thể trông thấy hình ảnh phản chiếu của ông Kent. Bà Britt-Marie đang bẻ cổ áo cho ông ta và nhẹ nhàng vuốt lại ve áo vest của ông.

- Bao giờ thì ông về? - Bà hỏi khẽ.

- Tôi không biết, bà biết bọn Đức như thế nào rồi đấy, đừng có đợi tôi. - Ông Kent đáp với giọng lảng tránh trong lúc đi ra cửa.

- Nhớ bỏ ngay áo sơ mi của ông vào máy giặt khi về đến nhà

đấy. - Bà Britt-Marie nói trong lúc đi theo ông Kent để phủi thứ gì đó trên ống quần của ông ta.

Ông Kent xem giờ theo cách của một người sở hữu những chiếc đồng hồ đeo tay cực đắt tiền. Elsa biết vì ông ta từng nói với mẹ của con bé rằng đồng hồ của ông ta còn đắt hơn cả một chiếc xe hơi hiệu Kia.

- Bỏ vào máy giặt, nhé Kent! Bỏ ngay khi ông về đến nhà! - Bà Britt-Marie gọi với theo.

Ông Kent bước ra khỏi cửa mà không nói gì. Ông ta trông thấy Elsa. Có vẻ như ông ta không nghĩ con bé đang nghe lén, nhưng mặt khác ông ta cũng chẳng vui vẻ gì khi thấy nó.

- Ê! - Ông ta nhăn nhó gọi con bé theo cái cách của những người đàn ông trưởng thành gọi bọn trẻ con, vì họ nghĩ chúng nói năng theo cách đó.

Elsa không đáp. Bởi vì con bé không nói năng như thế. Điện thoại của ông Kent đổ chuông. Elsa nhận ra đó là một chiếc điện thoại mới. Ông Kent trông như đang muốn cho con bé biết giá của chiếc điện thoại.

- Bên Đức gọi! - Ông ta nói với Elsa.

Về mặt của Kent cho thấy ông ta vừa sực nhớ ra hôm qua con bé đã làm gì trong vụ việc ở cầu thang tầng hầm, khiến cho chiếc điện thoại trước của ông ta bị hỏng. Hình như ông ta cũng nhớ ra vụ bả chó và chi phí của nó. Elsa nhún vai thách thức. Kent bắt đầu nói to vào điện thoại: "Tôi nghe đây, Klaus!" rồi biến xuống tầng dưới.

Elsa tiến vài bước, rồi dừng lại ở ngưỡng cửa căn hộ. Qua tấm

gương con bé có thể nhìn thấy phòng tắm. Bà Britt-Marie đang đứng trong đó, cẩn thận cuộn dây cắm điện của cái máy cạo râu và đặt nó vào ngăn kéo thứ ba.

Khi bước ra tiền sảnh, bà Britt-Marie trông thấy Elsa. Bà ta chấp hai tay trước bụng.

- Á à...

- Cháu không nghe lén đâu nhé! - Elsa nói ngay.

Bà Britt-Marie vuốt phẳng những chiếc áo khoác treo trên móc ở tiền sảnh, rồi cẩn thận dùng mu bàn tay phủi tất cả những chiếc áo măng tô và áo vest của ông Kent. Elsa đút các đầu ngón tay vào túi quần jean và lăm bằm:

- Cảm ơn bà.

Ngạc nhiên, bà Britt-Marie quay lại.

- Gì cơ?

Elsa rên lên như một đứa bé sắp tám tuổi vẫn làm khi phải nói cảm ơn hai lần.

- Cháu cảm ơn bà. Vì đã không tiết lộ với cảnh sát về... - Nó kịp ngưng lại trước khi đến hai chữ “linh sói”.

Bà Britt-Marie có vẻ đã hiểu.

- Cháu nên cho ta biết về sinh vật khủng khiếp đó, cháu gái à.

- Bạn ấy không phải là một sinh vật khủng khiếp.

- Đợi đến lúc nó cắn người ta ấy.

- Bạn ấy sẽ không cắn bất kỳ người nào! Và bạn ấy đã cứu bà khỏi tay Sam! - Elsa gằn giọng.

Trông bà Britt-Marie giống như sắp nói gì đó, nhưng lại thôi. Bởi

vì bà ta biết đó là sự thật. Elsa muốn nói thêm gì đó, nhưng nó cũng từ bỏ ý định. Vì nó biết bà Britt-Marie đã trả ơn rồi.

Con bé nhìn vào tấm gương trong căn hộ.

- Sao bà lại để máy cạo râu vào không đúng ngăn kéo? - Nó thắc mắc.

Bà Britt-Marie cứ phủi, phủi mãi chiếc váy của mình. Rồi bà ta chấp hai tay lại.

- Ta không hiểu cháu đang nói chuyện gì. - Bà ta nói, mặc dù Elsa biết thừa bà ta đã hiểu.

- Ông Kent đã nói là nó luôn nằm ở ngăn kéo trên cùng. Nhưng bà bảo là nó luôn nằm ở ngăn kéo thứ hai. Sau khi ông ấy đi khỏi, bà lại cất nó vào ngăn kéo thứ ba. - Elsa nói.

Khuôn mặt của bà Britt-Marie tỏ ra lo lắng trong vài giây. Sau đó là một điều gì đó khác. Có lẽ là sự cô độc. Rồi bà lẩm bẩm:

- À, ừ, có lẽ là thế. Có lẽ là bà đã làm như thế.

Elsa nghiêng đầu.

- Tại sao vậy ạ?

Tiếp theo là một sự im lặng kéo dài cả mấy đời cổ tích. Rồi bà ta thì thầm, như thể đã quên mất Elsa đang đứng đối diện mình:

- Bởi vì bà thích ông ấy gọi tên bà.

Nói đoạn bà Britt-Marie đóng cửa căn hộ.

Elsa đứng đó, cố gắng ghét bà ta. Nhưng không thành công cho lắm.

29.

BÁNH MERINGUE THỤY SĨ

Người ta phải tin. Bà ngoại luôn nói như thế. Người ta phải tin một thứ gì đó để hiểu các câu chuyện. “Tin vào điều gì không quan trọng, nhưng phải tin, nếu không ta sẽ quên tất cả.”

Có lẽ xét cho cùng tất cả câu chuyện này là vì điều đó.

Elsa tìm thấy cái khăn quàng Gryffindor của mình trên tuyết, phía bên ngoài tòa nhà. Con bé đã làm rơi nó lúc chạy tới chỗ Sam đêm qua. Người nữ cảnh sát có đôi mắt xanh lục đang đứng cách đó vài mét. Mặt trời chỉ vừa ló dạng. Tuyết phát ra âm thanh giống như bông ngô khi con bé bước lên.

- Cháu chào cô. - Elsa lên tiếng.

Đôi mắt xanh lục gật đầu, im lặng.

- Cô là người ít nói, đúng không ạ?

Đôi mắt xanh lục mỉm cười. Elsa quấn khăn quàng quanh cổ.

- Cô có biết bà ngoại của cháu không?

Cô cảnh sát quét mắt dọc theo tường nhà và con phố nhỏ.

- Mọi người đều biết bà ngoại cháu.

- Cả mẹ của cháu nữa?

Đôi mắt xanh lục lại gật đầu. Elsa nheo mắt nhìn cô ta.

- Ông Alf bảo cô và mẹ cháu từng là bạn thân.

Cô cảnh sát lại gật đầu. Elsa tự hỏi cảm giác của chuyện đó như thế nào. Có một người bạn thân bằng tuổi mình. Rồi con bé im lặng đứng bên cạnh cô cảnh sát và ngắm mặt trời mọc. Hôm nay sẽ là một ngày đẹp trời, bất chấp mọi chuyện. Elsa hắng giọng và quay lại chỗ cửa tòa nhà. Nó dừng lại khi đặt tay lên nắm cửa.

- Cô đã đứng gác ở đây cả đêm ạ?

Cô cảnh sát gật đầu.

- Cô có giết Sam nếu hắn quay lại không?

- Tôi hi vọng là không.

- Vì sao vậy?

- Vì bắn giết không phải là công việc của tôi.

- Thế công việc của cô là gì?

- Bảo vệ.

- Hắn, hay bọn cháu? - Elsa gặng hỏi.

- Cả hai.

- Hắn là kẻ nguy hiểm. Bọn cháu thì không.

Đôi mắt xanh lục mỉm cười, nhưng không tỏ ra vui vẻ.

- Khi tôi còn nhỏ, bà ngoại cháu từng nói rằng nếu trở thành một cảnh sát, người ta sẽ không thể lựa chọn người mà mình bảo vệ. Người ta phải cố gắng bảo vệ tất cả mọi người.

- Bà cháu có biết cô muốn làm cảnh sát không? - Elsa hỏi.

- Bà ấy là một trong những người làm cho tôi muốn trở thành cảnh sát.

- Tại sao?

Đôi mắt xanh lục mỉm cười. Lần này là một nụ cười thật sự.

- Bởi vì hồi nhỏ tôi sợ đủ thứ. Thế là bà ấy bảo tôi nên làm điều mà tôi sợ nhất, nên cười vào nỗi sợ của mình.

Elsa gật đầu, như thể xác nhận nó đã từng nghe câu đó.

- Chính là cô và mẹ cháu, có phải không ạ? Hai hiệp sĩ mặc áo giáp vàng đã cứu núi Cổ tích khỏi con Vội Vã và bọn hoảng sợ. Và xây dựng nên Miaudacas. Chính là cô và mẹ.

Cô cảnh sát nhướng mày rất khẽ.

- Chúng tôi là kha khá thứ trong các câu chuyện của bà ngoại cháu, tôi nghĩ vậy.

Elsa mở cửa tòa nhà, đặt một chân vào bên trong, rồi ngừng lại.

- Cô biết mẹ cháu trước hay bà ngoại cháu trước?

- Bà ngoại cháu.

- Cô là một trong những đứa trẻ ở trên trần phòng ngủ của bà ngoại, đúng không?

Đôi mắt xanh lục nhìn thẳng vào con bé. Và lại mỉm cười thành thật.

- Cháu khôn lắm. Bà cháu luôn nói rằng cháu là cô bé khôn nhất mà bà từng gặp.

Elsa gật đầu. Cánh cửa khép lại sau lưng con bé. Và hôm nay sẽ là một ngày đẹp trời. Bất chấp mọi thứ.

Con bé đi tìm linh sói trong buồng kho dưới hầm và trong chiếc Renault, nhưng không thấy đâu cả. Nó đã biết cái tủ áo trong căn hộ của bà ngoại đang trống, linh sói cũng chắc chắn không thể ở trong căn hộ của mẹ, vì không có người bình thường nào có thể

chịu đựng nỗi việc ở đó vào buổi sáng cuối cùng trước lễ Giáng sinh. Mẹ luôn tỏ ra hiệu quả hơn thường lệ vào dịp này.

Thường thì mỗi năm, mẹ của Elsa bắt đầu mua sắm cho lễ Giáng sinh kể từ tháng Năm. Mẹ gọi đó là “có tổ chức”, nhưng bà ngoại không đồng tình và bảo thật ra mẹ chỉ “vẽ chuyện”, để rồi Elsa phải đeo tai nghe suốt một lúc lâu. Nhưng năm nay, mẹ quyết định thả lỏng và điên rồ một chút, nên phải đến đầu tháng Tám mới hỏi con gái muốn quà gì cho lễ Giáng sinh. Mẹ rất giận khi Elsa không chịu nói ra, mặc dù con bé đã hỏi thẳng rằng mẹ có hiểu con người ta thay đổi nhiều như thế nào trong nửa năm khi họ sắp tám tuổi hay không. Thế là mẹ làm điều mà mọi bà mẹ vẫn làm: tự đi mua quà cho con. Và như thường thấy, chuyện đó hồng bét. Elsa biết vì nó đã tìm thấy món quà. Khi bạn sắp tám tuổi, bạn có thừa thời gian để đi tìm món quà Giáng sinh được mẹ mua trước những năm tháng.

Như vậy là năm nay, Elsa sẽ có ba cuốn sách về những chủ đề khác nhau nhưng theo cách nào đó có liên quan tới nhiều nhân vật trong bộ truyện Harry Potter. Chúng được bọc trong một tờ giấy gói mà Elsa rất thích. Con bé biết vì món quà đầu tiên của mẹ hoàn toàn vô dụng và khi nó thông báo với mẹ điều đó vào tháng Mười, hai mẹ con cãi nhau gần một tháng trời, trước khi mẹ đầu hàng và đưa tiền cho Elsa để nó có thể đi mua “bất cứ thứ gì con muốn, thế nhé!” Sau đó, Elsa đã bọc chúng trong một tờ giấy gói mà mình cực thích, bỏ gói quà vào trong một nơi không-được-bí-mật-cho-lắm của mẹ, và khen ngợi mẹ vì đã rất khéo léo và nhạy cảm khi biết chính xác con gái muốn nhận món quà gì năm nay. Mẹ đã gọi Elsa là

“Grinch”.

Con bé bắt đầu thấy gấn bó với truyền thống này.

Nó bấm chuông nhà ông Alf năm, sáu lần trước khi ông mở cửa. Lần này ông khoác trên người chiếc áo choàng ngủ, trưng ra bộ mặt cau có và chiếc cốc Juventus đựng cà phê.

- Có chuyện gì thế? - Ông gắt.

- Chúc ông Giáng sinh vui vẻ! - Elsa nói luôn mà không trả lời câu hỏi của ông.

- Ta đang ngủ. - Ông làu bàu.

- Tối nay là đêm Giáng sinh rồi đấy ạ.

- Ai mà chẳng biết.

- Thế sao ông còn ngủ?

- Đêm qua ta thức khuya.

- Để làm chuyện gì ạ?

Ông Alf nhấp một ngụm cà phê.

- Cháu làm gì ở đây?

- Cháu hỏi trước mà. - Elsa nhấn mạnh.

- Ta không phải là đứa gõ cửa nhà người khác giữa đêm hôm khuya khoắt!

- Giờ có còn là đêm nữa đâu ạ. Mà Giáng sinh đến nơi rồi!

Ông Alf nhấp thêm một ngụm cà phê. Cuối cùng Elsa đá nhẹ tằm thắm chùi chân của ông.

- Cháu không tìm thấy linh sói.

- Chuyện đó ta cũng biết rồi. - Ông Alf gật đầu tỉnh bơ.

- Sao ông biết?

- Vì nó đang ở đây.

Elsa nhướn mày.

- Linh sói đang ở đây á?

- Phải.

- Sao ông không nói cho cháu biết?

- Ta vừa mới nói đấy thôi.

- Tại sao bạn ấy lại ở đây?

- Vì Kent quay về lúc năm giờ sáng nay nên nó không thể chường mặt ra cầu thang. Thằng cha đó sẽ gọi báo cảnh sát nếu phát hiện ra nó vẫn đang ở trong tòa nhà.

Elsa ngó vào trong căn hộ của ông Alf. Linh sói đang ngồi trên sàn xới thứ gì đó trong một cái bát tô lớn bằng kim loại đặt trước mặt. Trên đó có đề chữ “Juventus”. Trên cái bát tô chứ không phải trên người con thú.

- Làm thế nào ông biết được ông Kent về nhà lúc mấy giờ?

- Bởi vì ta đang ở trong gara lúc Kent về trên chiếc BMW chết tiệt của lão. - Ông Alf sốt ruột đáp.

- Ông làm gì trong gara vào giờ đó? - Elsa kiên nhẫn hỏi tiếp.

Vẻ mặt của ông Alf cho thấy đó là một câu hỏi cực kỳ ngớ ngẩn.

- Ta đợi Kent.

- Ông đã đợi bao lâu?

- Cả đêm, có thể nói như thế. - Ông Alf gằn giọng.

Elsa đã nghĩ đến việc ôm chầm lấy ông ta, nhưng lại thôi. Con

linh sói ngẩng đầu lên khỏi cái bát tô, vẻ mặt vô cùng thỏa mãn. Từ mồm nó có thứ gì đó màu đen đang nhỏ giọt. Elsa quay sang hỏi ông Alf.

- Ông cho bạn ấy uống cà phê phải không?

- Phải. - Ông Alf đáp với vẻ mặt thản nhiên như thể không hiểu được chuyện đó có gì sai.

- Linh sói không phải là một CON NGƯỜI! Sao ông lại cho bạn ấy uống CÀ PHÊ?

Ông Alf gãi gãi da đầu. Rồi ông xốc lại cái áo choàng ngủ. Elsa thấy ông có một vết sẹo dài trên ngực. Nhận ra con bé đang nhìn nó, ông bực dọc ra mặt.

- Ta không muốn tỏ ra thô lỗ đâu nhé. - Ông vừa nói vừa hát cầm về phía linh sói và cái tô cà phê.

Con thú có vẻ ủng hộ ông.

Elsa day day hai bên thái dương.

Ông Alf quay trở vào phòng ngủ và khép cửa lại. Ông tái xuất hiện trong chiếc áo khoác da quen thuộc có phù hiệu taxi. Mặc dù sắp Giáng sinh đến nơi. Họ phải để cho linh sói đi tè dưới gara, vì bên ngoài tòa nhà lúc này đã có thêm nhiều cảnh sát, và ngay cả một con linh sói cũng không thể nín nhịn lâu sau khi uống nguyên một bát tô đầy cà phê.

Bà ngoại chắc sẽ thích chuyện đó lắm. Nó sẽ làm cho bà Britt-Marie nổi điên.

Khi họ quay trở lên, căn hộ của mẹ Elsa đã thơm phức mùi bánh meringue Thụy Sĩ và món pasta sốt lò sốt Béarnaise, vì mẹ đã

quyết định năm nay tất cả mọi người trong tòa nhà sẽ ăn Giáng sinh cùng nhau. Không ai phản đối mẹ, phần vì đó là một ý tưởng hay, phần vì chưa từng có ai phản đối mẹ. Dượng George cũng đã đề nghị mỗi người làm món tử của mình để góp vào bữa tiệc buffet đêm Giáng sinh. Dượng rất giỏi chuyện đó, và nó chỉ càng làm Elsa bực bội.

Món ưa thích của thằng bé bị bệnh là bánh meringue Thụy Sĩ, nên mẹ của nó đã làm món đó để chiều lòng con trai. Hay đúng hơn là mẹ thằng bé đã bày các nguyên liệu ra, ông Lennart nhặt tất cả những cái bánh rơi xuống sàn, còn bà Maud làm mẻ bánh hiện tại trong lúc hai mẹ con thằng bé nhảy nhót với nhau.

Thế rồi bà Maud và ông Lennart thấy cũng hay nếu để cho người phụ nữ áo đen cùng tham gia, nên họ hỏi xem cô ta có chuẩn bị thứ gì đặc biệt không. Cô chỉ ngồi thu lu trên cái ghế phía cuối phòng và bối rối đáp rằng đã mấy năm nay mình chẳng nấu nướng gì. “Khi ở một mình thì người ta ngại nấu lắm ạ,” cô đã giải thích như thế. Bà Maud liền xin lỗi vì đã vô duyên như thế. Cảm thấy áy náy, người phụ nữ váy đen đã làm món pasta dứt lò sốt Béarnaise. Bởi vì đó là món ăn ưa thích của các con trai cô. Thế là mọi người thường thức món bánh meringue Thụy Sĩ và pasta dứt lò sốt Béarnaise. Bởi vì đây là Giáng sinh. Bất chấp mọi chuyện.

Linh sói được bà Maud tặng cho hai xô bánh quế, trong khi dượng George xuống dưới hầm lấy cái chậu tắm của Elsa hồi bé rồi đổ đầy glögg vào đó. Sau khi đã nạp năng lượng, linh sói đồng ý chui vào trốn trong tủ quần áo của bà ngoại một tiếng đồng hồ, còn mẹ của Elsa đi xuống mời các cảnh sát viên lên nhà. Cô cảnh sát

có đôi mắt xanh lục ngồi cạnh mẹ. Họ cười vang. Tay cảnh sát thực tập cũng lên chơi, anh là người ăn nhiều nhất món bánh meringue Thụy Sĩ trước khi ngủ thiếp đi trên ghế sofa.

Samantha, cô chó xù kiêu hãnh đã học được cách yêu thích một số thứ với một tốc độ cực kỳ vừa phải, sau khi chắc ăn là không bị ai trông thấy, đã lén vào trong cái tủ áo của bà ngoại. Không nhất thiết vì nó đã bắt đầu mê món glögg.

Người phụ nữ mặc váy đen im lặng ngồi ở góc bàn. Sau khi mọi người đã ăn uống xong, trong lúc dựng George dọn dẹp, bà Maud lau bàn và ông Lennart bưng tách cà phê ngồi trên một cái ghế đầu giám sát chiếc máy pha cà phê hoạt động, bảo đảm nó không nảy sinh những ý tưởng ngông cuồng, thằng bé bị bệnh băng qua căn hộ và đi sang nhà của bà ngoại Elsa. Lúc quay lại, quanh miệng nó dính đầy vụn bánh quế, còn chiếc áo nỉ dính nhiều lông linh sói đến nỗi trông như nó vừa được mời đi dự tiệc hóa trang và quyết định mặc giả làm một tấm thảm. Thằng bé lấy một tấm mền từ trong phòng của Elsa và đi tới chỗ người phụ nữ mặc váy đen, ngược nhìn cô ta hồi lâu trước khi nhón chân, vươn tay bóp mũi cô một cái. Bị bất ngờ, người phụ nữ nhảy dựng, và mẹ thằng bé buột miệng phát ra tiếng hét của những bà mẹ thấy con mình bóp mũi người lạ trước khi chạy về phía nó. Nhưng bà Maud đã nhẹ nhàng ngăn lại. Khi thằng bé kẹp ngón cái giữa ngón trỏ và ngón giữa rồi giơ lên, mắt nhìn người phụ nữ áo đen, bà Maud vui vẻ giải thích:

- Trò chơi thôi mà. Thằng bé giả vờ lấy cắp mũi của cháu đấy.

Người phụ nữ đưa mắt nhìn bà Maud, rồi nhìn thằng bé và cái mũi. Sau đó cô đánh cắp mũi của nó. Thằng bé cười lớn đến nỗi

kính cửa sổ rung lên. Nó quán mền ngủ thiếp đi trong lòng của người phụ nữ. Khi mẹ nó tìm cách nhấc nó ra với một nụ cười xin lỗi và lời thanh minh: “bình thường thằng bé không táo tợn thế này đâu ạ”, người phụ nữ váy đen run run chạm vào tay cô và thì thào:

- Có... có sao không nếu tôi... Tôi có thể giữ nó thêm một chút được không?

Mẹ của thằng bé dùng cả hai bàn tay để nắm lấy bàn tay của người phụ nữ và gật đầu. Người phụ nữ áp trán vào mái tóc của thằng bé và thì thào:

- Cảm ơn chị.

Dượng George làm thêm glögg. Mọi thứ cho cảm giác gần như bình thường và không hề đáng sợ. Sau khi các cảnh sát viên cảm ơn sự hiếu khách của họ và đi xuống cầu thang, bà Maud nhìn Elsa với ánh mắt cảm thông, rồi bảo rằng bà có thể hiểu được một đứa bé cảm thấy sợ hãi như thế nào khi có cảnh sát trong nhà mình. Nhưng Elsa chỉ nắm lấy tay bà đáp:

- Bà đừng lo. Đây là một câu chuyện Giáng sinh. Mà những câu chuyện Giáng sinh thì luôn kết thúc có hậu.

Và rõ ràng là bà tin vào điều đó.

Bởi vì bạn phải tin.

30. NƯỚC HOA

Chỉ có một người bị cơn đau tim quật ngã trong đêm Giáng sinh. Nhưng hai trái tim đã tan vỡ. Và tòa nhà không bao giờ giống như trước nữa.

Mọi thứ bắt đầu khi thằng bé thức giấc vào buổi chiều với cái bụng đói meo. Linh sói và Samantha tiu nghỉu chui ra khỏi tủ áo vì rượu đã hết. Elsa đi lòng vòng quanh ông Alf và vừa hát hàm về phía thằng bé vừa nói:

- Có lẽ đến lúc đi lấy TỜ BÁO rồi đấy, ông Alf ơi!

Ông ta vừa cầu nhàu vừa đi tìm bộ trang phục ông già Noel. Elsa và linh sói theo ông xuống dưới gara. Ông Alf ngồi vào trong Taxi. Khi Elsa mở cánh cửa bên ghế phụ lái và thò đầu vào để hỏi xem ông định làm gì, ông vừa khởi động xe vừa làu bàu đáp:

- Nếu ta phải cải trang thành ông già Noel từ giờ cho đến hết ngày hôm nay, thì trước hết ta phải đi mua một tờ báo cái đã.

- Cháu không nghĩ mẹ muốn cháu rời tòa nhà đâu.

- Không ai mời nhé!

Phót lờ câu nói đó, Elsa và con linh sói nhảy lên xe. Khi ông Alf phàn nàn rằng người ta không thể cứ tùy tiện nhảy lên xe người khác như thế được, Elsa nói thật ra đây là Taxi, nên đó chính là điều mà mọi người làm với Taxi. Đến khi ông Alf bật đồng hồ cước phí và

bảo rằng muốn đi taxi thì phải trả tiền, Elsa đáp trả rằng nó muốn có chuyến đi này như một món quà Giáng sinh, ông Alf bực dọc một lúc lâu, nhưng rồi bọn họ cũng lên đường.

Ông Alf biết một quầy báo vẫn còn mở cửa. Ông mua một tờ báo. Elsa mua hai que kem. Con linh sói ăn hết que kem của nó và một nửa que của Elsa. Với những ai hiểu biết về loài linh sói thì đó là cả một sự kiểm chế to lớn. Linh sói làm dây một chút kem ra ghế sau, nhưng ông Alf chỉ quất tháo chuyện đó trong khoảng mười phút. Với những ai biết ông ghét bị linh sói làm dây kem ra ghế xe đến thế nào thì đó là cả một sự kiểm chế lớn lao.

- Cháu hỏi ông chuyện này được không ạ? - Elsa hỏi. - Tại sao bà Britt-Marie không tiết lộ về linh sói với cảnh sát?

- Đôi khi bà ta có thể là một con mụ khó ưa, nhưng chết tiệt, Britt-Marie không phải là người ác độc.

- Nhưng bà ta ghét chó.

- À, bà ta chỉ sợ chúng thôi. Bà ngoại cháu từng đem rất nhiều chó hoang tới tòa nhà khi dọn về đây ở. Hồi đó, bọn ta chỉ là những đứa trẻ, Britt-Marie, Kent và ta ấy. Một con chó đã cắn Britt-Marie, và mẹ của bà ta đã làm om lên vì chuyện đó.

Ông Alf chưa bao giờ giải thích dài dòng như thế.

Chiếc Taxi chạy vào một con phố. Elsa nghĩ đến những câu chuyện về công chúa vương quốc Miploris của bà ngoại.

- Thế hóa ra ông đã từng yêu bà Britt-Marie hồi mới mười tuổi á?

- Phải. - Ông Alf trả lời như thể đó là một điều hiển nhiên.

Bị bất ngờ với thông tin này, Elsa nhìn ông và chờ đợi. Bởi vì

con bé biết chỉ có chờ đợi mới khiến ông kể lại toàn bộ câu chuyện. Bạn sẽ biết những chuyện như thế khi sắp lên tám.

Elsa kiên nhẫn chờ đợi.

Thế rồi, sau khi vượt qua hai lần đèn đỏ, ông Alf thở dài xuôi xi, giống như người ta vẫn làm khi chuẩn bị kể một câu chuyện mặc dù không thích. Và ông kể lại câu chuyện về bà Britt-Marie. Về bản thân ông nữa. Mặc dù ông không định kể về mình. Trong lúc kể, ông để thêm khá nhiều tiếng chửi thề, và Elsa cũng phải dần lòng rất nhiều để không chỉnh các lỗi chính tả của ông. Với rất nhiều lần chần và nhiều chữ “chết tiệt”, ông Alf kể rằng ông và ông Kent lớn lên cùng với mẹ trong căn hộ mà ông đang ở hiện giờ. Lúc ông lên mười tuổi, một gia đình khác dọn đến căn hộ phía trên đầu họ, với hai cô con gái trạc tuổi anh em ông. Mẹ của hai cô bé là một ca sĩ nổi tiếng, còn ông bố thì hay mặc complê và đi làm suốt. Cô chị gái, Ingrid, rõ ràng là một tài năng ca hát xuất sắc. “Con bé sẽ trở thành ngôi sao,” mẹ của cô bé đã nói như thế với mẹ của ông Alf. Nhưng người mẹ ca sĩ không bao giờ nói bất kỳ điều gì về cô con gái còn lại, Britt-Marie. Mặc dù vậy, hai anh em ông Alf vẫn để ý cô bé. Làm sao mà không được kia chứ.

Không ai nhớ chính xác cô sinh viên trường y xuất hiện ở tòa nhà vào thời điểm nào. Một ngày nọ, cô bỗng xuất hiện ở căn hộ lớn chiếm toàn bộ tầng trên cùng của tòa nhà. Khi mẹ của ông Alf hỏi cô sinh viên vì sao lại ở có một mình trong căn hộ lớn như thế, cô gái đáp rằng mình “vừa thắng một ván bài lớn”. Cô sinh viên ít khi có nhà, tất nhiên rồi, nhưng những khi ở nhà, cô luôn có những người bạn ngoại quốc đi cùng, và thỉnh thoảng là những con chó

hoang. Một tối nọ, cô đã đem về nhà một con chó đen xấu xí to xác, hình như cũng do thắng chơi bài mà có được. Ông Alf, ông Kent và hai cô bé gái hàng xóm chỉ muốn chơi với nó, họ không hiểu là con chó đang ngủ. Ông Alf gần như chắc chắn con chó không cố tình cắn Britt-Marie, chẳng qua nó bị hốt hoảng nên mới làm thế. Và Britt-Marie cũng vậy.

Sau vụ việc đó, con chó đã biến mất. Nhưng mẹ của Britt-Marie vẫn ghét cô sinh viên trường y, không gì làm bà đổi ý được. Sau đó lại xảy ra vụ tai nạn xe hơi ở trên con phố ngay phía trước tòa nhà. Mẹ của Britt-Marie không trông thấy chiếc xe tải. Cú va chạm làm cả tòa nhà rung chuyển. Người mẹ bước ra khỏi ghế lái với vài vết trầy xước, đầu óc choáng váng và lẫn lộn, nhưng không có ai bước xuống từ ghế sau của chiếc xe hơi. Khi trông thấy chỗ máu, bà ta đã hét những tiếng kinh thiên động địa. Cô sinh viên trường y đã lao ra ngoài trong bộ đồ ngủ, trên mặt vẫn còn dính vụn bánh quế, và nhìn thấy hai bé gái ngồi ở ghế sau. Cô sinh viên không có xe hơi, và chỉ đủ sức bế một bé gái. Lúc mở được cánh cửa chiếc xe, cô thấy một trong hai đứa còn thở, đứa kia thì không. Cô bế lấy đứa bé còn thở và chạy thẳng tới bệnh viện.

Ông Alf ngừng lời. Elsa hỏi ông về chuyện xảy ra với cô bé kia. Ông im lặng suốt ba lần đèn đỏ. Rồi với một giọng vô cùng cay đắng, ông đáp:

- Thật kinh khủng khi người ta mất đi một đứa con. Gia đình họ không bao giờ toàn vẹn được nữa. Đó không phải là lỗi của người mẹ. Đó là một vụ tai nạn chết tiệt, nhưng không ai có lỗi cả. Chỉ có điều, bà mẹ không bao giờ vượt qua được chuyện đó. Và bà ta

cũng không bao giờ tha thứ cho bà ngoại của cháu.

- Vì sao thế ạ?

- Bởi vì bà ta tin rằng bà ngoại cháu đã cứu nhầm người.

Elsa im lặng tưởng như suốt cả trăm lần đèn đỏ.

- Có phải ông Kent cũng yêu bà Britt-Marie không ạ? - Cuối cùng nó hỏi.

- Bọn ta là anh em. Mà anh em thì hay ganh đua.

- Và ông Kent đã thắng?

Một âm thanh khô khốc bật ra từ cổ họng của ông Alf. Elsa không rõ đó là một tiếng ho hay một tiếng cười.

- Còn lâu. Ta thắng.

- Rồi sau đó?

- Kent dọn đi. Cưới vợ, ở độ tuổi quá trẻ, với một phụ nữ tệ hại. Và có hai đứa con sinh đôi. David và Pernilla. Kent yêu chúng, nhưng mẹ chúng làm cậu ta cực kỳ bất hạnh.

- Thế còn ông và bà Britt-Marie?

Một lần đèn đỏ. Một lần nữa.

- Bọn ta còn trẻ. Khi còn trẻ người ta hay làm những chuyện ngu xuẩn. Ta đã bỏ đi. Còn Britt-Marie ở lại.

- Ông đi đâu thế ạ?

- Ra chiến trường.

Elsa nhìn ông dăm dăm.

- Ông cũng là một người lính sao?

Ông Alf đưa tay vuốt mái tóc thưa thưa.

- Ta già rồi, Elsa. Chết tiệt, ta đã trải qua bao nhiêu là chuyện trong đời.

- Thế chuyện gì đã xảy ra với bà Britt-Marie?

Đèn đỏ.

- Lúc đó ta đang trên đường về nhà. Bà ấy tìm đến để gây bất ngờ. Và bà ấy đã thấy ta cùng với một phụ nữ khác.

- Ông có một mối quan hệ tình cảm khác sao?

- Ừ.

- Tại sao?

- Bởi vì người ta hay làm những điều ngu xuẩn khi người ta trẻ.

Lại một lần đèn đỏ.

- Rồi ông đã làm gì?

- Bỏ đi.

- Trong bao lâu ạ?

- Lâu lắm.

- Còn ông Kent?

- Kent ly dị vợ, rồi dọn về ở với mẹ. Britt-Marie vẫn ở đây. Mẹ kiếp, Kent vẫn còn yêu Britt-Marie. Thế nên khi bố mẹ của Britt-Marie qua đời, hai người đã chung sống với nhau trong căn hộ của bà ấy. Kent đã nghe ngóng được là người chủ tòa nhà có thể sẽ bán đi tất cả các căn hộ để biến nó thành một chung cư thực thụ. Thế nên họ đã nán lại và chờ đợi phi vụ làm ăn. Hai người cưới nhau, và có lẽ Britt-Marie cũng muốn có con, nhưng Kent cho rằng những đứa con với người vợ đầu đã là quá đủ. Mọi chuyện đã diễn ra như thế đấy.

Elsa mở rồi đóng hộc găng tay của chiếc Taxi.

- Vậy tại sao ông lại quay về nhà sau chiến tranh?

- Một số cuộc chiến tranh cũng có lúc kết thúc. Hơn nữa, mẹ ta ngã bệnh và phải có ai đó chăm sóc bà.

- Ông Kent không làm chuyện đó sao?

Mấy cái móng tay của ông Alf di chuyển qua lại trên lớp da trán như thể đang lang thang giữa các ký ức và những cánh cửa mở ra sau khi đóng khép một thời gian dài.

- Kent chăm sóc mẹ khi bà còn sống. Em trai ta là một thằng ngu, nhưng luôn là một đứa con ngoan, không thể phủ nhận điều đó nơi cái thằng khốn ấy. Khi còn sống, mẹ ta không thiếu thốn gì cả. Thế nên ta chăm sóc bà ấy khi bà đã qua đời.

- Rồi sao nữa?

Ông Alf gãi đầu. Dường như bản thân ông không có câu trả lời chính xác.

- Rồi ta tiếp tục... ở lại.

Elsa nhìn ông với ánh mắt nghiêm nghị. Rồi con bé hít một hơi dài quả quyết, và nói:

- Cháu rất quý ông, nhưng ông đúng là rất tệ khi bỏ đi như thế.

Ông Alf lại bật ra âm thanh không rõ tiếng ho hay tiếng cười.

Sau khi dừng thêm một đèn đỏ nữa, ông khẽ nói:

- Bà Britt-Marie đã chăm sóc mẹ cháu khi ông ngoại cháu qua đời. Lúc đó bà ngoại cháu còn đang mãi đi lông bông, cháu biết rồi đấy. Không phải lúc nào bà Britt-Marie cũng là một con mụ khó ưa.

- Cháu biết.

- Bà ngoại cháu đã kể cho cháu nghe à?

- Theo cách nào đó. Bà kể cho cháu câu chuyện về nàng công chúa ở vương quốc nổi buồn, có hai hoàng tử yêu nàng nhiều đến nỗi họ đâm ra ghét lẫn nhau. Còn loài linh sói thì bị cha mẹ của nàng công chúa xua đuổi khỏi vương quốc, nhưng rồi nàng ta đã đưa chúng quay về khi chiến tranh nổ ra. Bà cũng kể về chuyện một mụ phù thủy đã đánh cắp một kho báu của nàng công chúa.

Con bé im lặng. Nó khoanh tay lại, rồi quay sang hỏi ông Alf:

- Cháu là cái kho báu đó, đúng không ạ?

Ông Alf thở dài.

- Ta không giỏi suy đoán chuyên cổ tích đâu.

- Ông có thể cố được mà!

- Britt-Marie đã dành cả đời để phục vụ một người đàn ông không bao giờ ở nhà, và cố gắng làm cho những đứa con của người khác thương yêu mình. Khi ông ngoại cháu qua đời và bà ấy có điều kiện chăm sóc mẹ cháu, có lẽ đó là lần đầu tiên bà ấy cảm thấy...

Dường như ông Alf gặp khó khăn trong việc tìm từ. Elsa giúp ông.

- Được cần đến.

- Phải.

- Nhưng khi mẹ cháu lớn lên thì sao?

- Mẹ cháu đi. Học đại học. Tòa nhà vắng lặng khủng khiếp, suốt một thời gian dài. Thế rồi mẹ cháu quay về với bố cháu và có bầu.

- Cháu trở thành cơ hội thứ hai của bà Britt-Marie. - Elsa khẽ nói,

đầu gật gù.

- Nhưng rồi bà ngoại cháu quay về nhà. - Ông Alf nói trước khi dừng xe.

Họ không nói nhiều về chuyện đó, giống như người ta vẫn làm khi không có gì nhiều hơn để nói. Ông Alf đặt tay lên ngực trong một thoáng, như thể bên trong áo khoác có gì đó ngứa ngáy.

Elsa nhìn dây kéo của cái áo.

- Ông bị vết sẹo đó hời chiến tranh à?

Ánh mắt của ông Alf trở nên đề phòng. Con bé nhún vai.

- Ông có một vết sẹo lớn ở ngực, cháu đã nhìn thấy nó khi ông mặc áo choàng ngủ. Mà nhân tiện, ông nên mua cho mình cái áo choàng mới đi.

- Ta không bao giờ tham gia vào những cuộc chiến tranh kiểu đó. Chưa có ai từng bắn vào ta.

- Cũng vì thế mà ông không hổng?

- Hổng? Giống như người nào?

- Sam. Và Tim Sói.

- Sam đã hổng từ trước khi đi lính. Và không phải người lính nào cũng bị như thế. Nhưng nếu cháu chứng kiến những thứ kinh tởm mà bọn họ nhìn thấy, cháu sẽ cần đến một sự giúp đỡ nhất định sau khi quay về nhà. Đất nước này sẵn sàng đổ hàng núi tiền vào vũ khí và máy bay chiến đấu, nhưng khi những người lính quay trở về cùng với những điều đã chứng kiến, không ai buồn bỏ ra dẫu chỉ là năm phút để giúp đỡ họ.

Ông Alf buồn bã nhìn Elsa.

- Người ta phải nói ra câu chuyện của mình, Elsa à. Nếu không thì chết ngạt mất.

Họ đến một vòng xoay.

- Thế ông bị vết sẹo đó ở trong hoàn cảnh nào?

- Đó là một cái máy tạo nhịp tim.

- Ồ!

- Cháu có biết nó là cái gì không vậy? - Ông Alf hỏi con bé với giọng nghi ngờ.

Elsa xụ mặt.

- Cháu rảnh mà.

- Cháu đúng là một đứa bé khác thường.

- Khác thường là tốt mà ông!

- Ta biết.

Họ tiến vào xa lộ trong lúc Elsa nói với ông Alf nghe rằng Người sắt, dù là một siêu anh hùng, nhưng lại phải mang một cái máy tạo nhịp tim. Mặc dù thật ra nó là một cục nam châm điện, bởi vì Người sắt có một mảnh bom trong tim, và nếu không có từ trường, mảnh bom sẽ chọc thủng quả tim làm ông ta chết. Ông Alf có vẻ như không hiểu những điểm hay ho của câu chuyện, nhưng vẫn nghe chăm chú.

- Tuy nhiên, họ đã phẫu thuật lấy đi cục nam châm của Người sắt ở cuối phần ba của loạt phim. - Elsa hào hứng thông báo, trước khi hắng giọng và nói thêm với vẻ mặt áy náy. - Cháu xin lỗi vì đã *spoil* kết cục.

Ông Alf tỏ ra không mấy bận tâm chuyện đó. Nói thật tình, trông

ông có vẻ như không hiểu chữ “spoil” có nghĩa là gì, nếu nó không phải là một bộ phận của xe hơi.

Tuyết lại rơi, và Elsa quyết định rằng dấu cho những người mà nó quý mến cũng có lúc cư xử tệ hại, nó phải học cách tiếp tục quý mến họ. Bạn sẽ nhanh chóng chẳng còn lại người thân nào nếu loại bỏ những người từng cư xử tệ hại. Đây sẽ là bài học của câu chuyện này. Các câu chuyện Giáng sinh đều cần có một bài học trong đó.

Điện thoại của ông Alf đổ chuông, ông xem màn hình, nhưng không bắt máy. Nó đổ chuông lần nữa.

- Ông không định trả lời điện thoại à? - Elsa thắc mắc.

- Kent gọi. Chắc lại đang muốn cảm ràm về vụ mua bán căn hộ, trong đầu thằng cha đó chỉ nghĩ đến chuyện ấy thôi. Để mai đi. - Ông Alf lẩm bẩm.

Điện thoại lại đổ chuông. Ông Alf phớt lờ. Nó vẫn cứ tiếp tục réo vang. Elsa bực bội cầm điện thoại lên và nghe máy, bất chấp những tiếng rửa xả của ông Alf. Đầu dây bên kia là một phụ nữ. Cô ta đang khóc lóc. Elsa đưa điện thoại cho ông Alf. Chiếc điện thoại run rẩy bên tai ông. Khuôn mặt ông bỗng trắng bệch như sáp.

Đêm Giáng sinh đã cận kề. Chiếc Taxi đảo đầu. Họ đi tới bệnh viện.

Ông Alf không hề dừng lại ở bất kỳ lần đèn đỏ nào.

Elsa ngồi trên một băng ghế ngoài hành lang để gọi điện thoại cho mẹ, trong khi ông Alf nói chuyện với một bác sĩ trong

phòng. Các y tá cứ nghĩ Elsa là cháu gái của người bệnh, nên họ an ủi con bé rằng ông ta bị lên cơn đau tim nhưng tình hình sẽ ổn. Ông Kent sẽ sống sót.

Có một phụ nữ trẻ đứng bên ngoài phòng bệnh. Cô đang khóc, nhưng vẫn rất đẹp. Mùi nước hoa của cô thơm phức. Cô mỉm cười yếu ớt với Elsa, con bé cũng cười đáp lại. Ông Alf bước ra khỏi phòng và gật đầu với người phụ nữ, nhưng không cười. Cô tránh ánh mắt của ông và bước qua ngưỡng cửa.

Không nói không rằng, ông Alf đi tới thang máy, băng qua cửa chính và bước ra bãi đậu xe của bệnh viện, với Elsa lảo đảo theo sau. Đến lúc đó con bé mới trông thấy bà Britt-Marie. Bà đang ngồi bất động trên một băng ghế đá, trên người mặc chiếc áo vest in hoa dù nhiệt độ đang dưới không. Bà đã quên không đeo chiếc ghim cài áo. Vết màu sơn loang loáng. Hai má bà tái mét, trong khi bà liên tục xoay xoay chiếc nhẫn cưới ở ngón tay. Trên đùi bà là một chiếc áo sơ mi của ông Kent. Có vẻ như nó vừa mới được giặt là cẩn thận.

- Britt-Marie? - Giọng nói khàn khàn của ông Alf vang lên trong lúc màn đêm buông xuống.

Ông dừng lại khi còn cách bà chừng một mét.

Bà không đáp, tay vẫn mân mê phần cổ áo của chiếc sơ mi. Bà nhẹ nhàng phủi một hạt bụi vô hình trên đó, cẩn thận xếp hai ống tay áo vào với nhau, và vuốt phẳng một nếp nhăn không tồn tại.

Rồi bà ngẩng đầu lên. Trông bà già xạm. Mỗi lời nói dường như đều để lại một nếp nhăn nhỏ trên khuôn mặt bà.

- Cho đến giờ tôi vẫn đóng kịch rất xuất sắc, Alf à! - Bà khẽ nói

với giọng cứng rắn.

Ông không đáp. Bà Britt-Marie cụp mắt nhìn xuống tuyết, xoay xoay chiếc nhẫn cưới.

- Hồi David và Pernilla còn nhỏ, chúng tôi kể chuyện rất kém. Tôi chỉ biết đọc những câu chuyện trong sách. Chúng luôn đòi tôi bịa ra một câu chuyện, nhưng tôi không hiểu tại sao người ta phải làm thế, khi đã có những quyển sách với các câu chuyện được viết có đầu có đuôi. Tôi thực sự không hiểu.

Lúc này bà bắt đầu nói lớn hơn, như thể cần thuyết phục ai đó.

- Britt-Marie à...

- Kent bảo với bọn trẻ là tôi không thể bịa chuyện vì tôi không có óc tưởng tượng, nhưng sự thật không phải thế. Không hề. Tôi có óc tưởng tượng tuyệt vời. Có vậy tôi mới đóng kịch được chứ!

Ông Alf đưa tay gãi đầu, chớp mắt một lúc lâu. Bà Britt-Marie vuốt ve chiếc áo trong lòng như thể đó là một đứa bé cần được dỗ ngủ.

- Tôi luôn mang theo một chiếc áo mới mỗi khi đi gặp Kent ở đâu đó. Vì tôi không dùng nước hoa. - Giọng bà nhỏ lại. - David và Pernilla không đến dự bữa tối Giáng sinh. Hai đứa đều bận việc, theo như chúng nói. Suốt nhiều năm nay tình hình đã như vậy rồi. Thế nên Kent gọi điện và bảo là sẽ nán lại văn phòng vài giờ. Chỉ vài giờ thôi, để họp thêm một cuộc nữa với phía Đức. Mặc dù đêm nay ở bên Đức cũng là đêm Giáng sinh. Nhưng Kent mãi không thấy về nhà. Tôi đã cố gọi điện mà không có ai nghe máy. Tôi cứ gọi, gọi mãi. Tôi cần phải biết lúc nào bắt đầu làm món khoai tây nghiền.

Bà Britt-Marie chiếu ánh mắt buộc tội vào ông Alf. Ông không nói gì. Bà lại nhẹ nhàng vuốt ve phần cổ của chiếc áo sơ mi đặt trong lòng.

- Chúng tôi không thể ăn khoai tây nguội lạnh được. Chúng tôi không phải là bọn mọi rợ.

Đôi tay bà áp vào lớp vải áo sơ mi.

- Cuối cùng điện thoại cũng đổ chuông, nhưng người gọi không phải là Kent.

Môi dưới của bà run lên.

- Tôi không dùng nước hoa, nhưng cô ta thì có. Thế nên tôi luôn trông chừng để đưa cho ông ta một chiếc áo mới. Tôi chỉ yêu cầu có mỗi chuyện đó thôi, rằng ông ta phải bỏ ngay áo sơ mi vào máy giặt mỗi khi về đến nhà. Không lẽ như vậy là quá nhiều?

- Britt-Marie à, làm ơn...

Bà nuốt khan và tiếp tục xoay chiếc nhẫn.

- Đó là một cơn đau tim. Tôi biết chuyện là vì cô ta đã gọi để báo cho tôi, anh ạ. Cô ta đã gọi cho tôi. Bởi vì cô ta không thể chịu được chuyện đó. Không thể. Cô ta nói là mình không thể ngồi đợi ở bệnh viện khi biết ông ta có thể chết mà tôi không hay biết. Đơn giản là cô ta không thể chịu đựng được...

Bà chấp hai tay lại, rồi nói thêm với giọng run rẩy:

- Thật ra tôi có trí tưởng tượng rất tốt. Tốt vô cùng đấy. Kent luôn nói là anh ta đang đi ăn với đối tác Đức, hoặc chuyến bay bị muộn giờ do thời tiết, hoặc anh ta phải ghé qua văn phòng một lúc. Và tôi đã giả vờ tin những điều đó. Tôi đã giả vờ xuất sắc đến nỗi ngay

chính bản thân tôi cũng tin.

Bà Britt-Marie đứng lên khỏi băng ghế, quay người lại, rồi cẩn thận quàng chiếc áo sơ mi một cách cẩn trọng vào lưng ghế. Như thể đến nước này bà vẫn không thể cho phép mình từ bỏ ý tưởng về một chiếc áo được giặt là phẳng phiu.

- Tôi giả vờ giỏi lắm. - Bà thì thầm.

- Tôi biết. - Ông Alf khẽ nói.

Thế rồi họ bỏ lại chiếc áo nơi băng ghế đá và đi về nhà.

Tuyết đã ngừng rơi. Họ chạy xe trong im lặng. Mẹ đón mọi người tại cổng tòa nhà. Mẹ ôm chầm lấy Elsa. Rồi mẹ cố ôm bà Britt-Marie, nhưng bà dịch ra xa. Không mạnh bạo, nhưng cương quyết.

- Tôi không ghét bà ấy, Ulrika à. - Bà nói.

- Cháu biết. - Mẹ gật đầu đáp.

- Tôi không ghét bà ta, không ghét con chó, cũng không ghét chiếc xe hơi của bà ta.

Mẹ gật đầu rồi nắm tay bà Britt-Marie. Bà nhắm mắt lại.

- Tôi không ghét ai cả, Ulrika. Thật đấy. Tôi chỉ muốn mọi người lắng nghe mình. Như vậy là quá nhiều sao? Tôi chỉ không muốn mọi người chiếm chỗ đậu xe của tôi. Tôi chỉ không muốn người ta chiếm chỗ của tôi. - Bà vừa nói vừa xoay xoay chiếc nhẫn cưới.

Mẹ đưa bà Britt-Marie lên cầu thang, bàn tay mẹ vững chắc nhưng dịu dàng ôm vòng quanh chiếc áo vest in hoa. Ông Alf không đến, mà thay vào đó là ông già Noel. Mắt của thằng bé bị bệnh sáng

lên giống như những đứa trẻ khi chúng được nghe kể về những que kem, pháo hoa, trò leo cây và đập các vũng nước làm chúng bắn tung tóe.

Bà Maud dọn thêm một chỗ nữa ở bàn ăn và lấy thêm pasta dứt lò. Ông Lennart pha thêm cà phê. Dượng George dọn dẹp. Sau khi những gói quà đã được trao, thằng bé bị bệnh và người phụ nữ áo đen ngồi xuống sàn nhà xem *Cô bé Lọ lem* trên ti vi.

Bà Britt-Marie ngồi cạnh Elsa trên chiếc sofa và tỏ ra không được thoải mái cho lắm. Họ quan sát nhau. Cả hai không nói gì, nhưng có lẽ họ đã không còn ghét nhau nữa. Thế nên khi mẹ của Elsa bảo con bé ngừng ăn sôcôla hình ông già Noel nếu không muốn bị đau bụng và nó cứ tiếp tục ăn, bà Britt-Marie không nói gì.

Rồi khi bà mẹ kế ác độc xuất hiện trên phim, bà Brit-Marie kín đáo đứng dậy, vuốt phẳng chiếc váy và đi ra tiền sảnh để khóc. Elsa đi theo bà.

Họ cùng ngồi trên chiếc rương và ăn sôcôla hình ông già Noel.

Bởi vì người ta có thể buồn trong lúc ăn sôcôla hình ông già Noel. Nhưng chuyện đó rất, rất, rất là khó.

31. BÁNH ĐẬU PHỘNG

Lá thư thứ năm *rơi* vào lòng Elsa. Theo nghĩa đen của từ này.

Con bé thức giấc vào buổi sáng hôm sau trong tủ áo thần kỳ của bà ngoại. Thằng bé ngủ với những chiếc bánh giấc mơ xung quanh, trong tay vẫn cầm khẩu súng bánh sữa. Áo chui đầu của Elsa dính một vệt nước dãi của linh sói và chỗ đó đã cứng lại như xi măng.

Con bé nằm trong bóng tối một lúc lâu, hít thở mùi mật cưa. Nó nhớ đến câu trích từ *Harry Potter* mà bà ngoại đã lấy để đưa vào một trong các câu chuyện ở xứ Mơ-màng-ngủ của bà. Đó là từ cuốn *Harry Potter và Hội Phượng hoàng*, một điều rõ ràng là trớ trêu, nhưng để hiểu được nó thì cần phải biết tương đối rõ về những khác biệt giữa truyện và phim, cũng như về nghĩa của chữ “trớ trêu”.

Bởi vì *Harry Potter và Hội Phượng hoàng* là bộ phim về Harry Potter mà Elsa ít thích nhất, bất chấp việc nó có một trong những trích dẫn mà con bé thích nhất. Đó là câu mà Harry nói khi cậu cùng bạn bè có một ưu thế trong cuộc chiến với Voldemort, bởi họ có một thứ mà Voldemort không có: “Một thứ đáng để bảo vệ”.

Trớ trêu ở chỗ câu nói đó không nằm trong cuốn sách mà Elsa thích hơn bộ phim rất nhiều, mặc dù không phải là một trong những

tập Harry Potter ưa thích nhất của con bé. Giờ đây nghĩ lại, nó thấy xét cho cùng chuyện đó có thể không phải là trớ trêu. Phải tra cứu Wikipedia kỹ hơn mới được, con bé nghĩ trong lúc ngồi dậy. Đúng lúc đó lá thư rơi vào lòng Elsa. Nó đã được dán băng keo lên trần tủ áo. Không rõ nó đã ở đó được bao lâu.

Nhưng logic của các câu chuyện cổ tích là thế.

Một phút sau, ông Alf đã đứng trên ngưỡng cửa nhà mình, ông uống cà phê và trông như đã không ngủ suốt đêm qua. Ông nhìn chiếc phong bì. Nó để vón vẹn một chữ “ALF” với các ký tự to một cách không cần thiết.

- Cháu đã tìm thấy nó trong tủ áo. Thư của bà ngoại. Cháu nghĩ bà ngoại muốn xin lỗi ông về chuyện gì đó. - Con bé thông báo.

Ông Alf suyt khẽ và đưa tay chỉ về phía cái đài sau lưng mình. Elsa phản ứng lại, vì nó không thích bị “suyt” như thế, nhưng ông Alf lại suyt thêm cái nữa. Trên radio đang điểm tin giao thông.

- Có một vụ tai nạn chết tiệt trên xa lộ. Giao thông hướng về thành phố đã bị tê liệt nhiều giờ liền. - Ông nói như thể con bé quan tâm đến chuyện đó.

Rõ ràng là không.

Ông Alf đọc lá thư sau khi cảm rằm một lúc.

- Thư viết gì thế ạ? - Elsa hỏi ngay khi ông Alf có vẻ đã đọc xong.

- Thư xin lỗi ấy mà.

- Vâng, nhưng xin lỗi về chuyện gì?

Ông Alf thở dài theo cách ông hay làm dạo gần đây trước mặt

Elsa.

- Cái thư chết tiệt này là của ta, không phải thế sao?
- Bà ngoại cháu có xin lỗi ông vì luôn nói là ông không chịu nhấc chân khi đi, đến nỗi giày của ông mòn vẹt hết hay không?
- Giày của ta bị làm sao? - Ông Alf nhìn xuống giày của mình.
Có vẻ đây không phải là một trong những điều mà lá thư đề cập.
- Không ạ. Giày của ông chẳng bị sao cả. - Elsa lí nhí.
- Đôi giày này ta mang hơn năm năm rồi đấy.
- Chúng rất đẹp ạ! - Elsa nói dối.

Ông Alf tỏ ra nghi ngờ. Một lần nữa ông nhìn xuống lá thư với vẻ mặt hoang mang.

- Bà ngoại cháu và ta đã có một cuộc cãi vã chết tiệt trước khi bà ấy qua đời, được chưa? Ngay trước khi bà cháu đi bệnh viện. Bà cháu đã mượn cái tua vít điện của ta và không chịu trả lại, nhưng cứ nói là đã trả rồi, dù ta thừa biết bà ta không hề trả.

Elsa thở dài theo cách mà nó hay làm dạo gần đây trước mặt ông Alf.

- Ông có bao giờ nghe câu chuyện về người bị chết ngạt vì chửi thề quá nhiều không?
- Không.

Elsa đảo mắt.

- Thế bà ngoại cháu đã viết gì về cái tua vít điện?
- Bà ấy xin lỗi vì đã đánh mất nó.

Ông Alf gấp lá thư lại và bỏ vào trong phong bì. Elsa cương quyết đứng nguyên tại chỗ.

- Còn gì nữa không ạ? Cháu thấy trong thư viết dài hơn thế kia mà. Cháu không ngu đâu.

Ông Alf để cái phong bì lên giá.

- Bà cháu xin lỗi về nhiều thứ.

- Có phức tạp không ạ?

- Cuộc đời của bà cháu có cái gì mà không phức tạp đâu.

Elsa đút tay sâu hơn vào trong túi. Con bé nhìn xuống biểu tượng của nhà Gryffindor trên chiếc khăn quàng. Nhìn vết khâu mà mẹ đã làm sau khi bọn con gái ở trường làm rách nó. Mẹ vẫn còn tưởng chiếc khăn bị rách khi bà ngoại trèo hàng rào ở sở thú.

- Ông có tin vào cuộc sống sau cái chết không ạ? - Con bé hỏi ông Alf, mắt vẫn không rời chiếc khăn.

- Ta chẳng biết gì về nó. - Ông đáp với giọng chẳng vui cũng chẳng buồn, đúng kiểu của ông.

- Ý cháu là, ông có tin vào... thiên đường không?

Ông Alf uống cà phê và ngẫm nghĩ một chút.

- Nó sẽ rất phức tạp. Về mặt hậu cần. Thiên đường chắc phải đầy ứ những người không còn sống trên trái đất nữa. - Cuối cùng ông lẩm bẩm.

Elsa cân nhắc chuyện đó, và nhận ra logic của nó. Thiên đường đối với Elsa, xét cho cùng, là nơi có bà ngoại, nhưng thiên đường đối với bà Britt-Marie hẳn phải tùy thuộc vào việc không có bà ngoại ở đó.

- Đôi khi ông cũng triết lý ra phết. - Con bé nói với ông Alf.

Ông uống cà phê và trưng ra vẻ mặt như thể ông thấy con bé

nói năng rất già đời đối với một đứa trẻ sắp tám tuổi.

Elsa đang định hỏi thêm về lá thư, nhưng không kịp. Sau này nhìn lại, nó nghĩ nếu mình lựa chọn khác đi, ngày hôm đó sẽ không tệ đến thế. Nhưng khi ấy thì đã muộn.

Bố đã đứng lù lù trên cầu thang ngay sau lưng Elsa, miệng thở hồng hộc.

Chuyện đó chẳng giống bố chút nào.

Elsa mở to mắt khi trông thấy bố, rồi nó nhìn căn hộ của ông Alf. Và nó trông thấy cái đài. Bởi vì trong các câu chuyện cổ tích không có chỗ cho sự trùng hợp. Và một nhà soạn kịch người Nga đã từng nói nếu ở cảnh đầu tiên có một khẩu súng treo trên tường thì súng sẽ nổ trước khi cảnh kết chấm dứt. Elsa biết điều đó. Những ai đến giờ còn chưa hiểu làm thế nào con bé biết được những chuyện như thế thì rõ ràng là những người hời hợt. Do đó Elsa hiểu vụ tai nạn ngoài xa lộ mà trên đài đã đưa tin hẳn phải có liên quan với câu chuyện đang diễn ra.

- Có phải là... mẹ không ạ? - Cuối cùng nó cũng nói nên lời.

Bố gật đầu và căng thẳng liếc nhìn ông Alf. Khuôn mặt Elsa run lên.

- Có phải mẹ đang ở bệnh viện không?

- Phải. Sáng nay mẹ được gọi vào để tham dự một cuộc họp. Và...

Bố chưa kịp nói hết câu thì Elsa đã cắt ngang:

- Mẹ gặp phải vụ tai nạn xe hơi đó, đúng không ạ? Vụ tai nạn trên xa lộ ấy?

Bố bối rối ra mặt.

- Tai nạn nào cơ?

- Tai nạn xe hơi ấy! - Elsa lặp lại, gần như phát điên lên.

- Không... không phải. - Bố đáp, rồi mỉm cười. - Bây giờ con đã là chị lớn rồi. Mẹ con đang họp thì vỡ ối!

Thông tin đó không đi vào đầu con bé, thực sự không. Mặc dù nó quá hiển nhiên. Mặc dù Elsa thừa biết chuyện gì sẽ xảy ra khi người ta bị vỡ ối.

- Nhưng còn vụ tai nạn? Chuyện đó có liên quan gì với vụ tai nạn? - Con bé lẩm nhẩm.

Bố tỏ ra ngập ngừng.

- Không liên quan gì cả, bố nghĩ thế. Mà này, ý bố là... con nói vậy nghĩa là sao?

Elsa nhìn ông Alf, rồi nhìn bố. Nó căng óc ra nghĩ.

- Dượng George đâu ạ? - Con bé hỏi.

- Ở bệnh viện. - Bố đáp.

- Làm thế nào dượng tới đó được? Người ta nói giao thông trên xa lộ bị kẹt cứng mà!

- Dượng chạy bộ. - Bố đáp với một chút cảm giác mà những ông bố trải qua khi phải nói điều gì đó tích cực về người chồng sau của vợ mình.

Lúc đó Elsa mới mỉm cười.

- Dượng George chạy bộ giỏi lắm. - Con bé thì thào.

- Ừ. - Bố thừa nhận.

Cái đài rút cuộc cũng đã tìm được chỗ đứng của nó trong câu chuyện này, Elsa nghĩ bụng. Rồi con bé lo lắng thốt lên:

- Nhưng làm thế nào chúng ta đến được bệnh viện nếu như xa lộ bị tắc?

Bố của Elsa ngẩn ngơ. Ông Alf uống ực một ngụm cà phê.

- Hai bố con chỉ việc đi theo con đường cũ. - Ông nói với giọng sốt ruột.

Bố và Elsa nhìn ông Alf như thể ông vừa nói với họ bằng một ngôn ngữ tự chế. ông Alf thở dài.

- Con đường cũ ấy, khỉ gió. Đi qua cái lò mổ cũ. Nơi từng có nhà máy sản xuất bộ tản nhiệt trước khi bọn khốn chuyển mọi thứ sang châu Á. Hai bố con có thể dùng con đường đó để đi tới bệnh viện.

Bố ho húng hắng. Elsa cắn móng tay. Ông Alf uống nốt chố cà phê, buông tay chán nản.

- Thanh niên bây giờ... thật tình... thanh niên bây giờ đi đâu cũng phải có xa lộ mới chịu. - Ông cầu nhàu, rồi đi tìm chìa khóa Taxi.

Trong một thoáng Elsa đã nghĩ đến việc ngồi vào Taxi cùng với linh sói. Nhưng rồi nó đổi ý và quyết định họ sẽ đi bằng xe Audi, vì nó không muốn làm bố buồn. Nếu con bé không đổi ý, ngày hôm nay có lẽ sẽ không xoay chuyển theo chiều hướng kinh khủng và tệ hại như nó sắp xảy ra. Bởi vì khi những chuyện tồi tệ diễn ra, người ta luôn nghĩ trong đầu rằng “giá như mình đã không...” Sau này ngẫm lại, Elsa thấy đây chính là một khoảnh khắc như thế.

Bà Maud và ông Lennart quyết định sẽ đi cùng mọi người đến bệnh viện. Bà Maud mang theo bánh, còn ông Lennart khi đi ra đến

cổng rồi mới quyết định sẽ cầm theo chiếc máy pha cà phê, vì ông lo bệnh viện người ta không có máy pha cà phê. Mà kể cả có đi chẳng nữa thì ông cũng sợ rằng nó sẽ là một mẫu máy hiện đại với hàng đồng nút bấm. Chiếc máy của ông chỉ có một nút bấm duy nhất, ông rất tự hào về nó.

Hai mẹ con thằng bé bị bệnh cũng đi theo. Người phụ nữ mặc quần jeans cũng thế. Bởi lẽ bây giờ mọi người ít nhiều đã trở thành người một nhà, và điều đó làm Elsa thấy vui trong lòng. Hôm qua mẹ đã nói với con bé rằng giờ đây khi có nhiều người đến thế tập trung trong căn hộ của bà ngoại, tòa nhà cho cảm giác giống như nơi mà Elsa luôn nhắc đến, ngôi nhà của các dị nhân X-Men.

“Trường cao học Jean Grey”, Elsa đã bực bội đấm chính như thế với mẹ. Một phần vì mẹ cứ cho rằng nó gây thương đến mức sẽ sưng rộp khi thấy mẹ nhắc đến X-Men. Một phần vì mẹ đã đúng.

Elsa cũng bấm chuông cửa nhà bà Britt-Marie, nhưng không có người nào ra mở. Sau này ngẫm lại, Elsa vẫn nhớ rằng mình đã dừng lại một chút bên chiếc xe đẩy bị khóa ở chân cầu thang. Tờ giấy có ô chữ vẫn còn nằm trên tường, phía trên chiếc xe. Có ai đó đã giải xong. Tất cả các ô trống đều đã được điền bằng bút chì.

Nếu Elsa suy nghĩ thêm một chút, có lẽ mọi chuyện đã khác đi. Nhưng con bé đã không làm thế. Thế nên mọi chuyện không có gì thay đổi.

Có lẽ linh sói đã ngập ngừng một chút trước cửa nhà bà Britt-Marie. Elsa hiểu chuyện đó, và tin rằng linh sói đôi khi cũng do dự khi chúng không biết mình thực sự phải bảo vệ ai trong câu chuyện này. Thật ra thì linh sói canh gác cho các công chúa trong truyện cổ

tích, và ngay cả ở xứ Mơ-màng-ngủ thì Elsa cũng chưa bao giờ đóng vai trò cao hơn một hiệp sĩ. Nhưng nếu con linh sói có ngừng đôi chút thì nó cũng không thể hiện ra. Nó tiếp tục đi theo Elsa. Vì nó là kiểu bạn như thế.

Nếu linh sói không đi theo Elsa, có lẽ mọi thứ đã khác đi.

Ông Alf thuyết phục các cảnh sát đi một vòng quanh khối nhà “để đảm bảo mọi thứ an toàn”. Elsa không bao giờ biết được ông đã nói gì với họ, nhưng ông có thể tỏ ra khá thuyết phục nếu muốn. Có lẽ ông bảo họ là mình đã nhìn thấy những dấu chân trên tuyết, hoặc ai đó ở phía bên kia đường đã mách ông chuyện gì đó. Elsa không biết, nhưng nó trông thấy người cảnh sát thực tập ngồi vào trong xe, và cô cảnh sát mắt xanh lục cũng làm theo sau khi suy nghĩ khá lâu. Mắt con bé bắt gặp ánh mắt cô trong một thoáng, và giá như con bé thú thật với đôi mắt xanh ấy về linh sói thì mọi chuyện đã khác đi. Nhưng nó đã không làm thế. Vì nó muốn bảo vệ linh sói. Vì nó là kiểu bạn như thế.

Ông Alf quay vào trong nhà và đi xuống dưới gara để lấy chiếc Taxi.

Khi chiếc xe cảnh sát khuất dạng sau góc phố, Elsa cùng với linh sói và thằng bé bị bệnh lon ton chạy ra khỏi cổng tòa nhà, băng qua đường rồi leo lên chiếc Audi đang đậu sẵn ở đó. Bọn trẻ nhảy lên xe trước.

Con linh sói bỗng khựng lại. Lông cổ nó dựng ngược.

Có lẽ mọi chuyện chỉ diễn ra trong vài giây, nhưng nó cho cảm giác dài đằng dặc. Về sau ngẫm lại, Elsa vẫn nhớ mình đã có cảm giác như có đủ thời gian để nghĩ tới hàng tỉ thứ, nhưng đồng thời lại

không đủ thời gian để nghĩ bất cứ chuyện gì.

Trong chiếc Audi có một thứ mùi làm cho Elsa cảm thấy bình yên lạ lùng. Elsa nhìn linh sói qua cánh cửa đang mở, và trước khi kịp nhận ra chuyện sắp xảy ra con bé còn tự hỏi phải chăng nó không muốn nhảy lên xe vì đang bị đau. Elsa biết linh sói đang cảm thấy đau, giống như bà ngoại cũng từng đau khắp nơi trong giai đoạn cuối.

Elsa cho tay vào trong túi để lấy ra một cái bánh cookie. Bởi vì không có người bạn thực thụ nào của linh sói rời khỏi nhà mà không đem theo ít nhất một cái bánh phòng khi cần đến. Nhưng con bé chưa kịp lấy cái bánh thì đã nhận ra điều gì tạo nên mùi hương đó trong chiếc Audi.

Sam chồm tới từ băng ghế sau. Elsa cảm thấy môi mình lạnh ngắt khi bị bàn tay hấn bịt miệng. Các cơ bắp của hấn căng lên quanh cổ họng con bé. Nó cảm thấy những sợi lông tay của hấn chọc qua khe hở của chiếc khăn quàng Gryffindor như những mẩu đá sắc nhọn. Elsa còn kịp nhận ra thoáng bối rối trong mắt Sam khi hấn trông thấy thằng bé. Đó là lúc hấn nhận ra mình đã sẵn đuổi nhằm đối tượng. Elsa có đủ thời gian để hiểu ra bọn bóng tối trong câu chuyện cổ tích không muốn giết Người được chọn. Chúng chỉ muốn đem cậu ta đi. Biến cậu ta thành của chúng. Và giết chết bất kỳ ai cản đường chúng.

Sau đó hàm của linh sói bập vào cổ tay kia của Sam đúng lúc hấn giơ tay định tóm lấy thằng bé. Sam rú lên. Elsa có một khắc để hành động khi hấn buông nó ra. Con bé trông thấy con dao qua gương chiếu hậu.

Và mọi thứ sau đó tuyền một màu đen.

Elsa cảm thấy mình bỏ chạy. Nó cảm thấy bàn tay của thằng bé trong tay mình, và nó biết hai đứa phải chạy tới cổng tòa nhà. Chúng phải hét lên để báo cho bố và ông Alf.

Elsa cảm thấy đôi chân mình chuyển động, nhưng không tự kiểm soát được chúng. Cơ thể nó chạy theo bản năng. Hình như nó cùng với thằng bé chạy được khoảng một chục bước trước khi nghe thấy tiếng linh sói rú lên đau đớn, và nó không biết đứa nào buông tay ra trước. Tim con bé đập mạnh đến nỗi mắt nó giật giật. Thằng bé tuột ra và ngã xuống đất. Elsa nghe thấy tiếng cửa sau của chiếc Audi bật mở và trông thấy con dao trên tay Sam. Có máu dính trên đó. Nó làm điều duy nhất mà mình có thể làm được: dìu thằng bé dậy và chạy nhanh nhất có thể.

Con bé chạy rất giỏi. Nhưng nó biết chỉ chạy thôi không đủ. Nó có thể nghe thấy tiếng Sam đuổi theo sau lưng, cảm thấy cú giật khi thằng bé bị kéo ra khỏi bàn tay của mình. Tim Elsa hẫng đi, nó nhắm mắt lại, và thứ tiếp theo mà nó còn nhớ là cơn đau ở trán. Cùng với tiếng hét của bà Maud. Đôi bàn tay của bố. Mặt sàn cứng ngắc ở cầu thang. Thế giới quay tít cho đến khi ngã chổng vó trước mắt Elsa. Con bé đã nghĩ đó là điều diễn ra khi người ta chết đi. Giống như ngã vào bên trong, về phía một thứ mà chẳng ai biết là gì.

Elsa nghe thấy những tiếng thành thị mà không biết chúng đến từ đâu. Tiếp đến là vọng âm. “Vọng âm”, nó có thời gian để ngẫm nghĩ, và nhận ra mình đang ở trong nhà. Mi mắt nó bỗng rất như thể bị cát lọt vào. Nó nghe thấy tiếng bước chân của thằng bé bị bệnh

thoăn thoắt chạy lên cầu thang, đôi chân của một đứa bé trai chỉ có thể làm được như thế khi chúng luôn ý thức được chuyện này sẽ có ngày xảy ra. Elsa cũng nghe thấy giọng nói hốt hoảng của mẹ thằng bé, cô đang cố gắng giữ bình tĩnh và trật tự trong lúc chạy theo con trai. Một người mẹ chỉ có thể làm như thế khi đã quen coi nỗi sợ hãi như một trạng thái tự nhiên của cuộc sống.

Hai mẹ con đóng sập cửa ra căn hộ của bà ngoại sau khi đã vào trong. Elsa cảm thấy đôi tay của bố không đỡ mà giữ nó, không rõ là để ngăn nó khỏi điều gì. Cho đến khi nó thấy bóng tối qua lớp kính cửa. Thấy Sam ở phía bên kia. Hắn đang đứng bất động. Có gì đó trên gương mặt hắn khác lạ đến nỗi lúc đầu Elsa cứ ngỡ mình đang tưởng tượng ra tất cả mọi chuyện.

Hắn đang lo sợ.

Trong chớp mắt, một cái bóng khác chụp xuống hắn, lớn đến nỗi bao phủ toàn bộ hắn. Những cú đấm của Tim Sói như cơn mưa điên cuồng trút xuống, với một sự hung bạo và hiểm ác mà không câu chuyện cổ tích nào có thể mô tả được, ông ta không đánh Sam, ông ta đè bẹp hắn xuống tuyết. Không phải để khống chế hắn. Cũng không phải để bảo vệ. Mà để tiêu diệt.

Bố của Elsa đỡ con bé dậy và đưa nó chạy lên cầu thang. Bó ghì nó vào áo khoác của mình để nó không thể quan sát. Con bé nghe thấy tiếng cánh cửa tòa nhà mở ra từ bên trong, rồi nghe thấy tiếng bà Maud và ông Lennart van xin Tim Sói ngừng đánh. Họ van xin mãi không thôi, nhưng căn cứ theo những tiếng thỉnh thỏch giống như khi người ta làm rơi hộp sữa xuống sàn, Tim Sói không dừng lại. Thậm chí ông ta không nghe thấy họ. Trong câu chuyện cổ tích,

Tim Sói bỏ vào trong rừng một thời gian dài trước khi Cuộc-chiến-tranh-bất-tận nổ ra, bởi vì ông ta biết mình có thể làm những gì.

Lôi mình ra khỏi vòng tay của bố, Elsa lao xuống cầu thang. Bà Maud và ông Lennart đã ngừng la hét trước khi nó xuống đến nơi. Những cú đấm của Tim Sói được vung lên cao đến nỗi chúng sượt qua những ngón tay vươn dài của bầy vân thú, trước khi lao trở xuống.

Nhưng Tim Sói đã khựng lại giữa chừng. Giữa ông ta và tên đàn ông đầm đìa máu me nằm dưới tuyết là một người phụ nữ bé nhỏ mong manh tưởng như có thể bị gió cuốn phăng đi. Bà ta cầm một túm xơ vải màu xanh vừa lấy ra từ máy sấy quần áo, và trên ngón tay bà có một lần màu trắng, nơi từng có chiếc nhẫn cưới. Mọi thứ thật của bà dường như đang thét bảo bà bỏ chạy thực mạng. Nhưng bà vẫn ở nguyên chỗ đó và nhìn thẳng vào Tim Sói với ánh mắt của một người chẳng còn gì để mất.

Bà vo tròn túm xơ vải trong lòng bàn tay, rồi chắp hai tay lại trước bụng. Sau đó bà kiên quyết nhìn Tim Sói và nói với giọng uy quyền:

- Chúng ta không đánh chết người ở cái chung cư này.

Nắm đấm của Tim Sói vẫn đang rung rung giữa không trung. Bộ ngực ông ta phập phồng. Nhưng rồi cánh tay ông ta từ từ hạ xuống.

Bà Britt-Marie dùng một tay phủi vài bông tuyết lang thang bám trên váy và vuốt phẳng lại một nếp nhăn. Rồi bà lại chắp hai tay trước bụng và đằng hắng.

- Ở cái tòa căn hộ cho thuê này. Chúng ta không đánh người khác đến chết ở cái tòa căn hộ cho thuê này. Chúng ta không cư xử

theo cách đó. Như thế không văn minh một chút nào.

Bà vẫn chần giữa Tim Sói và Sam, giữa con quái vật và bóng tối, khi chiếc xe cảnh sát lao đến nơi. Cô cảnh sát mắt xanh lục cầm vũ khí nhảy xuống xe trước cả khi nó ngừng lại. Tim Sói quỳ xuống tuyết, hai tay giơ lên trời, mắt nhắm lại.

Elsa đẩy cửa lao ra ngoài. Các cảnh sát hét lên ra lệnh cho Tim Sói. Họ cố ngăn Elsa lại, nhưng cũng giống như nước chảy qua bàn tay, con bé lách qua họ. Vì những lí do mà nhiều năm sau Elsa mới hiểu được, con bé có đủ thời gian để nghĩ tới điều mẹ đã nói với dượng George lúc tưởng rằng nó đã ngủ. Rằng làm mẹ của một đứa con gái đang lớn cũng giống như thế. Giống như giữ nước trong lòng bàn tay.

Con linh sói nằm bất động trên mặt đất, giữa chiếc Audi và cửa ra vào của tòa nhà. Mặt tuyết đỏ ngầu. Nó đã cố tiến đến chỗ Elsa. Nó đã chui ra khỏi chiếc xe và lết cho đến khi gục xuống. Elsa cởi áo khoác và chiếc khăn quàng cổ để trùm chúng lên linh sói, con bé phủ phục trên tuyết, ôm ghì nó thật chặt, thật chặt, ngửi thấy mùi bánh đậu phộng, và thì thào vào tai linh sói:

- Đừng sợ... đừng sợ... Tim Sói đã đánh bại con rồng rồi, không câu chuyện cổ tích nào có thể kết thúc chừng nào con rồng chưa bị đánh bại.

Khi Elsa cảm thấy đôi bàn tay mềm mại của bố đỡ nó dậy, con bé gào lên thật to để linh sói có thể nghe được ngay cả khi con thú đã đi được nửa đường tới xứ Mơ-màng-ngủ:

- CẬU KHÔNG THỂ CHẾT! CÓ NGHE TÔI NÓI KHÔNG?! CẬU KHÔNG THỂ CHẾT, VÌ MỌI CÂU CHUYỆN GIÁNG SINH ĐỀU KẾT

THÚC CÓ HẬU!

32. KEM

Thật khó mà suy ngẫm về cái chết. Thật khó mà để cho người chúng ta yêu thương ra đi.

Bà ngoại và Elsa từng xem thời sự buổi tối cùng nhau. thỉnh thoảng con bé vẫn hỏi bà ngoại vì sao người lớn toàn làm những việc ngu ngốc với nhau như thế. Bà ngoại luôn bảo rằng bởi vì người lớn cũng là con người, mà con người nói chung rất là rác rưởi. Elsa phản bác rằng người lớn cũng làm được nhiều việc tốt giữa muôn vàn cái ngu ngốc, chẳng hạn như thám hiểm không gian, Liên Hiệp Quốc, vắcxin, dụng cụ bảo hộ mai... Bà ngoại bèn nói rằng sự trớ trêu thực sự của cuộc sống nằm ở chỗ gần như không có người nào là hoàn toàn rác rưởi, và cũng chẳng có người nào không hề rác rưởi. Cái khó là giữ cho mình ở phía không rác rưởi nhiều nhất có thể.

Một tối nọ, Elsa hỏi bà ngoại vì sao có quá nhiều người không rác rưởi bỏ mạng ở nhiều nơi, trong khi những kẻ rác rưởi thì không. Và tại sao con người ta lại phải chết, bất luận họ có là rác rưởi hay không. Bà ngoại đã cố gắng đánh trống lảng bằng cách cho con bé ăn kem và đổi chủ đề nói chuyện, vì bà thích kem hơn cái chết. Nhưng Elsa là một đứa bé cực kỳ cứng đầu, nên rốt cuộc bà ngoại đành phải thừa nhận rằng theo suy đoán của bà, một thứ gì đó ra đi là để nhường chỗ cho thứ khác.

“Nó cũng giống như khi bà cháu mình ngồi trên xe buýt và có một ông bà già nào đó bước lên phải không ạ?” Elsa hỏi lại. Bà ngoại bèn hỏi con bé xem nó có muốn ăn thêm kem và đổi chủ đề nói chuyện hay không nếu bà đáp “Phải.” Elsa đồng ý.

Thế là bà ngoại thốt lên:

“Phải, phải, chính xác là như thế.”

Rồi hai bà cháu ăn kem cùng nhau.

Trong những câu chuyện cổ tích xa xưa nhất của Miamas, người ta bảo rằng một con linh sói chỉ có thể chết do vỡ tim. Ngoài lí do đó ra thì chúng bất tử. Thế nên người ta có thể giết chết chúng sau khi chúng bị đuổi khỏi xứ Mơ-màng-ngủ vì đã cản công chúa. Bởi vì chúng bị xua đuổi bởi chính những người mà chúng bảo vệ và yêu thương. “Và cũng vì thế mà chúng có thể bị giết chết trong Cuộc-chiến-tranh-bất-tận,” bà ngoại đã giải thích như vậy. “Bởi vì trong chiến tranh, mọi sinh vật sống đều có trái tim tan nát.”

Elsa nghĩ về chuyện đó trong khi ngồi trong phòng đợi ở bệnh viện thú y. Nó có mùi hạt thức ăn cho chim. Bà Britt-Marie ngồi cạnh con bé, hay tay chấp lại trên đùi, mắt nhìn một con vẹt mào trong cái chuồng ở phía bên kia căn phòng.

Có vẻ như bà không thích giống vẹt mào cho lắm. Elsa không quen đọc cảm xúc của vẹt mào, nhưng có vẻ như con vẹt cũng chẳng ưa gì bà Britt-Marie.

- Bà không phải ngồi đợi với cháu đâu ạ. - Elsa lên tiếng, giọng tắc nghẹn vì đau buồn và giận dữ.

Bà Britt-Marie phỉ một vài cái hạt ngũ cốc vô hình trên chiếc áo vest và, không rời mắt khỏi con vệt, bà đáp:

- Không sao cả, Elsa à. Cháu không nên nghĩ như thế. Không có vấn đề gì đâu.

Elsa biết bà không cố ý tỏ ra khó chịu. Cảnh sát đang thẩm vấn bố con bé và ông Alf về những chuyện đã diễn ra. Do bà Britt-Marie là người được hỏi đầu tiên, bà đã chủ động đề nghị ngồi cùng với Elsa đợi bác sĩ thú y cung cấp tin tức về linh sói. Elsa hiểu chuyện đó không hề gây phiền toái cho bà. Chỉ là bà gặp khó khăn trong việc nói ra bất kỳ điều gì mà không gây cảm giác khó chịu.

Elsa quấn chiếc khăn quàng Gryffindor quanh hai bàn tay mình. Nó hít một hơi thật sâu.

- Bà thật can đảm khi can ngăn Tim Sói và Sam. - Elsa khẽ nói.

Bà Britt-Marie đưa tay hót một hạt ngũ cốc vô hình và vài vụn bánh vô hình trên cái bàn trước mặt. Bà giữ chúng trong tay và ngồi đó, như thể đang chờ một cái sọt rác vô hình hiện ra để bỏ chúng vào.

- Như ta đã nói, chúng ta không đánh người ta đến chết tại chung cư. - Bà nói thật nhanh để Elsa không nghe thấy sự xúc động trong giọng nói của mình.

Hai người im lặng. Giống như khi bạn làm hòa đến lần thứ hai trong hai ngày liên tiếp, nhưng không muốn nói thẳng ra với người kia. Bà Britt-Marie vỗ vỗ một cái gối tựa trên ghế sofa.

- Ta không ghét bà ngoại của cháu. - Bà nói mà không nhìn vào con bé.

- Bà ngoại cháu cũng không ghét bà. - Elsa đáp mà không nhìn lại.

- Và thật ra, ta chưa bao giờ muốn tòa căn hộ cho thuê trở thành một chung cư thực thụ. Kent muốn điều đó, và ta muốn Kent vui, nhưng ông ta muốn bán căn hộ lấy tiền rồi dọn đi nơi khác. Ta thì không.

- Tại sao ạ?

- Đó là nhà của ta.

Thật khó mà không thích bà vì câu nói đó.

- Tại sao bà với bà ngoại cháu suốt ngày chống đối nhau như vậy? - Elsa hỏi, mặc dù nó đã biết câu trả lời.

- Bà cháu cho rằng ta là một... mụ già lắm chuyện. - Bà Britt-Marie đáp, tránh không nói ra nguyên nhân thực sự.

- Thế sao bà lại làm như thế? - Elsa hỏi, trong đầu nghĩ đến nàng công chúa và mụ phù thủy đã đánh cắp kho báu của nàng.

- Bởi vì người ta cần phải quan tâm đến *một chuyện gì đó*, Elsa à. Ngay khi có ai đó quan tâm tới bất cứ thứ gì trên thế giới này, bà ngoại cháu lập tức gán cho người ta cái mác “nhiều chuyện”. Nhưng nếu không quan tâm gì hết, thì cháu đâu có sống, cháu chỉ tồn tại mà thôi...

- Đôi khi bà nói chuyện rất là triết lý đấy, bà biết không?

- Cảm ơn.

Bà Britt-Marie rõ ràng đã phải ngăn mình phui gì đó trên ống tay áo của Elsa. Bà đành hài lòng với việc vỗ cái gối tựa cho nó phồng lên, mặc dù nó đã cũ đến mức ruột nhồi chẳng còn lại gì nhiều để

mà vổ phòng. Elsa quấn chiếc khăn quàng của mình quanh các ngón tay.

- Có một bài thơ về một ông già tuyên bố mình không được ai yêu mến, nên thay vào đó ông ta muốn được ghét. Để người ta quan tâm đến mình. - Elsa nói.

- *Doctor Glas*. - Bà Britt-Marie gật gù.

- Wikipedia đấy ạ.

- Không, cái đó trích từ *Doctor Glas*. - Bà Britt-Marie khẳng định.

- Nó là một trang web ạ?

- Nó là một vở kịch.

- Ồ.

- Thế Wikipedia là gì vậy?

- Một trang web.

Bà Britt-Marie chấp hai tay lại trên đùi.

- Thật ra, *Doctor Glas* là một tiểu thuyết, theo như ta được biết. Ta chưa đọc nó. Và họ đã chuyển thể nó thành một vở kịch. - Bà nói với giọng ngập ngừng.

- Ồ.

- Ta thích kịch.

- Cháu cũng thế.

Cả hai cùng gật gù.

- *Doctor Glas* có thể là một cái tên hay ho để đặt cho một siêu anh hùng. - Elsa nói.

Con bé nghĩ nó thật ra sẽ là một cái tên hay hơn để đặt cho kẻ thù của các siêu anh hùng, nhưng bà Britt-Marie tỏ ra không phải là người thường xuyên đọc văn chương có chất lượng, nên Elsa không muốn làm phức tạp mọi chuyện lên.

- “Chúng ta muốn được yêu mến.” - Bà Britt-Marie trích dẫn. - “Không được thì ngưỡng mộ, không được nữa thì sợ, càng không được nữa thì thù ghét và khinh thường. Bằng mọi giá chúng ta muốn khơi lên một chút cảm xúc nơi người khác. Tâm hồn ta run sợ trước sự trống rỗng. Nó muốn sự tiếp xúc bằng mọi giá.”

Elsa không hiểu lắm về ý nghĩa đoạn trích, nhưng vẫn gật gù.

- Vậy bà muốn như thế nào ạ?

- Làm người lớn đôi khi cũng phức tạp lắm, Elsa à. - Bà Britt-Marie lảng tránh.

- Làm trẻ con cũng không dễ như ăn cháo đâu ạ. - Elsa đáp trả.

Những đầu ngón tay của bà Britt-Marie thận trọng vuốt ve làn da màu trắng trên ngón tay đeo nhẫn của mình.

- Ta hay đứng trên ban công vào buổi sáng sớm. Trước khi Kent thức dậy. Bà ngoại của cháu biết chuyện này, chính vì thế mà bà ấy đã đập người tuyết. Và cũng vì thế mà ta rất giận dữ. Bởi vì bà ngoại cháu biết bí mật của ta, và có cảm giác như bà ta cùng với mấy thằng người tuyết chế nhạo ta vì chuyện đó.

- Bí mật nào ạ?

Bà Britt-Marie chấp tay lại thật chặt.

- Ta không bao giờ giống như bà ngoại cháu. Ta chưa bao giờ đi chu du, mà chỉ ru rú ở nhà. Nhưng thỉnh thoảng, ta thích đứng trên

ban công vào buổi sáng, khi trời có gió. Chuyện đó thật dở hơi, tất nhiên rồi, mọi người rõ ràng đều thấy nó dở hơi. - Bà bậm môi. - Nhưng ta thích cảm giác gió lùa trong tóc.

Elsa cảm thấy bất chấp tất cả, bà Britt-Marie có lẽ không hoàn toàn rác rưởi.

- Bà chưa trả lời câu hỏi của cháu. Bà muốn như thế nào? - Elsa vừa nói vừa quấn cái khăn quàng quanh các ngón tay.

Những đầu ngón tay của bà Britt-Marie ngập ngừng di chuyển trên chiếc váy, tựa như một người băng qua sàn nhảy để mời ai đó khiêu vũ. Thế rồi, một cách cẩn trọng, bà lên tiếng:

- Ta muốn ai đó nhớ rằng ta tồn tại. Ta muốn có người biết rằng ta đã ở đây.

Đáng tiếc là Elsa không nghe được câu cuối, vì bác sĩ thú y đã bước qua cửa phòng phẫu thuật với một vẻ mặt làm con bé choáng váng. Nó lao qua chỗ ông ta trước cả khi ông ta kịp mở miệng. Elsa nghe thấy tiếng họ gọi với theo mình trong lúc nó chạy trên hành lang và bắt đầu mở toang các cánh cửa, từng cái một. Một y tá cố ngăn con bé, nhưng nó cứ thế chạy và mở thêm nhiều cánh cửa, chỉ dừng lại cho đến khi nghe thấy tiếng tru của linh sói. Dường như con thú biết Elsa đang trên đường chạy tới và cất tiếng gọi con bé. Lúc Elsa chạy vào đúng phòng, con bé thấy linh sói đang nằm trên một mặt bàn lạnh ngắt, bụng quấn băng. Máu vương vãi khắp nơi. Elsa vùi mặt thật sâu vào bộ lông của linh sói và cứ thì thào mãi: "Cậu không được chết."

Bà Britt-Marie vẫn ngồi đó, trong phòng đợi. Một mình. Nếu bây giờ bà bỏ đi, có lẽ sẽ không có ai nhớ là bà từng ở đây. Bà ra chiều

suy nghĩ về điều đó trong một thoáng, trước khi phúi một thứ gì đó vô hình khỏi mép bàn, vuốt phẳng một nếp nhăn trên váy, đứng dậy, và bỏ đi.

Linh sói nhắm mắt. Trông nó giống như đang mỉm cười. Elsa không biết liệu nó có nghe thấy mình hay không. Không biết liệu nó có cảm nhận được những giọt nước mắt rơi lã chã xuống bộ lông của nó hay không.

- Cậu không thể chết. Cậu không thể chết, vì bây giờ tôi đã ở đây. Và cậu là bạn tôi. Không có người bạn đích thực nào đi chết như thế, cậu có hiểu không? Bạn bè không ra đi bỏ mặc bạn bè. - Elsa thì thầm, thuyết phục bản thân nhiều hơn là linh sói.

Trông linh sói giống như nó đã biết. Nó cố gắng làm khô những giọt lệ trên má Elsa bằng hơi thở ấm nóng từ mũi của mình. Elsa nằm cạnh linh sói, thu người lại trên chiếc bàn phẫu thuật, giống như khi con bé nằm trên giường bệnh vào cái đêm mà bà ngoại ở lại Miamas mãi mãi.

Elsa nằm đó mãi, với chiếc khăn quàng Gryffindor vùi sâu trong bộ lông của linh sói.

Giọng nói của cô cảnh sát vang lên giữa những tiếng thở chậm dần và tiếng tim đập nhỏ dần bên trong bộ lông đen nhánh. Đôi mắt xanh lục của cô quan sát cô bé gái và con linh sói từ trên ngưỡng cửa.

- Chúng tôi phải đưa bạn cháu tới đồn cảnh sát, Elsa à.

Con bé nhận ra cô cảnh sát đang nhắc tới Tim Sói.

- Các cô không được bỏ tù ông ấy! Ông ấy tự vệ mà! - Elsa hét lên.

- Không, Elsa. Đó không phải là tự vệ.

Nói đoạn cô lùi ra khỏi cửa, xem giờ như thể vừa nhận ra mình còn một việc cực kỳ quan trọng ở một nơi khác, và thật điên rồ nếu như một người mà cô đã nhận lệnh phải đưa về đồn cảnh sát lại không được giám sát và có thể thoải mái nói chuyện với một đứa bé sắp mất đi con linh sói. Như thế thì điên rồ quá.

Rồi cô biến mất. Tim Sói xuất hiện trên ngưỡng cửa. Elsa vùng dậy khỏi bàn phẫu thuật và quàng tay ôm chặt lấy ông ta, mặc kệ việc Tim Sói sẽ phải tắm bằng gel sát khuẩn khi về đến nhà.

- Linh sói không được chết! Hãy nói với linh sói là bạn ấy không được chết đi! - Elsa thì thầm.

Tim Sói hít thở chậm rãi. Ông ta đứng đó với đôi bàn tay giờ ra một cách vụng về, như thể bị ai đó làm dây một thứ nước chua loét lên chiếc áo chui đầu. Elsa nhận ra mình vẫn còn giữ áo khoác của Tim Sói ở nhà.

- Ông có thể lấy áo khoác lại được rồi. Mẹ tôi đã giặt nó cẩn thận và bọc nilông, treo nó trong tủ áo đang hoàng. - Elsa thì thầm và tiếp tục ôm chầm lấy Tim Sói.

Trông Tim Sói như thể ông ta sẽ rất biết ơn nếu mẹ của Elsa không làm chuyện đó. Con bé mặc kệ.

- Nhưng ông không được đánh nhau nữa! - Con bé ra lệnh, khuôn mặt vui trong lớp áo chui đầu của Tim Sói trước khi ngẩng lên và dùng cổ tay lau nước mắt. - Tôi không nói ông không bao giờ được đánh nhau vì tôi chưa quyết định được mình sẽ ngã về phía nào đối với câu này. Ý tôi là theo quan điểm đạo đức ấy. Nhưng ông không thể đánh nhau khi giới đánh nhau như vậy.

Đến đây thì Tim Sói làm một điều rất kỳ lạ. Ông ta ôm lấy con bé.

- Linh sói. Già lắm. Linh sói già lắm rồi, Elsa. - Tim Sói nói bằng mật ngữ.

- Tôi không thể chịu nổi khi mọi người cứ chết đi. - Elsa thốt thức.

Tim Sói nắm lấy hai bàn tay con bé, siết nhẹ hai ngón trỏ của nó. Ông ta run rẩy như thể đang cầm một cái bàn là nóng, nhưng không buông ra. Giống như khi người ta nhận ra trong cuộc sống có những điều còn quan trọng hơn là chỗ vi khuẩn trên tay một đứa trẻ.

- Linh sói già lắm, mệt lắm rồi, Elsa.

Khi Elsa điên cuồng lắc đầu và hét với Tim Sói rằng không một người nào được chết trước mặt nó nữa, ông ta buông một bàn tay của con bé ra, rồi thò vào túi quần lấy ra một mảnh giấy nhàu nhĩ và đặt vào tay nó. Đó là một bức vẽ. Rõ ràng bà ngoại là người vẽ, vì bà vẽ cũng giỏi như viết vậy.

- Đây là một bản đồ. - Elsa vừa mở tờ giấy vừa nói trong tiếng thút thít, theo kiểu của một người đã cạn nước mắt dù chưa khóc xong.

Tim Sói nhẹ nhàng xoa hai tay vào nhau. Elsa lướt ngón tay trên những vết mực.

- Đây là bản đồ của bảy vương quốc. - Con bé nói với chính mình hơn là với Tim Sói.

Elsa lại nằm xuống bàn bên cạnh linh sói. Gần đến nỗi bộ lông

của linh sói chọc xuyên qua lớp áo chui đầu của nó. Con bé cảm thấy hơi thở ấm áp phả ra từ cái mũi lạnh ngắt. Linh sói đang ngủ. Elsa hi vọng nó chỉ đang ngủ. Con bé hôn lên cái mũi của linh sói, làm vài giọt nước mắt dính vào bộ ria. Tim Sói khẽ hắng giọng.

- Trong lá thư ấy. Thư của bà ngoại. - Ông ta nói bằng mật ngữ, tay chỉ vào mảnh giấy. - Mipardonus. Vương quốc thứ bảy. Bà ngoại cháu và tôi... chúng tôi đang xây dựng nó.

Elsa nghiên cứu tấm bản đồ kỹ hơn. Nó đúng là thể hiện toàn bộ xứ Mơ-màng-ngủ, nhưng với tỉ lệ sai hoàn toàn, vì tỉ lệ xích là một khái niệm xa vời đối với bà ngoại.

- Vương quốc thứ bảy này nằm ngay trên những tàn tích của Mibatalos. - Con bé thì thào.

Tim Sói xoa hai tay vào nhau.

- Chỉ xây được Mipardonus trên nền Mibatalos. Ý tưởng của bà ngoại cháu.

- Mipardonus có nghĩa là gì ạ? - Elsa hỏi, má vẫn áp vào má linh sói.

- "Tôi tha thứ".

Những giọt nước mắt lăn trên má Tim Sói to như hạt hạnh nhân. Bàn tay đồ sộ của ông nhẹ nhàng đặt xuống đầu linh sói. Con thú mở một mắt, dù chỉ hé hé, và nhìn ông ta.

- Già lắm rồi, Elsa. Mệt lắm rồi. - Tim Sói khẽ nói.

Sau đó ông ta dịu dàng lướt ngón tay trên vết thương do con dao của Sam gây ra trên cơ thể của linh sói.

Thật khó mà để cho người chúng ta yêu thương ra đi. Đặc biệt là

khi ta chưa tròn tám tuổi.

Elsa dịch sát vào linh sói và ôm nó thật chặt, thật chặt. Con thú cố gắng nhìn con bé lần cuối. Elsa mỉm cười và thì thào:

- Cậu là người bạn tốt nhất mà tôi từng có.

Linh sói chậm rãi liếm mặt Elsa. Nó có mùi bột bánh bông lan. Và Elsa bật cười dù nước mắt rơi lã chã.

Khi bày vên thú đáp xuống xứ Mơ-màng-ngủ, Elsa ôm ghì linh sói thật chặt và thì thào:

- Cậu đã hoàn thành nhiệm vụ rồi, cậu không phải bảo vệ lâu dài nữa. Giờ cậu hãy bảo vệ bà ngoại. Bảo vệ những câu chuyện cổ tích!

Nó liếm mặt Elsa một lần cuối.

Rồi nó chạy đi.

Khi Elsa quay về phía Tim Sói, ông đang nheo mắt dưới nắng, giống như cách người ta làm khi đã nhiều đời Cổ tích không ghé thăm xứ Mơ-màng-ngủ. Elsa chỉ tay về phía những tàn tích của Mibatalos.

- Chúng ta có thể đưa ông Alf tới đây. Ông ấy rất giỏi việc xây cất. Ít nhất ông ấy cũng giỏi đóng tủ áo. Chúng ta cũng cần đến tủ áo tại vương quốc thứ bảy, đúng không nào? Và bà ngoại sẽ ngồi trên một băng ghế ở Miamas khi chúng ta đã sẵn sàng. Cũng giống như người ông trong truyện *Anh em tim sư tử*. Đó là một câu chuyện cổ tích mà tôi đã đọc cho bà ngoại nghe, thế nên tôi biết bà sẽ chờ đợi trên một băng ghế, bởi vì bà rất hay chôm chĩa những chi tiết như thế từ các câu chuyện cổ tích của những tác giả khác.

Và bà ngoại cũng biết *Anh em tim sự tử* là một trong những câu chuyện cổ tích yêu thích của tôi!

Con bé vẫn đang khóc. Tim Sói cũng vậy. Nhưng cả hai đã làm những gì có thể làm. Xây dựng những lời khoan dung từ tàn tích của những lời chiến đấu.

Linh sói chết đúng vào ngày mà em trai Elsa chào đời. Con bé đã quyết định sẽ kể cho thằng bé tất cả câu chuyện này khi nó lớn hơn. Kể cho thằng bé về người bạn thân thiết đầu tiên của chị nó. Kể rằng đôi khi có những thứ phải ra đi để nhường chỗ lại cho những thứ khác. Gần như thể linh sói đã nhường chỗ trên chiếc xe buýt cho Một nửa.

Và Elsa nghĩ đến việc mình sẽ giải thích cho Một nửa rằng nó không được buồn bã hay áy náy về điều đó.

Bởi vì linh sói rất ghét di chuyển bằng xe buýt.

33. EM BÉ

Thật khó để kết thúc một câu chuyện cổ tích. Nhưng dĩ nhiên mọi câu chuyện đều có lúc kết thúc. Một số truyện đáng lẽ phải kết thúc từ sớm. Câu chuyện này chẳng hạn, lẽ ra có thể được khép lại từ lâu. Vấn đề là ở cuối các câu chuyện cổ tích, các nhân vật chính phải “sống bên nhau hạnh phúc cho đến cuối đời.” Nó gây ra một rắc rối, vì những người đã sống hết đời phải bỏ lại những người khác, những người sống tiếp mà không có họ.

Thật khó để làm người bị bỏ lại và tiếp tục sống một mình.

Khi họ rời khỏi bệnh viện thú y thì trời đã tối. Elsa và bà ngoại đã từng làm các thiên thần tuyết ở bên ngoài tòa nhà vào đêm trước ngày sinh nhật của Elsa. Đó là cái đêm duy nhất trong năm mà bà ngoại không nói xấu các thiên thần. Đây cũng là một trong những truyền thống ưa thích của Elsa.

Con bé đi cùng với ông Alf trên Taxi. Không phải vì nó không muốn đi với bố, mà bởi bố đã cho nó biết là ông Alf đã rất giận bản thân do đã ở dưới gara khi vụ việc với Sam xảy ra. Ông tức giận vì đã không có mặt để bảo vệ Elsa.

Hai ông cháu không nói chuyện nhiều trên đường đi, tất nhiên rồi, đó là chuyện thường tình khi bạn không có gì nhiều để nói. Khi kết cuộc Elsa cũng thông báo rằng nó phải làm một việc ở nhà trên

đường đi tới bệnh viện, ông Alf không thắc mắc gì. Ông chỉ lái xe. Ông rất giỏi chuyện đó.

- Ông có biết làm thiên thần tuyết không? - Elsa hỏi khi chiếc Taxi dừng lại bên ngoài tòa nhà.

- Ta đã sáu mươi tư tuổi rồi còn gì. - Ông hậm hực.

- Đó không phải là một câu trả lời.

Ông Alf tắt động cơ Taxi.

- Ta đã sáu mươi tư tuổi, nhưng không phải từ lúc sinh ra đã sáu mươi tư tuổi. Dĩ nhiên ta biết làm thiên thần tuyết.

Thế là hai ông cháu làm các thiên thần tuyết. Chín mươi chín thiên thần. Sau này họ không nói nhiều về chuyện đó. Bởi vì một số loại bạn bè có thể làm bạn với nhau mà không cần nói nhiều.

Người phụ nữ mặc quần jeans trông thấy hai ông cháu từ trên ban công. Cô bật cười. Cô đang dần trở nên giỏi chuyện đó.

Bố của Elsa đợi hai ông cháu ở cổng bệnh viện. Khi một bác sĩ đi ngang qua, Elsa thoáng nghĩ mình biết người này. Rồi con bé trông thấy dượng George và chạy băng qua phòng đợi để lao vào vòng tay của dượng. Dượng mặc một chiếc quần short chạy bộ bên ngoài quần bó thể thao, một tay cầm ly nước đá cho mẹ của Elsa.

- Cảm ơn dượng đã chạy bộ! - Elsa thốt lên tay vẫn ôm chặt dượng George.

Bố nhìn Elsa, và mọi người có thể thấy bố ghen tỵ như thế nào dù cố che giấu. Bố rất giỏi chuyện đó. Dượng George nhìn con bé với vẻ mặt ngớ ngàng.

- Dượng chạy cũng khá ổn nhỉ. - Dượng nói khẽ.

Elsa gật đầu.

- Con biết. Bởi vì dượng khác biệt.

Rồi con bé cùng bố đi thăm mẹ. Dượng George cầm ly nước đá ở lại chờ, lâu đến nỗi cuối cùng nó quay về nhiệt độ phòng.

Có một y tá với vẻ mặt cứng rắn đang đứng bên ngoài phòng. Cô ta nhất quyết không để cho Elsa vào trong, vì hình như mẹ con bé vừa trải qua một ca đẻ khó. Cô ta nhấn mạnh vào chữ “khó” trong “đẻ khó”. Bố của Elsa hắng giọng.

- Có phải cô là người mới vào làm không?

- Chuyện đó thì liên quan gì? - Cô y tá gắt lên. - “Hôm nay không ai được vào thăm hết!” - Cô ta nói chắc như đinh đóng cột trước khi quay gót đi vào trong phòng của mẹ Elsa.

Hai bố con đứng nguyên tại chỗ, kiên nhẫn chờ đợi và gật gù, bởi vì họ đoán chuyện này rồi sẽ tự giải quyết êm đẹp. Bởi vì mẹ cũng là con gái của bà ngoại. Như người đàn ông trong chiếc xe hơi màu bạc đã làm mẹ bực mình trước lúc sinh Elsa ấy, đừng có đại dột mà dây vào mẹ khi mẹ đi đẻ.

Đúng ba mươi giây sau, cả hành lang bệnh viện rung lên bần bật đến nỗi các bức tranh treo trên tường cũng kêu lạch cạch.

- ĐƯA CON GÁI TÔI VÀO ĐÂY TRƯỚC KHI TÔI SIẾT CỎ CÔ BẰNG CÁI ỐNG NGHE VÀ SAN BẰNG CÁI BỆNH VIỆN NÀY, CÔ HIỂU CHƯA?

Ba mươi giây đã là nhiều so với kỳ vọng của hai bố con. Nhưng chỉ khoảng ba, bốn giây sau đó, mẹ của Elsa lại gầm lên:

- TÔI CÓC CẦN BIẾT! TÔI SẼ TÌM ĐƯỢC MỘT CÁI ỐNG

NGHE Ở ĐÂU ĐÓ TRONG CÁI BỆNH VIỆN NÀY, VÀ TÔI SẼ DỪNG NÓ ĐỂ SIẾT CỔ CÔ!

Người y tá quay trở ra hành lang. Trông cô ta không còn tự tin như trước nữa. Người bác sĩ mà Elsa trông mặt có vẻ quen thuộc xuất hiện phía sau lưng nữ y tá, và nói với giọng thân thiện rằng họ có thể “châm chước” cho lần này. Ông ta mỉm cười với Elsa. Con bé hít một hơi dứt khoát rồi bước vào phòng.

Trên người mẹ gắn dây nhợ và ống dẫn khắp nơi. Hai mẹ con ôm nhau chặt tối đa trong chừng mực mà Elsa dám ôm, để không làm chúng rơi ra. Con bé hình dung một sợi trong số đó là dây cắm điện, và mẹ sẽ tắt phụt như một cái bóng đèn nếu chuyện đó xảy ra. Mẹ cứ đưa tay vuốt tóc nó mãi.

- Mẹ rất, rất buồn vì chuyện của bạn linh sói. - Mẹ nói với giọng dịu dàng.

Elsa ngồi yên lặng trên mép giường, lâu đến nỗi hai má của nó khô lại và nó có đủ thời gian để nghĩ đến một cách thức đo thời gian hoàn toàn mới. Việc dùng đời cổ tích để đo lường đã trở nên khá là rắc rối. Phải có một thứ gì đó đỡ phức tạp hơn - nháy mắt chẳng hạn, hoặc là nhịp đập cánh của chim ruồi. Chắc chắn đã có người nào đó nghĩ về chuyện này. Elsa sẽ tra cứu Wikipedia khi về nhà.

Con bé nhìn mẹ. Mẹ có vẻ hạnh phúc. Nó vỗ nhẹ bàn tay mẹ. Mẹ nắm lấy tay nó.

- Mẹ biết mình không phải là một người mẹ hoàn hảo, cưng à.

Elsa áp trán mình vào trán mẹ.

- Không nhất thiết cái gì cũng phải hoàn hảo, mẹ ời.

Hai mẹ con ngồi sát nhau đến nỗi những giọt nước mắt của mẹ rơi xuống chóp mũi Elsa.

- Mẹ đã làm việc quá nhiều. Mẹ từng rất giận bà ngoại vì vắng nhà liên miên, thế mà bây giờ mẹ lại trở nên giống hệt như vậy...

Elsa lấy cái khăn quàng Gryffindor để lau mũi cho cả hai mẹ con.

- Không có siêu anh hùng nào là hoàn hảo cả. Thế mới hay, mẹ ạ.

Mẹ mỉm cười. Elsa cũng thế.

- Con hỏi mẹ chuyện này được không?

- Con hỏi đi.

- Con giống ông ngoại đến mức nào?

Mẹ tỏ ra ngần ngừ. Giống như mọi bà mẹ khi họ đã quen đoán trước các câu hỏi của cô con gái và chợt nhận ra mình đoán sai. Elsa nhún vai.

- Bà ngoại cho con sự khác biệt. Con cũng có cái kiểu “biết tuốt” giống bố, và con luôn mâu thuẫn với mọi người, hệt như bà ngoại. Thế con thừa hưởng điều gì từ ông ngoại? Bà ngoại chẳng bao giờ kể chuyện về ông cho con nghe.

Mẹ không tài nào trả lời được. Elsa hừ mũi. Mẹ đặt tay lên má con bé, và nó lau khô hai má của mẹ bằng chiếc khăn Gryffindor.

- Mẹ nghĩ bà ngoại có nhắc đến ông ngoại mà con không để ý. - Mẹ thì thầm.

- Vậy con giống ông như thế nào?

- Con có nụ cười của ông.

Elsa rút tay vào trong áo và chậm rãi vung vẩy hai ống tay áo

trước mặt mình.

- Ông có cười nhiều không ạ?

- Lúc nào cũng cười, chính vì thế mà ông yêu bà. Bởi vì bà làm ông cười suốt. Cười bằng toàn bộ thể xác và tâm hồn.

Elsa trèo lên giường của mẹ và nằm đó trong khoảng một tỉ nhịp đập cánh chim ruồi.

- Bà ngoại không phải là một người rác rưởi hoàn toàn. Chỉ có điều bà cũng không phải là người hoàn toàn không rác rưởi.

- Elsa! Nói năng linh tinh!

Rồi mẹ bật cười. Elsa cũng cười. Nụ cười của ông ngoại.

Sau đó hai mẹ con nằm đó trò chuyện một lúc về các siêu anh hùng. Mẹ nói bây giờ Elsa đã là chị lớn, nó phải ghi nhớ trong đầu rằng các chị luôn là thần tượng của những đứa em. Và đó là một năng lực lớn. Một quyền lực lớn.

- Mà quyền lực lớn thì kèm theo đó trách nhiệm cũng lớn. - Mẹ thì thâm.

Elsa ngồi bật dậy.

- Mẹ đã đọc Người Nhện chưa?

- Mẹ đã tra Google. - Mẹ mỉm cười hãnh diện.

Ngay sau đó một vết tội lỗi xuất hiện trên gương mặt mẹ. Cũng giống như mỗi khi các bà mẹ nhận ra đã đến lúc tiết lộ một bí mật lớn.

- Elsa... cưng à... lá thư đầu tiên của bà ngoại. Không phải con là người nhận nó. Còn có một lá thư khác, trước các lá thư mà con được nhận. Bà ngoại đã đưa nó cho mẹ. Một ngày trước khi bà qua

đời...

Trông mẹ giống như đang đứng ở mép một tấm ván nhảy cầu trước sự chứng kiến của mọi người, và không biết phải làm chuyện đó như thế nào.

Nhưng Elsa chỉ bình thản gật đầu, nhún vai, và vỗ nhẹ vào má mẹ, giống như người ta vẫn làm với một đứa trẻ nhỏ khi nó làm sai vì không biết phải làm thế nào cho đúng.

- Con biết mà, mẹ. Con biết.

Mẹ bối rối chớp mắt.

- Gì cơ? Con biết rồi á? Làm thế nào con biết được?

Elsa thở dài một cách kiên nhẫn.

- Vâng, con đã phải mất một thời gian dài để hiểu ra chuyện đó. Nhưng nó cũng không hóc búa như vật lý lượng tử đâu ạ. Trước hết, ngay cả bà ngoại cũng không vô trách nhiệm đến mức đưa con vào một cuộc truy lùng kho báu mà không báo trước với mẹ. Thứ đến, chỉ có mẹ và con điều khiển được Renault, vì nó hơi khác biệt. Thỉnh thoảng con được cầm lái nó khi bà ngoại ăn kebab, còn mẹ thì được lái khi bà ngoại say rượu. Thế nên chỉ có con hoặc mẹ đưa chiếc xe vào chiếm chỗ đậu của bà Britt-Marie. Mà con thì không phải rồi. Con đâu có ngu ngốc. Con biết đếm.

Mẹ cười lớn và lâu đến nỗi Elsa bắt đầu thấy lo cho con chim ruồi.

- Con là người thông minh nhất mà mẹ từng gặp đấy, con có biết không?

Vâng, mẹ rất tử tế khi nói thế, nhưng mẹ cần phải đi gặp gỡ

nhiều người hơn, Elsa nghĩ bụng.

- Bà ngoại đã viết gì trong thư gửi mẹ thế ạ? - Elsa hỏi.

Mẹ mím môi.

- Bà ngoại xin lỗi.

- Vì đã là một người mẹ tồi?

- Ừ.

- Mẹ có tha thứ cho bà ngoại không?

Mẹ mỉm cười, và Elsa lại lau má mẹ bằng chiếc khăn Gryffindor.

- Mẹ đang cố để tha thứ cho cả mẹ lẫn bà, mẹ nghĩ thế. Mẹ cũng giống như Renault, có một cự ly hãm phanh dài. - Mẹ thì thầm.

Elsa ôm chầm lấy mẹ, lâu đến nỗi con chim ruồi bỏ cuộc và đi tìm trò mới.

- Bà ngoại đi cứu trẻ con, bởi vì bản thân bà từng được người ta cứu khi còn bé, cưng à. Mẹ chưa bao giờ biết chuyện đó, nhưng bà ngoại đã viết nó trong thư. Bà ngoại là một đứa trẻ mồ côi.

- Giống như các dị nhân. - Elsa gật đầu.

- Con biết lá thư kế tiếp được giấu ở nơi đâu rồi, đúng không? - Mẹ mỉm cười hỏi.

- Mẹ nói thừa mất chữ “nơi”. - Elsa không thể không chỉnh lại.

Nhưng dĩ nhiên là nó biết. Nó đã luôn biết. Nó không ngu. Và câu chuyện cổ tích này không quá khó đoán.

Mẹ lại bật cười. Mẹ cười cho đến khi nữ y tá dùng dùng đi vào phòng và bảo rằng chuyện này phải chấm dứt ngay, nếu không mẹ sẽ gặp rắc rối với đám dây nhợ.

Elsa đứng dậy. Mẹ cầm lấy tay con bé và hôn lên đó.

- Mẹ và dượng đã quyết định về việc đặt tên cho em Một nửa. Nó sẽ không phải là Elvir. Mà là một cái tên khác. Dượng và mẹ sẽ chọn tên ngay khi được nhìn mặt em. Mẹ nghĩ con sẽ thích nó.

Mẹ đã nói đúng. Elsa thích nó. Rất thích là đằng khác.

Giây lát sau con bé đã đứng trong một căn phòng nhỏ, và quan sát thằng bé qua một lớp kính. Thằng bé đang nằm trong một cái hộp nhỏ bằng nhựa. Hoặc là một cái hộp cơm trưa rất lớn. Thật khó để xác định cái nào là đúng. Thằng bé được gắn dây nhợ khắp nơi, đôi môi nó tái nhợt như thể đang phải chạy ngược một cơn gió cực mạnh, nhưng các y tá bảo Elsa là tình hình không có gì nguy hiểm. Elsa không thích chuyện này. Đây là cách hiển nhiên nhất để nhận ra tình hình đang thực sự nguy hiểm.

Con bé khum tay trên lớp kính và nói thào vào đó, để thằng bé có thể nghe thấy.

- Đừng sợ, Một nửa ơi. Giờ em đã có một người chị. Và mọi chuyện rồi sẽ ổn. Mọi chuyện rồi sẽ tốt đẹp.

Sau đó, Elsa nói tiếp bằng mật ngữ:

- Chị sẽ cố để không ghen tỵ với em. Chị đã ghen tỵ với em trong một khoảng thời gian dài kinh khủng, nhưng chị có một ông bạn tên là Alf. Ông Alf và em trai của ông ấy đã bắt hòa với nhau để phải đến cả trăm năm rồi. Chị không muốn chúng ta bắt hòa hàng trăm năm. Thế nên chị nghĩ chúng ta nên bắt đầu học cách yêu quý nhau ngay từ đầu, em hiểu ý chị không?

Một nửa có vẻ như đã hiểu. Elsa tỉ trán vào lớp kính.

- Em cũng có một bà ngoại nữa. Bà là một siêu anh hùng. Chị sẽ

kể cho em tất tần tạt về bà khi chúng ta về nhà. Đáng tiếc là chị đã đưa khẩu súng bánh sữa cho thằng bé ở tầng dưới, nhưng chị sẽ làm cho em khẩu khác. Và chị sẽ dẫn em tới xứ Mơ-màng-ngủ, chúng ta sẽ ăn bánh giấc mơ, nhảy nhót, khóc cười, tỏ ra can đảm và tha thứ cho người khác, sau đó chúng ta sẽ bay cùng vân thú, và bà ngoại sẽ ngồi trên một băng ghế ở Miamas, hút thuốc lá trong lúc chờ đợi chị em mình. Và một ngày nào đó ông ngoại của chúng ta cũng sẽ lững thững đi tới đó. Chúng ta sẽ nghe thấy tiếng ông từ xa, vì ông cười bằng toàn bộ cơ thể. Ông cười nhiều đến nỗi chị nghĩ chúng ta sẽ phải xây dựng một vương quốc thứ tám dành cho ông. Chị sẽ hỏi Tim Sói xem trong tiếng mẹ đẻ của ông ta “tôi cười” là gì. Và linh sói cũng sẽ có mặt ở xứ Mơ-màng-ngủ. Em sẽ thích linh sói. Không có người bạn nào tốt hơn một con linh sói đâu!

Một nửa nhìn con bé từ trong cái hộp nhựa. Elsa lau lớp kính bằng chiếc khăn Gryffindor.

- Em sẽ có một cái tên hay. Cái tên hay nhất. Chị sẽ kể tất tần tạt với em về cậu bé mang cái tên ấy. Em sẽ thích cậu ta.

Con bé đứng bên tấm kính lâu đến nỗi nó bắt đầu nhận ra vụ chim ruồi có lẽ là một ý tồi, bất chấp tất cả. Nó sẽ tiếp tục dùng các đời cổ tích thêm một thời gian nữa. Thế cho đơn giản. Cũng có thể vì điều đó làm nó nhớ tới bà ngoại.

Trước khi đi, con bé thì thầm qua loa tay với Một nửa bằng mật ngữ:

- Chị sẽ có một cuộc phiêu lưu tuyệt vời nhất trên đời khi có em, Harry à. Cuộc phiêu lưu tuyệt vời nhất!

Tình hình hóa ra giống như bà ngoại đã nói. Mọi chuyện rồi sẽ

ổn. Mọi chuyện rồi sẽ tốt đẹp.

Người bác sĩ mà Elsa cảm thấy quen mặt đang đứng bên cạnh giường của mẹ lúc con bé quay trở vào phòng bệnh. Ông ta đang đứng im chờ đợi, như thể biết con bé cần một chút thời gian để nhớ ra. Khi chuyện đó diễn ra, nó mỉm cười như thể đó là một điều hiển nhiên.

- Ông chính là người kế toán viên. - Elsa thốt lên với giọng hoài nghi, trước khi nói thêm. - Cháu đã thấy ông ở đám tang, lúc đó ông ăn mặc như một cha đạo!

- Tôi là nhiều thứ lắm. - Người bác sĩ đáp với một giọng điệu hoan hỉ mà không ai có được nếu như bà ngoại đứng gần đó.

- Và cũng là một bác sĩ?

- Trước hết là một bác sĩ.

Nói đoạn ông ta chìa tay ra và tự giới thiệu:

- Tôi là Marcel. Tôi là một người bạn thân của bà ngoại cháu.

- Cháu là Elsa.

- Tôi cũng đoán thế. - Marcel nói, miệng mỉm cười.

- Ông là luật sư của bà ngoại. - Elsa nói, trong đầu nhớ ra những cú điện thoại ở đầu câu chuyện, vào khoảng cuối chương hai.

- Tôi là nhiều thứ lắm. - Marcel lặp lại, trước khi đưa cho con bé một tờ giấy.

Đó là một bản in từ máy tính, và nó được viết đúng chính tả, nên con bé biết người soạn thảo là Marcel chứ không phải bà ngoại. Nhưng ở cuối trang giấy con bé có thể nhìn thấy nét chữ viết tay của bà. Marcel chấp tay trước bụng, giống như bà Britt-Marie

thường làm.

- Bà ngoại của cháu là người sở hữu tòa nhà mà cháu đang ở. Có lẽ cháu đã đoán ra chuyện đó. Bà bảo là mình đã được tòa nhà sau một ván bài, nhưng tôi không chắc lắm.

Elsa đọc tờ giấy. Nó bữu môi.

- Thì sao ạ? Giờ đây nó là của cháu à? Toàn bộ tòa nhà á?

- Mẹ cháu sẽ đóng vai trò người giám hộ của cháu cho đến khi cháu được mười tám tuổi. Nhưng bà ngoại cháu đã đảm bảo rằng cháu sẽ có thể làm những gì cháu muốn với nó. Nếu muốn, cháu có thể bán các căn hộ để biến nó thành chung cư thực thụ. Còn nếu cháu không muốn thì thôi.

- Vậy tại sao ông đi nói với mọi người rằng tòa nhà sẽ trở thành chung cư nếu như mọi người nhất trí?

- Nếu cháu không đồng ý chuyện đó thì về mặt kỹ thuật, sự nhất trí không đạt được. Bà ngoại cháu tin rằng cháu sẽ làm theo ý của những người hàng xóm, nếu tất cả bọn họ đều nhất trí, nhưng bà cũng đoán chắc cháu sẽ không làm điều gì gây phương hại cho bất kỳ ai sống trong tòa nhà. Đó chính là lí do khiến bà phải bảo đảm cháu đã tìm hiểu về tất cả những người hàng xóm trước khi nhìn thấy di chúc.

Ông ta đặt tay lên vai con bé.

- Đây là một trọng trách lớn, nhưng bà ngoại cháu đã cấm tôi trao cho bất kỳ người nào khác. Bà bảo cháu “khôn ngoan hơn tất cả những kẻ điên rồ ngoài kia cộng lại”. Và bà luôn nói rằng điều làm nên một vương quốc là những người sống ở đó. Bà bảo cháu sẽ hiểu.

Những đầu ngón tay của Elsa vuốt ve chữ ký của bà ngoại ở cuối tờ giấy.

- Cháu hiểu.

- Tôi có thể đọc qua các chi tiết cho cháu, nhưng đây là một văn bản phức tạp. - Marcel nói.

Elsa vén món tóc lòa xòa trên mặt.

- Bà ngoại cháu không phải là một người đơn giản. - Nó đáp.

Marcel cười rung bụng. Không có chữ nào thích hợp hơn để mô tả điệu cười đó. Nó ồn ào hơn một tiếng cười rất nhiều. Elsa thấy thích nó. Thật khó mà không thích nó cho được.

- Ông và bà ngoại từng có quan hệ tình cảm ă? - Elsa bất ngờ hỏi.

- ELSA! - Mẹ chen vào, hốt hoảng đến nỗi suýt làm bung mấy sợi dây.

Elsa bực bội dang tay ra.

- HỎI thì có gì sai ă? - Nó quay sang phía Marcel. - Ông bà có từng quan hệ tình cảm với nhau hay không?

Marcel chấp hai tay lại. Ông gật đầu nửa buồn bã, nửa sung sướng. Giống như khi người ta vừa mới ăn một cái kem rất to và nhận ra bây giờ nó đã hết.

- Bà ấy là tình yêu của đời tôi, Elsa à. Bà ấy là tình yêu lớn của rất nhiều người đàn ông, cũng như phụ nữ.

- Thế ông có phải là tình yêu lớn của bà hay không?

Marcel khựng lại. Ông không tỏ ra giận dữ, hay cay đắng, chỉ là một chút hờn ghen.

- Không. Chính là cháu. Luôn là cháu, Elsa à.

Marcel dịu dàng đưa tay ra vuốt má Elsa, giống như người ta vẫn làm khi trông thấy người mà mình yêu thương qua ánh mắt của cháu ngoại người đó.

Elsa, mẹ và lá thư im lặng trong vài giây dài như mấy đời cổ tích và vô số cú đập cánh chim ruồi. Sau đó, mẹ chạm vào tay Elsa và cố gắng làm cho câu hỏi trở nên nhẹ bẫng, như thể mẹ vừa chợt nghĩ ra:

- Con thừa hưởng điều gì từ mẹ vậy?

Elsa đứng im. Mẹ có vẻ buồn bực.

- Mẹ chỉ... con biết đấy. Con nói con được thừa hưởng nhiều thứ từ bà ngoại và từ bố, nên mẹ chỉ nghĩ... con biết đấy...

Mẹ im bật. Mẹ xấu hổ với bản thân, giống như khi các bà mẹ nhận ra họ đã bước sang quãng đời mà họ muốn nhiều thứ từ con gái mình hơn là chúng muốn từ mẹ. Elsa đưa tay ôm má mẹ và trả lời một cách nhẹ nhàng:

- Tất cả những thứ khác, mẹ ạ. Con thừa hưởng tất cả những thứ khác từ mẹ.

Bố chở Elsa về nhà. Bố tắt đài trên chiếc Audi để Elsa không phải nghe thứ nhạc bố thích, và đêm đó bố ngủ lại trong căn hộ của bà ngoại. Hai bố con ngủ trong tủ áo. Nó có mùi mạt cưa và lớn đủ để bố có thể đuổi thẳng người cho đến khi chạm các đầu ngón tay ngón chân vào vách tủ. Cái tủ rất giỏi chuyện đó.

Khi bố đã ngủ, Elsa lén xuống cầu thang. Con bé đứng trước cái xe đẩy vẫn đang bị khóa vào chân cầu thang, và quan sát ô chữ

trên tường. Người nào đó đã giải nó bằng bút chì. Trong mỗi chữ đều có một ký tự liên quan với bốn chữ khác dài hơn. Và từng chữ trong bốn chữ này đều có một ký tự được viết trong một ô vuông đậm hơn các ô khác. E-L-S-A.

Elsa kiểm tra cái ổ khóa của chiếc xe đẩy. Nó có bốn trục, nhưng không phải trục số, mà là trục chữ.

Elsa xoay các trục chữ để ghép thành tên của mình, và mở ổ khóa. Nó đẩy chiếc xe ra. Nó đã tìm được lá thư bà ngoại gửi cho bà Britt-Marie.

34. BÀ NGOẠI

Ở xứ Mơ-màng-ngủ người ta không bao giờ nói lời từ biệt. Họ chỉ nói “hẹn lần sau”. Điều này khá quan trọng với các cư dân của xứ Mơ-màng-ngủ, bởi vì họ tin rằng không có thứ gì thực sự chết đi cả. Nó chỉ biến thành một câu chuyện, trải qua một thay đổi nhỏ về văn phạm, từ thì hiện tại sang thì quá khứ.

Một đám tang ở Miamas có thể kéo dài nhiều tuần, do trong cuộc sống ít sự kiện nào có thể khơi mạch cho việc kể chuyện tốt hơn thế. Đúng là trong ngày đầu tiên, chủ yếu các câu chuyện xoay quanh sự đau buồn và mất mát, nhưng dần dà, chúng chuyển thành những thể loại truyện khiến bạn không thể nín cười khi kể ra. Chẳng hạn như những câu chuyện về việc người quá cố đọc hướng dẫn sử dụng trên một hộp kem dưỡng da, thấy dòng chữ “bôi lên da mặt nhưng tránh vùng quanh mắt” và gọi cho nhà sản xuất để phàn nàn rằng da mặt cũng là da quanh mắt nên bà chẳng biết ranh giới ở đâu để làm theo hướng dẫn. Hoặc là việc bà dùng một con rỗng để khè lửa tạo lớp bề mặt caramel cho món kem cháy trước một buổi tiệc lớn ở lâu đài, nhưng lại quên kiểm tra xem nó có đang bị cảm cúm hay không. Hoặc là việc bà khoác áo choàng ngủ hờ hững đứng bắn súng sơn vào mọi người từ trên ban công.

Và các cư dân Miamas cười lớn đến độ những câu chuyện bay lơ lửng như những chiếc đèn lồng quanh ngôi mộ. Cho đến khi mọi

giai thoại nhập làm một và các thì hiện tại hay quá khứ hòa trộn với nhau. Họ cười cho đến khi không ai có thể quên được rằng đây chính là điều mà chúng ta để lại sau lưng khi ra đi: tiếng cười.

- Một nửa hóa ra là một bé trai. Nó sẽ được đặt tên là Harry! - Elsa hãnh diện tuyên bố trong lúc phủ tuyết khỏi tấm đá. - Ông Alf bảo nó rất may mắn khi sinh ra là con trai, vì cánh phụ nữ trong gia đình của chúng ta đều “gần dở đến mức nguy hiểm”. - Elsa chặc lưỡi, và vừa vẽ những dấu hỏi lớn trong không khí vừa kéo lê bàn chân trên tuyết theo đúng kiểu của ông Alf.

Cái lạnh cắn vào đôi má con bé. Nó bập rạng cắn trả. Bố dọn tuyết rồi dùng cái xẻng xới nhẹ lớp đất trên bề mặt. Elsa siết lại chiếc khăn quàng Gryffindor quanh cổ. Nó rải tro của linh sói quanh mộ bà ngoại rồi rắc thêm một lớp vụn bánh quế.

Sau đó, Elsa ôm ghì tấm bia mộ thật chặt, thật chặt và thì thầm:

- Hẹn bà lần sau!

Nó sẽ kể lại tất cả các câu chuyện của hai bà cháu. Elsa theo bố đi ra xe. Bố nắm tay con bé trong lúc nó kể những câu chuyện đầu tiên. Và bố lắng nghe. Bố vịn nhò đài trước khi Elsa leo vào trong xe. Nó nhìn bố dò xét.

- Hôm qua bố có buồn khi con ôm dưỡng George ở bệnh viện không?

- Không.

- Con không muốn bố buồn.

- Bố không buồn.

- Một chút cũng không ạ? - Elsa hỏi lại, mặt phụng phịu.

- Bố được phép làm chuyện đó à? - Bố dò hỏi.
- Bố có thể buồn một chút xíu. - Elsa lí nhí.
- Thôi được... Bố có hơi buồn một chút. - Bố đáp, và trông bố có vẻ buồn thật sự.

- Như thế là quá buồn.
- Bố xin lỗi. - Bố bắt đầu tỏ ra căng thẳng.
- Bố không nên buồn đến mức làm con cảm thấy áy náy về chuyện đó. Chỉ buồn vừa đủ để không tạo ra cảm giác là bố không quan tâm thôi! - Elsa giải thích.

Bố thử lại lần nữa.

- Giờ thì trông bố chẳng buồn chút xíu nào.
- Thế nhờ bố buồn trong lòng thì sao?

Elsa quan sát bố kỹ lưỡng trước khi nhượng bộ:

- Thôi được. - Nó nói bằng tiếng Anh.

Bố gật đầu, cố kiềm chế bản thân để không nhắc con bé tránh dùng từ tiếng Anh nếu như trong tiếng mẹ đẻ đã có từ tương đương. Elsa mở rồi đóng hộc ngăn tay trong lúc chiếc Audi lướt đi trên xa lộ.

- Dượng George cũng khá ổn đấy ạ.
- Ừ. - Bố đáp.
- Con biết bố chỉ nói thế thôi.
- Dượng ổn. - Bố gật đầu để cho thấy mình nói thật lòng.
- Vậy tại sao chúng ta không nghỉ Giáng sinh cùng nhau? - Elsa hỏi với giọng bực bội.

- Ý con là gì?
- Con nghĩ bố và dì Lisette chẳng bao giờ đến chơi trong dịp Giáng sinh, vì bố và dì không thích dự George.
- Bố chẳng có gì mâu thuẫn với dự cả.
- Nhưng?
- Nhưng sao?
- Không phải bố sắp nói thêm chữ “nhưng” hay sao? Nghe giọng bố là biết. - Elsa lườm bà.
- Bố thở dài.
- Nhưng bố nghĩ dự George và bố khá khác nhau về mặt... tính cách, có lẽ thế. Dự rất là...
- Hài hước?
- Bố lại tỏ ra căng thẳng.
- Bố đang định nói dự có vẻ là người rất hướng ngoại.
- Còn bố thì rất... hướng nội ạ?
- Bố nhip nhip ngón tay trên vô lăng một cách căng thẳng.
- Tại sao chuyện này không thể là lỗi của mẹ con nhỉ? Biết đâu bố và dì không đến chơi trong dịp Giáng sinh là do mẹ con không thích dì thì sao?
- Có đúng là thế không hả bố?
- Bố tỏ ra không thoải mái. Bố là một người nói dối rất dở.
- Không. - Bố thở hắt ra.
- Mọi người đều quý mến dì Lisette. - Elsa nói.
- Bố biết. - Bố đáp với giọng nhẫn nhục, như thể đây là đặc điểm

cực kỳ gây khó chịu của dì.

Elsa nhìn bố một lúc lâu trước khi hỏi tiếp:

- Có phải vì vậy mà dì yêu bố không? Vì bố hướng nội ấy?

Bố mỉm cười.

- Thành thực mà nói thì bố không biết.

- Bố có yêu dì không?

- Yêu kinh khủng. - Bố đáp không chút do dự.

Nhưng rồi bố nhanh chóng tỏ ra do dự trở lại.

- Có phải con sắp hỏi vì sao bố và mẹ thôi yêu nhau không?

- Thực ra con định hỏi vì sao bố và mẹ yêu nhau.

- Con thấy cuộc hôn nhân của bố mẹ tệ đến vậy sao?

Elsa nhún vai.

- Ý con là bố mẹ rất khác nhau, có vậy thôi. Mẹ không thích đồ Apple, còn bố thì không thích *Star Wars*.

- Có nhiều người không thích *Chiến tranh giữa các vì sao*.

- Bố à, CHẴNG CÓ AI không thích *Star Wars* ngoài bố!

Bố có vẻ không muốn làm phức tạp chuyện này.

- Bố và dì Lisette cũng rất khác nhau. - Bố nói.

- Thế dì có thích *Star Wars* không ạ?

- Thú thực là bố chưa bao giờ hỏi.

- Sao bố lại KHÔNG hỏi dì chuyện đó?

- Bố và dì khác nhau theo kiểu khác. Bố gần như chắc chắn.

- Vậy tại sao bố và dì lại ở với nhau?

- Bởi vì bố và dì chấp nhận sự khác biệt của nhau, có lẽ thế.

- Trong khi bố và mẹ lại cố thay đổi nhau?

Bố nghiêng người hôn lên trán Elsa.

- Bố thấy lo ngại vì sự khôn ngoan của con đấy, cưng à.

Elsa chớp chớp mắt. Nó hít một hơi thật sâu, rồi thu hết sức lực và lí nhí:

- Cái tin nhắn mà bố nhận được từ mẹ vào ngày đi học cuối cùng trước khi nghỉ Giáng sinh... về việc bố không cần phải đến đón con ấy. Con đã nhắn đấy. Con đã làm thế để có thể đi đưa một lá thư của bà ngoại...

- Bố biết.

Elsa nheo mắt nghi ngờ nhìn bố. Bố mỉm cười.

- Nó quá hoàn hảo về mặt chính tả. Thế nên bố đoán ra ngay.

Tuyết vẫn đang rơi. Mùa đông năm nay là một trong những mùa đông kỳ diệu, vì tuyết dường như rơi không ngừng. Sau khi chiếc Audi dừng lại trước tòa nhà, Elsa quay sang nhìn bố với vẻ mặt cực kỳ nghiêm túc.

- Con muốn ở với bố và dì Lisette nhiều hơn là hai tuần một lần. Ngay cả khi bố và dì không muốn chuyện đó.

- Elsa... cưng à... con có thể ở với bố và dì bao lâu tùy thích mà!

- Bố lấp bấp với giọng áy náy.

- Làm gì có! Chỉ hai tuần một lần. Và con hiểu chuyện đó là do con khác biệt, con làm hỏng sự hòa hợp trong gia đình của bố và dì. Nhưng giờ mẹ đã có em Một nữa. Và mẹ không thể chăm sóc mọi thứ mãi, bởi vì không ai là hoàn hảo mọi lúc mọi nơi. Kể cả mẹ!

- Cái vụ “hòa hợp trong gia đình” đó... con lấy nó ở đâu ra vậy?

- Con đã đọc được.
- Bố và dì không muốn tách con khỏi tổ ấm. - Bố nói khẽ.
- Bởi vì bố và dì không muốn tách con khỏi mẹ á?
- Bởi vì tất cả mọi người đều không muốn tách con khỏi bà ngoại.

Hai chữ cuối cùng tan biến vào không trung, để lại một sự trống rỗng. Những bông tuyết đang rơi dày đặc trên lớp kính chắn gió của chiếc Audi, đến nỗi mọi thứ trước mặt hai bố con dường như biến mất. Elsa nắm tay bố. Bố nắm tay nó còn chặt hơn.

- Thật khó để những người làm cha làm mẹ chấp nhận rằng họ không thể bảo vệ được con mình trước mọi thứ.

- Với một đứa trẻ để chấp nhận chuyện đó cũng rất khó khăn. - Elsa nói, và đưa tay chạm vào má bố. Bố giữ lấy những ngón tay của nó.

- Bố là một người nước đôi. Bố biết điều này làm bố trở thành một người cha tồi. Bố luôn cho rằng cuộc đời mình nên ngăn nắp hơn trước khi con đến ở với bố trong những khoảng thời gian dài hơn. Bố đã nghĩ đó là vì con. Các ông bố bà mẹ thường làm như vậy, bố nghĩ thế. Tự thuyết phục rằng mình làm mọi thứ vì con cái. Thật đau đớn khi phải thừa nhận rằng những đứa con cứ không ngừng lớn lên trong lúc bố mẹ chúng bận rộn với những thứ khác...

Bố nhắm mắt, rồi từ từ mở ra. Elsa áp trán vào lòng bàn tay bố khi con bé thì thầm:

- Bố không cần phải làm một người cha hoàn hảo. Nhưng bố phải là bố của con. Và bố không được để mẹ làm một phụ huynh

giỏi hơn bố chỉ vì mẹ là một siêu anh hùng.

Bố vui mũi vào tóc Elsa.

- Bố mẹ không muốn con trở thành một đứa trẻ “có hai gia đình nhưng ở đâu cũng cảm thấy mình chỉ là một người khách”. - Bố nói.

- Cái này bố lấy ở đâu ra vậy ạ?

- Bố đọc được.

- Đối với những người thông minh như bố và mẹ, đôi khi bố mẹ thực sự rất kém. - Elsa nói, rồi mỉm cười. - Nhưng bố đừng lo về việc sống chung với con. Con hứa chúng ta sẽ có những trò cực chán!

Bố gật đầu và cố không tỏ ra hoang mang khi Elsa tuyên bố nó muốn ăn mừng sinh nhật tại nhà của bố và dì Lisette, do mẹ và dượng George vẫn còn đang ở bệnh viện. Bố cũng cố không tỏ ra căng thẳng khi Elsa nói rằng nó đã gọi điện cho dì Lisette và thu xếp mọi thứ. Nhưng bố có vẻ bình tĩnh hơn khi được Elsa nhờ thiết kế thiệp mời. Bởi vì bố đã bắt đầu nghĩ đến các kiểu chữ phù hợp, và chúng tạo ra một hiệu quả trấn an rất tốt đối với bố.

- Nhưng chiều nay là chỗ thiệp mời phải sẵn sàng rồi nhé! - Elsa nói thêm.

Bố cam đoan rằng chúng sẽ sẵn sàng.

Thật ra đến tháng Ba chúng mới được làm xong. Nhưng đó là một câu chuyện khác.

Elsa định nhảy xuống xe. Nhưng vì bố đã kịp tỏ ra do dự và căng thẳng hơn bình thường, nên con bé bật đài để bố có thể nghe thứ nhạc vớ vẩn của bố một lúc. Tuy vậy, chẳng có tiếng nhạc nào

vang lên, và phải mất vài ba trang Elsa mới thực sự nhận ra đó là gì.

- Đây là chương cuối của cuốn *Harry Potter và hòn đá phù thủy*.
- Cuối cùng nó thốt lên.

- Phiên bản sách nói. - Bố ngượng ngùng thú nhận.

Elsa nhìn cái đài. Bố giữ nguyên đôi tay trên vô lăng, tập trung. Ngay cả Audi cũng không nhúc nhích.

- Lúc con còn nhỏ, bố con mình luôn đọc sách cùng nhau. Bố luôn biết con thích chương sách nào nhất trong từng quyển sách. Nhưng bây giờ con đọc rất nhanh, và giữ kín về tất cả những gì con thích. Hình như Harry Potter rất quan trọng đối với con, mà bố thì muốn tìm hiểu những thứ quan trọng đối với con. - Bố đỏ mặt, cụp mắt nhìn vào cái còi xe.

Elsa ngồi im không nói gì. Bố hắng giọng.

- Thật đáng tiếc là bây giờ con và bà Britt-Marie đã hòa giải với nhau, bởi vì trong lúc nghe đọc truyện, bố nhận ra mình có thể gọi bà ấy là “Kẻ-mà-chớ-gọi-tên-ra”. Bố có cảm giác nó sẽ làm con cười...

Đúng là hơi đáng tiếc thật, Elsa nghĩ bụng. Bởi vì đây là câu hài hước nhất mà bố từng nói ra. Dường như nó đã giải phóng cho bố, và bỗng dưng bố trở nên hoạt bát.

- Người ta đã làm phim về Harry Potter đấy, con có biết không? - Bố nhoẻn cười.

Elsa vỗ nhẹ lên má bố.

- Bố ơi. Con yêu bố. Thật đấy. Nhưng từ trước đến giờ bố toàn

sống trong rừng hay sao?

- Con đã biết chuyện đó rồi à? - Bố hỏi lại với vẻ mặt kinh ngạc.

- Mọi người đều biết mà bố.

Bố gật đầu.

- Bố không xem phim nhiều. Nhưng một lúc nào đó chúng ta có thể xem phim về Harry Potter, con và bố. Nó có dài không?

- Bộ sách có bảy tập, bố ạ. Còn phim thì có tám cuốn. - Elsa thận trọng đáp.

Thế là bố lại tỏ ra căng thẳng.

Elsa ôm hôn bố rồi xuống xe. Ánh nắng phản chiếu lấp lánh trên mặt tuyết.

Ông Alf đang đi tới lui trước cửa tòa nhà, cố gắng không để bị trượt chân vì đôi giày mòn đế, tay cầm một cái xẻng xúc tuyết. Elsa nghĩ đến truyền thống của xứ Mơ-màng-ngủ, theo đó vào ngày sinh nhật của mình người ta tặng quà thay vì được nhận, và quyết định rằng sang năm nó sẽ tặng cho ông một đôi giày. Nhưng không phải năm nay, bởi vì năm nay ông sẽ được nhận một cái tua vít điện.

Cửa nhà bà Britt-Marie đang mở. Bà mặc chiếc áo vest in hoa. Qua tấm gương đặt tại tiền sảnh, Elsa có thể thấy bà đang dọn giường trong phòng ngủ. Có hai chiếc vali đang nằm trên ngưỡng cửa. Bà Britt-Marie vuốt phẳng lại tấm vải trải giường, thở dài, rồi quay gót đi ra khỏi phòng.

Bà nhìn Elsa. Elsa cũng nhìn bà. Cả hai không ai nói được câu nào, cho đến khi cùng thốt lên một lượt:

- Ta/cháu có thư cho cháu/bà đây!

Rồi Elsa hỏi lại: “Sao cơ?” và bà Britt-Marie cũng hỏi: “Cái gì cơ?” cùng một lượt, chuyện này thật rồi.

- Cháu có một lá thư của bà ngoại gửi bà. Nó được dán xuống sàn, bên dưới chiếc xe đẩy cạnh chân cầu thang.

- Ta hiểu, ta hiểu rồi. Ta cũng có một lá thư dành cho cháu. Nó nằm ở trong cái lọ xơ vải của máy sấy trong phòng giặt.

Elsa nghiêng đầu, quan sát hai chiếc vali.

- Bà sắp đi đâu ạ?

Bà Britt-Marie chấp hai tay lại trước bụng với vẻ khá căng thẳng. Xem vẻ bà chỉ muốn phủi thứ gì đó khỏi ống tay áo của Elsa.

- Ừ.

- Bà định đi đến đâu?

- Ta không biết. - Bà Britt-Marie thú nhận.

- Thế bà làm gì trong phòng giặt?

Bà Britt-Marie trề môi.

- Ta sẽ không thể đi mà không dọn dẹp giường và làm sạch máy sấy quần áo trước đó, Elsa à. Thử hình dung nếu như có chuyện gì đó xảy ra với ta trong lúc ta đi vắng. Ta sẽ không để cho người khác nghĩ rằng ta là một kẻ mọi rợ!

Elsa nhoẻn cười. Bà Britt-Marie không cười ra mặt, nhưng con bé có cảm giác bà đang mỉm cười trong lòng.

- Có phải bà đã dạy cô say rượu hát bài hát đó khi cô ấy la hét trên cầu thang không? Sau đó cô ấy đã trấn tĩnh lại và đi ngủ. Mẹ của bà từng là một giáo viên dạy hát. Cháu không tin người say có thể hát những bài như thế.

Britt-Marie chấp hai tay mạnh hơn, rồi căng thẳng chà xát vết lằn màu trắng ở ngón tay đeo nhẫn.

- David và Pernilla từng thích ta hát bài hát đó, hồi chúng còn nhỏ. Tất nhiên bây giờ chúng không còn nhớ nữa, nhưng chúng từng rất thích. Thật đấy.

- Bà ơi, bà không phải là một người hoàn toàn rác rưởi, đúng không ? - Elsa nói cùng với một nụ cười.

- Cảm ơn. - Bà Britt-Marie ngập ngừng đáp, như thể đó là một câu hỏi móc.

Sau đó họ trao đổi thư. Trên phong bì của Elsa có đề “ELSA”, còn trên phong bì của bà Britt-Marie đề chữ “MỤ GIÀ LẮM CHUYỆN”. Bà Britt-Marie đọc thành tiếng lá thư dù Elsa không yêu cầu. Bà rất giỏi chuyện đó. Lá thư khá là dài, dĩ nhiên rồi. Nhìn chung bà ngoại cần phải xin lỗi về khá nhiều chuyện, và bà Britt-Marie sở hữu một số lượng ít ai bì kịp những lí do khiến bà ngoại phải gửi lời xin lỗi. Có một lời xin lỗi về vụ người tuyết. Một lời xin lỗi về nùi lông len trong máy sấy quần áo. Một lời xin lỗi khác về lần bà ngoại tình cờ bắn súng sơn vào bà Britt-Marie lúc đứng trên ban công thử súng sau khi mua về. Lần đó hình như bà ngoại đã bắn trúng vào mông của bà Britt-Marie đúng lúc bà ấy mặc chiếc váy đẹp nhất của mình, và người ta không thể dùng cái ghim cài áo để che đi khi vết sơn nằm ở phần mông. Bởi vì làm như thế là không văn minh. Bà ngoại đã viết rằng bà có thể hiểu được điều đó.

Nhưng lời xin lỗi quan trọng nhất được viết ở cuối lá thư, và khi bà Britt-Marie đọc nó lên, cổ họng bà tắc nghẹn đến nỗi Elsa phải chồm người tới trước để tự mình đọc.

“Xin lỗi vì tôi chưa bao giờ nói rằng bà xứng đáng có được một người tốt hơn Kent. Mặc dù bà là một mụ già lắm chuyện!”

Bà Britt-Marie cẩn thận gấp lá thư lại sao cho các mép giấy không bị vênh nhau, trước khi ngược nhìn Elsa và cố mỉm cười như một người bình thường.

Elsa vỗ nhẹ lên cánh tay của bà.

- Bà ngoại biết bà sẽ giải được ô chữ dưới cầu thang.

Bà Britt-Marie lơ đãng mân mê lá thư.

- Sao cháu biết ta là người đã giải nó?

- Nó được giải bằng bút chì. Bà ngoại luôn nói rằng bà là người phải dọn giường trước khi đi du lịch, và không đời nào giải ô chữ bằng bút mực trừ phi uống say. Cháu chưa bao giờ thấy bà uống rượu cả.

Bà Britt-Marie phủi một hạt bụi vô hình trên phong bì và đáp:

- Đôi khi cũng phải tẩy xóa những chữ bị sai. Chúng ta không phải là bọn mọi rợ.

- Vâng, chắc chắn rồi. - Elsa mỉm cười đáp.

Nói đoạn con bé chỉ vào phong bì trong tay của bà Britt-Marie. Trong đó còn có một thứ. Một thứ gì đó kêu leng keng. Bà Britt-Marie mở phong bì ra và nghiêng đầu nhòm vào bên trong, như thể cho rằng bà ngoại sắp nhảy xổ ra và thốt lên “Hù-ù-ù!”

Rồi bà thò tay vào phong bì và lấy ra chìa khóa chiếc xe hơi của bà ngoại Elsa.

Elsa và ông Alf giúp bà đem vali xuống. Renault nổ máy ngay lần thử đầu tiên. Bà Britt-Marie hít một hơi sâu chưa từng thấy. Elsa

thò đầu vào qua cánh cửa phía ghế phụ lái và hét lên để át tiếng máy nổ:

- Cháu thích kẹo mút và truyện tranh!

Bà Britt-Marie có vẻ như rất muốn đáp lại, nhưng có gì đó làm cổ họng bà nghẹn ngào. Thế nên con bé nhoẻn miệng cười và nói thêm:

- Cháu chỉ nói vậy thôi. Trong trường hợp bà không biết mua gì.

Bà Britt-Marie quệt đôi mắt ươn ướt bằng phần ống tay của chiếc áo vest in hoa. Elsa đóng cửa xe lại, và bà cho xe lăn bánh. Bà không biết đi đâu. Nhưng bà sẽ thấy thế giới và sẽ cảm nhận gió trời lùa trong mái tóc. Và bà sẽ giải ô chữ bằng bút mực.

Nhưng cũng giống như trong mọi câu chuyện cổ tích, đó là một câu chuyện khác.

Ông Alf đứng trong gara và nhìn theo hồi lâu sau khi bà Britt-Marie đã đi khuất, ông dọn tuyết nguyên buổi tối hôm đó và phần lớn buổi sáng hôm sau.

Elsa ngồi trong tủ áo của bà ngoại. Cái tủ có mùi của bà ngoại. Toàn bộ tòa nhà có mùi của bà ngoại. Có gì đó rất đặc biệt nơi tòa nhà này. Cho dù mười, hai mươi năm trôi qua, bạn cũng không bao giờ quên được mùi của nó. Và cái phong bì chứa đựng lá thư cuối cùng của bà ngoại cũng có mùi giống như ngôi nhà. Mùi thuốc lá, khỉ, cà phê, bia, hoa loa kèn, chất tẩy rửa, da thuộc, cao su, xà phòng, cồn, thanh protein, bạc hà, rượu, thuốc lá nhai, mật

cửa, bụi, bánh quế, khói thuốc, bột bánh bông lan, vải, sáp nến, O'boy, khăn lau bát, bánh giấc mơ, cây linh sam, pizza, glögg, khoai tây nghiền, bánh Meringue Thụy Sĩ, nước hoa, bánh đậu phộng, kem và em bé. Nó có mùi bà ngoại. Mùi của tất cả những thứ mà người ta thích nhất nơi một người điên rồ theo nghĩa tốt nhất của từ này.

Tên của Elsa được viết bằng nét chữ nắn nót trên phong bì, và rõ ràng bà ngoại đã cố hết sức để viết trôi chảy mọi thứ. Mặc dù bà không được thành công cho lắm.

Nhưng những chữ đầu tiên là: *"Xin lỗi cháu bà phải chết."*

Ngày hôm đó là ngày mà Elsa tha thứ cho bà ngoại.

VĨ THANH

Hiệp sĩ Elsa của bà,

Xin lỗi cháu bà phải chết. Xin lỗi vì bà sẽ chết.

Xin lỗi vì bà phải già đi.

Xin lỗi vì bỏ lại cháu và xin lỗi vì căn bệnh ung thư chết tiệt này.

Xin lỗi vì đôi khi bà tỏ ra rác rưởi nhiều hơn là không rác rưởi.

Bà yêu cháu hơn vạn đời cổ tích. Hãy kể chuyện cổ tích cho Một nửa nhé! Và bảo vệ lâu dài! Bảo vệ bạn bè vì họ sẽ bảo vệ cháu. Giờ đây lâu dài là của cháu. Không ai can đảm, thông minh và mạnh mẽ hơn cháu, cháu là người tốt nhất trong chúng ta. Hãy lớn lên, hãy khác biệt, và đừng để cho ai bảo cháu không được khác biệt, bởi vì tất cả các siêu anh hùng đều khác biệt. Và nếu người ta làm phiền cháu, hãy đá họ một cú vào cầu chì! Hãy sống, cười đùa, mơ mộng, và đem những câu chuyện cổ tích mới tới Miamas. Bà sẽ đợi ở đó. Có lẽ cả ông nữa - bà biết chết liền. Nhưng dù có thế nào, nó sẽ là một cuộc phiêu lưu vĩ đại.

Xin lỗi cháu vì bà điên rồ quá.

Bà yêu cháu.

Trời đất ơi, bà yêu cháu quá đi thôi.

Chính tả của bà ngoại đúng là một thảm họa.

Kể vĩ thanh của những câu chuyện cổ tích cũng rất khó. Thậm chí còn khó hơn phần kết thúc. Bởi vì mặc dù chúng không nhất thiết cung cấp cho bạn tất cả các câu trả lời, chúng sẽ làm bạn không hài lòng nếu khơi lên nhiều câu hỏi khác. Bởi vì cuộc sống của các nhân vật, một khi câu chuyện đã kết thúc, có thể vừa rất đơn giản, lại vừa vô cùng phức tạp.

Elsa đã ăn mừng sinh nhật lần thứ tám cùng với bố và dì Lisette. Bố uống ba ly glögg và nhảy “vũ điệu linh sam”. Dì Lisette và Elsa xem phim *Chiến tranh giữa các vì sao*. Hóa ra dì Lisette thuộc lòng từng câu thoại. Thằng bé bị bệnh và mẹ nó cũng có mặt, hai mẹ con cười rất nhiều, vì đó là cách để bạn vượt qua nỗi sợ hãi. Bà Maud nướng bánh cookie, ông Alf có tâm trạng tồi tệ, trong khi ông Lennart tặng cho bố và dì Lisette một máy pha cà phê mới. Ông lưu ý rằng chiếc máy pha cà phê của bố và dì có hàng đồng nút bấm, trong khi chiếc ông tặng chỉ có một nút bấm nên nó tốt hơn. Có vẻ như bố tán thành nhận xét này.

Mọi chuyện rồi sẽ ổn. Mọi chuyện rồi sẽ tốt đẹp.

Harry được rửa tội ở một nhà nguyện nhỏ trong nghĩa trang nơi chôn cất bà ngoại và linh sói. Mẹ cương quyết bắt người ta mở hết các cửa sổ dù ngoài trời đang có tuyết rơi, để tất cả mọi người có thể thấy được buổi lễ.

- Vậy tên đứa bé là gì?

Người hỏi là cha xứ, đồng thời cũng là một kế toán viên, bác sĩ, ngoài ra còn làm thêm công việc của một quản thủ thư viện.

- Harry ạ. - Mẹ mỉm cười đáp.

Cha xức gậy đầu và nháy mắt với Elsa.

- Đứa trẻ sẽ có cha và mẹ đỡ đầu chứ?

Elsa hừ mũi khá to.

- Nó không cần cha mẹ đỡ đầu đâu ạ! Nó có chị gái đây rồi!

Con bé biết người bình thường không thể hiểu được chuyện đó. Nhưng tại Miamas một đứa trẻ mới sinh không có cha hay mẹ đỡ đầu, mà thay vào đó, nó có một Người Chọc Cười. Sau bố mẹ của đứa trẻ, ông bà và một vài người mà bà ngoại Elsa cho là không quan trọng lắm khi kể câu chuyện này, Người Chọc Cười là nhân vật quan trọng nhất trong cuộc đời một đứa trẻ tại Miamas. Người Chọc Cười không được chọn bởi bố mẹ đứa trẻ, bởi vì đó là một nhân vật quá quan trọng. Chính đứa trẻ sẽ chọn lựa. Thế nên khi một đứa trẻ ra đời tại Miamas, tất cả bạn bè của gia đình sẽ đến bên nôi, kể chuyện tiếu lâm, làm mặt hề, nhảy nhót, hát hò và chọc cười. Người đầu tiên làm cho đứa trẻ cười sẽ trở thành Người Chọc Cười. Người này sẽ đích thân chịu trách nhiệm làm cho nó cười thường xuyên, cười lớn và cười trong những tình huống làm bố mẹ nó quê độ nhiều nhất có thể.

Tất nhiên, Elsa biết mọi người sẽ bảo nó là em Harry còn quá bé để có thể hiểu được việc có một người chị lớn. Nhưng khi nó nhìn xuống đứa em đang bế trên tay, cả hai đều biết rõ rằng đây là lần đầu tiên thằng bé cười.

Họ quay về tòa nhà, và người nào lại sống cuộc đời của người này. Cứ mỗi hai tuần, ông Alf lại ngồi vào Taxi rồi đưa bà Maud và ông Lennart đi tới một tòa nhà lớn, nơi họ chờ đợi rất lâu trong một

phòng nhỏ. Lúc Sam bước vào qua một cánh cửa nhỏ cùng với hai người lính gác to con, ông Lennart rót một chút cà phê và bà Maud lấy ra vài cái bánh. Bởi vì bánh cookie là thứ quan trọng nhất.

Có lẽ nhiều người nói rằng bà Maud và ông Lennart không nên làm chuyện đó, rằng những kẻ như Sam không nên được để cho sống, chứ đừng nói tới ăn bánh. Có lẽ họ đúng. Mà cũng có thể họ sai. Nhưng bà Maud sẽ phản bác rằng mình trước nhất là một người bà, thứ đến là một người mẹ chồng, thứ nữa mới là một người mẹ, và đây là điều mà những người bà, mẹ chồng hay mẹ đẻ đều làm: tranh đấu vì điều thiện. Ông Lennart sẽ vừa uống cà phê vừa gật gù tán đồng, và nếu như con Samantha có ở trong phòng ông sẽ nói với nó về món “đồ uống dành cho người lớn” của mình. Còn bà Maud thì đi nướng bánh, bởi vì khi đêm tối quá nặng nề, khi có quá nhiều thứ bị tan vỡ không thể hàn gắn được, bà không biết còn vũ khí nào khác để sử dụng ngoài giấc mơ.

Thế nên bà cặm cụi làm bánh. Một lần mỗi ngày. Một giấc mơ mỗi lần. Người ta có thể cho rằng bà đúng, hoặc sai. Hoặc cả hai. Vì cuộc sống vừa phức tạp lại vừa đơn giản.

Bởi vậy mới có bánh cookie.

Tim Sói quay trở lại tòa nhà vào đêm giao thừa năm mới. Cảnh sát quyết định rằng đây là trường hợp tự vệ, mặc dù mọi người đều biết ông ta không tự bảo vệ bản thân mình, chuyện đó cũng có thể là đúng hoặc sai.

Tim Sói ở lại trong căn hộ của mình. Người phụ nữ mặc quần jeans ở lại căn hộ của cô. Và họ làm những gì có thể. Cố học cách

sống đối diện với bản thân, cố gắng sống thay vì chỉ tồn tại. Họ tham dự các buổi thảo luận. Họ kể câu chuyện của mình. Không ai biết đây có phải là cách họ sử dụng để sửa chữa những thứ bị hư hỏng trong lòng mình hay không, nhưng ít ra họ cũng làm gì đó. Nó giúp họ đỡ ngọt ngào. Chủ nhật nào họ cũng ăn tối cùng với chị em Elsa, mẹ và dượng George. Tất cả những người khác trong tòa nhà cũng thế. Thịnh thoảng cô mắt xanh lục cũng đến. Cô kể chuyện giãi bày. Còn thằng bé bị bệnh thì vẫn chưa nói chuyện, nhưng nó dạy mọi người nhảy nhót một cách đẹp mắt.

Một sớm nọ ông Alf thức dậy với cảm giác khát nước. Ông đi pha một chút cà phê, và khi ông quay về giường thì một tiếng gõ cửa vang lên. Ông vừa mở cửa vừa uống một ngụm cà phê. Và nhìn người em trai hồi lâu. Ông Kent giữ thăng bằng bằng cây nạng chống và nhìn lại.

- Em đã là một thằng ngốc. - Ông Kent lầm bầm.

- Ừ. - Ông Alf đáp.

Những ngón tay của ông Kent bấu vào cây nạng mạnh hơn.

- Công ty em bị phá sản hồi sáu tháng trước.

Họ đứng đó trong sự im lặng gai góc, với cả một đời mâu thuẫn giữa họ. Như những người anh em.

- Cậu có muốn chút cà phê hay gì đó không? - Ông Alf làu bàu hỏi.

- Nếu bác đã pha rồi. - Ông Kent làu bàu đáp.

Và rồi họ uống cà phê. Như những người anh em. Họ ngồi trong căn bếp nhà ông Alf và so sánh những tấm bưu thiếp của bà Britt-

Marie. Bởi vì tuần nào bà cũng gửi chúng cho cả hai anh em. Như những người phụ nữ kiểu của bà vẫn làm.

Mọi người vẫn tiếp tục có một cuộc họp cư dân mỗi tháng một lần trong căn phòng ở tầng trệt. Họ vẫn cãi nhau như ngày nào. Bởi vì đây là một tòa nhà bình thường. Cả bà ngoại lẫn Elsa đều không muốn nó khác đi.

Kỳ nghỉ Giáng sinh kết thúc và Elsa quay trở lại trường học. Nó thắt dây giày thật chặt và cẩn thận siết lại quai đeo của ba lô, giống như những đứa trẻ kiểu nó vẫn làm sau lễ Giáng sinh. Nhưng Alex lần đầu đến lớp cũng vào ngày hôm đó, và con bé cũng khác biệt. Hai đứa lập tức trở thành bạn thân, một điều mà bạn chỉ có thể làm được khi vừa tròn tám tuổi. Và chúng không bao giờ phải bỏ chạy nữa. Khi được gọi lên phòng hiệu trưởng lần đầu tiên trong học kỳ ấy, Elsa có một con mắt bầm đen, còn Alex có vết cào trên má. Thầy hiệu trưởng thở dài và bảo với mẹ của Alex rằng “con bé cần phải cố gắng để thích nghi”. Đáp lại, mẹ Alex cố gắng ném quả địa cầu vào ông ta. Nhưng mẹ của Elsa đã làm điều đó trước.

Elsa luôn yêu mẹ vì chuyện đó.

Vài ngày trôi qua. Có lẽ là vài tuần. Nhưng sau đó, lần lượt từng người một, những đứa trẻ khác biệt bắt đầu tụ tập cùng với Elsa và Alex trên sân trường và trong các hành lang, cho tới khi chúng đông đảo tới nỗi không ai dám truy đuổi chúng nữa. Cho đến khi bản thân chúng là một đội quân. Bởi vì khi có một số lượng đủ những người khác biệt thì không ai phải làm người bình thường nữa cả.

Vào mùa thu năm đó, thằng bé bị bệnh bắt đầu đi học năm đầu tiên. Khi có một buổi vũ hội hóa trang, thằng bé mặc giả làm công

chúa. Một nhóm những học sinh lớp lớn cười phá lên và trêu chọc cho đến khi nó khóc lên. Elsa và Alex phát hiện ra vụ việc và đưa thằng bé ra bãi đậu xe. Elsa gọi cho bố mình. Bố đến nơi cùng với một bọc quần áo mới.

Khi ba đưa quay trở vào trong, Elsa và Alex cũng mặc đồ công chúa. Hai công chúa Người Nhện.

Và sau chuyện đó, hai đứa trở thành các siêu anh hùng của thằng bé.

Bởi vì mọi đứa trẻ lên bảy đều cần có siêu anh hùng.

Những ai không chấp nhận điều đó cần phải xem lại đầu óc của mình.

LỜI CẢM ƠN

Neda. Tất cả vẫn là để em cười. Đừng bao giờ quên điều đó. (Anh xin lỗi về mấy cái khăn mặt ướt trên sàn phòng tắm). Asheghetam.

Bà ngoại tôi, người không điên rồ một chút nào, nhưng luôn nướng những cái bánh cookie ngon nhất mà mọi đứa trẻ bảy tuổi có thể mơ đến.

Bà nội tôi. Người luôn tin tưởng ở tôi.

Chị tôi. Người mạnh mẽ hơn một con sư tử.

Mẹ tôi. Người đã dạy tôi đọc sách.

Astrid Lindgren. Người đã dạy tôi yêu sách.

Tất cả các thủ thư của tuổi thơ tôi. Những người đã trông thấy một thằng bé sợ độ cao và cho nó mượn đôi cánh.

Tôi cũng xin gửi lời cảm ơn đến:

Obi-Wan của tôi, Niklas Natt och Dag. Biên tập viên của tôi, John Häggblom.

Người đại diện của tôi, Jonas Axelsson. Đặc nhiệm ngôn ngữ, Vanja Vinter. Fredrik Söderlund (vì đã cho tôi mượn con Vội Vã).

Johan Zillén (người đã hiểu ra đầu tiên). Kersti Forsberg (vì đã từng trao cơ hội cho một đứa trẻ). Nils Olsson (vì hai bìa sách tuyệt đẹp). Tất cả những người có liên quan đến quyển sách này và

quyền *Người đàn ông mang tên Ove* ở Forum, Mânocket, Bonnier Audio, Bonnier Agency, Tre Vänner, và Partners in Stories. Một lời cảm ơn đặc biệt trước cho những “chuyên gia ngôn ngữ”, những người sẽ chỉ ra những lỗi văn phạm trong tên của bảy vương quốc (tạm thời đập tay đã).

Và hơn hết, xin cảm ơn bạn đọc. Không có sự phán xét rất đáng sợ của bạn, chắc tôi sẽ phải ra khỏi nhà và tìm cho mình một công việc đúng nghĩa.

Mục Lục

LỜI ĐỀ TẶNG

1. THUỐC LÁ

2. KHỈ

3 CÀ PHÊ

4. BIA

5. HOA LOA KÈN

6. CHẤT TẨY RỬA

7. DA THUỘC

8. CAO SU

9. XÀ PHÒNG

10. CỒN

11. THANH PROTEIN

12. BẠC HÀ

13. RƯỢU

14. THUỐC LÁ NHAI

15. MẶT CỬA

16. BỤI

17. BÁNH QUẾ

18. KHÓI THUỐC

19. BỘT BÁNH BÔNG LAN

20. VẢI

21. SÁP NỀN

22. O'BOY

23. KHĂN LAU BÁT

24. BÁNH GIẤC MƠ

- 25. CÂY LINH SAM
- 26. PIZZA
- 27. GLÖGG
- 28. KHOAI TÂY NGHIỀN
- 29. BÁNH MERINGUE THỤY SĨ
- 30. NƯỚC HOA
- 31. BÁNH ĐẬU PHỘNG
- 32. KEM
- 33. EM BÉ
- 34. BÀ NGOẠI
- VĨ THANH
- LỜI CẢM ƠN